

Anh Phương Trần Văn Ngà

Theo Chân Binh Đoàn 692

**TIẾNG VANG USA
xuất bản
2021**

Chương I

Đơn Vị Tiền Sát VNCH Xâm Nhập Vào Đất Mỹ Năm 1975

Cuộc chiến tranh Quốc Cộng bằng súng đạn ở Việt Nam có thể nói đã thật sự chấm dứt vào ngày 30 tháng 4 năm 1975.

Hậu quả tất yếu của cuộc chiến tranh này vô cùng tàn khốc, có đến 3 triệu người Việt Nam ở hai chiến tuyến đã nằm xuống, hàng mấy triệu người bị thương tật.

Kẻ được gọi là chiến thắng thì chỉ làm cho nước nghèo dân mạt, còn người chiến bại bỏ lê bỏ lét đói khổ cùng cực ở những nơi rừng sâu núi thẳm trong cái gọi là “Trại Tập Trung Học Tập Cải Tạo” hay những vùng “Kinh Tế Mới” rừng thiêng nước độc. Nhiều người đã bỏ xác ở những nơi xó xỉnh đìu hiu đó. Đất nước tan hoang, gia đình ly tán, hàng triệu người “tìm đường thoát hiểm” trong cái chết đi tìm cái sống mong manh ở một phương trời nào đó, ngoài đất nước quê hương. Bất chấp nguy hiểm, họ mong sao thoát được cái trại tù khổng lồ Việt Nam. Kẻ đi thoát, người lại bị vào tù và có đến hàng vạn người bị hải tặc Thái Lan tàn bạo cướp bóc, làm nhục, giết chóc. (Trích Lời Nói Đầu).

Và hàng vạn vạn sanh linh bị làm mồi cho biển cả vì tàu thuyền đắm vì sóng to, giông bão, do thiếu lương thực, xăng dầu... đành chịu chôn vùi thân xác trong lòng đại dương mênh mông. Những người may mắn được đến những trại tỵ nạn cũng

gặp muôn vàn khổ sở, khó khăn, thiếu thốn trong lo âu khắc khoải đợi chờ được nước thứ 3 tiếp nhận.

Trong bối cảnh đau buồn của dân tộc triền miên dưới sự cai trị bất nhân, và trả thù người Việt Quốc Gia thâm độc của Cộng Sản, ngày lại ngày, người Việt bỏ nước ra đi càng nhiều.

Đó là cái mốc lịch sử sự ra đời của Binh Đoàn 692 tại đất nước Hoa Kỳ từ sau ngày 30 tháng 4 năm 1975. Đến nay, sau hai mươi lăm năm ly hương (năm 2000), Binh Đoàn 692 lớn mạnh dần. Những năm tới đây, chừng một hay hai thập niên nữa, Binh Đoàn 692 kiện toàn tổ chức và sẽ nâng lên cấp Quân Đoàn, không những một Quân Đoàn mà có thể có đến 4 Quân Đoàn (hay nhiều hơn nữa) như tổ chức bốn Quân Đoàn của Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa trước năm 1975.

Binh Đoàn 692 Xâm Nhập Thành Công Vào Đất Mỹ

Các đơn vị tinh nhuệ của Binh Đoàn 692 hiện có mặt tại khắp 50 tiểu bang của Hoa Kỳ và nhiều quốc gia tự do dân chủ trên thế giới.

Giờ lịch sử đã điềm, không phải vinh quang mà là sự tủi nhục của cả chế độ Việt Nam Cộng Hòa và nhân dân miền Nam Việt Nam. Trong cuộc di tản hoảng loạn chưa từng có trong lịch sử dân tộc những ngày cuối cuộc chiến tranh ý thức hệ quốc cộng và huynh đệ tương tàn khốc liệt, đánh dấu tháng 4-1975.

Nhiều người Việt thoát hiểm trong đường tơ kẽ tóc, trong may mắn, số phận an bài của Thượng Đế... Có đến chục vạn người Việt bao gồm nhiều thành phần dân quân cán chính lẹ chân đến được các trại trung chuyển chờ ngày đổ bộ xâm chiếm đất nước Hoa Kỳ giàu đẹp.

Ồ đời, có ai biết trước số phận của mình. Những chuyện bất ngờ, chẳng đáng dừng của những đơn vị tiền sát, xa đất nước bất đắc dĩ bỏ lại sau lưng quê hương oằn oại, ngục tù, nghèo khổ.

Đến bây giờ, năm 2000, chúng ta những người cùng mẫu số chung ty nạn cộng sản không còn gì oán trách nhau, hãy để lịch sử soi xét. Chúng ta nên tạm quên đi quá khứ đau buồn mà mỗi người Việt Quốc Gia dù cấp chức nào cũng đều có trách nhiệm chung là để mất nước vào tay kẻ vô thần cộng sản. Ai cũng biết người có chức cao quyền càng lớn càng có trách nhiệm cao, làm nhỏ có trách vụ nhỏ kẻ cả binh lính, dân thường cũng có ít nhiều trách nhiệm nên cùng lãnh chung số phận tại nơi đất khách quê người là ly hương - ty nạn cộng sản.

Lúc ban đầu, dù trong bối cảnh nào, đi đường bộ, đường biển hay hàng không, đến được một nước xa lạ, mọi người Việt đều có cái khổ riêng của nó. Cái khổ nhất của chúng ta là mất quê hương, mất đất nước là mất tất cả như Tổng Thống Nguyễn Văn Thiệu từng nói.

Sau 25 năm biệt xa cách ngút ngàn quê hương hay năm mươi năm giã từ đất mẹ, mỗi người Việt tha hương đều phải xây dựng lại tương lai, cuộc sống riêng cho mình bằng đôi tay rám nắng, bằng chất xám, bằng tình cảm, học vấn, bằng bất cứ giá nào chúng ta cũng muốn vươn lên để cho con cháu có tương lai sáng lạn, hy sinh đời cha nuôi dưỡng, củng cố đời con...

Đến tuổi già xế bóng, trải qua biết bao thăng trầm của cuộc sống cá nhân, cùng vận nước nổi trôi trong quá khứ vinh nhục, nhục vinh.

Nay hồi tưởng, suy cho kỹ, nghĩ cho cùng “cuộc đời là vô thường”, sinh ký tử quy: “tiền tài danh lợi đa thân khổ, thượng lộ hoàng hôn lưỡng thủ không”!

Lịch sử sang trang. Sinh lão bệnh tử là lẽ tất yếu của con người. Đau ốm, tuổi già và mỗi người sẽ nhắm mắt xuôi tay để thân chết chiếu cố dẫn độ về cõi xa xăm. Cấp chức, giàu nghèo, sướng khổ không còn cách biệt.

Ai đi tản trước, ai bị tù khổ sai ra đi theo diện HO, người vượt biển, vượt biên đường bộ, ODP, con lai... cũng đều lần lượt kẻ trước người sau đến chung một bến, gặp lại nhau trong

thế giới tự do, an bình, không còn kỳ thị hận thù, phân chia giai cấp cũ mới như trong xã hội nhiều bon chen lọc lừa gian xảo của chế độ cộng sản.

Nơi quê hương mới, đất lành chim đậu, có nhiều cơ hội đồng đều thăng tiến vươn lên cho tất cả mọi người. chỉ có tâm đức, tiếng thơm của những người già khi còn sanh tiền mới được người đời nhắc nhở nhớ thương. Quá khứ công tội của người Việt tỵ nạn cộng sản thuộc về dĩ vãng xa xôi, nay như là chuyện tiền kiếp nên để nó chìm sâu vào quên lãng.

Binh Đoàn 692 là nơi hội tụ tinh hoa đủ mọi thành phần, giai tầng xã hội. Từ Tổng Thống, Chủ Tịch Quốc Hội - Thượng Viện & Hạ Viện, Thủ Tướng chính phủ, tướng lãnh đến anh binh nhì, nghĩa quân, dân chính, thường dân nam nữ đã có đủ điều kiện gia nhập vào Binh Đoàn 692 đều có mẫu số chung ngồi chờ đếm thời gian “lãnh tiền lương” SSI cho hết cuộc đời mình.

Người dân quen binh thường đến tuổi già 65 trở lên hoặc tuổi nhỏ mà bị bệnh tật triền miên cũng đều có đủ tiêu chuẩn tham gia vào Binh Đoàn 692 của năm 2000 tại tiểu bang California.

Giới chiến sĩ này vào Binh Đoàn 692 để nhận tiếp tế đầy đủ cấp số Medicare do chính phủ liên bang cấp hay Medical do tiểu bang California cấp. Giới cao niên thuộc ngạch trật thượng hạng ngoại hạng, 65 tuổi trở lên, còn ngon lành hơn nhận được luôn 2 thẻ thông hành Medical và Medicare mới oai chớ bộ.! Còn tiền lương hàng tháng thì rất sòng phẳng ngang bằng nhau không còn phân chia tuổi tác, cấp chức cũ, đều được cấp phát \$692 một tháng dù chẳng có làm việc gì hết ở tại tiểu bang California. Còn các tiểu bang khác, điều kiện có khác biệt về kinh tế, vật giá, môi trường xã hội... lãnh lương ít hơn vì không được trợ cấp thêm của tiểu bang nên chỉ lãnh khoảng 500 đô hoặc trên 400 đô và thêm mấy chục tem phiếu để mua thực phẩm ăn thêm cho vui cửa vui nhà.

Tất cả các giới phe ta trong đại đơn vị Binh Đoàn có mẫu số chung là nằm trong quân chủng SSI.

Hàng triệu người di dân Việt Nam định cư tại Hiệp Chung Quốc Hoa Kỳ và hàng mấy trăm ngàn người Việt tỵ nạn cộng sản tại các nước dân chủ tự do khác trên thế giới, tính chung có trên dưới 3 triệu người, nếu gia nhập Binh Đoàn tất cả quyền lợi đều có đầy đủ.

Binh Đoàn 692 có 2 lực lượng chính quy nòng cốt, gọi là đơn vị cơ hữu của Binh Đoàn 692, còn các đơn vị thuộc dụng là thân nhân của 2 đơn vị nòng cốt có nhiều hệ lụy của Binh Đoàn này.

Thoạt kỳ thủy, theo sự hiểu biết của người viết, mới đến Hoa Kỳ được 7 năm (tính vào thời điểm 2000).

Năm 1993, Binh Đoàn có danh xưng là Binh Đoàn 520 hay lên hoặc tuột xuống con số này chút chút. Theo đà vật giá thị trường biến đổi, tiểu bang California tăng dần trợ cấp SSI hàng năm. Theo một cách tính tăng lương bách phân nào đó mà Bộ Xã Hội Tiểu Bang phải tính toán trước đệ trình trong Dự Thảo Ngân Sách hàng năm của Hành Pháp đưa qua Quốc Hội biểu quyết... Vì vậy, danh xưng Binh Đoàn không thay đổi mà chỉ thay đổi con số đằng sau cho thích hợp với trợ cấp SSI được tăng lên hàng năm. Thí dụ năm 1993, danh xưng là Binh Đoàn 520 và 7 năm sau danh xưng đó được đổi lại Binh Đoàn 692 và năm sau 2001, con số 692 cũng sẽ được thay thế bằng con số mới là 7 trăm lẻ mấy...

Một điều phe ta cần lưu ý, năm 2000, một người độc thân được thụ hưởng tiền trợ cấp xã hội là \$692. Nhưng, nếu 2 vợ chồng ở chung 1 nhà chỉ lãnh có 1,228 đô, thay vì lãnh riêng biệt 2 người cộng chung lại lên 1,384 đô. Có lẽ Cơ Quan Xã Hội đã có cái siêu tính toán, 2 vợ chồng theo cách áp dụng kế hoạch tam cùng: cùng ăn, cùng ở, cùng ngủ trong 1 nhà, ít tốn kém hơn là chàng và nàng ở riêng 2 phương trời cách biệt - separated - ly thân, ly dị ở riêng...

Cách tính tiền lương (gọi tiền lương nghe cho oai, đó là tiền trợ cấp an sinh xã hội - SSI) của cơ quan xã hội không phải đơn giản, dễ hiểu mà ai đúng 65 tuổi hay cao hơn cũng đều lãnh lương ngang bằng nhau kể cả giới xì cà que cũng vậy.

Cả 2 thành phần cơ hữu này đủ tiêu chuẩn đều được gia nhập Binh Đoàn 692. Khi người nào khai với cơ quan xã hội thu nhập hàng tháng có được thêm mấy trăm bạc, ngoài tiền lương của nhà nước chu cấp. Không biết nhân viên xã hội cộng trừ nhân chia ra làm sao bèn phán ông chỉ được hưởng quy chế của đơn vị 673.5 và đơn vị gốc của ông vẫn là \$692. Như vậy, người viết cũng bị khấu trừ gần \$20 mỗi tháng, nếu thu nhập thêm không tăng mà cũng không giảm. Hơn nữa, nếu vợ hoặc chồng có công ăn việc làm có thu nhập kha khá 1 chút vì có tính cách cộng đồng tài sản, người phối ngẫu hưởng trợ cấp an sinh SSI cũng bị ảnh hưởng trừ vài trăm chẳng hạn, sẽ được xung vào đơn vị hàng ba, hàng tư, hàng năm, mà đơn vị gốc vẫn là 692. Sang năm 2001, tiền lương lên vài chục thì Binh Đoàn 692 chuyển thành Binh Đoàn 700 có lẽ...cứ thế mà có sự thay đổi hàng năm cho vui vẻ cả làng nước.

Như vậy, danh xưng Binh Đoàn 692 tùy theo hoàn cảnh sinh thái, môi trường và “in-cắm” từng cá nhân, từng địa phương tiểu bang, mỗi nơi mỗi khác.

Tựu trung, Binh Đoàn 692 càng ngày càng lớn mạnh, quân số gia tăng, tiền lương tăng lên hàng năm và 2 đại đơn vị xung kích căn bản - cơ hữu là: đại đơn vị bệnh tật và đại đơn vị 65 tuổi trở lên.

Đơn vị bệnh tật hạng tuổi lính nào cũng OK, trẻ và sồn sồn mà chưa tới sáu năm, có khá nhiều trong giới người bản xứ, người Việt ty nạn cộng sản vướng bệnh trầm cảm tinh thần vì chế độ cộng sản kỳ thị cũ mới, nhốt tù, hành hạ đủ trăm thứ nên có nhiều người bị “mất dây” nhẹ nặng đều có cả hoặc mất năng lực làm việc, được xung vào đơn vị xì cà que nên không kể tuổi tác.

Trái lại, những người từ 65 tuổi trở lên đứng vào tuổi tổng động viên, nhà nước cấp luôn 2 thẻ thông hành Medical và Medicare để chứng minh là người có đủ điều kiện nhập ngũ vào Binh Đoàn 692. Còn đơn vị xi cà que chưa đủ tuổi 65 chỉ được cơ quan xã hội nhà nước cấp cho 1 cái thẻ thông hành Medical của tiểu bang California để khi đổi gió trở trời sanh bệnh mà đi khám bệnh xin thuốc đều miễn phí chăm phần chăm.

Còn các tiểu bang khác cũng y chang như vậy mà có nơi gọi là Medicaid thay gì gọi Medical như ở California hay còn gọi gì gì đó do tiểu bang đài thọ chi phí y vụ. Còn Medicare Part A hoặc B do Liên Bang đài thọ mọi phí tổn khi người cao niên buồn tình vào nhà thương nghỉ giải lao và thăm viếng bác sĩ coi các ông bà đốc tờ, y tá có khỏe không? lâu mau cũng đều miễn phí hết mới ngon cơm.

Người ta phân biệt nhiều cấp chức trong đơn vị xi cà que, đơn vị xung kích này bao gồm đơn vị xe lăn, không đi đây đó bằng 2 chân bình thường mà được xe cơ giới chở đi. Đơn vị khác, các chiến sĩ đi bằng gậy hay walker còn có nhiều chiến sĩ vừa đi vừa nói lảm nhảm, thường nhìn trời hiu quạnh, đêch cần biết thế sự thăng trầm quân mạc vấn, con tạo xoay vần đến đâu cũng mặc xác nó.

Đại đơn vị xi cà que cũng khá đông, nhưng đại đơn vị 65 trở lên vẫn sung mãn, hàng năm đều được bổ sung tổn thất mà còn được tăng thêm quân số vì nền y tế của Mễ thật tuyệt vời giúp cho người ta sống thêm “dài lâu đậm sâu”.

Điều kiện được “ấp bờ lai” vào đơn vị 65 phải sinh từ năm 1935 trở về trước mới “koa-li-phai” cho năm 2000 và phải đứng bon 65 tuổi mới được chấp thuận. Nói xa một chút, những chiến sĩ, cán bộ, dân thường của chế độ Việt Nam Cộng Hòa muốn được hưởng quy chế gia nhập và Binh Đoàn 692 của năm 2000 phải hội đủ điều kiện như trong luật lệ của ngành an sinh xã hội ấn định.

Như vậy, đơn vị 65 hàng năm quân số đều gia tăng, quyền

lợi cơ chế hoạt động đều tuân tự nhi tiến. Điều cần lưu ý, chiến sĩ của Binh Đoàn không phân biệt giới tính nam nữ, tuổi tác hay phân chia giai cấp, giàu nghèo cấp chức cao thấp. Mọi người đã xung phong tình nguyện vào đại đơn vị này đều hưởng quyền lợi ngang bằng nhau. Ngoại trừ những người có đi làm việc đủ tiêu chuẩn nghỉ hưu sẽ có tiền hưu liêm cao và ngon lành hơn...

NHIỆM VỤ & QUYỀN LỢI CỦA CHIẾN SĨ BINH ĐOÀN 692

Các chiến sĩ Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa trước ngày mất nước và mãi cho đến bây giờ, họ luôn tâm niệm: *Tổ Quốc - Danh Dự - Trách Nhiệm*, còn luôn nhớ trong tâm khảm trung thành với với Tổ Quốc khi họ đồng dạc thề dưới lá Quốc Hỷ nền vàng ba sọc đỏ tại các quân trường. Cho nên trong những buổi lễ kỷ niệm hàng năm: Ngày Quân Lực 19 tháng 6, ngày Chiến Sĩ Trận Vong (Memorial Day), Ngày Cựu Chiến Binh (Veteran's Day), dịp Tết... Những cựu chiến binh ấy lại mặc bộ quân phục oai hùng năm xưa không phải để lấy le, le còn đâu mà lấy, họ mặc quân phục để gợi nhớ một thời vang bóng.

Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa trước năm 1975, một quân lực có quân số lên đến một triệu một, chiến đấu ngoan cường, có bề dày kinh nghiệm chiến trận. Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa kể về sự lớn mạnh, đông quân số quy tụ những người trai trẻ yêu nước có học vấn có nhiều kinh nghiệm xông pha chiến trận... được xếp hàng thứ tư trên thế giới sau Mỹ, Liên xô và Trung cộng. Nếu tính theo tỷ lệ đầu người thanh niên trong nước gia nhập quân đội, Việt Nam Cộng Hòa đứng đầu thế giới và cộng sản Bắc Việt cũng vậy.

Thế rồi, thời cuộc xoay chiều, đổi thay. Thế lực quốc tế và ông bạn đồng minh khổng lồ Hoa Kỳ muốn chấm dứt chiến tranh Việt Nam tức thời, không cần biết hậu quả tai hại tất yếu ra sao, ông Mỹ bỏ của chạy lấy người. Họ bỏ bạn bè đầu ấp tay gối lẫn lộn bao chiến trận ác liệt từ khắp các mặt trận, từ miền

Cao Nguyên rừng núi đến miền Duyên Hải hiểm trở, từ miền đồng bằng sông Cửu Long sinh lầy đến miền địa đầu giới tuyến 17 khô cằn sỏi đá. Đâu đâu hình ảnh bên nhau của hai quân đội Mỹ - Việt cùng sát cánh chiến đấu anh dũng đã làm khiếp đảm quân thù cộng sản Bắc Việt. Nhưng, người bạn đồng minh thân thiết khổng lồ, bỗng nhiên giở chứng bỏ cuộc sang ngang, chặt tay chặt chân cúp mọi thứ viện trợ cần thiết sống còn cho Miền Nam Việt Nam. Hoa Kỳ bỏ mặc cho Việt Nam Cộng Hòa chết trong tuyệt vọng tất tưởi thiếu đủ mọi phương tiện chiến tranh để tiếp tục chiến đấu. Trong khi đó bộ đội cộng sản Bắc Việt được Liên xô, Trung cộng và cả khối cộng sản quốc tế hết lòng ủng hộ tiếp sức cho chế độ cộng sản Bắc Việt tiến công đánh chiếm miền Nam cho bằng được. Với lý do Hoa Kỳ muốn cho Việt Nam Cộng Hòa phải bị chết oan khiên càng sớm càng tốt để Hoa Kỳ phủ tay, ngoảnh mặt làm ngơ. Nhưng, trời cao có mắt, tội nghiệp cho thân phận của nước nhược tiểu và nhân dân, chiến sĩ Việt Nam Cộng Hòa ngã ngựa đang lâm than khôn khó cho phép các chiến sĩ Binh Đoàn 692 và tùy tùng được phép đổ bộ vào đất nước Hoa Kỳ qua nhiều diện tỵ nạn: vượt biển, vượt biên, đi đoàn tụ, diện con lai. Đặc biệt nhất là giới cựu tù nhân chính trị - HO, giới này Hoa Kỳ mắc nợ họ nay Hoa Kỳ phải trả nợ chuộc lại lỗi lầm trong quá khứ, chỉ có thể thôi.

Các chiến sĩ thuộc đại đơn vị Binh Đoàn từ 4 trăm mấy, trước năm 1975, đến năm 2000 lên Binh Đoàn 692, người Việt đã tiến quân vào lãnh thổ Hoa Kỳ bằng những đầu cầu vững chắc từ ngày 30 tháng tư năm 1975 cho đến mãi sau này.

Nhiệm vụ căn bản của Binh Đoàn 692 cũng như của mọi công dân Hoa Kỳ là thượng tôn pháp luật. Hoa Kỳ là một đất nước có tất cả các thứ tự do hạng nhất trên thế giới, Hoa Kỳ được cai trị bằng luật pháp nghiêm minh. Đó là mặt mạnh vô song của đất nước có lá cờ Sao và Sọc rất uy nghi đáng chiêm ngưỡng và tôn kính.

Bộ Tổng Tư Lệnh Binh Đoàn 692 được thành lập tại thung lũng hiền hòa Sacramento từ 1 tháng 7 năm 2000 do tờ bán nguyệt san Tiếng Vang cho mượn đất mướn bút từ số báo 15 trở về sau. Các Bộ Tư Lệnh Tiền Phương được đặt tại các thành phố lớn có đông người Việt an cư lập nghiệp như các thành phố thuộc Orange County, Los Angeles, San Diego, San José, San Francisco, Oakland, Stockton, Fresno, Modesto của tiểu bang California. Còn các thành phố ngoài California, gọi là các tổng hành dinh đã có ở Seattle của Washington State, Portland - Oregon, Houston, Dallas, Arlington, Austin của Texas, Washington DC, Maryland, Virginia, Atlanta - Georgia, Charlotte của North Carolina, Boston - Massachusetts... Các tổng hành dinh của Binh Đoàn các nơi ngoài tiểu bang California có danh số nhỏ hơn vì tiền trợ cấp các nơi đó thấp hơn ở California. Phe ta cũng rầm rập tình nguyện vào làm chiến sĩ Binh Đoàn để bảo vệ nồi cơm, manh áo cho cuộc sống ngon lành của giới thượng lưu từ sáu năm trở lên và giới đầu yếu tàn tật thẳng tiến.

Như trên đã nói, các chiến sĩ Binh Đoàn bất cứ ở đâu trên lãnh thổ Hoa Kỳ đều có nhiệm vụ và quyền lợi như nhau.

Nhiệm vụ là mọi người như mọi công dân Hoa Kỳ luôn luôn thượng tôn pháp luật và ghi danh đầu phiếu mới xứng đáng là công dân đứng dẫn đầu hàng hoàng. Về quyền lợi tiền bạc của đại đơn vị từ 65 trở lên có phần ưu đãi hơn đại đơn vị xì cà que vì có đến 2 thẻ thông hành Medical và Medicare, còn xì cà que dưới 65 tuổi chỉ có được một thẻ thông hành Medical, nhưng cũng được chăm sóc y tế, sức khỏe các cái như nhau mà chỉ có tiểu bang đài thọ. Còn giới thượng lưu cao cấp về tuổi tác được cả liên bang và tiểu bang chung lưng đầu cột ề cổ ra chi trả các y vụ cho giới sang trọng này, chỉ có khác vậy thôi. Các ông nhà nước về việc lo phục vụ cho chăm sóc sức khỏe toàn dân quả điên cái đầu, ai có 1 thẻ Medical hay Medicare cũng được chăm sóc y tế y chang như vậy, không khác một chút xíu nào cả.

Nhưng, cũng rất rắc rối Medicare lại có Part B gọi là “Benifit Only”, còn Medicare có ghi Part A có ghi thêm được “tham quan” và thăm bác sĩ ở bệnh viện thoải mái. Nhưng, những cụ không Part A chỉ có Part B cũng “vui chơi” với bác sĩ, y tá ở bệnh viện hay vào nằm bệnh viện cũng đành hoảng không kỳ thị Part A Part B gì cả, đồ ai dám hạch sách đòi tiền đòi bạc. Như vậy có sao ghi Part A, Part B làm chi cho phiền phức. Còn giới xì cà que không có Medicare ghi Part A, Part B gì ráo tội, họ vẫn tự do lê la vào bệnh viện nằm hít thở bằng bình Oxy, giải phẫu, điều trị các chứng bệnh nan y cũng như ai vậy, không có gì khác biệt, đều được chữa bệnh chữa hết.

Còn tấm thông hành Medical của tiểu bang California cấp cho các chiến sĩ Binh Đoàn không phân biệt đại đơn vị xì cà que hay người già đều có giá trị như nhau, hàng dưới thẻ Medical ghi “Benifits Indentification Card” chỉ vồn vẹn có mấy chữ thôi mà nó có đầy đủ quyền lợi vô song đi gặp bác sĩ khám bệnh bất cứ thứ bệnh gì cũng đều khỏi phải trả tiền. Về bác sĩ sẽ liên lạc với tiểu bang đòi tiền vì bác sĩ không có tiền, khám bệnh chữa không thì làm sao mà sống cũng như người có Medical vào nhà thương, đến pharmacy mua thuốc theo toa bác sĩ cũng đều được miễn phí hết, oai chưa?. Hiện nay, năm 2011, vụ cấp thuốc theo toa bác sĩ cũng rất khắt khe vì chính phủ tiểu bang, liên bang thiếu ngân sách nên người có thẻ thông hành medical, medicare phải có nghĩa vụ co - payment từ \$1 đến hơn \$3... cho một loại thuốc và những loại thuốc thông thường cũng còn miễn phí như trước.

Quyền lợi của người có thẻ thông hành Medical đi khám răng, trồng nhổ răng, clean răng nhất nhất đều miễn phí, khám mắt làm kiếng cũng được làm chữa mà ông nhà nước lãnh đủ và cũng do tiền đóng thuế của người dân khác “cô वो” cho quý chiến sĩ Binh Đoàn đó. Cái thẻ Medical làm bằng plastic không thấm nước, màu trắng đục và chữ xanh trông rất dễ thương lại còn in thêm con dấu tròn của tiểu bang California. Nay chương trình khám răng, khám mắt hoàn toàn thay đổi, không khám

chừa chùa như xưa (năm 2011).

Hình dáng của cái thẻ Medicare do liên bang cấp lại bằng giấy dày thường, có dòng chữ “Medicare Health Insurance”, ở dưới ghi Part B hoặc ghi cả Part A Part B, chữ màu xanh và đen. Phần trên tấm thẻ Medicare có sọc trắng đỏ xanh na ná như cờ tam tài, ba màu của Phú Lang Xa - Pháp, các sọc này chạy dài suốt chiều ngang của tấm thẻ.

Nhiệm vụ và quyền lợi của đại đơn vị 65 khi được nhà nước bổ nhậm vào Binh Đoàn 692, thời điểm năm 2000, quyền lợi có tính cách vĩnh viễn, chỉ có tăng không có giảm. Nhiệm vụ và quyền lợi bị chấm dứt khi nào các chiến sĩ Binh Đoàn lười biếng không thêm thờ nữa để tiết kiệm cho ngân sách quốc gia. Khi ấy, tử thân hộ tống đưa về phục vụ tiếp ở Vùng 5 Chiến Thuật.

Quyền lợi và nhiệm vụ của các chiến sĩ xi cà que của Binh Đoàn, mấy năm trước có phần dễ dãi. Nay, năm 2001, ông nhà nước coi bộ kiểm soát lại khá gắt gao coi xem mấy niên huynh trưởng thích nhìn trời nói nhảm thiệt hay giả nên phải được khám lại theo định kỳ, vài năm hay một năm 1 lần và nhiều hạn chế cung cấp y vụ... Nếu tình trạng bệnh tình “vũ như cần” thì tiếp tục sứ mệnh thiêng liêng và quyền lợi nhiệm vụ tiếp tục như cũ.

Hành Quân Tăng Viện Thủy Bộ Sau Ngày 30-4-1975

Dở Trang Sử Cũ

Từ giữa năm 1974, mặt trận Xuân Lộc ngày càng sôi động. Đến khi hai Quân Khu 2 và 1 bị bẻ vào những ngày của tháng 3 và 4 năm 1975, kể cả tỉnh Phước Long của Quân Khu 3, gần Thủ Đô Sài Gòn nhất, so với các nơi khác bị Cộng Sản Bắc Việt tràn ngập. Tình hình chiến sự đè nặng lên vai vị Tư Lệnh chiến trường mặt trận Xuân Lộc, Thiếu Tướng Lê Minh Đảo.

Với sự chiến đấu anh dũng phi thường của tập thể quân dân

cán chính tại các xã ấp, họ đạo, đồn bót của Địa Phương Quân, Nghĩa Quân, Nhân Dân Tự Vệ tỉnh Long Khánh. Với tài thao lược chỉ huy điều động các đơn vị chủ lực quân của vị tư lệnh chiến trường, mặt trận Xuân Lộc đã nhất thời ngăn chặn được làn sóng tấn công vũ bão của quân Cộng Sản Bắc Việt. Thêm vào đó, hai quả bom CBU đã được thả xuống đúng ngay các đơn vị chính qui của Cộng Sản làm cho chúng khiếp đảm. Tác dụng của hai quả bom này hết sức lớn lao, ngoài sức tưởng tượng của mọi người. Các đơn vị phòng thủ mặt trận Xuân Lộc lên tinh thần và ước mong có thêm một chục quả CBU nữa thì quân địch sẽ tan tành ở mặt trận này và mộng chiến thắng xâm lược miền Nam của CSBV sẽ không có cơ thành đạt hay ít nhất cũng làm trì hoãn sự cưỡng chiếm miền Nam Việt Nam bằng vũ lực của chúng.

Lúc đầu, quân số của Sư Đoàn 18 Bộ Binh cộng với các đơn vị tăng phái, tỉ lệ một chọi ba, sau một chọi mười và hơn nữa. Thanh toán xong hai Quân Khu 2 và 1 của Việt Nam Cộng Hòa, Cộng Sản rảnh tay tập trung toàn bộ lực lượng “bôn tập - khăn trương” tiến về Nam mà mặt trận Xuân Lộc là địa đầu, phình tụy?n mới của miền Nam Việt Nam.

Cộng Sản Bắc Việt tung chương lực cuối cùng nhằm dứt điểm càng sớm càng tốt chính thể Việt Nam Cộng Hòa mà Thủ Đô Sài Gòn là tiêu biểu cho chế độ. Tuyến phòng thủ của Sài Gòn như một cánh cung từ Long Khánh qua Biên Hòa, Bình Dương, Hậu Nghĩa, Tây Ninh. Phía bên kia cánh cung thì có Vũng Tàu, Phước Tuy và phòng tuyến thiên nhiên là sông **Lìng To** từ Sài Gòn đi Vũng Tàu và Rừng Sát ngập mặn hạn chế sự xâm nhập của cộng quân. Hơn nữa, các đơn vị Hải Quân, Không Quân QL/VNCH kiểm soát, ngăn chặn quân địch ở địa bàn này dễ dàng hơn.

Trước sức ép khủng khiếp của quân địch, ba sư đoàn chủ lực của Quân Khu 3: Sư Đoàn 5, Sư Đoàn 25 Và Sư Đoàn 18 Bộ Binh đã chặn đánh địch và giữ vững phòng tuyến trách

nhiệm một cách chu toàn rất đáng khâm phục, ít nhất trong lúc đầu. Sau đó, ba con mãnh hổ này không tài nào chịu đựng đương đầu với cả một đám quần hồ hàng hàng lớp lớp, chúng bỏ trống cả miền Bắc, bôn tập vào Nam. Trận chiến ở Xuân Lộc là trận ác chiến nhớ đời của QL/VNCH và cả quân Cộng Sản Bắc Việt, làm vẻ vang thêm quân sử VNCH. Hàng chục sư đoàn quân chính qui Cộng Sản Bắc Việt không dễ khuất phục chiến thắng sớm được ở mặt trận này. Bị cầm chân, chúng đành di chuyển một số đại đơn vị đi vòng qua ngã Phước Tuy, Vũng Tàu để rồi vượt sông **Lìng To**, Rừng Sát, cuối cùng cộng quân cũng xâm nhập được qua ngã này vào vùng lãnh thổ quận 8, quận 6 thuộc Thủ Đô Sài Gòn ngày 30-4-1975.

Mặt trận Xuân Lộc bị bỏ ngỏ khi vị Tư Lệnh Quân Đoàn 3 ra lệnh rút toàn bộ lực lượng bảo vệ mặt trận về căn cứ Long Bình. Trước áp lực địch quá nặng, Tư Lệnh Sư Đoàn 18 Bộ Binh với thuộc cấp cùng toàn bộ QĐ III, QK 3 rút về Sài Gòn đêm 28-4-1975. Các đơn vị thiện chiến tăng phái cũng phải rút theo về co cụm lại ở nội thành Biệt Khu Thủ Đô và các quận ngoại thành Sài Gòn.

Sáng 30-4-1975, Tổng Thống Dương Văn Minh tuyên bố buông súng “bàn giao” lại cho Cộng Sản, có nghĩa đầu hàng vô điều kiện.

Thế là hết, chế độ Việt Nam Cộng Hòa bị khai tử.

Đơn Vị Tiên Sát Xâm Nhập Hoa Kỳ

Từ đầu năm 1975, trong lúc chiến sĩ ở các mặt trận vòng đai Sài Gòn đang ác chiến với quân thù thì tại nội thành Sài Gòn, người Mỹ và người ngoại quốc đã hối hả khăn gói chạy thực mạng tạo thêm sự rối loạn ở hậu phương. Đáng lý Thủ Đô Sài Gòn lúc bấy giờ phải có sự ổn định vững mạnh cần thiết để yểm trợ tinh thần cho tiền tuyến, nhưng, trái lại. Trước ngày Sài Gòn bị Cộng Sản tràn ngập, phong trào chống tham nhũng của Linh Mục Trần Hữu Thanh, nhóm linh mục chống đối Phan Khắc

Từ, Trương Bá Cần, Chân Tín, Nguyễn Ngọc Lan, nhóm Phật giáo nằm vùng của Việt Cộng trong đó có Sư Minh Châu, Viện Trưởng Viện Đại Học Vạn Hạnh và nhiều tổ chức làm tay sai cho Cộng Sản như sư nữ đồ lòm Huỳnh Liên, “mụ” Ngô Bá Thành (Phạm Thị Thanh Vân) và nhiều, nhiều lắm, như những tên Cộng Sản nằm vùng trong cái gọi là “Thành Phần Thứ Ba” làm cho miền Nam Việt Nam tiến nhanh tiến mạnh, tiến vững chắc xuống chế độ chủ nghĩa ác độc tàn hại.

Được biết sau khi hiệp ước Paris được ký kết, thi hành năm 1973 và trước đó nữa, từ năm 1970, Hoa Kỳ đã có kế hoạch rút chân phải tay bỏ mặc cho Việt Nam Cộng Hòa rơi vào tay Cộng Sản Bắc Việt. Trong thời điểm này, có nhiều người Việt Nam làm việc trong các cơ quan, tổ chức, công ty của Mỹ cũng được lệnh thu xếp hành trang để theo chân họ “di tản chiến thuật”. Chúng ta biết chắc chắn là có một số người Việt Nam làm việc với Mỹ được di tản sang Hoa Kỳ cả gia đình dưới hình thức “chuyển chỗ làm”. Từ năm 1973, 1974 và đầu năm 1975, nhiều người làm sở Mỹ lần lượt khăn gói ra đi. Thời điểm này, người Mỹ khéo léo xếp đặt, có kế hoạch di tản nhân viên của họ ra khỏi Việt Nam càng sớm càng tốt.

Trong những ngày Sài Gòn hấp hối, những người hoảng loạn trốn chạy bằng mọi phương tiện. Có người thoát được, có người kẹt lại và đại đa số vẫn còn chiến đấu hoặc phó mặc số phận đến đâu hay đến đó.

Như có nhiều người Việt Nam may mắn hay Thượng Đế đã sắp đặt an bài lệ chân không phải chỉ rời Việt Nam từ những ngày cuối cùng của Tháng Tư Đen bảy năm mà họ đã đến Mỹ những ngày đầu năm bảy năm. Thậm chí có người Việt kể cả gia đình xa gần đến Mỹ năm bảy ba, bảy tư. Những người sếp Mỹ biết trước thế cuộc phải diễn ra đúng bài bản của chính quyền Mỹ lúc bấy giờ là “dứt sữa” chính thể Việt Nam Cộng Hòa sau khi ký hòa ước Paris. Chỉ tội nghiệp cho những đơn vị tiền tuyến ngày đêm chống giặc, đâu còn có thì giờ lo cho gia đình

vợ con. Đến ngày 30-4-1975, chính quyền VNCH hoàn toàn sụp đổ, chính những người chiến sĩ anh hùng ấy bị kẻ thù dày đạp trong cái gọi là “trại tập trung học tập cải tạo”. Gia đình họ cũng bị di lụy đi vùng kinh tế mới hay bị kèm kẹp đói khô tại địa phương.

Nói làm sao cho hết sự thống khổ cùng cực của những người bị ngã ngựa thua trận, kể cả gia đình họ. Ngay cả những người dân thường hay những người bên hành chánh, ai có liên quan với chính quyền cũ cũng đều bị đám cán ngáo từ miền Bắc vào chiếu cố “chăm sóc” cẩn thận.

Thế chẳng đáng đừng, sự hoảng loạn vừa mới chấm dứt sau 30-4-1975, nay sự kèm kẹp trả thù của người Cộng Sản đối với tất cả người dân miền Nam không theo chúng cũng được chiếu cố, bị đối xử tàn tệ như “ngụy quân ngụy quyền”. Những người dân đáng thương này cũng được gọi là “ngụy dân” hay “dân ngụy”. Người xưa đã từng nói “cùng tắc biến, biến tắc thông”.

Theo bài báo của cựu cố vấn, cựu Ngoại Trưởng Henry Kissinger, viết nhân ngày hồi niệm sau 25 năm cuộc chiến Việt Nam, 30-4-2000, ông cho biết chính Tổng Thống Ford và ông đã dùng mọi biện pháp làm cho miền Nam chậm sụp đổ để cho nhiều người Việt Nam có cơ hội thoát hiểm cùng theo chân người Mỹ. Cũng theo ông Henry Kissinger, nhờ sự khôn khéo làm trì hoãn cuộc di tản của người Mỹ, nên một trăm ba chục ngàn người Việt đã đến được Hoa Kỳ sau khi miền Nam hoàn toàn lọt vào tay Cộng Sản ngày 30-4-1975. Ông Kissinger đau buồn kể lại trách nhiệm của Hoa Kỳ trong bối cảnh lúc bấy giờ, Tổng Thống Ford và ông rất cô đơn, chỉ có hai người trong bộ máy chớp bu chính quyền Mỹ ủng hộ cuộc di tản của quân dân cán chính VNCH. Các giới chức khác, lại đại đa số, chỉ muốn di tản người Mỹ mà thôi, bỏ mặc “bạn đồng minh” số phận ra sao cóc cần biết.

Tóm lại, những ngày hoảng loạn di tản trước vài ngày và sau ngày 30-4-1975, người Việt Nam gồm đủ các loại thành

phần quân dân cán chính, kể cả những cô gái bán bar, gái làng chơi muốn đi cũng được GI Chú Sam đem xe đến xúc chở ra xà lan. Không những chỉ ở đường Nguyễn Văn Thoại, kể viết bài này chứng kiến ngày 28-4-1975 sự kiện này. Nhiều người bạn tù cũng kể lại chính họ trông thấy nhiều nơi, nhiều tỉnh, gái bán bar, những người có liên hệ với Chú Sam, dù không phải làm việc đảng hoàng cũng được bốc đại đem đi. Vì vậy người ta thấy cộng đồng Việt Nam lúc ban đầu ở Hoa Kỳ đại đa số là những người có trí thức, một thời đã anh dũng chiến đấu chống Cộng không mệt mỏi. Bên cạnh đó, một số rất nhỏ là thành phần căn bã xã hội của miền Nam cũng được “ăn theo” di tản chiến thuật trong những ngày hoảng loạn nhất của Tháng Tư Đen 1975.

Trong khi những người ở Sài Gòn hay những nơi khác may mắn không trực tiếp đương đầu với quân thù nơi các mặt trận, họ tương đối rảnh rang hơn, có cơ hội thoát hiểm cùng với dòng thác lũ bỏ nước ra đi, nhưng không phải ai cũng may mắn đã thoát được.

Nếu kế hoạch lui quân về miền Tây của Việt Nam Cộng Hòa được áp dụng, dù giữ được vài tháng hay vài năm, sau hết đạn dược, có thua Việt Cộng, không phải chỉ có mười ba vạn người di tản ra khỏi đất nước mà có đến hàng mấy triệu người từ các nơi đổ về cùng với các đơn vị, người miền Tây rút ra biển. Di tản sang Thái Lan, ra Côn Sơn, Phú Quốc để rồi sau đó đi đâu cũng dễ dàng. Nếu miền Tây được giữ thì hai đảo Côn Sơn, Phú Quốc chắc chắn nằm trong kế hoạch chiến lược của Việt Nam Cộng Hòa bảo vệ đến cùng và hơn nữa, hai nơi này dễ dàng phòng thủ hơn bất cứ nơi nào trên đất liền.

Mười ba vạn người Việt di tản trong những ngày đầu sau khi miền Nam Việt Nam rơi vào tay bọn Cộng Sản bạo tàn chính thức đổ bộ vào Hoa Kỳ, đợt đầu tiên sau ngày 30.04.1975.

Cuộc Trốn Chạy Cộng Sản Lại Tiếp Tục Sôi Động

Sau một tháng củng cố tổ chức hạ tầng xong, Cộng Sản ra tay trả thù, lừa những người có cấp chức cao trong quân đội và chính quyền vào lò cải tạo, được gọi là tập trung học tập cải tạo một tháng, mang theo tiền ăn mười ba ngàn mấy trăm để nạp cho đơn vị quản lý. Đi ở tù mà phải đóng tiền ăn nữa, tuyệt chiêu này là nhất thiên hạ rồi. Cấp chức cao trong chính quyền, lon lá lớn trong quân đội đi tù trước. Quân đội từ Thiếu Tá và hành chánh từ Giám Đốc trở lên Tổng Bộ Trưởng, Nghị Viên, Dân Biểu, Nghị Sĩ Quốc Hội đều phải đi trình diện trong ba ngày 12, 13 và 14 tháng 6-1975. Sau đó chừng hơn một tuần, cấp chức nhỏ hơn trình diện và mang theo tiền ăn 10 ngày “học tập cải tạo” rồi cả hai đi “học tập cải tạo” mút mùa lệ thủy. Trong khi đó, dân thường ở miền Nam bị o ép hoặc bị cưỡng bức đi vùng kinh tế mới để bỏ xác vì mọi người phải trở lại thời kỳ gần như thuở bán khai của xã hội loài người. Tiện nghi tối thiểu của cuộc sống không có. Đau ốm ở bất cứ nơi nào, ở trại tù hay vùng kinh tế mới và cả địa phương xã ấp, hễ ai đau bất cứ bệnh gì cũng đều uống “Xuyên Tâm Liên” bá láp, một loại thuốc quốc doanh chỉ làm bằng vài thứ cỏ tầm thường thiếu dược tính trị bệnh cũng được đám cán ngáo đê cao cổ võ bắt mọi người uống đại vào.

Hành Quân Tăng Viện Thủy Bộ Sau Ngày 30.04.1975

Từ những ngày tháng thống khổ đó làm sáng mắt những kẻ có cảm tình bao che hay làm tay sai cho Việt Cộng. Một câu nói nhớ đời của nghệ sĩ Trần Văn Trạch hay ai đó khi ra khỏi nước, nói rằng: “Ở Việt Nam, nếu cái cột đèn biết đi nó cũng... đi!”

Hàng ngày, từ Quảng Trị đến Cà Mau, đâu đâu cũng có ghe tàu của những người Việt Nam thoát ra biển Đông đi tìm tự do, dù tự do có đi vào lòng biển hay vào tay bọn cướp biển Thái Lan tàn bạo.

Bất chấp hiểm nguy, ai có dịp may, cơ hội tốt là đi vì chế độ

Cộng Sản ác độc muốn kéo sự phồn thịnh của miền Nam Việt Nam xuống ngang và thấp hơn miền Bắc xã hội chủ nghĩa ưu việt chết đói, nghèo khổ, lạc hậu.

Những năm 76, 77, 78, 79, 80 những người vượt biên được gọi là “Thuyền Nhân” (Boat People) Việt Nam gấp gấp trăm ngàn hiểm nguy đã làm chần đong lương tâm những tổ chức từ thiện, cứu trợ nhân đạo trên thế giới, chính phủ các nước phương Tây. Và đặc biệt là nước Mỹ có nhiều liên hệ trách nhiệm đến sự sụp đổ của miền Nam Việt Nam, đưa đến cảnh chết chóc trên đường vượt thoát Cộng Sản này. Những cuộc vượt biên ra đi bán chính thức vào thời điểm năm 78, 79, 80 Việt Cộng ở cấp trung ương toa rập với bọn cán bộ có chức quyền ở địa phương xua người Việt vượt biển bằng cách tước đoạt hết tài sản, mỗi người 8 cây, 10 cây, 12 cây, 15 cây vàng, tùy theo chuyến đi, tùy từng địa phương. Đây là một cuộc xua dân làm mồi cho cá mập, cho hải tặc Thái Lan cướp bóc, hãm hiếp hiếp và cán bộ cộng sản tha hồ mà làm giàu hốt vàng, tiền của và chiếm lấy nhà đất của những người vượt biên.

Các thông kê của nhiều tổ chức thiện nguyện, nhân đạo quốc tế và ngay cả Liên Hiệp Quốc cũng ước tính con số người Việt Nam vượt biên bằng đường bộ sang Thái Lan và đa số bằng đường biển trên 2 triệu người. Các tổ chức này cũng ước lượng có trên 6 trăm ngàn người đã vùi thây dưới lòng biển cả mệnh mông và có đến cả trăm ngàn người tỵ nạn cộng sản Việt Nam đau khổ đáng thương đã bị các tên cướp biển của Thái Lan chặn bắt cướp bóc hoặc giết chết. Bọn hải tặc Thái Lan còn dơ thủ tính man rợ bắt đàn bà, con gái còn bé nhỏ cưỡng bức hiếp dâm trước mặt thân nhân, chúng có thể bắt theo luôn hoặc giết vắt xác xuống biển làm mồi cho cá...

Những người Việt Nam vượt biên bằng đường bộ xuyên qua lãnh thổ Kampuchia để băng rừng lội suối vượt qua lãnh thổ Thái Lan cũng chuốc nhiều thảm họa, cũng bị hãm hiếp, cướp của và bị giết chết, không những quân lính Thái Lan mà còn bị

bọn Khơ Me Đỏ cũng có những hành động ác độc như vậy...

Lúc bấy giờ, toàn thể dân chúng miền Nam, những gia đình có điều kiện, có vàng và đồ đạc bán được giá đều chung chi cho những môi giới đưa đến những nơi tổ chức vượt biên bằng đường biển trên những chiếc ghe đi đường sông, những chiếc tàu đánh cá biển nhỏ xíu chơ chạt ních như nêm chỉ có chỗ ngồi không có chỗ nằm, thiếu lương thực, xăng dầu, nước uống và thuốc men trị bệnh...

Cuộc hành quân này là những cuộc hành quân tăng viện cho các đơn vị tiền sát đã đi đến được bến bờ tự do Hoa Kỳ và nhiều nước dân chủ tự do khác. Tiếp theo, và tiếp theo hàng ngày, hàng tuần hàng tháng luôn tăng quân số, những người may mắn thoát hiểm trong đường tơ kẽ tóc, tránh cảnh làm mồi cho cá mập hay thoát được cảnh bị hãm hại của hải tặc bạo tàn, cũng lần lượt đến được các đảo ở Mã Lai, Nam Dương, Hồng Kông...

Chính những đơn vị xung kích này, liều chết quyết “hy sinh đời cha củng cố, nuôi dưỡng đời con” cho nên có hàng trăm ngàn người nữa đã tăng viện bằng đường thủy bộ đến được các hải đảo và nước Thái Lan, được Cao Ủy Tỵ Nạn Liên Hiệp Quốc cứu giúp chuyển đưa đến các nước thứ ba như Úc, các nước ở Âu Châu, Canada. Và đặc biệt là Hiệp Chúng Quốc Hoa Kỳ đã “nối vòng tay lớn” tiếp nhận người tỵ nạn Việt Nam, thuyền nhân nhiều nhất, tăng viện cho đoàn quân di tản các đợt trước đưa quân số di tản trốn lánh cộng sản đến được bến bờ tự do Hoa Kỳ cả triệu người.

Sau khi chính quyền miền Nam Việt Nam hoàn toàn sụp đổ, 30-4-1975, tan đàn sảy nghé. Cấp chức lớn nhỏ trong chính quyền hay trong quân đội không di tản chiến thuật còn bận “oánh” với Việt Cộng đến giờ phút cuối cùng. Khi có lệnh buông súng bàn giao lại phía bên kia như cách nói của Tổng Thống Dương Văn Minh, thầy trò còn kẹt lại “hàng thần lơ lảo phận mình ra sao?”, chấp nhận thương đau rồi sau sẽ ra sao?

mặc kệ!!!

Sau bao năm “ngồi buồn gãi háng dái lẫn tăn” như ông già gân Trần Văn Hương đã giải bày tâm sự khi ông ngồi tù vì “vụ án Caravelle” thời Đệ Nhất Cộng Hòa.

Những người ngã ngựa, cá nằm trên thớt, mặc tình cho bọn Việt Cộng đầy đọa trong các trại lao cải. Các trại tù Cộng Sản dìm chết bao nhiêu người vì không có cái ăn, cái mặc, không có thuốc chữa trị những bệnh thông thường mà lại lao động khổ sai “làm ngày không đủ tranh thủ làm đêm” và làm luôn cả ngày nghỉ, “lao động là vinh quang” trong đói khổ.

Bên quân đội, tay quen bóp cò súng, bên chính quyền tay quen cầm viết, nay vào tù ngồi buồn gỡ lịch đếm thời gian cho đỡ nhớ một thời vang bóng.

Cuộc Hành Quân Bắc Tiến

Trần Văn, một phóng viên chiến trường năm xưa cũng theo chân đàn anh đàn em “bắc tiến” tham dự cuộc hành quân đổ bộ vào đất thâm sơn cùng cốc Sơn La ngày 16-6-1976. Mất ba ngày bốn đêm trên chiếc tàu há mồm nhỏ dùng để chở hàng hóa, súc vật, nhét đầy trong lòng tàu trên dưới một trăm năm chục mạng, đưa đến Bến Thủy. Đoàn tàu tham dự cuộc hành quân có đến vài chục chiếc. Khi đoàn người “đường trường xa muôn vó câu bay dập dồn” như bản nhạc Lục Quân Việt Nam mà bất cứ người chiến binh QL/VNCH nào cũng thuộc lòng hoặc nhớ dăm câu. Nay “Đoàn hùng binh lướt sóng reo vang” trong sự tủi nhục đau buồn ê chề. Bây giờ không còn là hùng binh nữa mà là bại binh “hai hàng dọc, đằng trước... bước” lầm lũi lê bước nơi quê người. Súng xê-ca-xê (CKC) “lưỡi lê... lấp”, đàn chó trận của đám “áo vàng” sủa vang thay cho tiếng nhạc quân hành thuở nào. Chúng muốn ăn tươi nuốt sống đám tù khổ sai đang đi trên đất “thần thánh của xã hội chủ nghĩa” như lời một cán bộ nói oang oang trên loa phóng thanh. Đi bộ vài trăm thước, đoàn hùng binh thua cuộc, 62 người hoặc hơn vài mạng

lên một goong tàu lửa dùng chở súc vật, cắt trâu bò còn hơi hám dính bám vào những khe hở trên sàn tàu.

Tàu súp lê một còn trông còn đợi, tàu súp lê hai còn đợi còn chờ, tàu súp lê ba tàu đi vào cõi chết... Tàu rình rịch lăn bánh trên đường rầy tà vẹt bằng gỗ như muốn trật bánh ra khi nào không biết. Các cửa goong tàu đóng kín, “cái nóng nung người, nóng nóng ghê” làm cho ngu?i người lắc lư, tâm thần thêm bấn loạn. Đoàn tàu có đến hàng trăm toa cà rịch cà tang lăn bánh “lắc lư con tàu đi”, mọi người như gà nuốt dây thun phờ phạc, mồ hôi nhễ nhại, cởi trần chỉ còn độc nhất chiếc quần xà lỏn ướt sung mồ hôi, cú rũ chờ chết vì thiếu oxy để thở. Cái nóng của miền Bắc vào trưa hè thì phải biết, oi bức, ngột ngạt mà cửa goong tàu lại đóng kín. Người có sức khỏe nay cũng ngất ngư, những người yếu sức thì nằm la liệt chờ thần chết dần độ. Cũng may tàu chạy được vài chục cây số tàu phải ngưng lại đổ thêm nước, cửa được mở để bọn lính giải tù kiểm soát lại số người trong toa. Toa nào cũng có người cận kề với thần chết được báo cáo. Riêng toa có Trần Văn đi, ít nhất có đến sáu người bạn tù được Trần Văn cũng đến toa cấp cứu cách ba bốn toa gần đó trong nhi?u làn xe lửa ngừng bánh. Toa cấp cứu chẳng có gì gọi là cấp cứu, chỉ mở cửa cao lên để không khí lùa vào, hai tên vệ binh, súng lấp lười lê ngòai ở ngay cửa, giữ tù. Thế là cấp cứu được mạng sống của người tù thiếu oxy để thở sinh tồn. Trên chuyến tàu oan nghiệt này, Trần Văn chứng kiến anh Ngô Văn Hùng, Trung Tá Trưởng Khối Kế Hoạch của Tổng Cục Chiến Tranh Chính Trị, nằm thoi thóp chờ chết. Sức khỏe của anh Hùng vốn rất yếu từ trại tù trong Nam, nay gặp cảnh này dù được đưa đến toa cấp cứu nhưng đã quá muộn màng. Anh chết ngay sau đó, không biết bọn Việt Cộng đưa xác anh đi đâu.

Đêm tối, đoàn tàu đến ga Yên Bái, gần bến phà Âu Lâu ngừng hẳn, chuyển tù bằng phà qua bên kia sông và lại lên xe Molotova được chuyển đến Hoàng Liên Sơn hoặc Sơn La.

Được biết những toa cấp cứu trên đoàn xe lửa không còn

chỗ nằm, như nê, la liệt. Đoàn tàu lửa cứ khoảng chục toa thì lại có một toa không đóng kín cửa dùng cấp cứu những người bị ngạt thở.

Đám chỉ huy giải tù có trách nhiệm cũng lanh trí, thay vì đóng kín cửa từ Bến Thủy đến Nam Định và tiếp tục đóng cửa nữa, chắc chắn sẽ có hàng trăm hàng ngàn người phải bỏ mạng hay phải khẩn trương cấp cứu. Vào thành phố Nam Định, chúng bố trí mỗi goong tàu, có hai tên vệ binh trẻ măng, súng cầm tay gắn lưỡi lê sáng ngời ngời ở cửa toa, cửa được kéo lên, không khí ủa vào dù rất nóng nhưng được thoáng và thoát chết thấy rõ. Người tù thấy được chút ánh sáng ở cuối đường hầm của cuộc đời tử nhục. Nếu kéo dài thêm vì tiếng đồng hồ, ít nhất có vài trăm người chết hoặc bất tỉnh. Nhờ vậy mà Trần Văn thấy được Nhà Thờ Chánh Tòa của thành phố Nam Định khi đoàn tàu chạy ngang vào lúc chiều trời vừa tắt nắng. Nhà thờ đồ sộ, tường lở, mái hư, còn tro lại cảnh hoang vắng thê lương. Đoàn tàu chạy chậm, tốc độ trung bình chừng 20, 25 cây số một giờ. Cuộc hành trình bằng tàu thủy, mọi người say sóng ngất ngư, tiếp theo đi tàu hỏa của xã hội chủ nghĩa lại không có đủ oxy để thở. Đó là sự thử thách cuộc sống lần đầu tiên trên đất xã hội chủ nghĩa của đoàn tù từ miền Nam ra. Mọi người bơ phờ, cảm nhận được tương lai mờ mịt của mình, đành phó mặc cho số phận. Ai cũng cầu nguyện, Phật, Chúa ở trên trời cao không biết có nghe thấy lời cầu nguyện, cảnh thê lương ảm đạm của những người có đức tin về Đức Phật tử bi và Đức Chúa Trời cứu rỗi không?

Trải qua một cuộc bể dâu, Những điều trông thấy mà đau đớn lòng” như cụ Nguyễn Du đã nói. Người quốc gia thua cuộc bị kẻ thù thắng trận dày dọạ trăm cay ngàn đắng. Họ muốn người Quốc Gia, đối tượng của họ phải chết trong đói khổ nhục nhằn, chết lần chết mòn...

Những người tù cải tạo của Cộng Sản bị lưu dầy ra đất Bắc, có mấy ai tin là mình còn sống? Và chẳng ai dám nghĩ có ngày

hôm nay, về đầu quân, gia nhập vào Binh Đoàn 692, đổ bộ vào đất nước Hoa Kỳ. Thật tình mà nói, con người chết rất dễ mà cũng rất khó. Cá nhân Trần Văn, trước khi vào tù cân được 65 ký lô, đến năm 1978 ngồi vào sọt đựng rau, hai anh bạn tương đối còn khỏe khiêng lên cân được 43 ký lô, sụt mất 22 ký lô chỉ sau 3 năm bị lưu đầy nơi đất Bắc xã hội chủ nghĩa ưu việt. Trần Văn (có biệt danh là Nam Voi), trước đó sức khỏe như voi, tới 5 con voi lận. Nay đi đứng bắt đầu dùng gậy cho oai, bộ xương cách trí nhô ra, ngồi bẹp trên ghế con có cảm nhận xương chạm thành tiếng vào mặt ghế. Cái của quý hung dữ ngày nào, nay như một miếng da teo khô đen sì chỉ còn chút xú, thua đứa bé con, chỉ còn chức năng mở vòi xả nước - và thằng nhỏ không bao giờ biết cựa quậy dù có nghe nói tiểu lâm hoặc nghe thuật lại những cuộc tình sôi nổi, những pha làm tình gay cấn. Sức sống của thằng lớn hết xí quách thì thằng nhỏ cũng tiêu tưng luôn.

Cái Phao Cứu Tử: Tướng Vessey - Thư Trưởng Funsneth

Trong tù có lắm chuyện phịa, tưởng tượng như là thật. Mỹ sắp đáp máy bay trực thăng xuống từng trại (khi Trần Văn? Son La nam 1977) bốc tù cải tạo đưa về Mỹ lãnh ráp-bên (rappel) ngon lành. Nghe vậy, tôi không bao giờ phản đối, dù biết đó là chuyện thêu dệt lắm điều, nhưng ít nhất cũng cứu giúp anh em phe ta đang kiệt sức, thần chết cận kề để còn có đích hy vọng, cái phao cứu tử bám víu sống nốt cuộc đời tù khổ sai đối khổ triền miên còn lại.

Trong đội, Trần Văn như là chính trị viên, anh em thường hỏi ý kiến mỗi khi có những “hot news” như Mỹ bóc, Trung Cộng đánh giải thoát tù binh... Có những tin, Trần Văn phải giải thích, phân tích, nhận định và trình bày có lý, cĩ tình để anh em bớt ảo tưởng viễn vông. Hoặc đôi lúc có anh em đau đớn ngặt nghèo, hoặc có tin gia đình vợ bỏ lấy cán binh Việt Cộng, hoặc vượt biển bị đắm tàu, hoặc bị cướp biển Thái Lan bắt mất

tích..., anh em biết chuyện cng nhau tìm cách an ủi san sẻ. Mỗi cá nhân, hoàn cảnh bị đất có khác nhau. Được anh em tin, mình phải tìm cách an ủi cách nào để anh em còn có thể tiếp tục cuộc sống đau thương ný, may ra còn thấy ánh sáng ở cuối đường hầm tối tăm đau khổ. Có ở tù khổ sai mới thấy được hết tình bạn thật, giả, sức chịu đựng và tinh thần của mỗi người.

Khi còn lon lá chức tước, mỗi bước ra đi tiền hô hậu ủng ai cũng ngon lành, nhưng khi vào tù, con người thật mới hiện ra. Nhà tù là một trường học vĩ đại, một đại học chỉ dạy cho mọi người biết thể thái nhân tình và phẩm cách của con người. Trường đời chỉ dạy một ít kinh nghiệm cuộc sống, còn trường tù - lò tôi luyện - dạy cho con người biết tất cả cách chịu đựng “nín thở qua sông” và cách đối nhân xử thế. Trường đồ tri mã lực, đường dài mới biết sức ngựa, tù càng lâu mới rõ lòng dạ của bạn bè, thượng cấp cũ, hoặc thuộc cấp xưa và cả gia đình dòng họ nữa.

Khi ra tù, cái mừng những người gỡ 3, 5, 10, 13, 17 cuốn lịch là được tự do nhưng vẫn cảm thấy lạc lõng, bơ vơ, không có công ăn việc làm, chỉ có những nghề tự do như chạy xe xích lô, xe ba bánh, xe đạp ôm hoặc ngồi bên vệ đường vá và bơm xe hai bánh, bán thuốc lá, vé số... để có tiền độ nhật qua ngày đoạn tháng, kéo lê cuộc sống ngoài lề xã hội Cộng Sản.

Cái phao cứu từ ngày ông Tổng Thống Ronald Reagan bổ nhiệm tướng hồi hưu Vessey làm Trưởng Đoàn liên lạc của chính phủ Hoa kỳ với cộng sản VN về vấn đề MIA - người Mỹ mất tích trong chiến cuộc Việt Nam.

Sau đó phái đoàn chính thức của Bộ Ngoại Giao Hoa Kỳ do ông Thứ Trưởng Ngoại Giao đặc trách Đông Nam Á Sự Vụ Funseth qua lại giữa Hoa Thịnh Đốn - Hà Nội thảo luận hàng chục lần với chính quyền cộng sản VN về vấn đề thả tù cải tạo Việt Nam và đưa những người tù khốn khổ này cùng gia đình sang Hoa Kỳ tỵ nạn.

Cả hai ân nhân Vessey và Funseth đã hết lòng vận động,

thảo luận và đưa đến sự đồng thuận của hai chính phủ Hoa Kỳ và VN cộng sản cho những tù cải tạo từ 3 năm trở lên hoặc từ 1 năm tù cải tạo và có du học Hoa Kỳ bất kể bao lâu cũng đều được làm hồ sơ đưa cả vợ và con còn độc thân sang Hoa Kỳ theo diện HO.

Thiết Lập Cầu Không Vận Sài Gòn - Hoa Kỳ

Đùng một cái có tin ở tù cải tạo nhiều năm được “bỏ”, tin nghe thật phấn khởi hấp dẫn thật đấy. Công viên trước Dinh Độc Lập, nơi “hợp báo” hàng ngày của anh em phe ta, nhiều khi bị công an xua đuổi bên này đường Thống Nhất (trước Bộ Ngoại Giao cũ, nay là Sở Ngoại Vụ của Việt Cộng) dồn sang phía bên kia, gần nhà thờ Đức Bà. Nơi hợp báo lộ thiên, càng ngày càng đông người tham dự. Anh em ở các tỉnh và miền Trung có dịp đi Sài Gòn thế nào cũng “tham quan” và có mặt trong các cuộc họp báo vào buổi sáng. Một tháng 30 ngày y chang như vậy, buổi sáng rất đông phe ta bàn tán, chuyển tin cho nhau nghe và cả việc gặp lại bạn bè cũ ở cùng trại, cùng đơn vị hoặc cùng khóa học ở quân trường, các trường học dân sự...

Phe ta càng ngày càng phấn khởi khi bắt được tin Tướng Mỹ Vessey chính thức sang Việt Nam bàn về việc người Mỹ mất tích, bảo lãnh tất cả tù cải tạo sang Hoa Kỳ. Thời điểm đó vào khoảng giữa năm 1987.

Sau này, năm 1997, tướng hồi hưu (4 sao) Vessey, cựu Tổng Tham Mưu Trưởng Liên Quân Hoa Kỳ đã viết thư gửi ông Nguyễn Xuân Huân, Chủ tịch Hội Cựu Tù Nhân Chính Trị tiểu bang Minnesota nói rõ lý do chương trình HO (Humanitarian Operations), do Tướng Vessey làm đặc sứ, đại diện Tổng Thống Reagan đi sang Hà Nội nhiều lần mặc cả với đám lãnh đạo chớp bu Cộng Sản Bắc Việt để hai bên đồng thuận cho cựu tù cải tạo sang định cư tại Hoa Kỳ với điều kiện chính là phải đủ 3 năm trong tù mới được Hoa Kỳ chấp thuận. Có đi du học Hoa Kỳ, một năm tù cũng đủ điều kiện đi HO.

Còn phía Việt Cộng lại muốn tổng xuất càng nhiều càng tốt. Trong bức thư gửi hội Cựu Tù Nhân Chính Trị Minnesota, mở đầu Đại Tướng Vessey đã viết: “It is important to honor all those who served the cause of freedom in Vietnam and Indochina” (Vinh danh cho những người đã phụng sự cho chính nghĩa tự do ở Việt Nam và Đông Dương, là một điều quan trọng). Tướng Vessey khẳng định: “Những tù nhân chính trị dưới chế độ Cộng Sản sau năm 1975 là những người đã từng phục vụ quê hương và đồng bào với truyền thống yêu nước cao cả và đáng kính, đã vì nước quên mình trong suốt cuộc chiến tranh lâu dài và ác liệt”. Tướng Vessey còn giải thích một cách rõ ràng hai chữ HO mà có nhiều “thầy đời” viết báo huênh hoang nói là hai chữ HO chỉ có nghĩa là số thứ tự mà thôi: “Because, at the time of original negotiations, there was no hope of any immediate political resolution between the two nations, all actions taken in furtherance of agreements reached were termed “humanitarian operations”. Consequently, the term H.O. has been used within the Vietnamese American community to refer to former political detainees who are now residents in the United States”. Trong những cuộc thương thuyết sơ khởi vì chúng tôi (Tướng Vessey) không hy vọng hai bên sẽ có ngay những giải pháp chính trị, cho nên tất cả những hành động mở đường cho những thỏa ước tương lai đều mang danh chiến dịch nhân đạo. Tướng Vessey thật sự là người mở đường khai ngõ cho chương trình HO. Thiết lập cầu không vận Sài Gòn - Hoa Thịnh Đốn và Sài Gòn với những thành phố khác rải rác trên khắp đất nước Hoa Kỳ.

Kết thúc bức thư tâm tình, tướng Vessey nói: Riêng đối với tôi, danh từ HO là biểu tượng của lòng dũng cảm, tinh thần phục vụ và lòng hy sinh. Tất cả những ai thuộc diện HO đều là những anh hùng thực sự trong thời đại chúng ta. (To me, the term HO is a badge of courage service and sacrifice, and all those who fall within that context of the term are among the true heroes of our time).

Binh Đoàn 692 được tăng cường nhân lực, bổ sung quân số ở ạt từ HO.1 đến HO.48 và nhiều HO “đôn” đặc biệt RD... và cho đến nay (năm 2010). Dù chương trình HO chính thức chấm dứt nhưng hậu HO vẫn còn giải quyết lẻ tẻ cho những trường hợp con trên 21 tuổi độc thân không được theo cha mẹ từ những năm trước. Nay được cứu xét cho sang Hoa Kỳ dù đứa con chưa lập gia đình lúc cha mẹ ra đi diện HO, nay chúng có gia đình, vợ chồng con cái đều được đi cả.

Chiến dịch nhân đạo của đất nước và dân tộc Hiệp Chung Quốc Hoa Kỳ thật là cao quý. Những ai là người Việt tị nạn Cộng Sản được định cư ở Mỹ hoặc các quốc gia tự do khác dù ra đi với bất cứ diện nào: HO, ODP, con lai, vượt biên, vượt biên và di tản năm 1975... đều là người Việt Nam Quốc Gia có tinh thần chống Cộng dù âm thầm, công khai hay ồn ào. Binh Đoàn 692 hứa hẹn sẽ được tăng cường quân số “đều chỉ” mỗi năm một nhiều. Cầu không vận đã được thiết lập chính thức từ cuối năm 1989 với HO.1.

Binh Đoàn 692 Kiện Toàn Lực Lượng Từ Những Năm 2000

Nghề nghiệp chính của phóng viên chiến trường là theo chân các chiến sĩ Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa trong các cuộc hành quân tìm và diệt địch.

Méo mó nghề nghiệp, dù nghề làm phóng viên bị treo niêu, gát bút từ 30-4-1975, Trần Văn cũng xin ghi danh theo chân Hát Ô bằng Bô-Inh vận xâm nhập vào không phận xứ Cờ Hoa ngày 7 tháng 4 năm 1993 được xếp vào đơn vị xung kích 16. Trần Văn gồm bầu đoàn thể tử với quân số bốn mạng đổ bộ xuống Sắc-Tô thành, thủ phủ của tiểu bang Cali, tiến chiếm mục tiêu ngon ơ.

Chẳng giống ai, nhìn quanh, gia đình mình là người Việt duy nhất trên chiếc máy bay nhỏ chở chừng 24 hành khách, từ phi trường quốc tế San Francisco về phi trường Sacramento chỉ

mất mấy chục phút là tới. Cuộc không vận này ngắn nhất. Còn từ Việt Nam đi “E Con Rồng Lộn” qua Sê-Un của xứ củ sâm cũng mất mấy tiếng, rồi đổi máy bay qua xứ Mặt Trời Mọc của Thái Dương Thần Nữ. Tại Nhật Bản lại đổi máy bay nữa mà lần này là máy bay Boeing bị tổ bà nái 747. Cuộc chuyển quân đường trường xa vượt biển Thái Bình thật diệu vợi, lỗ tai lũng bùng, ngất ngư.

Sau 18 năm sống trong xã hội chủ nghĩa chỉ được đi xe cải tiến, xe trâu, tàu lửa tà vẹt bằng gỗ, tàu thủy lắc lư say sóng, xe hơi Molotova cổ lỗ xỉ. Khi ra tù, chỉ có đi xe đạp là cấp số do bà xã ban phát để “mần việc nước”. Bả lo buôn bán tảo tần chợ trời chạy kiếm tiền nuôi bốn con lao nhao ăn học, nam nhi chí chí, đàn ông dành nghề làm nội trợ, cuộc đời bất đắc dĩ.

Thân Trai - Nam Nhi Chí Chí

Trần Văn vừa tốt nghiệp hậu đại học, lấy được bằng Tiên Sĩ Cải Tạo, miệt mài nghiên cứu kỹ làm luận án ngon lành nên được hội đồng giám khảo trại tù tuyên dương ưu hạng, mất gần đúng một chục niên. Được tự do mần việc nước, mỗi ngày xách giỏ đi chợ mua rau là chính yếu, về làm bếp nấu cơm, việc nội trợ hết sẩy con cào cào. Nấu cơm chẻ củi xong, còn dư nhiều thì giờ, một mình buồn cô quạnh, Trần Văn nghiên ngẫm chữ nghĩa Thánh hiền, nhưng, gặp toàn là sách báo bá láp, một chiều, nói phét, ba xạo hết biết của cái xã hội chủ nghĩa, làm báo viết sách của Việt Cộng là như vậy đó.

Trở lại việc gia đình, Trần Văn đổ bộ xuống phi trường Sacramento ngày 7-4-1993. Nghĩ lại lúc bấy giờ, chúng tôi như Xã Xệ Lý Toét đi ra thành thị, ngơ ngơ ngác ngác, từ cách ăn mặc, dáng đi, ánh mắt nhìn thiên hạ, cảnh vật. Tiếng Anh vừa nói vừa rặn như gà mắc đẻ, lại sặc mùi nước mắm nặng chình chịch, dùng động từ “tu quơ” quá nhiều đâm ra mỏi tay, và đến nay tay của Trần Văn bị hơn lúc còn ở Việt Nam. Mấy anh chị Mẽo thấy gia đình “sơn cước” chắc không khỏi buồn cười. Cái

gì cũng lạ cũng nhìn, quan sát tìm hiểu. Chú em cột chèo cùng đứa con gái tám tuổi, nói tiếng Việt lơ lớ nghe tức cười mà lại hay hay, dễ thương. Đón tiếp gia đình phóng viên chiến trường năm xưa chỉ có bằng ấy người, coi bộ cũng xôm tụ ra phết.

Trên đường từ phi trường về nhà, Trần Văn thấy chóng mặt, xe cộ chạy nhanh và nhiều quá. Hình như ai cũng gấp rút, nhẩn ga chạy thực mạng, qua mặt nhau vù vù mà lại không có cái vụ bóp còi inh ỏi như ở quê nhà. Cảm tưởng đầu tiên, chạy xe hơi khiếp quá, sợ dễ đứt bóng và nói thảm “mình không thể nào lái xe chạy trên các xa lộ cao tốc được”. Ở Việt Nam trước năm 1975, Trần Văn cũng lái xe một cây xanh dòn, hơn nữa biết lái xe hơi, xe scooter từ hồi còn là học sinh.

Ở đời có những cái mình không ngờ, không nghĩ là mình làm được mà lại làm được trơn tru suông sẻ. Sau mấy tháng, khi mua được xe, có bằng lái đảng hoàng, Trần Văn lái xe búa xua chạy đi đây đó tùm lum, theo đuổi cái nghề lái xe đường xa từ dạo ấy đến bây giờ cũng gần 7 năm (nam 2000). Dù tuổi già mắt kém, nhưng vẫn hàng tuần vài bận, lái xe vài trăm dặm đường xa có nhằm nhò gì đâu. Đó chỉ là ba cái lẽ tẻ thôi.

Người ta qua Mỹ học lấy bằng này bằng nọ ỉ xèo, Trần Văn thấy mình mà xin đầu quân gia nhập được vào Binh Đoàn 692 phải mất 7 năm nữa, lúc bấy giờ mới có 58 cái xuân già. Trần Văn cũng ghi tên đi học lại chọn nghề nông na gọi là nghề cắt cỏ mất gần 8 tháng tại trường dạy nghề mới lấy được cái bằng tổ chẳng. Trong khi đó, người ta đi làm nghề cắt cỏ có mấy ai đi học chính qui đâu. Thật sự có đi học cái nghề này mới thấy có nhiều cái hay thích thú. Học từ cách cắt cỏ, tĩa cây, trồng hoa, trồng cỏ, bón phân, làm đường dẫn nước, hệ thống tưới tự động, biết cách diệt trừ sâu bệnh của cây xanh. Lại học được cách phân chất đất, coi loại đất nào thích hợp với mỗi loại cây trồng. Ngoài việc học nghề tay chân cắt cỏ, mỗi buổi sáng sớm Trần Văn còn làm thêm cái nghề “trí thức” đi bỏ báo cho thiên hạ đọc để mở mang thêm trí óc u tối không phải người đọc mà

người bỏ báo mới là hay chứ... Quần quật miệt mài với hai nghề vừa lao động tay chân vừa lao động trí thức kiếm tiền bạc các này cũng mua được hai chiếc xé tằm tằm nhưng không bao giờ bị nằm vạ dọc đường. Ăn mặc cũng đàng hoàng, mua nhà ở riêng, còn gởi tiền viện trợ cho hai con ở quê nhà vì có gia đình không đi được diện HO. Con cái cũng tốt nghiệp đại học như những người đi trước, có “dóp”, có gia đình đề huề v.v...

* * *

Ở Sacramento thành, những vị lão lai trường thượng như cụ Nguyễn Văn Thuyết năm nay đang đi dần vào tuổi thứ 100. Cụ bà Phạm bước qua tuổi 90. Kế đó là các cụ Hiếu, cụ T?, cụ Hòe, cụ Châu, cụ Ty... đạt thành tích xấp xỉ 90. Đó là những cụ sáng lập Hội Cao Niên ở thủ phủ Sacramento từ những thập niên 80 nay vẫn còn khỏe mạnh. Khi đặt chân lên xứ Cờ Hoa, quý cụ ông cụ bà này đã ghi danh vào đơn vị chính qui mà đơn vị gốc có danh xưng rất ngon lành SSI.

Từ đạo ấy, Binh Đoàn 692 **th?i thn** của Binh Đoàn năm trăm mấy nay được cải danh chính thức là Binh Đoàn 692. Năm tới, 2001 hoặc năm 2002 Binh Đoàn 692 sẽ cải danh bảy trăm mấy để cho phù hợp với hiện tình xã hội thăng tiến và đúng qui luật kinh tế thị trường. Nói cách khác, thời thượng hơn, tăng lương theo thâm niên công vụ trên đà vật giá leo thang hay là sự lạm phát phi mã mà tiền lương đứng yên một chỗ thì các chiến sĩ Binh Đoàn 692 còn có nước húp cháo rùa để sống sao?

Binh Đoàn 692 được thành lập từ ngày các cụ cao niên tiền bối đến lưu cư ở cái xứ Sacramento nóng khùng khiếp mà lại có nhiều cây xanh nhất ở tiểu bang California này. Đạo ấy, binh đoàn SSI được cầu chứng không phải tại ba tòa quan lớn mà cầu chứng ở sở xã hội và quý vị cao niên đó thành lập ngay những ngày đầu cấp trung đội rồi lên cấp đại đội. Đến bây giờ, năm 2000, tại Sác-Tô thành, người Việt ước tính có trên dưới 30 ngàn người. Chúng ta đã thành lập được một binh đoàn chính qui chủ lực với bốn tiểu đoàn tác chiến có nhiệm vụ trấn giữ

bốn mặt trận Đông, Tây, Nam, Bắc và một tiểu đoàn yểm trợ được trang bị xe lăn, gây chỉ huy cho những người thường nói lảm nhảm mỗi khi xung trận xấp lá cà, cận chiến với quân địch. Ở vùng Shade Trees, khu “Cư Xá Sĩ Quan Chí Hòa” của phe ta, đối diện với American River College, các chiến sĩ của Binh Đoàn 692 chiến đấu thật ngoan cường, phòng thủ chắc, tấn công nhanh. Khu chiến thuật này được đặt dưới sự chỉ huy điều động của cặp bài trùng Trần Văn Bang, Nguyễn Trung Thu.

Nói một chút lý lịch cho bà con thiên hạ biết, chiến sĩ Trần Văn Bang mới hơn 75 cái xuân, vốn là Thiếu tá QL/VNCH mãn việc ở Quân Đoàn I về ngành Tổng Quản Trị. Còn chiến sĩ Nguyễn Trung Thu là Nghị Viên Hội Đồng Tỉnh Gia Định với chức vụ là Tổng Thư Ký.

Sau ngày 30-4-1975, Vi Xi chiếu cố, Tổng Thư Ký Hội Đồng Tỉnh Gia Định được đi “tham quan” hay còn gọi là cuộc hành quân Bắc tiến hai người cùng đeo một cái đồng hồ số 8, cỡi trên chiếc vận tải cơ C-130 của không lực ta bỏ lại cho Việt Cộng xài. Chiến sĩ Nguyễn Trung Thu năm nay mới có 70 tuổi, tuổi trẻ mà tài cao nên được khu chiến thuật Shade Trees bổ nhiệm giữ chức vụ tiểu đoàn trưởng. Chiến sĩ này có nhiều tài, nhảy đầm hết sẩy, là vua Tango của tiểu đoàn, ông có bút hiệu là Thu Phong làm thơ tình hết ý. Ông đã ra mắt với bà con thiên hạ và Hát Ô một tập thơ gọi là “Thơ Xanh” vào năm 1995 do Hát Ô trưởng Sắc-Tô lúc bấy giờ là ông Trần Văn Ngà tổ chức. Có điều nhà thơ chiến sĩ Thu Phong làm thơ yêu thì ghê gớm lắm, nào tên Hồng, Hương, Lan, Cúc, Tuyết, Hoa... để tặng các người đẹp nồn nà. Nhà thơ coi như ta đây ngon lành thứ thiệt nhưng bu-gi hết nẩy lửa, lúc nào cũng xụi lơ cán cuộc chỉ sáu giờ. Bộ máy cò, cơ bắp đã bị mỗi một trong tù cải tạo nó ăn, đục khoét từ khuya nên nhà thơ chỉ có yêu hàm thụ. Viết cho sướng cái tay, nói cho sướng cái miệng chớ còn chỗ ấy, bán thân bắt toại từ lúc nhà thơ chưa đầy 60 tuổi. Ôi, tội nghiệp cho những ai không còn của quý để xài cho sướng trong cái cảnh đời ô trọc này!

Với chức vụ chỉ huy khu Shade Trees, nhà thơ Thu Phong bèn mở mặt trận lâm chiến với kẻ địch nhiều bận. Sau Tết Con Rồng ít lâu, chỉ huy trưởng khu chiến thuật kiêm tiểu đoàn trưởng Shade Trees bị kẻ địch tấn kích trước bằng năm mũi giáp công, chặn đánh nhà thơ ở năm điểm xung yếu khác nhau. Kẻ địch, lưu manh như Vi Xi, thả mồi như hời xưa Vi Xi đặt mìn, thả thủy lôi, chặn năm ngõ không cho máu lưu thông về tim. Thế là vị tư lệnh chiến trường ngất ngư quy xiu, được cấp cứu chở vào bệnh viện kịp thời. Bệnh viện Mercy phải mất hơn nam tiếng cắt vài đường gân ở bắp chuối, bắp vế, đem nối vào những đường dây dẫn máu bị tắt nghẽn vì mồi. Cholesterol xấu mà thiên hạ thường ón da ga, thủ phạm chặn đứng huyết mạch lưu thông. Nhà thơ Thu Phong được bá quan văn võ phong tặng chỉ huy trưởng hay còn gọi là tư lệnh chiến trường khu chiến thuật Shade Trees vì khả năng chiến đấu đủ mọi mặt của nhà thơ 70 tuổi này. Người thường bị kẻ địch mở một mặt trận tấn công đã mệt rồi, nhiều khi phải xuôi tay chịu chết. Nhà thơ Thu Phong ngon thật, một mình tả xung hữu đột ở nhiều mặt trận, kẻ thù ở khắp trong châu thân tấn kích bằng huyết áp cao, cholesterol xấu nhiều, tiểu đường, tim thường bị lỡ nhịp, thậm chí vấn đề.

Nhắc chuyện xưa tích cũ hồi còn trai trẻ cho đến ngày sập tiệm 30-4-1975, Thu Phong vốn hào hoa, trái tim mở rộng, có nhiều lỗ, nhiều ngõ ngách nên nhiều nàng thơ, nàng tiên xin anh tí chỗ đứng trong trái tim tình ái của dân chơi Cầu Ba Cẳng. Thu Phong rất dễ thương, anh ủy nhiệm cho Trần Văn khi anh chết trước, Trần Văn còn sống, hãy lo đám cho anh có một phong pháo cho vui để tiễn đưa anh về nơi vĩnh hằng lạc thú. Nếu ai còn nhớ đến Thu Phong, nhảy một bản Tango trước quan tài, người đẹp càng tốt, để anh nhìn ngắm cho đã mà cõi hạc qui tiên không hối tiếc.

Vùng phụ cận của Sắc-Tô, có Trung Tướng Hoàng Xuân Lãm mới về làm tư lệnh chiến trường ở khu Davis. Xa hơn một chút, thành phố Stockton, có một Dược Sư cùng 1 Nghị Sĩ của

Thượng Nghị Viện Quốc Hội VNCH đảm trách khu chiến thuật San Joaquin trọng yếu, cụ La Thành Nghệ. Trong hàng lãnh đạo ở nhiều mặt trận của Sắc-Tô thành, Binh Đoàn 692 còn có một vị tư lệnh cừ khôi một lúc chiến đấu trên 6 mặt trận khác nhau. Trong vài năm mà phải đi giải phẫu lớn sơ sơ mới có bốn lần vì địch tấn công dữ quá, dùng cả phi pháo, đặc công, chiến xa, tiềm thủy đình... Đó là ông anh Đặng Đình Giai, chiến sĩ già vừa qua thất thập cổ lai hi, nguyên là Hội Trưởng Hội Cao Niên Sacto. Các mặt trận nóng bỏng của chiến sĩ già Đặng Đình Giai mở ra cùng một lúc: Cholesterol, tim mạch loạn xạ ngẫu, mỡ vài lần nhưng chưa ăn thua, máu cao, suyễn, gan thận có vấn đề. Lục phủ ngũ tạng đều bị kẻ địch xâm nhập, nằm vùng làm gián điệp muốn tấn công bất cứ lúc nào cũng được. Anh Đặng Đình Giai là một chiến sĩ kiên cường kiệt xuất. Binh Đoàn 692 ít nhất ba lần tuyên dương công trạng trao tặng Anh Dũng Bội Tinh với Nhành Dương Liễu vì anh đã chiến đấu chống được kẻ thù bốn lần định ăn tươi nuốt sống anh. Anh Giai tình cờ quen biết được một bác sĩ phe ta làm cho bệnh viện lớn thuộc thành phố Modesto, cách Sacramento chừng một tiếng rưỡi lái xe. Khi bị bệnh ngặt nghèo là anh đến nhập viện ở đây chữa trị. Ấu đó cũng là vận may của một người có tâm huyết. Anh Đặng Đình Giai vốn xuất thân khóa 11 trường Võ Bị Quốc Gia Việt Nam ở Đà Lạt.

Những chiến sĩ kinh nghiệm chiến trường có đảm lược chống kẻ thù bệnh tật trên bốn khu chiến thuật và bộ chỉ huy đầu tiên của Sắc-Tô: Đại Tướng Nguyễn Khánh ở vùng Nam chỉ huy khu Franklin - Calvine, Thiếu Tướng Nguyễn Văn Chức ở khu Laguna, Thiếu Tướng Huỳnh Văn Lạc ở khu phi trường nhỏ, Đại Tá Lâm Quang Phòng, Đại Tá Nguyễn Văn Tú ở khu Kiefer - Folsom. Đây là những cấp chỉ huy còn gân vào hạng trên 75 hoặc gần 75. Riêng Đại Tá Lâm Quang Phòng đang trên đà lên hàng chín bó. Ở khu Valley Hi, đại tá Từ Văn vào hàng sáu bó rưỡi, cũng đang chiến đấu ác liệt với kẻ thù. Từ đầu năm đến nay ông cũng hai lần đi “du hành quan sát”, nói

theo từ Vi Xi là tham quan bệnh viện chơi cho vui cửa vui nhà. Nhà thơ Như Hoa L Quang Sinh trấn giữ đường 47 cùng với bà chị Sinh làm trưởng phòng tư. Nhà thơ Như Hoa vừa xuất bản tập thơ “Chuyện Ngày Xưa” chiều 30-7-2000 tại nhà hàng Hương Quê rất thành công.

Các cấp chỉ huy cao cấp dân sự ở Sắc Tơ Thành như cụ Nguyễn Đức Hiếu trấn giữ vùng Pocket-Greenhaven. Cụ Tăng Thiên Tứ hay nhà thơ Thiên Tứ, tác giả của “Nàng Thơ Tha Hương” được Binh Đoàn 692 chỉ định trấn giữ vùng Elsie - Cottonwood, cụ Nguyễn Văn Hòe phụ trách vùng Sunrise - South Elder Creek, trong năm nay cụ được 911 gọi hai lần đưa đi nghỉ mát và nằm thở bằng bình oxy ở bệnh viện Methodist vì Cholesterol và tim mạch lộn xộn. Cụ bà Phạm đến tuổi 90 mà vẫn còn tráng kiện, nói năng ngon lành. Mỗi lần cụ phát biểu với tiếng nữ sang sảng, lời tâm sự của cụ được mọi người hoan nghênh tán thưởng. Cụ bà Phạm lớn tuổi hơn cụ Hiếu cũng ở Pocket - Greenhaven, nhưng cụ chỉ xin giữ chức phó, để cụ Hiếu mới 86 tuổi, rất khỏe mạnh làm trưởng cho tiện bề sổ sách. Cụ Hòe, cụ Tứ vào tuổi 85, đặc biệt ở Thủ Phủ Sacramento có cụ Nguyễn Văn Thuyết đang ở tuổi chín mươi mấy gần một trăm “một trăm phần trăm em oi, chiều nay một trăm phần trăm” mà cụ lại rất sáng suốt. Cụ thường được con cháu đưa đi dự hội họp, liên hoan của Hội Cao Niên. Hai cụ Châu, cụ ông cụ bà thấy thiên hạ hay ăn nói bậy bạ, chụp mũ lung tung, lính lác khi xưa nay có tiền làm phách, hạ sĩ quan lại xưng làm Thủ Tướng Chính Phủ, Thiếu úy Trung úy lại vỗ ngực tự xưng Đảng Trưởng. Nếu những người có cấp chức thấp khi xưa nay có học thêm thì xưng chức tước gì cũng ô kê. Đảng này dốt vẫn hoàn dốt, óc nhỏ mà muốn làm lãnh tụ nhớn. Vì thế mà cụ Châu đếch thèm nghe cho bỏ ghét. Ai nói gì cụ chẳng thèm nghe, chỉ bút đàm thôi. Còn cụ bà Châu được ngồi xe lăn đi chơi và cũng chẳng thèm nói chuyện với ai cả. Cụ chán đời nói năng làm chi cho mệt, phải vậy không, thưa 2 cụ.

Binh Đoàn 692 đến nay ở Thủ Phủ Sacramento đã kiện toàn

tổ chức quy củ, vì thế mà địch dù mười mặt giáp công cũng khó triệt hạ các chiến sĩ của Binh Đoàn 692. Thật tình mà nói, các chiến sĩ cao niên lúc thiếu thời hiên ngang trên các mặt trận, nay hết xí quách, đếm năm tháng chờ còi hạc châu trời, được Binh Đoàn 692 kết nạp cho làm quan chức cao cấp để có cơ hội chống lại tử thần cứ vờ vơ dụ khị các cụ đi theo họ.

Đất nước Hoa Kỳ thật ngon lành dành đặc quyền đặc lợi cho những chiến sĩ kiên cường của Binh Đoàn 692. Nếu ở xứ khác mà l ở Việt Nam thì các chiến sĩ này chắc hui nhị tì từ khuya. Ở xứ M? bệnh nặng nhẹ gì cũng được chữa trị mà lại chữa đến nơi đến chốn, thuốc men đầy đủ đều miễn phí, uống một nghỉ. Cái khổ của người cao niên là phải kiêng cử ăn uống. Ăn đường nhiều, mỡ nhiều, mặn nhiều, thịt nhiều cũng sợ. Miệng mồm thì méo mó, răng cò thì mẻ sút hoặc “hăng rết” muốn ăn cái gì dai một tí cũng chịu thua.

Tóm lại, Binh Đoàn 692 của người Việt tại Sác-Tô Thành và tất cả nơi khác trên toàn nước Mỹ đang kiên toàn củng cố lực lượng. Mỗi năm kết nạp thêm nhiều chiến sĩ mới ắc ê vào đơn vị. Kết toán sổ sách, mỗi năm có nhiều chiến sĩ của Binh Đoàn đào ngũ hay bị địch bắt dẫn đi làm tù binh ở bên kia thế giới xa xôi. Rất may, để bổ sung kịp thời, một người bị xóa sổ đoạn trường thì có năm bảy người ghi tên bù đắp vào, nên Binh Đoàn 692 ngày càng lớn mạnh trông thấy. Chỉ cần một vài chục niên nữa, lực lượng Binh Đoàn 692 ở Sác-Tô Thành sẽ tăng lên cấp số lũy thừa hoặc sư đoàn với đầy đủ binh chủng khả dụng.

Nhìn trên tám bản đồ chúng ta quan sát kỹ, Thủ Phủ Sacramento đất rộng người thưa, không phải chen chúc như vng thung lũng Hoa Vàng San José hay vùng Bay Area: San Francisco, Oakland... của miền Bắc Cali, lực lượng diện địa phòng thủ được phân bố đều.

Nhà thơ kiêm nhà văn Sa Giang Nguyễn Văn Phận chuyên viết truyện còi trên, ta bà thế giới, hay viết truyện còi địa ngục thủy cung, còn chuyện thế gian đời thường ông ít đề cập đến.

Trong một truyện ngắn, có thể xem đây là truyện gì tưởng, ông mô tả tỉ mỉ cuộc ái ân, mỗi tình kỳ diệu giữa người địa cầu và người không gian của một hành tinh khác lạ. Sa Giang, một cấp chỉ huy của Binh Đoàn 692 nay cũng ở vào tuổi “*thất thập cổ lai hi*” đang trấn giữ vùng Richard, gần downtown Sacramento. Ông có nhiều điều đặc biệt, mà nhiều người khác không có.

Vốn xuất thân là một nhà giáo trước 30-4-1975, được hoãn dịch, không phải đi lính, nhưng sau cuộc đổi đời bi thảm, Sa Giang Nguyễn Văn Phận muốn làm Chiến Sĩ Phục Quốc “oanh” Việt Cộng ở vùng Sa Đéc, Cao Lãnh. Chẳng may bị quân Vi Xi tóm được cả thầy lẫn trò, chúng bèn quần thảo tằm quắt cả ngày lẫn đêm đúng bài bản. Chưa hết, Vi Xi còn treo hai chân lên xà nhà cho thầy uống nước bằng hai lỗ mũi, cho điện giật để thầy có cảm giác mạnh tê tái. Vi Xi triệt để khai thác tìm biết xem thầy có bao nhiêu quân, vũ khí ra sao, ai hỗ trợ, ủng hộ...

Không có gì hết làm sao thầy khai! Chúng không tin, làm cách mạng là phải có tổ chức, nhân sự, phương tiện, hậu thuẫn. Đảng này thầy và đám đệ tử chỉ có danh xưng mà không có thực lực. Đa số các tổ chức phục quốc sau 1975 là như vậy. Thế là thầy bị ồm đòn dài dài. Chúng tra tấn thầy đủ 36 kiểu thầy vẫn không khai - có gì mà khai! Thân tàn, bại絮, tai điếc, miệng méo, cổ họng bị chấn thương, ăn nói khó khăn. Sau vài năm nằm áp cái tạo, được tha, thầy chuồn vượt biên sang Thái Lan.

Đến nay, dù ở trên đất nước Cờ Hoa gần mười năm. Được chữa trị đúng mức, thầy Sa Giang vẫn còn bị ngọng nghịu, nói năng ồm ồm, khó khăn, miệng còn hơi méo một chút, tai vẫn điếc nặng, lục phủ ngũ tạng rệu rã. Ở Sacramento, Sa Giang là một nhân vật tầm cỡ, khi có hội họp thầy luôn phát biểu ý kiến hay đặt câu hỏi với ban tổ chức, diễn giả. Thầy cũng thích góp ý. Tâm địa thầy chân chất hiền hòa và cũng là chiến sĩ già hăng say chống Cộng vào hạng siêu. Sa Giang còn vợ con ở Sa Đéc, miền Tây Nam Việt. Thầy sống một mình trong một căn phòng

trong chương trình housing. Trước Tết Con Rồng tưởng đâu thầy Sa Giang đứt bóng. Sau khi chữa trị ở bệnh viện nhiều bận, nhiều ngày, cơ quan y tế bắt thầy phải ghi danh tạm trú ở nursing home để dễ bề săn sóc, vài tháng sau hồi phục được về lại áp bạt.

Sa Giang Nguyễn Văn Phận là bào đệ của Thiếu Tướng Nguyễn Văn Chức, Cục Trưởng Cục Công Binh năm xưa... Trong thời gian Sa Giang đau yếu, ở nursing home, anh Sáu Chức là người thường xuyên chăm nom săn sóc, an ủi và chỉ vẽ cách thức tập Yoga mỗi ngày lần hồi sức khỏe khá, được chuyển về lại đơn vị gốc áp bạt cũ, đường Richard.

Sa Giang luôn tập luyện Yoga có phương pháp, chịu khó tập thêm thể dục, tranh thủ đi bộ. Hoạt động nhiều về chân tay, trồng rau cải, b?u bí tặng cho bá tánh, và đặc biệt, tâm hồn của Sa Giang thanh thản, cười đùa luôn miệng, nên thầy vượt khỏi bàn tay của tử thần nhiều lần. Kể địch ngăn thầy, chịu thua, để thầy tiếp tục sống trong tuổi già hiu hắt cô quạnh ở áp bạt này đổi sang áp bạt khác.

Sacramento Thành được tăng cường quân số

Để cho phù hợp với tình hình và địa thế rộng lớn của Sacramento, từ San José, cựu Luật Sư & Nghị Sĩ Trương Tiến Đạt “mu” về Sacramento. Ông là một cấp chỉ huy, một nhân vật như là “huyền thoại”, chủ nhiệm báo “Tiếng Loa Cảnh Báo”. Ông viết nhiều bài báo nẩy lửa pháo kích dữ dội vào thành trì Công Giáo La Mã - Tòa Thánh Vatican với ý hướng đòi hỏi hệ thống tông truyền của Tòa Thánh từ ngàn xưa phải được tôn trọng. Ông được tăng phái vào một đơn vị ở phía Bắc Thủ Phủ Sacramento. Sau ba tháng, ông Trương Tiến Đạt trở thành chiến sĩ thuộc dụng của Binh Đoàn 692 ở Sacramento, ông nhận sự vụ lệnh làm chỉ huy trưởng khu chiến thuật Fair Oaks, một nơi thuộc loại cư dân nhà giàu.

Nhà ông dựa vào sườn đồi rất thơ mộng. Nhà rộng thênh

thang, kiến trúc theo kiểu Tây Ban Nha. Trên lầu có ban công bao quanh, nhìn ra phía trước mặt rất thoáng, có nhiều sân quần vợt công cộng. Phía sau nhà, một bãi cỏ xanh mượt mà rộng lớn, điểm xuyết thêm một cây thiên tuế vừa mới ra hoa thật đẹp. Ngôi nhà sang trọng này rất thích hợp cho nhà thơ Sương Mai, hiền thê của chiến sĩ Trương Tiến Đạt, sáng tác thơ và tổ chức họp mặt văn nghệ văn gừng.

Đến ngày 10 tháng 9 năm 2000, nhà thơ Sương Mai sẽ ra mắt ở Sắc Tô Thành tác phẩm Trăng Mộng, tập thơ dày 386 trang, trình bày và in thật đẹp. Đây là tuyển tập thơ thứ ba sau hai tập thơ đã xuất bản “*Thoáng Chút Hương Xưa*” và “*Thơ Tình Sương Mai*”. Đọc thơ Sương Mai, toàn thơ tình, yêu chết bỏ.

Còn cấp chỉ huy khu chiến thuật Fair Oaks, vừa in tập sách dày 256 trang, có cái tựa nghe phát rùng rờ tứ chi, ông Đạt đổi tên mới “*Giáo Hoàng thành Ngụy Giáo Hoàng*” mới lạ và chịu chơi hết sẩy.

Theo tác giả, đây là tập sách do ông nghiên cứu cẩn thận, sưu tầm tài liệu viết lại có hệ thống các lời tiên tri về sự tan rã của Giáo Hội Công Giáo La Mã; các lời tiên tri trong sách truyền Cựu Ước và Tân Ước; các lời tiên tri thời cận đại; các sứ điệp tiên tri của Thiên Đình thời hiện đại...

Trong sách, ông Trương Tiến Đạt còn có đăng Tuyên Ngôn của một nhóm trí thức Công Giáo Hoa Kỳ về chiều hướng lãnh đạo Giáo Hội của Giáo Hoàng Gioan Phao Lồ II, bản cáo trạng của Chúa Jesus và bản phán quyết của Chúa tuyên án phạt Tòa Thánh Vatican.

Chỉ những cái tựa đề nho nhỏ nêu trên, Trần Văn đọc đã ph?i đổ mồ hôi hột. Được biết, ông Trương Tiến Đạt năm nay được 68 tuổi, nguyên là thẩm phán, luật sư, và là Nghị Sĩ Thượng Viện của Việt Nam Cộng Hòa. Ông là một tín đồ Công Giáo thuần thành, gia đình theo Công Giáo từ nhiều đời, học trường đạo từ nhỏ cho đến ngày khôn lớn. Hiện nay ông vẫn là

một tín hữu Công Giáo, có nếp sống đạo đức cao. Hiền nội của ông - nhà thơ Sương Mai - cũng là một tín hữu Công Giáo, rất quan ngại về nội dung cuốn sách Giáo Hoàng thành Ngụy Giáo Hoàng của phu quân.

Vấn đề tôn giáo rất nhạy cảm, tế nhị, vì lẽ đó Tiếng Vang đã không đăng quảng cáo tập sách này và nhờ ngòi bút của Trần Văn giới thiệu một chút về cuốn sách để những ai có thắc mắc hay tranh luận với ông Trương Tiến Đạt, xin liên lạc với địa chỉ: P.O. Box 829 Fair Oaks, CA 95628 hay số điện thoại và số Fax ghi trong tập sách: Phone & Fax: (916) 961-6768. Sách bán 10 Mỹ kim.

Chiến sĩ Trương Tiến Đạt là nhà nghiên cứu về kinh thánh Tân Ước, Cựu Ước, sấm ký. Ông đã viết 6 tác phẩm: *Con Rồng Đỏ* (The Red Dragon), *Sấm Kinh Thánh về Đế Quốc Cộng Sản*, *Trước Con Giông Tố*, *Biến Cố Đại Cảnh Báo*, *Sấm Kinh Mật Văn*. Tất cả đều sách và báo Tiếng Loa Cảnh Báo đều bán, không tặng free. Nhưng với giá bán rất “hy sinh” vì sách biên soạn công phu như lời ông Trương Tiến Đạt nói.

Mặt khác, Phòng tổng quản trị của Binh Đoàn 692 làm việc rất đặc lực, đề nghị lên vị Tư Lệnh của Binh Đoàn bổ nhiệm những chức vụ theo bảng cấp số và đúng với điều hành căn bản (SOP) của đơn vị. Trần Văn được phân bổ vào phòng báo chí kiêm phát ngôn viên đứng ám số chuyên nghiệp như trước năm 1975: 470.0

Ngành sáng tác viết lách, thơ thần “có những gì đâu một buổi chiều, nó chiếm hồn ta bằng nắng nhạt, bằng mây nhè nhẹ gió hiu hiu”, nhà thơ chuyên thơ Đường luật Bảo Nhất Nguyễn Đức Hiếu, Tăng Thiên Tứ hay còn gọi là Thiên Tứ; làm thơ Đường và c? thơ mới với Thu Phong, Sa Giang; thơ mới và thơ tự do có rất nhiều nhân tài: Nguyễn Phúc Sông Hương, Hoàng Thanh, Sương Mai, Như Hoa Lê Quang Sinh (ông là chủ tịch Hội Nhà Thơ Tài Tử Việt Nam Hải Ngoại nhiều nhiệm kỳ), L Trọng Nghĩa, Nhu Đàng, Lưu Trần Nguyễn...

Về bộ môn văn cĩ Thanh Thương Hoàng (từng là Chủ tịch Nghiệp Đoàn Ký Giả Việt Nam ở Sài Gòn trước năm 1972), Ngô Viết Trọng, Trần Kiêm Đoàn, Khu Dung, Dương Phan... Vừa là nhà thơ cũng vừa là nhà văn với nhiều tác phẩm Huỳnh Mai Hoa. Vừa là nhà văn kiêm nhà báo Nhật Thịnh, Trần Văn, Tô Ngọc.

Về ngành quân y, bác sĩ họ Tôn, cũng là y sĩ trưởng ở mặt trận Nam SẮC TÔ. Năm tới, bác sĩ Hà Hữu Tâm sẽ được bổ nhiệm chức vụ mới, y sĩ trưởng của Binh Đoàn 692 Sacramento. Bác sĩ Dương Hữu Thức cũng đã gửi đơn xin gia nhập Binh Đoàn và đang được cứu xét. Về ngành nha, nha sĩ Đỗ Kỳ Long tình nguyện đầu quân vào Binh Đoàn 692 cùng một lúc với Trần Văn vào tháng Giêng năm 2000. Nha sĩ Đỗ Kỳ Long, nha sĩ trưởng của Binh Đoàn lại được tặng danh hiệu nha sĩ ưu tú cũng như nha sĩ Ngô Văn Bảng gốc nhà binh. Hiện tại, Binh Đoàn 692 ở Sacramento đang còn thiếu được sĩ, cần người áp-lai để bảng cấp số về quân y không còn chỗ trống.

Một chiến sĩ pháo binh, nguyên là thiếu tá một bông mai bạc, chỉ huy trưởng pháo binh diện địa của tiểu khu Vĩnh Bình ở đồng bằng sông Cửu Long. Nguyễn Văn Thừa từng chỉ huy nhiều pháo đội với 16 khẩu on-ô-phai và 4 khẩu on-phai-phai (105 ly - 155 ly). Chiến sĩ Thừa. thuộc binh chủng xi cà que, được cơ giới hóa bằng xe lăn như loại xe tăng M-48 và nay ông sử dụng xe gậy - walker như thiết vận xa M-113, nhẹ và cơ động hơn. Chiến sĩ Nguyễn Văn Thừa. vừa trình sự vụ lệnh gia nhập đơn vị cơ hữu của Binh Đoàn 692 ở Sacramento, từ thung lũng hoa vàng San José lên.

Nói một chút lai lịch về chiến sĩ già gân này, Nguyễn Văn Thừa. bị tù cải tạo cùng trại, có lúc cùng đội với Trần Văn ở K 4 và trại 1 thuộc liên trại Tân Lập, Vĩnh Phú ngoài Bắc, gỡ đúng một chục cuốn lịch.

Ông được về sum họp với gia đình tại Tân Châu, Châu Đốc, làm nghề thợ cạo mà Vi Xi cũng không cho vì sợ bàn chuyện

chính trị to nhỏ với bạn bè khi hót tóc. Tất cả dân gốc nhà binh cũ ở địa phương đều đến anh hót tóc, trước là để giúp anh có tiền nuôi ba con nhỏ, sau là có người cùng chiến tuyến, cùng tầng số nói chuyện thích hợp hơn. Trước kia, ông sử dụng súng to, nòng dài, bắn lên đầu, lên mình Vi Xi, nay cầm tông đơ nhẹ cắt đi những tóc tơ rối rắm của cuộc đời cho người bạn cùng ngã ngựa làm than như ông, nhưng rồi cũng bị Vi Xi cấm. Không được toại nguyện, Nguyễn Văn Thừa chuyển sang nghề làm cu li, nghề ruộng rẫy để cuộc thêm những nỗi nhọc nhằn nhân thế vì cái ăn cái mặc. Thế rồi gia đình anh được đi Hát Ô. Thủ tục đang tiến hành, sắp đến ngày đi thì anh bị tai biến mạch máu não ngã quỵ. Bà con anh em mua tặng xe lăn để anh lên máy bay đường trường xa muôn vó câu bay đập dòn.

Sang đến Mỹ ở San José với vợ và ba cô con gái. Nguyễn Văn Thừa. gia nhập Binh Đoàn 692 kể từ đây. Chỉ vài tháng sống gượng ép trong một mái gia đình với người chồng tật nguyên, miệng méo, tay run, thân hình tiều tụy, bà vợ còn trẻ có thể thấy hổ thẹn hay hận một điều gì đó với người chồng, dất 3 con đi thuê nhà khác ở, để khỏi sống với anh chồng xi cà que. Thế là chiến sĩ già Nguyễn Văn Thừa lại nuốt thêm một nỗi cay đắng của tình đời. Anh không trách cứ vợ con, mỗi người đều có số, hoàn cảnh riêng tư. Anh se phòng ở mấy năm nay với một người bạn. Cách đây không lâu, đưa con gái có chồng đến rước anh về cùng ở chung để cùng đóng góp trả tiền nhà, vì ở San José tiền thuê nhà giá quá cao. Nhưng rồi định mệnh cay nghiệt lại đến với anh. Đưa con gái lại lục đục với chồng, anh lại phải cuốn gói tìm đường đi nơi khác.

Một số gia đình Hát Ô rất đáng thương, khi mang được vợ con sang xứ Mỹ này rồi, cũng là thời điểm vợ con vượt khỏi tầm tay, ai cũng có đầy đủ tự do. La rầy, đánh vợ con cũng bị còng, phú lít nhốt vào bót. Trường hợp mới đây, nhạc sĩ P.B., Sacramento, cãi vã, **xơ d?y v? t**, giữa tháng 8-2000, người hùng xĩm “ti lanh” gọi 911, cảnh sát đến còng tay, cho vào nhà giam chờ ra tòa.

Anh Nguyễn Văn Thừa. buồn cảnh gia đình ly tán, dự định trở về Việt Nam sống hết cuộc đời cay nghiệt để trả quả cho kiếp phù sinh này. Trần Văn khuyên lơn và phân tích những khó khăn trong cuộc sống với bà con, em cháu ở quê nhà. Vợ con mà còn quay mặt thì người khác có đáng tin tưởng không?

Thế là ông bạn Trần Văn được chỉ định đem xe truck rước chàng Thừa từ San José về dinh ở Sacramento. Anh gia nhập binh chủng xi cà que thuộc đại đơn vị Binh Đoàn 692 ở Sacramento. Thủ tục đã làm xong. Hiện anh đang se một phòng và cả ăn uống nữa, mỗi tháng chỉ 250 Mỹ kim, hợp với túi tiền. Anh đang vui hưởng cảnh mới, cuộc sống mới.

Nhân đây, Trần Văn có nhận được lời nhắn của Nam Voi, anh em Hát Ô hay phe ta gặp những hoàn cảnh cay đắng như chiến sĩ già Nguyễn Văn Thừa, cứ gõ cửa nh Trần Văn sẵn sàng giúp theo khả năng của mình. Vì ông đã già, đang ở trong Binh Đoàn 692, không biết chừng nào sẽ chính thức tham dự cuộc hành quân để tìm cha mẹ ở bên kia thế giới. Còn khỏe giúp được ai đến đâu hay đến đó. Đây là quan niệm sống của đa số người già.

Ở xứ Mỹ này, sức người chạy đua theo với thời gian. Không phải nói phét như Vi Xi chỉ có “lời” mà không có “nằm”, Tây cũng có nói: “Fais ce que je dis, mais ne fais pas ce que je fais”, nghĩa là: “Hãy làm những gì tôi nói, nhưng không làm những gì tôi làm”. Còn nhiều ông bà phe ta nhờn nhờn đóng chốt ngồi nhâm nhi cà phê cà pháo, đọc báo bồ thoải mái ở khu Lai-Ôn San José Bắc Cali, khu Phước Lộc Thọ ở Nam Cali. Nơi nào có nhiều người Việt mà Binh Đoàn 692 mở rộng cánh cửa thu nhận hoặc diện AFDC, con nhỏ ăn oen-phe hay hành nghề linh tinh có nhiều thì giờ nhàn rồi, như đình đóng cột, phe ta tha hồ mà hưởng cảnh an nhàn trần thế để bù lại những ngày tháng lao đao lận đận, lằm than trong cái xã hội chết tiệt Việt Cộng.

Riêng ở Sắc Tô Thành, những ông bà được nhà nước nuôi dưới dạng này hay dạng khác, có chân trong Binh Đoàn 692 hay

không, mỗi ngày theo xe chuyên chở người Mỹ đi sông bài, kiếm chút cháo. Năm bảy năm trước, nếu ai cầm lòng được, thì mỗi ngày kiếm vài chục đô. Còn nếu có máu mê cờ bạc, không những không mang tiền về mà lại nộp thêm tiền cho sông bài để họ trả bills hàng tháng.

Ông bà mình nói: “Cờ bạc là bác thằng bần, cửa nhà bán hết, đưa chân vào cùm”. Các chiến sĩ Binh Đoàn 692 không nên theo xe đi đánh bạc. Tiền phỉnh của công ty xe chở khách đến sông bài không những không cần phải đổi lấy đô la mà nhiều người còn “ma rốc” tiền dành dụm trong túi hồ túi x dĩa gập cho cc casinô. Nhiều ông bà tưởng bở, rạt gáo, nên bây giờ cảnh đi thăm viếng sông bài không được thịnh hành cho lắm.

Phòng nhất của Binh Đoàn 692 đã tổng kết sơ sơ đa số anh em phe ta lâm chiến với quân địch đều bị chúng dùng vũ khí tối tân: ung thư, như cựu đại tá Trịnh Tiểu, cựu Chủ tịch Hội Đồng Quản Trị H?i Cựu Tù Nhân Chính Trị Sacramento, bị nhiều mọt ung thư nơi trên thân thể. Cựu Thiếu Tá Quận Trưởng Đặng Văn Mẫn bị địch tấn công với vũ khí ung thư phổi. Cựu Thiếu Tá Quận Trưởng Mai Văn Chính gặp địch phục kích dùng chiến thuật “tứ khoái nhất mạng” của Lâm Bưu tấn công vũ bão chiếm mục tiêu tiền liệt tuyến, rồi chúng quay sang mặt trận lá gan với cách điều quân tiền pháo hậu xung tấn công trực diện. Cơ phận này tê liệt, xơ gan và siêu vi Hepatitis không buông tha tấn công cú chót dứt điểm thật thần tốc. Thế là chiến sĩ anh hùng cao lêu khêu hơn 1m80, cựu Chủ tịch Ban Chấp Hành/Hội Cựu Tù Nhân Chính Trị, đầu hàng số phận, “zu lu cải cách” về bên kia giới tuyến. Nhiều chiến sĩ HO thuộc Binh Đoàn 692 ở Sacramento đành chịu buông súng đầu hàng tử thần với vũ khí ung thư, đứt mạch máu... bị bắt dẫn đi mất tiêu.

Trên các mặt trận khắp đất nước Hoa Kỳ, đâu đâu kẻ địch cũng dùng chiến thuật du kích tấn công vào gan, phổi, tiền liệt tuyến, thận đối với nam quân nhân. Còn nữ chiến binh, địch mê

tử cung, cặp nhũ hoa và thả dê bằng chất độc ung thư. Chưa hết, kẻ địch còn có mưu thần chúc quỷ bóp nghẹt tim mạch, thả mỡ chặn đường máu, cao huyết áp, nước tiểu ngọt lịm. Nhiều anh em nói hồi mình còn ở trong trại tù Cộng Sản thèm đường muốn chết, bây giờ thì đường lại quá nhiều trong cơ thể rất khổ sở, kiêng cử ăn cả trăm thứ.

Mỗi chiến sĩ của Binh Đoàn 692 là một vì sao đang chói với trong vòm trời xám ngoét chờ ngày rơi rụng như lá mùa thu vàng úa, tàn tạ theo năm tháng. Mỗi chiến sĩ của Binh Đoàn 692 có hoàn cảnh bi thương, người đời quên lãng hay tật nguyên, đau yếu triền miên, có chiến sĩ sống bình an với gia đình vợ con, hạnh phúc “đề huề lưng túi gió trăng”. Cái gì đến rồi nó sẽ đến. Que sera... sera...

Đến nay, thiên niên kỷ thứ ba, thế kỷ thứ 21, chiến tuyến của Binh Đoàn 692 thay đổi hoàn toàn sách lược chiến đấu. Cũng may, một chiến sĩ hy sinh vì lý tưởng cao cả thì có hàng chục chiến sĩ mới đâm đơn xin gia nhập. Lực lượng trừ bị và tổng trừ bị của Binh Đoàn 692 thật dồi dào, bất tận. Bà con đừng có lo, hết lớp này có lớp khác thay thế như thay nhót xe ô tô vậy.

Thật nực cười vì hối lộ là căn bệnh trầm kha của cán bộ đảng viên Cộng Sản. Việt kiều khi về tới phi trường Tân Sơn Nhất đã phải hối lộ. Có người cự cãi không chịu hối lộ đã bị hành hung bắt giữ với tội danh “chống đối nhân viên công lực khi thi hành nhiệm vụ”. Các nhà đầu tư quốc tế đã ta thán và bỏ chạy nhiều về tệ nạn của quyền tham ô ở Việt Nam Cộng Sản lâu nay.

Những người có lý tưởng cao quý vì dân vì nước, dấn thân làm chính trị không màng danh lợi, không sợ hiểm nguy, thì ai mua chuộc nổi?

Trong buổi lễ Quốc Hận năm 2000 tại Sacramento, ca sĩ Nguyệt Ánh hát cho tự do, đánh đổ bạo tn gian ác có câu: “*Ta thà chết chứ không bao giờ phản bội quê hương*” đã làm xúc

động người nghe.

Còn dưới đây là gương trách nhiệm trong một nước có tự do dân chủ:

Trận lụt thần tốc tại hải đảo Đài Loan gần cuối tháng 7 vừa qua, có 4 công nhân bị kẹt giữa vùng nước chảy xiết của dòng sông Pachang suốt 3 giờ. Khi hai trực thăng bay tới nơi thì họ đã bị nước cuốn chìm chết, dân chúng phẫn nộ. Ngay lập tức, Phó Thủ Tướng Đài Loan Yu Shyi Kim nhận lãnh trách nhiệm xin từ chức. Thủ Tướng Tang Fei cách chức và khiển trách Giám Đốc Cảnh Sát Quốc Gia, 2 tướng lãnh Bộ Quốc Phòng và 11 viên chức khác. Thủ Tướng phải đưa đề nghị từ chức.

Đối chiếu với chế độ Cộng Sản Việt Nam, Phạm Văn Đồng làm Thủ Tướng lâu nhất thế giới, chế độ đã nhiều lần phạm lỗi lầm nghiêm trọng như đầu tổ cải cách ruộng đất giết cả trăm ngàn người, bán đứng Hoàng Sa, Trường Sa, tàn sát tập thể Mậu Thân 1968 ở Huế... có bao giờ biết nhận lỗi và xin từ chức đâu?

Vụ buôn lậu ma túy mấy tháng trước có “dính châu” tới lãnh đạo công an Hà Nội và một nhân vật trong Bộ Chính Trị, Cộng Sản Việt Nam đã đem bà Hiệp ra bắn để bịt đầu mối nhân chứng, dù chính phủ Canada đã gửi đến chính phủ Việt Nam cuốn băng video chứng minh bà Hiệp bị oan và nạn nhân khẩn thiết kêu cứu, Hà Nội cũng hứa sẽ xem xét lại vụ án nhưng nuốt lời. Canada giận dữ rút đại sứ về và cúp viện trợ. Hà Nội xoa dịu bằng cách hứa thả bà Cẩm, mẹ bà Hiệp, đã bị xử án chung thân cùng vụ án oan nêu trên.

Còn chế độ Trung Cộng hàng năm đã xử tử hình nhiều hơn cả thế giới cộng lại.

Bạo quyền đảng trị Cộng Sản độc tài hiếu sát.

Tóm lại, vì chủ trương của Cộng Sản là tiêu diệt tất cả tôn giáo và đảng phái khác bằng bạo lực, để chỉ còn Cộng Sản độc tôn đảng trị, tiến đến mục tiêu sau cùng là nhuộm đỏ toàn thế giới bằng chủ nghĩa đại đồng, thiên đường Cộng Sản ảo tưởng.

Mọi hình thức hòa hoãn, đổi mới chỉ là giai đoạn tạm thời mai phục. Những thủ đoạn giả dối cần làm thì họ gọi là phương tiện, sẽ được biện minh sau cùng là thiên đường Cộng Sản họ gọi là cứu cánh.

Chủ nghĩa Cộng Sản chỉ khích động được trong thời kỳ nô lệ và lao động bị áp bức bóc lột. Ngày nay trình độ văn minh của nhân loại đã tiến xa trên lãnh vực nhân quyền tự do dân chủ. Mọi người sống bình đẳng theo hiến pháp và luật pháp, kể cả tổng thống. Quyền lợi của người lao động được bảo vệ do bộ lao động, xã hội và các công đoàn, nghiệp đoàn.

Chủ nghĩa Cộng Sản đã lạc hậu lỗi thời mang nhiều tội ác và sai lầm. Thế giới chỉ còn có 4 nước do bạo quyền Cộng Sản độc tài thống trị. Nhân dân trong những nước này, dù đói khổ, đang nỗ lực tranh đấu vùng lên, được thế giới đồng tình hỗ trợ để nhổ tận gốc cái mầm Cộng Sản tội đồ của nhân loại.

Mất là mất chủ nghĩa Cộng Sản độc tài.

Còn là còn tự do dân chủ cho toàn dân.

Cuộc Chiến Bùng Nổ Ác Liệt Tại Hoa Kỳ

Trên báo chí và trên làn sóng truyền thanh, nhiều chiến sĩ của Binh Đoàn 692 tại Hoa Kỳ được nhắc nhở đến thường xuyên. Những gương can đảm chống chọi lại với kẻ thù, dù bị lọt vào ổ phục kích “bốn bề thọ địch”. Chiến sĩ anh hùng ngày nào, nay vẫn hiên ngang chống trả, chịu đựng đến giờ phút cuối, chẳng khác nào đánh với Vi Xi đến giờ thứ 25, tan hàng không cố gắng 30-4-1975. Nhiều chiến sĩ “oánh” với kẻ thù bệnh tật thật ngoạn mục cho đến lúc hy sinh đền nợ núi sông mà vẫn còn hăng muốn oánh tiếp nhưng lực bất tòng tâm.

Sanh lão bệnh tử, tứ khổ, qui luật tất yếu muôn đời của nhân loại, nhưng cảnh sinh ly tử biệt nào cũng làm cho nhiều người thân còn ở trần thế se thắt cõi lòng.

Trong một cuộc hành quân mới đây, vào hạ tuần tháng 8-2000, Tư Lệnh chiến trường Binh Đoàn 692 ở Sacramento dùng

hệ thống truyền tin, ngụy thoại kêu gọi nhau ới ới trong máy PRC 10 rồi đến máy PRC 25. Khi “khẩn trương” quá, dùng máy điện thoại di động cầm tay nói bạch thoại, không cần ngụy trang nữa:

- Hoài Hương gọi Huỳnh Mai, nghe rõ không, trả lời? (Hoài Hương là ca ngâm sĩ, Huỳnh Mai là nhà thơ nhà văn ở Sacramento. Cấp chỉ huy Binh Đoàn 692 thích dùng tên văn nghệ sĩ đặt danh hiệu trong truyền tin).

- Báo cáo với Đại Bàng, phu nhơn của HO Trưởng Nguyễn Quý Nhượng đang bị địch sử dụng chiến thuật hai mặt giáp công, tung đòn sấm sét, dùng vũ khí ung thư ngực, nhưng gặp các bác sĩ chuyên môn chống đỡ giỏi, phòng thủ chắc, cắt bỏ vùng khối u ngay, lại còn vô hóa chất để diệt di căn.

Hoài Hương báo cáo tiếp:

- Phản ứng của chất thuốc độc thay vì diệt di căn, chúng lại mở mặt trận tấn công vào gan, hủy hoại mầm sống của gan, gan bị tắc xích, chức năng của gan không còn. Làm sao có gan để thay gan cho chị Nhượng, một người phụ nữ yêu chồng, thương con vô bờ bến. Chị ấy lúc nào cũng vui vẻ giúp chồng trong mọi công việc “ăn cơm nhà vác ngà voi” mà ông chồng một lúc kiêm nhiệm đến hai chức: Chủ Tịch HO, Chủ Tịch Hiệp Hội Người Việt. Trong lúc đang nói, Huỳnh Mai và Hoài Hương cả hai cùng khóc làm cho tất cả mọi người đứng chung quanh nghe ai cũng ngậm ngùi.

- Hoài Hương báo cáo tiếp đi!

- Ô kê, chị Nhượng nằm ở bệnh viện Methodist một tuần rồi được chuyển đến San Francisco, một bệnh viện chuyên khoa về gan rất nổi tiếng. Hiện nay chị Nhượng đang nằm hôn mê mấy ngày rồi.

Mọi người trong bộ chỉ huy chỉ nghe âm thoại viên Huỳnh Mai “trời ơi” một tiếng rồi ngã quì, làm rớt ống liên hợp xuống đất. Ai cũng bàng hoàng, cõi lòng tê tái, thương cho một người bạn. Người vợ hiền đành bỏ anh Nhượng mà ra đi sao?

Đầu giờ ngày hôm sau, cuộc trao đổi tin tức lại tiếp tục:

- Hoài Hương gọi Huỳnh Mai nghe không, trả lời?

- Huỳnh Mai nghe rõ năm trên năm!

Hoài Hương nói giọng run run qua tiếng nấc nghẹn ngào:

- Hoài Hương, có gì vậy?

- Chị Nhượng zu lu cải cách về bên kia thế giới rồi! Tiếng khóc thút thít làm cho Huỳnh Mai cũng khóc theo. Cả bộ chỉ huy Binh Đoàn 692 ở Sacramento ai cũng rướm lệ. Mấy ông đàn ông mà cũng mũi lòng vì chị Nguyễn Quý Nhượng với khuê danh Nguyễn Thị Như Hạnh sinh năm 1950, tuổi đời còn quá trẻ. Còn hai con nhỏ, một đứa con gái mới 9 tuổi học ở Elementary và một con trai 16 tuổi đang học High School. Cuộc sống của chị rất thánh thiện, lấy chồng và săn sóc hết lòng lúc anh vừa ở tù cải tạo ra. Khi anh Nhượng nhận chức vụ Chủ Tịch HO kiêm Chủ Tịch Hiệp Hội Người Việt Sacramento, chị Như Hạnh luôn đứng bên cạnh anh, gánh vác công việc tiếp tân, ẩm thực. Một mình chị gánh vác hết mọi chuyện gia đình. Chị rất hiền lành hòa nhã và luôn tươi cười với mọi người. Thật tội nghiệp, một con người có lòng nhân ái, cuộc sống thánh thiện lại sớm bỏ chồng con ra đi.

Chị Nguyễn Thị Như Hạnh, 50 tuổi, ra đi lúc 6 giờ sáng ngày 30-8-2000 tại California Pacific Medical Center, San Francisco. Lễ tang từ thứ Sáu đến Chủ Nhật 03-09-2000 tại Sacramento Memorial Lawn. Các bạn trong Hội Cựu Tù Nhân Chính Trị đứng ra đảm trách tổ chức lễ tang long trọng cho chị Như Hạnh như là vinh danh một người vợ hiền của chiến sĩ chống Cộng Nguyễn Quý Nhượng. Binh Đoàn 692 ở Sacramento và Stockton cầu nguyện chị sớm về an nghỉ nơi cõi đại phúc Niết Bàn.

Tại một mặt trận khác, Việt Cường, danh hiệu của Binh Đoàn 692 ở Sacramento, gọi Quốc Sử, danh hiệu Binh Đoàn 692 ở Stockton (Việt Cường là ca nhạc sĩ trẻ ở Sacramento, Quốc Sử là ca sĩ trẻ ở Stockton).

- Việt Cường gọi Quốc Sử, Quốc Sử nghe rõ không, trả lời?
- Việt Cường xem lại ống liên hợp, tiếng nói rè quá nghe không rõ. Chỉnh lại ngay đi!

- Quốc Sử nghe rõ chưa, trả lời?

- Ô kê, Quốc Sử nghe rõ năm trên năm.

- Bạn cho biết tình hình ta và địch ở mặt trận San Joaquin ma thành phố Stockton là chính yếu dĩ!

- Báo cáo Đại Bàng, Hồng Hà Oanh Liệt (Hồng Hà là H, Oanh Liệt là O, có nghĩa là HO).

Chưa nghe hết lời báo cáo của Quốc Sử ở Stockton, sốt ruột lo lắng, Việt Cường ngắt lời, nói tiếp:

- Hồng Hà Oanh Liệt làm sao? Báo cáo ngay còn chần chờ gì nữa, lệnh của Đại Bàng, Quốc Sử báo cáo về Bộ Tổng Chỉ Huy (đang đặt tại thủ phủ Sacramento) mỗi đầu giờ, nghe rõ chưa?

- Nghe rõ năm trên năm!

- Quốc Sử cho biết anh em Hồng Hà Oanh Liệt ở Stockton như thế nào?

- Ông Nguyễn H H. Tư Lệnh chiến trường Stockton kiêm Chỉ Huy Trưởng HO nhiều nhiệm kỳ mới nhập viện cấp cứu bị địch dùng chiến thuật đàm dãi chặn cổ họng.

- Có sao không?

- Việt Cường trình với Đại Bàng, đừng có lo. Bệnh suyễn mãn tính kinh niên của Tư Lệnh Nguyễn H H cứ lâu lâu chọc mũi dùi tấn công chơi. Thay đổi thời tiết đột ngột hay lúc giao mùa, bệnh suyễn tái phát làm dữ, gia đình gọi nai on on đưa vào bệnh viện cấp cứu thì hết ngay. Khi bị nghẹt thở nhẹ, dùng thuốc xịt vào hai lỗ mũi. Nặng thì nằm hít oxy nhìn trời hiu quạnh cho vui là đỡ ngay.

Trên Sacramento, nhà thơ Tăng Thiên Tứ sắp phát hành tập thơ thứ hai có tên là “*Dòng Thơ Lưu Vong*”. Tập thơ thứ nhất tựa đề “*Nàng Thơ Tha Hương*”. Nhà thơ Thiên Tứ bị bệnh

suyễn hàng chục năm rồi. Kẻ địch thường dùng vũ khí lấy đàm chặn cổ họng, bịt đường mũi. Nhà thơ thở khò khè ngắt ngư, mỗi năm vài lần Zu Lu Cải Cách (Zu Lu là đi, Cải Cách là chuyển) vào bệnh viện còn gọi là nhà ghét chứ không phải là nhà thương đâu. Dù tuổi trên 85, cụ Tăng Thiên Tứ rất chịu chơi, chuyên làm thơ tình mà cụ thích làm thơ theo thể Đường luật mới tài. Cụ còn khỏe làm thơ yêu dữ lắm, nhưng chỉ có cái điều yêu bằng thơ nên bà vợ dù trẻ cũng không thể nào sinh thêm con nữa.

- Quốc Sử báo cáo chi tiết về Tư Lệnh Nguyễn H H. xem sao hỉ?

- Nghe nói ông Tư Lệnh HO giỏi lắm, tề gia số dách, hai bà “đề huê lưng túi gió trăng”, hòa hợp hòa giải vui vẻ cả làng. Nghe mà phát ham.

Nếu quả thật có chuyện tề gia như rứa, HO Trưởng nhà ta sẽ trị quốc bình thiên hạ dễ như chơi. Cái xứ Cờ Hoa này, đáng nam nhi trọng phu nào mà quản lý được một lúc hai bà chung sống hòa bình, phục quá xá đi thôi bà con ơi!! Ai mà làm chủ được hai phòng tron tru, cái ghế Tổng Thống có sá chi, dễ ợt? Người thường chỉ có một bà vợ là muốn phát khùng, lãnh một lúc hai bà, sức nào mà chịu đựng nổi? Chưa kể những chuyện khác, chỉ có vụ trả bài không thuộc, cô giáo bắt chụm mười đầu ngón tay dùng thước hay cái “đô đông” khê đau điếng nát người ra. Cô giáo còn bắt quì gối trên xơ mít nữa là vì cái tội bên trọng bên khinh. Ở phòng một làm ăn dỡ ẹc, trầy trật hoài không thuộc bài, còn phòng nhì trẻ trung, mượt hơn nên thuộc bài lâu lâu, ồm đồn la phải.

- Đại Bàng chi thị Quốc Sử trình lại HO Trưởng Nguyễn H H Binh Đoàn 692 ở Sacramento đang thiếu một dược sĩ (thâm niên quân vụ) trong bảng cấp số.

- Quốc Sử nghe rõ, Việt Cường nói tiếp đi!

- Ô kê, Đại Bàng ở Sacramento xin Tư Lệnh ở San Joaquin tăng phái dược sĩ La Thành Nghệ, ông cụ năm nay đang đi qua

tuổi 80 có kinh nghiệm lắm. Nếu San Joaquin quân y không thừa, xin được đề cử La Thành Nghệ kiêm nhiệm luôn cả hai nơi nghe!

- Quốc Sử trình lại tư lệnh ngay, chắc không có gì trở ngại vì hai thành phố Stockton và Sacramento gần nhau, lại kết nghĩa nữa, chỉ 45 phút lái xe là tới nơi rồi. Còn gì nữa không, Việt Cường cho biết tiếp.

- Hết, chào tạm biệt, bái bai...

Binh Đoàn 692 gồm hai binh chủng chủ lực: xi cà que và 65. Ngoài ra, Binh Đoàn 692 còn được tăng phái thêm những đơn vị được nhà nước hoặc hãng xưởng trả tiền thâm niên 15 năm, 20 năm hay nhiều hơn nữa. Những chiến sĩ thuộc đơn vị AFDC, nghĩa là có con dưới 18 tuổi, cha mẹ dù trẻ cũng được ăn theo với con. Còn nữa, Binh Đoàn 692 còn được tăng phái những người hưởng GA và food stamps. Tóm lại, thành phần tham gia Binh Đoàn 692 thật là trăm hoa đua nở, mà ngon lành nhất là binh chủng xi cà que và 65. Hai binh chủng thiện chiến này khi lâm trận đâu có sá chi cái mạng sống mong manh như chỉ mảnh treo trước gió.

Cuộc chiến giữa ta và địch đã thật sự bùng nổ ác liệt từ thiên niên kỷ mới, những năm 2000. Riêng thành phố Sacramento từ đầu năm đến nay, phe ta có một bán tiểu đội đèn xon nợ nước. Theo mô tả, cách nói của phát ngôn viên quân sự trong các buổi họp báo tại trung tâm quốc gia báo chí Pacific Plaza Sacramento, nằm trong khu vực tổng hành dinh tuần báo Làng: Ta thiệt hại không đáng kể, địch vô sự. Trong một sáng thứ Bảy đẹp trời, ông phát ngôn viên quân sự mang mắt kiếng cận dày cộm đồng dặc tuyên bố trước bàn dân thiên hạ và “ký giả”, không phải ký thiệt của một cơ quan báo chí, truyền thanh, truyền hình:

- Thậm chí nguy, thậm chí nguy. Địch lần sâu dòn phe ta vào chân tường, chúng sẽ dứt điểm, tấn công chớp nhoáng vào từng đơn vị, từng cá nhân lẻ tẻ. Đến bây giờ nhân loại quá văn

minh, nền y học tiến bộ khủng khiếp, nhưng vẫn bó tay đầu hàng.

Đề dẫn bớt cơn xúc động, phát ngôn viên quân sự nhà ta, nuốt nước bọt và cặp mắt của ông mơ màng nhìn lơ đãng về một phía xa thẳm nào đó, ông nói tiếp:

- Phe địch của những năm 2000 thật xảo quyệt, xảo quyệt như những tên Việt Cộng ngỵ xưa vậy. Chúng dùng chiến lược vừa đánh vừa đàm như hòa đàm Ba Lê trước năm 1973 giữa Cộng Sản và phe ta. Cuối cùng phe ta bỏ của chạy lấy người vào ngày 30-4-1975. Dù có nhiều chiến sĩ oai hùng, nhiều đơn vị lừng danh ở lại tử chiến với Vi Xi, nhưng lệnh đầu hàng của Tổng Thống giờ thứ 25 Dương Văn Minh bảo buông súng bàn giao với phía bên kia. Thế là hết một chế độ.

Phe địch nay sử dụng những chiến thuật tinh vi và hiệu quả cao. Như chúng dùng chiến thuật SIDA còn gọi là AIDS hay liệt kháng giết lần giết mòn con người. Đây là một bệnh thời đại, thời đại của tình dục xác thịt, một bệnh lây lan khủng khiếp qua đường tình ái, đường máu. Tại Việt Nam, bệnh liệt kháng là nỗi ám ảnh của mọi người mọi giới, gia tăng phi mã trong xã hội. Bệnh này lây lan và phát triển theo cấp số nhân. Những chiến sĩ Binh Đoàn 692, già hoặc xi cà que mà không đề cao cảnh giác, chuốc lấy bệnh này chỉ có nước đi theo con đường bác đi (bi đát).

Ở cái xứ Mỹ này, bác sĩ giỏi, thuốc nhiều, chiến sĩ Binh Đoàn 692 được chữa trị đến bến mà không phải tốn tiền nên những chiến thuật xoàng của địch làm sao thắng được phe ta! Chúng tương kế tựu kế tung ra những chiến thuật cực kỳ ghê gớm: tấn công nhanh, đâm sâu thọc mạnh, rải mìn claymore nổ chậm khắp lục phủ ngũ tạng. Chờ cơ hội cơ thể suy yếu là chúng bấm điện, mìn claymore nổ tung, phe ta đành chịu nhả răng, không kịp la “cố gắng” nữa.

Theo tổng kiểm kê của ngành quân y đã chiến và diện địa, địch dùng chiến thuật gây thiệt hại cho ta nhiều nhất là chiến

thuật ung thư. Ung thư có nghĩa là một khối u, thịt thối, tế bào sống bị hủy hoại và chóng lan dần gọi là đâm rễ ra tứ tung hay còn gọi là di căn. Trường hợp phát giác sớm có cơ may chữa trị dứt. Phụ nữ thường bị ung thư ở vùng ngực, còn gọi là ung thư vú, vùng âm hộ còn gọi là ung thư tử cung. Vì vậy người phụ nữ càng cao tuổi càng nên năng đi khám định kỳ hai vùng dễ bị nhiễm ung thư này. Còn người đàn ông thường bị ung thư ở tiền liệt tuyến. Tổng Thống Mobutu của xứ Zaire ở Châu Phi cũng chết vì bệnh ung thư ở tiền liệt tuyến này (prostate). Tuyến tiền liệt người đàn ông cao niên thường dễ bị nở ra, lớn ra, chặn đường tiểu, làm tiểu gắt sanh bệnh, có thể trở thành ung thư tiền liệt tuyến... Vì vậy, đàn ông từ 40, 50 trở lên nên đi khám định kỳ về bệnh này.

Trong giới đàn ông, địch thường dùng chiến thuật tiền pháo hậu xung. Chúng pháo kích bừa bãi lung tung khắp nơi vào vùng phổi, thận, gan, bao tử... Nơi nào lực lượng của phe ta mỏng, yếu quá, chúng xáp lá cà, dùng xe tăng ung thư đi trước và hàng hàng lớp lớp đám các ké tép riu “tùng thiết” đi sau, đủ thứ chứng bệnh linh tinh cảm, cúm, ho hen, sổ mũi, nhức đầu, tê mỏi chân tay, ngứa ngáy...

Những chiến sĩ nào uống rượu nhiều, có nhiều cơ hội bị xơ gan, cổ trướng, ung thư gan. Hầu như tất cả mọi người Việt Nam đều có chứa chấp siêu vi Hepatitis B hoặc một số ít người có siêu vi A, còn siêu vi C rất ít có mà đa số người Mỹ lại mắc phải.

*“Những người uống rượu là con Ngọc Hoàng,
 Ngọc Hoàng ngồi ở ngai vàng (thiên đàng)
 Thấy con uống rượu hai hàng lệ rơi”
 Tưởng rằng con uống con chơi
 Ai dè con uống con rơi xuống sông*

Những ông con trời, lưu linh, sớm xin chiều say, tối lại rai không kể, ghiền, hạp chất men cay, càng ngày càng tích tụ những mầm mống khơi động những con siêu vi Hepatitis đang

nằm phục kích trong lá gan nổi dậy tấn công đều khắp. Phụ nữ không biết uống rượu cũng có người chết vì ung thư gan, nhưng rất hiếm. Những ông uống rượu nhiều dễ bị ung thư gan hơn những ông uống ít hay không uống rượu. Men rượu còn gặm nhấm bao tử, có thể đưa đến loét, ung thư bao tử. Còn hút thuốc nhiều thì dễ bị ung thư phổi hơn người không hút thuốc. Một điều khác, những người không biết hút thuốc mà lại phải thường hít khói thuốc của những người hút thuốc nhả, phà ra lại còn có cơ nguy nhiễm độc tố nicotin hơn những người hút. Vì vậy, các bà và trẻ con không thích những người hút thuốc phả khói bay lung tung. Trên thế giới ngày nay, đâu đâu cũng hạn chế hoặc cấm hút thuốc ở những nơi công cộng. Trong khi đó, ở Việt Nam đâu đâu cũng có xưởng sản xuất thuốc lá, rượu bán rộng rãi cho mọi người hút để mà chết, uống rượu để tiêu sầu vì người dân nghèo khổ quá. Thời phong kiến, cụ Cao Bá Quát đã từng thốt:

*Ba vạn sáu ngàn ngày là mấy
Cảnh phù du trông thấy cũng nực cười
Thôi công đâu chuốc lấy sự đời
Tiêu khiển một vài chung lếu láo
Đoạn tổng nhất sinh duy hữu tửu
Trầm tư bách kế bất như nhàn
Dưới thiều quang thấp thoáng bóng Nam San
Ngoảnh mặt lại cười hoàn coi cũng nhỏ...
Lọ là thiên tử vạn chung.*

Cuộc chiến ngày càng bùng nổ ác liệt đối với Binh Đoàn 692, địch dùng chiến thuật cực độc ung thư tung ra ở khắp các mặt trận gan, phổi, bao tử, trong máu, tiền liệt tuyến, vú, tử cung...

Bệnh thời đại thứ nhất là bệnh liệt kháng mới xuất hiện vài thập niên nay. Bệnh thời đại thứ hai là ung thư. Bệnh thời đại thứ ba là stroke, tim mạch, cao máu, cholesterol. Cả ba loại bệnh này là kẻ thù số một của nhân loại mà các bác sĩ, y giới

đang vật lộn với chúng. Ngoài các chứng bệnh trong lục phủ ngũ tạng giết người, còn có một thứ giết người khác cũng khủng khiếp nữa mà nhiều người ít quan tâm. Đó là tai nạn giao thông. Đường thủy, đường bộ, đường hàng không, đường nào cũng có thể đưa con người đến cái chết bất đắc kỳ tử. Theo thống kê của Mỹ, những người lính Mỹ chết trong cuộc chiến tranh Việt Nam kéo dài 10 năm từ 1965 đến 1975 chưa tới 60 ngàn người (58 ngàn mấy trăm). Tại Hoa Kỳ, chỉ tai nạn giao thông, không kể thiên tai, tự tử, đâm bắn nhau loạn cào cào, giết chết người một năm cao hơn con số 60 ngàn rất nhiều.

Qua những cuộc đối thoại, thông tin và thực tại, chúng ta có cái nhìn xa, tuổi già, bệnh tật đang gặm nhấm thân xác của các chiến sĩ Binh Đoàn 692. Mọi người hãy nhìn lại bản thân mình đã làm gì có ích lợi cho đất nước, hay cộng đồng người Việt ở hải ngoại. Nói một cách cụ thể, gần gũi hơn, chúng ta đã làm gì cho gia đình, cho con cháu, thế hệ kế thừa, sống cho hết nốt cuộc đời trầm luân trong bể khổ, nước mất nhà tan. Chúng ta nên xích lại gần nhau, thương yêu nhau, chín bỏ làm mười, tha thứ, giúp đỡ nhau. Không còn phân biệt ai đi diện HO, ODP, vượt biển, vượt biên, “di tản chiến thuật” trước và sau ngày 30-4-1975. Tất cả đều là người Việt Nam yêu nước chạy trốn, tỵ nạn Cộng Sản và cùng nhau nắm tay hướng về quê hương với hoài bão mong sao con cháu sớm quang phục lại đất nước - không còn hận thù, chủ nghĩa ngoại lai không còn trên đất nước. Đó là tâm niệm, hướng đi của Binh Đoàn 692.

Chương II

Những Thuyên Chuyển & Bổ Nhậm Nội Bộ

Tại Sacramento, nhà văn miền Nam nổi tiếng Bình Nguyên Lộc, tác giả “Đò Dọc”, giải nhất văn chương toàn quốc (Việt Nam Cộng Hòa) đã “giã từ vũ khí” gần 10 năm rồi. Những người bạn thân của ông ở bên kia trời tây như nhà văn An Khê Nguyễn Bình Thịnh, nhà báo Nguyễn Ang Ca, kể cả nhà báo Thái Dương, Nguyễn Kiên Giang ở Việt Nam, là Chủ Tịch Nghiệp Đoàn Ký Giả Việt Nam và Chủ Tịch Nghiệp Đoàn Ký Giả Nam Việt cũng theo tiếng gọi núi sông đền nợ nước. Nhà văn Duyên Anh cũng trả nợ cho đời xong, gác bút về bên kia biên giới cách đây không lâu. Nhà văn Mai Thảo, một khuôn mặt lớn trên văn đàn Việt Nam, giã từ bầu rượu túi văn của ông tại miền Nam Cali. Nhạc sĩ dễ thương nhất, Trầm Tử Thiêng, lão nhạc sĩ Thu Hồ, thân phụ nữ ca sĩ Mỹ Huyền, cô nổi tiếng với “Rau Đắng Mọc Sau Hè, Quê Mẹ”..., ca sĩ Sĩ Phú rồi cũng lần lượt mang những bản nhạc lời ca của mình về bên kia thế giới. Trần Văn Trạch, Hữu Phước, Hùng Cường vẫn thường lên sân khấu trình diễn cho Nam Tào, Bắc Đẩu xem.

Về phần quân sự, Trung tướng Ngô Du từng làm Tư Lệnh Vùng 4, Vùng 2 Chiến Thuật, cách đây cũng chừng 15 - 20 năm, ông được bổ nhiệm về làm Tư Lệnh Vùng 5 Chiến Thuật, bản doanh trú đóng ở góc đường 65th và Fruitridge, Sacramento. Trung tướng Trần Văn Minh, gốc dân Bò Liêu,

từng làm Tư Lệnh Không Quân QL/ VNCH đến ngày tan hàng 30/4/1975.

Ông chán đời, không có bạn tri âm tri kỷ **t?c coi mình bn** lái con đầm già L.19 zu lu cải cách lên thiên đường cách đây vài năm ở miền Bắc Cali.

Trung tướng Lê Nguyên Khang, Tư Lệnh Thủy Quân Lục Chiến, một thời làm cho “người ta” sợ ông nghe lời rủ ren của tướng râu kẽm làm đảo chánh. Ông tướng Khang đã từ giả anh em đi chơi xa ở miền Nam Cali mấy niên rồi. Nghị sĩ Phạm Nam Sách cũng được bổ nhiệm vào Thượng viện ở cõi trên, cách đây vài tháng ở miền Nam Cali. Nhiều, nhiều lắm những nhiệm sở mới ở cõi trên hay cõi dưới của chiến sĩ Binh Đoàn 692 được Nam Tào Bắc Đẩu ký sự vụ lệnh chuyển chuyển đều đều hàng năm.

Đến mùa đông, chiến sĩ Binh Đoàn 692 rất ghét cái lạnh cảm của trần gian nên thường xin chuyển đi làm việc ở nhiệm sở mới phở re, Thiên Đàng hay Niết Bàn, chỉ cách có một lóc đường hoặc về âm phủ nhậu nhẹt vui chơi tiếp, bia ôm cà phê mát mẻ có thiếu gì, cũng chẳng có xa xôi cách trở gì cả, đi lại dễ không bị phú lít giao thông chặn xét coi có rượu trong máu không như đường về Thiên Đàng, Niết Bàn sao quá khó khăn nhiều khê.! Ở địa ngục sao lại đông đảo quá chừng chừng, vì phe ta thích ăn tục nói phét, chửi bới loạn xạ ở trần gian nên không thích hay không đủ tiêu chuẩn lên Thiên Đàng, Niết Bàn.

Cõi trên, thiên hạ chỉ ngồi đánh cờ, đọc sách, uống nước lã, ăn trái cây không hà, chán bỏ me!. Ở địa ngục vui hơn, có nhà tắm hơi, xì nách ba, quán nhậu, dancing, ca vũ nhạc kịch tùm lum, nói dóc, tiểu lâm, chửi thề, xem trường cỡi thoải mái... Ở Thiên Đàng, Niết Bàn ông bà nào cũng im lặng, nín khe, lúc nào cũng giữ kẽ làm ra vẻ đạo mạo ta dỵ. Buồn ơi là buồn!!!

Danh sách phe ta ghi danh đi xuống địa ngục sao dài quá, đọc hoài không nhớ hết. Còn ở Thiên Đàng, Niết Bàn sao vắng hoe, vắng như chùa Bà Đanh. Vì nặng nghiệp nên nhiều người chê chỗ đi u hiu vắng vẻ đó. Đây mới là công điện thứ nhất báo cáo phe ta làm chuyện lớn.

Còn công điện thứ hai, lệnh bỏ nhiệm vào nhiệm sở mới cũng khá đông, như Trung Tướng Nguyễn Văn Thiệu đã về trấn giữ vùng Boston, Massachusetts nhiều năm rồi. Ông mới bị kẻ địch tấn công bằng cách rải mìn chặn đường máu lưu thông, nhưng ông thoát hiểm và sống cuộc đời nhàn hạ với tuổi Giáp Tý 77, chỉ mong đất nước hết bóng quân thù Cộng Sản, ông sẽ mở cuộc hành quân mới đi tìm lại các chiến hữu xưa thất lạc vì mất nước đang chờ đón ông ở phía chân trời xa. Trung tướng Đặng Văn Quang, từng làm Tư Lệnh Quân Đoàn IV, vùng 4 Chiến Thuật, kiêm Đại Biểu Chánh phủ miền Tây, Phụ Tá Quân Sự và An Ninh Dinh Độc Lập thời Tổng Thống Nguyễn Văn Thiệu, nay cũng vào tuổi 75, đang trấn nhậm vùng Tucker (Atlanta, Georgia). Phó đô đốc Chung Tấn Cang, Tư Lệnh Hải Quân QL/ VNCH cũng vào tuổi trên 76, đặt bàn doanh tại vùng Bakersfield ở gần miền Nam Cali. Tướng Cang nổi tiếng với cuộc triệt thoái tuyệt vời bảo toàn lực lượng Hải Quân QL/ VNCH năm 1975. Thiếu tướng Lê Minh Đảo, Tư Lệnh Sư Đoàn 18 Bộ Binh oai hùng đánh với địch trận cuối cùng ở Xuân Lộc vào tháng 4/ 1975 như một huyền thoại lịch sử. Ông Lê Minh Đảo thuộc thành phần tướng trẻ, khóa 10 Võ Bị Quốc Gia Việt Nam (Đà Lạt), nay ở tuổi 68, đang trấn thủ tiểu bang Connecticut. Trung tướng Vĩnh Lộc, một thời ngang dọc, từng làm Tư Lệnh Sư Đoàn 9 Bộ Binh đóng bàn doanh ở Sa Đéc. Lúc ấy ông của được nữ ca sĩ tài sắc Minh Hiếu, Tướng Vĩnh Lộc cũng mang tai tiếng “khó chơi” và chơi xấu đối với các sĩ quan trẻ chuyên nghiệp quân sự mới ra trường Khóa 19 Trường Võ Bị Quốc Gia Việt Nam - Đà Lạt đến trình diện. Sau ông tướng làm Tư Lệnh Vùng 2 Chiến Thuật, rồi Chỉ Huy Trưởng Trường Cao Đẳng Quốc Phòng, và giờ thứ 25, ông được tướng Big Minh bổ nhiệm chức Tổng Tham Mưu Trưởng đang bỏ ngõ. May mắn, ông thoát hiểm vào sáng sớm 30/4/1975, chút nữa cũng đi nằm áp cái tạo như anh em chiến đấu đến giây phút cuối cùng. Ông tướng bỏ trai thuở nào bị bệnh tê thấp kinh niên, nay trấn đóng ở Houston, Texas.

Chuẩn tướng Mạch Văn Trường, Tư Lệnh Sư Đoàn 21 Bộ

Binh thuộc Quân Đoàn IV ở miền Tây, thuộc thành phần tướng trẻ nhất, nay tuổi đã hơn sáu bó rưỡi cùng? m?t thnh ph? v?i nhà văn nổi tiếng, đồng thời là một giáo sư đại học Văn Khoa: Giáo sư Doãn Quốc Sĩ cũng đã vào tuổi 80. Đại tá Phạm Bá Hoa, Tham Mưu Trưởng Tổng Cục Tiếp Vận, một sĩ quan đã làm chánh văn phòng cho nhi?u ông tướng Tham Mưu Trưởng Liên Quân hoặc Tổng Tham Mưu Trưởng QL/VNCH, cũng đã vào tuổi thất thập cổ lai hi.

Ba ông Doãn Quốc Sĩ, Mạch Văn Trường, Phạm Bá Hoa cũng đã nhận được sự vụ lệnh cố thủ ở Houston, Texas để tiếp sức với tướng Vĩnh Lộc bảo vệ vẹn toàn thành phố Houston - thành phố thứ 3 sau Westminster và San José có nhiều nhất người Việt định cư.

Giáo sư Đoàn Viết Hoạt, một khuôn mặt chính trị có tiếng trên vũ đài quốc tế và vợ là giáo sư Trần Thị Thức, khi mới qua, tạm trú ở xứ lạnh Minnesota, nay đổi địa bàn hoạt động về Thủ Đô Hoa Thịnh Đốn làm chính trị chính em cho dễ. Trung tướng Lâm Quang Thi, Tư Lệnh Tiền Phương Vùng 1 Chiến Thuật, di tản sang Mỹ tiếp tục học đồ bằng cử nhân toán và hình như có bằng Cao Học (MBA) đi dạy học cho trường công ở San José, kiếm tiền đồ xài chơi không cần lãnh SSI. Người anh ruột của Trung Tướng Lâm Quang Thi là Thiếu tướng Lâm Quang Thơ, Chỉ Huy Trưởng Trường Võ Bị Quốc Gia Việt Nam đã zu lu cải cách về bên kia thế giới cách đây vài năm ở Bắc Cali. Trung tướng Lâm Quang Thi, Thiếu tướng Bùi Đình Đạm, Giám Đốc Nha Động Viên Bộ Quốc Phòng, một chức vụ ông đảm nhiệm thâm niên nhất. Thiếu tướng Nguyễn Khắc Bình, Tư Lệnh Cảnh Sát Quốc Gia kiêm xếp sòng mật vụ Trung Ương Tình Báo, Đề đốc Trần Văn Chơn, một tín hữu trung kiên của Cao Đài giáo Tây Ninh, cựu Tư Lệnh Hải Quân, cùng với cụ thi sĩ Hà Thượng Nhân, 80 tuổi, cựu Chủ Nhiệm Nhật Báo Tiền Tuyến của Quân Đội, nhà văn nhà thơ, gốc kaki, hai mai bạc Diên Nghi, 70 tuổi, vân vân... được bổ nhiệm trấn giữ thủ đô chính trị của người Việt tị nạn Cộng Sản, thung lung hoa vng San José. Thung lũng Hoa Vàng San José nay có thêm tên mới là “Trung

Tâm Thủ Đô Gió Tanh Mưa Máu”. Phe ta đánh nhau với phe mình tới tấp, tấn công không thương tiếc, hay nói cách khác, chửi bới chụp mũ lung tung giữa phe ta và phe bạn. Hai nơi gây cảnh gió tanh mưa máu dữ nhất ở hải ngoại này là San José và Orange County. Còn ở Texas thì ở Houston, Seattle cũng không kém phần “chơi nhau” chửi bới loạn cào cào châu chấu.

Tổng Tư Lệnh hay còn gọi là Tổng Chỉ Huy Binh Đoàn 692 ra lệnh cho tất cả chiến sĩ thuộc quyền Binh Đoàn, nên học lại 8 điều tâm niệm của người lính cho kỹ, tránh xa những cuộc khẩu chiến vô tích sự chỉ làm lợi cho kẻ thù Cộng Sản. Nhịn nhục nhường nhịn là thượng sách - 9 bỏ thành 10, nên nhớ kẻ thù của chúng ta chỉ là Cộng Sản. Còn phe ta ai làm gì mặc xác họ, miễn họ luôn giữ vững tinh thần Quốc Gia chống Cộng là được. Đó là nội dung nhật lệnh được phổ biến hàng ngang, hàng dọc ABCDEF và trên các hệ thống truyền thông báo chí. Mọi chiến sĩ phải triệt để thi hành nghiêm chỉnh. Nếu ai bất tuân, loạn quạng Tư Lệnh Binh Đoàn 692 sẽ tề lệ phôn đến Ngọc Hoàng nhắc “giữ sổ” sớm và Nam Tào Bắc Đẩu sẽ cho thiên thần cầm mã tấu đến dứt điểm một cái rụp, dẫn độ đi gấp, kể như tàn đời, hết còn la lối lung tung, xưng hùng xưng bá làm trời, muốn chửi ai cứ rống hống lên chửi đủ ba mươi sáu kiểu tào lao.

Gần đây, tại thủ phủ Sacramento, nhà văn nhà báo Thanh Thương Hoàng, một cây viết cột trụ của tạp chí Tiếng Vang, ông từ Việt Nam sang mới hơn một năm theo diện HO. Ông Thanh Thương Hoàng từng là Chủ Tịch của Nghiệp Đoàn Ký Giả Việt Nam, nhiệm kỳ trước, còn Thái Dương Nguyễn Văn Mau, nhiệm kỳ cuối cùng đến ngày dứt phim 30/4/1975. Ông anh ở Sacramento chưa nóng đất, theo tiếng gọi của con tim, Thanh Thương Hoàng đi về North Carolina xây tổ ấm yên ương với “nàng văn” mới ở lứa tuổi sồn sồn ngũ thập tri thiên mệnh. Thật tuyệt vời, ông anh Chủ Tịch Nghiệp Đoàn Ký Giả Việt Nam năm xưa ơi! Trần Văn chỉ sợ ông anh năm nay xiu xiu - tuổi mới có bảy bó hơn, không biết việc mần ăn lâm trận mạc có suông sẽ không? Ông anh nhớ viết bài gởi về tòa soạn đều đều nhé. Ông anh, bà chị có dự định về đóng đô ở

Sacramento, chừng nào đây? Bạn bè đang chờ đợi đó.! Nhà văn Thanh Thương Hoàng mới đặt chân tới Mỹ chưa đầy 6 tháng, xuất bản một lèo hai tác phẩm: “*Tiến Sĩ Lê Mai*” và “*Người Mỹ Cô Đơn*”. Nay hết cô đơn rồi, không biết có còn viết mạnh nữa không? Ở North Carolina, nhà văn Thanh Thương Hoàng gặp lại nhà văn nhà thơ quân đội nổi tiếng Hoàng Ngọc Liên ở Raleigh. Nhà văn Hoàng Ngọc Liên cũng là một cây viết chủ lực của tạp chí Tiếng Vang. Vào tuổi thất thập cô lai hi, ông vẫn còn sáng tác mạnh, mới xuất bản tập truyện “*Viên Đạn Cuối Cùng*”, chỉ trong sáu tháng bán sạch. Có lẽ ông Hoàng Ngọc Liên tìm được tình yêu ngọt ngào bên người vợ mới tình góc Nữ Quân Nhân QL/VNCH nên sáng tác không mệt mỏi.

Trong một danh sách bổ nhiệm đặc biệt, Trung tướng Linh Quang Viên, từng làm Tổng Ủy Viên Tổng Bộ An Ninh thời Nội Các Chiến Tranh của tướng râu kẽm Nguyễn Cao Kỳ, làm Đại Sứ VNCH ở Trung Phi, nơi ông Hoàng Đế Bokasa trị vì.

Nhiều người còn nhớ những năm đầu của thập niên 70, vụ Bokasa tìm con rơi con rớt ở Việt Nam, vụ hai nàng công chúa Mạt Tin và Ba Xí tranh chấp ngôi công chúa Trung Phi làm chấn động dư luận và cũng rất vui. Nay ông tướng Viên nhà ta được ông Thủ Tướng Nguyễn Hữu Chánh của Chính Phủ Cách Mạng Việt Nam Tự Do mời tham gia chính phủ “màn việc nước”, có tin nói ông Chánh gốc trung sĩ thông dịch viên, gán thêm một sao nữa cho Trung tướng Linh Quang Viên thành Đại tướng, sướng quá đếch chịu nổi, ông Tướng ơi!. Quân lực Việt Nam Cộng Hòa hồi trước có 5 ông Đại tướng: Đại tướng Lê Văn Tỵ (được vinh thăng thêm một sao thành Thống tướng trước khi chết), Đại tướng Dương Văn Minh, Đại tướng Nguyễn Khánh, Đại tướng Trần Thiện Khiêm, Đại tướng Cao Văn Viên và có thể kể thêm một vị Đại Tướng thứ 6 là Trung Tướng Đỗ Cao Trí (sau cái chết vì công vụ cũng được truy thăng Đại Tướng).

Nay ở hải ngoại quân đội không còn mà vẫn có người được gán thêm sao như Trung tướng Linh Quang Viên. Tài hơn nữa, Phó Đề đốc Lâm Nguơn Tánh từng làm Quyền Tư Lệnh Hải

Quân và Chỉ Huy Trưởng Trường Đại Học Chiến Tranh Chính Trị ở Đà Lạt, bây giờ cũng được Thủ Tướng Nguyễn Hữu Chánh phong lên Đô Đốc, nghĩa là thăng 3 cấp. Vì Phó Đề Đốc 1 sao, Đề Đốc 2 sao, Phó Đô Đốc 3 sao và Đô Đốc có đến 4 sao, ngang hàng với cấp đại tướng bên Lục Quân và Không Quân. Bên quân chủng Hải Quân hàng tướng lãnh được gọi là Đốc như phó đề đốc, đề đốc, phó đô đốc, đô đốc và thủy sư đô đốc - 5 sao. Trong khi Lục và Không Quân: chuẩn tướng - một sao, thiếu tướng - hai sao, trung tướng - 3 sao, đại tướng - 4 sao và thống tướng - 5 sao.

Có tin chánh phủ Nguyễn Hữu Chánh còn bổ nhiệm một ông gốc Thượng sĩ trước 1975 được thăng cấp Chuẩn tướng làm Chánh Văn (Võ) Phòng của Thủ Tướng Nguyễn Hữu Chánh. Ai nghe thấy vụ thăng cấp chức này mà chẳng ham. Già hết xí quách, hết thời rồi mà còn được cất nhắc lên gần thêm sao hay tự xưng Thủ Tướng, đảng trưởng chỉ một mình ên, không cần đảng viên mới le lói trước khi về Vùng 5 Chiến Thuật, kéo không còn kịp nữa. Lắm rậm vậy mà ngon lành hết cỡ thợ mộc nên nhiều người ham lắm được thêm lon lá chức tước ảo, xưng gọi cho oai cho hách lẩy le với đời chứ!

Mới đây, hạ tuần tháng 9-2000, Bộ Tổng Tư Lệnh Binh Đoàn 692, bản doanh ở Sacramento ra thông báo hai điểm:

1- Cụ Phạm Hùng Thúy, 74 tuổi, cựu Hội Trưởng Hội Người Việt Cao Niên Sacramento, cùng lúc ấy cụ đang làm việc với Sở Cảnh Sát Sacramento. Hết hai nhiệm kỳ, cách đây 4 năm, cụ nhận sự vụ lệnh của Bộ Tư Lệnh Binh Đoàn 692 chuyển về tử thủ ở thành phố Oakland. Nay cụ Phạm Hùng Thúy được Chúa gọi về trình diện để đáo nhậm đơn vị mới ở Thiên Đàng. Đến ngày 26-09-2000, cụ Thúy sẽ dời BCH nhẹ về đóng chốt tại nghĩa trang Lafayette. Một phái đoàn đông đảo của Hội Người Việt Cao Niên ở Thủ Phủ Sacramento đến đưa tiễn lần cuối về nhiệm sở mới của người bạn già khả kính, từng góp nhiều công sức duy trì và phát triển Hội Cao Niên Sacramento.

2 - Cụ bà Hoàng Giáp Chí xấp xỉ 80 tuổi, có lòng nhân ái

bao la, tương trợ giúp cô nhi quả phụ, thương binh Việt Nam Cộng Hòa. Nay cụ nghe thấy Tiếng Vang đăng tin nhà văn nhà báo Khánh Giang của ta khi xưa, đang bị bệnh tiểu đường trầm trọng. Hai chân bị cắt cụt đến quá đầu gối, lại nghèo khổ, nếu chân của ông Khánh Giang bị cắt một lần nữa đến háng là tiêu diêu rồi. Cụ thương cảm nên gọi Trần Văn đến nhận 100 Mỹ kim cùng với 4 Mỹ kim tiền lệ phí để chuyển về Việt Nam trợ giúp khẩn cấp cho ông Khánh Giang. Đây là một tấm lòng nhân ái của một cụ bà rất đáng được mọi người cảm phục.

Đến nhà cụ bà Hoàng Giáp Chí, khuê danh là Nguyễn Thị Thơm, cụ ở một mình trong một khu dành riêng cho các chiến sĩ Binh Đoàn 692 của nhiều sắc dân, lòng Trần Văn thấy nao nao, suy nghĩ mông lung... Con đường El Paraiso, từ Stockton Blvd. dẫn vào, bên kia đường trước chợ Vĩnh Phát, bên trái là Home of Peace và bên phải là Sacramento Memorial Lawn, nơi mà nhiều chiến sĩ Binh Đoàn 692 thường nằm chơi dài hạn, không còn cựa quậy nữa.

Con đường đìu hiu buồn tênh này dẫn đến khu nhà ở của các cụ sao gần quá, dễ đi quá. Các cụ muốn vui chơi giải trí vĩnh viễn tại Nhà Yên Nghỉ (Home of Peace), Vườn Tưởng Niệm (Memorial Lawn) hay còn gọi là: nhà vĩnh biệt, nghĩa trang, nghĩa địa... quý cụ chỉ đi bộ cũng đến bên được, không cần mượn xe limousine đen thui tốn tiền vô ích.

Chu kỳ sinh lão bệnh tử của con người là một qui luật tất yếu. Chiến sĩ các cấp của Binh Đoàn 692 dù thuộc binh chủng xi cà que, binh chủng 65 hay bất cứ người nào thì cũng không bao giờ và không bao giờ vượt khỏi vòng sinh lão bệnh tử đó. Chiến sĩ của Binh Đoàn 692 là những người thường tiếp cận bức màn tử địa hơn mọi người.

Mới đây, trong ba ngày đại hội của Hội Thơ Tài Từ Việt Nam 15, 16, 17 tháng 9, 2000 tại thành phố Westminster, miền Nam Cali, người viết nhận diện được hai vị tướng: Trung tướng Nguyễn Văn Toàn từng làm Tư Lệnh Vùng 2, Vùng 3 Chiến Thuật, dù đã gia nhập Binh Đoàn 692 nhiều năm rồi, nhưng phong độ vẫn còn ngon lành. Thời vàng son hết ra lửa, ông

tướng nhà mình cũng bị dị nghị vụ buôn bán quế ở Quảng Ngãi, rồi vụ tướng Hiếu chết ở Biên Hòa...

Thật hủ vía, tướng Toàn đã rút chân kịp, bỏ của chạy lấy người, ra khỏi cơ cấu Chính Phủ Cách Mạng Việt Nam Tự Do của Thủ Tướng Nguyễn Hữu Chánh. Tuy vậy, ông Tướng vẫn bị Chú Chánh truy kích rượt đuổi bằng vài quả pháo chặn đường, nói xấu, bôi lọ, nhưng rồi tướng Toàn cũng bình an vô sự và được Bộ Tư Lệnh Binh Đoàn 692 bổ nhiệm trấn thủ vùng Nam Cali. Tướng Trần Văn Nhựt, nguyên Tư Lệnh Sư Đoàn 2 Bộ Binh. Một thời oanh liệt khi ông là Đại Tá Tỉnh Trưởng Bình Long, cùng với Chuẩn Tướng Lê Văn Hưng, Tư Lệnh Sư Đoàn 5 Bộ Binh tử thủ ở tỉnh lỵ Bình Long Mùa Hè Đỏ Lửa 1972, chặn đứng cuộc tấn công tiền pháo hậu xung, chiến thuật biển người và bộ binh từng thiết của quân chính qui Cộng Sản Bắc Việt. Có một đạo tướng Nhựt bị một vài tờ báo phanh phui vụ ông dùng trực thăng chỉ huy bay đi luôn làm Bộ Chỉ Huy của Trung tướng Nguyễn Vĩnh Nghi ở Phan Rang cùng với Chuẩn tướng Không Quân Phạm Văn Sang chơi với kêu trời. Người ta lại nói tướng Nhựt lên trực thăng được lệnh bay bao vùng chỉ huy hướng dẫn các đơn vị dưới đất chặn đánh quân Cộng Sản Bắc Việt đang hàng hàng lớp lớp bao vây cứ điểm Phan Rang. Ông đông mắt (đó là tin đồn) không báo cáo gì với Tư Lệnh chiến trường để rồi tướng Nghi và tướng Sang bị Cộng quân tràn ngập vào Bộ Chỉ Huy mặt trận bắt làm tù binh trước ngày 30-4-1975, chừng hơn một tuần. Mọi người không thấy tướng Nhựt lên tiếng về việc này. Có người thuật lại, khi tướng Nghi được báo cáo tướng Nhựt đã dùng trực thăng chỉ huy bay đi luôn, tướng Nghi khóc và biết chắc số phận của ông sẽ đi về đâu?! Thật tình mà nói, trong bối cảnh đó của tướng Nhựt, chúng ta cũng khó có thể nói rằng ông ta làm đúng hay sai vì Cộng quân dày đặc dưới đất, ông chọn trong tam thập lục kế, dĩ đào vi thượng sách? Sang Mỹ từ tháng 4/1975, tướng Nhựt hoạt động chính trị theo phe phái của giáo sư Nguyễn Ngọc Huy (Phong Trào Quốc Gia Cấp Tiến). Ông trấn thủ vùng quận Cam cùng với bà vợ có cơ ngơi thâm mỹ viện tân trang nhan sắc nên

có cuộc sống sung túc. Trong lúc đó, bạn cùng khóa, thiếu tướng Lê Minh Đảo, khóa 10 Đà Lạt, Tư Lệnh Sư Đoàn 18 Bộ Binh ở tù cải tạo 17 năm, sang Mỹ với bao chật vật, khó khăn, ly tán. Mọi người đều có số cả. Đúng như Tổ Như tiên sinh đã nói:

*Cho hay muôn sự tại trời,
Trời kia đã bắt làm người có thân,
Bắt phong trần, phải phong trần,
Cho thanh cao mới được phần thanh cao.*

Đúng vậy:

*Đã mang lầy nghiệp vào thân,
Cũng đừng trách lẫn trời gần trời xa...*

Trần Văn Nhận Xứ Mạng Mới

Phóng sự chiến trường Theo Chn Binh Đoàn 692, sở dĩ dài dòng về việc chuyển chuyển bổ nhiệm các cấp chỉ huy gạo cội xưa cũ của mình là một hình thức thông tin để các chiến sĩ thuộc quyền của các đơn vị đó khi còn ở quê nhà biết các ông sếp ngày nay thế nào? Nay sang xứ Mỹ, chúng ta cũng cần biết tin về những ông thầy cũ của mình ở đâu, còn hay mất để mà nhắc nhở, nhớ thương hoặc đay nghiến vài câu vì bị trù dập, nay cũng hòa cả làng. Tình huynh đệ chi binh đậm đà là ở chỗ đó.

Bộ Tổng Tư Lệnh Binh Đoàn 692 cho biết: Đại tướng Cao Văn Viên giữ chức vụ Tổng Tham Mưu Trưởng lâu nhất, gần 10 năm. Bà Tướng đã bỏ ông Tướng đi du lịch miên viễn, không thềm về nhà nữa, cách đây cũng mấy năm. Ông Tướng cô độc ngẫm nghĩ lại sự đời. Cái ấn tượng hiếu học của ông Tướng khi còn oai quyền tột đỉnh trong quân đội, chỉ có đứng sau vị Tổng Tư Lệnh. Ấy thế mà ông Tướng vẫn thỉnh thoảng đi học tại Đại Học Văn Khoa có xe Quân Cảnh chạy trước dẫn đường và xe sau hộ tống. Ông Tướng là người ít nói nhất trong hàng tướng lãnh, đến nhật lệnh gọi quân nhân các cấp, ông Tướng cũng không đọc và ông xướng ngôn viên Văn Thiệt của đài phát thanh quân đội đọc thay. (Văn Thiệt mang lon thiếu tá

QL/VNCH). Nghe tin đồn đãi, ông Tướng bắt mẫn v không đồng ý với vị Tổng Thống Tổng Tư Lệnh nên chẳng buồn lo đến việc đại sự, ông Tướng đi học, ông Tướng tập Yoga, ngồi thiền. Ông Tướng xin giải ngũ nhiều lần nhưng vẫn không được chấp thuận. Nghe đâu đến thời kỳ Phó Tổng Thống Trần Văn Hương lên thay chức Tổng Thống của ông Nguyễn Văn Thiệu từ chức, ông mới được giải ngũ rồi ông đi lưu vong luôn trước mấy ngày Việt Nam Cộng Hòa sụp đổ 30-4-1975. Như vậy ai nói ông Tướng Viên đào tẩu là nói không đúng. Mỗi người đều có uẩn khúc, không tiện nói ra, chỉ thổ lộ khi gặp người thật thân. Như trường hợp chiến sĩ Binh Đoàn 692 Trung tướng Đặng Văn Quang, sau khi Tổng Thống Thiệu từ chức, ông Tướng nhà mình cũng mất hết chức tước quyền hành và về trình diện Bộ Tổng Tham Mưu, Tướng Quang còn nói với Tướng Khuyên coi có chức vụ gì bổ nhiệm cho ông để cùng chiến đấu với anh em chống CSBV. Lúc bấy giờ Trung tướng Đồng Văn Khuyên, Tham Mưu Trưởng Liên Quân, Tổng Cục Trưởng Tổng Cục Tiếp Vận, kiêm nhiệm luôn chức Tổng Tham Mưu Trưởng thay thế Đại tướng Cao Văn Viên đã giải ngũ. Ông Tướng Khuyên nói với ông Tướng Quang rằng Trung tướng “tìm đường” cho Trung tướng, bây giờ không còn chức vụ gì cho Trung tướng nữa.

Thế là Tướng Quang thành tướng “không quân” không chức vụ làm gì trong những ngày bi thảm sắp lọt vào tay Cộng Sản? Chặt vật lắm, vì là ngày cuối cùng cuộc di tản chính thức của Mỹ, ông Tướng Quang mới thoát thân được và phải lưu vong sang nước Canada Canada làm đủ thứ nghề lao động khổ cực, trước khi vào đất Mỹ ở nhà mướn và vào đóng quân ở nursing home cho đến ngày hôm nay. Ông bà Tướng Quang chỉ còn để lắng đọng trong tâm hồn những nỗi buồn cô đơn, nhân tình thế thái và đang nằm trong danh sách chờ “Chúa” gọi về đáo nhậm chức vụ mới.

Khi Trần Văn được Bộ Tổng Tư Lệnh Binh Đoàn 692 ra Quyết Định bổ nhiệm vào chức vụ phát ngôn viên của Binh Đoàn đồng thời lãnh sự vụ lệnh phái đi khắp các mặt trận nhiều

tiểu bang thực hiện cho được phóng sự chiến trường sôi bỏng hiện nay. Trần Văn tiếp chuyện với các bậc niên trưởng đàn anh, cấp chỉ huy cũ, những ông thầy tuổi cao và chức lớn khi xưa, nay thấy thấy anh hùng đều thấm mệt, chán chường cho thế sự. Những kẻ bỏ dở, nịnh hót có bài bản để được cất nhắc chức này cấp nọ khi xưa, bây giờ chính những kẻ đó quay lưng và nói bậy nhất. Có khác chi những kẻ ở trong trại tù bê bối, làm ăng ten báo cáo lập công, nay sang được Mỹ, khoác lác viết báo, viết sách nói như ta đây ngon lành chiến sĩ oai hùng thứ thiệt. Các chiến sĩ Binh Đoàn 692 hình như mọi người đều hoài cổ, thường hướng về dĩ vãng mà sống cho qua ngày đoạn tháng chờ thiên thần hay âm binh đến dẫn độ đi chơi xa.

Có một vị Tướng kể, hồi ông còn quyền cao chức trọng, hét ra lửa, một đệ tử cấp nhỏ thiếu úy theo ông làm chánh văn phòng rồi hơn mười năm sau leo lên lon trung tá, đại tá. Ông Tướng tin cẩn, ký văn thư, giấy tờ, mỗi ngày hàng mấy trăm bản, có khi hai ba ngày mới ký vì bận công tác đi đâu đó. Khi về đến văn phòng, chánh văn phòng đưa vào chỉ ký không đã rụng rời tay chân còn sức đâu mà đọc kỹ lại. Văn thư thường sắp theo loại và độ khẩn mà hễ có đánh dấu của ông chánh văn phòng đã đọc kỹ là ký cái rụp. Khi ký xong là hết việc, nhưng ông chánh văn phòng chưa hết việc, ông đợi đó sau giờ làm việc hoặc ông sai nhân viên dưới quyền mang đến tận nhà người được ký hưởng ân huệ gì đó hay được ký sớm. Rồi ông chánh văn phòng xin tiền hoặc mặc cả làm tiền để rồi ông Tướng lãnh đủ tai tiếng tham nhũng gộc. Khi sang Mỹ, ông chánh văn phòng mua nhà bạc triệu ở trên đồi, còn ông Tướng đi ở nhà thuê từ 1975 đến nay. Có nhiều cái khó tin nhưng có thật.

Đến nay, năm 2000, sau một phần tư thế kỷ, những chiến sĩ năm xưa nay tuổi già bóng xế, thường hoài niệm quá khứ nhưng rồi để quên nó đi, *“xếp tàn y lại để dành hơi”*.

Tất cả mọi thuyền chuyển, bổ nhiệm đơn vị mới đều do lệnh từ Bộ Tổng Tư Lệnh Binh Đoàn 692.

Giáo sư Nguyễn Thanh Liêm, nguyên là Hiệu Trưởng Trường Trung Học Pétrus Trương Vĩnh Ký ở Sài Gòn và

nguyên Thứ Trưởng Bộ Quốc Gia Giáo Dục, trước đây là cư dân tại San José khi ông đi dạy học tại trường San José City College. Theo tiếng gọi của con tim, giáo sư Liêm “mu” về miền Nam Cali, nay thì “rờ mu” trở lại miền Bắc Cali, mà ông lại không thích ở San José vì không khí sinh hoạt ồn ào, dẫu dẫu quá, không thích hợp với tuổi già. Ông tiến sĩ Liêm đành chọn nơi đất lành chim đậu Sacramento hiền hòa dễ thương ở từ tháng 10-2000. Nhà văn, nhà văn kiêm nhà báo Nhật Thịnh cùng với nhà văn bà xã Khuê Dung, “*Người Về Từ Trận Địa*”, tác phẩm mới nhất của hai ông bà, giả từ thung lũng Hoa Vàng San José sôi động gác kiếm qui ẩn, cùng về “*Động Hoa Vàng*” ở Sacramento với Trần Văn, Tô Ngọc, Thanh Thương Hoàng. Nay mai có thêm Hoàng Ngọc Liên, Hồng Dương, những khuôn mặt báo chí một thời ở Sài Gòn. Nhà văn nhà thơ Hoàng Ngọc Liên từ North Carolina đến Sacramento dự đám cưới con gái của đôi “song thơ” chứ không phải đôi “song ca” Nguyễn Phúc Sông Hương và Hoàng Thanh. Chàng thi sĩ Hoàng Ngọc Liên cũng chỉ mới bảy bó tuổi đời phiêu bạt về Stockton tìm bến đậu tại nhà của nhà báo Hồng Dương. Nhưng tiên sinh họ Hoàng lại rủ rê nhà báo Hồng Dương từng cầm dùi ở Stockton, cùng với nữ sĩ Trùng Dương, cả chục năm rồi. Nay bỗng nổi hứng theo lời dụ dỗ (nói nhỏ thôi) của Trần Văn, cầm lòng không đậu nên sẽ “mu” về Sacramento ở. Hoàng Ngọc Liên đi trước, vào đầu tháng 11, nhà báo Hồng Dương còn chờ thu xếp nhà cửa sẽ về tụ nhà mới ở Sacramento trong tương lai gần. Biết đâu một ngày nào đó, thủ phủ Sacramento, nơi đặt Đại Bản Doanh Bộ Tổng Tư Lệnh Binh Đoàn 692, còn là nơi qui tụ những nhà văn, nhà báo, nhà thơ, người làm văn hóa, nghệ sĩ... có tâm hồn nghệ sĩ và hiền hòa không thích những nơi hay nổi lên nhiều cơn sóng gió trong làng văn làng báo, cãi cọ, chửi mửi bới móc nhau loạn xạ. Thủ phủ Sacramento sẽ trở thành kinh đô giới văn nghệ sĩ Việt Nam lưu vong như điều mong ước của nhà văn Nhật Thịnh vừa từ San José đến định cư ở Sacramento từ ngày 19-10-2000.

Có người đến thì cũng có người đi. Giáo sư Đỗ Bá Khê, cựu

Thứ Trưởng Bộ Quốc Gia Giáo Dục VNCH, Viện Trưởng Viện Đại Học Bách Khoa Thủ Đức. Sang Mỹ, tiến sĩ Đỗ Bá Khê làm Khoa Trưởng Khoa Học trường Đại Học Cộng Đồng American River College, đóng chốt ở Sacramento hàng chục năm nay. Đến tháng 4/2000, giáo sư được lệnh chuyển về chỉ huy mặt trận Concord gần vùng Bay Area để con cháu tiện thăm viếng hơn. Thầy Khê sau một cơn stroke hồi đầu năm 1999, tưởng đâu giáo sư đi luôn, nhờ bà thầy níu kéo nên thầy trụ lại được và bây giờ tươi tắn khỏe mạnh dù tuổi đời của giáo sư cũng đang ở vào vị trí bảy bó rưỡi. Sau đó chừng một năm giáo sư Đỗ Bá Khê cũng được thiên thần có cánh bay đến đón rước giáo sư về Thiên Đàng vui vẻ.

Cựu Nghị Sĩ Đại tá Trần Ngọc Nhuận đóng chốt cứng ngắt ở thung lũng Hoa Vàng từ hơn mười năm nay cũng xin chuyển về Sacramento. Bộ Tư Lệnh Binh Đoàn 692 đang cứu xét đơn. Nghị sĩ Trần Ngọc Nhuận trong đời binh nghiệp, ông tốt nghiệp khóa 8 trường Võ Bị Quốc Gia Việt Nam (Đà Lạt), hai mươi tuổi đã mang trung úy giả định làm đại đội trưởng, sĩ quan trẻ non choẹt nhưng thật oai thật hách. Chiến sĩ Trần Ngọc Nhuận có ám số chuyên nghiệp về tình báo. Sau đặc cử vào Thượng Nghị Viện đầu tiên của Việt Nam Cộng Hòa trong liên danh Nông Công Binh do Trung tướng Trần Văn Đôn thụ ủy. Sang Mỹ, chiến sĩ Trần Ngọc Nhuận lại đỗ bằng kỹ sư. Ông là một trong những người cùng với bà Khúc Minh Thơ vận động tích cực với chính quyền, Quốc Hội Mỹ xin cho anh em cựu tù nhân chính trị được sang định cư tại Hoa Kỳ theo diện HO.

Trần Ngọc Nhuận với bút hiệu Niên Dư, ông làm chủ nhiệm tờ báo có cái tên rất thân thương “Chiến Sĩ Quốc Gia”. Trần Văn từ Sacramento được anh em tín nhiệm trong chức vụ phụ tá chủ nhiệm gip Nin Du. Nhà văn nhà thơ Diên Nghị, kiêm nhiệm Chủ Bút và Tổng Thư Ký tòa soạn. Tiếng Vang số 24, ban biên tập dành một sự trân trọng đặc biệt đối với chiến sĩ Trần Ngọc Nhuận có nhiều công trạng trong nhiều lãnh vực, và ông còn là người phụ trách nhiều tờ báo quân đội từ ngày Quân Đội Quốc Gia được quân đội Pháp trao lại quyền bính. Ông còn là Chủ

Tịch Hội Cựu Chiến Binh QL/VNCH. Hiện chiến sĩ Trần Ngọc Nhuận bị bệnh thận nặng và nhiều thứ bệnh khác đang chuẩn bị đi vào lộ đồ gặp Thánh Phê Rô đang trấn giữ cửa Thiên Đàng.

Binh Đoàn 692 Quyết Định Tăng Lương Năm 2001

Theo nguồn tin tức mới nhất cho biết, Binh Đoàn 692 bao gồm những viên chức công hay tư từ 65 tuổi trở lên đang lãnh lương tiền an sinh xã hội và những người hưởng trợ cấp SSI (Supplemental Security Income) bao gồm hai binh chủng xi cà que và binh chủng 65 se được tăng lương từ năm 2001. Trong một sáng Chủ Nhật trời hơi lành lạnh một chút, sắp sang Đông, ông phát ngôn viên của Binh Đoàn 692 miệng cười khoái tì, tuyên bố đồng dục (nói cho oai, lấy le chơi vậy ma!) Bộ Tổng Tư Lệnh Binh Đoàn 692 quyết định tăng lương từ tháng Giêng năm 2001 cho tất cả các cấp Chủ lực quân, Địa Phương Quân, Nghĩa Quân, Nhân Dân Tự Vệ, kể cả phó thường dân, nhất mực tăng lương như nhau. Mỗi người lãnh thêm 18 đô la tiền tươi. Nếu là cặp vợ chồng thì chỉ tăng 27 đô (không phải là 36 đô cho hai người). Quyết định tăng lương có hiệu lực từ ngày 29 tháng 12 năm 2000. Dù ông Al Gore hay ông George W. Bush đắc cử Tổng Thống cũng không ảnh hưởng đến Quyết Định tăng lương này. Bộ Tổng Tư Lệnh Binh Đoàn 692 còn nói rõ thêm tăng lương đợt này là 3.5%. Đây là lần tăng lương lớn nhất trong 8 năm qua. Lần trước tăng 3.7% năm 1992. Những chiến sĩ nằm trong diện lãnh tiền an sinh xã hội không phải SSI lãnh mỗi tháng 845 đô, còn SSI 710 đô. Như vậy Binh Đoàn 692 sẽ cải danh thành Binh Đoàn 710.

Nguyên do tăng lương, trong Quyết Định giải thích, có hơn 45.2 triệu người đang lãnh tiền an sinh xã hội, và trong Quyết Định không nói là có bao nhiêu người lãnh SSI, cả hai diện này đều được tăng 3.5%. Lý do tăng vì vật giá leo thang do lạm phát tăng tốc. Hình như toàn bộ là do giá năng lượng tăng vọt. Mức tăng tiền già cho những người về hưu trung bình 29 đô/tháng, SSI 18 đô/tháng. Lý do khác, người già là giới tích cực tham gia bầu cử đông đảo nhất. Đơn vị bầu cử nào có người già nhiều,

chắc chắn số cử tri đi bầu sẽ đông và có ảnh hưởng mạnh đến các ứng cử viên. Như vậy tăng lương cho các chiến sĩ Binh Đoàn 692 là một hình thức điều hòa mức sống của người già với đa vật giá tăng nhanh, đồng thời cũng tưởng thưởng những vị này làm gương tốt trong các cuộc bầu cử.

Về mặt truyền thông, từ ngày thủ phủ Sacramento có đài phát thanh Tiếng Nước Tôi, làn sóng AM 1110 cất tiếng đầu tiên vào chiều ngày 15/9/2000, chiến sĩ Binh Đoàn 692 coi bộ khoái lắm vì những lúc buồn cô đơn, hiu quạnh ở các nursing home, quý vị ấy nghe được tiếng nói thân quen của người Việt mình mỗi buổi chiều được phóng lên không trung xa thẳm, sưởi ấm lòng những chiến sĩ từng nghe giọng nói của Dạ Lan, Văn Thiệt, Mai Liên... nhớ lại bao kỷ niệm của cuộc đời người chiến sĩ QL/VNCH năm xưa. Bộ phận tâm lý chiến của Binh Đoàn 692 mở cuộc thăm dò dư luận chính thức sau một tuần lễ phát thanh của Đài Tiếng Nước Tôi, tất cả đều hoan nghênh nhiệt liệt. Có một ông bạo miệng tuyên bố: người Quốc Gia mình có tiếng nói oang oang mỗi ngày s? dập tắt mọi lời tuyên truyền bịp bợm của kẻ xấu nằm vùng hay đám cán binh tuyên vận Vi Xi. Ông còn hô to: Ta nhất định thắng! Định nhất định thua! Nói một cách thành thật, người Việt mình, đặc biệt là những chiến sĩ của Binh Đoàn 692 mong ước từ lâu có đài phát thanh ở Sacramento vì trước đây, cách vài năm, cũng có đài phát thanh Tiếng Việt nhưng chết yểu vì nhiều lý do. Nay có đài phát thanh Tiếng Nước Tôi như một ly nước mát trong cơn khát. Các chiến sĩ Binh Đoàn 692 nhất mực “đồng ý nhất trí” hoan nghênh hết mình nhóm chủ trương sáng lập đài phát thanh Tiếng Nước Tôi luôn vững tiến phục vụ với tất cả tấm lòng của người quốc gia chân chính. Cũng theo cuộc thăm dò, bà con cô bác và giới thanh niên sinh viên hoàn toàn tán dương người Việt quốc gia thực hiện được chương trình phát thanh Tiếng Việt. Các giới thương gia, văn phòng dịch vụ, nhà hàng, siêu thị, giới y nha dược, giới xe lunch, sửa xe, làm nail làm tóc... đều nhiệt liệt khen và hứa ủng hộ hết mình bằng cách vận động các cơ sở thương mại, dịch vụ giúp quảng cáo để đài phát thanh sống

phục vụ cho cộng đồng người Việt ở địa phương. Ngay người Mỹ cũng rất hoan nghênh cộng đồng người Việt có đài phát thanh như bà Heather Fargo, ứng cử viên sáng giá nhất của chức Thị Trưởng Sacramento, bà Trena Burger, ứng cử viên Thẩm Phán Tòa Thượng Thẩm Sacramento County cũng đều đến đài chúc mừng. Các chiến sĩ Binh Đoàn 692 đều cầu chúc đài phát thanh Tiếng Nước Tôi sống mạnh, sống lâu, thành công và đại thành công.

Nhiều Chiến Sĩ Binh Đoàn 692 Lâm Ngụy

Từ thung lũng Hoa Vàng San José, Bộ Tư Lệnh Binh Đoàn 692 thông báo cho biết, giáo sư Nguyễn Đình Hòa đang lâm vào tình trạng hôn mê từ ngày 31-10-2000. Giáo sư Nguyễn Đình Hòa sinh ngày 17 tháng 1 năm 1924 tại Bắc Việt. Ông là một giáo sư nổi tiếng về môn ngữ học Anh văn dạy ở các trường đại học Việt Nam và Hoa Kỳ. Ông tận tụy với nghề mô phạm suốt cả cuộc đời. Khi về hưu, ông được sự tín nhiệm của tất cả giáo sư Việt Nam ở hải ngoại trong Viện Việt Học bầu làm Viện Trưởng. Nay ông nằm chờ thiên tướng dẫn về Thiên Đình nhận chức giáo sư ngữ học mới.

Cụ ông Nguyễn Văn Huân, 83 tuổi, thân sinh bác sĩ Nguyễn Mộng Huyền ở Sacramento đã già từ vĩnh viễn Binh Đoàn 692 ngày 29 tháng 10 năm 2000 về cõi vĩnh hằng đất Phật, vui chơi với cây cỏ sông hồ. Các con cháu từ các nơi xa đều tụ hội đông đảo để tiễn đưa cha, ông lần cuối của cuộc đời vô thường này. Cụ Nguyễn Văn Huân lâm bệnh từ nhiều năm nay. Những ngày dài trên giường bệnh với sự chăm sóc của cô con gái út Nguyễn Mộng Huyền an ủi tâm hồn của người cha lớn tuổi đến giờ phút lâm chung.

* * *

*Bao năm cách biệt sầu ly xứ,
Bạn hữu còn ai với tuổi già!*

Trên đây là hai câu thơ của một chiến hữu Binh Đoàn 692 ở tiểu bang Missouri gửi tặng ông bà Trần Văn sau một cuộc hội ngộ trên đường dây long distance.

Đúng 31 năm, từ năm 1969, chúng tôi xa Tây Đô Cần Thơ về đơn vị mới ở Sài Gòn thuộc Tổng Cục Chiến Tranh Chính Trị. Người bạn cùng làm chung trong ban báo chí Quân Đoàn IV Vùng 4 CT, Âu Minh Trị, cấp bậc sau cùng là đại úy, nay cũng vào tuổi sáu mươi. Sang Hoa Kỳ diện HO, nhờ có vốn liếng tiếng Anh, là thông dịch viên của khối Chiến Tranh Chính Trị Quân Đoàn 4 năm xưa, và còn là giáo sư Anh văn khi ra tù cải tạo, anh có việc làm ngay và sang Mỹ cũng vậy. Được 5 năm, anh lâm bệnh, bác sĩ cho biết bị ung thư phổi và anh nghỉ việc hưởng tiền bệnh. Khi biết vướng vào chứng bệnh nan y của thời đại, chiến sĩ Âu Minh Trị không nề hà, lo chạy chữa thuốc đông y tại tiểu bang Washington và miền Nam Cali. Trước đây, bác sĩ chuyên khoa phổi và ung thư khuyên anh nên làm “chemo”, tức là vô hóa chất để đánh lui những tế bào thoái hóa chết đó, tránh đâm rẽ sang những vùng khác. Theo danh từ dân chuyên đánh bi da gọi là gom bi. Còn dân đánh đấm nhà binh thì gọi là bao vây để diệt gọn. Thay vì từ 6 tháng đến 1 năm theo lời chẩn đoán của giới bác sĩ chuyên khoa, không triệt hạ được đám giặc phiền loạn ung thư thì anh sẽ được Chúa gọi về thiên đình. Đàng này thuốc đông y quả hiệu nghiệm, anh uống vào thấy dễ chịu, thoải mái, tóc không bị rụng như làm chemo. Rất phấn khởi, đi chơi đây đó, thăm viếng bạn bè và anh tin tưởng rồi sẽ hết, vì qua đến hết năm thứ hai không thấy có triệu chứng gì khác thường.

Đùng một cái, anh cảm thấy đau yếu, khó chịu, vào bệnh viện kiểm tra lại vụ ung thư phổi. Nay bác sĩ cho biết quân địch ung thư là thứ vô lại quỉ quyết như Việt Cộng. Chúng đưa vòi rề bò lan qua gan. Y định của địch muốn làm gì đây? Binh thư Tôn Tử đã dạy:

- Biết người biết ta trăm trận trăm thắng.
- Biết người không biết ta (hoặc ngược lại) một thắng một thua.
- Không biết người mà cũng không biết ta trăm trận trăm thua.

Âu Minh Trị ơi! Đúng như binh thư Tôn Tử dạy thì bạn sẽ

hết bệnh “*bình an dưới thể cho người thiện tâm*” vì bạn cũng như bác sĩ chuyên khoa biết rõ loại bệnh ung thư quái ác này, kẻ thù của loài người. Bác sĩ khuyên vào chemo nay bạn đã chịu tuân hành và bạn đã bị vật vã vì thuốc hành. Bạn ơi, đó là lúc thuốc và kẻ địch ung thư đang chiến đấu quyết liệt, chưa biết ai thắng ai.? Bạn cầu nguyện Chúa giúp bạn thêm sức để chống lại kẻ địch tàn bạo này. Trần Văn sẽ cố thu xếp thời giờ, lúc thuận tiện nhất, lấy vé máy bay đi thăm bạn một chuyến nhé. Tha hồ mặc sức anh em mình kể chuyện ngày xưa.

Bạn Trị! Ban Thông Tin Báo Chí mình ngày xưa ở Quân Đoàn IV, ngoài Tô Thùy Yên, Nguyên Vũ chỉ làm một thời gian ngắn và chuyển đi nơi khác, chỉ có Trần Văn trụ ở Cần Thơ gần 7 năm, kể đó là bạn, rồi Trầm Trọng Tài (hiện lái xe taxi ở Honolulu, Hawaii). Còn bạn Trần Huỳnh Điệp (cũng ở Ban Thông Tin Báo Chí QĐ 4/V4CT khá lâu) gọi là Điệp Râu. Điệp qua Mỹ ở Garden Grove làm báo, làm thơ, chủ bút báo, xuất bản thơ cho đến một ngày tôi đến thăm anh ấy khi mà siêu vi Hepatitis đã ăn nát lá gan. Cũng may là khi tôi đến thăm, anh Điệp cũng vừa xuất viện. Anh mừng rỡ quá, ôm chầm lấy tôi anh nói: “Gặp anh tôi mừng quá, cảm thấy hết bệnh rồi”. Điệp đưa tôi đi chơi thăm bạn bè cũ ở quận Cam. Chúng tôi ăn bít tết ở nhà hàng Tây, uống rượu chát, Điệp còn mời tôi hút thuốc ba số 5. Điệp vui lắm, vì anh em đã vào sanh ra tử, vui buồn có nhau, nhất là khi chúng tôi bị đày ra trại tù cải tạo ở Sơn La rồi Tân Lập, Vĩnh Phú. Hai chúng tôi đã trời trần, kẻ nào còn sống sẽ về kể lại cuộc hội ngộ đau thương giữa tình bạn của gia đình báo chí anh em mình cho gia đình bạn biết. Thế rồi chúng tôi đều thoát hiểm, Điệp qua Mỹ trước, HO 7, còn tôi thì HO 16, Tài HO 12. Còn bạn Trị chắc cũng qua trước tôi một vài số. Điệp và tôi gặp gỡ, ăn chung vài bữa, cùng phì phà thuốc lá kể chuyện đời xưa khi còn ở Quân Đoàn IV thật ròn rã, vui biết mấy.! Chỉ sau một tháng, tôi nghe tin Điệp chết mà không đi đưa tiễn được. Tới bây giờ đã 3 năm, mỗi khi nhớ đến Điệp tôi rất hối hận vì không tiễn được người bạn mình lần cuối cùng về với cát bụi.

Về già, anh em mình chỉ còn sống với nhau bằng tình bạn, thăm hỏi nhau qua điện thoại. Đất Mỹ rộng bao la, lớn quá, đi thăm viếng nhau cũng là cả một vấn đề, những anh em cùng làm chung với chúng mình ở Quân Đoàn IV trong đó có phóng viên chiến trường thứ thiệt, Mai Hòa, sanh năm 1936, hiện ở Tân Định, Sài Gòn, bị nhiều thứ bệnh: cao máu, mỡ trong máu, tim mạch cũng thường bị lỗi nhịp, xì xọt. Tôi biết được tin Mai Hòa là do cô em ruột là nhà văn Nguyên Nhung ở Houston, Texas cùng với gia đình có đến Sacramento thăm tôi. Nguyên Nhung, một nhà văn nữ mới viết mấy năm nay, nhưng tư chất văn phong, cách bố cục cũng như cốt truyện rất hấp dẫn và lập trường chống Cộng của cô có chiều sâu. Tôi rất quý mến nhà văn Nguyên Nhung vì tài năng ma cũng vì cô ấy là em ruột người bạn của bọn mình nữa. Tác phẩm mới nhất là “*Viết Giữa Mênh Mông*”, đã ra mắt thành công ở Houston, Texas cuối tháng 10 vừa qua.

Nhân tháng 11 hàng năm, chúng ta ở Mỹ này cũng có dịp nhớ lại ngày chính biến 1-11-1963, tôi không gọi là ngày cách mạng, và ngày đảo chánh thất bại của Đại Tá Nguyễn Chánh Thi 11-11-1960. Ở Mỹ còn có ngày Election Day cùng tháng 11. Ngày 11-11 cũng chính là ngày Veterans’ Day. Ngày thứ Năm 23-11-2000 là ngày Lễ Tạ Ơn hàng triệu con gà tây bị chết làm mồi cho bữa ăn ngon miệng tạ ơn trời đất, tạ ơn đời, tạ ơn người.

Tuổi già bóng xế, người lính Binh Đoàn 692 vui với con cháu, bông hoa cây cỏ, biển rộng mênh mông, núi đồi trùng điệp để rồi mọi người chuẩn bị cho cuộc đi xa đến tận cùng trời đất. Thế mà có những kẻ đầu bạc, răng long, chân mỏi gối chùng còn mộng bá đồ vương, ôm ấp chức này quyền nọ trên cái cõi thế gian đầy thù hận bon chen này. Chúng ta hãy cùng hòa nhịp với bạn Âu Minh Trị, thưởng lãm cái già của đời người:

*Kỷ nguyên mới hai ngàn năm chẵn
Cái già này trắng bằng sáu mươi
Nhớ theo mạng số thì thôi*

May mà đôi vận, ắt thời số ché.

Trăm năm chốc nôi kê đã chín

Một đời người theo dính bóng câu

Se sua có được bao lâu

Đến khi nằm xuống khuy bào cũng không.

Đến nay, phóng viên chiến trường Trần Văn có dịp hồi tưởng điểm danh lại những vị quyền uy vang bóng một thời lần lượt kẻ trước người sau vác ba lô theo tiếng gọi của “núi sông” về với cát bụi. Những ông tướng làm cuộc đảo chánh 1-11-1963 như Trung tướng Trần Văn Đôn, Trung tướng Lê Văn Kim (em rể của tướng Đôn) cũng đã ra đi từ bên kia trời Tây cách đây mấy niên rồi.

Trung tướng Lê Nguyên Khang, tức là Tư Lệnh sư đoàn cọng biển Thủy Quân Lục Chiến, Trung tướng Trần Văn Minh, Tư Lệnh Không Quân đến giờ Sài Gòn đổi chủ, Thiếu tướng Lâm Quang Thọ, Chỉ Huy Trưởng trường Võ Bị Quốc Gia Việt Nam, Thi?u tướng Lâm Văn Phát, Tư Lệnh Biệt Khu Thủ Đô, xếp cũ của Trần Văn vào giờ thứ 25 cũng lần lượt giã từ vũ khí. Tướng Mai Hữu Xuân gần đây đã âm thầm đi vào cõi mộng lung để tìm Ngô Tổng Thống và Ngô Cố Vấn vì cái mission accomplie, nhiệm vụ hoàn thành của ông đã làm chết đau thương vừa tàn bạo vừa dã man hai người lãnh đạo Việt Nam Cộng Hòa vào ngày 2-11-63. Tướng Xuân cùng với Tướng Dương Ngọc Lắm, Tướng Phan Hòa Hiệp, Đại tá Dương Hiếu Nghĩa lãnh sứ mạng dẫn độ hai ông Ngô Đình Diệm và Ngô Đình Nhu về Bộ Tổng Tham Mưu, lại có cả Đại úy Nhung, tùy viên của tướng Big Minh đi theo, ngồi cùng xe thiết vận xa M-113 với hai vị lãnh đạo tối cao của nền Đệ Nhất Cộng Hòa. Đại úy Nhung nữ lịnh hạ thủ giết chết hai ông không gớm tay, không những bị bắn lại còn bị đâm bằng dao găm. Nay tướng Xuân về bên kia thế giới trong âm thầm cô độc ở miền Đông Hoa Kỳ. Tuổi già sức yếu, không lái được xe, con cháu họa hoàn thăm viếng qua loa đại khái vì ai cũng bận việc. Còn bạn bè có mấy ai đoái hoài. Tướng Xuân, một nhà tình báo lỗi lạc

nhất của miền Nam vào thập niên 1950. Thế mà khi chết già cô đơn trong một căn apartment do con cháu thuê, cả tuần sau xóm giềng mới phát giác. Trường hợp của tướng Xuân chẳng khác nào tướng Lâm Văn Phát, chết cách đây vài năm, mấy ngày sau xóm giềng mới khám phá ra. Tướng Phát có một tâm sự ngổn ngang, nghe tiếng gọi của Thủ Tướng Nguyễn Hữu Chánh tức là Chú Chánh mời mọc vào Chính Phủ Cách Mạng Việt Nam Tự Do để về Việt Nam oánh với Việt Cộng. Ông tin, bỏ tiền làm việc lớn, đó là tiền dành dụm từ trước đến bây giờ, cũng trên dưới 50 ngàn Mỹ kim. Ông tướng có đ?u óc, suy nghĩ, từng làm tư lệnh đại đơn vị. Về già ông vẫn còn yêu nước nồng nàn. Ông bán tín bán nghi, tình nguyện mua vé máy bay đi về xứ Chùa Tháp điều nghiên coi xem chính phủ Nguyễn Hữu Chánh làm được chuyện gì long trời lở đất. Tướng Phát vỡ mộng, ôm đầu ôm bụng chịu uất hận, tiền già dành dụm hết sạch, lại mang tiếng thị phi. Ông đau khổ âm thầm và chết trong cô đơn tủi lạnh.

Nhân những ngày lịch sử trong tháng 11 của xư Việt Nam khốn khổ, Trần Văn kể lại những ẩn khuất của người trong cuộc. Tướng Nguyễn Chánh Thi, người hùng ôm hận làm đảo chánh thất bại ngày 11-11-60 nay già, tiếng nói run khàn khàn, đi đứng có phần chậm chạp. Ông tướng từng bị tướng Thiệu, tướng Kỳ bắt phải đi Mỹ chữa bệnh thối mũi vào năm 1966. Người chống đảo chánh 11-11-60 thành công là tướng Khiêm, vợ nằm liệt giường mấy năm nay, ông cũng sống cuộc đời ray rức, quạnh hiu. Những tướng lãnh tham gia đảo chánh 1-11-63 nay còn tướng Dương Văn Minh (nam 2001), chớp bu lãnh đạo của cuộc chính biến này, tuyên bố lạng quạng xin về nước để chết trên quê hương bị thiên hạ nguyên rửa tội bởi một đạo. Tướng Đỗ Mậu, cũng có người gọi là tướng Đỗ Máu vì viết cuốn *“Việt Nam Máu Lửa Quê Hương Tôi”* đã được Việt Cộng mừng húm cho bày bán khắp cả nước Việt Nam. Mới đây, tướng Đỗ Mậu ngồi xe lăn đến đài TV Hà Nội tuyên bố bày bả để ca tụng xã hội chủ nghĩa. Tướng Đính, một tướng có công lớn trong việc hạ bộ Tổng Thống Ngô Đình Diệm vừa bị đại tá

tình báo Trần Khắc Kính kê cho một cái tủ đứng tổ bố vì cuốn “*Nghĩa Biển Tình Sông*” của ông đã viết những đoạn bốc ông tướng quá, ngoài sự thật. Trong quân đội ai cũng biết tướng Đinh là người nóng tính, hay đánh lính, sĩ quan bằng gậy cũng như tướng Lâm Văn Phát. Tướng Đinh lại có tật rượu chè mè mờ tầm lum. Bộ Tổng Tư Lệnh Binh Đoàn 692 mới ra nhật lệnh kêu gọi chiến hữu các cấp hãy sống cho tròn chữ nghĩa chữ tình của người lính chiến QL/VNCH, sống cho phải đạo làm người. Tướng Đinh cũng muộn màng đầu quân, dưới trưởng Chú Chánh mới là chuyện khôi hài, hết nước nói.

Đến thiên niên kỷ mới, năm 2000 rồi, cuộc sống của những chiến sĩ oai hùng năm xưa nay chỉ còn tính bằng tháng bằng ngày, cuộc đời quả là vô thường. Chiến sĩ Binh Đoàn 692 nên tâm nguyện làm gương tốt cho con cháu thế hệ kế thừa. Và nhân ngày bầu cử 7-11-2000, nhật lệnh nhấn mạnh: Ở xứ Mỹ, chiến sĩ binh đoàn 692 khi vào quốc tịch rồi, nên nhớ tham gia bầu cử từ cấp địa phương đến cấp tiểu bang, liên bang để người Việt có tiếng nói, có trọng lượng đối với những vị dân cử khi họ đi vận động bầu phiếu. Lá phiếu là vũ khí sắc bén, đặc biệt đối với chúng ta, sắc dân thiểu số. Chúng ta rút kinh nghiệm, cổ động bạn bè, con cháu nên tham gia vào các cuộc bầu cử sau này.

* * *

Lời Nói Khích Lệ

Lời trần tình của tác giả: Ngày 14-11-2000 trên đường chở báo Tiếng Vang số 24 về Sacramento, Trần Văn tạt qua thành phố Stockton thăm độc giả cho biết sự tình và giao báo Tiếng Vang cho vài nơi có đăng quảng cáo. Bà chủ tiệm Vân Pharmacy gặp Trần Văn cười xởi lời giới thiệu mấy ông độc giả “ghiền” trông chờ Tiếng Vang và nói báo sao ra chậm vậy. Một ông độc giả có ý “trách yêu” sao không ra hàng tuần hay hàng ngày mà nửa tháng mới ra một lần. Trần Văn thâm nghĩ trong bụng, già hết xí quách, nửa tháng ra một lần đã là khá lắm rồi, sinh lực đâu mà ra hoài hàng tuần, hàng ngày, sức nào cho

thầu. Trần Văn vui miệng nói: Binh Đoàn 692 sẽ “tan hàng... cố gắng” vào số tới.

Cả ba ông một bà đều phản ứng ngay:

- Ông Trần Văn không được chấm dứt ngang xương. Chúng tôi kịch liệt phản đối, Tiếng Vang là tờ báo bố có chiều sâu nhất của chúng tôi. phóng sự ông viết vừa vui vừa có ý nghĩa.

Một ông khác vọt miệng thêm vào:

- Tôi đi bác tài, Trần Văn! Phóng sự ông viết rất hữu ích để người đời suy gẫm và có dịp tìm lại manh mối các ông thầy cũ của mình mỗi người mỗi ngã chia ly...

Được khen, ai mà không thích, bị chê, ai mà không buồn chút chút hay nhiều nhiều. Không biết lúc bấy giờ hai lỗ mũi của Trần Văn có phồng to lên không, nhưng chắc chắn gương mặt thế nào cũng hơi ửng đỏ. Trần Văn già khủ đế, bầm không lũng, nhưng khi xúc động một tí tẹo là mặt ửng đỏ lên cũng như khi uống rượu chừng vài ngụm bia gương mặt trông gần như Quan Công đang đứng phệ nhị tẩu.

Thưa bốn vị độc giả ở Stockton, ông Võ Barber ở Sacramento và một số vị gọi điện thoại, gửi thư khen, góp ý, phê bình, xây dựng, kể cả một ông cụ ở Sacramento rất “ồ ồ” nói rằng xin đừng gọi mấy người lãnh tiền SSI là chiến sĩ của Binh Đoàn 692, vì những người đi làm đóng thuế nhiều kê kích, khinh thường người lãnh SSI vân vân và vân vân.

Ghi nhận tất cả những ý kiến, phê bình, Trần Văn đổi ý chưa chấm dứt loạt phóng sự chiến trường “Theo Chân Binh Đoàn 692”. Đây là một chuyện dài bất tận như chuyện dài “Nhân Dân Tự Dzê”.

Chương III

Cộng Sản VN Bàn Giao Quyền Hành Cho Hải Ngoại

Tối đến, Trần Văn tuổi già hết xí quách, khó ngủ, nằm trần trọc mãi, nhưng thiếp đi hồi nào không biết, du mình vào một giấc chiêm bao kỳ lạ. Giật mình tỉnh dậy cũng mới ba giờ sáng, Trần Văn vội lấy giấy bút ra ghi lại kéo quên để bà con đọc giả tường lãm:

Ông bà Clinton với cô con gái cùng với phái đoàn trên hai trăm người. Riêng phái đoàn chính phủ có gần một trăm người trong đó có hai người phụ nữ gốc Việt Nam, một bà tên là Lê Ngoan và một bà tên Mỹ, không có đầy đủ tên Việt và cũng không nói được tiếng Việt đến thăm viếng nước (ché độ) cựu thù Việt Nam. Bài diễn văn đọc trước Viện Đại Học Quốc Gia ở Hà Nội của Tổng Thống Hoa Kỳ Bill Clinton như là tiếng bom “Sa Điện” của anh hùng chí sĩ Phạm Hồng Thái khi xưa hồi còn thực dân Tây. Dân chúng, nhất là giới trẻ thanh niên, sinh viên khoái quá. Đám chớp bu lãnh đạo Hà Nội hoảng vía kinh hồn vì trào lưu đòi hỏi dân chủ nhân quyền đang được đổ thêm dầu vào lửa bùng cháy lên dữ dội.

Trong khi Tổng Thống Bill Clinton đang thăm viếng Hà Nội, phi công Lý Tống, người hùng đã rải truyền đơn ở thủ đô Cuba đầu năm 2000 và ở Việt Nam vào năm 1992 (Sài Gòn), nay lại làm một cú ngoạn mục vào ngý thứ sáu, 17-11-2000 đã

rải 65,000 truyền đơn xuống thành phố Sài Gòn kêu gọi đồng bào nổi dậy lật đổ chế độ Cộng Sản Việt Nam. Đây là một cuộc tấn công đột kích bất ngờ vào thành trì Cộng Sản, rất đáng hoan nghênh. Bộ Tổng Tư Lệnh Binh Đoàn 692 nhiệt liệt hoan nghênh và tuyên dương trước Quân Đội cùng gắn huy chương Anh Dũng Bội Tinh với Nhành Dương Liễu cho phi công Lý Tổng.

Chiêm bao của Trần Văn lại nhảy sang một lãnh vực khác kế tiếp.

Cuối năm 2000 và suốt năm 2001, nhiều cuộc họp cấp cao từ Trung Ương Đảng đến Bộ Chính Trị, rồi Ban Thường Vụ Đảng họp liên miên bất kể ngày đêm. Tất cả các tỉnh thành, địa phương đâu đâu cũng họp và cuối cùng Việt Cộng quyết định: Ngày N, giờ G chúng giao quyền lực cho mấy người Quốc Gia ở hải ngoại về chấp chánh. Tin nóng hổi từ trong nước gửi e-mail đi tùm lum khắp nơi trên thế giới. Bộ Tổng Tư Lệnh Binh Đoàn 692 mở cuộc họp khoáng đại tại thủ phủ Sacramento, cờ quạt rợp trời, khí thế tung bừng. Nhiều đơn vị Thiết Giáp, xe tăng M-41, M-48, xe lội nước M-113, Không Quân, Hải Quân, Bộ Binh, Nhảy Dù, Thủy Quân Lục Chiến, Biệt Động Quân, Lực Lượng Đặc Biệt, lính kiểng lính ma, lính đánh giặc bằng mìn, các chính khách sa lông, các ông bà Việt kiều ăn tục nói phét thường hay cãi hay cọ, tất cả đều về phó hội. Có đủ đại diện cả các tiểu bang ở miền Đông, miền Tây, miền Bắc, miền Nam, kể cả 2 tiểu bang xa xôi Alaska, Hawaii cũng đều cử đại diện về tham dự. Chỉ thiếu có đơn vị xi cà que thường nhìn trời hiu quạnh, vừa đi vừa nói lảm nhảm không màng đến thế cuộc, sự đời là không đi họp mất công.

Cuộc họp kéo dài đến ngày thứ ba, các hảo hán anh hùng tất cả đều thấm mệt. Ban thư ký đúc kết một bản tường trình đặc biệt để phổ biến đến báo chí. Trần Văn được chỉ định đọc giữa đại hội, có ba điểm quan trọng nhất mà Trần Văn còn nhớ, đại khái như sau:

- Binh Đoàn 692 án binh bất động, lý do già rồi, hoặc xi cà que gần đất xa trời không tham gia chấp chánh, để việc chấp chánh cho thanh niên có học thức đảng hoàng.

- Bộ Tổng Tư Lệnh Binh Đoàn 692 năm 2001 cải tổ cải danh thành Binh Đoàn 710. Bộ Tổng Tư Lệnh mới sẽ quyết định có tham chánh hay không.

- Chiến sĩ Binh Đoàn nào phá rào gia nhập vào các chính phủ lưu vong hay đảng phái, đoàn thể, hội đoàn, tổ chức nào thì mặc xác họ vì ai cũng có tự do và nếu các chiến sĩ ấy tham gia chấp chánh là quyền của họ.

Trần Văn nằm chiêm bao dài quá, đúng 30 phút, xin tường thuật tiếp:

Khi hay tin Việt Cộng sẽ bàn giao chính quyền lại cho người Quốc Gia ở hải ngoại chẳng khác nào hồi 30-4-1975, Tổng Thống giờ thứ 25 Big Minh, còn gọi là Minh Dương hay Dương Văn Minh bàn giao chính quyền VNCH cho “Cách Mạng” hay cắt cái mạng của mình cũng vậy thôi. Lúc bấy giờ Việt Cộng có quân, có súng, có xe tăng ủi sập cánh cửa dinh Độc Lập. Còn bây giờ các tổ chức lực lượng chống Cộng ở hải ngoại sao mà nhiều quá, tiền không có, cán bộ loe ngoe, hệ thống chấp vá một hai người cũng thành được một đảng “chính chi”. Ở hải ngoại chỉ có một tổ chức trước đây đã bị mang tai tiếng, nhưng họ có tổ chức qui củ, cán bộ đều khắp, làm việc có bài bản. Đến bây giờ, chắc chắn họ cung không đủ sức nhận bàn giao khi cộng sản bị tiêu tùng.

Tin trong nước phọt ra tới tấp. Chỉ ở San José, Cali, đã được Mẽo gạ thuê bao hai chiếc Boeing loại Jumbo 747 chở gần một ngàn người. Ở Orange County và các vùng phụ cận như Los Angeles, San Diego cũng thuê bao ba chiếc Boeing 747. Các tiểu bang có đông người Việt rộn rịp lắm: Texas, Oregon, Washington State, Virginia, Georgia. Ngay cả Pháp, Canada, Úc Châu, đâu đâu cũng thuê bao các máy bay to bự tổ chẳng để chở các lãnh tụ lớn nhỏ của các tổ chức hội đoàn có mộng làm

lớn, mà không có mộng nhỏ như Binh Đoàn 692 chỉ lo tương trợ đùm bọc giúp đỡ nhau. Khi già yếu, bệnh tật và khi từ già cõi trần cõi hạc qui tiên có nhiều người đưa tiễn, rót cho vài giọt nước mắt tiếc thương.

Các máy bay đều to bụi tổ chẳng mà chiếc nào chiếc nấy chặt ních, lãnh tụ ở đâu mà nhiều thế!? Ai cũng vỗ ngực xưng tên, đứng đầu hết tổ chức này, đảng nọ toàn là Chủ Tịch, Đảng Trưởng vui hết biết.!

Chiêm bao lại nhảy qua việc khác. Hồi kia là lính Bộ Binh, hoặc Nghĩa Quân, Địa Phương Quân, hoặc trốn quân dịch hay dân tay lấm chân phèn, nay qua Hoa Kỳ ai cũng mặc đồ rằn ri như những binh chủng ưu tú nhất thứ thiệt của QL/VNCH. Tại sao mạo danh lạm phát những chiến sĩ oai hùng năm xưa? Xin can những ai mặc đồ quân phục mà tác phong không đảng hoàng đứng đắn, không phù hợp với quân binh chủng của mình. Đừng làm vong linh những anh hùng tử sĩ phải tức giận.

Giấc chiêm bao của Trần Văn từ chuyện này xía qua chuyện khác, nhảy qua nhảy lại lung tung. Lại thấy ở tù cải tạo, cán bộ lừa đi tắm ở “Ao xã” trại Tân Lập, Vĩnh Phú, K1, cả ngàn người thân hình tiều tụy, da nhẵn nheo, cái của quý “lặn” mất tiêu, đưa bộ xương cách trí trông thật nảo lòng và ghê sợ quá. Trần Văn hét lên nói ú ớ, bà xã nằm cạnh bèn thúc cho một cái đánh thức. Sau đó giấc ngủ lại tiếp tục và chiêm bao vụ Cộng Sản Việt Nam bàn giao “nhà nước” cho đồng bào hải ngoại lại diễn tiếp.

Trước khi có quyết định bàn giao nhà nước cho đồng bào hải ngoại, bọn Việt Cộng cho làm lại cầu Mỹ Thuận, xây cầu ở Bắc Cần Thơ, cầu Bắc Rạch Miễu ở Mỹ Tho - Bến Tre, cầu ngầm từ bên Sở Thú Sài Gòn băng qua bến đò nhỏ Thủ Thiêm. Bọn chớp bu cộng sản biết chắc dân hải ngoại về tiếp thu chính quyền thế nào cũng chọn Sài Gòn làm thủ đô, vì Sài Gòn thuận tiện giao tiếp với thế giới bên ngoài hơn Hà Nội và thành phố Huế. Cộng sản đã giải tỏa sự đông đúc bừa bãi nhà cửa, dinh thự ở Sài Gòn ra hai hướng chính. Phía Nam miệt Bình Chánh

cất thêm nhiều trường đại học và cơ sở lớn. Phía Bắc Thủ Thiêm, Thủ Đức đã có kế hoạch chỉnh trang thành khu Sài Gòn mới. Con đường vòng đai từ Nhà Bè để di chuyển hàng hóa ở bến tàu về miền Tây qua ngã Bình Điền, Bình Chánh cũng đã làm xong. Vòng đai phía trên xa lộ Đại Hàn cũ được mở rộng gấp đôi. Từ cuối con đường Nguyễn Tri Phương (có khu mìn La Cai) một cái cầu mới to lớn hơn 2 cầu cũ, cầu Chữ Y và Cầu Nhị Thiên Đường, được bắc qua Kinh Tàu Hủ để giải tỏa lưu lượng xe cộ bị ứ đọng, lưu thông thường xuyên tắc nghẽn trên hai Cầu Chữ Y và Nhị Thiên Đường, từ quận Năm sang quận Tám.

Tại sao đám cộng sản chớp bu có kế hoạch nới rộng thủ đô Sài Gòn, đường sá mở rộng, cầu cống làm mới như các nước tân tiến? Dễ hiểu thôi, cộng sản biết trước thế nào chúng cũng phải bàn giao chính quyền trong danh dự để phe ta tha chết nếu chúng bị lật đổ bằng vũ lực hoặc chúng không làm gì ích lợi cho dân.

Khi chúng bị hạ bệ, chế độ cộng sản bị lật nhào sẽ không tránh khỏi bị “tắm máu” vì người cộng sản nợ máu quá nhiều với người quốc gia. Hơn nữa, người quốc gia ở hải ngoại mỗi người một chiếc xe hơi, đường sá không rộng, cầu không lớn làm sao họ có phương tiện di chuyển đi làm việc nước. Giấc chiêm bao quả thật lung tung hết biết, nhưng may là dù nó có gián đoạn rồi lại tiếp tục đến hồi phe ta về đến Sài Gòn chấp chánh.

Nhắc lại trước khi về Sài Gòn, các vị chủ tịch, đảng trưởng quyết tâm tham chánh ăn thua đủ với các tổ chức, hội đoàn khác. Muốn tổ chức mình số dách không số dè, nghĩa là phải ở trên hết các tổ chức khác. Ai ra tranh giành chỗ ngấm lãnh đạo của mình thì đánh cho bỏ mẹ.

Thế là hàng hàng lớp lớp lãnh tụ thật có, gì có thì đua chạy nước rút về Việt Nam.

Ngày N trước giờ G chừng vài tiếng, tại phi trường quốc tế

Tân Sơn Nhứt, nay được chỉnh trang nói rộng gấp đôi trước 1975, nhưng một lúc mấy chục chiếc máy bay to tổ chẳng ở Âu, Mỹ cứ năm phút đáp xuống một chiếc. Những chiếc máy bay hơi nhỏ hơn một chút từ các nước láng giềng Cam Bốt, Thái Lan, Nhật, Đại Hàn, Đài Loan, Singapore, Hồng Kông, Ấn Độ cũng ùn ùn lần lượt đáp xuống vội vã. Chẳng mấy chốc mà parking để máy bay đậu, xuống hành khách không còn một chỗ trống. Nhiều đội quân nhạc của Hải Lục Không Quân Việt Cộng, các đội nhạc của sinh viên học sinh đứng dọc hai bên phía trước cửa phòng khách danh dự VIP, ai nấy đều tươi cười hớn hờ, ăn mặc toàn đồ mới rất chỉnh tề. Mỗi chiếc máy bay vừa đáp xuống có cấm cờ Quốc Gia là một đội nhạc trỗi lên một bản hành khúc nghe rất phấn khởi. Nhìn thấy ở xa xa cuối phi đạo, một giàn đại bác 105 ly nòng trắng tinh chờ nhả 21 phát súng dân chào theo đúng lễ nghi quân cách các nhà lãnh đạo cao cấp nhất quốc tế đến. Ban đầu những người đứng dưới đất chật cả trong lẫn ngoài nhà ga Tân Sơn Nhứt, thăm dò được trải dài ra đến chỗ dành riêng cho một chiếc máy bay số 1, có lãnh tụ cao cấp nhất ở hải ngoại cùng phái đoàn về nắm chính quyền.

Đợi lâu quá mọi người sốt ruột thấy chuyện coi bộ lạ, không hiểu. Hàng trăm chiếc máy bay lớn, nhỏ đáp xuống mà không thấy chiếc nào chạy đến chỗ danh dự có trải thảm đỏ đón tiếp. Hệ thống điều khiển không lưu hôm nay làm việc cực lực, cũng may không có một tai nạn nào đáng tiếc xảy ra.

Đến giờ G rồi quá 10 phút, hai chục phút, nửa giờ, rồi một giờ, hai giờ mà không có một chiếc máy bay nào đến chỗ VIP c?. Phòng tiếp tân VIP bắt đầu ồn ào bàn tán, mạnh ai nấy nói. Bàn ngang tán dọc một ngàn lẻ một chuyện trên trời dưới đất, coi bộ nôn nóng dữ quá. Ai cũng muốn xem mặt một vị lãnh tụ mới để điều khiển quốc gia vì ngàn năm một thuở, bắt chiến tự nhiên thành, cộng sản chịu bàn giao chính quyền lại cho người quốc gia không tốn một giọt máu, không nổ một phát đạn.

Bỗng nghe thấy từ xa có tiếng còi xe cứu thương, xe chữa

lửa chạy đến. Xe chữa lửa, cứu thương của Sài Gòn hình như đổ hết về đây, có đến hàng trăm chiếc đậu nối đuôi nhau trong khuôn viên phi trường.

Mọi người ngạc nhiên, hôm nay nhân dân và chính quyền ở Sài Gòn đón phái đoàn chấp chính ở hải ngoại về mà có sao xe chữa lửa và xe cứu thương tập trung ở đây nhiều thế! Không biết chuyện gì xảy ra, mọi người quá sốt ruột dán mắt vào các phi cơ của các hãng hàng không quốc tế có cắm cờ VNCH đang bay phát phối chờ đợi “Minh Vương” xuất hiện?

Tại khu VIP phi trường quốc tế Tân Sơn Nhứt, mọi người nhao nhao lên không biết chuyện gì quan trọng xảy ra trong các chiếc phi cơ từ các nước ngoài chở về toàn lãnh tụ, đảng trưởng người Việt Nam lưu vong.

Bỗng có nhiều tiếng la lớn:

- Cứu tôi! Cứu tôi!

Trần Văn hoảng quá giật mình thức giấc. Một chập sau ngủ thiếp tiếp hồi nào không biết và lại chiêm bao về chuyện khác. Chuyện Lý Tổng đeo huy chương lũng lảng đến mấy chục cái do lãnh tụ các nước trong thế giới tự do tặng. Trong đó có một Anh Dũng Bội Tinh với Nhành Dương Liễu mới tinh của Bộ Tư Lệnh Binh Đoàn 692 ân thưởng. Phi công Lý Tổng đầu tháng 12 vẫn đang còn bị giam ở Thái Lan chờ ra tòa, không biết có bị dẫn độ về Mỹ hay về Việt Nam? Chuyện làm anh hùng và cũng có tính liều mạng nữa của Lý Tổng hiện làm cho cộng sản Việt Nam, Thái Lan và kể cả Hoa Kỳ bối rối. Chiêm bao lại nhảy sang chuyện khác, thấy Lý Tổng được tiếp đón nồng nhiệt tại thủ phủ Sacramento, có đội quân danh dự dàn chào bằng súng thật có lấp lười lê sáng ngời được xi bạc trắng phau trông rất uy nghi. Đội quân nhạc do nhạc sĩ Hăng Rét Nguyễn Hữu Tân chơi những tấu khúc hùng tráng làm náo nức lòng người. Nhiếp ảnh gia Nguyễn Phước Tường lúc ấy mặc bộ đồ xịn có cả la quách hàng hoàng, bấm máy lia lịa vì ngàn năm một thuở mới chiêm ngưỡng dung nhan Lý Tổng lần đầu tiên. Đi sau phi công Lý

Tổng, tháp từng một lô thiếu nữ xinh tươi, nhiều bà sồn sồn và cũng có nhiều bà “quá đất” nhưng ham vui cũng bám sát anh hùng Lý Tổng. Ai cũng biết Lý Tổng có số đào hoa từ thời trai trẻ khi chưa vào quân đội. Và khi đã vào được Không Quân, vốn là một quân chủng có tiếng hào hoa, phi công Lý Tổng thường làm nhức nhối nhiều con tim đang thổn thức yêu đương. Bây giờ qua tuổi ngũ thập tri thiên mệnh, phi công đào hoa Lý Tổng cũng được hàng tá các bà các cô mê một bám theo chết bỏ. Âu cũng là cái nghiệp, nhưng cái nghiệp này coi bộ sướng ghê. Cánh đàn ông cũng rất thích vì có của lạ hoài, đĩa mới xài “thung thướng” quá mạng.

Chưa bao giờ Trần Văn có giấc chiêm bao kỳ lạ chuyện nợ xia qua chuyện kia. Trong vĩa Trần Văn thấy Lý Tổng được mời đứng trên bục cao trước khu chợ Thuận Phát. MC Hồ Bửu, gạo cội của hội HO Sacramento đồng đặc giới thiệu thành tích hai lần dùng máy bay rải truyền đơn xuống Việt Nam và một lần ở Cuba. Trên thế giới hiện giờ chỉ còn có bốn nước theo theo chủ nghĩa cộng sản: Việt Nam, Cuba, Tàu và Bắc Hàn. Đến cả Nga, cái nôi của cộng sản quốc tế còn bỏ của chạy lấy người sang hàng ngũ thế giới tự do dân chủ từ khuya.

Hôm ấy Lý Tổng mặc bộ đồ bay, đội mũ ca-lô, tuy có gầy và đen nhưng gương mặt rất ngầu, linh hoạt nói cười thoải mái. Với giọng nói miền Trung còn nặng một chút, ông tường trình lại ba lần liều mạng nhưng có tính toán đều thành công gây được tiếng vang lớn trên thế giới. Lần đầu tiên, năm 1992, đi trên phi cơ Con Rồng Air Việt Nam, từ Thái Lan về Sài Gòn, cưỡng ép phi cơ bay vòng trên bầu trời Sài Gòn và rải truyền đơn xuống khu Rạch Ông, bên kia Cầu Chữ Y thuộc quận Tám, tiếp giáp với huyện Nhà Bè và khu Rừng Sát. Lần đó truyền đơn không nhiều như hai lần rải xuống Cuba đầu năm 2000 và ngày 17 tháng 11, 2000 tại Sài Gòn lần thứ hai. Sau khi trình bày xong ba vụ thần phong làm nên lịch sử, Lý Tổng được bà Vân Hồng, một hoạt náo viên sôi nổi ở thành Sắc có tiếng nói oang oang như bắn vào lỗ nhĩ của mọi người, cổ vũ, tung hô,

hoan nghênh và được hàng chục ngàn bàn tay vỗ bôm bốp, cộng thêm tiếng hoan hô Lý Tổng vang động nghe rất đã.

Trong lúc hứng khởi, cả chục ông già, sồn sồn và trẻ đều giơ tay xin có ý kiến với Lý Tổng. Có một ông nói, dùng phi cơ Cessna không biết loại nào mà bay từ Thái Lan như xuất phát từ phi trường Utapao đến Sài Gòn và trở lộn về Thái Lan mà không hết xăng, quả là thần diệu có phép lạ hay là ông Lý Tổng dùng một loại phi cơ đặc biệt nào khác có tầm bay xa hơn! Một ông phi công cũng từng lái máy bay cho biết loại Cessna có tầm bay chừng 500-600 cây số (chứ không phải dặm, mile), một dặm là 1.6 cây số, phải tiếp tế nhiên liệu. Hơn nữa, phi cơ Cessna không dám bay ngoài đại dương vì gió mạnh xô đẩy phi cơ có thể bị lật nhào. Còn lộ trình từ Thái Lan (Utapao) đến Sài Gòn cũng khoảng trên dưới 700 dặm, nghĩa là cả ngàn cây số, không thể nào chiếc Cessna thường đủ nhiên liệu bay đi, bay về. Chưa kể thời gian bay vòng trên bầu trời Sài Gòn, bao luôn vòng phi trường Tân Sơn Nhứt, lại bay vòng trên tỉnh lỵ Tây Ninh nữa. Cũng thật lạ lùng, không lẽ phi trường quân sự Tân Sơn Nhứt của Vi Xi lại không có phòng không, còn Bộ Tổng Tham Mưu của QL/VNCH khi xưa nay hình như vẫn còn là Bộ Tư Lệnh Quân Khu 7 của cộng sản cũng không có gì phòng thủ cả? Nếu Lý Tổng sử dụng máy bay Cessna loại mới đặc biệt có tầm bay trên 1,000 cây số, chẳng ai thắc mắc.

Mọi người hoan nghênh việc làm anh hùng của Lý Tổng, chuyện rải truyền đơn xuống Sài Gòn và chuyện Lý Tổng bị Thái Lan bắt là chuyện thật. Chúng ta thắc mắc mần chi hi?

Đến đây, Trần Văn lại giật mình không biết Lý Tổng trả lời ra sao? Một chốc sau trong giấc ngủ nặng nề vì nằm chiêm bao thấy tùm lum hết chuyện nọ đến chuyện kia mà chuyện nào cũng là chuyện chiêm bao không biết có đúng với thực tế không? Trong vĩa, Trần Văn thấy Bộ Tư Lệnh Binh Đoàn 692 truy thăng và truy tặng cấp bậc, huân chương cho anh hùng Lý Tổng. Đừng có hiểu tầm bậy chữ truy thăng, truy tặng dành

riêng cho những người anh dũng hy sinh, giã từ vũ khí, mà chữ truy thăng, truy tặng ở đây dành cho Lý Tổng vì trước đây Binh Đoàn 692 quên chưa thăng cấp bậc tại mặt trận và huy chương cao quý cho Lý Tổng. Lần thứ ba, Lý Tổng rải truyền đơn đáng được vinh danh và truy thăng, truy tặng. MC Hồ Bửu cũng nhắc lại khi nghe tin Lý Tổng rải truyền đơn ngày 17 tháng 11, 2000 tại Sài Gòn, Binh Đoàn 692 cấp tốc ân thưởng Anh Dũng Bội Tinh với Nhành Dương Liễu, tuyên dương trước quân đội. Nay trong buổi lễ long trọng tại thủ phủ Sacramento, Bộ Tổng Tư Lệnh Binh Đoàn 692 ra Quyết Nghị số 1 đặc cách thăng cấp tại mặt trận. Năm 1992 rải truyền đơn và nhảy dù xuống Sài Gòn bị bắt làm tù binh được thăng từ cấp Úy lên cấp Đại Tá, nếu đương sự thích thì mua lon gắn lấy. Đầu năm 2000, rải truyền đơn xuống Cuba được thăng Thiếu Tướng hai sao và bây giờ khi Lý Tổng đã ra khỏi trại giam Thái Lan được vinh thăng Đại Tướng 4 sao.

Trong tương lai Lý Tổng rải truyền đơn xuống Trung Cộng hay Bắc Hàn, hai trong bốn nước theo chủ nghĩa cộng sản cuối cùng trên thế giới thì Bộ Tư Lệnh Binh Đoàn 692 sẽ vinh thăng Thống Tướng 5 sao, nghĩa là đựng la phong hết còn có cấp nào vinh thăng nữa. Quyết Định số 2 ân thưởng huy chương Đệ Tam Bảo Quốc Huân Chương cho lần rải truyền đơn xuống thủ đô La Havana của Cuba. Rải truyền đơn lần thứ ba ngày 17-11-2000 được tưởng thưởng Đệ Nhất Bảo Quốc Huân Chương. Mỗi huân chương đều có tưởng thưởng kèm thêm Anh Dũng Bội Tinh với Nhành Dương Liễu. Huy chương, huân chương cũng đựng la phong, hết còn huy chương, huân chương nào tưởng thưởng nữa. Ngoài ra, Lý Tổng còn được đặc cách ân thưởng nào Không Lực Huân Chương, Lục Quân Huân Chương, Hải Lực Huân Chương, Không Vụ Bội Tinh, Hải Vụ Bội Tinh, Danh Dự Bội Tinh vân vân và vân vân... Đến đây hết phim, giắc chiêm bao chấm dứt.

Còn chuyện các lãnh tụ, đảng trưởng của các cộng đồng người Việt ở khắp nơi hải ngoại về Việt Nam tiếp thu chính

quyền, vì thiên cơ bất khả lậu...

Binh Đoàn 692 Quyết Định Tăng Lương

Bộ Tổng Tư Lệnh (BTTL) Binh Đoàn 692 bản doanh đặt tại Thủ Phủ Sacramento ra thông cáo chính thức nhân dịp lễ Chúa Giáng Sinh mà người ta thường gọi là lễ Nô-En hay Chistmas 25-12 và Tết Dương lịch 1-01-2001. Nội dung bản thông cáo nói rõ, nhân ngày lễ Giáng Sinh và đón mừng năm mới 2001, nhân loại đã thoát qua cuộc tận thế mà nhiều sấm ký đã tiên tri cho biết. Để ăn mừng cho nhân loại và cũng để ăn mừng những chiến sĩ oai hùng của Binh Đoàn 692 sống hoài không chịu chết hẳn như nhiều người trù ẻo. Bộ Tổng Tư Lệnh quyết định tăng lương đồng loạt mỗi người được 20 tỉ tiền tươi, chi phiếu sẽ ký từ cuối tháng 12 năm 2000. Dù đến ngày đó ông Bush hay ông Gore chính thức thành Tổng Thống thứ 43 của Hợp Chúng Quốc Hoa Kỳ cũng không có gì ảnh hưởng cả. Như vậy chi phiếu lương tháng 1 năm 2001 sẽ là 712 đô la tại tiểu bang Cali. Cũng từ ngày ấy, Binh Đoàn 692 không còn tên trên trái đất đầy bụi bặm và nhiều bệnh Sida mà tiếng Mèo gọi là AIDS này nữa. Binh Đoàn 692 sẽ cải danh, xù làm lại thành Binh Đoàn 712, một cái tên mới toanh được cầu chứng tại Tòa Bạch Ốc, ở thủ đô Hoa Thịnh Đốn. Vì trời tối quá, Tòa Bạch Ốc bị cúp điện hoài như hồi nằm ở Việt Nam, Trần Văn không đọc xem rõ được, không biết ai ký tên, ông Bush hay ông Gore làm Tổng Thống? Ông nào làm Tổng Thống Binh Đoàn 712 cũng không ke. Ai làm Tổng Thống, chiến sĩ Binh Đoàn 712 vẫn là chiến sĩ của Binh Đoàn 712. Đố ông nào dám đụng sọt lông chân của các ông chiến sĩ ấy.

Trong một quyết định khác, Bộ Tư Lệnh Binh Đoàn 692 ở San José khen tặng chiến sĩ Niên Dư Trần Ngọc Nhuận trong một bài bút ký đăng trên Tiếng Vang số 24 về một câu chuyện tình lâm ly éo le, ai oán nào nùng nhưng kết cuộc rất là lãng mạn có hậu. Nhiều người không biết chuyện này là chuyện thật hay tác giả tưởng tượng. Bỏ qua vụ bác sĩ trung úy Justine ra

trường làm bác sĩ lúc 22 tuổi, tuổi này mà đậu bác sĩ nhiều người không tin, nhưng cô nàng là một thiên tài thì sao? Và đây là một bút ký, tác giả có thể tiểu thuyết hóa mà cốt lõi của câu chuyện là gây được xúc động, cảm thông giữa độc giả và tác giả. Và Tiếng Vang nhận được thư, điện thoại của ít nhất năm người khen tặng chiến sĩ niên trưởng Niên Dư Trần Ngọc Nhuận.

Một bà có học vị tiến sĩ ở miền Nam Cali gửi một bức thư hết lời khen, nhờ Tiếng Vang chuyển đến tác giả. Hiện nay Niên Dư Trần Ngọc Nhuận bị nhiều chứng bệnh đi đứng khó khăn. Bộ Tổng Tư Lệnh Binh Đoàn 692 đề cử Trần Văn đến thăm tại nhà ở đường Lundy, San José vừa lúc chiến sĩ Niên Dư Trần Ngọc Nhuận vừa mới mổ thêm một lần nữa, sức khỏe yếu. Tạo hóa thật trớ trêu, có người sao gặp nhiều thứ bệnh cùng một lúc, chiến sĩ Niên Dư nhà ta hàng ngày uống hàng chục thứ thuốc, cứ vài ngày đi bệnh viện một lần để lọc máu vì thận đình công không chịu làm việc. Nếu trái tim của chiến sĩ Niên Dư bị thủng nhiều lỗ thì có lý do vì chỉ căn cứ vào một bút ký của anh từ trẻ 18, 20 tuổi anh yêu quá xá cỡ nên tim dễ bị lỗi nhịp và bị thủng nhiều lỗ là chuyện thường. Đáng này anh bị tùm lum bệnh, bệnh đau mà nhiều thế. Cũng như ở Sacramento, chiến sĩ Đặng Đình Giai mới có 71 cái xuân già, tâm can thì phé thận, máu huyết hằm bà lằng bị bệnh ráo trọi nhưng vẫn sống vui tươi và yêu đời. Mùa đông cái bệnh suyễn mãn tính mất dạy chặn cổ, chặn mũi anh làm anh khó thở, phải dùng bình dưỡng khí.

Tuổi già sức yếu ai mà chẳng có bệnh này thì cũng có bệnh khác. Cũng có điều tội cho các cụ, có ông sao có năm bảy thứ bệnh, giành hết bệnh không chữa cho người khác. Vào đông, phóng viên Trần Văn có cái tật là lê la tìm xem “bạn ta” người nào thích đến du lịch nhà quán, nhà xác. Cửa hiệu Sacramento Memorial Lawn chênh chếch với siêu thị Vĩnh Phát ở góc đường Lemon Hill & Stockton luôn có xe đậu đầy parking lots và ngay cả ngoài đường lớn. Hễ đến mùa đông lúc nào cũng có nhiều khách đến nằm vạ không chịu đi chỗ khác chơi. Cửa hiệu

này làm ăn khấm khá nhất, ai không tin cứ đến đó coi ai cịn ai chết cho biết.

Cũng tin từ văn phòng phát ngôn viên Bộ Tư Lệnh Binh Đoàn 692, tiến sĩ Nguyễn Thanh Liêm hiện cư ngụ hẳn ở Sacramento đang làm kế hoạch, dự án, liên lạc với cựu Nghị sĩ La Thành Nghệ hiện ở thành phố Stockton sẽ sử dụng một lô đất chừng vài chục mẫu làm khu an dưỡng cho những chiến sĩ Binh Đoàn 692 có nơi vui chơi giải trí. Và khi đi du lịch xa không thềm trở lại cũng có được nhiều bạn già lụm khụm, móm mém cùng tần số, cùng chỗ ở tiền đưa vừa cảm động vừa nên thơ nữa. Tuổi già là tuổi cần sự chiếu cố gần gũi, an ủi chăm sóc lẫn nhau, có phải vậy không thưa quý cụ ông, quý cụ bà?

Ở cái xứ Mỹ, con cái người Việt mình qua bên này bắt chước cái mà ông bà tổ tiên cho là tội bất hiếu. Cha mẹ già, đám trẻ, bắt chước Mèo muốn tống khứ cho rảnh hay nói cách khác là tìm nơi có nhiều tiện nghi chăm sóc cho người già, đưa cha mẹ vào nursing home gọi cho nhẹ nhàng, êm ái là “nhà dưỡng lão”. Còn nói theo kiểu văn chương nhà quê, bình dân là “nhà chờ chết” vì ai vào đó cũng đếm thời gian từng ngày, tháng, đơn vị năm sao nó lớn, lâu quá để tiêu diêu miền xa. Tuy nhiên cũng có những đứa trẻ Việt Nam vẫn giữ được truyền thống hiếu thảo đối với gia tộc dù chúng nói tiếng Việt nói khó hơn tiếng Mỹ vẫn muốn nuôi dưỡng cha mẹ tại nhà. Các cháu này còn mượn thêm người chăm sóc hoặc xin Sở Xã Hội xét cấp cho người đến nhà chăm sóc, gọi là home care, tiền trả cho người đến làm do Sở Xã Hội lo. Còn Sở Xã Hội cho người cao niên hay tàn tật nhiều giờ hay ít giờ do cán sự xã hội đến tại nhà điều tra cặn kẽ.

Cha mẹ nuôi con, trông chờ con đủ lông đủ cánh bay nhảy với đời và giúp đỡ cha mẹ trong lúc tuổi già xế bóng. Đàng này đám trẻ Việt ở Mỹ thấy để cha mẹ trong nhà dù chúng không nuôi, có tiền nhà nước lo, cũng là một gánh nặng, mất tự do, cản trở sự vui chơi giải trí? Chúng bèn trút gánh “nhẹ” cha mẹ vào nhà dưỡng lão là xong chuyện.

Thật tình mà nói, ai đến tuổi già cũng có nhiều cái lẩm cẩm, quên trước quên sau, lụm cụm hay lại khó tánh nữa là đảng khác. Con cháu thì không thích những tánh đó, chúng chỉ muốn tự do không phải hầu hạ, giúp đỡ hoài những người già nua mà lại bệnh tật nữa. Nếu quan niệm cha mẹ là đáng sinh thành, cha mẹ mất đi không bao giờ và sẽ không bao giờ tìm kiếm lại được thì chúng ta luôn luôn kính hiếu với cha mẹ. Xin lỗi, vợ chồng con cái mất đi, mình có thể tìm lại dễ dàng dù không phải y chang như cũ mà cái khác nhiều khi hay hơn hoặc dở hơn.

Một câu chuyện trắc nghiệm tâm lý mà Trần Văn được một bà thầy hỏi cách đây cũng khoảng 50 năm. Trong lớp học bà thầy hỏi từng đứa học trò một đề coi đám đệ tử của bà tính tình đứa nào ra sao đối với tha nhân. Câu chuyện như thế này:

Một nhà tu hành (sư, cha, mục sư, chức sắc tôn giáo), cha hoặc mẹ già, một người đàn bà và một đứa trẻ con. Bốn người này cùng trên một chiếc thuyền con, bị sóng nhận chìm. Người đàn ông chỉ đủ sức cứu một người đưa vào bờ. Còn lại ba người sẽ đi thăm Hà Bá. Như vậy ai sẽ được chúng ta (nam hay nữ) cứu sống. Câu trả lời là ta không cứu ai hết hoặc cứu cha (mẹ) thầy (cha), người đàn bà hay đứa trẻ con và cho biết lý do tại sao ta cứu người này mà không cứu người kia. Các chiến sĩ Binh Đoàn 692 hỏi các cháu trong nhà coi chúng sẽ cứu ai. Câu trả lời nào cũng đúng và chúng ta sẽ là nhà tâm lý đoán biết một phần nào tính tình của người trả lời.

Năm nay Bộ Tổng Tư Lệnh Binh Đoàn 692 tổ chức ăn Tết lớn, thứ nhất vì hiện trạng quê hương của người Việt chúng ta, đám thanh niên có cái nhãn quan mới. Có nhiều thành phần nhân tài, học thức tiếp thu được sự văn minh, khoa học của nước ngoài nên chúng đang chuẩn bị ra tay lèo lái con thuyền quốc gia đi ra khỏi đám sương mù dày đặc suốt hơn 25 năm rồi. Thứ hai để ăn mừng tăng lương và những ngày lễ lớn liên tiếp nhau hết Nô En đến Tết Tây rồi Tết Nguyên Đán năm Con Rắn. Thứ ba, chiến sĩ Binh Đoàn 692 đều tôn trọng kỷ luật, vì kỷ luật

là sức mạnh của Binh Đoàn. Kẻ nào ba xạo, đâm sau lưng chiến sĩ, không có tôn ti trật tự thì Bộ Tư Lệnh gọi tê lê phôn hoặc gởi e-mail đến Nam Tào Bắc Đầu. Chắc chắn âm binh hay vệ binh sẽ mang mã tấu, AK đến dẫn độ đi chỗ khác chơi. Kẻ nào ngoan cố xưng hùng xưng bá làm càn làm quấy ở trên dương thế, Diêm Vương sai quỷ dạ xoa dẫn xuống âm phủ đưa vào mười tầng hỏa ngục hết có làm phách, làm tàng.

Bộ Tư Lệnh Binh Đoàn 692 cho biết Tiếng Vang số 25 còn được gọi tập thể Binh Đoàn này là Binh Đoàn 692 qua số báo tới số 26, năm mới Tiếng Vang không được phép gọi cấp chức nhỏ mà phải gọi “chúng ông” là chiến sĩ Binh Đoàn 712. Ban biên tập Tiếng Vang nhớ bảo lão phóng viên chiến trường Trần Văn ghi nhớ, đừng có lộn xộn viết bậy bạ là ồm đòn ghen! Tiếng Vang vội chạy “nhật chinh” này để cho năm mới việc xưng hô cho phải phép.

Bộ Tổng Tư Lệnh Binh Đoàn 692 còn cho biết Hội HO Sacramento dự kiến sẽ mời cựu Đại tá Phạm Bá Hoa, tác giả “Đôi Dòng Ghi Nhớ” từ Houston, Texas sẽ đến thủ phủ Sacramento trình diện bà con phe ta qua một cuộc nói chuyện tâm tình vào buổi tân niên hội ngộ 4-02-2001. Những anh em chiến hữu cùng chung màu cờ sắc áo, cùng lý tưởng quốc gia có dịp gặp nhau, gần gũi nhau chia sẻ cay đắng ngọt bùi vì mọi người lớn tuổi của Binh Đoàn 692 đang nằm trong danh sách chờ Chúa gọi về hay Đức Phật Tiếp Dẫn Đạo Sư mời theo về Niết Bàn. Chúng ta không còn nhiều thời gian như hồi còn trẻ vì vậy nên hãy gần gũi nhau nhiều để rồi chúng ta chuẩn bị đi xa vĩnh viễn.

Kể từ nay, Binh Đoàn 692 được cải danh thành Binh Đoàn 712.

Trong một cuộc họp báo bổ tại “Trung Tâm Quốc Gia Báo Chí”, ủa quen, tại quán cà phê báo Làng, phát ngôn nhân của Binh Đoàn 712 trình bày lý do cải danh vì nhiệm vụ mới trong tình hình thế giới đổi thay. Xứ Cờ Hoa thay đổi cấp lãnh đạo

hành pháp từ Dân Chủ sang Cộng Hòa trong một cuộc bầu cử kỳ cục nhất trên trái đất. Người thắng phiếu của toàn dân lại thua cuộc vì ít phiếu cử tri đoàn, vụ đếm phiếu tới đếm phiếu lui, thấy mất nhiều thời gian quá, Tối Cao Pháp Viện Hoa Kỳ phải ra phán quyết công nhận Bush thắng Gore, thế là xong cuộc bầu cử bị vắn đục.

Binh Đoàn 692 Đổi Tên Thành Binh Đoàn 712

Chiến sĩ của Binh Đoàn 712 từ cấp lãnh đạo chỉ huy thâm niên quân vụ SSI đến anh lính mới tò te vừa xin gia nhập đều “hồ hời phấn khởi” nhìn tám ngàn phiếu mới toanh ghi rõ ràng con số 712, “chúng ông” tiến lên hàng 7 rồi, ông Bush có thắng cử cũng mặc xác ông ta...

Cũng trong buổi họp báo thường lệ tuần này, ông phát ngôn nhân mất kiếng của Binh Đoàn 712 thông báo về tin của những chiến sĩ gào còi của Binh Đoàn ghét cái thế giới bon chen, nhân tình thế thái thay đổi xoành xoạch này. Kẻ ngu dốt có tiền đô la rủng rỉnh cũng làm phách, xác láo hay đám đá cá lặn dưng, mồm loa mép dài cũng tự xưng đỉnh cao trí tuệ, chính phủ này đảng nọ mùa may, quay cuồng trông rất chóng mặt, chướng tai gai mắt. Các chiến sĩ của phe ta chán cái mớ đời của thế giới ô trọc, bèn giã từ, gút bai thế nhân đi về cõi tĩnh mịch miên viễn mông lung...

Gần đây nhất, nhà thơ Cao Đồng Khánh, đại diện tuần báo Sài Gòn nhỏ từ năm 1997 ở thành phố Houston, Texas đã adieu aux armes, gọi là giã từ vũ khí, không thềm cầm viết nữa, để cho máu lên cao làm đứt mạch máu não nằm bất tỉnh từ sáng 11-12. Mãi hôm sau lúc 10 giờ sáng thứ ba 12-12-2000 thi sĩ Cao Đồng Khánh, tên thật, không phải bút hiệu, cỡi phi thuyền không gian đi về tiên cảnh để lại bốn đứa con và bà vợ Huỳnh Ngọc Anh.

Thi sĩ Cao Đồng Khánh, theo nhà văn quá cố Mai Thảo, cho là tiếng thơ “ồn ào sôi động” nhất của Việt Nam ở hải ngoại vào

thập niên 80. Thi sĩ Cao Đồng Khánh sinh năm 1941 tại An Phú Đông, Gia Định, Việt Nam trong một gia đình giàu có. Được giải ngũ sau khi mất một con mắt tại chiến trường. Năm 1964, ông du học tự túc tại San Francisco, Hoa Kỳ và ông đã kết hôn với một người Mỹ, sinh được hai con. Thi sĩ Cao Đồng Khánh là tác giả của hai tập thơ “Lịch Sử Tình Yêu” (1981) và “Lửa Đốt Ngoài Giới Hạn” (1996). Bây giờ lịch sử tình yêu đã sang trang, tình yêu nào rồi cũng có ngày chấm dứt, và lửa đốt ngoài giới hạn những tâm hồn băng giá đơn côi. Thi sĩ Cao Đồng Khánh đang đi về cõi hư vô không còn tham sân si thường tình nữa. Chúc anh thượng lộ bình an, “tắt ke do xeo”. Bảo trọng, bảo trọng.!!

Thi sĩ Cao Đồng Khánh không thêm ở cõi trần mắc dịch này. Nhà văn hóa, nhà ngữ học cổ thụ của Việt Nam, Nguyễn Đình Hòa cũng giữ áo đi miên viễn về cõi chân như của Đức Phật. Sau hơn một tháng nằm mê man trên giường bệnh ở Stanford University Hospital, vì giáo sư Nguyễn Đình Hòa có vài khúc động mạch tim bị nghẽn và bị biến chứng. Giáo sư Nguyễn Đình Hòa sinh năm 1923 tại miền Bắc Việt Nam, từ nhỏ học ở trường Bưởi (sau có tên là trường Chu Văn An) ở Hà Nội. Ông du học Hoa Kỳ rất sớm, năm 1948 đỗ bằng tiến sĩ Ngữ học. Về nước năm 1957, phục vụ trong các chức vụ Giáo Sư, Khoa Trưởng Đại Học Văn Khoa Sài Gòn; Giám Đốc Nha Văn Hóa thuộc Bộ Quốc Gia Giáo Dục... Sau lại sang Hoa Kỳ giữ chức vụ Cố Vấn Văn Hóa Tòa Đại Sứ Việt Nam Cộng Hòa tại Hoa Thịnh Đốn. Ông đi dạy học ở nhiều trường đại học tại Hoa Kỳ và sau về hưu ở San José.

Suốt cuộc đời của giáo sư Nguyễn Đình Hòa là phục vụ cho văn hóa, giáo dục, nghĩa là phục vụ cho tha nhân. Ông từ già già đình, bạn bè và môn đệ của ông để về bên kia thế giới thanh bình, vĩnh cửu.

Cách đây không lâu, nhà văn nhà thơ Hoàng Liên cũng già từ cõi hồng trần để về cõi hư vô hằng sống. Hoàng Liên với tên

thật là Nguyễn Văn Đãi, sinh năm 1923, cùng tuổi với giáo sư Nguyễn Đình Hòa. Ông là một công chức cao cấp nhất của Việt Nam Cộng Hòa, là Phụ Tá Đại Biểu ở vùng 1 Chiến Thuật, bị cộng sản bắt cầm tù vào lúc có cuộc tổng khởi nghĩa tổng nổi dậy của cộng sản phát động hồi Tết Mậu Thân, năm 1968. Ông là người có học thức uyên thâm, điềm đạm, lịch lãm và rất dễ thương. Trần Văn có hân hạnh gặp ông hai lần tại nhà người bạn, anh Hoàng Ngân Hà ở Sacramento, cách đây vài năm. Chiến sĩ Nguyễn Văn Đãi là mẫu người uy vũ bất năng khuất, ông bị Việt Cộng bắt trong biến cố Mậu Thân ở Huế khi về thăm gia đình. Bị đưa ra Bắc trong nhiều trại tù khác nhau suốt 12 năm. Đến năm 1980, ông được thả ra và bị quản thúc tại gia chặt chẽ thêm 4 năm nữa. Sau đó ông được đi Hoa Kỳ đoàn tụ với gia đình tại San Francisco.

Được biết, Nguyễn Quý Đức, một nhà văn nhà báo viết tiếng Anh nổi tiếng ở trong cộng đồng người Mỹ gốc Á châu. Trần Văn cũng có gặp Nguyễn Quý Đức vài lần trong các buổi họp luận văn hóa chính trị ở UC Davis năm 1995 và ở San José năm 1997 mà phe ta thường hàm hồ chụp mũ Nguyễn Quý Đức là Việt gian hay là Việt Cộng. Họ đâu có biết lai lịch gốc gác của Nguyễn Quý Đức, là con của một gà nòi chống Cộng và không đội trời chung với cộng sản, Hoàng Liên Nguyễn Văn Đãi.

Hoàng Liên Nguyễn Văn Đãi khi đến Mỹ, ông viết nhiều và đã xuất bản “Ánh Sáng và Bóng Tối”, một hồi ký về cuộc sống lao tù của cộng sản. Tác phẩm đầu tay ở hải ngoại này đã được độc giả đón tiếp nồng nhiệt với những lời ngợi khen. Nhà văn Võ Phiến trong lời tựa đã viết: Tác giả đã nhìn, đã nghe thế nào mà chuyện tù không chỉ hấp dẫn vì những cái chết, cái khổ, cái đói, cái hiểm ác v.v... mà còn hấp dẫn vì tiếng gà, tiếng chó, màu lá xanh, tiếng chim gù v.v... Thành thử đọc hồi ký lao tù, thường thường người ta chỉ chờ đợi những dữ kiện, ở đây người ta còn gặp một tâm hồn. “Ánh Sáng và Bóng Tối” có phong cách của một tác phẩm nghệ thuật chứ không phải chỉ là một

sưu tập tài liệu (Cho đến cuối cuộc đời - Lâm Văn Sang, Việt Mercury số 99).

Tiếp theo Hoàng Liên ra mắt tập thơ “Tinh Tọa” dưới nhận xét của Quỳnh Giao trên tờ Văn Học số 63, 1991 “Là những mẫu tâm sự của người tù, rất riêng tư thâm kín, nói về mình với chính mình”.

Tác phẩm “Giữa Hai Chân Trời” của Hoàng Liên được ông Đỗ Anh Vũ trên Bán Nguyệt San Ngày Nay coi là sự khoan thai, trầm tĩnh đào sâu vào tâm trạng người Việt lưu vong và trình bày một vấn đề thiết thân với chúng ta.

Nói tiếp theo tác phẩm “Giữa Hai Chân Trời” là “Điên”, bao gồm 12 truyện ngắn, trải dài trên 250 trang giấy. Đây là một tập truyện nối kết, tập hợp nhiều vấn nạn của cuộc đời: tang thương, đổ vỡ, bi hài kịch diễn ra trước mắt của mọi người.

Đầu năm mới 2001, phát ngôn nhân của Binh Đoàn 712 thông báo những tin buồn mà lại vui vì các chư hầu nội quân từ bốn phương thường bắt gặp những câu văn viết về phân ưu mà có chúc mừng nữa đó. Thí dụ một mẫu phân ưu như thế này: Vừa hay tin thân phụ của ông X được Chúa gọi về ngày, tháng, năm, tại đâu đó. Rồi phần dưới viết rằng: Chúng tôi thành thật chia buồn. Hay trong cáo phó: Chúng tôi vô cùng đau đớn báo tin cụ bà của chúng tôi là Maria... Y vừa được Chúa gọi về.

Các chiến sĩ Binh Đoàn 712 nghĩ sao đây? Ai được Phật rước đi, được Chúa gọi về thì dách lầu rồi, sung sướng quá mạng. Về Niết Bàn, Thiên Đàng thì phở re, không phải bị tổng đập xuống địa ngục a tì thì còn kêu ca than van, còn nước non gì nữa mà buồn, mà đau đớn báo tin! Chúa gọi về chỗ sướng nhất, không còn lo cho cái ăn, cái mặc, không còn đau, đói, tình tiền, địa vị, chức tước bon chen hành hạ nữa, hạnh phúc biết bao! Từ đây, ai được Chúa gọi về, được Phật tiếp dẫn rước đi, không được nói tầm bậy tầm bạ đau đớn, buồn phiền gì cả. Ai bất tuân, Bộ Tư Lệnh Binh Đoàn 712 sẽ phạt 30 ngày trọng cấm những chiến sĩ thâm niên, còn những chiến sĩ mới tò te đơ gièm

cùi bắp thì một tháng tù quân nghe chưa?

Chiến Sĩ Lý Tổng Chịu Chơi

Trong một e-mail từ Thái Lan, luật sư Hoàng Duy Hùng thông báo tin tức về vụ Lý Tổng còn bị giam không được tại ngoại hầu tra. Được biết, Ủy Ban Phát Huy Tinh Thần Lý Tổng tổ chức xin đồng bào yểm trợ quỹ pháp lý, đến nay coi như là dư tiền đóng thế chân để xin cho dừng sĩ Lý Tổng được tại ngoại. Luật sư Matthew được ủy nhiệm lo vụ Lý Tổng và phái đoàn từ Mỹ, Canada qua Thái. Trong đó, luật sư Hoàng Duy Hùng nhiều lần thăm nuôi và cho Lý Tổng biết tình hình ở bên ngoài.

Luật sư Matthew yêu cầu Lý Tổng ký tên vào một bản thỉnh nguyện với lời lẽ mềm mỏng gởi lên chính phủ Thái để xin được đóng tiền tại ngoại hầu tra rồi sẽ tính nữa. Nhưng dừng sĩ Lý Tổng với tính ngang bướng muốn “Dạy một bài học dân chủ” cho Thủ Tướng Thái và ngành Cảnh Sát Thái biết, như anh đã nói. Thế là, anh đành phải chịu nằm áp chung với tù hình sự ác ôn dài dài. Lý Tổng vẫn ngon nói rằng thà là anh chết trong tù, không chịu làm hòa dịu với chính quyền Thái Lan để được tại ngoại. Như vậy, chúng ta thấy được rằng giữa anh hùng có mưu lược, sức mạnh và dừng sĩ chỉ cần có sức mạnh, sẵn sàng chết vì chính nghĩa, cũng là điều làm cho chúng ta phải suy nghĩ.

* * *

Trong một cuộc mạn đàm nhân mùa Giáng Sinh năm 2000 tại thủ phủ Sacramento:

Vinh danh Chúa cả trên trời,

Bình an dưới thế cho người thiện tâm.

Trần Văn được ủy nhiệm quan sát chợ búa coi có gì đặc biệt hơn các năm trước không? Đi một vòng từ chợ Thuận Phát đến chợ Vĩnh Phát, Wing Wa, Welco... những chợ lớn có đặt heo quay trong những ngày hội hè, lễ tiệc. Nhân cơ hội này,

Trần Văn cũng đặt một con heo quay do Ban Biên Tập Tiếng Vang nhờ để tặng cặp nhà văn Nhật Thịnh - Khuê Dung, từ San José mới về định cư tại Sacramento, trong một bữa tiệc vào ngày 25 tháng 12 năm 2000. Đây cũng là buổi họp mặt văn nghệ sĩ, mời bạn bè khắp nơi miền Bắc Cali về dự để hai ông bà nhà văn này “khánh thành tư dinh” của hai quả tim vàng rất yêu thích văn chương viết lách. Dù đặt trước ba, bốn ngày nhưng nơi nào cũng hết heo quay. Thiên hạ gốc Việt, gốc Tàu năm nay ăn mừng Chúa Giáng Sinh mà chỉ thích ăn thịt heo quay cho đã cái miệng. Chỉ căn cứ vào một sự kiện này cũng đủ cho các chiến sĩ Binh Đoàn bàn ngang, tán dọc.

Dân gốc Á châu, đặc biệt người Việt, có bản sắc văn hóa riêng, không bao giờ bị nền văn hóa Mỹ lấn át, nhất là văn hóa ẩm thực. Thay vì ăn tiệc mừng Giáng Sinh hay Thanksgiving, người Mỹ, hay các sắc dân khác bắt chước Mỹ thích ăn gà tây, còn dân ta, thích ăn thịt heo quay dù mỡ cũnhi?u cholesterol cũng không “ke”. Tính sơ sơ, mùa Giáng Sinh năm 2000, chỉ riêng ở thủ phủ Sacramento có đến 7 siêu thị của người Á đông chuyên bán thức ăn cho người Việt, người Tàu. Mỗi nơi bán chừng ba bốn chục con lợn quay từ 30 đến 40 lbs, trên 200 con heo được hóa kiếp với số tiền tiêu xài về món này cũng lên đến con số (trung bình một con heo 140 đô) $140 \times 200 = \$28,000$, xấp xỉ 30 ngàn Mỹ kim.

Sau mùa Giáng Sinh và Tết Dương lịch, nhiều người ăn nhiều, uống rượu nhiều và bác sĩ phe ta cũng có nhiều việc để mần mệt nghỉ.

Nghĩ đến tuổi già, sức yếu, bệnh tật, nước miếng chảy hai khõe mép, miệng móm mém, tay chân run rẩy, mắt mờ lung còng, nhiều khi đứng chỉ sử dụng “xe tăng, xe thiết giáp” sẽ đến cho mỗi con người. Khi khỏe mạnh, còn trẻ lại kiêng ăn đủ thứ sợ mập, sợ có nhiều cholesterol xấu trong cơ thể. Đến tuổi già không ăn được lại bị ép cũng như khi mạnh không dám ăn nhiều, mà hễ bị đau ốm gia đình vợ con nài ép ăn nhiều càng

tốt. Trên cái cõi đời ô trọc này có rất nhiều chuyện nghịch lý.

Ô hay! Có nhiều ông bà nhà giàu lại hà tiện không dám tiêu xài. Mỗi lần tiêu xài thì hay tính toán hơn thiệt đủ thứ. Còn những người nghèo hay những người lãnh trợ cấp xã hội thiếu trước hụt sau, nhưng thoải mái về cái ăn, tiêu xài. Như vậy, ai khỏe trí thoải mái hơn ai? Nghĩ cho cùng có ai chết mà đem theo được tiền của. Lắm khi, có tiền của nhiều vo lè sinh tiền lại sanh phiền, vì khi chết con cháu có dịp đáo tụng đình tranh chấp, chia chác tài sản.

Trong một cuộc họp báo khác, phát ngôn nhân Bộ Tư Lệnh Binh Đoàn 712 cho biết: Qua sự tường thuật của nhà văn Đặng Mỹ Dung từ Atlanta, Georgia, tác giả tập truyện viết bằng tiếng Anh “A Thousand Tears Falling” (Ngàn Giọt Lệ Rơi) cho biết ông bác sĩ gốc Việt ở Atlanta, Georgia đã liên lạc được với một nhóm bác sĩ Nhật chữa trị được bệnh ung thư, bất cứ loại ung thư gì.

Một điều đáng nói là chữa bệnh nan y lại tốn rất ít tiền vì các ông lương y như từ mẫu này không lấy tiền bệnh nhân nào mà chỉ xin bồi hoàn tiền thuốc thôi, tương đối rẻ. Bà con độc giả còn nhớ đúng ngày 30 tháng 4 năm 2000, nhân kỷ niệm một năm ra báo, Tiếng Vang có mời nhà văn Đặng Mỹ Dung nói chuyện và ra mắt sách “Ngàn Giọt Lệ Rơi” cùng bác sĩ Lê Phương Thúy với tác phẩm “Hành Trang Vào Đời”, tại nhà hàng Happy Garden, Sacramento. Nhà văn Đặng Mỹ Dung sẽ cho tài liệu và địa chỉ liên lạc để Tiếng Vang phổ biến hầu cứu nhân độ thế những người gặp phải chứng bệnh nan y của thời đại. Có tin gì mới, Tiếng Vang sẽ công bố trên mặt báo.

Về thông báo tin tức chiến sĩ phe ta của Binh Đoàn ở rải rác các nơi: Ngành Nữ Quân Nhân chỉ có một đại tá Trần Cẩm Hương đã chết đau thương sau 12 năm tù cải tạo, chị bị quản thúc và chỉ định cư trú ở Đức Hòa. Khi bị đau màng óc, Việt Cộng địa phương không cho con chị chở về Sài Gòn để điều trị. Sau cng, du kích vc cho đi thì đã quá muộn. Cấp tá, Trung và

Thiếu tá nữ quân nhân hầu hết được sang Hoa Kỳ theo diện HO hoặc diện đoàn tụ, ngoại trừ Thiếu tá Kim Anh thuộc Quân Đoàn III, Trung tá Nguyễn Thị Hằng, giải ngũ trước 30-4-1975, đi Hòa Lan, bị bệnh mất trí nhớ được con đưa về Việt Nam để sống hết quãng đời còn lại. Trung tá Hồ Thị Vẽ, cựu Chỉ Huy Trưởng Trường Nữ Quân Nhân, ở Oklahoma. Ở miền Nam Cali có nhiều Trung, Thiếu tá như Trung tá Lưu Thị Huỳnh Mai, cựu Trưởng Đoàn Nữ Quân Nhân (lên thay đại tá Trần Cẩm Hương về hưu, đầu năm 1975), Trung tá Nguyễn Thị Hạnh Nhơn, cựu Phân Đoàn Trưởng Nữ Quân Nhân Không Quân, Thiếu tá Cao Mỹ Nhân, cựu Trưởng Phòng Xã Hội Quân Đoàn I, Thiếu tá Nguyễn Huy Lễ, cựu Trưởng Phòng Xã Hội Sư Đoàn Thủy Quân Lục Chiến... Ở miền Bắc Cali có Thiếu tá Lê Thị Nuôi, trưởng Nữ Quân Nhân, Thiếu tá Trần Thị Bích Nga, Chỉ Huy Trưởng Trường Xã Hội Quân Đội, Đại úy Huỳnh Thị Quang, đương kim Hội Trưởng Hội Cựu Nữ Quân Nhân miền Bắc Cali... Thiếu tá Lê Kim Sa, Cựu Trưởng Phòng Xã Hội Hải Quân, sang Hoa Kỳ và chết bệnh ung thư tại Seattle, WA cách đây hai năm.

* * *

Đại tá Lý Bá Phẩm, cựu Tỉnh Trưởng Châu Đốc, cựu Tỉnh Trưởng Khánh Hòa, Nha Trang, đang ở Michigan. Khi các tỉnh của Vùng I, Vùng II ùn ùn di tản chiến thuật, bỏ của chạy lấy người trong những ngày của Tháng Tư Đen, năm 1975. Trần Văn gặp đại tá Lý Bá Phẩm đang bơ phờ đến Bộ Tư Lệnh Biệt Khu Thủ Đô thăm chào Trung tướng Nguyễn Văn Minh (gọi là Minh đồn), ông đại tá của nhà ta sẽ bị giam vì bỏ nhiệm sở khi chưa có lệnh của thượng cấp. Nhớ lại những ngày đen tối nhất của Việt Nam Cộng Hòa, nhiều tỉnh, đơn vị chưa có lệnh của cấp chỉ huy Việt Nam, có thể có những lời xúi giục của đám cố vấn Mẽo cận kề nên phe ta tự ý di tản chiến thuật để miền Nam sớm lọt vào tay Việt Cộng. Đại Tá Lý Bá Phẩm cũng vừa qua đời đầu năm 2011.

Thôi, bỏ đi tám, chuyện cũ xưa như trái đất rồi. Bây giờ Binh Đoàn 712 chỉ nói chuyện hiện tại và tương lai mà thôi. Bất cứ ai gia nhập Binh Đoàn qua hai diện xi cà que và áo hạn tuổi về chiều 65 đều là những chiến sĩ ưu tú đáng thương cùng cứu trợ, đùm bọc, an ủi nhau cho hết đoạn đường chiến binh của trần thế.

Nhân mùa Giáng Sinh và Tết Dương lịch 2001, chúng tôi thuộc Binh Đoàn 712 vẫn sống khỏe, sống mạnh, đồng đặc cầu chúc tất cả mọi người trên thế gian có nhiều biến động này luôn biết thương yêu nhau, tương trợ nhau và hãy xa lánh những kẻ nói nhiều làm ít, ba hoa chích chòe, dối đời, lừa thầy phản bạn. Chúc tất cả mọi người “Bình an dưới thế cho người thiện tâm”. Amen.!! A Di Đ Phật.!!

Nhật Lệnh Binh Đoàn 712 Năm Mới Con Rắn - 2002

Bộ Tổng Tư Lệnh Binh Đoàn 712, bản doanh đặt tại thủ phủ Sacramento, California, nhân Tết “Con Rắn không chân bò năm rùng bảy núi”, ra một nhật lệnh gởi đến các chiến hữu cũ mới các cấp. Nhật lệnh nói rõ, kể từ tháng 1 năm 2001, Binh Đoàn 692, tiền thân, giải tán cải danh thành Binh Đoàn 712, hậu duệ. Đó là cái mốc lịch sử. Để đánh dấu năm mới, tên mới, đơn vị mới. Bộ Tổng Tư Lệnh cho phép tất cả chiến hữu mọi quân binh chủng các đơn vị ăn mừng khao quân và nghỉ xả hơi xả “xú bấp” một tháng có lương đàng hoàng, nghĩa là tháng giêng là tháng ăn chơi xả láng một nghỉ.

Nay qua tháng hai, không phải tháng hai là tháng cờ bạc mà tháng hai phải mần việc nước, không còn ngồi chơi xơi bánh kẹo Tết nữa.

Trần Văn được lệnh tiếp tục cái nghề báo bở, viết nói lung tung cho vui. Những chiến sĩ nào mắt mũi tèm lem, độ kiếng lên cao, không còn trông rõ chữ nghĩa nữa, hãy đến bác sĩ Mộng Huyền đổi kiếng gấp để đọc “Phóng Sự Chiến Trường” đến hồi gay cấn, hồi hộp đéch chịu nổi. Phóng sự càng dài đọc càng lâu,

cái gì càng dài lâu thì càng sướng, có phải vậy không chứ hả nội quân tử? Trần Văn trân trọng kính mời các chiến hữu tiếp tục “sự nghiệp” đọc báo Tiếng Vang cho vui cửa vui nhà trong cái cõi đời mắc dịch này.

Hết mỗi lần năm hết, Tết đến. Không biết ai sao chớ thằng tui nhớ đến cái vụ Tết Mậu Thân 1968 là muốn văng tục ch?i suốt ba ngày Tết. Cái đám Vi Xi bịp bợm, đã man nhất trên trái đất này. Hứa hẹn, cam kết hưu chiến để lính tráng hai bên quốc cộng nghỉ ăn Tết rồi sau đó tiếp tục quánh nhau nữa. Vi Xi nói một đảng làm một n?o, thừa cơ hội phe ta mãi vui xuân ăn Tết với gia đình. Chúng hèn nhát đánh lén tung đòn tổng công kích tổng nổi dậy tấn công đều khắp bốn vùng chiến thuật.

Nhưng, ông trời có mắt, bắt dung gian. Lúc ban đầu vì yếu tố bất ngờ, phe ta có vẻ chới với. Sau vài ngày các đơn vị tập trung tương đối đầy đủ quân số, phản công lại tới tấp, chiến thắng giòn giã. Từ thế bị động sang thế chủ động, phe ta truy kích đẩy Vi Xi ra khỏi các thành phố. Tại thành phố Huế, Vi Xi bắt giết mấy ngàn người dân vô tội chôn dưới nhiều mồ tập thể. Tội ác tày trời của Việt Cộng làm sao người quốc gia của mình quên được.

Quý vị còn nhớ, sau khi miền Nam bị Vi Xi cưỡng chiếm, lúc bấy giờ Nguyễn Hộ là Chủ tịch Mặt Trận Tổ Quốc của Cộng Sản Bắc Việt, tuyên bố một câu xanh dờn rất là “chó đẻ” nhất đối với mọi người quốc gia, đặc biệt là với chiến binh QL/VNCH ngã ngựa:

“Vợ Ngụy thì ta chơi, con Ngụy thì ta sai, nhà Ngụy thì ta ở, còn Ngụy thì ta đuổi nó lên rừng thiêng nước độc”

Cách đây mấy năm, bị thất sủng, về chiều, tàn tạ. Nguyễn Hộ làm bộ cái trò chống đối “Đảng và Nhà Nước ta” để được bà con mình tha tội. Đâu có dễ vậy! Bỏ đi tám!

* * *

Quý chiến hữu ơi!

Tết sao đến với anh em mình nhanh quá vậy! Vừa ăn Tết năm Con Rồng lộn, bây giờ lại ăn cái Tết Con Rắn “liu diu” lộn độn nữa. Mới đầu năm đầu tháng, cái tiểu bang California, đông dân và thuộc loại giàu có nhất nước xứ Cờ Hoa mà lại bị cúp điện tùm lum. Cái Điện Capitol tức là Dinh Thống Đốc và Trụ Sở Quốc Hội của Tiểu Bang bị một tên dùng xe tải tổ chẳng tăng vọt tốc độ húc vào, xe phát hỏa cháy lan vào Điện. Bộ chỉ huy đầu não của tiểu bang California một phen hoảng vía. Năm Con Rắn coi mòì không khá, con rắn này chắc thuộc loại rắn độc, rắn hổ mây, hổ mang, hổ đất. Rắn hổ cạp nong cạp nia hay là loại rắn Cobra, mãng xà vương thứ dữ. Năm rắn dữ, các chiến hữu cũ mới phe ta ráng bảo trọng, bảo trọng! Tắc ke! Tắc ke!

Nhân ngày Tết, Trần Văn vợ phải một tờ báo đọc được bốn câu thơ của nhà thơ Ngô Tịnh Yên:

Nếu có yêu tôi thì hãy yêu tôi bây giờ

Đừng đợi đến khi tôi qua đời

Đừng đợi ngày mai đến khi tôi phải ra đi

Cát bụi làm sao mà biết mỉm cười.

Trần Văn không phải là nhà thơ. Chữ Việt mình mà đánh trên máy không dấu của Mỹ rất ư là nguy hiểm. Nhà thơ có thể đọc được là nhà thờ, cũng có thể đọc được là nhà thổ. Về thơ, ở Sacramento và cả thế giới cộng đồng Việt Nam nói chung, Hội Thơ Tài Tử Việt Nam của nhà thơ cao niên Như Hoa Lê Quang Sinh được nhiều người biết tiếng tầm qua các tuyển tập thơ dày cộm “Cụm Hoa Tình Yêu”. Đến nay Hội thơ đã ra mắt năm sáu Cụm Hoa Tình Yêu rồi. Bây giờ thành rừng hoa tình yêu, yêu chết bỏ. Cái bút hiệu Như Hoa, dấu móc gặp các máy chữ bỏ trên chữ U cách xa quá nên người ta đọc là Nhủ Hoa không phải là Như Hoa. Nhà thơ cao niên của Binh Đoàn 712 rất dễ thương, anh chỉ cười trừ, miệng móm xòm lại có duyên già hết sảy.

Trở lại bốn câu thơ của nhà thơ Ngô Tịnh Yên, Trần Văn đoán mò nhà thơ này cũng vào hạng thâm niên quân vụ trong

Binh Đoàn 712 cứ xúi dại hay xúi khôn không biết chừng, bảo người ta già rồi hãy yêu nhanh lên đi, thời gian không chờ đợi. Bởi vì tuổi già hết xí quách, xế bóng, cuộc đời sắp “tắt nắng vàng hoe” rồi. Bà con ơi! Ai có yêu hay muốn yêu mấy ông già và bà già giết giặc thì yêu lè lẹ lên nhen. Kẻo không còn kịp nữa.

Nói về yêu thì Trần Văn không có ý kiến, thi sĩ Xuân Diệu đã nói:

*Làm sao cắt nghĩa được tình yêu
Có nghĩa gì đâu một buổi chiều
Nó chiếm hồn ta bằng nắng nhạt
Bằng mây nhè nhẹ, gió hiu hiu*

Hay là:

*Yêu là chết trong lòng một ít
Vì mấy khi yêu mà chắc được yêu
Cho rất nhiều song nhận chẳng bao nhiêu
Người ta phụ hoặc thờ ở chẳng biết*

Mới đây, trước ngày nhậm chức Tổng Thống 20-1-2011 của ông Bush, chỉ có hai ngày, báo chí phanh phui vụ ông mục sư da đen Jesse Jackson tèm nhem, tình ái lăng nhăng, con rơi con rớt. Một ông mục sư “đạo cao đức trọng rao giảng Tin Lành”, có thể nói là uy tín nhất của sắc dân da màu. Nói cách khác là tiếp nối con đường tranh đấu nhân quyền của cố mục sư nổi tiếng thế giới Martin Luther King. Đùng một cái, báo chí phanh phui cho biết ông mục sư nhà ta có đứa con rơi hơn hai tuổi, người tình “không chân dung” mới hơn hai mươi mấy cái xuân xanh, đào tơ hơ hớ. Xứ Hoa Kỳ, song hôn là một trọng tội. Người ta bàn tán, đảng Cộng Hòa chơi ông mục sư Jackson một cú đau hơn ngựa đá. Vì rằng ông lãnh tụ tôn giáo này dự kiến qui tụ hàng triệu người xuống đường chống đối, biểu dương lực lượng “phá đám” ông Bush cho bỏ ghét nhân ngày đăng quang nhậm chức của ông Tổng Thống thứ 43 của Hoa Kỳ, mới đắc

cử không về vang cho mấy. Lãnh tụ tôn giáo nổi tiếng còn có con rơi, Tổng Thống Bill Clinton đang ngồi màn việc quốc gia đại sự tại Tòa Bạch Ốc còn để nằng kiêu Monica thổi sắc xô cho sướng. Ông Tổng Thống Philippines Estrada vừa bị hạ bệ cũng vì mê bồ nhí, bê bối tham nhũng. Có Tổng Thống Mitterand của Pháp quốc cũng ngoại tình có con riêng khi ông là lãnh tụ của một chính đảng lớn.

Ôi! Tình yêu đã hại biết bao nhiêu người đạo cao đức trọng, chức tước tâm cỡ. Tình yêu đã xé nát con tim và xé nát luôn danh dự chức tước. Còn đám phó thường dân lục tục thu?ng tài có nhằm nhò gì ba cái chuyện tình lẻ tẻ phải không các chiến hữu?

* * *

Nói về tuổi già là nói cái tuổi đến lúc hay quên. Người bình dân nói rằng đó là đến thời kỳ lú lẫn, chuyện nọ xọ chuyện kia, không đâu vào đâu cả. Nhiều ông bạn của Trần Văn nói rằng cái tuổi già của bọn mình cái gì dính trong người thì còn nhớ, có khi còn quên, nữa là rời khỏi mình thì quên tuốt luốt. Có nhiều ông bạn già rất ư là tội nghiệp, có cái của quý mà ông không bao giờ xài mấy chục năm hay năm ba năm, nên ông không biết rằng ông vẫn có của quý như mọi thằng “liền ông” khác. Vì vậy, bốn câu thơ của Ngô Tịnh Yên rất có ý nghĩa cho những người tuổi hạc cao nhưng vẫn còn yêu đời và yêu người như các cụ xưa đã phán:

Đời đáng yêu hay đáng chán, Cát chén quỳnh hời bạn tri âm?

Chương IV

Cờ Quốc Gia Rợp Trời

Khu thương Mại Việt Nam Sacramento

Năm hết Tết đến, phe ta miệt mài làm việc không nề hà lạnh lẽo. Những anh em trong Ủy Ban Liên Kết Liên Minh Việt Nam Tự Do tại Sacramento, trong đó còn có anh em thuộc Hội Cựu Tù Nhân Chính Trị, đã đi cắm cờ vàng ba sọc đỏ, cờ Quốc Gia thân yêu của chúng ta khắp các phố chợ trên đại lộ Stockton, nơi buôn bán tập nập nhất của người Việt. Từ khu Phở Hòa đến Phở Hoa Việt, khu Phở Lucky đến tiệm ăn Hương Lan, tuần báo Làng, siêu thị Thuận Phát. Trong hai ngày đi cắm cờ thứ bảy, chủ nhật 20, 21-1-2001 nhằm ngày 26 và 27 tháng chạp năm Con Rồng, dù lạnh buốt, mưa gió, phe ta quyết phấn đấu hoàn thành công tác. Mọi người Việt quốc gia cảm thấy lòng mình ấm lại khi nhìn lá cờ thân yêu phát phới bay trong gió lộng trên các cửa tiệm buôn bán. Đây là một sự góp công sức của tập thể các hội đoàn, thân hào nhân sĩ. Người lãnh ấn tiên phuông là các chiến sĩ trong Ủy Ban Liên Kết và Liên Minh Việt Nam Tự Do cùng với anh em HO, tích cực làm việc bốn năm liền trong công tác treo cờ này. Tất cả chiến sĩ thuộc Binh Đoàn 712 xin tặng các chiến hữu đã đi cắm cờ những đóa hoa cúc vạn thọ, những hoa anh đào, hoa mai tươi thắm nhất nhân dịp xuân Tân Ty về. Việc làm của các anh luôn được mọi người Việt quốc gia trân quý, ngoại trừ những kẻ nằm vùng nằm vũng của bọn Vi Xi chết tiệt ọ ẹ này nọ.

Trong những ngày cuối năm, mọi người Việt đón mừng tổng cựu nghinh tân, tiễn đưa năm cũ, đón mừng năm mới. Trần Văn được Bộ Tổng Tư Lệnh Binh Đoàn 712 cấp sự vụ lệnh đi dự những buổi tiệc tất niên, họp mặt từ những ngày cuối tuần 6, 7 tháng 1 đến cuối tuần 20, 21 tháng 1, 2001, sang đến 22, 23, 24-1, nghĩa là từ 13, 14 tháng chạp cho đến 26, 27, 28 và 29 tháng chạp Canh Thìn. Tiệc tùng lu bù tận, có ngày hai ba tiệc, tội nghiệp cái bao tử làm việc quá tải mà bác sĩ Dương Hữu Thức bảo Trần Văn giới hạn, chùa rượu, thịt mỡ, thức ăn biển... Trần Văn cứ ự ẹ cho qua. Trên cõi đời này, bạn bè quý mến mời mọc, không thể từ chối được. Tình bằng hữu thâm giao là như vậy đó, nhưng cũng ráng giữ hồn mình, xin mượn bài thơ, hình như của cụ Nguyễn Khuyến, sửa lại vài chữ cho hợp “thời trang”.

Nhiều lúc Trần Văn cũng muốn chùa

Muốn chùa nhưng tính lại hay ưa

Hay ưa nên mới không chùa được

Chùa được rồi ra chẳng chịu chùa

Từ ngày thứ bảy 06-1-201, ông bà kiến trúc sư Nguyễn Hồng Hà mời dự đám hỏi con gái, đã ra trường bác sĩ về mất nay còn học tiếp để trở thành giáo sư dạy về khoa Mắt ở đại học mà cháu đang học. Qua đến ngày chủ nhật, Thi Văn Cội Nguồn ở San José mời ban biên tập còn gọi là đám nôi niêu soong chảo của Tiếng Vang tham dự kỷ niệm đệ ngũ chu niên của cơ sở văn học này tại San José. Hai ngày cuối tuần kế tiếp và thứ hai, ngày lễ mục sư King tiệc tùng lu bù, lại có sinh nhật của Trần Văn, liên hoan Hội Tết, tất niên của cộng đồng người Việt ở thành phố Stockton...

Tiệc tất niên và lì xì các cháu Thiếu Sinh Quân liên thành phố Sacramento - Stockton - Oakland - San José tổ chức thật xôm tụ có đầy đủ mặt anh hào của Binh Đoàn 712 từ đại tá Từ Văn, chiến sĩ mũ nâu Trung tá Nguyễn Thông, chiến sĩ mũ đỏ Nguyễn Minh (Hội Trưởng Đoàn Thiếu Sinh Quân) cho đến các

chiến hữu nhà văn, nhà thơ, nhà báo như nhà thơ Như Hoa, Hội Trưởng Hội Thơ Tài Tử Việt Nam. Các nghệ sĩ Hoài Hương, tiếng hát vàng của thanh niên Đào Quốc Sử từ Stockton và rất nhiều bạn bè phe ta tham dự thật đông, thật vui. Chiến hữu Nguyễn Quý Nhượng, Chủ Tịch Hội Cựu Tù Nhân Chính Trị Sacramento, mời nhiều chiến hữu trong Hội, đa số có ám số chuyên nghiệp do Binh Đoàn 712 cấp. Các chiến sĩ già có lòng với quê hương, kỳ vọng mong thấy tương lai sáng sủa của con cháu nên rất ủng hộ cổ vũ sự dấn thân làm việc của anh em sáng lập Đoàn Thiếu Sinh Quân. Đây là mô hình trao trách nhiệm và hướng dẫn các cháu nối bước cha anh để quang phục lại đất nước. Buổi tiệc liên hoan và lì xì các cháu Thiếu Sinh Quân vừa vui vừa trang trọng lại có ý nghĩa. Đặc biệt bà con ta ký sổ vàng ủng hộ đâu được gần 2 ngàn. Chủ nhân của tiệm phở Hòa lần đầu tiên dành sự ưu ái đặc biệt với ban tổ chức cho mượn nhà hàng và giúp đỡ mọi thứ.

Đại Tá Phạm Bá Hoa & Nhà Thơ Nữ Thiếu Tá Cao Mỹ Nhân Đến Sắc Tô Thành

Theo thư mời chính thức của Hội Cựu Tù Nhân Chính Trị Sacramento gửi đến Bộ Tổng Tư Lệnh Binh Đoàn 712, annex Sacramento, cho biết ngày 04 tháng 2 năm 2001, nhằm ngày 12 tháng giêng năm Tân Tỵ tổ chức buổi tân niên hội ngộ truyền thống của Hội. Hội CTNCT có mời Đại tá Phạm Bá Hoa, cựu Tỉnh Trưởng Phong Dinh (Cần Thơ), cựu Tham Mưu Trưởng Tổng Cục Tiếp Vận, tác giả *“Đôi Dòng Ghi Nhớ”*, tác phẩm rất có giá trị về sử liệu. Từ Houston, Texas, chiến sĩ Phạm Bá Hoa cũng ở trong Binh Đoàn, không phải 712 mà ở Texas là Binh Đoàn 530, đến Sacramento “tâm tình đời lính”. Đồng thời nhà thơ nữ, cũng là cựu thiếu tá Nữ Quân Nhân Cao Mỹ Nhân, từ miền Nam Cali về tham dự đề tài “Lính và Thơ”, nhà thơ quân đội này còn trình làng tập thơ *“Màu Áo Xanh”*.

Trong những ngày trước và sau Tết con Rắn, anh em Cựu Tù Nhân Chính Trị đã tập dượt văn nghệ để nhằm phô diễn

trong ngày đại hội. Buổi tân niên hội ngộ của Hội Cựu Tù Nhân Chính Trị Sacramento là một sự kiện quan trọng đối với những anh em cựu quân, cán, chính và đặc biệt đối với chiến sĩ các cấp của Binh Đoàn 712. Vì vậy, anh em phe ta tham dự rất đông, rất vui. Nói chuyện tâm tình, lính nói lính nghe, lính hát lính nghe. Lại có tiệc mừng xuân, tha hồ vui chơi ăn uống thoải mái. Buổi tiệc tân niên hội ngộ của Hội Cựu Tù Nhân Chính Trị tổ chức vào ngày 04 tháng 2, 2011, đúng 2 giờ trưa đến tối tại hội trường American Slavic Social Club, địa điểm mà hội Cựu Tù Nhân Chính Trị thường tổ chức trước đây, phía sau phòng làm việc của bác sĩ Tạ Khôi và đài phát thanh Tiếng Nước Tôi, đại lộ Stockton. Trong dịp này, nhà văn nhà thơ thuộc “Đoàn quân mũ Đỏ” Hoàng Ngọc Liên từ North Carolina chuyển công tác sang Sacramento và cắm dùi ở đây luôn, giới thiệu nhà thơ Cao My Nhân, thiếu tá Nữ Quân Nhân, từ Los Angeles lên trình làng tập thơ mới “Màu Áo Xanh” được anh em phe ta thuộc Binh Đoàn 712 nhiệt tình ủng hộ.

Trong không khí Tết có nhiều việc, đề tài nên phóng viên chiến trường của Binh Đoàn 712 múa bút viết hăm bà lẳng đủ thứ.

Hội Tết năm Tân Tỵ tại Sacramento được tổ chức qui mô long trọng theo truyền thống đã có sáu năm nay. Đặc biệt năm Tân Tỵ, ban tổ chức Hội Tết đã chọn địa điểm Cal Expo, một nơi rộng thênh thang để dành tổ chức các hội chợ quanh năm của toàn tiểu bang. Ban tổ chức năm nay qui tụ giới trẻ như Allen Hoàng, Hội Trưởng Hội Bách Việt, Đặng Xuân Quyền, Hội Trưởng Liên Hội, Cyndy Nguyễn, luật sư Tuân, Nguyễn Đức Kỳ...

Các cô cậu này ở vào lứa tuổi tam thập nhi lập. Ngoài ra còn những người vào hạng tuổi trung niên như hai vợ chồng Mỹ - Việt đề huề Lê Phước và Jennifer Lê, chị Tô Lan Phương, cựu Hội Trưởng Hội Phụ Huynh Học Sinh và Giáo Chức Trường Việt Ngữ Lạc Hồng rất tích cực thủ vai Tổng Thư Ký của Ban

Tổ Chức. Vào tuổi hơi cứng một chút như chị Võ Quý Phạm Trang, bà Trần Oanh Liễu chuyên đề về đại hội Thi Hoa Hậu Áo Dài, ông John Trần, Chủ Tịch Phòng Thương Mại, chủ nhân nhà hàng Tự Do cho mượn và ăn uống miễn phí lại còn hết sức lo giúp đỡ Ban Tổ Chức.

Trong Ban Tổ Chức có một ông già bầm không lưng, quá đất, được anh em mời giúp về cúng tế và lo tờ báo xuân của Hội Tết, đó là ông già giết giặc có hõn danh là Năm Voi.

Dù tổ chức Hội Tết chỉ có hai ngày 27 và 28-1-2001, nhằm ngày mồng bốn, mồng năm Tết Tân Ty tại Cal Expo, nhưng các em được hội họp thường xuyên từ hơn bốn tháng nay. Gần đến ngày Hội Tết, hàng tuần có đến hai ba bận hội họp bàn tính kế hoạch, báo cáo công tác và kiện toàn tổ chức. Công việc các em thật là lu bù, rất đáng thương.

Nhờ trời thương không mưa trong hai ngày Hội Tết, trước đó mưa liên tục hai ba ngày liền, sau khi Hội Tết chấm dứt, trời mưa xối xả cả đêm. Hội Tết rất thành công về mặt tổ chức, cuộc thi hoa hậu diễn ra rất hào hứng tốt đẹp. Năm nay một cháu gái 16 tuổi ở thành phố Stockton đến đoạt vương miện. Cuộc thi hoa hậu ở Sacramento có đến 30 em ghi danh, đến ngày đại hội còn được 20 em. Trong khi đó ở San José, cuộc thi hoa hậu truyền thống đã tổ chức hàng chục năm chỉ ghi danh có 17 em, không biết đến ngày thi hoa hậu còn được mấy em. Người Việt mình ở San José, bao gồm cả vùng phụ cận đông gấp mười lần hơn ở Sacramento.

Nhóm nôi niêu soong chào chủ trương tạp chí Tiếng Vang gồm toàn là chiến sĩ chính qui của Binh Đoàn 712, từ ông Chủ Bút Anh Phương mới có hơn 66 xuân già, Tô Ngọc, Nhật Thịnh cũng cùng tuổi Ất Hợi như ông Chủ Bút. Nhà văn Hoàng Ngọc Liên, Văn Quang, Thanh Thương Hoàng, Phạm Bá Hoa cùng sinh năm 1930, còn nhà thơ Lê Quang Sinh thì sinh năm 1929. Nhà báo nhà thơ Phan Nghị tuổi đời mới 76, lúc nào cũng như một cao bồi già. Nhạc sĩ Lê Hoàng Long cũng vào tuổi thất thập

cổ lai hi cũng tham gia viết bài cho tạp chí Tiếng Vang.

Nhà văn Văn Quang, Phan Nghi, Nguyễn Thụy Long, nhạc sĩ Lê Hoàng Long còn ở lại Việt Nam. Nhà văn Phạm Bá Hoa hiện ở Houston, Texas. Nhà văn Thanh Thương Hoàng thiên đô về thung lũng Hoa Vàng San José. Nhà thơ Như Hoa, Chủ Bút Tiếng Vang Anh Phương, nhà văn Tô Ngọc, nhà văn nhà báo Nhật Thịnh, nhà văn nhà thơ Hoàng Ngọc Liên đóng đô tại thủ phủ Sacramento.

Bộ Tư Lệnh Binh Đoàn 712 ở Sacramento ra lệnh cho Trần Văn sẽ điểm danh nhà văn nhà báo hồi thời xa xưa coi người nào còn, người nào không thêm ở thế gian nữa. Trần Văn sẽ còn điểm danh các chị Nữ Quân Nhân QL/VNCH đang nhận công tác mới “bà nội, bà ngoại” ở khắp các nơi.

Các chị Nữ Quân Nhân của Binh Đoàn 712 sẽ về tham dự đại hội kỳ 2 cựu Nữ Chiến Binh QL/VNCH vào ngày 12 tháng 8 năm 2001 tới đây tại Orange County, Trần Văn sẽ có bài phóng sự tường thuật đầy đủ hay hết biết, gọi là Hoa Lạc Giữa Rừng Gươm tập 2.

Người tù cải tạo, những ai đã trải qua nhiều nguy hiểm thập tử nhất sinh trong lần vượt biển, vượt biên, hay ở các vùng kinh tế mới hoang vắng đìu hiu của thời “đồ đá” xã hội chủ nghĩa Việt Nam đều bị hội chứng đau thương. Không chết tức tưởi, không mát, không ba trợn, điên khùng là tốt số. Trong giấc ngủ say, nỗi niềm u uẩn trong đáy sâu của tiềm thức có dịp dậy lên qua những giấc chiêm bao, như là chuyện thật của mười mấy, hai mươi năm về trước khi Trần Văn còn nằm trên thớt cải tạo của cộng sản. Dù đang sống trên một đất nước tự do, ăn ngon, mặc đẹp, cuộc sống những người chiến sĩ già của Binh Đoàn 712, không dài các nhung lụa nhưng dư thừa thực phẩm bổ dưỡng. Người ta chỉ sợ ăn nhiều sinh bệnh dù ăn ngon miệng nhưng phải biết dừng không dám xả láng. Cuộc đời vô thường, sắc sắc không không, một chuỗi dài nghịch lý đến với mọi người. Muốn ăn lại không có ăn, thừa mứa thức ăn ngon lại

không dám ăn, day ếch. Có đến một trăm thứ sợ của những người đã bước qua ngưỡng cửa “năm bó” ngũ thập tri thiên mạng, có phải vậy không các chiến sĩ của Binh Đoàn 712? Còn sáu, bảy bó trở lên thì đời sống như ngọn đèn khi tỏ khi lu. Sống trong xã hội mới, trình tự hội nhập của mỗi gia đình có khác nhau. Cuộc sống ở Hoa Kỳ chạy đua nước rút, hối hả, vội vã thật đúng với câu “Làm ngày không đủ tranh thủ làm đêm”. Thì giờ quá nhanh, mới chủ nhật tuần này, lại thấy chủ nhật tuần sau lù lù tới.

Trần Văn có nhiều tâm sự ngổn ngang, đã nhiều lần có ý định gác kiếm quy ẩn. Kể như đình đóng cột, tự hứa với lòng là khi nào gia nhập chính thức Binh Đoàn 712 là hoàn toàn xếp việc đời lại, ngao du sơn thủy. Bù lại những năm tháng khổ nhục trong lò cải tạo, nhưng cái số “con rệp” bận bịu đeo đuổi mãi dù cố vượt ra, không tài nào vượt nổi. Đó là số cực trời đã định, chịu vậy, biết than tỏ cùng ai?

Một Giác Chiêm Bao

Trong một giấc chiêm bao lại nằm mộng nữa. Mộng mị lần trước thấy phe ta về Việt Nam tiếp thu chính quyền vì Việt Cộng sụm bà chè, bỏ của chạy lấy người. Phe ta mãi mê giành ghế, sừng cò cãi nhau chí chóe rồi thượng cẳng chân, hạ cẳng tay, đâm chém nhau máu me tùm lum. Trên các phi cơ phản lực bay từ nước ngoài về đến sân bay Tân Sơn Nhứt để các lãnh tụ nhận bàn giao “chấp chánh”, tiếp thu chính quyền từ Sài Gòn ra Hà Nội. Nhưng không có một mống nào còn nguyên vẹn, thương tích cả thể xác lẫn tâm thần. Tất cả đều ôm đầu máu ngời lị trên phi cơ để được chở lộn ra nước ngoài chữa trị miễn phí và... tiếp tục chửi bới, cái mừng chụp mũ loạn cào cào châu chấu vẫn “vũ như càn”.

Phe ta đánh ch?i phe mình hay lắm. Mỗi người là một lãnh tụ, ai chống Cộng có bài bản hơn, uy tín hơn là phải triệt ngay, “Ông” không cho phép làm như thế, phải làm giống theo ông mới là chống Cộng.

Chiêm bao lần này khác hơn lần trước. Việt Cộng tiêu tòng, thiên hạ bình an. Trần Văn về nước mới vừa thất thập cổ lai hi. Tiền “hưu trí” của Binh Đoàn 712 dành dụm được hơn một chục xín rủng rinh trong túi. Trần Văn mua một chiếc xe hơi tàng tàng nhưng máy móc vẫn còn ngon.

Kế hoạch Bravo 1 với tâm huyết đường trường xa xuôi ngược từ Nam ra Bắc thăm viếng những cảnh cũ khi xưa còn nằm ấp cải tạo. Trần Văn có ước muốn này từ trước khi đi Mỹ, hay đúng hơn là khi còn ngồi ghế lịch đếm thời gian chơi ở miền Bắc xã hội chủ nghĩa. Một ngày nào đó, sạch bóng cán đồ, trời thương, còn sống trên cõi đời thù hận này, có điều kiện tài chánh, dù tuổi già sức yếu, Trần Văn vẫn cố gắng lê lét đi thăm lại các nơi đã một thời vui lấp tương lai, tuổi trẻ mình.

Kế hoạch Bravo 2, nghĩa là bước thứ hai cuộc đời của tuổi già để rồi đến bước thứ ba là trở thành tro bụi và được nhận chìm xuống làn nước mát lạnh của dòng kinh quê hương Vĩnh Tế, xứ Bà Bài, Châu Đốc.

Chi tiết của kế hoạch thứ nhất, bỏ ra gần một năm, Trần Văn viết truyện phim, dựng lại cảnh tù đầy từ ngày đi trình diện, đóng tiền ăn mười ngàn mấy trăm tại nơi tiếp nhận tù cải tạo là trường trung học Pétrus Trương Vĩnh Ký, nay Việt Cộng gọi là trường cấp 3 Lê Hồng Phong. Nơi đây, hai ngày thứ bảy, chủ nhật, nhà hàng Ngọc Lan Đình đưa xe chở thức ăn đến với đầy đủ bàn ghế, mười người một bàn, toàn cấp thiếu tá, cư ngụ ở các quận 6, 7, 8 của thủ đô Sài Gòn. Ăn xong có nhân viên nhà hàng thu dọn, rồi các ông tù trở về phòng trải chiếu hay tấm ni lông nằm thoải mái, y tá bộ đội đến nhỏ nước tỏi vào mũi mà không cần phải giải thích. Buồng của Trần Văn có đến bảy thiếu tá bác sĩ quân y phe ta nằm kènh ra để cán bộ gái đè xuống banh lỗ mũi nhỏ nước tỏi. Ông nào ông nấy cũng hắt hơi nháy mũi. Đó là phương pháp trị liệu cảm cúm của nền văn minh xã hội chủ nghĩa “đỉnh cao trí tuệ” của loài người.

Truyện phim này, Trần Văn viết rất công phu và cũng chính

Trần Văn làm đạo diễn. Chỉ qua “xen” (cảnh) đầu tiên cũng đã hé lộ nội dung những xen kế tiếp rất lâm ly bi đát hấp dẫn người xem. Bảo đảm sẽ hốt bạc, các ông bà già giết giặc gốc Việt còn sống mê xem phim này là cái chắc vì các nhân vật trong phim là quý vị ấy. Còn giới trẻ ủng hộ hết mình, chúng muốn biết cuộc đời nhọc nhằn lắm than của cha ông chúng bị trả thù đầy đọa như thế nào trong thiên đường cộng sản.

Các rạp xi nê đông nghẹt người chen lấn vào xem. Vé bán trước cả tuần. Rạp nào cũng bán thêm vé đứng, vé chợ đen búa xua. Tha hồ chủ rạp hốt bạc. Trong bộ phim này có nhiều xen ai xem qua rồi cũng đều tấm tắc khen tài dàn dựng của đạo diễn và đề nghị dự giải Oscar ở Mỹ và giải Tượng Vàng Quốc Tế Cannes ở Pháp nữa. Trong phim có thực hiện một xen tốn kém nhất, tốn công sức nhất là đến tận trại giam Tân Lập thuộc tỉnh Vĩnh Phú quay lại một hoạt cảnh vô tiền khoáng hậu vừa bi thương vừa khôi hài đếch chịu nổi.

Xen đó, Trần Văn viết và phân vai rất kỹ. Cảnh tù cải tạo tắm trường cời ở K1 trại Tân Lập vào năm 1979. Mất một tuần để bố trí máy móc, dàn dựng lại đủ đúng như nguyên tác truyện phim. Cái khó nhất và tốn kém nhất là tập trung vài trăm tù nhân hình sự loại ốm yếu ho hen, đi đứng không vững, da bọc xương tập trung về nơi đây để thực hiện xen chính của cốt chuyện. Có nhiều tù nhân từ Hỏa Lò, Hà Nội. Trại tù ở các tỉnh lân cận đều được “trung dụng” bằng cách đổ đô ra ngoại giao với giới chức thẩm quyền cai tù để chuyển số tù nhân theo yêu cầu của đoàn quay phim. Nhiều đoàn xe, tàu lửa, tàu thủy, máy bay, đủ thứ phương tiện đều được sử dụng để đưa các ông tù về khu vực ao xã và khúc suối mà tù cải tạo trại K1 Tân Lập được lùa đi tắm vào mỗi buổi chiều sau những giờ lao động khổ nhọc. Nghe nói con suối này là một dòng của con sông lớn chảy ngang qua Âm Thượng, nơi đây hai Bà Trưng khởi nghĩa chống quân Tàu thời Thái Thú Tô Định (sau công nguyên, năm 40 - 43?).

Trại tù K1 Tân Lập, thời gian 1979 có khoảng một ngàn một trăm người gồm những người tù miền Nam chuyển thẳng đến đây từ trước. Đến năm 1978, khi Trung cộng rục rịch tấn công các tỉnh dọc biên giới “dạy cho Việt Cộng một bài học”, các trại tù ở xa như trại Hồng Ca của tỉnh Yên Bái, Yên Hạ của tỉnh Sơn La, các trại tù ở tỉnh Lào Cai lần lượt di chuyển về liên trại Tân Lập K1 nơi Trần Văn tạm trú, nơi này ăn sắn (khoai mì) quanh năm. Lương thực chính là sắn, đủ kiểu, đủ cỡ: sắn tươi luộc, sắn lát, sắn khô, sắn nút chai, sắn dui, sắn chua, sắn mốc meo...

Ai có ở tù trại cải tạo Tân Lập chắc chắn thấm thía cái vụ ăn sắn suốt mùa. Mỗi năm chỉ có năm bữa ăn cơm trắng không có độn sắn, dù chỉ được m?t bát như trúng số độc đắc hay sung sướng như lên Niết Bàn, Thiên Đàng. Những bữa ăn cơm trắng vào ngày Mừng Một Tết dương lịch, chiều ba mươi Tết, rước ông ba, trưa Mồng Một Tết Nguyên Đán; một bữa ăn vào ngày mừng một tháng năm, ngày lễ lao động và ngày quốc khánh của Việt cộng, mồng hai tháng chín. Quanh năm ăn sắn, toàn là sắn mà không đủ no, lại gặp sắn thối, sắn chua, sắn vàng khè đắng nghét thì làm sao có đủ chất bổ, ca lô ri cho cơ thể. Bộ xương cách trí của người tù bày ra kinh khiếp chỉ trong vòng sáu tháng về trại này thôi. Trần Văn dù tuổi chỉ mới bốn mươi ba, nhưng đi phải có gậy chống đỡ cái thân xác cao lêu khêu xiêu vẹo chỉ muốn ngã chúi nhủi về phía trước.

Quý vị thử tưởng tượng cái cảnh như thế này đây. Hơn một ngàn người tù đều truồng cởi, tòng ngồng được đám “kiến vàng” lùa xuống tắm ở ao xã gần trại K1. Hoặc một tuần chừng một hai lần như là thưởng công lao động cho đi tắm ở suối lớn, nước chảy, tương đối sạch sẽ hơn là ở các ao tù nước đọng. Ao x có nhiều cá lòng tong đón mồi lia lịa khi đám tù xuống tắm. Chúng mặc tình mà ăn những mảy ghẻ, ghét và những chất bẩn bám trong người của tù nhân. Những mụn ghẻ bị cá bu lại rửa đau như cắt, nhưng nhờ thế mà mụn ghẻ mau lành vì mủ, máu đọng ứ bị chúng hút sạch.

Cảnh này thực hiện quay thành cảnh mở đầu của xen mê ly hấp dẫn nhất. Hơn một ngàn người tù, mông như đất khi đỏ hồng, ghê chóc, lác ứot lác khô, ghê ngứa, thẹo vết tùm lum. Lại phơi bày bộ xương sườn cách trí, còn cái của quý như một miếng da đen xấu xí, không còn lũng lảng hay thường Tạc Zăng nổi giận khi gặp người đẹp, ưỡn ẹo, lượn qua lượn lại, phơi mông phơi ngực, trông xốn con mắt như thuở xưa.

Có một chiều thu man mác, nỗi buồn rười rượi xâm chiếm tâm hồn, Trần Văn đang ốm, không tắm, ngồi thần thờ trên một tảng đá, phóng mắt nhìn anh em mình xéc xi một chầm phần chầm, mạo muội xin các bậc đạo mạo cho phép Trần Văn “t?p ghi” tả chân hoạt cảnh này mà cho tới bây giờ nó luôn còn lưu trữ trong bộ nhớ của người cựu tù cải tạo.

Mỗi đội đến bãi “tập kết” trước sau, báo cáo nhân số xong, được quản giáo hoặc quản chế cho phép, người đội trưởng ra lệnh xuống tắm và không quên nhắc phải tắm khẩn trương, thời gian tắm có hạn. Ai cũng chuẩn bị sẵn sàng, gần tới bờ suối, áo đã mở nút sẵn, còn quần dây thun lại càng nhanh. Chỉ cần mất một phút là thoát y được một trăm phần trăm. Mọi người đều hỏi hã xuống nước tắm nhanh, trên bờ đám cán bộ quản giáo, quản chế thúc hỏi nhắc nhở đủ thứ. Mỗi lần đi tắm, Trần Văn không có quan sát kỹ vì chính mình cũng hỏi hã đi tắm kỳ cọ rửa ráy, trút những bụi bặm, ghét bám trên thân mình. Nay, ngồi buồn nhìn trời hiu quạnh, rừng xanh tĩnh mịch, dòng nước chảy uốn khúc rì rào làm cho Trần Văn gợi lại cái tính tếu của mình.

Chuyện Vui Tắm Cuồng Trời Của Tù Cải Tạo

Quan sát kỹ từng người đi xuống tắm, đặc biệt là ngắm kỹ khi anh em tắm xong đứng lau mình. Thông thường tâm lý mọi người, nhất là giới phụ nữ thường che giấu những gì trên thân thể mà thiên hạ hay dồn mắt vào những chỗ ấy.

Cái nón lá của thiếu nữ Việt Nam, nữ sinh hay các thôn nữ có công dụng đa dạng, làm duyên che nghiêng nghiêng mỗi khi

có anh chàng nào phóng mắt nhìn chòng chọc vào mặt, vào ngực, vòng số một hay phần dưới, vòng số ba. Nón lá dùng để che nắng che mưa. Ở nhà quê còn dùng lọc nước để uống khi ở trong đồng ruộng nước địa vẫn đục. Các nữ sinh còn dùng để ghé mũi vào ngửi trên những mảnh cỏ vì sợ lắm lem chiếc quần mỏng dính của mình. Đàng này, các ông đàn ông không cần che đậy cái của quý, mặc kệ ai muốn nhìn hay chiêm ngưỡng cũng chả có “chết thẳng Tây” nào cả.

Trần Văn nhìn hết người này đến người nọ, thừa quý vị không ai giống ai. Đủ kiểu, đủ “xai”. Nhiều người da trắng bóc nhưng cái của quý cứ đen xì, dù chúng luôn ở chỗ kín trong mát qua hai lớp vải bảo vệ tối đa. Nơi ấy không bị nắng mưa thế mà vẫn đen hơn những chỗ khác mới là kỳ. Có ông cái của quý bị thụt mất tiêu, rút vô như cổ rùa, chỉ còn da đen nhẵn nhéo kém hơn một đũa con nít lên năm lên bảy, chỉ hơn chúng ở cái gốc thôi, còn ngọn thì thua đứt đuôi con nòng nọc rồi. Có ông thì cái ấy nó quẹo trái như trong quân đội khi người chỉ huy hô “dự lệnh”, bên trái... bước. Có ông thì cái đó quẹo bên phải, có cái chỉ địa, cái thì thò đầu ra, cái thì thụt đầu vào. Khi con người không còn nhựa sống thì cái của quý nhất trên đời của đám mày râu này cũng tiêu tùng theo chủ của nó.

Theo kinh nghiệm bình dân, những người đàn ông đang nằm thoi thóp chưa biết sống chết ra sao, người ta chỉ sờ vào của quý của vị ấy mà thấy lặn mất, không còn cục thịt gân dư đó nữa, chắc ăn như bấp lo hòm là vừa. Còn phái nữ thì không biết sờ vào chỗ nào đây để biết sống chết như người đàn ông.

Hoạt cảnh trường cời trên một ngàn người đàn ông chen chúc nhau tắm, đứng gần nhau để mặc cho người khác nhìn ngắm rồi phân tích tổng hợp và đưa vào tiềm thức để có dịp suy gẫm lại cuộc đời vô thường của nhân loại. Ông Cameraman quay cận ảnh đủ mọi góc cạnh, ống kính cũng quay quang cảnh xa xa từ trên nền trời cao thăm thăm, có một vài đôi chim bay vẩn vơ tìm về tổ ấm? Dòng nước xanh mát lờ lờ chảy, khu này

không có độ dốc nhiều và rộng nên được chọn làm bãi tắm cho đám tù nhân hết còn nhựa sống. Bên kia bờ suối các cô “Sơn nữ Phà Ca” khúc khích vừa đi vừa liếc nhìn sang cười đùa thoải mái. Trần Văn có dịp quan sát kỹ mọi góc cạnh và cũng chính hôm đó, Trần Văn có ý định, trong tương lai sẽ thực hiện một cuốn phim sinh hoạt tù cải tạo và đặc biệt xen tẩm cõi trường để mọi người suy gẫm thân phận của con người trong hoàn cảnh bi đát không sách báo nào diễn tả cho đầy đủ hết bằng hình ảnh sống động của phim.

Mất cả tiếng đồng hồ thực hiện đoạn phim tả chân này tại vùng Tân Lập - Vĩnh Phú, cách Hà Nội chừng hơn một trăm cây số. Cả đoàn quay phim đến mấy chục người lại khăn gói lộn trở về trại Hàm Tân Z30D để thực hiện tiếp phần sinh hoạt của tù nhân phần 2, nghĩa là sau bảy tám năm nghiên cứu kỹ chủ thuyết Mác Lê ở miền Bắc xã hội, chủ nghĩa nghèo khổ. Nay về Nam, nơi mà “đế quốc Mỹ Ngụy” ngự trị làm cho dân no, đường sá to lớn khang trang, nhà cao cửa rộng. Người tù cải tạo cũng được hưởng cái dư vị “phồn vinh giả tạo” đó của đế quốc, nên lấy lại khí thế, nhanh nhẹn, khỏe mạnh hơn. Vì vậy mới có những cảnh vui đùa “kỳ cục”...

Máy camera hướng về một đội mà Trần Văn nể là người trong cuộc. Nhờ gia đình tiếp tế, ăn uống khá hơn trước nhiều, hơn nữa, về miền Nam dù vẫn sống trước họng súng của Việt Cộng nhưng khí hậu, thời tiết không còn khắc nghiệt nữa.

Người xưa đất cũ cùng tiếp sức làm hồi sinh những người cầm chắc cái chết trong trại tù từ miền Bắc xã hội chủ nghĩa. Người này nằm xuống, có người khác chuẩn bị tiếp theo. Mỗi người an phận đợi chờ đến lượt rồi cũng xuôi tay theo bạn bè về bên kia thế giới tự do. Ai cũng xem thường cái chết, dửng dưng với cuộc sống khổ nhục, túng quẫn, đau thương. Khi về Nam, cuộc sống khá hơn nhờ gia đình tiếp tế, ngày về cũng chưa biết, anh em quay sang học lén sinh ngữ, học đàn, ca hát. Vào mỗi buổi tối, khi cửa “chuồng” đóng khóa lại rồi, Trần Văn đến một

anh bạn tên Thân, gốc người Sa Đéc, từng làm quận trưởng, hình như một quận thuộc tỉnh Long Khánh, anh tự làm đàn guitar lấy. Thiếu người ca, anh dụ Trần Văn tập ca vọng cổ, anh có ngón đòn từng từng từng từng mùi hết biết. Anh rất dễ thương ra sức dạy cho một học trò già thông minh mà lại tối da, mau quên. Dạy cách phân nhịp, đếm nhịp, xuống xê, xuống liu như thế nào cho mùi rệu tận mạng. Giọng ngân run thế nào mới truyền cảm. Hai anh em cứ mỗi tối, không có kiểm điểm, học tập, một thầy một trò chỉ thiếu một con chó cái như cụ Cao Bá Quát từng nói:

Một thầy một cô một chó cái

Học trò dăm đứa, nửa người nửa ngợm nửa đười ươi.

Thầy đàn hay mà người ca có giọng vịt đực lại ca không cần ca hay. Thời gian qua nhanh. Cuộc đời của người tù cải tạo không biết sẽ về đâu, tương lai ra sao, mù mịt... nên tìm, sáng chế ra cách vui chơi để quên đời, quên cảnh tù đầy.

Về đến Rừng Lá, phe ta hồi sinh vui cười thoải mái vì thấy đã thoát hiểm, thần chết chào thua rút lui rồi. Lòng suối nhỏ, từng đội tắm mỗi chỗ khác nhau, cách chừng vài chục mét. Đội của Trần Văn là một đội rau xanh có một anh tên là Hóa, cấp bậc đại úy, hình như là Trưởng Chi An Ninh Quân Đội của một quận thuộc tỉnh Kiến Tường ở miền Tây. Vóc dáng nhỏ con, gầy thấp, thuộc loại xấu dầy nhưng tốt củ. Về Nam, việc đi tắm cũng có phần thoải mái, dễ dãi hơn, nhiều khi được tắm cả tiếng đồng hồ trước khi đi về trại. Có một anh đề xuất một cuộc thi “cu”, coi xem con cu nào tốt, ngon lành nhất trong đội, “bình bầu xuất sắc” có thưởng thuốc lào. Ban giám khảo gồm toàn dân chơi cầu ba cẳng, tếu mút mùa, xem thường mọi thứ trên đời.

Một buổi chiều, ánh nắng vàng còn vương trên những ngọn cây bằng lăng gần suối. Ban giám khảo ba người, trong đó có Trần Văn, tắm thật nhanh lên trước nhất, mặc quần áo đảng hoàng, phóng mắt nhìn quan sát từng người một thật kỹ từ suối lên. Mỗi giám khảo tự cho điểm, sau đó cộng lại chia ba, lấy

điểm trung bình bầu chọn người có của quý xuất sắc nhất. Khi về Nam anh em từ cải tạo được gia đình tiếp tế đều đặn, dù anh nào không được tiếp tế cũng hưởng lây mưa móc của bạn bè. Ai nấy đều khỏe mạnh, lại tập thể dục nữa nên không còn dáng đi xiêu vẹo như khi ở miền Bắc. Người khỏe thì của quý cũng ngon lành, gân guốc hơn. Nghe chuyện tiểu lâm hay chuyện tình lâm ly hay những đêm trường tĩnh mịch “thằng nhỏ” thường cựa quậy luôn và “bắn máy bay” cũng thường xuyên hơn. Khi ở miền Bắc xã hội chủ nghĩa, thằng nhỏ xụi lơ cán cuốc gần như tắt thở chỉ còn có chức năng xả nước thôi, còn chuyện kia chắc chắn ngm c? tởi rồi. Hai anh bạn thân cao lớn thuộc loại chịu chơi bố lếu bố láo như mình, choàng vai “cậu” Hóa để bạn giám khảo lượng định so sánh, chấm điểm. Cậu rất hiền, dễ thương, không bao giờ cãi vã, cự nự với bất cứ ai trong đội. Cậu có cái tướng đi hơi vẹo vẹo một chút, không biết có phải vì nhỏ con mà khẩu cà nông to quá cỡ làm cậu đi vẹo vẹo chẳng? Kế tiếp hai người bạn khác nhỏ con như cậu, ai cũng đều thua cậu rất xa, đến hai anh to xác vẫn còn thua hổng hò người cùng xai.

Qua cuộc bình bầu lựa chọn chấm điểm của ba ông giám khảo. Đến tối vào chuồng, anh em có cuộc “trung cầu dân ý” nữa. Cả đội đều bình chọn cậu Hóa có sừng cả nông lớn vô địch nhất đội. Một tràng pháo tay giòn dã, anh em tự thưởng nước trà, hút thuốc lảo xả lảng khói bay mù mịt.

Méo mó nghề nghiệp của Trần Văn khi ở trong quân đội là sĩ quan thông tin báo chí, chuyên viết phóng sự chiến trường, cũng thường mở các cuộc phỏng vấn nhân vật này, nhân vật nọ. Không bỏ lỡ cơ hội, Trần Văn bèn phỏng vấn cậu ngay:

- Cậu Hóa ơi, cậu có biết tại sao của quý của cậu ngon lành quá vậy, hơn bọn tôi xa.

- Em không biết tại sao nó như dzậy nữa.

Cậu Hóa nhỏ hơn tôi chừng bảy, tám tuổi, gốc dân miền Bắc di cư, có vợ gốc miền Tây. Cả đội rau xanh của chúng tôi, kể cả đội rau xanh thứ hai, cùng buông và nhiều anh em đội khác

cũng đều gọi Hóa bằng cậu. Dân Cậu ở miền Tây là dân ngon, chơi bánh, giàu có, như các cậu công tử con của các ông đại điền chủ giàu sụ... Tại Sacramento khi được gọi bằng cậu, nghĩa thứ nhất là độc thân còn “gìn” dù năm sáu mươi tuổi, nghĩa thứ hai hàm ý là cậu không sử dụng hoặc làm chủ được thằng nhỏ nên đôi khi còn gọi là công công, thái giám nữa. Trần Văn phỏng vấn tiếp:

- Cậu thường ăn những thức ăn gì? (Hàm ý hỏi xem thức ăn để đánh giá chất bổ dưỡng...)

Cậu thật thà cho biết, gia đình nghèo khi cậu còn nhỏ, có biết ăn bánh trái gì đâu, sáng sáng mẹ cho ăn một chén cơm nguội để rồi cấp sách đến trường. Dần dà, sáng ăn cơm nguội nó lậm vào máu thành thói quen, sáng ăn cơm nguội ngon hơn ăn những thức ăn khác. Cả đội cùng cười lớn lên:

- Đúng rồi, nhờ ăn cơm nguội mà củ của cậu to hơn mọi người!

- Có thể như dzậy, cậu nói tỉnh bơ.

Cả đội cùng cười bò lăn bò càng. Từ đấy cậu Hóa còn có thêm nít nêm “Cậu Cơm Nguội”.

Trần Văn cười khoái trá quá, nên giựt mình thức dậy. Camera hết còn sè sè, chiêm bao chấm dứt...

Hướng Về Tương Lai Xa Xăm

Trong cõi đời vô thường, sắc sắc không không của trần thế, người chiến sĩ Binh Đoàn 712 luôn vững niềm tin vào một ngày mai tươi sáng của đất nước, một ngày mai không còn thù hận, chủ thuyết cộng sản tiêu vong. Xứ sở Việt Nam đã có hơn ba mươi năm ngụp chìm trong biển lửa chiến tranh huynh đệ tương tàn, chia ly đau khổ. Bây giờ nước Việt Nam cần hòa bình chung sống thật sự để tái thiết vươn lên.

Trở về già, chúng ta còn gì cho nhau? Chỉ còn tình máu mủ đồng bào, tình huynh đệ chi binh và lòng thương yêu chăm sóc đùm bọc nhau. Phải vậy chăng, các chiến hữu của Binh Đoàn

712 thân thương?

Những chiến sĩ Binh Đoàn “tiền chiến”, sinh vào lớp tuổi thập niên 20, 30 đã về chiều, nay đang đi vào một lộ độ lấp lánh ánh sao băng... Những công điện, bưu điệp, văn thư từ các đơn vị tiền tuyến, cũng như hậu phương, yểm trợ tới tấp gởi về Bộ Tổng Tư Lệnh Binh Đoàn 712, để cập nhật hóa, theo dõi mọi sự chuyển chuyển, bổ nhiệm, phù hợp với tình hình, nhiệm vụ, yêu cầu mới của từng cá nhân.

Đại tá Nguyễn Văn Tú, cựu Tỉnh Trưởng Phước Tuy, một phi công tốt nghiệp từ bên Tây trước năm 1954, nay tuổi đời cũng được bảy bó có l?. Bộ Tổng Tư Lệnh Binh Đoàn 712 ký sự vụ lệnh chuyển chiến hữu Nguyễn Văn Tú từ thủ phủ Sacramento đáo nhậm đơn vị mới, trấn giữ thành phố Garden Grove ở miền Nam Cali.

Theo lời tâm sự của chiến hữu Tú, ông “ăn theo” hai cô con gái vừa ra trường, có job làm ở miền Nam Cali, thành ra chiến sĩ già phải tháp tùng “quân xa” đi theo con, nên đành xa cách anh em rất dễ thương của Hội Cựu Tù Nhân Chính Trị Sacramento.

Anh thường xuyên liên lạc với tên phát ngôn viên của Binh Đoàn 712 và nhiều anh em lớn tuổi khác. Cách đây không lâu, “địch” mở “mặt trận” mới ba mũi giáp công truy “kít”, tu-mơ vào tận thận, phổi rồi chúng dùng hỏa tiễn, loại vũ khí giết người hàng loạt độc hại này đánh vào não bộ ở phía bên phải.

Qua một cuộc đại giải phẫu, chiến hữu Nguyễn Văn Tú, tưởng đâu đã già từ vũ khí rồi bỏ hí trường, cuộc chơi của trần thế. Sau gần một tháng lâm nạn, chiến sĩ già còn nặng nợ này trở về với gia đình, có điều anh yếu hơn trước nhiều, không dám lái xe nữa. Cách đây hơn hai năm, khi vừa nghỉ việc ở USCC, tìm mạch chiến hữu Nguyễn Văn Tú biểu tình phản đối tác nghẽn, được tải thương kịp thời, sau đó bị “xi cà que” một thời gian. Nhờ gia đình chăm sóc kỹ lưỡng, và Hội Thánh Tin Lành Hy Vọng - mà ông là thành viên - an ủi, giúp đỡ và hiệp sức cầu

nguyện, ông lần hồi bình phục. Lái được xe trở lại, ông tiếp tục tham gia các buổi họp của Hội HO, những buổi ra mắt sách van, thơ của nhiều bạn hữu.

Những chiến hữu cùng đơn vị ở Sacramento hoặc những đơn vị gốc Không Quân hay bạn hữu nào quen biết, thân thích với chiến hữu Nguyễn Văn Tú, có thể “kêu” điện thoại thăm hỏi, hay tiện đường đi đâu đó, ghé gặp người chiến sĩ già dễ thương của chúng ta ở Garden Grove, CA 92841.

Bộ Tư Lệnh Binh Đoàn 712 đóng ở Sacramento (lẽ ra không được tiết lộ địa phương đóng quân của Bộ Tư Lệnh để bảo mật) đã cấp sự vụ lệnh cho tên phát ngôn viên mắt kiếng, cấp luôn bốn ngày lương khô đi công tác cùng chiến hữu Nguyễn Văn Diên và có thể cả chiến hữu Từ Văn, cựu Đại Tá Tham Mưu Trưởng Sư Đoàn 5 Bộ Binh cũng cùng đi xuống Nam Cali. Công tác chính là ra mắt sách “Bản Sắc Dân Tộc” của Đông Phong (còn ở trong nước), một quyển sách không thể thiếu trong tủ sách gia đình của mọi người Việt ở hải ngoại. Nhân dịp này, phái đoàn Bộ Tư Lệnh Binh Đoàn 712 Sacramento sẽ đến “ủy lạo” chiến sĩ già còn nặng nợ “Sống Sợ Ai” (tức là Ếch Ếch Ai (SSI)).

Mặt khác, tin mới nhận được (chưa kiểm chứng), chiến hữu Phạm Văn Liễu, hiện ở Houston, Texas, một thời vang bóng trong binh chủng oai hùng của QL/ VNCH Thủy Quân Lục Chiến. Ông đã từng tham gia cuộc đảo chánh 11-11-1960 cùng với đại tá Nguyễn Chánh Thi, trung tá Vương Văn Đông, thiếu tá Nguyễn Văn Lộc... Sau cuộc chính biến 1-11-1963, chiến hữu Phạm Văn Liễu từng giữ chức vụ Tổng Giám Đốc (Tư Lệnh) Cảnh Sát Quốc Gia và là một trong những người sáng lập ra Mặt Trận Quốc Gia Thống Nhất Giải Phóng Việt Nam (còn gọi là Mặt Trận Hoàng Cơ Minh) hải ngoại. Nay chiến hữu Phạm Văn Liễu không chịu lái “tu bin” bốn bánh nữa mà ông chỉ thích đi xé hai bánh ruồi, còn gọi là thiết quân vận tàng tàng để ngắm cảnh cho dễ và suy ngẫm lại cuộc đời trôi nổi của ông

trong suốt một chiều dài biến thiên của lịch sử nước nhà từ trước 1945 đến nay.

Nhắc đến cuộc đảo chánh thất bại của đại tá Nguyễn Chánh Thi ngày 11-11-1960, một số người tham gia trực tiếp hay liên hệ đến cuộc chính biến này bị chết, bị đày ra Côn đảo hay xa chạy cao bay sang nước láng giềng Kampuchea. Trong số những người gặp hoàn cảnh lưu vong đó, có thiếu tá Nguyễn Văn Lộc, hình như lúc bấy giờ là Tham Mưu Trưởng Lữ Đoàn Nhảy Dù mà đại tá Nguyễn Chánh Thi là Tư Lệnh.

Sau khi cuộc đảo chánh 1-11-1963 thành công, những người đã bị giam cầm hay lưu vong, nếu là quân nhân đều được phục hồi danh dự và được thăng một cấp. Trung tá Nguyễn Văn Lộc, năm 1964 chuyển về phục vụ với tư cách là Tham Mưu Phó Chiến Tranh Chính Trị (CTCT) Quân Đoàn IV và Vùng 4 Chiến Thuật, thay thế thiếu tá Nguyễn Văn Phúc trở lại Tổng Cục Chiến Tranh Chính Trị. Ông Phúc cũng mới thay thiếu tá Hồ Văn Phàng mấy tháng trước đó. Sau này, ông Phúc mang cấp đại tá, có nít nêm là Phúc Khàn, vì giọng nói khà khà. Trung tá Nguyễn Văn Lộc sau làm Chỉ Huy Trưởng Liên Đoàn An Ninh Danh Dự Phủ Đầu Rồng và được vinh thăng đại tá. Khoảng cuối tháng ba, đầu tháng tư năm 1975, đại tá Lộc được bổ nhiệm làm Tư Lệnh Sư Đoàn 106 Biệt Động Quân mà Bộ Tư Lệnh đồn trú tại khu vực trường đua Phú Thọ (Chợ Lớn).

Khi Sài Gòn bị thất thủ, miền Nam bị quân cộng sản cưỡng chiếm, ông Lộc cũng như các nhân viên quân, cán, chính Việt Nam Cộng Hòa phải trình diện đi “học tập cải tạo” vì có “nợ máu với nhân dân” như cộng sản khép tội để giam giữ không xét xử, không bản án. Một điều thật lạ, nếu tôi nhớ không lầm. Hình như mới hơn sáu tháng nằm áp, đại tá Nguyễn Văn Lộc được tha từ trại Sóng Thần, Thủ Đức (doanh trại Thủy Quân Lục Chiến cũ). Hình ảnh ông Lộc còn rất bảnh, khá đẹp trai, xách ba lô ra về thong dong “hồ hởi phấn khởi” được đài truyền hình Việt Cộng chiếu trên màn ảnh nhỏ trong một phóng sự

“hót” để hé khía cạnh để lừa bịp đồng bào. Rằng đến cấp đại tá Sư Trường ác ôn, ngập nợ máu với nhân dân mà còn được xét tha về sớm, huống chi các cấp khác! Ông Lộc hiện định cư tại nước Đức.

Sau Tháng Tư Đen, khi chánh thể Cộng Hòa miền Nam Việt Nam không còn nữa, hàng trăm, hàng ngàn những tên Năm Vũng, Năm Vùg, những tên “cách mạng ăn theo” bị lộ nguyên hình, trong đó có tên chuẩn tướng Nguyễn Hữu Hạnh, vì có công với “cách mạng” nên không phải đi “cải tạo”. Nghe nói sau này y cũng mở tiệm buôn gần khu Đa Kao. Hiện y cũng đáo hạn già khú đế, không biết lúc nào đứt bóng, ngày Chúa gọi về hẳn không xa. Hồn y có mon men lên gần cửa Thiên Đàng cũng sẽ bị Thánh Phê Rô đập cho một “cước” roi xuống đáy Hỏa Ngục để bị thọ hình, về các tội đâm sau lưng chiến sĩ QL/VNCH, tiếp tay bọn ác đầy dọa đồng bào Việt Nam cho đến ngày nay.

Còn cựu đại tá Nguyễn Văn Lộc, xuất thân khóa 5 Trường Võ Bị Đà Lạt, đã từng ăn cơm quốc gia lại dỏ trò nổi giáo cho giặc, nên mới được tha sớm, có hình đăng trên báo, trên đài truyền hình. Có người nói rằng, ông Lộc đã tiếp dẫn Việt Cộng vào Sài Gòn trong trận Tết Mậu Thân 1968. Đại Tá Chỉ Huy Trưởng Liên Đoàn Phòng Vệ Tổng Thống Phủ mà dẫn cấp chỉ huy giặc Cộng vô Sài Gòn thì cảnh sát, an ninh nào phát giác nổi! Chào thua.

Đệ Nhị Cộng Hòa thiệt xúi quẩy, chứa nhiều tên nội tuyến như đại tá Lộc, như tên phụ tá của Tổng Thống là Huỳnh Văn Trọng tại Phủ Đầu Rồng. Tại Quốc Hội có dân biểu Trần Ngọc C. và còn mấy tên nghị sĩ dân biểu khác sau này cũng lộ nguyên hình là cộng sản nằm vùng! Rất nhiều nơi cộng sản cài người của chúng, kể cả các ngành an ninh quân đội, cảnh sát quốc gia. Tại sở an ninh quân đội Quân Khu 4, đại tá Nguyễn Văn Xảo đã từng sử dụng đại úy H? Văn Ph, gốc người Châu Đốc, như tay chân thân tín trong sở, lại là một tên điệp báo nhị trùng mà cộng

sản đã cài vào! Có tin tên Ph hiện đang ở “thủ đô chính trị” San José, hàng ngày vác vợt ra sân chơi ten-nít!

Quý chiến hữu ơi! Ở Việt Nam, chúng ta ra ngõ là gặp “anh hùng bộ đội” lê lét tả toí hoa lá cành, nay đến Mỹ đi đâu cũng gặp “con cháu bác d” sang đây “chinh tâm vi thượng sách”, dùng chiêu bài “khúc ruột ngàn dặm” xóa bỏ hận thù nhằm hốt đô la!

Mới đây, các vụ ca sĩ nội ra hải ngoại trình diễn văn nghệ, nếu chúng đi với tư cách cá nhân, như trước đây có ca sĩ Cẩm Vân... có người tổ chức ca hát cho cá nhân đó, kể cả tại Thủ Đô Chính Trị của người Việt San José mà có ai chống đối gì đâu. Ai cũng biết ca sĩ này yêu nghề, muốn phô diễn giọng ca, tiếng hát của mình đến mọi khán thính giả, đồng thời kiếm tiền về nước xài riêng cho họ. Đó là một chuyện thường tình, chẳng ai kích bác gì cả. Còn đây rõ ràng là một tổ chức của nhà nước, chỉ vồn vện có sáu nghệ sĩ trình diễn mà phải huy động cả chục mạng cán bộ tình báo, văn hóa vận bám theo, do đám xếp sòng văn tuyên Việt Cộng cầm càng.

Tin mới nhận được ngày 15 tháng 3 vừa qua cho hay, sau ngày trình diễn của đám “văn hóa vận” tại San José 11 tháng 3, và trở về đến Sài Gòn ngày 13 tháng 3, đám văn tuyên việt cộng này có chiếu lại phóng sự trên truyền hình sáu “sô” trình diễn văn nghệ tại Hoa Kỳ. Trong đó có “sô” trình diễn tại San José là quan trọng nhất. Cán bộ việt cộng ghi đầy đủ hình ảnh, với tay ngh? tuyên truyền bịp bợm cao thủ, ống kính chỉ hướng vào các người tham dự trong khách sạn và đám ca sĩ “không hận thù” nhảy múa loạn cào cào, vừa xấu vừa dở, không phải các ca sĩ dễ thương trông mát mắt như các ca sĩ ở hải ngoại này. Tuyệt nhiên chúng không bao giờ ghi hình các cuộc biểu tình phản đối bên ngoài các khu vực trình diễn.

Người ta, sờ dĩ phần nào chú ý đến ca sĩ “nội”, chẳng qua là ham “của lạ” đó thôi. Tin thâm lượm được, với sự dè dặt thường lệ của nghề phóng viên, dù viết hư hư thực thực. Nhưng đây là

một việc làm nghiêm túc và có trách nhiệm, Trần Văn tổng hợp tin tức, thấy nói rằng việt cộng, đúng hơn là “cơ quan chủ quản” Kim Lợi Production phân phối một ngàn hai trăm vé, có thể nói là hết sạch.

Thưa quý vị, đó là vé mời không phải tốn một xu teng nào, cho bất cứ ai muốn vô coi buổi trình diễn văn nghệ đó! Nh?ng kẻ hiếu kỳ có mua vé trước, nhưng khi đến địa điểm vào xem trình diễn thấy đồng bào cờ quạt ngập trời, đông quá, sợ vút vé xuống đất. Người ta ước tính có từ năm đến mười ngàn người biểu tình chống văn công csvn mà các cơ quan truyền thông có vé “bờ” đám tổ chức văn nghệ “giao lưu văn hóa” hạ bớt xuống chỉ còn một ngàn rưởi người đi biểu tình thôi. Dù ước tính cách nào đi nữa, số lượng nhiều ít cũng không sao cả. Có điều khẳng định là đại đa số đồng bào phe ta, từ cụ già, trẻ nhỏ cũng như cả hai Ủy Ban Bảo Vệ Chánh Nghĩa Quốc Gia cũng rất đoàn kết trong lần biểu tình này. Có tin được loan truyền trên báo chí, sau cuộc biểu tình đả đảo văn hóa vận của việt cộng ngày 11-3 thành công. Khí thế chống cộng đang lên vùn vụt, đồng bào ta còn phản nộ cái đám đứng ra tổ chức như Kim Lợi Production do tên Thành Hammer làm “chủ xị”. Người ta e rằng cuộc biểu tình chống Kim Lợi Production lần này chẳng khác lần chống TB trước đây. TB còn biết sợ biểu tình chống đối, còn đám Kim Lợi vênh váo, không “ke”. Tình hình sẽ diễn tiến như thế nào, hồi sau mới biết.

Còn nói về truyền thông trung thực hai chiều như một đài truyền hình và một hai tờ báo Việt ngữ đã làm. Ai mà chẳng biết, nhưng chiều nào có lợi, có hơi hám đồ la là chúng nhảy a vào, chưa kể chúng cũng có thể là cơ quan tuyên truyền của việt cộng, không cần biết hậu quả di hại đến mức độ nào. Chúng phóng vắn đưa lên truyền hình, đưa lên đến gần hết cả tờ báo, nhằm “giải độc” cho đám văn công cộng sản và cổ động đồng bào ủng hộ, tham dự coi “của lạ”. Bỏ đi tám.! Nếu đám truyền thông hai chiều thân cộng này còn tiếp tục đâm sau lưng chiến sĩ nữa, hần bà con chống cộng mình sẽ có thái độ, không tha

đầu.

Binh Đoàn 712 Thăm Viếng Chiến Hữu Thâm Niên Đại Tá Lâm Quang Phòng

Chiến hữu Từ Văn đã hướng dẫn phái đoàn gồm có hai người của Binh Đoàn 712 đến đường Kiefer, Sacramento vắn an người chiến sĩ già nhất, có một thời oanh liệt trong lực lượng Biệt Kích Việt Nam Cộng Hòa (Lực Lượng Đặc Biệt), đang đóng quân ở Sacramento: cựu Đại tá Lâm Quang Phòng. Năm nay ông đã 86 tuổi (nam 2001) mà trông còn tráng kiện, lái xe phom phom đi tham dự nhiều buổi sinh hoạt của anh em Cựu Tù Nhân Chính Trị. Chiến hữu Lâm Quang Phòng đã từng là dân Cậu, công tử Rạch Giá, học và ở nội trú trường Taberd ở Sài Gòn, du học Pháp và học đại học ở Hà Nội trước năm 1945. Ông tham gia kháng chiến ngay từ những năm đầu, mua súng đạn lập Trung Đoàn Kháng Chiến chống Pháp khi chúng vừa tái chiếm Việt Nam.

Cuộc đời của một chiến sĩ anh hùng bất khuất cùng với ý chí sắt đá chống cộng trước sau như một.

Từ những ngày đầu kháng chiến chống Pháp ở Nam Bộ, từ năm 1946 đến năm 1954, Bộ Đội Lâm Quang Phòng hoạt động song song với các đơn vị bộ đội việt minh và các giáo phái. Ông Lâm Quang Phòng thành lập bộ đội riêng lưu động trong vùng Rạch Giá – U Minh Thượng, Cà Mau – U Minh Hạ, Bạc Liêu, Sóc Trăng... Bộ đội Lâm Quang Phòng vang danh tại miền Hậu Giang ở các tỉnh cực Nam của Tổ Quốc. Quân Pháp nghe tên và tiếng tăm của Bộ Đội Lâm Quang Phòng làm cho chúng khiếp sợ, ông có cách điều quân quý khốc thần sầu, khi biến khi hiện đúng lúc, tấn công quân Pháp vũ bão chớp nhoáng và rút lui nhanh chóng, chúng không kịp truy kích. Bộ đội Lâm Quang Phòng được võ trang do tiền của riêng của gia đình, bà con dòng họ và những người ủng hộ cá nhân ông và bộ đội đóng góp mua vũ khí. Trong thời kỳ, Pháp bị quân Nhật lật đổ, đảo

chánh một cách êm ru tại Sài Gòn, các tỉnh miền Tây và Pháp phải đầu hàng quân Nhật và bị giải giới toàn bộ, năm 1945.

Thời điểm, Bộ Đội Lâm Quang Phòng vừa mới thành lập. Biết được tin quân Nhật chở hàng ngàn vũ khí tịch thu được của quân Pháp tại nhiều tỉnh ở miền Tây, Nhật vận chuyển các vũ khí này bằng ghe bằng tàu trung dụng của dân lên lối đường sông, tránh phi cơ đồng minh oanh kích, ra biển vùng Rạch Giá, Cà Mau và có thể chúng sẽ có tàu đón nhận chở ra đảo Phú Quốc.

Nhiều đoàn tàu, ghe chở vũ khí, quân trang quân dụng tịch thu của Pháp nườm nượp di chuyển ra biển, lực lượng theo bảo vệ của đoàn ghe tàu này có thể lên đến cấp tiểu đoàn với trang bị hùng hậu. Quân Nhật tổ chức nhiều tàu chiến đi sát theo các tàu ghe chở vũ khí, hộ tống, chạy theo 2 bên sườn gần bờ. Đoàn tàu ghe di chuyển qua 2 ngày và còn chừng một số tàu ghe chở quân trang quân dụng và vũ khí và vài tàu hộ tống bị chậm lại vì có tàu bị hư hỏng máy móc, cần sửa chữa qua đêm.

Lúc ấy, Bộ Đội Lâm Quang Phòng với vũ khí thô sơ, bốn năm chiến sĩ mới có một khẩu súng dù quân số tính chung trên dưới 200 người, Bộ Đội Lâm Quang Phòng có hơn 30 khẩu súng Mas 36, vài khẩu súng khác và 1 khẩu trung liên, 1 tiểu liên Thompson, 1 súng cối nhỏ... Với vũ khí này khó thể địch nổi 1 tiểu toàn chính quy của quân đội Thiên Hoàng Nhật Bản. Vì vậy, ông Tư Phòng cho lính của ông nằm phục kích hai bên bờ sông chỉ chờ cơ hội có tàu ghe nào đậu lại vì hư máy để cho các đoàn công voa đi xa, ông mới dám tấn công.

Thời cơ đến, cơ hội bằng vàng, đoàn tàu ghe sau cùng phải dừng lại ở qua đêm để chúng sửa chữa máy móc xong mới tiếp tục theo sau đoàn công voa trước.

Đến 12 giờ đêm, ông Tư Phòng đã điều động xong các toán, các đại đội phục kích hai bên bờ sông tập trung bao vây khu nhà máy xay lúa mà quân Nhật chọn làm chỗ dừng quân và bố trí phòng thủ. Sau 2 ngày di chuyển mệt mỏi và không gặp một sự

trục trặc khó khăn nào, không có đơn vị nào của du kích Việt Nam hay quân của Pháp còn sót lại trốn vào bụng biển chặn đánh dù những cuộc đụng độ nhỏ. Vì vậy, quân Nhật chênh mảng, phòng thủ sơ sài. Khi tiếng kèn xung phong nổi lên và với giọng nói tiếng Pháp điêu luyện, chuẩn như Tây của ông Tư Phòng oang oang cất lên làm cho quân canh gác hoảng vía chạy gấp xuống tàu, tưởng như quân Pháp tấn công. Thừa thắng xông lên, Bộ Đội Lâm Quang Phòng ném lựu đạn và nổ súng vang trời, tiếng hô xung phong vang dội làm cho cấp chỉ huy Nhật, có thể cấp Đại Đội Trưởng ra lệnh cho các chiếc tàu chiến tìm đường thoát thân, bỏ lại các chiếc tàu dân bị trưng dụng và ghe lớn cũng bị trưng dụng chờ vũ khí quân trang quân dụng.

Ông Tư Phòng ra lệnh cho tất cả bộ đội của ông xuống các ghe tàu khiêng vác, mang tất cả vũ khí, đạn dược, quần áo, dày nón, quân dụng đưa lên bờ và vội vã chuyển gấp vào trong rừng sâu vì ông Tư tiên đoán, sáng sớm thế nào lực lượng Nhật cũng sẽ quay trở lại để đưa tiếp chiến cụ đi theo đoàn công voa. Tiên đoán trước, nên ông Tư cho lệnh các chiến sĩ dưới quyền đi đến các thôn ấp gần đó huy động dân công lấy hết các chiến lợi phẩm kể cả xăng dầu, thức ăn cũng đều lấy sạch.

Quả nhiên, trời mới tờ mờ sáng, những chiến đỉnh lớn có trang bị vũ khí nặng đi đầu xả súng bắn bừa bãi vào 2 bên ven sông, nhiều chiến đỉnh nhỏ nối đuôi nhau chạy tới gần khu nhà máy xay lúa, tấp vào bờ rải quân đi bộ lục soát và đề phòng bị phục kích tấn công. Đến địa điểm nhà máy xay lúa, ghe tàu và nhân viên trên ghe tàu không ai bị bắt đi đâu cả. Được báo báo rõ ràng, quân Nhật biết là du kích người Việt tổ chức tấn công cướp vũ khí và nay đã cao bay xa chạy. Chúng cho ghe tàu trưng dụng ở lại và các chiến đỉnh nối đuôi nhau tiếp tục hành trình.

Ông Tư Phòng cho biết nhờ vô cướp được súng đạn này, lực lượng của ông mỗi người được trang bị 1 khẩu súng, cấp chỉ

huy có đến 2 khẩu, một súng ngắn và một súng dài, trong kho còn dư một ít súng đạn, quân trang quân dụng. Đó là tài sản quý giá mà ông Tư dùng để phát triển Bộ Đội Lâm Quang Phòng, lần đầu cướp được súng đạn của quân Nhật và ông Tư Phòng còn tổ chức cướp súng đạn thêm lần thứ 2 còn ngoạn mục, đạt thắng lợi to lớn làm nên lịch sử Bộ Đội Lâm Quang Phòng (Tập Ghi Theo Chân Binh Đoàn - Tập 2).

Vì vậy, lực lượng của Bộ Đội Lâm Quang Phòng lớn mạnh, sau này, quân số lên đến 2 ngàn người và Việt minh phong cấp Trung Đoàn Trưởng được quyền trú đóng, hùng cứ một khu vực rộng lớn trong bung biên.

Một chuyện khó tin khác nhưng cũng có thật, chính Bộ Đội Lâm Quang Phòng tự ý tổ chức tấn công vào tỉnh lỵ Bạc Liêu, khoảng năm 1947. Súng nổ khắp nơi, nhất là các nơi trú đóng của lực lượng quân sự Pháp và ty cảnh sát, ty công an nhằm cầm chân địch để cho Bộ Đội ông có nhiệm vụ vào Bệnh Viện tỉnh lấy toàn bộ dụng cụ y khoa, thuốc men và đồ dùng cho y tế, chở bằng xe đạp, xe kéo ra khỏi vòng đai tỉnh lỵ là lúc các đơn vị cũng được lệnh rút nhanh vào bung.

Cựu Đại Tá Lâm Quang Phòng cho Trần Văn biết, Bộ Đội ông có thừa bác sĩ và nhân viên y tế yêu nước, không hợp tác với Pháp vào bung tham gia kháng chiến. Nhân sự y tế đông đủ ngoại trừ thuốc men và dụng cụ y khoa đang thiếu thốn trầm trọng nên ông phải tổ chức khẩn cấp cuộc tấn công vào tỉnh lỵ và đột nhập bệnh viện tỉnh Bạc Liêu lấy được vô số thuốc và dụng cụ y khoa các loại. Đây là cuộc tấn công táo bạo, trọng điểm không phải tấn công vào các đơn vị đồn trú phòng thủ mà tấn công vào bệnh viện toàn khoa của tỉnh lỵ Bạc Liêu làm cho quân Pháp chới với và chúng cũng đánh giá được sự cần thiết của thuốc men, dụng cụ y khoa đã tăng thêm sức chiến đấu cho quân kháng chiến.

Sau bao nhiêu lần việt minh cộng sản dụ dỗ, o ép ông Tư

Phòng vào đảng cộng sản để được thăng quan thăng chức, đều thất bại... Việt minh cộng sản thấy tinh thần quốc gia yêu nước của ông không thay đổi, chiến đấu chỉ vì dân, muốn Pháp trao trả nền độc lập cho nhân dân Việt Nam và ông Tư cũng không muốn ông chiến đấu dưới cái dù của đảng cộng sản, một đảng chính trị do cộng sản quốc tế chỉ đạo nên ông một mực tìm cách chối từ. Đám chớp bu của việt minh cộng sản miền Tây Nam Bộ ra chỉ thị cho nhiều tổ chức, đơn vị tìm cách ám sát ông và may mắn ông Tư Phòng đều thoát chết.

Chỉ có một lần sau khi ông Tư Phòng về phục vụ với chính nghĩa quốc gia, sau năm 1954, ông bị một đặc công cộng sản phục kích tại nhà chị ông vì biết ông sẽ về thăm ở Giồng Riềng - Rạch Giá, ông bị một nữ đặc công Miền lai võ nghệ cao cường chém bằng dao xắt rau muống và nhờ ông Tư có võ nên ông đã tránh né được đòn tấn công hiểm ác bất ngờ, chỉ bị thương khá nặng, thoát chết trong đường tơ kẽ tóc.

Trở lại, Bộ Đội của ông Lâm Quang Phòng đã lên cấp trung đoàn với đầy đủ vũ khí mới thời bấy giờ vì đơn vị của ông Tư Phòng đánh trận nào cũng đều chiến thắng nên luôn tịch thu được vũ khí mới của Pháp trang bị cho các đơn vị của chúng.

Năm 1954, có Hiệp định Genève, các lực lượng việt minh tập kết lại tại địa điểm Cà Mau để được chuyển ra Bắc, còn đơn vị nào việt minh cộng sản cài lại lén lút về lại các nhà bà con họ hàng tá túc, vũ khí chôn giấu. Lực lượng của Bộ Đội Lâm Quang Phòng thay vì ra Bắc theo việt minh cộng sản, nay lại có cơ hội bằng vàng, ông Tư Lâm Quang Phòng đưa hết lực lượng về trình diện với chính quyền miền Nam Việt Nam và được chấp nhận và phong cấp cho ông cấp bậc Thiếu Tá đồng hóa.

Ông Tư Phòng đã tâm sự với Trần Văn, ông hết chịu nổi Việt cộng, ông ra hợp tác với phe quốc gia, đánh cho việt cộng thất điên bát đảo, lần lượt thăng lên đến cấp Đại Tá, từng giữ chức vụ Tỉnh Trưởng kiêm Tiểu Khu Trưởng Ban Mê Thuột,

Đại Tá Lâm Quang Phòng còn đảm nhiệm trọng trách Tổng Giám Đốc Thanh Niên & Thể Thao (hàng Thứ Trưởng) gần cả chục năm.

Khi ông Tư con đeo lon Trung Tá, Chỉ Huy Trưởng Bộ Chỉ Huy Lực Lượng Đặc Biệt ở Vùng 2 Chiến Thuật, Trung Tá Lâm Quang Phòng từng làm sứ giả thuyết phục Fulro (đồng bào Thượng ly khai chống chính quyền VNCH, họ muốn thành lập một quốc gia tự trị cho người Thượng ở Tây Nguyên) ra quy thuận chánh quyền quốc gia. Mission impossible - sứ mạng đặc biệt của ông Tư Phòng vô cùng khó khăn, gay go và mất mạng như chơi, nhưng ông không quá lo sợ. Khi đi vào căn cứ địa của Fulro, ông không mang súng và chỉ dẫn theo một đệ tử gốc Thượng. Hai thầy trò với tay không cùng với ý chí quyết tâm thuyết phục Fulro về với chính nghĩa quốc gia. Ông rất an tâm và tin tưởng sẽ thuyết phục được. Đến tận sào huyệt của Fulro, ông và các lãnh tụ Fulro sử dụng bằng tiếng Pháp. Sau những pha trao đổi gay gắt nảy lửa, Trung Tá Phòng điềm tĩnh, không sợ sệt, giải thích tỉ mỉ cái lợi cái hại, nếu lực lượng yêu nước Fulro không về với chính thể quốc gia Việt Nam Cộng Hòa thì số phận diệt vong chắc chắn sẽ đến với họ. Mất gần cả ngày, các lãnh tụ Fulro đồng ý sẽ ra hợp tác với chính quyền quốc gia kèm theo những điều kiện mà Trung Tá Lâm Quang Phòng đã ghi vào sổ tay để trình lên thượng cấp...

Với miệng lưỡi của một nhà chính trị lịch lãm có học thức, thuyết khách xoay đúng vào yếu điểm của đối phương và gương can đảm của một người lính Lực Lượng Đặc Biệt không sợ chết nên cái nhiệm vụ đặc biệt mission impossible của Trung Tá Lâm Quang Phòng thành công tốt đẹp. Nhờ vậy, tránh thêm cuộc đổ máu vô ích dai dẳng khốc liệt giữa Fulro và các chiến sĩ VNCH. Với công trạng to lớn trong sứ mạng quan trọng đưa được quân lính Fulro sáp nhập vào Lực Lượng Đặc Biệt tại Vùng 2 Chiến Thuật nên ông được thăng lên Đại Tá và kế tiếp

làm Tỉnh Trưởng Ban Mê Thuột và Tổng Giám Đốc Tổng Nha Thanh Niên và Thể Thao cho đến gần ngày cộng sản bắc việt cưỡng chiếm hoàn toàn miền Nam.

Tám mươi sáu năm cuộc đời, quả chiến hữu Lâm Quang Phòng đã sống và biết khá nhiều chuyện bí mật trong thời người Việt yêu nước theo kháng chiến chống thực dân trở lại Đông Dương lần thứ 2 và các thời Đệ Nhất, Đệ Nhị Cộng Hòa.

Đại Tá Lâm Quang Phòng Người Hùng Thời Kháng Chiến Chống Pháp

Phóng viên chiến trường Trần Văn đã viết thoáng qua cuộc đời của người hùng thời kháng chiến Việt Minh ở Nam Bộ: Lâm Quang Phòng, nay tiếp tục đôi nét về cuộc đời ngang dọc của ông.

Cái thời mà giặc đến nhà đàn bà cũng phải đánh, năm 1945. Mọi tầng lớp thanh niên nam nữ, từ thành thị đến nông thôn, từ sĩ phu trí thức đến người nông dân chân chất, đều một lòng một dạ đem tuổi trẻ và bầu nhiệt huyết của mình phụng sự quốc gia dân tộc, vào bưng biền kháng chiến chống Pháp. Trong số những người thanh niên ấy, có người thanh niên, năm 1945 mới vào ngưỡng cửa tuổi tam thập nhi lập, ông Lâm Quang Phòng, sinh năm 1916 tại tỉnh Rạch Giá, con của một đại điền chủ và là người có học thức, cựu học sinh trường Taberd ở Sài Gòn.

Sau Hiệp Định Genève chia đôi đất nước, năm 1954. Thay vì tập kết ra Bắc theo hãn cộng sản, ông Lâm Quang Phòng đã ra trình diện chính quyền quốc gia, thời ông Ngô Đình Diệm vừa về nước chấp chánh với chức vụ Thủ Tướng Chính phủ.

Theo lời kể của cụ ông và cụ bà Lâm Quang Phòng, hiện cả hai đang nằm trên giường bệnh tại một phòng chung cư ở đường West Stockton vùng Elk Grove, phía nam của Thành phố Sacramento.

Cuộc kháng chiến còn phơi thai, thời Việt Minh chống

Pháp, cộng sản chưa lộ nguyên hình là tay sai của đế tam quốc tế cộng sản nên kết hợp được mọi khuynh hướng đảng phái quốc gia trong công cuộc chiến đấu bảo tồn đất Tổ. Khi phong trào Việt Minh lớn mạnh, vào đầu thập niên 50 trước khi có Hiệp Định Genève năm 1954, cộng sản thúc ép những người thanh niên yêu nước có công trạng lớn với kháng chiến Việt Minh phải vào đảng.

Với chức vụ là Trung Đoàn Trưởng, dưới quyền ông Lâm Quang Phòng có hàng ngàn người thanh niên yêu nước theo và ông được đồng bào ở vùng kháng chiến mến mộ tài đức. Vì vậy, bằng mọi cách, Việt Minh Cộng Sản phải mời gọi, chiêu dụ ngay cả áp lực để ông xin vào đảng cộng sản, nhưng, ông lần lữa, thoái thác, dứt khoát không vào đảng. Nhiều lần, ông bị VMCS phục kích sát hại và ông thoát chết trong đường tơ kẽ tóc. Với bản chất gian ác, nhiều lần khác, VMCS chỉ điểm vị trí đóng quân của ông để quân Pháp pháo kích, phục kích tấn công, càn quét tiêu diệt. Nhờ có tinh thần cảnh giác cao và dưới quyền ông có nhiều người dám hy sinh mạng sống của mình để bảo vệ ông.

Cơ hội bằng vàng, với chính sách chiêu hồi thời Đế Nhất Cộng Hòa, ông Lâm Quang Phòng về với chính nghĩa quốc gia và được chính phủ trọng dụng ngay với cấp Thiếu tá đồng hóa. Cùng thời với ông, ở đơn vị khác, Quân Khu khác, ông Phạm Ngọc Thảo với chức vụ Tiểu đoàn trưởng kháng chiến Việt Minh cũng ra trình diện với chính quyền quốc gia, đeo lon Đại úy đồng hóa. Cuộc đời của ông Phạm Ngọc Thảo được nhiều người biết đến qua nhiều lần ông tham gia chính lý và đảo chánh sau cuộc lật đổ Chính phủ Ngô Đình Diệm 1.11.1963. Với cấp bậc Đại tá, ông Phạm Ngọc Thảo bị giết chết sau một lần đảo chánh thất bại vào khoảng cuối năm 1964 hay đầu năm 1965.

Sau này, cuối những năm 80, Việt Cộng đã tiểu thuyết hóa,

nhằm tuyên truyền, cuộc đời của Đại tá Phạm Ngọc Thảo thành sách, kịch bản truyền hình nhiều tập với tên nhân vật xuất quỷ nhập thần, một tên gián điệp nằm vùng của VC, là Nguyễn Thành Luân.

Từ Thiếu tá lúc mới hòa nhập vào quân đội quốc gia, năm 1954, đến năm 1975, cấp bậc Đại tá và chuẩn bị giải ngũ vì đáo hạn tuổi, Đại tá Lâm Quang Phòng là một trong những cấp chỉ huy tài giỏi trong Binh chủng Lực Lượng Đặc Biệt. Ông là người có công đầu, can đảm phi thường, một thân một mình, vào tận sào huyệt của quân nổi loạn Fulro. Đại tá Lâm Quang Phòng thuyết phục, chiêu dụ chúng ra hàng với chính quyền quốc gia và đã thành công, thời Trung Tướng Vĩnh Lộc làm Tư Lệnh Quân Đoàn 2 và Vùng 2 Chiến Thuật.

Làm quan đầu tỉnh Ban Mê Thuột, thời bấy giờ, giữa những năm 60, người ta làm Tỉnh Trưởng, Quận Trưởng mà các nơi giàu tài nguyên, nghĩa là tỉnh, quận béo bở, phải bằng cách này cách khác mới nắm giữ chức vụ ấy được. Đại tá Lâm Quang Phòng được cấp trên “dòm ngó”, có lẽ vì công trạng thu phục được loạn quân Fulro nên thượng cấp chỉ định bổ nhiệm làm Tỉnh Trưởng mà không qua thủ tục “đầu tiên” như nhiều người khác.

Đầu tháng 6.04, chúng tôi ba đứa, nhà văn Dương Phan, Kiến Trúc Sư Nguyễn Hồng Hà và phóng viên chiến trường Trần Văn đến thăm và hàn huyên, gọi là nghe nói chuyện đời của hai cụ ông cụ bà Lâm Quang Phòng. Dù nằm một chỗ, giọng nói, bị đờ lưỡi, phát âm có đôi lúc ngập ngừng, ngọng nghịu, nhưng cụ ông Lâm Quang Phòng rất hào hứng kể lại chuyện xưa tích cũ mà cuộc đời của cụ ba chìm bầy nổi đã trải qua. Và điểm xuyết cũng như bổ sung thêm chi tiết, cụ bà, 82 tuổi, trí nhớ còn tốt kể lại những m?u chuyện cười ra nước mắt. Một lần, có thanh tra cấp trung ương đến tỉnh Ban Mê Thuột, sau khi duyệt xét công việc làm của các ty, phái đoàn trung

ương đến gặp Đại tá Tỉnh Trưởng và có một người hỏi thẳng Đại tá Lâm Quang Phòng xin bao thơ. Ông ngâm thơ, nhờ ông Phó Tỉnh Trưởng đứng lên lấy một xấp bao thơ đưa cho phái đoàn trung ương. Việc này, cụ bà kể lại cười ra nước mắt, người ta hỏi bao thơ là bao thơ tiền, chứ không phải bao thơ không. Thời bấy giờ, làm Tỉnh Trưởng, Quận Trưởng mà thanh liêm và ngâm thơ như Đại Tá Lâm Quang Phòng thì rất khổ và thiệt thân. Cụ bà kể lại, có một lần, vị Tư Lệnh Sư Đoàn có bản doanh ở Ban Mê Thuột cũng hạch sách tiền bạc, hoành hợ việc này, việc khác, Đại tá Lâm Quang Phòng đốp chát, nói phang ngang, không sợ sệt bị trù dập gì cả và ông lớn tiếng: “ Tôi làm Tỉnh Trưởng không phải chạy chọt mua chức bằng tiền, không ăn hối lộ, tiền đâu mà đưa ngang xương vì muốn xuất công quỹ của tỉnh là phải có công điện, chứng từ hăn hời”. Đại Tá Lâm Quang Phòng hỏi vị Tư Lệnh Sư Đoàn có công văn, công điện chính thức, ông sẽ xuất công quỹ ngay. Vị Tư Lệnh Sư đoàn cụt hứng, nói giã lã với ông thêm vài câu như là thân thiện lắm, rồi kiêu từ rút lui.

Nhà văn Dương Phan tiếp lời, có một thời gian làm dưới quyền Đại tá Lâm Quang Phòng, cho chúng tôi biết, sau hơn 2 năm làm Tỉnh Trưởng Ban Mê Thuột, khi bàn giao lại cho người kế nhiệm, quỹ đen, quỹ đỏ hay quỹ gì đó mà ông Tỉnh Trưởng có quyền sử dụng thoải mái, ĐT Lâm Quang Phòng không dùng tiền quỹ này vào bất cứ một chuyện gì mờ ám như hối lộ cấp trên... và quỹ càng ngày càng lớn, còn hơn 5 triệu đồng. Dương Phan còn nói với Tô Hòa Dương và Trần Văn lần thăm viếng mới đây nhất, tư dinh Tỉnh Trưởng, bà Tỉnh Trưởng còn chăn nuôi heo để có thêm thu nhập vì hai ông bà không biết tham nhũng.

Giương thanh liêm và phục vụ tận tụy với đầy đủ lương tâm chức nghiệp của một sĩ quan QL/VNCH, Đại Tá Lâm Quang, xứng đáng cho chúng ta và các thế hệ sau noi theo và kính phục.

Trên đường đi công tác về San Diego, ngày 23.6, nhà văn Dương Phan gọi “xeo” cho biết Đại Tá Lâm Quang Phòng, anh tư thân thương của chúng tôi, trở bệnh nặng, phải vào nhà thương chữa trị, anh em hẹn thứ bảy tuần này 26.6, bốn trụ Dương Phan, Nguyễn Hồng Hà, Tô Hòa Dương, sẽ đi thăm ông anh tư kính mến của chúng tôi. Chỉ một mình anh Tô Hòa Dương, con của nhà văn quá cố Bình Nguyên Lộc gọi anh tư Lâm Quang Phòng bằng chú, anh tư Phòng vốn là bạn thân với nhà văn Bình Nguyên Lộc từ 40, 50 năm trước, các anh em khác đều gọi cụ Lâm Quang Phòng bằng anh dù tuổi đời đáng tuổi con của cụ. Cụ ông và cụ bà Lâm Quang Phòng thích chúng tôi gọi anh chị tu để có sự gần gũi thân thương hơn, cũng như Trần Văn gọi ông bà Trung Tướng Đặng Văn Quang bằng anh chị hai hay gọi ông cụ Thủ Tướng Nguyễn Bá Cẩn bằng niên trường hay anh ba Cẩn vậy.

Người gốc sinh trưởng ở miền Nam có cái cách xưng hô anh, chị kèm theo thứ mấy và tên nữa, đủ bộ như thế, không phải gọi xưng bất kính. Có nhiều người sinh trưởng ở miền khác không quen cách gọi này mà thường gọi là ông bà hay lớn tuổi quá thì gọi cụ. Trái lại dân miền Nam mà là gốc ở đồng bằng sông Cửu Long gọi bằng anh chị với ngôi thứ trong gia đình và kèm theo tên nữa, đủ ba món, vừa thân thương, gần gũi vừa kính trọng thật nữa.

Mới đây, anh em chúng tôi đến thăm anh chị tư Phòng, trước khi anh tư vào bệnh viện. Chị tư vừa mới vấp té bị “trật” ở vùng bánh chè và đầu gối, hai chiếc ghế ngã ra sau, hai anh chị nằm song kê nhau như chim liền cánh, cây liền cành, suốt cuộc đời chồng vợ sắc son hơn 60 năm qua. Chị tư là Tham Muu Trưởng ruột của quan đầu tỉnh Ban Mê Thuột Lâm Quang Phòng, nhất nhất mọi chuyện công tư anh chị tư đều chia xẻ giải quyết. Nếu gặp người đàn bà tầm thường khác, cửa ngõ này sẽ là đầu dây mối nhợ của sự chạy chọt tham nhũng. Trái lại, chị

tư, một phụ nữ có học thức, gốc ở Bà Rịa, mối tình của anh chị đẹp từ lúc ban sơ mới yêu nhau, hồi chị ở vào tuổi đôi mươi, và thật đẹp như một bức tranh tuyệt tác của các đại danh họa trên hoàn vũ. Chị giúp anh đọc kỹ các công văn, giấy tờ vì anh quá bận việc và cũng có phần hơi lười đọc để cho chị đọc và kiểm soát những giấy tờ gì mà anh phải ký. Chị là người trợ lý, chánh văn phòng, tham mưu trưởng âm thầm trong bóng tối, hai người cùng làm việc mà chỉ có một mình anh tư lãnh lương nhà nước, còn chị tư thì lãnh lương từ bầy heo của chị.

Chương V

1999 – Năm Quốc Tế Người Cao Niên

Nguyên tắc đối với người cao niên của Liên Hiệp Quốc.

Đại hội đồng Liên Hiệp Quốc đã thông qua Nghị Quyết 46/91 về những nguyên tắc đối với người cao niên nhằm tạo thêm phẩm chất sống vào tuổi thọ và khuyến cáo các nước đưa các nguyên tắc này vào chương trình quốc gia.

Tính Độc Lập. Người cao niên phải:

- Có quyền có đủ thức ăn, nước uống, chốn ở, quần áo và chăm sóc sức khỏe qua thu nhập bản thân với sự hỗ trợ của gia đình và cộng đồng.

- Có cơ hội để làm việc hoặc tiếp cận với những cơ hội tạo thu nhập.

- Được tham gia quyết định mức độ và thời điểm rút khỏi lực lượng lao động.

- Được quyền theo các chương trình huấn luyện và giáo dục thích hợp.

- Được sống trong môi trường an toàn, phù hợp với sở thích và khả năng thay đổi.

- Được sống ở nhà mình khi khả năng vẫn còn cho phép.

Sự Tham Gia. Người cao tuổi phải:

- Được hội nhập vào xã hội, tham gia tích cực trong việc xây dựng và thực hiện các chính sách có ảnh hưởng trực tiếp

đến an bình của họ với các thể hệ trẻ.

- Được mưu cầu và khai triển những cơ hội để phục vụ cộng đồng và tham gia hoạt động tình nguyện theo đúng chức trách phù hợp với sở thích và khả năng.

- Được lập các phong trào hoặc hiệp hội của người cao niên.

Chăm Sóc. Người cao niên phải:

- Được hưởng sự chăm sóc sức khỏe để giúp họ duy trì và lấy lại an bình ở mức tối ưu về các mặt thể chất, tinh thần và tình cảm, phòng ngừa hoặc ngăn chặn bệnh tật.

- Có quyền tiếp cận với những dịch vụ xã hội và pháp lý để tăng cường tính tự chủ, tính bảo vệ và chăm sóc.

- Được chăm sóc phù hợp với mức độ theo định chế nhằm bảo vệ, phục hồi, khích lệ về mặt tinh thần và xã hội trong môi trường an toàn và nhân đạo.

- Được hưởng nhân quyền và những tự do cơ bản nơi họ đang ở hay tại cơ sở điều trị bao gồm sự tôn trọng hoàn toàn về mặt phẩm giá, tín ngưỡng, nhu cầu, đòi tư về quyền quyết định sự chăm sóc cũng như chất lượng cuộc sống của họ.

Sự Thỏa Nguyện. Người cao niên phải:

- Được tiếp tục những cơ hội nhằm phát triển hoàn toàn tiềm năng của họ.

- Có quyền hưởng nguồn giáo dục, văn hóa và giải trí tinh thần của xã hội.

Phẩm Giá. Người cao niên phải:

- Được sống an toàn, không bị xâm phạm về thể chất và tinh thần.

- Được đối xử công bằng, không phân biệt tuổi tác, giới tính, màu da, chủng tộc, khuyết tật hay theo bình diện nào khác và phải được lượng giá một cách vô tư, không dựa vào những đóng góp về mặt kinh tế của họ.

(Theo U.N. Principles for Older Persons 16-12-1991).

(Trích trong bản tin của Hội Người Việt Cao Niên Stockton).

Phóng Viên Chiến Trường Công Tác Ở San José

Hôm nay, chủ nhật 25-3-2001, phát ngôn nhân Binh Đoàn 712 được sắp lớn ở Bộ Tổng Tư Lệnh ký sự vụ lệnh “sai” đi công tác ở thung lũng Hoa Vàng San José, với ba mít-sân đặc biệt:

- Thứ nhất là gặp cựu đại tá Tôn Thất Hùng, trước hết là thăm hỏi sức khỏe, thứ đến là nhận tập hồi ký “Người Về Từ Tân Cảnh”. May mắn khi đi sang Hoa Kỳ, ông còn giữ được một cuốn. Tập hồi ký thiết hấp dẫn từ đầu đến cuối, người thật, việc thật mô tả lại cuộc chiến bi hùng tại căn cứ hỏa lực Tân Cảnh mà cũng là nơi Bộ Tư Lệnh Tiền Phương của Sư Đoàn 22 Bộ Binh trú đóng trong cuộc chiến đẫm máu mở màn Mùa Hè Đỏ Lửa nam 1972.

- Thứ hai, Trần Văn đi dự đại hội bầu Ủy Ban Bầu Cử Cộng Đồng Bắc Cali tại phòng khánh tiết của khách sạn Raddison ở đường số 4, San José.

Trước mắt, cộng đồng Bắc Cali bị bẻ làm hai. Một bên là ông Nguyễn Tái Đàm, Chủ Tịch Ban Chấp Hành (hành pháp) đang lưu nhiệm thêm một nhiệm kỳ ba năm nữa, không thềm bầu bán gì cả. Lý do là trước đây, Ủy Ban Bầu Cử đã thất bại trong việc vận động bầu cử và được một đại hội bầu cho ông lưu nhiệm. Còn cánh thứ hai, ông Chu Tấn, Chủ Tịch Hội Đồng Đại Biểu (lập pháp). Trên nguyên tắc, theo hiến chương nội quy của tổ chức, vì Hội Đồng Đại Biểu phải đứng ra tổ chức bầu cử nhiệm kỳ mới, nhiệm kỳ ba của cộng đồng. Hai phe kèn cựa mãi không thu xếp bầu bán chính thức được, nên phe lập pháp thấy việc lưu nhiệm đến ba năm coi không đáng. Nếu lưu nhiệm chừng ba, sáu tháng hoặc một năm thì tạm được, theo lời ông Chu Tấn, vì vậy ông bèn đứng ra triệu tập một Ủy Ban Bầu Cử Cộng Đồng Bắc Cali “chính danh”. Kết quả như sau: Trưởng

Ban: bà Lam Lương, Phó Trưởng Ban: ông Đoàn Thi, Tổng Thư Ký: ông Trần Trung Chính, ba Cố Vấn rất hùng hậu: Hòa Thượng Thích Giác Lượng, Hiền Tài Nguyễn Thanh Liêm (Cao Đài), Mục Sư Kiều Tuấn Nam cùng nhiều vị khác. Đây là một ủy ban bầu cử cộng đồng Việt Nam Bắc Cali rất nặng ký, quy tụ được một số khuôn mặt quen thuộc hoạt động tích cực cho cộng đồng.

Bên phía cộng đồng lưu nhiệm của ông Nguyễn Tài Đàm cũng thấy việc lưu nhiệm lâu quá không ổn, mất uy tín nên cũng toan tính tổ chức bầu cử nhằm hợp thức hóa chuyện đã rồi. Ông Đàm được hậu thuẫn đài phát thanh Quê Hương của bà Đoàn Trang, Hội Cựu Tù Nhân Chính Trị Bắc Cali, Ủy Ban Bảo Vệ Chính Nghĩa Quốc Gia mới (còn gọi là ly khai), tách khỏi Ủy Ban Bảo Vệ Chính Nghĩa Quốc Gia cũ do ông Trần Văn Loan (Tổng Thư Ký) đã được bầu chính thức cách đây hơn một năm.

Ủy Ban Bảo Vệ Chính Nghĩa Quốc Gia đã bị xé làm đôi, mỗi phe giữ một nửa chính nghĩa quốc gia. Còn cộng đồng người Việt Bắc Cali không khéo cũng bị chia đôi mỗi bên giữ một nửa, nên tập thể người Việt mình luôn bị yếu xìu như mấy cụ 70, 80... chẳng còn mần ăn gì được nữa! Miền Nam Cali, cộng đồng người Việt quốc gia cũng bị bẻ làm đôi là một cái gai đâm vào da thịt người Việt tị nạn thật nhức nhối. Bây giờ miền Bắc Cali lại “bất chước”, không những cộng đồng bị bẻ làm hai mà cả cái Ủy Ban Bảo Vệ Chính Nghĩa Quốc Gia cũng bị bẻ đôi nữa! Ôi, cái thế sự cộng đồng người Việt sao mà thảm quá vậy!!

- Thứ ba, buổi đại lễ cầu siêu cụ bà Nguyễn Thị Thu (Tín hữu Phật Giáo Hòa Hảo - trong nước) tại đường Quimby, San José vào lúc 4 giờ chiều ngày 25-3 đã được cử hành. Cụ bà là vị nữ lưu đã không ngần ngại đem thân xác phàm t? thiêu để mong thức tỉnh lương tri đám cán bộ lãnh đạo chớp bu của cộng sản đang chà đạp tín ngưỡng của người dân. Sự tự thiêu của cụ bà Nguyễn Thị Thu, 75 tuổi, nêu lên một tấm gương hy sinh cao cả

làm chấn động du luận trong và ngoài nước Việt Nam. Cộng đồng người Việt hải ngoại khắp nơi trên thế giới nhất loạt đẩy mạnh phong trào tranh đấu đòi tự do tín ngưỡng, dân chủ, nhân quyền cho đồng bào Việt Nam ngày càng dâng cao mãnh liệt.

Trong vấn đề thứ nhất, đúng trọng tâm công tác của Binh Đoàn 712 nhằm tìm biết những chiến sĩ phe ta đang lưu lạc khắp bốn phương trời. Ai còn, ai mất, đang làm việc gì, để được đưa lên mạng lưới truyền thông của Binh Đoàn.

Cuộc Hạnh Ngộ Tuyệt Vời Của Các Cụ Vang Bóng Một Thời

Buổi hạnh ngộ của những vị cao niên sao mà vui, đẹp quá. Những câu chuyện thời xa xưa đã bị xếp vào xó xỉnh của tâm thức, nay được khơi dậy. Cả mười vị như sống lại thời tuổi trẻ, vào đời của những năm vang bóng trước 1975. Trong sáu vị liền ông, người trẻ tuổi nhất là “cụ” Trần Văn, cũng đã 66, 67 cái xuân... già, một kẻ hay lý sự, có những giấc chiêm bao kỳ cục trong cái cõi đời ô trọc vô thường này.

Người cao tuổi nhất là cụ Hà Thượng Nhân, nguyên Chủ Nhiệm Nhật Báo Tiền Tuyến của QL/VNCH, hơn tám mươi tuổi. Còn ba vị cựu đại tá: Tôn Thất Hùng, người về từ Tân Cảnh, Phạm Tài Diệt (Đại Tá An Ninh Quân Đội), Lê Kim Ngô (Đại Tá gốc Công Binh). Cả ba vị này đều đang đi qua ngưỡng cửa tám bó. Người trẻ nữa trong nhóm mấy cụ già này là nhà báo Thanh Thương Hoàng, nguyên cựu Chủ Tịch Nghiệp Đoàn Ký Giả Việt Nam cũng vừa đi qua hàng bảy bó, trông còn ngon lành, tráng kiện, được phe nhà báo bầu là kiện tướng có số đào hoa và tốt số nhất, “được yêu” và “biết yêu” đang thơ thới hân hoan sống vui trên cõi đời “ô trọc” bên người đẹp.

Còn bốn vị phụ nữ, những bông hoa hồi thời xuân sắc, cũng thắp từng góp tiếng với các vị phu quân. Miệng đời thường nói: bên cạnh những thành công của quý ông đều có bóng dáng của

người đàn bà lấp ló trong đó. Các bà chúa ghét ai bàn hỏi về tuổi tác. Phụ nữ là người không có tuổi, lúc nào cũng ở tuổi xuân thì phơi phới. Còn các ông thì thích được biết tuổi nhau để “phân chia giai cấp”, thứ bậc lớn nhỏ dễ xưng hô. Bây giờ, thời oanh liệt nay còn đâu! Cấp bậc, chức vụ... đều là chuyện quá khứ xa xôi, mọi người đều bình đẳng trước Sở Xã Hội Hoa Kỳ. Chỉ còn một đường là biết tuổi tác nhau để nhận sự tương kính, xưng hô cho phải phép.

Cây “đinh” trong buổi hạnh ngộ hiếm có này là cựu đại tá Tôn Thất Hùng, hồi xưa còn có nít nêm là ông Hùng Râu hay Hng Ria, vì ông có bộ râu rất ngẫu:

*“Râu hùm, hàm én, mày ngài
Vai năm tấc rộng, thân mười thước cao.
Đường đường một đấng anh hào
Côn quyền hơn sức, lược thao gồm tài
Đội trời, đạp đất ở đời...” (Kiều).*

Nếu tôi nhớ không lầm, năm 1971, Đại tá Tôn Thất Hùng đậu thủ khoa khóa 3 Cao Đẳng Quốc Phòng. Một trường dành cho quý vị từ cấp đại tá trở lên, hay bên hành chánh, thấp nhất là các vị đang là Giám Đốc các bộ sở quan. Các vị đại tá tốt nghiệp Cao Đẳng Quốc Phòng, nếu chưa làm Tư Lệnh Sư Đoàn hay tương đương thì cầm chắc chức Tư Lệnh Sư Đoàn hay chức vụ tương đương, cũng như một sao trời sắp rớt trúng vô cổ áo, chỉ còn chờ thời gian, cơ hội một chút mà thôi.

Không ai biết được chữ ngờ, con hùm xám cao nguyên lại trở lại cao nguyên với đơn vị Sư Đoàn 22 Bộ Binh. Một chức vụ ngoài cấp số, hình như là “phụ tá” Tư Lệnh sư đoàn. Lúc bấy giờ Tư Lệnh Sư Đoàn 22 Bộ Binh cũng chỉ mang cấp đại tá: đại tá Lê Đức Đạt. Nói về thâm niên cấp bậc hay tốt nghiệp ưu hạng quân trường cao nhất nước, thì Đại Tá Phụ Tá Tư Lệnh Tôn Thất Hùng có bề lần lượt hơn ông Tư Lệnh. Trong quân

đội có những trường hợp oái oăm như là định mệnh an bài. Trường hợp của Đại tá Trương Văn Xương, từng làm Tư Lệnh Quân Khu 2 xa xưa. Từ đại úy rồi lên thiếu tá Nguyễn Văn Mạnh vẫn làm chánh văn phòng của Đại Tá Tư Lệnh Quân Khu.

Sau một thời gian dài hơn cả chục năm, ba chìm bảy nổi, ông Đại tá Xương không lên Tướng, lại được chuyển về làm việc dưới quyền người chánh văn phòng của mình năm xưa: Thiếu tướng Nguyễn Văn Mạnh, Tư Lệnh Quân Đoàn IV, Vùng 4 Chiến Thuật. Sau đó ông Đại tá Trương Văn Xương mười mấy năm cấp bậc đại tá, phải giải ngũ, lúc bấy giờ ông Nguyễn Văn Mạnh là Trung Tướng Tham Mưu Trưởng Bộ Tổng Tham Mưu. Con đường binh nghiệp lắm chông gai và vận may không đến với tất cả mọi người, chưa biết ai tài giỏi hơn ai?

Trong cuốn hồi ký “*Người Về Từ Tân Cảnh*” của Đại tá Tôn Thất Hùng, do Cục Tâm Lý Chiến (thuộc Tổng Cục Chiến Tranh Chính Trị) xuất bản vào đầu năm 1974. Đại tá Tôn Thất Hùng tường thuật chi tiết cuộc tấn công ác liệt của quân chánh quy cộng sản Bắc Việt, công khai và quy mô, bằng chiến xa T-54 và đại pháo 130 ly có tầm bắn xa hơn đại bác 105, 155 ly của QL/VNCH đang sử dụng.

Lần đầu tiên trong lịch sử chiến tranh ở Việt Nam, một trận đánh khốc liệt, cả một Bộ Tư Lệnh Tiền Phương bị vây chặt tại một căn cứ hỏa lực. Cộng sản Bắc Việt đã tràn ngập. Vị Tư Lệnh chiến trường hy sinh, mất xác tại đây. Theo lời kể của Đại tá Tôn Thất Hùng, sau này xác của Đại tá Lê Đức Đạt tìm kiếm được.

Ngày Giỗ 30 Tháng 4

Trong suốt tháng tư hàng năm, Bộ Tổng Tư Lệnh Binh Đoàn 712 tất bật làm việc, các ngành Quân Binh Chung, các

Khỏi, các Phòng thường xuyên hội họp, thảo luận, thu thập, nhật tu đủ chuyện. Vì Bộ Tổng Tư Lệnh quan niệm là ngày 30 tháng tư hàng năm là ngày giỗ chung cho tất cả các quân dân cán chính đã hy sinh trên chiến trường, trên đường vượt thoát tìm tự do, và những người đã nằm xuống trong các trại cải tạo hay các vùng kinh tế mới của Việt Cộng.

Ngày 30 tháng 4 còn là ngày vinh danh những người anh dũng chịu đựng mọi đòn thù tàn độc của cộng sản tại các trại tù cải tạo và may mắn sống sót đến ngày hôm nay, gia nhập Binh Đoàn 712.

Trong những ngày của Tháng Tư Đen, nhiều báo chí, truyền thanh, truyền hình đều có bài tường thuật lại những ngày tàn của cuộc chiến đau buồn và đẫm máu nhất trong lịch sử hiện đại của Việt Nam, đã kết thúc bi thảm vào ngày 30 tháng tư năm 1975.

Nhà Báo Mỹ Alan Dawson - Một Tên Nói Láo Bẩn

Nhiều cuốn sách, bài viết và phim ảnh của hàng trăm tác giả trong các ngành truyền thông trên thế giới và kể cả của người Việt lưu vong đều ghi lại khúc quanh lịch sử 30 tháng tư một chín bảy năm. Tuy nhiên, nhiều tác giả chủ quan, viết theo cảm xúc, không theo sử liệu chính xác, nên thường có cái nhìn về cuộc chiến không trung thực. Hơn nữa, đám nhà báo, nhà văn Mỹ có đầu óc kỳ thị, phản chiến, thường viết bóp méo sự thật, lăng mạ người chiến sĩ QL/VNCH. Bằng chứng điển hình, ký giả Mỹ Alan Dawson đã viết sai bét về Tướng Nguyễn Khoa Nam mà ông Sơn Tùng đã trích đăng lại qua “*Chân Dung Người Lính Việt Nam Cộng Hòa*”. Người bị nhà báo Alan Dawson nói là đã bị Thiếu tướng Nam bắn chết mà người ấy vẫn còn sống tại đất Mỹ này. Những tên phịa sử không ít, chẳng những người ngoại quốc mà chính người Việt cũng có. Họ không biết hoặc không kiểm soát, kiểm chứng lại, cứ phóng viết

bừa bãi như biết hết, hiểu hết mọi góc ngách của lịch sử.

Chúng ta không thể tưởng tượng một nhà báo vào hạng nhà báo nổi tiếng, chuyên nghiệp quốc tế lại viết thế này:

“...Tại Cần Thơ, tướng ba sao Nguyễn Khoa Nam (sự thật Tướng Nam còn là Thiếu Tướng 2 sao), Tư Lệnh Vùng 4, và đồng bằng sông Cửu Long, rút cuộc đành chịu nhận là cuộc chiến đấu đã hết, khi ông ta nghe Tướng Minh nói trên đài phát thanh. Là một trong các tướng lãnh cương quyết ở lại, Tướng Nam đã chiến đấu cho đến phút chót... Ông ra lệnh cho các sĩ quan tham mưu của ông không được rời bản doanh. Ông ta còn đích thân đi quan sát tiền tuyến nữa. Ông ta đã bắn viên Tinh Trường Sa Đéc ở ngay phía Đông Bắc Cần Thơ, vì kẻ ấy nhất định đòi đi theo người Mỹ chạy trốn. Khi viên Tinh Trường Kiên Giang trái lệnh của Tướng Nam, và dùng tàu rời khỏi Rạch Giá để đi về phía nam, thì Tướng Nam cho 3 chiếc trực thăng vũ trang đuổi theo, rồi bắn chìm chiếc tàu ấy bằng đại liên và hỏa tiễn...” (Tinh Trường kiêm Tiểu Khu Trưởng Kiên Giang cho đến ngày 30.04.1975 là Trung Tá Vương Văn Trỗi, cùng ở tù chung một trại với Trần Văn tại K1 Tân Lập - Vĩnh Phú, hiện nay, năm 2011, vẫn còn định cư ở Houston - Texas). Đây là một nhà báo nói láo ăn tiền, viết bỗ láo bỗ lếu, chuyện không nói có, đặt điều, thêu dệt, chỉ biết có vu khống, bôi lọ, nói xấu các chiến sĩ Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa. Thiếu tướng Nguyễn Khoa Nam lúc tự sát vẫn còn đeo hai sao. Một sao ở đầu tên nhà báo Alan Dawson gắn thêm cho Tướng Nam, vì Thiếu tướng chỉ có hai sao, Trung tướng mới ba sao... Thật tình mà nói, với cái chết dũng liệt “sinh vi tướng, tử vi thần” của Tướng Nam, dù có lấy hết sao trời gắn cho ông, cũng chưa nói hết tinh thần anh dũng bất khuất của một vị tướng nêu gương sáng nghĩa liệt muôn đời trong lịch sử Việt Nam. Tướng Nam có bắn ông tỉnh trưởng nào đâu trong những ngày cuối cùng của cuộc chiến. Chỉ có Việt Cộng, sau khi cưỡng chiếm trọn miền

Nam, chúng đã trả thù hèn hạ, xử tử Đại tá Hồ Ngọc Cẩn, Tỉnh Trưởng kiêm Tiểu Khu Trưởng Chương Thiện, đã hiên ngang chiến đấu, dù Tổng Thống Dương Văn Minh ra lệnh buông súng đầu hàng giặc, chiến đấu đến giờ phút cuối cùng.

Làm gì có chuyện ông Tỉnh Trưởng Sa Đéc bị tướng Nam bắn ở phía Đông Cần Thơ như tên nhà báo này nói! Còn chuyện nhà báo “láo” Alan Dawson viết... *“Khi viên Tỉnh Trưởng Kiên Giang trái lệnh của Tướng Nam, và dùng tàu rời khỏi Rạch Giá để đi về phía nam, thì tướng Nam cho 3 chiếc trực thăng võ trang đuổi theo, rồi bắn chìm chiếc tàu ấy bằng đại liên và hỏa tiễn...”*, Trần Văn có hân hạnh ở tù cùng trại, cùng khu với Trung tá Vương Văn Trỏ, Tỉnh Trưởng Kiên Giang. Trần Văn đã quen biết với Vương Văn Trỏ từ khi anh là Trung Đoàn Trưởng Trung Đoàn 33 thuộc Sư Đoàn 21 Bộ Binh, khi ấy anh chưa được 30 tuổi, một sĩ quan ưu tú trẻ tuổi của vùng đồng bằng sông Cửu Long. Sau bao thay đổi chức vụ, Vương Văn Trỏ làm Tỉnh Trưởng Sa Đéc trước khi đảo nhậm chức vụ Tỉnh Trưởng Kiên Giang cho đến ngày 30 tháng 4 năm 1975. Khi vào tù cộng sản, anh Vương Văn Trỏ ở tuổi khoảng 37, nhỏ hơn Trần Văn 3 tuổi. Một người lính chiến tiêu biểu như Vương Văn Trỏ lại đào ngũ trước quân thù? Từ chuẩn úy lên trung tá, nếu tôi nhớ không lầm thì chỉ có nam, sáu, năm. Chỉ có cấp trung tá hơi lâu và chuẩn bị đeo thêm một mai bạc, nếu ngày 30 tháng 4 năm 1975 chưa đến sớm, chỉ lui vài ba ngày thôi. Anh Vương Văn Trỏ bị tù “cải tạo” mút mùa, chúng tôi có dịp gần nhau, san sẻ những nhọc nhằn, tâm sự. Gia đình anh ly tán, không ai thăm nuôi. Chúng tôi an ủi nhau bằng tình bạn trong nhóm bốn người có anh Nguyễn Văn Dưỡng, Trung tá Tỉnh Báo hiện ở Hawaii, Thiếu tá Không Quân Lê Ngọc Khá (đã mất). Tất cả bốn người chúng tôi đều đến Hoa Kỳ theo diện HO.

Tôi đọc được những dòng chữ trên, do một nhà báo quốc tế

viết, thấy anh ách thế nào, mà những nhà văn nhà báo khá nổi tiếng của Việt Nam như Phạm Kim Vinh, Sơn Tùng lại dịch nguyên văn không chú thích gì sự sai lạc này, có lẽ 2 ông này không rõ chuyện miền Tây nên quên ghi chú thích ký giả Mỹ viết sai nói vậy. Đây quả thật là sự xấu hổ, bôi bác của những người cầm bút thiếu liêm sĩ của tên ký giả Mỹ Alan Dawson khi viết về đời tư người khác sai lạc, chưa muốn nói là bịa đặt, làm tổn thương danh dự của những người liên hệ.

Nhân gặp vị chủ nhiệm của một tờ báo địa phương Sacramento có trích đăng lại bài báo của ông Sơn Tùng, Trần Văn có đem việc này ra nói, ông ta coi như một tai nạn nghề nghiệp, vì thấy ông Sơn Tùng viết như vậy, ông tin là sự thật nên đăng trong số đặc biệt 30 tháng 4. Vụ việc này, Trần Văn cũng có trao đổi với anh Phước, cùng khóa 13 Thủ Đức, chủ nhân Phở Hòa ở Sacramento, cựu chánh văn phòng của Thiếu tướng Nguyễn Khoa Nam, anh nói rất là buồn lại có những người bẽ cong ngồi viết sai lệch sự thật.

Vài Công Tác Đặc Biệt Tại Nam Cali

Trong một chuyến công tác, phát ngôn nhân Binh Đoàn 712 “Nam tiến” xuống Santa Anna tham gia vào buổi ra mắt cuốn sách biên khảo rất có giá trị “Bản Sắc Dân Tộc” của Đông Phong, tại phòng sinh hoạt nhật báo Người Việt. Nhà biên khảo Đông Phong hiện còn ở trong nước. Sở dĩ cuốn sách này được xuất bản tại Hoa Kỳ là do một người có tâm huyết, anh N.V.D. mang từ trong nước ra, và chính anh ấy bỏ tiền túi ra cùng với sự bảo trợ của bác sĩ Hoàng Gia Hùng ở Sacramento và vài anh em có lòng khác ở Nam Cali trả chi phí in ấn, xuất bản.

Nhân dịp Nam du ba ngày, tối 7-4-2001, phát ngôn viên Binh Đoàn 712 tham dự buổi gặp gỡ cũng có thể nói là buổi ra mắt, giới thiệu tạp chí Di Tới, tòa soạn đặt tại Quebec, Canada do ông Đoàn Minh Hóa làm chủ nhiệm, chủ bút. Đây là một tạp

chí chuyên đề biên khảo về nhiều lãnh vực khoa học, kinh tế, văn học.... phổ biến những bài viết của những vị học giả, giáo sư, nhà văn, nhà báo nổi tiếng ở hải ngoại. Trong buổi gặp gỡ này, Trần Văn gặp lại giáo sư Nguyễn Văn Trường, nguyên Tổng Trưởng Giáo Dục Việt Nam Cộng Hòa, từ Houston sang, ông bà giáo sư Lê Văn, tiến sĩ Mai Thanh Truyết, luật sư Đỗ Thái Nhiên, nhà báo Ana Kiều Mỹ Duyên, nhà văn Đỗ Hải Minh...

Tạp chí Đi Tới với tiêu đề trang trọng “tờ báo của người Việt xa xứ”, và với chủ trương “Dân Tộc, Nhân Bản, Khai Phóng”. Một tờ báo rất nặng ký có giá trị, đáng đọc.

Phát ngôn nhân Binh Đoàn 712 còn tham dự buổi nói chuyện rất hào hứng, bổ ích của giáo sư Nguyễn Văn Trường tại Viện Việt Học vào sáng ngày 08-4-2001.

Phát ngôn nhân Binh Đoàn 712 gặp lại cựu trung tá Trần Văn Ân, nguyên Phát Ngôn Nhân Quân Sự Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa, cựu Giám Đốc Nha Báo Chí và sau cùng là Dân Biểu Hạ Nghị Viện. Ông là sĩ quan khóa 2 trừ bị Thủ Đức, gốc Pháo Binh và là bạn thân của cựu luật sư, nghị sĩ Trương Tiến Đạt hiện ở Sacramento. Ông Ân dự tính đến Sacramento thăm và ngủ qua đêm tại nhà ông Trương Tiến Đạt. Hiện ông Ân tuổi đời đã vào thập thập cổ lai hy. Ông vẫn hoạt bát, nhanh nhẹn như xưa và có bàn thảo với phát ngôn nhân Binh Đoàn 712 về việc tiếp đón cựu Trung tướng Trần Văn Trung, sếp chúa ngành Chiến Tranh Chính Trị hiện ở bên Pháp sắp sang chơi Hoa Kỳ. Nhân đây, Bộ Tư Lệnh Binh Đoàn 712 cử đặc phái viên Trần Văn lo vụ tiếp đón cựu Trung tướng Trần Văn Trung ở miền Bắc Cali và đặc biệt là ở Sacramento. Đại gia đình “con tôm con tép” (CTCT) Chiến Tranh Chính Trị chuẩn bị tiếp đón người anh cả trong ngành CTCT, một người anh đạo đức, liêm khiết, đã ở lại phục vụ đất nước cho đến giờ thứ 25, sáng ngày 30 tháng 4 năm 1975 ông mới vượt thoát khỏi nanh vuốt cộng

sản trong đường tơ kẽ tóc. Hiện nay, ông tuổi cao, sức khỏe kém, sống cô độc ở trời Tây. Chương trình đón tiếp, nếu không có gì trở ngại, Trung tướng Trung từ Paris đến Houston, Texas trước, sau đó đến San José, do thi sĩ Hà Thượng Nhân, cựu Chủ Nhiệm Nhật Báo Tiền Tuyến; cựu trung tá Lê Trung Hiền (Khối Thông Tin Giao Tế Dân Sự TC/CTCT), Trần Văn từ Sacramento xuống phối hợp cùng anh em Chiến Tranh Chính Trị ở San José đón tiếp trong một buổi mạn đàm, hàn huyên tâm sự. Kế đó, Trần Văn sẽ đưa Trung Tướng Trung về Sacramento trong một buổi tiếp xúc, ăn cơm thân mật với anh em Chiến Tranh Chính Trị, các chiến hữu và bà con đồng hương. Mọi việc do Bộ Tư Lệnh Binh Đoàn 712 chỉ thị Trần Văn lo toan, nếu không hoàn thành nhiệm vụ xuất sắc sẽ bị laõnh 30 củ, nghe rõ chưa?

Trở lại vụ đi Nam Cali, hai chiến sĩ già Nguyễn Văn Diên và Trần Văn khởi hành từ 2 giờ sáng! Người tuổi già khác với người tuổi trẻ, thức rất sớm và thích đi đâu cũng rất sớm, không thích ngủ nướng khét lẹt. Có lẽ tuổi già không thường hay “rọ rạy” vào lúc ba, bốn giờ sáng. Hai người chiến sĩ Binh Đoàn 712 vừa đi vừa nói chuyện tâm sự mọi thứ chuyện trên đời, đến Santa Anna thật sớm. Việc đầu tiên là đi đến nhà họa sĩ Bé Ký, Hồ Thành Đức để thăm viếng và tìm một bức tranh quý của Bé Ký để đài phát thanh Tiếng Nước Tôi bán đấu giá trong dịp dạ tiệc và đại nhạc hội ra mắt dài tại thành phố Sacramento vào ngày 27 tháng 5 tới đây.

Sang ngày 7 tháng 4, phái đoàn Binh Đoàn 712 với hai chiến sĩ già Nguyễn Văn Diên và Trần Văn đi thăm viếng nhiều anh em văn nghệ sĩ. Buổi chiều, Trần Văn gặp lại c?u hoa khôi Như Hảo, một khuôn mặt hoạt động xuất sắc trong ngành truyền thông. Từ thung lũng Hoa Vàng San José, Như Hảo “mu” về Santa Anna được một năm, hiện cô tiếp tục phát hành tờ báo bán nguyệt san “Mẹ Việt Nam” và chương trình phát

thanh “Mẹ Việt Nam” chỉ có 5 tiếng đồng hồ vào trưa chủ nhật hàng tuần. Trong dịp gặp gỡ Như Hào, cô ta đưa Trần Văn đến thăm trụ sở của Chánh Phủ Cách Mạng Việt Nam Tự Do của “Thủ Tướng” Nguyễn Hữu Chánh. Trần Văn gặp lại người bạn cùng chiến đấu trong một đơn vị, Trung Đoàn 33 thuộc Sư Đoàn 21 Bộ Binh từ năm 1963. Hiện nay, anh giữ chức vụ rất hách, cao cấp của chánh phủ “Chú Chánh” là Tổng Trưởng Bộ Nội Vụ. Đó là cựu trung tá Nguyễn Văn Đôn, Quận Trưởng Mỹ Xuyên (Ba Xuyên - Sóc Trăng) đến ngày 30 tháng 4 năm 1975. Khi Việt Cộng vào Sóc Trăng, chúng bắt nhốt trung tá Đôn, một trong vài người đầu tiên bị chúng nhốt kỹ, vì chúng kết án anh có nhiều nợ máu với nhân dân, chờ lệnh đem xử bắn như đại tá Hồ Ngọc Cẩm Tỉnh Trưởng Chương Thiện. Mỗi người đều có số cả sau khi bọn Việt Cộng xử tử nhiều vụ, như đại tá Hồ Ngọc Cẩm, dân biểu Huỳnh Văn Lầu ở Châu Đốc và hình như tỉnh nào ở miền Tây cũng có người phe ta bị Việt Cộng trả thù hèn hạ, xử tử người thất thế ngã ngựa. Dân tâm náo động, bọn chớp bu cộng sản ra lệnh ngưng xử tử, nên anh Đôn thoát chết trong gang tấc.

Thật tình mà nói, cơ sở của chánh phủ Nguyễn Hữu Chánh thật đồ sộ, tiền ở đâu mà trả thuê bằng ấy chỗ đặt bàn doanh của chánh phủ? Chi phí cũng lên hàng mấy chục ngàn mỗi tháng. Trong một cuộc nói chuyện với anh em văn nghệ sĩ, Trần Văn có đưa ra thắc mắc này, nhà báo LTK nói rằng bằng ấy số tiền chỉ ra hàng tháng, chỉ cho trụ sở thôi, chưa nói là in báo phát không, đài phát thanh nói ra rả cả ngày đêm nữa. Số tiền chi ra khá cao, chỉ có hai cách, một là chánh phủ của “Chú Chánh” có cơ sở kinh tài lớn, hai là có trợ cấp của ai đó, như chánh phủ Hoa Kỳ, hay là của Việt Cộng, hay một tổ chức nào giàu sù. Vì các nơi ấy mới có đủ tiền bạc trợ giúp dài lâu. Buổi chiều 7 tháng 4, phái đoàn Binh Đoàn 712 ở Sacramento còn phụ lo việc ra mắt cuốn “Bản Sắc Dân Tộc” của ông Đông Phong mà

tạp chí Tiếng Vang đã đăng trọn bộ sưu tập giá trị này.

Trong ba ngày Nam du, Trần Văn đi liên tục nơi này qua nơi khác. Gặp bạn bè như luật sư Đoàn Thanh Liêm, dân biểu Mã Thất của tỉnh Kiến Hòa khi xưa. Trần Văn còn biết được địa chỉ của niên trưởng Hồ Văn Phàng, cựu Tỉnh Trưởng Phước Tuy khoảng đầu thập niên 60. Chiến hữu Hồ Văn Phàng có thời gian làm Tham Mưu Phó Chiến Tranh Chính Trị Quân Đoàn IV, khi ngành Chiến Tranh Chính Trị mới tổ chức ở cấp Quân Đoàn có Khối Chiến Tranh Chính Trị vào năm 1964. Trước đó, ở Quân Đoàn chỉ có Phòng 5, còn gọi là Phòng Chiến Tranh Tâm Lý (Trung Tá hay Đại Tá Hồ Văn Phàng đã qua đời, năm 2009 hay 2010 ở Nam Cali).

Nhà văn Đỗ Hải Minh, và người bạn nối khố của Trần Văn, em của anh Minh, cùng quê ở Châu Đốc là Dorohiem, anh gốc người Champa, có tên Việt là Chế Liêm, cho tôi biết địa chỉ của Đại tá Cổ Tấn Tinh Châu, gốc Thủy Quân Lục Chiến, từng làm Tham Mưu Trưởng Biệt Khu Thủ Đô, thời Phó Đô Đốc Chung Tấn Cang làm Tư Lệnh kiêm Tổng Trấn Sài Gòn, Gia Định. Lúc bấy giờ Trần Văn là Trưởng Phòng Tâm Lý Chiến Biệt Khu Thủ Đô. Chức vụ cuối cùng của Đại tá Cổ Tấn Tinh Châu là Chỉ Huy Trưởng Đặc Khu Rừng Sát.

Trần Văn dự định khi gặp được Đại tá Cổ Tấn Tinh Châu sẽ hỏi địa chỉ của Đô Đốc Chung Tấn Cang, một tướng lãnh 3 sao mà tôi có dịp làm dưới quyền ông ở Biệt Khu Thủ Đô. Đô Đốc Chung Tấn Cang là một trong những vị tướng lãnh đáng kính trọng nhất. Tôi cứ mãi đi tìm địa chỉ của ông để ít nhất một lần đến thăm viếng cho trọn tình huynh đệ chi binh. Được biết, Đô Đốc Chung Tấn Cang đang ở tại Bakersfield, miền Nam Cali. Biết rõ địa chỉ, Bộ Tư Lệnh Binh Đoàn 712 ở Sacramento chắc chắn sẽ cử Trần Văn đi thăm hỏi sức khỏe của người anh cả trong quân chủng Hải Quân và người chỉ huy đưa đoàn tàu Hải Quân QL/VNCH ra khỏi hải phận Việt Nam an toàn và rất có

kỷ luật. Đây quả là một chiến tích, kỳ công sau cùng của Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa nói chung và Hải Quân QL/VNCH nói riêng, bảo toàn được sinh mạng của hàng chục ngàn người cùng đi theo với Hải Quân trong một cuộc di tản vô cùng ngoạn mục được đến bến bờ tự do, bảo toàn trọn vẹn đoàn tàu di tản và là tài sản của Hải Quân Việt Nam Cộng Hòa.

Chương V

Cựu Thiếu Tá – Nhà Văn An Khê Nguyễn Bính Thịnh

Bộ Tư Lệnh Binh Đoàn 712 cũng vừa được anh Tô Hòa Dương, con trai của nhà văn nổi tiếng Bình Nguyên Lộc (ở Sacramento) cho biết qua tô lô phon, rõ tông tích của nhà văn An Khê Nguyễn Bính Thịnh, Chủ Nhiệm kiêm Chủ Bút nhật báo Miền Tây, như sau:

Anh An Khê sinh ngày 1 tháng 9 năm 1923, từ trần tại Pháp ngày 9 tháng 11 năm 1994 tại Marignane (gần Marseille), hưởng thọ 72 tuổi. Trần Văn hứa với lòng là sẽ đến viếng mộ nhà văn An Khê nếu được dịp đi Pháp. Nhà văn nhà báo An Khê, một bậc đàn anh trong ngành báo chí, viết văn mà Trần Văn thường có nhiều dịp tiếp xúc và rất kính mến.

Khi ra tù, đầu năm 1985, Trần Văn cố tìm thăm người đầu tiên tại Sài Gòn là anh An Khê vì chúng tôi hiểu biết và thân nhau như anh em ruột thịt khi anh An Khê về Cần Thơ phát hành tờ Nhựt Báo Miền Tây, một tờ nhựt báo đầu tiên trong lịch sử báo chí Việt Nam, đặt tòa soạn tại Tây Đô - Cần Thơ.

Mãi hơn một tuần, tôi tìm gặp ký giả Mai Thế Yên, rất thân với Trần Văn khi anh cùng nhà báo Nguyễn Thiều Nhẫn là phóng viên nòng cốt của tờ Nhựt Báo Miền Tây thường có mặt ở Cần Thơ. Mai Thế Yên cho tôi địa chỉ của nhà văn nhà báo An Khê, ở gần đối diện với hàng thuốc lá Bastos, bên xe cũ Miền Tây. Nhà báo Mai Thế Yên còn cho biết, sau cuộc đổi đời năm 1975, nhà văn An Khê về đây ở và mở quán nhậu, những

món ăn đặc sản Miền Tây, như cá lóc nướng, hấp, rùa, lươn ếch các món nhậu... được anh chăm sóc rất kỹ nên quán ăn đặc sản miền Tây của anh An Khê rất đông khách.

Khi tìm được nhà anh An Khê, bảng hiệu cái quán ăn nay chỉ còn để bên hông nhà, gia đình dọn tiệm chuẩn bị đi sang Pháp.

Khi anh An Khê gặp tôi, anh ôm chầm tôi và giới thiệu với chị, nói chú ở tù cải tạo mới ra mà vợ chồng anh cứ tưởng chú đã gởi xác ở miền Bắc rồi. Nay gặp lại chú anh chị rất mừng, chúng ta còn sống có ngày còn gặp nhau như hôm nay.

Tôi hỏi anh An Khê, từ sau ngày 30.04.2011, anh làm việc gì, có thường đọc báo và xem truyền hình không?

Không chút suy nghĩ, anh An Khê cho biết để mưu sinh, anh chị mua bán lật vặt sống và mấy năm gần đây, chuyển sang nghề bán đồ nhậu và các món ăn đặc sản miền Tây mà anh em mình thường ăn ở quán ăn Vĩnh Ký - Cần Thơ. Nghe anh An Khê nhắc đến tên thành phố Cần Thơ, trong lòng tôi, muôn vàn kỷ niệm của Tây Đô vụt sáng rực trong tâm trí, tôi có quá nhiều kỷ niệm không bao giờ quên được Cần Thơ.

Anh An Khê khẩn khoản mời tôi trưa mai đến nhà anh ăn cơm, chính anh làm bếp đãi tôi. Nghe anh nói tôi thầm cảm ơn anh vì từ ngày, tôi được ra tù đến nay, chưa có ai, bà con hay bạn bè mời tôi một bữa cơm mà anh An Khê vồn vã mời tôi nhiều lần làm cho tôi xúc động, muốn rơi nước mắt vì tình anh em, tình chiến hữu, tình đồng nghiệp...

Thời vàng son của nhà văn An Khê, mỗi ngày anh viết đến 8 truyện dài đăng trên 8 tờ báo khác nhau, dưới dạng viết feuilleton, mỗi ngày mỗi truyện đánh máy từ 2 - 4 trang anh không viết tay được vì tay phải bị cháy, phỏng nặng thành tàn tật trong một cuộc phục kích tại đèo An Khê của quân Việt minh cộng sản, năm 1953, anh bị thương nặng. Cả tiểu đoàn do anh chỉ huy với cấp bậc Thiếu tá Tiểu Đoàn Trưởng, đang được lệnh di chuyển trên một đoàn công voa xe lửa, bị thiệt hại nặng.

Vì vậy, bút hiệu An Khê được anh sử dụng để ghi nhớ chuyện không may tại đèo An Khê năm xưa.

Xin nhắc lại, anh An Khê nguyên là Thiếu Tá Tiểu Đoàn Trưởng một tiểu đoàn khinh chiến của Quân Đội Quốc Gia bị Việt Minh phục kích trên đèo An Khê trước ngày có Hiệp Định Geneve 20.7.1954. Bút hiệu An Khê của Thiếu tá Nguyễn Bính Thịnh được anh sử dụng cũng là kỷ niệm cuộc đời anh vì trận đánh đèo An Khê, trở thành một phế nhân, và là một nhà văn nổi tiếng sinh trưởng ở miền Nam. Tay anh cầm viết không được, phải dùng mấy ngón tay thương tật còn lại gõ trên máy đánh chữ viết feuilleton cho tám tờ báo xuất bản hàng ngày.

Năm 1966-67, An Khê Nguyễn Bính Thịnh, Chủ nhiệm & Chủ bút tờ nhật báo Miền Tây, tờ nhật báo đầu tiên của vùng đồng bằng sông Cửu Long, tòa soạn và nhà in đặt trong một căn phố, gần Bến Ninh Kiều, Cần Thơ, khoảng thời gian Trung Tướng Đặng Văn Quang làm Tư Lệnh QĐ4 & V4CT, kiêm Đại Biểu Chính Phủ Miền Tây. Chính Trung tướng Đặng Văn Quang đã có nhiều giúp đỡ cá nhân nhà văn gốc nhà binh An Khê và tờ nhật báo Miền Tây. Sau đó Thiếu Tướng Nguyễn Văn Mạnh về thay thế, Trung tướng Quang đổi về Sài Gòn và tờ nhật báo Miền Tây bị lỗ lã nhiều nên đành đóng cửa. Tờ nhật báo Miền Tây, ngoài nhà văn An Khê, Chủ nhiệm kiêm Chủ bút, còn có nhà báo Tyca, Tổng Thư Ký tòa soạn, Cao Trần Thư Ký tòa soạn phụ trách trang trong, nhà văn Nguyễn Ngọc Mẫn phụ trách về truyện, tiểu thuyết, nhà thơ Kiên Giang Hà Huy Hà phụ trách về trang thơ, văn nghệ. Hai phóng viên nòng cốt là Mai Thế Yên (còn ở VN) và Nguyễn Thiệu Nhân (hiện ở San José, Chủ bút tuần báo Tiếng Dân). Trần Văn đóng góp những bài phóng sự chiến trường hoặc phóng sự đời sống người dân Miền Ty, như một phóng sự dài “Mắm Châu Đốc – Lụa Tân Châu”, đăng được vài tuần thì Nhật báo Miền Tây, tự ý đóng cửa.

Sở dĩ, Trần Văn kê lễ dài dòng trường hợp nhà văn An Khê

vì anh có hành vi chống chế độ CS âm thầm mà quyết liệt, giống hệt như nhà văn Lê Xuyên. Cộng sản Bắc Việt cưỡng chiếm được miền Nam mà chúng không cưỡng chiếm được lòng người, cộng sản BV không chiếm được lòng của những nhà văn, nghị sĩ, trí thức và đồng bào miền Nam. Nhà văn An Khê tâm sự khi đến thăm anh, sau hơn 9 năm tù may mắn Trần Văn còn sống, anh đãi một bữa nhậu có lươn um và lươn xào lăn, cùng vài món khác mà chính anh làm bếp và bữa ăn chỉ có hai người, anh nói:

- Chú biết không, từ ngày VC chiếm miền Nam, anh không bao giờ đọc báo, nghe ra-dô hay xem truyền hình của chúng vì anh ghét cái bản mặt nói láo khoét của cán bộ VC. Thời gian rảnh rỗi, anh tự học chữ nho và đến nay, (lúc ấy đã hơn 9 năm), anh đã đọc được sách báo Tàu và đặc biệt những nguyên tác các nhà văn lớn của Trung Hoa, anh dịch ra tiếng Việt và anh dự trù có cơ hội thuận tiện sẽ xuất bản. Không biết đến ngày anh An Khê về với tuổi vàng có xuất bản thêm tác phẩm dịch tâm đắc nào không?

Tưởng Niệm 30 Tháng Tư Lại Thêm Một Chiến Sĩ “Giận” Không Thèm Chơi Với Binh Đoàn 712

Thời tiết, khí hậu của thung lũng Sacramento đã chuyển đổi thật sự. Trong một ngày, từ nóng sang lạnh, chênh lệch 20 - 30 độ F là thường. Tháng ba, tháng tư và ngay cả tháng năm, đa số chiến sĩ của Binh Đoàn 712 bị nhảy mũi, hắt hơi, ngứa mắt, ngứa mũi, nặng tim, khó thở... Đó là bệnh của trời bắt người chiến sĩ Binh Đoàn phải gánh chịu - bệnh dị ứng.

Suốt cả tháng tư, thường được gọi là Tháng Tư Đen, đánh dấu một khúc quanh lịch sử của năm 1975. Nay đã 26 năm (năm 2001), nhưng nỗi ám ảnh, bi thương, tang tóc vẫn còn đó và còn mãi trong tâm khảm các người chiến sĩ già.

Các chiến sĩ già thân thương của chúng ta lúc nào cũng nhớ

lại dĩ vãng, chiến trường xưa, một thời oanh liệt nay còn đâu? Bộ Tổng Tư Lệnh Binh Đoàn 712 đặt bản doanh tại thủ phủ Sacramento, từ anh binhбет mới đầu quân đến cấp lãnh đạo chớp bu, ai nấy đều cảm thấy buồn buồn nhớ lại quá khứ 26 năm trước. Và cùng hẹn với lòng, một ngày nào đó, thân xác này nếu được đem về chôn cất trên mảnh đất xưa cũ với ước vọng là không còn đảng cộng sản trị vì. Ôi hạnh phúc biết bao cho những linh hồn quy hồi cố hương!

Trong những ngày cuối cùng Tháng Tư Đen, mọi chiến sĩ của Binh Đoàn và các tổ chức, đoàn thể bạn bạn rộn rộn lòng để tham dự những buổi tưởng niệm ngày đau buồn Quốc Hận 30 tháng 4. Ở thủ phủ Sacramento, Hội Cựu Tù Nhân Chính Trị tổ chức ngày Quốc Hận 30 năm nay, nhằm ngày thứ bảy 28 tháng 4 năm 2001, mà trong ngày này, phe ta chiêu đãi khoai, sắn để mọi người thăm thía, nhớ lại thời kỳ “quá độ” của cộng sản. Nếu lên hẳn chủ nghĩa cộng sản chắc nhân dân Việt Nam sẽ ăn sắn suốt mùa... Lệ Thủy. Đây cũng là truyền thống của Hội Cựu Tù Nhân Chính Trị Sacramento. Mỗi năm ăn khoai, sắn một lần trong ngày tưởng niệm Quốc Hận 30 tháng 4. Cá nhân Trần Văn, mỗi lần có phút mặc niệm với khúc nhạc chiêu hồn tử sĩ, lòng buồn man mác trong khoảnh khắc, nhưng phút mặc niệm ngày tưởng niệm 30 tháng 4 có cái gì đó, làm cho Trần Văn xúc động mạnh, nước mắt lưng tròng. Nhớ lại cảnh hoảng loạn, ngày 30 tháng 4 năm 1975, sảy đàn tan ghé. Các chiến hữu phe ta khi gặp nhau sau ngày mất nước, không còn tay bắt mặt mừng bô lô ba la, mà ai nấy cũng đều có tâm trạng lo lắng cho thân cá chậu chim lồng. Cái gì đến, nó đã đến rồi, nay nhớ lại, không khỏi bùi ngùi xúc cảm nao nao.!!!

Trong ngày tổ chức tưởng niệm 30 tháng 4. Phòng Nhất trình lên Bộ Tổng Tham Mưu, một chiến sĩ Binh Đoàn 712 vừa “đền xong nợ nước”. Anh được cận vệ tử thần hộ tống, bước lên phi thuyền không gian theo tiếng gọi của Chúa, đem về Thiên Đàng mãn việc đời đời bất diệt. Chiến sĩ can đảm của chúng ta vẫy tay, “vẫy tay chào nhau” lần cuối, anh còn nói:

- Hồng thêm chơi với Binh Đoàn 712 nữa đâu! Good bye, no see you again!

Đó là chiến hữu Nguyễn Văn Tú, sinh ngày 10 tháng 6 năm 1933 tại Vạn Tượng, Lào quốc, học trường Pháp Chasseloup Laubat ở Sài Gòn. Đến năm 1952, anh về ở hẳn Sài Gòn và năm 1953 được động viên vào khóa 3 phụ sinh viên trừ bị Thủ Đức, khóa này được học tại trường Võ Bị Liên Quân Đà Lạt.

Cuộc đời của chiến hữu Nguyễn Văn Tú thăng trầm theo vận nước nổi trôi. Anh được du học ở Pháp, Mỹ và giữ nhiều chức vụ trong quân đội. Từ năm 1969 đến năm 1972, chiến hữu Nguyễn Văn Tú làm Tỉnh Trưởng kiêm Tiểu Khu Trưởng Phước Tuy (Bà Rịa). Chức vụ sau cùng của anh trước ngày mất nước là Phụ Tá cho đại tá Châu Văn Tiên, Tỉnh Trưởng Gia Định với trọng trách là lo vấn đề an ninh lãnh thổ. Chiến hữu Nguyễn Văn Tú nhiều lần tâm sự với Trần Văn, anh rất quý mến và cũng tin rằng cuộc đời của anh cũng có một câu chuyện thương tâm và cũng vô cùng lãng mạn mà anh là người “trong cuộc”.

Cách đây hơn hai năm, tại nhà hàng Hương Quê, nhà thơ nữ Ngọc An, từ thung lũng Hoa Vàng nhờ Trần Văn đứng ra tổ chức buổi ra mắt tập thơ tình mới nhất của cô. Chiến hữu Nguyễn Văn Tú có đến dự, không do bạn tổ chức mời, mà anh nghe tên người thi sĩ là Ngọc An. Anh muốn tìm xem có phải là Ngọc An, vợ một người bạn chí thân, có cấp bậc trung tá, cũng ở tù cải tạo chung trại. Hai anh là bạn từ thuở còn đi học ở Chasseloup Laubat, trường sĩ quan Thủ Đức và một thời cùng du học bên Pháp. Mọi chuyện của cuộc đời hai người bạn đều được chia sẻ, giúp đỡ lẫn nhau từ ngoài đời cho đến khi đi tù cải tạo.

Một ngày kia, bạn của anh Tú trốn trại, vì nhớ vợ con quá chịu không nổi. Chẳng may anh ấy bị đám vệ binh phát giác, truy đuổi và bắn bị thương, cố lê lết vào khu chuồng heo ở bên ven một con suối gần trại, anh ấy lần trốn qua đêm.

Một ngày như mọi ngày, anh Tú đi lao động, có nhiệm vụ chăn nuôi vài con heo, vài con gà, phát giác có người bạn mình đang ẩn nấp trong khu lán nuôi heo, máu me đầm đìa. Anh Tú bình tĩnh, xé vài băng lại vết thương ở chân, ở tay, còn vết thương ở ngực thì đành chịu, và nói khẽ:

- Mày nằm yên, hồi sau sẽ tính.

Qua giọng nói đầy xúc cảm và như là trấn trời:

- Tú, mày làm ơn giấu giùm tao một vật kỷ niệm để đưa lại vợ tao, khi mày ra tù gặp lại nàng.

Quá bất ngờ, anh Tú chưa kịp có phản ứng thì đằng xa, vài tên cán bộ tay cầm súng đi vào nói lớn:

- Anh Tú! Có một tên tù trốn trại đêm qua, anh có thấy ở đây không?

Anh Tú đang suy nghĩ phân vân, không biết trả lời sao đây. Thình lình, một ngón tay cái máu chảy ướt đỏ rơi xuống gần chân anh. Bạn anh Tú nói thều thào lời cuối cùng vĩnh biệt:

- Tú, mày cất giấu cái ngón tay này của tao, đem về để vợ con tao làm kỷ niệm. Tao sắp bị tụi nó giết bây giờ đây!

Phản ứng tự nhiên, dù anh rất chậm chạp trong đi đứng sinh hoạt, anh liền cất giấu dưới đồng cám heo ăn rơi vãi bên cái máng.

Anh Tú chưa kịp báo cáo, ba tên cán bộ đã sòng sọc chạy vào chuồng heo, vì chúng thấy có nhiều vết máu từ ven bờ suối. Ba tên công an lên đạn, la hét toáng lên. Chúng vào nhà kho cạnh chuồng heo, hai đứa nắm hai chân anh ấy kéo giật lôi mạnh ra ngoài, vừa chửi thề thô tục, vừa đá vào thân xác bất động. Đầu anh ấy bị va đập vào cột chuồng heo và bất tỉnh cho đến vài phút sau. Thân hình anh run run, miệng ngáp ngáp như cố hít khí trời trong buổi ban mai để sinh tồn. Máu me loang cả ra một vùng rộng lớn. Thân hình anh run mạnh một lần cuối như con cá lóc bị đập đầu giãy chết. Anh ấy tắt thở.

Sau khi nghe ba tiếng súng báo hiệu, đám cán bộ trại kéo

đến đông nghẹt. Chúng ra lệnh cho anh Tú và vài bạn tù nữa khiêng anh ấy về nhà xác của trại...

Chiến hữu Nguyễn Văn Tú với giọng chậm rãi, trầm buồn, kể lại câu chuyện thương tâm của người bạn có vợ tên là Ngọc An trong buổi ra mắt thơ của nhà thơ Ngọc An. Nhưng, may Ngọc An này khác với Ngọc An như lời anh Tú kể.

Sau buổi “thơ thần” ấy, nghe câu chuyện bi thương và lãng mạn này, Trần Văn có hẹn với anh Tú để gặp, có nhiều thì giờ, anh em tâm sự và Trần Văn ghi nhớ những chi tiết để viết thành một truyện dài. Cũng trong buổi hôm đó, anh Tú cảm hứng viết một bài thơ tình bằng tiếng Pháp, Trần Văn đọc lên để cử tọa cùng thưởng thức và tác giả đã tặng bài thơ đó cho nhà thơ Ngọc An. Bây giờ Ngọc An còn giữ bài thơ này không?

Đây là một kỷ niệm khó quên của nhà thơ Ngọc An, có một người đàn bà nào đó cùng tên với mình, bà ấy sẽ mang mãi mỗi tình cao đẹp của một người chồng, một chiến sĩ hào hùng và chung tình rất mực yêu thương vợ.

Thật là vô duyên, anh Tú và Trần Văn hẹn nhau năm lần bảy lượt, nhưng đến ngày hẹn, khi thì anh Tú đi xa, khi thì Trần Văn bận cái vụ đi lấy báo trễ. Hết chuyện này đến chuyện nọ, hai anh em chúng tôi không gặp nhau cả năm trời!

Đến một ngày, trước khi anh Tú đi theo hai cô con gái vừa mới tốt nghiệp đại học và có việc làm ở Nam Cali, di chuyển về đó ở hẳn. Anh cố tìm gặp Trần Văn để từ giã. Trần Văn chỉ hỏi vụ ngón tay cái của người bạn mà anh còn giữ được khi ra tù, anh nói là đã trao được cho đứa con, còn vợ của anh ấy đã lấy chồng từ lâu rồi!

Công việc lu bu suốt ngày, Trần Văn được bà xã cho hay, anh Tú có gọi điện thoại cho biết là anh vừa mới ở bệnh viện ra, vì mật, thận có sạn phải mổ. Đã trở thành chiến sĩ Binh Đoàn 712, cái chuyện đau ốm linh tinh, mật thận có sạn, nhằm nhờ gì ba cái chuyện lẻ tẻ đó. Chúng tôi thăm hỏi nhau bằng điện thoại được vài lần. Trần Văn lại bật tin, không thấy anh Tú gọi điện

thoại lên nói chuyện chơi, thăm hỏi nhau.

Đùng một cái, Trần Văn nghe được tiếng nói của anh Tú, nhưng có vẻ mệt mỏi:

- Trần Văn ơi! Moa vừa nằm ở nhà thương hai ba tuần nay mới được xuất viện.

Trần Văn hỏi:

- Có phải anh bị stroke lại phải không?

Khi còn ở Sacramento, anh Tú đã một lần bị nhồi máu cơ tim, tưởng đâu là Chúa đã gọi về rồi! Anh bị xi cà que hơn một năm, trở lại bình thường, nên anh đi tham dự buổi ra mắt tập thơ mới nhất của Ngọc An.

- Lần này moa bị bệnh khác, bác sĩ nói có khối u trong não bộ phía bên trái!

- Anh còn lái xe được không?

- Yếu lắm, không còn lái xe được nữa!

Trần Văn có tường trình vụ anh Tú bị bệnh nặng với bà con họ hàng của chiến sĩ Binh Đoàn 712 trong một số báo tháng 3-2001.

Ai cũng biết là có khối u ở óc - chưa nói là khối u độc (ung thư) - thế nào cũng phải giải phẫu, mà tuổi càng cao, lại bị đủ thứ bệnh, cái lộ đồ trước mắt là tử thần dập diu qua lại để dẫn anh Tú về trình diện Chúa trên Thiên Đàng.

Anh Tú cho biết, anh ít còn đi đây đi đó nữa, đi đâu cũng phải nhờ con, sức khỏe yếu hẳn. Rất tội nghiệp cho một người bạn già, một niên trưởng của Trần Văn, cũng như của nhiều anh em trong Hội Cựu Tù Nhân Chính Trị Sacramento, ai cũng quý mến anh. Tính tình anh Tú điềm đạm, hòa nhã, nói năng chậm rãi nhỏ nhẹ, không bao giờ thấy anh than van, giận dữ, luôn có nụ cười nở trên môi. Hồi còn trai trẻ, với vóc dáng cao lớn, trắng trẻo, đẹp trai, con nhà giàu lại học trường Tây nữa, chắc anh Tú đã gây nhiều chú ý, thu hút bao trái tim và ánh mắt giai nhân, những nàng nữ sinh, thiếu nữ khuê các. May mắn cho chị

Tú, người ở cùng quê với cựu Tổng Thống Nguyễn Văn Thiệu, và cả hai có một mối tình thơ mộng bên nhau hơn 40 năm, với tám mặt con, mười hai cháu nội, ngoại đến ngày anh ra đi biệt.

Anh Tú mất ngày 27 tháng 4 năm 2001 tại Garden Grove và lễ an táng theo nghi thức đạo Tin Lành. Chị Tú cho biết, anh em chiến hữu thuộc tiểu khu và tỉnh Phước Tuy cũ, có đề nghị làm lễ nghi quân cách, phủ cờ quốc gia nền vàng ba sọc đỏ lên nắp áo quan, nhưng chị Tú xin thưa là gia đình làm lễ thuần túy theo đạo Tin Lành, đơn giản mà trang trọng. Lễ an táng của anh Nguyễn Văn Tú vào sáng ngày thứ năm 03-05-2001 tại nghĩa trang Rose Hill, gần thành phố Los Angeles.

Cuộc đời của chiến sĩ Nguyễn Văn Tú thế là hết, xong nhiệm vụ của một kiếp người trên cõi trần gian tạm dung này. Cõi đi về của những chiến sĩ trong Binh Đoàn 712 là “Chân Trời Tím”, nơi không còn bon chen, chụp mũ, nói xấu, bôi bẩn nhau. Thậm chí có một mình cũng xưng là Đảng Trưởng, Chủ Tịch ủy ban này, ủy ban nọ để làm gì, để hù thiên hạ sợ à? Ở cái xứ tự do này, chả có ai sợ ai cả. Người ta chỉ sợ làm sai đạo lý và luật pháp. Không ai “ke” ba cái vụ chụp mũ chửi vung xích chó. Trên cõi đời này, ở hiền thì gặp lành, ác lai ác báo, đó là lẽ quả báo của trời đất.

Trần Văn và toàn thể anh em Hội Cựu Tù Nhân Chính Trị Việt Nam Sacramento và bạn bè quen biết anh Tú rất ngậm ngùi xúc động vì đã mất đi vĩnh viễn một người bạn, người anh đáng kính. Xin đưa tiễn anh một lần cuối “cho một người nằm xuống”. Chúc anh thượng lộ bình an.

Nhà Văn Nhà Báo Quân Đội - Nguyễn Đạt Thịnh

Sáng ngày thứ năm 03-05-2001, tôi nhận được tiếng nói thân quen của một người bạn, một người anh, một niên trưởng thì đúng hơn, vì anh ta sanh năm 1931, còn Trần Văn còn trẻ, ngon cơm, sanh năm 1935 - gia nhập Binh Đoàn 712 vừa qua

năm thứ hai. Nói đến ông anh của Trần Văn là nói đến một sĩ quan hàng trung cấp, song anh có tầm nhìn sâu xa về chiến thuật, chiến lược. Anh thường viết trình bày sự hiểu biết vấn đề này của mình trên sách báo được nhiều người quan tâm. Cái nghề chính của anh là làm báo, nhà báo và nhà văn nổi tiếng trong quân đội trước năm 1975. Đó là nhà báo Nguyễn Đạt Thịnh, về tuổi đời vào thập thập cổ lai hi. Anh hiện còn làm tài xế taxi ở Hạ Ủy Di và cũng có một chức vụ gì đó trong nghiệp đoàn taxi của người Việt mình lên tới con số năm, sáu trăm hội viên (Hiện nay - năm 2009, nhà văn nhà báo Nguyễn Đạt Thịnh đã vào đất liền ở thuộc Houston - Texas, cũng với nghiệp làm báo cho vui của vui nhà).

Trong Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa, anh Nguyễn Đạt Thịnh có ám số chuyên nghiệp là báo chí, Trưởng Phòng Báo Chí thuộc Cục Tâm Lý Chiến, Chủ Bút hai tờ Tiền Phong và Chiến Sĩ Cộng Hòa, trú đóng trên đường Hồng Thập Tự, anh Nguyễn Đạt Thịnh còn đứng tên Chủ nhiệm & Chủ bút tuần báo Điều Hâu, từng gây sóng gió trong vụ quỹ tiết kiệm Quân Đội. Người em của anh Thịnh là Trung tá Nguyễn Đạt Phong, từng làm Trưởng Ty An Ninh Quân Đội ở Sóc Trăng và Vĩnh Long, người anh của anh Thịnh là Trung Tá Nguyễn Đạt Sinh Chỉ Huy Trường Pháo Binh Biệt Khu Thủ Đô và đang định cư ở San José. Ba anh em anh đều phục vụ trong quân đội với cấp bậc trung tá. Thế mà có kẻ cứ dè chừng cái mũ Việt Cộng lên anh Nguyễn Đạt Thịnh, mà có một lúc, các loại báo bố lếu bố lo, không biết Nguyễn Đạt Thịnh là ai, gia đình anh ấy thế nào? Họ viện cớ là một người anh trai của Nguyễn Đạt Thịnh còn kẹt lại ở miền Bắc sau cuộc di cư năm 1954, anh ấy trong hàng ngũ cộng sản. Còn bên quốc gia có đến ba anh em ruột đều là chiến sĩ cả mà là loại lính nhà nghề, hiện dịch. Chiến tranh quốc cộng, ở Việt Nam bị thương là ở chỗ đó, anh em, cha con ở hai chiến tuyến đánh nhau chết bỏ không còn tình máu mủ nữa. Đó là qui luật của chiến tranh.

Trần Văn có nhiều kỷ niệm với anh Nguyễn Đạt Thịnh, khi

chúng tôi, lúc bấy giờ anh Thịnh trung tá, Trần Văn thiếu tá, năm 1973, chúng tôi đều theo học khóa 3 cao cấp Chiến Tranh Chính Trị tại trường đại học Chiến Tranh Chính Trị Đà Lạt. Trần Văn là khóa sinh thụ huấn và cũng được trường đại học Chiến Tranh Chính Trị mời làm giảng viên giảng môn báo chí quân đội và khoa giao tế dân sự một lúc ba khóa: căn bản, trung cấp và cao cấp.

Anh Thịnh và anh em chúng tôi năm, sáu người nữa cùng trong một nhóm ăn chung, đi chơi chung. Có một lần, cả bọn bảy người dồn lên một chiếc xe cũ hiệu Anglia, tay lái bên phải (xe sản xuất ở Anh) của anh Thịnh đến văn phòng của chiêm tinh gia mù “Thầy Chiêm”. Không biết thầy rờ mu rùa thế nào, mà mỗi người thầy nói phom phom, ai cũng có vẻ khen ghê lắm. Đến phiên Trần Văn, ông tăng hăng lấy giọng cao, nắm bàn tay, ông nói:

- Từ nãy giờ, tôi xem cho sáu ông rồi, nay ông này ngon lành hơn hết. Tương lai, đại ý hết sảy. Và một câu tôi nhớ hoài:

- Từ 40 tuổi trở đi, ông thăng quan tiến chức như điều gặp gió!

Tất cả các anh em cùng đi coi bói hôm đó, ai cũng mừng cho tôi được hanh thông, con đường tương lai sáng tỏ, thênh thang...

Hình như có nhiều ông to bà lớn, nghe nói có cả bà Thủ tướng họ Trần cũng thường đến Thầy Chiêm xú quẻ để biết trước chuyện hung kiết.

Nhà văn nhà báo Nguyễn Đạt Thịnh có nhờ Trần Văn nhắn với mẹ xừ Chủ Bút Tiếng Vang Anh Phương, anh ấy sẽ có nhiều bài viết mới nhất, có thể gọi là hết ý cũng được, thường xuyên góp mặt với anh em phe ta trên Tiếng Vang.

Thưa quý vị,

Quả thật, Trần Văn tôi “ngon lành” nhứt trong đời khi bước vào tuổi 40, tứ thập nhi bất hoặc. Đó là cuộc đời thành ông “tù

cải tạo” từ sau ngày 30 tháng 4 năm 1975. Ngon lành vì chưa biết lao động khổ sai là vinh quang, chưa biết ăn sắn thay cơm, được vào ở trong thiên đường cộng sản thật sướng, từ 65 ký lô trước ngày trình diện đi học “Đại Học Máu”, được “cách mạng khoan hồng” nuôi kỹ cho đầy ếch còn 43 ký lô vào năm 1978. Lúc bấy giờ thân thể của Trần Văn như khối như sương, rất nhẹ nhàng để thiên thần dễ dẫn về Niết Bàn.

Ngày nay còn sống, chẳng qua là còn nặng nợ với quê hương, như là với bạn bè, gia đình, nên Bộ Tổng Tư Lệnh Binh Đoàn 712 thông cảm, can thiệp với bà xã, cho Trần Văn đi đây, đi đó thoải mái để có dịp gặp lại bạn bè để tâm tình và sống lại với nhau, dù ngắn ngủi, những kỷ niệm xa xưa. Chẳng có ai sống nhần rãng mãi trên cõi đời này, có phải vậy không các hiền huynh phe ta trong Binh Đoàn Seven-One-Two? Cuộc đời là vô thường, tình nghĩa bạn bè, gia đình là trường cửu cho đến ngày xuôi tay về bên kia thế giới.

Trần Văn theo cuộc hành trình của Binh Đoàn 712 để viết phóng sự cho vui cửa vui nhà, tìm lại bạn bè thân quen cùng chiến tuyến, cùng tần số để rồi chúng ta sẽ còn gặp nhau lần cuối ở trên cõi Hằng Sống đời đời.

QUỐC THÙ VỊ PHỤC ĐÀU TIỀN BẠCH

KỶ ĐỘ LONG TUYỀN ĐÁI NGUYỆT MA

Câu nói trên đây của Đặng Dung: Chưa trả quốc thù, đầu bạc trước. Bao phen kiếm báu dưới trăng mài. Các chiến sĩ oai hùng của Binh Đoàn 757, khi xưa một thời tung hoành vang bóng nay đang đi vào cảnh hoàng hôn của cuộc đời. Chỉ chừng mười, hai năm nữa những cánh gà, mai huỳnh, mai bạch và nhất là những vì sao le lói năm xưa thì nhau rơi rụng lả tả như lá đổ mùa thu, tắt lặn trong cảnh hiu quạnh cô đơn nơi xứ người. Đất nước nghìn trùng vẫn còn xa cách, ngày quang phục quê hương chỉ còn đọng lại trong trí nhớ của những chiến sĩ còn nặng nợ với quê hương ở nơi cõi xa xăm bất tận.

Tướng Tổng Tham Mưu Cuối Cùng Của QL/VNCH

Mới đây, một vị tướng ba sao tướng đầu tắt lịm ở cuối chân trời Houston, Texas. Đó là Trung Tướng Vĩnh Lộc, gốc hoàng phái, năm nay ông cũng vào hàng trên tám bó. Trong khi lái xe, huyết áp tăng cao, ông bị xây sầm, lạc tay lái húc vào cột điện hay một vật cản gì đó. Tướng đầu mắt bị mù, ông may mắn thoát chết và nghe nói mắt vẫn còn thấy nhưng yếu kém vì bị thương tổn khá nặng. Nói đến tướng Vĩnh Lộc là chúng ta nghĩ đến một ông tướng hào hoa, điển trai, cao to, vạm vỡ, từng tốt nghiệp ưu hạng Trường Thiết Giáp nổi tiếng Saumur của Pháp và của cả thế giới nữa. Cái nổi tiếng khác là ông dù lớn tuổi hơn rất nhiều và vẫn “cua” được nàng nữ ca sĩ thời danh, trẻ đẹp Minh Hiếu. Ông tướng đã đưa nàng về dinh từ khi ông mới được thăng một sao tại Vũng Tàu ngày 11.08.1964 cùng với 7 ông Chuẩn tướng khác do Đại Tướng Nguyễn Khánh gấn lon (đó cũng là ngày đầu tiên, Quân Đội có thêm cấp Chuẩn tướng một sao). Khi ấy, ông giữ chức Tư Lệnh Sư Đoàn 9 Bộ Binh, Bộ Tư Lệnh Sư Đoàn đặt trong Thị xã Sa Đéc. Một sự nổi tiếng khác, ông từng mặc quần áo như đồng bào Thượng cỡi voi diễn hành trước khán đài, có đông đủ bá quan văn võ, quan viên cao cấp ở trung ương và ngoại giao đoàn tham dự. Khi đó ông đeo 3 sao rất ư là le lói, là Tư Lệnh Quân Đoàn 2 & Vùng 2 Chiến Thuật, đứng ra tổ chức lễ khao quân mừng chiến thắng ở Pleiku.

Chúng ta là những chiến sĩ già, người già thường hướng nhìn về quá khứ xa xưa, còn giới trẻ nhìn vào tương lai và xồn xồn thì nghĩ nhiều về hiện tại, đó là quy luật tự nhiên. Vì vậy, các chiến sĩ Binh Đoàn 757 cũng nên hồi niệm đôi chút lại quá khứ.

Khi xưa, những năm tháng xáo trộn nhất ở miền Nam sau vụ lật đổ nền Đế Nhất Cộng Hòa 1.11.63, những cuộc biểu tình hoan hô đả đảo, tuyệt thực, tự thiêu, bàn thờ xuống đường, chính lý, biểu dương lực lượng... nội các chính phủ lên xuống, tướng lãnh, chính khách nắm quyền thay đổi như thay áo, chẳng

khác nào như mớ bông bông. Chính tình đất nước đung đưa làm cho người quốc gia chân chính thêm chóng mặt, chưa biết tương lai đất nước sẽ đi về đâu? May mắn, người dân miền Tây vốn thuần hậu, chân chất và được bốn vị tướng lãnh tài giỏi trấn nhậm nên tình hình chiến sự luôn “ta thắng địch thua” và dân chúng vẫn an cư lạc nghiệp.

Tại Cần Thơ, Bộ Tư Lệnh QĐ4 & V4CT nằm ở đại lộ Hòa Bình do Thiếu Tướng Nguyễn Văn Thiệu làm Tư Lệnh và chính nơi đây, ông được vinh thăng lên Trung Tướng. Lúc bấy giờ, Vùng 4 Chiến Thuật bao gồm 16 tỉnh miền Tây lập thành ba Khu chiến thuật: Tiền Giang với Sư Đoàn 7 BB, bản doanh đóng tại Mỹ Tho, hình như lúc bấy giờ, Tư Lệnh là Chuẩn Tướng Nguyễn Bảo Trị; Sư Đoàn 9 BB chịu trách nhiệm Khu 41 Chiến thuật, bản doanh ở Sa Đéc do Chuẩn Tướng Vĩnh Lộc làm Tư Lệnh; Khu 42 Chiến thuật, bản doanh đặt tại Bạc Liêu do Sư Đoàn 21 BB chịu trách nhiệm với Chuẩn Tướng Đặng Văn Quang làm Tư Lệnh. Trong thời gian này, ba sư đoàn 7, 9, 21 BB thắng địch như chẻ tre, miền Tây thật sự ổn định mặc dù ở trung ương Sài Gòn và miền Trung tình hình luôn bị xáo động vì phe ta “quánh” phe mình toi tả.

Theo chỗ Trần Văn biết, lúc bấy giờ nàng ca sĩ Minh Hiếu “chịu đèn” tướng Vĩnh Lộc và chàng đã thực sự đưa nàng về dinh. Mọi tình nồng thắm của ông tướng hào hoa với nàng ca sĩ xinh đẹp kéo dài cho đến ngày hôm nay cũng được hơn 40 năm. Đó cũng là một hiện tượng tốt đẹp, hiếm hoi, ít thấy trong xã hội thời đó. Như chúng ta đã biết, khi xưa, nhiều ông tướng, ông tá có thm bồ nhí là ca sĩ hay nói chung là nghệ sĩ, kể cả các cô đào cải lương và vũ nữ, thường là thân bại danh liệt hoặc xui xẻo nên bị trừ ém, cất đầu lên không nổi, không biết tại sao? Phe ta, có người lý giải “tại, bị” vì cô nàng “nô he” nên xui quá mạng như trường hợp Chuẩn tướng LVT với cô đào cải lương... vừa bị mất chức Tư Lệnh Sư đoàn vừa bị bị xô khám. Đó có phải là quy luật không? Ông tướng Vĩnh Lộc cũng không thoát vòng hệ lụy đó, nhưng ông có số may, chỉ bị thất sủng, ngồi

chơi xoi nước một thời gian cũng khá dài. Có một dạo, ông giữ chức Chỉ Huy Trưởng Trường Cao Đẳng Quốc Phòng, tiếng thì oai ngon, nhưng là một ông tướng “không quân” như là rượu ngon mà chẳng có bạn hiền. Mãi cho đến ngày 29.4.75, ngày cuối cùng cuộc chiến, sao của tướng Vĩnh Lộc lóe lên như ngọn đèn hết dầu rồi tắt lịm. Bản nhật lệnh của vị Tổng Tham Trưởng cuối cùng của QL/VNCH vừa phát trên hệ thống truyền thanh chiều và tối 29.4.75, kêu gọi chiến sĩ các cấp tử thủ và sáng sớm hôm sau 30.4 cũng được Đài phát thanh Quân Đội phát tiếp thêm vài lần. Ông Tướng Tổng Tham Mưu Trưởng giờ thứ 25 đáng thương, thấy tình thế không xong lặng lẽ tủi nhục ra đi trong những giây phút cuối cùng khi Đại tướng Dương Văn Minh ra lệnh đầu hàng địch quân, ông vượt thoát được trong đường tơ kẽ tóc. Và nay, với tuổi già bệnh tật và mới gặp tai nạn nguy khốn, con đường sáng của ông đèn đóm đang dần tắt và sẽ kết thúc một ngày nào đây. Tình huynh đệ chi binh của các chiến sĩ Binh Đoàn 757 luôn tồn tại mãi mãi trong mọi tình huống và chúng ta cầu chúc ông tướng một thời vang bóng mãi an lành cho đến ngày ra đi xa, nghĩ phép dài hạn vĩnh viễn, thật êm ái (Ông Tướng đã mất cách năm 2011 chừng 2 hay 3 năm).

Có một chiến hữu khóa 19 Trường Võ Bị Quốc Gia Việt Nam - Đà Lạt kể lại, anh không bằng lòng, không vui thuật lại buổi trình diện đầu tiên của 24 Thiếu Úy mới ra trường bị Tướng Vĩnh Lộc, Tư Lệnh Sư Đoàn 9 Bộ Binh xài xể, hành hạ vô lý suốt nhiều tiếng đồng hồ và có một sĩ quan đã xiu té xuống ông Tướng mới chịu ngưng, buông tha. Đó cũng là kỷ niệm, ấn tượng nhớ hoài trong đời lính.

Chiến Sĩ Cầm Bút Đặng Trần Huân Đang Trên Đường Giã Từ Vũ Khí

Tin từ nam Cali do nhà thơ nữ Cao Mỹ Nhân cho biết, nhà văn nhà báo, tác giả Truyện Cầm Đàn Bà” rất nổi tiếng trong Quân Đội cũng như ngoài quần chúng, Đặng Trần Huân, đang hôn mê vì chứng ung thư phổi quái ác. Chiến sĩ cầm bút Đặng

Trần Huân, năm nay cũng đang đi vào tuổi 80, cùng tuổi với anh Phan Nghị, một nhà báo lão thành kỳ cựu của làng báo Sài Gòn, một cây viết cự phách chuyên đề phóng sự xã hội, cộng tác viên thường xuyên với tạp chí Tiếng Vang. Hiện nhà báo Phan Nghị đang còn kẹt ở lại Việt Nam (Phan Nghị cũng đã qua đời trên 7 năm - năm 2011).

Đặng Trần Huân, một chiến sĩ thứ thiệt, chuyên nghiệp, lấy quân đội làm lẽ sống và anh cũng là một chiến sĩ cầm bút nổi tiếng, không mệt mỏi cho đến ngày anh lâm trọng bệnh. Trần Văn quen thân với anh khi anh phụ trách tờ báo Chiến Sĩ Cộng Hòa, đối tượng là quân nhân các cấp, tờ Tiền Phong, đối tượng là sĩ quan, do Phòng Báo Chí Cục Tâm Lý Chiến phụ trách mà vị Trưởng phòng là nhà văn Trung tá Nguyễn Đạt Thịnh. Phòng Báo Chí Cục Tâm Lý Chiến ở số 2 bis đường Hồng Thập Tự, gần cầu Thị Nghè, có ba sĩ quan cấp tá: Trung tá Nguyễn Đạt Thịnh, Thiếu tá Phạm Huân (hiện đang ở San José, sức khỏe yếu kém và nay thì anh cũng ra đi lâu rồi) và Thiếu tá Đặng Trần Huân. Năm 1974, Thiếu tá Phạm Huân rời phòng Báo chí Cục TLC, anh giữ chức vụ sĩ quan thông tin báo chí cho Thiếu tướng Phạm Văn Phú, Tư Lệnh QĐ2 & QK2 cho đến ngày Quân Khu 2 tan rã. Sang Mỹ định cư, Phạm Huân đã viết lại hồi ký cuộc triệt thoái bi thảm này.

Đến cuối năm 74, Trung tá Nguyễn Đạt Thịnh giải ngũ và Thiếu tá Đặng Trần Huân lên nắm chức Trưởng phòng (?). Trần Văn gặp lại Đặng Trần Huân ở trại tù cải tạo Sơn La và Vĩnh Phú. Sau ngày được ra khỏi trại tù cải tạo, chúng tôi nhiều lần gặp nhau ở Sài Gòn. Khi sang Mỹ, chúng tôi cùng cộng tác với tuần báo Sài Gòn Nhỏ của “mụ nhà quê” Đào Nương Hoàng Dược Thảo làm chủ nhiệm. Gặp lại nhau lần sau cùng cũng cách đây 6 năm khi chúng tôi tham dự buổi tiệc cưới lên xe bông của nàng Đào Nương tại thành phố Westminster, miền Nam Cali. Lúc bấy giờ, anh Đặng Trần Huân vừa mới hơn bảy bó, tóc anh bạc trắng như cước, trông gương mặt anh tai tái, tôi

đoán sức khỏe của anh có vấn đề. Chiến sĩ Đặng Trần Huân là một típ quân nhân gương mẫu, hiền lành dễ thương, cấp trên, cấp dưới đều quý mến. Nói năng nhỏ nhẹ luôn tươi cười vui vẻ với mọi người, anh không hút thuốc uống rượu, nhưng có thể, anh cũng có chút chút với đàn bà nên anh mới viết được Truyện Cầm Đàn Bà thật hấp dẫn. Nay anh chán chê cái cối trần thế ô trọc này, anh nằm im, không thèm nói, hít ôxy cho vui chờ nhận Sự Vụ Lệnh của cấp trên để tiếp tục sự nghiệp, một tay cầm súng, một tay cầm viết mần báo cho đúng với ám số chuyên nghiệp quân sự: 470.0 sĩ quan thông tin báo chí QL/VNCH ở cối vô cùng dịu vợi. Các bạn đồng nghiệp với anh cầu chúc anh khi ra đi thật thanh thản và vui vẻ nghe anh Huân!

Trả Lại Sông Núi Tập 2 Của Cụ Đại Tá Phạm Văn Liễu

Năm rồi, từ Thủ phủ Austin của Tiểu bang Texas, cựu SVSQ trường Võ Bị Quốc Gia Việt Nam, bị bệnh ngồi xe lăn, ông về thung lũng Hoa Vàng San José để ra mắt tập hồi ký đầu, bối cảnh lịch sử 1963 trở về trước, trong một bộ hồi ký 3 tập, cựu Đại Tá Tổng Giám Đốc Cảnh Sát bị một số cựu quân nhân và cảnh sát biểu tình phản đối vì họ cho rằng ông Liễu nhục mạ họ. Rất tiếc, Trần Văn không có đi tham dự và mua sách nên không biết ông viết những gì trong đó. Năm nay, ông Liễu cũng từ Austin, Texas vẫn ngồi trên xe lăn, đáp bay sang Sacramento ra mắt tập hồi ký 2 trong bộ hồi ký 3 tập Trả Ta Sông Núi, bối cảnh lịch sử VNCH 1963-1975. Trong chuyến “công du” 4 ngày ở Houston Texas đầu tháng này, Trần Văn có đến thăm nhà Xuất bản Văn Hóa ở Houston và được nhà văn kiêm luật sư Nguyễn Vũ mời ăn cơm trưa. Là một người bạn thân từ năm 65, 66 ở Quân Đoàn 4, Cần Thơ, chúng tôi thân mật trao đổi khá nhiều vấn đề, trong đó vấn đề chiến sĩ Binh Đoàn 757 Phạm Văn Liễu ra mắt tập hồi ký 2 này tại địa phương của Trần Văn ở Sacramento vào ngày Chủ nhật 23.3.03 tại nhà hàng sang trọng Tự Do. Nhà xuất bản Văn Hóa vừa mới in xong tập hồi ký 2 này, Nguyễn Vũ tặng Trần Văn một cuốn để đọc trước và có bài

viết giới thiệu. Dù bận bịu, Trần Văn cũng dành một ít thì giờ đọc lướt qua và có nhận xét: một cuốn hồi ký lịch sử trong khuôn thời gian từ năm 1963 đến năm 1975, biết bao biến chuyển quân sự, chính trị quay mòng mòng quê hương chúng ta. Tác giả có thể được chúng ta xếp hạng là “chuyên viên đảo chánh” và ba Đại tá của nhóm Đại Việt miền Nam là Đại tá Huỳnh Văn Tồn, Đại tá Nhan Minh Trang và Đại tá Dương Hiếu Nghĩa cũng là chuyên viên đảo chánh, chính lý, biểu dương lực lượng từ 1.11.63 trở về sau. Còn cựu Đại tá Phạm Văn Liễu, từ khi ông còn trong Binh chủng Thủy Quân Lục Chiến, đã tham gia cuộc đảo chánh không thành công ngày 11.11.60 và sau này nữa. Chúng ta đọc tập hồi ký 2 này, mới thấy được chuyên viên đảo chánh Phạm Văn Liễu có mặt trong hầu hết các cuộc xáo trộn do các phe cánh trong quân đội chủ mưu. Và chính những cuộc đảo chánh không thành công đó đưa ông vào cảnh bị tù tội, quản thúc nhiều lần. Quả thật Chiến sĩ Phạm Văn Liễu chịu chơi, liều lĩnh nên con đường thăng quan tiến chức của ông bị đóng băng ở cấp đại tá và chức vụ cao nhất là Thứ trưởng Thanh niên và Tổng Giám Đốc Cảnh Sát một thời gian ngắn ngủi. Cựu Đại tá Phạm Văn Liễu là một chứng nhân của lịch sử, ông biết nhiều ẩn khúc trong hàng tướng lãnh, lãnh đạo quốc gia. Tuy vậy, ông cũng không tránh khỏi chủ quan nên viết có việc chưa đúng vì ông không phải là người trong cuộc, hay các sự kiện bí mật. Vì tính chủ quan hay vì nói hết sự thật phũ phàng nên chiến sĩ Phạm Văn Liễu đụng chạm đến nhiều người tai to mặt lớn hồi thuở xa xưa nên không sao tránh khỏi bị nặng lời chỉ trích, sỉ vả.

Trong cuốn 3, bối cảnh từ năm 1975 đến năm 1985 mà ông đặc biệt nói về những bí ẩn về Mặt Trận Thống Nhất Giải Phóng Quốc Gia (Mặt Trận Hoàng Cơ Minh) mà ông là một trong những thành viên sáng lập buổi ban đầu, chắc chắn tập 3 này sẽ có nhiều cuộc tranh cãi...

Tiếng Vang cầu chúc Chiến sĩ Binh Đoàn 757 trong binh chủng xe lặn Phạm Văn Liễu thành công và đại thành công trong buổi ra mắt tập 2 trong bộ hồi ký 3 tập Tra Ta Sông Núi

tại nhà hàng Tự Do, Sacramento vào trưa Chủ nhật 23.3.03.

Một Thời Xa Xưa

Từ Thành Phố San Diego, Huỳnh Quý Cung, người bạn cùng khóa 13 Thủ Đức và còn ba cái cùng nữa: quê Châu Đốc, ngành Xê Tê Xê Tê, trại tù cải tạo ở Đội 8 Trại 6 thuộc Liên Trại 2 Sơn La năm 1977-1978, anh cho biết tin một đứa em của một người bạn cùng quê và học cùng lớp với Trần Văn ở bậc trung học đệ nhất cấp ở tỉnh nhà, vừa mới mất tại San José ngày 28.7.03. Trước đó chừng một tiếng đồng hồ, anh Miêng cũng cùng quê Châu Đốc, là đàn anh, học trước Trần Văn vài lớp và anh phục vụ tại Quân Đoàn 4 Cần Thơ từ ngày thành lập cho đến ngày sập tiệm, với chức vụ là Trưởng Ban Mật Mã thuộc Phòng Truyền Tin BTL/QĐ4. Cấp bậc sau cùng cũng là Thiếu Tá, hiện định cư ở San Francisco, anh gọi điện thoại cho biết “thằng chín em của Lệ Quý” vừa mới chết. Chị Lệ Quý cùng học chung với Trần Văn lớp đệ tứ niên (quatrième année), còn anh Miêng cỡ bà con cô cậu với Lệ Quý. Chúng tôi hẹn, thứ tư 30.7 lúc 10 giờ sáng gặp nhau tại nhà quản Oak Hill Funeral Home. Từ San Diego, Huỳnh Quý Cung lên Santa Ana chiều thứ ba và cùng đi với hai vợ chồng anh Hồ Văn Quang lên đến San José vào sáng sớm thứ tư. Từ San Francisco, anh Miêng đến nhà quản sau Trần Văn, từ Sacramento xuống, chừng 1 tiếng đồng hồ. Sau gần 50 năm khi rời khỏi ghế nhà trường niên học 53-54, Trần Văn có dịp gặp lại chị Lệ Quý. Khi xưa, Lệ Quý là một hoa khôi với vẻ đẹp mặn mà của xứ mắm tuyệt vời Châu Đốc. Cái dáng vóc dong dỏng cao thon thả với đôi mắt bồ câu đen láy cộng với sóng mũi dọc dừa làm rung động bao con tim của các bạn cùng lớp, cùng trang lứa. Nhưng, nửa thế kỷ trôi qua với bao phé hưng của cuộc đời nổi trôi, sắc đẹp cũng dần lụi tàn theo năm tháng, Trần Văn gặp lại người đẹp năm xưa mà các bạn của Trần Văn đã từng ngắm nhìn say đắm, nay quá đổi thay. Quả thật thời gian là kẻ thù của các giai nhân và cũng là kẻ thù của các chiến sĩ Binh Đoàn 757.

Với các bạn bè năm xưa, Hồ Văn Quang, cùng khóa 10

VBQGVN với tướng Lê Minh Đảo, Trần Văn Nhựt, anh lớn hơn Trần Văn một tuổi, anh cùng tuổi với chị Lê Quí và trên Trần Văn một lớp. Đến ngày dứt phim, Hồ Văn Quang vẫn còn đeo hai mai bạc, có một đạo anh làm Tham Mưu Trưởng Tiểu Khu Châu Đốc và năm cuối cùng hình như anh giữ chức Liên Đoàn Trưởng Địa Phương Quân, Tiểu khu Châu Đốc và bị thương tại mặt trận. Cũng hơn 30 năm, giờ đây gặp lại xiết bao vui mừng. Anh Hồ Văn Quang, Trung tá trùng tên họ và kể cả chữ lót với một người cũng ở Santa Ana, anh này là Biên Tập Viên Cảnh Sát, khóa 3 hay khóa 2. Hồ Văn Quang này lại viết văn lấy bút hiệu là Hồ Quang. Nhà văn Văn Phan viết cho Sài Gòn Nhỏ giới thiệu với bà Đào Nương, mấy năm trước có viết nhiều truyện về tù cải tạo ở K1, Trại Tân Lập Vĩnh Phú, được đăng trên Sài Gòn Nhỏ. Nhân dịp, Trần Văn đi dự đám cưới của Đào Nương, cách nay chừng 6, 7 năm, Trần Văn có nói cho anh Văn Phan và Nguyên Huy biết lý lịch tên Hồ Quang này. Khi ở K1 Tân Lập cùng băng với Mã Thành Vinh và Nguyễn Văn Cường (cả 3 cùng 1 khóa Biên Tập Viên Cảnh Sát) được làm trong cái gọi là Thường Trực Thi Đua, Hồ Quang rất ưa là hách dịch, làm khó dễ và hại rất nhiều anh em bằng hình thức này, hình thức khác. Trong khi đó, anh Lê Văn Đàng, cựu Trung Tá Dù, ông Cò quận Tư, anh lại có bà con thục bá với Lê Đức Anh, Chủ Tịch Nước CSVN, lúc nào cũng giúp đỡ anh em, ăn nói đàng hoàng nên được nhiều anh em quý mến, ngay khi sang Mỹ, anh em biết anh Đàng có gốc cổ thụ mà anh cũng không ham và không bao giờ khoe khoang, quyết đi tỵ nạn cộng sản, diện HO. Riêng Hồ Quang báo cáo hại Trần Văn công khai trước hai đội 14 và 15 ở cùng một nhà (khoảng năm 1979). Lúc bấy giờ Hồ Quang là Đội Trưởng Đội 14, trồng sắn (gồm toàn bò tam), còn Trần Văn thuộc đội 15, trồng rau (gồm toàn bò tứ và bò ngũ), chuyên viên đọc báo sách của đội khi có lệnh học tập buổi tối. Cái tật của Trần Văn thường hay nhấn mạnh những chỗ, cách viết kỳ cục của VC hoặc phụ đề “Việt ngữ” một chút xíu, nhưng, anh em ai cũng hiểu thâm ý của thợ đọc và Hồ

Quang đương nhiên cũng hiểu, nên anh ta báo cáo lên cán bộ giáo dục của trại nói rằng Trần Văn xuyên tạc “cách mạng”... H? Quang không thông qua cán bộ quản giáo của đội 14, 15, nên cán bộ quản giáo đội 15 cũng không thích, một cách qua mặt họ để lập công. Dù sao, sáng hôm sau, Trần Văn cũng bị cán bộ quản giáo đội 15 gọi vào nhà lô “làm việc” mất gần hết một buổi với sự có mặt của các tổ trưởng và đội trưởng. Cũng may cho Trần Văn, nếu Hồ Quang cùng lúc báo cáo hai phía thì Trần Văn bị cùm đưa vào đá ngay.

Không những thế Hồ Quang ở Trại Tân Lập - Vĩnh Phú K1, hại nhiều anh em trong đội của hắn làm đội trưởng phải kiểm điểm lên kiểm điểm xuống, bị phạt ăn sứt cân... Khi được thả ra khỏi trại tù, Hồ Quang chuyên khai thác phim khiêu dâm cho thuê và khi bị bắt gọi CA là đồng chí, nói là có thành tích với cách mạng khi đi học tập cải tạo và có anh ruột cách mạng gộc làm ở Bộ Ngoại Giao v. v... Tờ báo CA ở Sài Gòn đăng tin này lên kèm ảnh của Hồ Quang (khoảng năm 1991-92), Trần Văn đọc thấy càng thêm ứa gan. Sau đó không biết hắn nhờ có gốc bự bao che cho khỏi ở tù hay không? Hắn cũng được sang Mỹ theo diện HO và viết báo, viết văn đăng tùm lum, khóac lác là giúp anh em trong tù cải tạo ngon lành, kể cả Sử Gia Đại Tá Phạm Văn Sơn...

Trần Văn nói rõ với anh em cộng tác với tuần báo Sài Gòn Nhỏ lúc bấy giờ, là không nên chơi với tên Hồ Quang “cách mạng” này. Trần Văn lưu ý nhà văn Văn Phan, anh nguyên là chỗ quen biết trước, khi Trần Văn làm Trưởng Phòng Tâm Lý Chiến Biệt Khu Thủ Đô, còn Văn Phan tức là Trung Tá Nguyễn Văn Phần, Tiểu Đoàn Trưởng Tiểu Đoàn 6 Quân Cảnh, thuộc dụng của BTL/BKTD, là người giới thiệu Hồ Quang với làng báo, viết lách ở nam Cali. Sau này, không thấy có tên Hồ Quang xuất hiện trên Sài Gòn Nhỏ, không biết hắn có viết láo lếu trên các báo khác không hay đã đổi bút hiệu khác?

Chương VII

Đội 8 Trại Sơn La Có 3 Anh Tù Kiệt Xuất Hết Biết

Trần Văn gặp lại Huỳnh Quý Cung, nhớ lại những ngày đầu khổ cực thể thảm đói lạnh tới xương tủy khi chúng tôi cùng ở Đội 8, Trại 6, Liên Trại 2 do Bộ đội quản lý xem như là tù binh, thuộc xã Mường Côi (Mường Cơi?), huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La, 2 năm 77-78. Mấy tháng trước, Trần Văn ở Trại cùng với bò ngựa và bò tam. Sau đó đơn vị giữ tù binh đưa cấp Thiếu tá về Trại 6, quy tụ toàn bò tứ với những dạng được VC xếp “thành phần ác ôn, có nhiều nợ máu với nhân dân): Chiến tranh chính trị, An ninh, Tình báo, Quận Trưởng, Trại 1 quy tụ đa số bò ngựa và trại 5 gồm toàn bò tam... các trại 2, 3, 4 được di chuyển về Hoàng Liên Sơn.

Mới đây, ngày nào, nay gần 30 năm gặp nhau và trước đây vài tuần chúng tôi cũng có gặp ngắn ngủi trong buổi hội ngộ Khóa 13 Thủ Đức tại San José, nên mới có số điện thoại để liên lạc. Gặp Huỳnh Quý Cung, Trần Văn nhớ lại cảnh rừng núi trùng trùng điệp điệp của cái xứ hỉ ho cò gáy Sơn La, nghèo xác xơ của cái chủ nghĩa xã hội xác xơ rách nát... Huỳnh Quý Cung bị chỉ định làm Đội Trưởng Đội 8, anh rất hiền lành, nói năng nhỏ nhẹ và trong đội cũng không có chuyện gì xảy ra. Đùng một cái, ngày Chủ nhật nghỉ, đội 8 bị tập trung “khẩn trương” và cán bộ quân giáo vào xét chỗ ngủ của anh Bình, gốc Cần Thơ (quên họ), từng làm Tiểu Đoàn Trưởng rồi Quận Trưởng

quận Châu Thành do ông thầy cũ làm Tỉnh Trưởng Chương Thiện, Đại Tá Hồ Ngọc Cẩn, tử thủ đến khi CS vào TTHQ bắt sống. Đại tá Hồ Ngọc Cẩn bị VC xử tử hình ở sân banh Cần Thơ, còn đệ tử ruột Quận Trưởng bị lưu đày ra Sơn La. Anh Bình lúc bấy giờ khoảng 30-32 tuổi, tốt nghiệp khóa 20 Trường VBQGVN cùng khóa với Lê Nguyễn Thiện Truyền, gốc gác Cần Thơ và cũng làm Quận Trưởng. Hiện nay Lê Nguyễn Thiện Truyền, có chân trong chánh phủ Nguyễn Hữu Chánh. Khi cán bộ quân giáo mang ra mấy bịch đựng nào muối, cơm khô, kem và bàn chải đánh răng, một cái dao cùn sét và vài thư linh tinh, hỏi ai là chủ nhân mấy cái thứ quốc cấm này, anh Bình đứng lên đồng dục nói:

- Của tôi.

Hai tên võ trang vào dìu Bình đi ngay ra nhà kỷ luật, bị cùm ở đó. Vài tuần hay một tháng sau, Bình được thả ra và cũng về đội cũ. Trần Văn có gạn hỏi nhiều lần, Bình không nói tên người báo cáo, không ai xa lạ, người nằm sát bên Bình. Đội 8 là đội cả trại chú ý, không những có người “âm mưu trốn trại” mà là đội có đến ba người thuộc về loại “kiệt hiệt, anh hùng hảo hán” hết biết, xem cán bộ như pha, muốn cải thiện, muốn nói gì cứ nói, làm gì cứ làm, bị cùm liên miên vẫn không ngán. Ba anh ấy là: Lê Quang Trọng, khóa 3 hay 4 gì đó Trường VBQGVN. Đến ngày tan hàng 30.4.75, vẫn còn 1 mai bạc, trong khi anh em cùng khóa có người đã đeo hai ba sao lấp lánh. Gốc anh Trọng thuộc Hải Thuyền, dù là sĩ quan cũng có xâm hai chữ “Sát Cộng”, anh có phá nhưng không hết và bị cán bộ phát hiện làm tình làm tội anh đủ điều, có lần anh nói lớn:

Cán bộ đừng hỏi nữa, có ngon thì bắn Lê Quang Trọng này đi. Từ ấy hễ tổ nào có anh Trọng kể như rằng anh em bị lây lãnh đủ sự “chiếu cố” của đám cán bộ đi theo. Anh Trọng, muốn đáí cứ vạch quần ra đáí trên đường đi trước mặt đám cán bộ đi phía sau vì anh bị bệnh thũng cũng như vào loại lớn tuổi đứng thứ nhì sau LM Trần Quý Thiện, đi lệch bệch phía sau cùng. Anh

muốn cải thiện cứ tạt ngang đám cải của trại hái ăn liền vì chậm cán bộ võ trang bắt phải bỏ xuống, dù cải vừa tưới nước phân. Thế mà anh vẫn sống về được đến nhà (năm 2009 và vài năm trước đó, Trần Văn có gặp anh Trọng, ngồi xe lăn, định cư ở San José). Hai anh nữa là Vũ Tăng thuộc ngành CTCT cũng thường đầu lý với bộ đội hung hăng và cũng cải thiện linh tinh chậm chạp nên thường bị bắt quả tang. Ai có đi tù CS mà không có cải thiện thì chuyện rất khó tin. Anh thứ ba là anh Phạm Xuân Bang, thuộc Phòng Nhì BTM, cũng bị ghép tội “nề mề, chây nười nao động, nại hay cải thiện ninh tinh”. Ba anh đáng thương này bị các bạn chê gọi là thuộc loại thầy chạy, nhưng tôi rất thông cảm quý mến ba anh và thường san sẻ thuốc lào, cùng hút chung. Một vị khác mà Trần Văn rất quý mến là Linh Mục Trần Quý Thiện, Thiếu Tá Tuyên Úy Công Giáo quản nhiệm nhà thờ Trại Trần Hưng Đạo ở Bộ TTM. Có lần anh em đi lên núi đốn gỗ và hạ quyết tâm cải thiện sắn nướng, nhờ Cha Thiện gác đường coi xem cán bộ lên thì báo động, Cha thần nhiên trả lời:

- Tôi làm không được.

Anh Tổ trưởng phân công tiếp, Cha coi chừng lửa, cho thêm lá khô vào đốt tiếp, Ngài cũng nói:

- Tôi không biết làm việc này.

Anh em trong tổ hồi nhỏ Trần Văn có nên chia cho Cha ăn sắn nướng không, tôi bèn giải thích nên chia cho Cha vì ông ấy là Cha nên chơi cha vậy mà. Cả bọn cùng cười vui vẻ.

Sau này, chuyển trại từ Hồng Ca Yên Bái đến trại Tân Lập Vĩnh Phú, Trần Văn cùng Cha Thiện đeo chung một cái đồng số 8 và Trần Văn chột bụng khi qua phà Au Lâu ở Yên Bi, hết chịu nổi, xin cán bộ đi giải tù mở còng để đi ngoài. Chúng không cho, Trần Văn kéo đại Cha Thiện chạy theo, trích quần ngồi xuống tại một ngôi nhà xiêu vẹo vắng chủ gần chợ, làm một cái rột, trút nợ đời... Miệng Cha nhóp nhép không biết đang cầu nguyện hay nói điều gì và vội xé cho Trần Văn một miếng giấy

nhặt trình “thường” Trần Văn thoải mái làm “phận sự”. Đó là những cái nhớ đời của Trần Văn đối với Cha Thiện. Hẹn với lòng, một ngày nào đó Trần Văn sẽ mời Cha Trần Quý Thiện về Sacramento chơi một chuyến. Năm nay, Cha Thiện chắc cũng gần 80 tuổi (năm 2002) mà thường viết những bài nhận định thời cuộc thật xuất sắc. Chúc Cha Trần Quý Thiện luôn khỏe mạnh. Xin Cha chở vôi về Thiên Đàng sớm bỏ Trần Văn ở lại trần thế chán lắm. Amen.!

Chuyện Tù Sơn La & Tân Lập

Chiều Chủ nhật 31.8.03, nhận được Sự Vụ Lệnh của Bộ Tổng Tư Lệnh, phóng viên chiến trường Trần Văn đi tham dự ba cái giỗ chạp. Hai đám trước từ 12 giờ trưa đến 3 giờ chiều, có tính cách riêng tư. Cái đám giỗ thứ ba, tức là buổi lễ tưởng niệm cố Đề Đốc Hoàng Cơ Minh, có thể nói là một vị tướng lãnh anh hùng, trở về quang phục lại quê hương cùng với các kháng chiến quân trong Mặt Trận do ông sáng lập, đã anh dũng hy sinh đền nợ nước từ năm 1987 (rất tiếc, đàn em của cố Đề Đốc không hiểu lý do tại sao lại ém tin Đề Đốc anh dũng hy sinh đền nợ nước?). Buổi tưởng niệm đơn giản, nhưng trang nghiêm và có nhiều ý nghĩa, diễn ra tại Tu Viện Viên Chiếu dưới sự chứng minh của Thượng Tọa Thích Đồng Trí. Ban Tổ chức rất chu đáo có đãi cơm chay, Trần Văn chưa kịp “thụ lộc”, bỗng điện cầm tay reo gọi hai ba lần.

Được nghe lại tiếng của Linh Mục Trần Quý Thiện, Ngài cho biết muốn đến thăm Trần Văn tại Bộ Tổng Tư Lệnh Binh Đoàn 757 vì Ngài có công chuyện ở Thành phố Stockton ngày hôm trước, và hiện có mặt ở Sacramento. Mừng quá vì đối với Cha Thiện, Trần Văn có vài kỷ niệm nhớ đời mà hể Trần Văn viết về chuyện tù cải tạo thế nào cũng nhắc những kỷ niệm tù khổ sai đó.

Từ giữa năm 1976 đến gần cuối năm 1978, Linh Mục Trần Quý Thiện và Trần Văn có hai lần ở cùng Đội 8, Trại 6 Sơn La. Có một lần Cha Thiện mất mười mấy viên kẹo nhỏ xiu trong

tổng số gần 30 cục vì trại tù phát để thay thế 2 lạng đường tiêu chuẩn tháng đó không có. Ngài lớn tuổi nhất trong đội, thuộc vào loại ốm yếu ho hen, nhưng đi lao động không thua sút bất cứ ai, vừa nhanh vừa đạt chỉ tiêu vì Ngài tâm sự với Trần Văn, không muốn để cho bất cứ cán bộ hay đội trưởng, tổ trưởng than phiền chê chây lười lao động. Trong tháng đó, vì không có đường nên LM Thiện rất dè xèn, dù có thêm đường đến đâu Ngài cũng cố gắng “khắc phục”. Ở trong trại tù cải tạo của CSVN thiếu thốn đủ mọi thứ, đói khổ triền miên. Lên rừng, núi đốn cây, lấy tre hay đào đất, cắt gánh tranh về trại, công việc thật nặng nhọc. Nếu có một viên kẹo hay chừng nửa muổng đường cát hoặc một miếng con con đường tán cho vào miệng thì sung sướng hạnh phúc biết bao và làm vơi ngay mệt nhọc. Thế mà LM Thiện một lúc mất sạch đến mười mấy viên kẹo, là “tài sản” to lớn vô giá đối với người tù cải tạo, thêm thiếu đường thường xuyên. Những lúc khổ sở cùng cực, thiếu đủ thứ, chỉ cần cho một hột muối vào miệng cũng thấy ngoài vị mặn, muối lại ngọt lịm và uống thêm ngụm nước lạnh thấy cuộc đời mình lên hương trong giây phút huy hoàng đó. Ở tù CSVN có ba cái thêm thiếu “thường trực thi đua”, như tên gọi của CS đặt ra cho cái đám cai tù phe mình “trị” phe ta, ngoài cơm, là muối, đường và chất béo (mỡ). Mười mấy viên kẹo, tài sản quá lớn làm sao có gì bù đắp được và suốt đời bị tù cải tạo gần 10 năm của Trần Văn cũng chỉ có được một trường hợp duy nhất được ăn kẹo (loại kẹo cho con nít ăn) theo tiêu chuẩn của trại tù. LM Thiện tiếc của và đau khổ biết chừng nào!. Ngài nằm cách xa Trần Văn chừng 10 người, không biết Ngài có “tâm sự” với ai khác về cái vụ mất kẹo “lịch sử” này? Sáng sớm, thức dậy, chuẩn bị lên đường “lao động vinh quang” “làm ngày không đủ, tranh thủ làm đêm, và làm luôn ngày chủ nhật”, khẩu hiệu chết người của CSVN, LM Thiện đi rề rề lại Trần Văn, Ngài nói nhỏ vừa đủ nghe:

Ông N. ơi! Tôi bị mất kẹo hết trơn rồi. Trần Văn ngạc nhiên, đến bây giờ mà LM Thiện còn kẹo vì bọn tôi đã ăn hết từ

khuya vì từ ngày lãnh đến ngày mất kẹo khá lâu, gần cả tháng. Trần Văn nghĩ bụng mấy ông già “chơi bời” kỹ quá, bèn hỏi LM Thiện mất hết tài sản quý thiết sao mà coi bộ Cha tiếc rẻ quá? Trần Văn được trả lời mất hết trơn trời mười mấy viên. Trần Văn đánh ực một cái cũng tiếc rẻ và ao ước có được một viên kẹo vào lúc thêm đường khùng khiếp này, sung sướng biết bao!. Trần Văn bèn đi một đường lười “tâm lý chiến”:

- Anh em nào đó, tướng Cha “du” của quý, ăn hộ giúp Cha đỡ phải giàu cất cực nhọc. Cha Thiện nghe Trần Văn nói theo cái kiểu “huê vốn”, miệng Ngài nhóp nhép đọc kinh hay nói cái gì đó hoặc niệm Amen và Ngài tiu nghỉu rất tội nghiệp, tôi vội an ủi:

- Cha kể như tặng cho anh em nào “cuỗm” tài sản quý đó đi vì Cha là Cha của con chiên mà. Đội 8 có rất nhiều anh em tín hữu Công Giáo cùng với Cha Thiện lên đọc kinh khi đi rừng, leo núi. Còn Trần Văn là phật tử, lúc khổ nạn hoặc ngủ không được cứ niệm: Nam mô cứu khổ cứu nạn... là có giấc ngủ ngon lành và thơ thới trong lòng trong khoảnh khắc. Không biết tại sao Cha Thiện có vẻ thích Trần Văn nhiều, các anh khác là con chiên cùng di cư từ Bắc vào Nam năm 54, còn Trần Văn vốn là một người “Nam Kỳ lục tỉnh”. Và cũng có cái lạ là Trần Văn lại quý mến LM Thiện hơn một vị Tuyên úy Phật Giáo cũng có cấp bậc Thiếu Tá như LM Thiện mà vị tuyên úy này Trần Văn quen biết trước, từ khi chúng tôi cùng phục vụ ở Vùng 4 Chiến Thuật – Cần Thơ những năm 64, 65, 66, còn LM Thiện chỉ mới quen biết tại xứ Sơn La trong cảnh tù đối rét cùng cực này.

Trước khi nghe giọng nói của LM Trần Quý Thiện, nhà van nhà báo và là cựu Dân Biểu Nguyễn Lý Tường đi cùng với LM Thiện, nói qua điện thoại, ông Trần Văn ơi, Cha Thiện cứ nhắc ông hoài, nói là đến Stockton thì phải lên Sacramento tìm thăm ông cho được.

Thật cảm động, Trần Văn vội bỏ ngang cái vụ thụ trai tại chùa Viên Chiếu để về kịp gặp LM Thiện vào lúc 5 giờ tại nhà

hàng Tự Do. Hai bàn tiệc hôm đó, ông Nguyễn Lý Tường nói với Trần Văn sang ngồi cùng bàn và gần LM Thiện để hai ông tâm sự cho đã.

Sang Hoa Kỳ cả chục năm, tôi có đọc và có lấy từ trang nhà Người Tín Hữu, những bài viết phân tích về thời sự, tôn giáo, dân chủ, nhân quyền... với lối hành văn trong sáng, lý luận vững vàng, mạch văn của ông thật thông không dài dòng văn tự và nhất là không nói luôn tuôn. Như có một nhà văn ở Sacramento, viết dài dai, nhiều khi đọc không biết ông ấy muốn nói cái gì chính, chủ đề gì vì cái gì ông cũng viết, từ cái này ông nhảy qua cái khác, không cần có “liên lạc viên, hướng dẫn viên” dẫn đường bằng những cái tí nhỏ, cứ đánh vật lộn xà ngầu. Nếu ông viết ngắn lại và chỉ có một chủ đề cho mỗi bài viết thôi, ông nhà văn ấy sẽ trở thành một nhà văn dai sức viết hay có hạng.

Phái đoàn của LM Thiện gồm có 4 người, ngoài Ngài ra còn có cựu Dân Biểu Nguyễn Lý Tường, cựu chủ nhiệm tờ nhật báo Da Vàng ở Sài Gòn trước năm 75. Nay Nguyễn Lý Tường là Tổng Thư Ký hay là một trong những cây viết nòng cốt của tờ báo Hiệp Nhất của Phong Trào hay còn gọi là Cộng Đồng Giáo Dân Công Giáo ở Orange County, ông bà Đỗ Như Điện cũng là một chức sắc của Phong Trào Giáo Dân CG ở San Diego và cũng là cựu Chủ Tịch CĐVN San Diego. Bốn vị khách quý, định cư ở ba nơi xa, Cha Thiện ở Virginia, ông Nguyễn Lý Tường ở Orange County, ông bà Đỗ Như Điện ở San Diego. Thật là tứ hải giai huynh đệ.

Trong bữa tiệc đón tiếp phái đoàn LM Thiện, bàn tiệc thứ nhất có nhà thơ Như Hoa Lê Quang Sinh, nhà thơ Sương Mai, nhà thơ Phạm Hồng Đậm, nhà thơ Lê Trọng Nghĩa, nhạc sĩ Việt Cường và nhà văn Nguyễn Lý Tường; bàn thứ hai có LM Thiện, chị Tina, ông Võ Quý Hoan, hai ông bà Đỗ Như Điện và Trần Văn. Buổi hội ngộ rất vui, ông Đỗ Như Điện nhờ Trần Văn thuê phòng ngủ để sáng sớm cả phái đoàn trở về San

Diego. Trước tiên tôi xin “bắt” LM Thiện liền vì nhà tôi chỉ có một cái sofa bed, Cha Thiện có thể ngủ tạm được để chúng tôi còn tâm sự dài dài nữa vì có biết bao giờ có dịp gặp lại lần nữa. Cha Thiện năm nay trên bảy bó rưởi, còn Trần Văn cũng tròm trềm bảy bó rồi, cuộc đời còn lại ngắn ngủi lắm, cái gì làm được hôm nay, cứ làm, không nên chần chờ, một cơ hội ít khi đến chúng ta hai lần. Cha Thiện đồng ý ngay, ông Nguyễn Lý Tường có người quen “xí” rồi. Như vậy, hai vợ chồng ông Đỗ Như Điện sẽ ở trọ phòng ngủ. Trông có vẻ như bà Điện hơi ngần ngừ, Trần Văn bèn rào đón, nhà tôi thì chật nhưng bà xã tôi rất hiếu khách, nếu ông bà Điện chịu cực một đêm ăn chay nằm đất được thì đến nhà tôi ngủ qua đêm vậy. Trước đó, Trần Văn có hỏi Cha Thiện một chút background về hai ông bà này, Cha cho biết thuộc gia đình khá giả, hiện có mấy chục mẫu trồng bơ, thanh long và vài loại cây an trái khác ở San Diego. Trước đó nữa ông bà Điện còn là chủ nhân một hãng điện tử ở San Diego.

Anh em chiến sĩ phe ta, nhất là Trần Văn đi đâu, ngủ sofa, nằm trên gạch, trên thảm hay nằm võng cũng đều ngáy như sấm, dễ ăn dễ ngủ và luôn yêu đời vui vẻ lại cũng biết nhậu chút chút nên rất dễ hòa hợp với mọi người.

Đêm hội ngộ bất ngờ đó có Cha Thiện, ông bà Đỗ Như Điện. Ông Nguyễn Lý Tường thấy coi bộ vui, bèn nói ông sẽ cancel chỗ ngủ nhà người quen, tối cũng sẽ về nhà Trần Văn và xin ngủ ở sofa để sáng khỏi phải chờ đợi nhau, đi sớm cho mát. Sau khi rời nhà hàng Tự Do gần 8 giờ, dù trời bắt đầu tối, tôi lái xe đưa Cha Thiện và hai ông bà Điện đi một vòng down town để biết cái điện Capitol. Đây là nơi đặt bộ máy lãnh đạo quyền lực của Tiểu bang California. Trở về nhà, chúng tôi nói chuyện râm rang đến 10 giờ, vợ chồng cháu Phượng (con gái của cố Trung tướng Ngô Du) đi xa cũng cố gắng chạy về để gặp Cha Thiện. Các gia đình quý vị tướng lãnh ở trong Trại Trần Hưng

Đạo, Bộ Tổng Tham Mưu, theo đạo Công Giáo, thường đi lễ nhà thờ ở trong trại, kể cả thời Trung Tướng Nguyễn Văn Thiệu còn ở trong trại này cũng đều đi lễ nơi đây do LM Thiện chủ lễ. Cháu Phụng cho biết, cháu không muốn đi du học trước 75, cũng nhờ Cha Thiện khuyên bảo nên cháu vâng lời Ngài. Gần 30 năm chưa gặp lại Cha Thiện dù có tiếp chuyện Ngài nhiều lần qua điện thoại.

Chúng tôi chuyện trò khuya lơ khuya lác, hai vợ chồng cháu Phụng xin kiếu về. Sáng sớm Trần Văn “nổi đường dây” để LM Thiện nói chuyện với ông bà Trung Tướng Đặng Văn Quang ở tận Atlanta, Georgia vì Cha Thiện rất quý mến gia đình này. Phái Đoàn Cha Thiện trực chỉ về San Diego và hai hôm sau, LM Thiện trở về lại Virginia.

Được biết, LM Trần Quý Thiện cũng sắp đổi vùng chiến thuật, từ miền lạnh sẽ về trấn nhậm miền nắng ấm chan hòa bốn mùa là miền nam Cali, Bộ Tổng Tư Lệnh Binh Đoàn 757 sắp ký ban lãnh Lệnh Thuyên Chuyển mà không có cấp tiền đi đường gì cả như khi xưa, Cha Thiện tự túc 100% nha.!

Tiến Sĩ Nguyễn Xuân Oánh Ra Đi

Trước 75, Tiến sĩ Nguyễn Xuân Oánh không nổi tiếng về nghề nghiệp an bang tế thế, Thông Đốc Ngân Hàng Quốc Gia VNCH cũng như ông từng giữ chức Phó Thủ Tướng cũng như quyền Thủ Tướng, mà ông lại nổi tiếng nhất trong nước là làm đám cưới lớn nhất tại nhà hàng khách sạn có thể nói sang trọng nhất lúc bấy giờ, Caravelle, ở đường Tự Do, gần trụ sở Hạ Nghị Viện Quốc Hội VNCH. Nổi tiếng là vì ông lớn hơn người vợ của ông đến trên 20 tuổi, có chiếc bánh cưới lớn có thể nói vô tiền khoáng hậu. Khi cắt bánh phải dùng chiếc kiếm dài và kiều nữ Thẩm Thúy Hằng phải đứng lên chiếc ghế cao “quơ kiếm” đưa xuống một nhát tượng trưng với một tràng pháo tay rộn rã của mấy trăm người, gồm “tai to mặt lớn”, đầy đủ ngoại giao đoàn, Nội Các Chính Phủ, đông đủ ký giả báo chí trong ngoài

nước, thân hữu, bà con hai họ. Cái nổi tiếng hơn cả là ông lấy được một kiều nữ, minh tinh màn bạc lại là cự hoa hậu “Quang Trung” năm 1957(?), Thẩm Thúy Hằng. Lúc ấy, kiều nữ này đã là vợ của một sĩ quan Hải Quân, ông Oánh hưởng sái nhì.

Theo đài phát thanh Á Châu Tự Do, ông Nguyễn Xuân Oánh từ trần ngày 30.8.03, hưởng thọ 82 tuổi. Ông Nguyễn Xuân Oánh đậu bằng Tiến Sĩ kinh tế tại Đại học nổi tiếng Harvard, ông cũng có làm giáo sư ở trường này và làm việc trong Ngân hàng thế giới. Về VN năm 1963 làm Thống Đốc Ngân Hàng Quốc Gia. Sau năm 1975, ông Nguyễn Xuân Oánh bị quản thúc 9 tháng. Năm 1980, ông làm cố vấn kinh tế cho ông Nguyễn Văn Linh, Bí Thư Thành Ủy Sài Gòn. Năm 1986, ông Nguyễn Văn Linh trở thành Tổng Bí Thư đảng CSVN, ông Nguyễn Xuân Oánh là một trong những nhân vật cột trụ xây dựng kế hoạch đổi mới kinh tế cho VN.

Binh Đoàn Với Danh Xung Mới

Nhân đầu năm mới, đúng ngày Mồng Một Tháng Giêng năm 2 ngàn linh 3, Bộ Tổng Tư Lệnh gởi nhật lệnh đến quân nhân các cấp trong Binh Đoàn 750. Với giọng đọc ngon lành và hơi ồm ồm một tý vì Văn Giã, già rồi gần bảy bó (thay giọng đọc của Thiếu Tá Văn Thiệt của Đài Phát Thanh Quân Đội khi xưa, ông là chuyên viên đọc nhật lệnh của Đại Tướng Tổng Tham Mưu Trưởng Cao Văn Viên, nay không biết ông Văn Thiệt ở đâu, nên Văn Gi đọc đại, cũng OK). Đại ý như sau:

Tướng Lãnh

Sĩ quan

Hạ sĩ quan và Binh sĩ Binh Đoàn 750 (chữ sĩ dấu ngã mà Văn Giã bị xì hơi vì hết xí quách đọc thành sì. Thây kệ, sĩ sì gì cũng được), Văn Giã nhướng mắt chu mỏ đọc:

Quân nhân các cấp, Chủ lực quân, Địa phương quân và Nghĩa quân.

Văn Giã nuốt nước bọt nghe cái ực, chép miệng một cái như là vừa uống một hớp Rémi Martin hay là Courvoisier, lại tiếp: Năm cũ 2002 có nhiều biến động về chính trị, quân sự, kinh tế trên toàn cầu, nhất là cái bóng ma nạn khủng bố quốc tế làm chiến sĩ các cấp cơ hữu và thuộc dụng của Binh Đoàn hoang mang giao động.

Để các chiến hữu đừng có rung, miễn các bạn tiếp tục bám trụ đừng có giã từ vũ khí bất tử, Bộ Tổng đã chỉ thị Nha Tài Chánh và Quân Phí tăng lương “tú đờ suýt” mỗi bạn ta bảy đô tươi xài chơi, hiệu lực kê từ tháng giêng năm mới này. Thay vì, theo kế hoạch tăng 13 đô, nhưng vì kinh tế đang tuột dốc và riêng tiểu bang Cali, thâm hụt ngân sách đến 43 tỷ đô, nên các bạn ta thông cảm cho sự khó khăn chung của đất nước Hoa Kỳ này, lý do bất khả kháng chỉ tăng 7 đô thôi. Và nếu chiến tranh xảy ra ở Iraq, xăng có thể lên đến 2 đô một galon. Kinh tế sẽ còn khó khăn thêm, bạn ta cũng đừng có lo mà hao gầy sức khỏe. Các chiến hữu ơi! Lái xe không đi đâu được nhiều thì ở nhà nhớ đọc Tiếng Vang không bỏ mục nào nghe, vì năm mới Tiếng Vang sẽ có nhiều bài giá trị đọc đã, mệt nghỉ rồi đọc tiếp. Kết thúc Nhật Lệnh, Văn Giã tưởng như ông là Tổng Tư Lệnh thiết, ông xuống xề một cái ngọt xớt như là chúc cô dâu chú rể trong tiệc cưới:

Chúc các bạn ta Đầu Bạc Răng Long – Trăm Năm Hạnh Phúc.

Nhiều chiến sĩ nghe câu chúc này khúc khích cười, răng cở còn đâu mà long, toàn là răng giả, làm gì mà trăm năm, 10, 20 năm nữa là tiêu điều rồi.

Một điều quan trọng, Bộ Tổng ra lệnh từ nay gọi tên mới của Binh Đoàn là 757, không ai được gọi là Binh Đoàn 750, nếu gọi tầm bậy tầm bạ sẽ bị phạt 8 củ. Nghe rõ chưa? Báo cáo, nghe rõ ạ!

Bản Nhạc Lạnh Lùng với Nỗi Buồn Thê Thảm của Tác Giả Viết Lời

Gần đây, trong cuốn video 66 của Trung Tâm Thúy Nga có bản nhạc Lệ Đá, nhạc của Trần Trịnh, lời, thơ của Hà Huyền Chi, do Khánh Ly hát. Trên bao giấy có ghi rõ ràng: Lệ Đá (nhạc Trần Trịnh, lời Hà Huyền Chi), nhưng trong phần giới thiệu để Khánh Ly hát bản Lệ Đá, cả ba người MC Nguyễn Ngọc Ngạn, nhạc sĩ Trần Trịnh, ca sĩ Khánh Ly, không ai giới thiệu người viết lời là nhà thơ Hà Huyền Chi. Nhiều bạn bè thân hữu và ngay cả Hà Huyền Chi cũng buồn vì trong lúc giới thiệu trình trọng bản “Lệ Đá”, chính nhạc sĩ Trần Trịnh, người đã nhờ Hà Huyền Chi viết lời cũng “quên” giới thiệu. Trần Văn vốn là bạn thân với nhà thơ Hà Huyền Chi từ năm 63, 64 ở Quân Đoàn 4, Cần Thơ, nhận được nhiều email trách nhạc sĩ Trần Trịnh, MC Nguyễn Ngọc Ngạn đã không giới thiệu người viết lời vì bản “Lệ Đá” nổi tiếng là nhờ lời.

Trường hợp tương tự cũng xảy ra trước năm 75 tại Sài Gòn với bản Lạnh Lùng, thơ của Vạn Tuyết Linh do Đinh Việt Lang phổ nhạc. Người thường ngoạ kể cả các chương trình đại nhạc hội, ít có ai nhắc đến tác giả viết lời mà chỉ giới thiệu nhạc sĩ sáng tác. Bài thơ Lạnh Lùng của Vạn Tuyết Linh được sáng tác trong một hoàn cảnh thật bi thảm. Vợ của tác giả bị chính bố ruột cưỡng, mẹ mất sớm, ba con và dâu ở chung nhà rồi nảy sinh ra chuyện loạn luân đau lòng. Vạn Tuyết Linh viết thành những câu thơ trộn đầy nước mắt với con tim rướm máu. Một chiến sĩ thuộc đơn vị chính quy của Binh Đoàn 757 kể lại câu chuyện thương tâm này, vừa kể vừa xúc động rơi nước mắt vì tác giả bài thơ “*Lạnh Lùng*” là người bạn chí thân với ông. Mở đầu với 4 câu:

Em lỡ lạnh lùng đến thế sao?

Tìm anh tan nát từ hôm nào

Giờ đây đã nát càng thêm nát

Em giết tình anh trong lạnh lùng...

Bộ Tư Lệnh Tiền Phương Sacramento Kiểm Điểm Quân Số

Qua năm mới 2003, nhiều vị Tư Lệnh ở các mặt trận chung quanh Thủ Phủ Sacramento coi bộ thắm mệt, chán chê cuộc đời vô thường bon chen, có người tài cán chẳng có là bao mà “hạ mục vô nhơn”, loại thiên tài khều mặt trời này sao nhiều quá xá cỡ.

Vị Tư Lệnh chiến trường ở đường First Draw là cụ Tăng Thiên Tứ, sinh năm 1916, tuổi Bính Thìn, bây giờ thích mặc tả cho êm ái. Giận đời, cụ không thèm đi tới đi lui trong nhà màn chỉ cho mệt, nằm một chỗ nhìn trần nhà hiu quạnh mà suy ngẫm thể sự thăng trầm của trời đất và của người đời. Cụ Tăng Thiên Tứ, không còn mấy ngày nữa là 88 tuổi ta. Đến ngày 18.1.03 tới đây, Hội Người Việt Cao Niên sẽ phối hợp với anh em Tiếng Vang và một số văn nghệ sĩ và những vị đã thương mến cụ Tứ sẽ đến gia đình cụ họp mặt văn nghệ: hát, ngâm thơ, kể chuyện vui, chuyện đời, những mẫu kỷ niệm với cụ vì cụ còn tỉnh còn nghe và nhận biết người thân quen. Cụ Tứ là một nhà thơ với hai thi tập: Nàng Thơ Tha Hương và Giòng Thơ Lưu Vong. Cụ là một trong những vị sáng lập Hội Người Việt Cao Niên Sacramento với nhiều chức vụ như: Thủ Quỹ, Hội Phó, Hội Trưởng và Cố Vấn của Hội Cao Niên cho đến bây giờ. Cùng tuổi Bính Thìn với cụ Tứ là cụ Nguyễn Văn Hòe, Tư Lệnh vùng Rock Reef. Hơn một năm nay, cụ Hòe đi lọc máu mỗi tuần ba lần vì hai quả thận làm biếng hoạt động. Mới đây cụ đi du lịch vào nhà thương Mercy để được rút nước ở trong phổi ra gần một gallon, cụ Hoè cũng là một vị nòng cốt sáng lập Hội Người Việt Cao Niên cách đây hơn 20 năm. Còn nữa, cụ Nguyễn Kiêm Châu, cũng tuổi Bính Thìn, 1916, làm Tư Lệnh Vùng Chiến thuật Florinda Way, cụ hận đời, không thèm nghe cả chục năm

rồi. Ai muốn nói chuyện với cụ Châu thì dùng bút đàm vậy. Còn cụ bà Châu (cụ Rạng) lại thích ngồi xe lăn cho khoẻ cũng cả chục năm rồi. Cụ Rạng ghét đời đến độ không thèm nghe, không thèm nói, không thèm nhìn ai hết. Thật khâm phục sự chịu khó chăm sóc hai cụ ông và cụ bà Châu là đứa con rể, nguyên là sĩ quan Không Quân hào hoa và cô con gái hiếu thảo, đáng là tấm gương cho lớp trẻ noi theo thờ kính cha mẹ và không bao giờ muốn cha mẹ già bệnh tật vào ở Nursing Home cô đơn dễ chết sớm.

Quý cụ trưởng thượng, lớn tuổi vào hàng lão làng ở Sacramento là cụ Thuyết, nay cũng chỉ còn vài tuổi nữa là cụ chẵn một thế kỷ. Dù già yếu, nhưng cụ vẫn còn đi đứng được. Cụ Phạm, Tết này lên 92, cụ bà thật còn khang kiện, tiếng nói vẫn còn khoẻ, khí lực còn mạnh, sắc thái tiên phong đạo cốt, rất sáng suốt và nói năng lại có duyên. Một vị cao niên khác, là người sáng lập nòng cốt và là Hội Trưởng thứ hai Hội Người Việt Cao Niên Sacramento, cách nay 20 năm. Đó là cụ Nguyễn Đức Hiếu, Tết đến, cụ còn thiếu một tuổi nữa đúng 90, cụ rất khoẻ mạnh, còn đi bách bộ thể dục hàng ngày. Cụ Phạm và cụ Hiếu đồng Tư Lệnh Vùng Chiến Thuật Rio Mondego.

Các chiến sĩ Binh Đoàn 757 kẻ trước người sau rồi cũng đạt được đích đến...

Năm mới Con Dê, phóng viên chiến trường Trần Văn kính chúc quý cụ, quý chiến hữu còn nhiều sức khoẻ để tiếp tục sự nghiệp lãnh lương dài dài cho sướng.

Những chiến sĩ đã tình nguyện gia nhập Binh Đoàn với ám số chuyên nghiệp quân sự khi xưa, nay gọi là chuyên nghiệp tài chánh 757 cho niên khóa mới 2003 tại Tiểu Bang California, thường ngoảnh mặt lại nhìn về dĩ vãng xa xưa...

Nhân mùa xuân mới của đất trời, chiến sĩ phe ta đang vui xuân, nhưng vẫn tưởng nhớ đến những gương anh hùng dũng liệt đã hy sinh vì cuộc chiến bảo vệ mảnh dư đồ Miền Nam tự

do cho đến giờ phút oan nghiệt cuối cùng 30.4.75. Gương anh dũng ấy muôn đời vẫn ngời sáng.

Tiếp nối truyền thống hào hùng của cha anh đã hy sinh để bảo vệ Tổ Quốc, thế hệ nối tiếp như gương của anh Trần Văn Bá, là con trai của Dân Biểu, chính khách của miền Nam đã bị cộng sản ám sát chết trước 75, ông Trần Văn Văn. Trần Văn Bá đã du học ở Pháp, từng làm Chủ Tịch Tổng Hội SV ở Paris, và anh không quý tử tham sanh, quyết trở về phục quốc sau khi CS đã nhuộm đỏ miền Nam. Vì bị nội gián, và thời cơ chưa đến, Trần Văn Bá và các đồng chí của anh thảm bại, bị CS xử bắn tại sân bắn Thủ Đức cách nay 18 năm, ngày 8.1.1985, cũng vào mùa xuân của đất trời cũng là mùa xuân ảm đạm nhất của người Việt quốc gia yêu nước muốn quang phục lại quê hương. Nhân mùa Xuân mới Quý Mùi, anh Hoàng Nguyên phổ biến trên Net một bài thơ của TDDT để chúng ta đốt một nén hương dâng lên anh linh anh hùng Trần Văn Bá (cùng bị xử tử hình một ngày với anh Trần Văn Bá (lúc 39 tuổi), có con trai cả của Ngài Bảo Đạo Hồ Tấn Khoa, đạo Cao Đài Tây Ninh, là Hiền Tài Hồ Thái Bạch và ông Lê Quốc Quân, em ruột của ông Lê Quốc Túy, Chủ Tịch Mặt Trận Thống Nhất Các Lực Lượng Yêu Nước Giải Phóng Việt Nam), một người trai trẻ đã hy sinh mọi hạnh phúc cá nhân trở về bưng biền VN chiến đấu anh dũng và chết kiêu hùng như cha ông thuở trước. Mời các chiến sĩ Binh Đoàn 757 đọc bài thơ bát cú Tiếc Thương Anh Hùng Trần Văn Bá của TDDT:

*Mười tám năm trôi máu vẫn hồng
Vẫn hằn đậm nét hận non sông
Máu Trần thấm Đất soi Âu tộc
Gương Bá soi Trời rạng Lạc tông
Chính nghĩa chuyển rung bao thế hệ
Khí hùng san phẳng mọi gai chông
“Anh hùng tử khí hùng nào tử”*

Tuổi trẻ gương anh quyết một lòng.

Lại Một Nghĩa Cử Cao Đẹp Đối Với TPB & QP-VNCH

Trong những ngày xuân thiêng liêng của dân tộc, chiến sĩ các cấp của Binh Đoàn 757 thường suy tư, ôn nhớ lại chuyện quá khứ xa gần mà phe ta là chứng nhân của sự việc. Trong một lá thư và một tấm chi phiếu tình nghĩa của một đôi vợ chồng còn son đang kinh doanh furniture ở vùng Vallejo, gửi đến bà Trần Oanh Liễu, Trưởng Ban Tổ Chức gây quỹ trợ giúp thương phế binh và quả phụ VNCH tại quê nhà, năm 2002 tại Sacramento. Nguyên văn lá thư như sau:

Kính anh chị,

Vợ chồng em gửi thêm hai ngàn. Một ngàn xin gửi TPB và CNQP ở VN do hội Sacramento phân phối. Một ngàn còn lại các em nhờ anh chị chuyển về San José, để quý vị trên ấy chuyển về VN theo danh sách SJ đang có.

Các em bận quá không đi mua cashier check được. Bank account của các em lại giới hạn, nên các em nhờ check của người bạn làm chung.

Tết cũng sắp đến, gia đình chúng em kính chúc anh chị và cả nhà, một năm mới an vui, đầy hạnh phúc.

Kính, Vannguyen.

Trên đây là lời chân thành của đôi vợ chồng trẻ có tấm lòng nhân ái đối với anh em TPB và quý vị CNQP Việt Nam Cộng Hòa, chúng ta là cựu chiến sĩ, viên chức chính quyền hay những người may mắn đến được bến bờ tự do và đặc biệt là những cựu sĩ quan một thời đã chỉ huy anh em kém may mắn đó, nay đành ngoảnh mặt làm ngơ sao? Được biết, hai vợ chồng trẻ này đã gửi trước ngày tổ chức gây quỹ 6.12 vừa qua một ngàn mỹ kim, nay gửi thêm hai ngàn mỹ kim nữa. Đây là một nghĩa cử cao

đẹp mà cái Tết Quý Mùi năm nay ở quê nhà có thêm 30 gia đình vui hưởng một năm mới huy hoàng tình nghĩa.

Một ngàn mỹ kim như lời của đôi vợ chồng trẻ này nhờ chuyển đến Hội Huynh Đệ Chi Binh do cựu Trung Tá Lê Đình Vọng làm Hội Trưởng, ở San José, nhà văn Dương Phan, người đang chịu trách nhiệm điều hành quỹ trợ giúp TPB & QP, đã gửi đến ông Lê Đình Vọng ngày 22.1.03.

Ngoài ra, kiến trúc sư Nguyễn Hồng Hà, nhà văn Dương Phan và phóng viên chiến trường Trần Văn đã đi San José ngày 20.1.03 hoàn trả Hội Huynh Đệ Chi 250 hồ sơ mà Ban duyệt xét ở Sacramento đã chọn những hồ sơ TPB & QP hợp với quy tắc của Ban Tổ Chức gây quỹ đề ra, là chắc chắn tiền trợ giúp tình nghĩa này sẽ đến đúng TPB và QP phe ta. Và đã gửi tiền về VN từng người một, mỗi gia đình được 100 mỹ kim sẽ có trước Tết Quý Mùi này. Ba anh em chúng tôi còn lấy thêm 252 hồ sơ mới do Hội Huynh Đệ Chi Binh San José thiết lập và Ban duyệt xét sẽ bắt tay ngay để kịp gửi tiền về quê nhà để anh em TPB và gia đình QP phe ta có tiền vui xuân mới.

Nằm trong chiều hướng, vận động các vị có lòng nhân ái đối với việc trợ giúp lâu dài những thương phế binh có cấp độ tàn phế cao như mù hai mắt, cụt hai tay, cụt hai chân hay già nua bệnh tật trầm kha... anh chị em chúng tôi chịu khó lựa chọn hồ sơ thật kỹ hoặc gửi thư về VN để hỏi lại cho rõ trước khi gửi hồ sơ đến quý vị hảo tâm trực tiếp liên lạc và gửi tiền, kể cả xe lăn đến TPB ở quê nhà.

Tuần báo Thăng Mỗ Sacramento và chính nhà báo Trần Minh Lợi đã nhận bảo trợ 7 gia đình, nay đã gửi tiền về VN được 5 gia đình và một chiếc xe lăn mới nguyên do nhà thơ Ngọc Bích tặng năm trước. Chị Trang, Hội Người Việt Cao Niên Sacramento, bảo trợ hai gia đình và đặc biệt chị thường có thư qua lại thăm hỏi cũng như nhận biết được những truân chuyên đau khổ của các gia đình TPB & CNQP ở quê nhà. Gia

đình nhà thơ Huỳnh Mai Hoa ở Davis đã bảo trợ lâu dài cho bốn gia đình... Được biết, năm ngoái và năm nay, tới bây giờ đã có 34 vị hảo tâm bảo trợ 34 gia đình TPB & QP/ VNCH tại quê nhà. Mục Binh Đoàn 757 này sẽ lần lượt vinh danh những sứ giả của tình thương và nêu danh tính như là lời tri ân của những anh chị em thụ hưởng sự trợ giúp quý báu này tại quê nhà.

Chương VIII

Dư Hương Ngày Tết Cổ Truyền VN Tại Sacramento

Trong những ngày Tết Con Dê, Trần Văn, phóng viên chiến trường số dách của Binh Đoàn 575 được lệnh hưu chiến, dưỡng quân tại chỗ, không có bận bịu tham dự Hội Tết. Năm nay cộng đồng Việt Nam tại Thủ Phủ Sacramento an nghỉ không cựa quậy lo Tết tiết và tổ chức thi hoa hậu áo dài như các năm trước. Dù là ngày Tết cổ truyền của người Việt, không khí vui xuân phẳng lặng như mặt nước hồ thu.

Thông lệ hàng năm, tại các chùa Diệu Quang, Kim Quang, Viên Chiếu... long trọng tổ chức theo nghi thức Phật giáo đón tiếp giao thừa tại chánh điện và ở khuôn viên. Tại các thánh đường, nhà thờ Công giáo, Tin lành cũng đều có những buổi cầu nguyện và đón chào năm mới và tiệc liên hoan mừng xuân. Ngoài ra, trước thềm năm mới, tại nhà thờ Các Thánh Tử Đạo Việt Nam ở đường Jackson, như thông lệ, có tổ chức Hội Tết thật vui và dạ tiệc mừng xuân tại nhà hàng Happy Garden nhằm gây quỹ xây cất ngôi nhà thờ lớn mới ở đường Florin. Dự kiến chi phí xây dựng, có thể lên đến 10 triệu mỹ kim, một số tiền quá lớn so với cộng đồng nhỏ bé ở Sacramento và kế hoạch xây dựng nhà thờ đang tiến hành từng bước một. Khi hoàn thành, Trần Văn nghĩ không những là tín hữu Công giáo mà tất cả người Việt mình ở địa phương đều khâm phục tài tháo vát, sự dám nghĩ dám làm của Linh Mục Giuse Nguyễn Ngọc Ban, dù ngài cũng cao tuổi và đương đầu với biết bao khó khăn từ trong

nội bộ giáo dân và vấn đề tài chánh lớn lao gai góc.

Theo thiện ý của Trần Văn, một phóng viên chiến trường từng “lăn lóc phong sương” tham dự nhiều buổi lễ, tiệc đón Tết mừng Xuân tại các nhà thờ, chùa. Lần đầu tiên tại hải ngoại, được tham dự một buổi Thánh lễ đón chào Tết truyền thống dân tộc tại nhà thờ Saint Peter, có đủ cả bàn thờ Tổ Quốc với lá cờ vàng ba sọc đỏ thật uy nghi, với quý cụ cao niên áo thụng màu sắc rực rỡ trang trọng bái lạy trước bàn thờ Tổ Quốc, biểu tượng của hồn thiêng sông núi, sưởi ấm tâm hồn của những người lính già đã từng ngã ngựa, bị tù đầy và xa xứ. Trong phần văn nghệ, với các nghệ sĩ cổ nhạc Tám Tuồng, Sáu Tấn, Cầm Hồng, Việc Lợi đã làm tăng thêm ý nghĩa ngày Tết truyền thống dân tộc Việt Nam, thật đáng hoan nghênh.

Bộ Tổng Tư Lệnh Binh Đoàn 757 chỉ thị chàng phóng viên chiến trường Trần Văn chuyển lời bái phục tinh thần quốc gia cao độ của quý cha đặc biệt là cha Giu Se Nguyễn Văn Huyền và họ đạo thuộc nhà thờ Saint Peter ở đường Mặt Má Hồng (Mc Mahon) đã tổ chức một thánh lễ mừng xuân thật đầy đủ ý nghĩa cả đạo lẫn đời.

Thiết nghĩ, các nơi tôn nghiêm như chùa, nhà thờ, thánh đường, nhà nguyện, điện thờ các chư vị thánh thần... mỗi khi có tổ chức đại lễ, cúng bái, trai đàn nên treo cờ vàng ba sọc đỏ, và có thể thiết đặt một bàn thờ Tổ Quốc. Đó là biểu trưng cho tinh thần quốc gia của người Việt tỵ nạn Cộng Sản, như lời vị Linh Mục khả kính Nguyễn Hữu Lễ thường nói với nhiều anh em trong Binh Đoàn 757 tại Sacramento: “Trước khi tôi là một Linh mục, tôi là một người người Việt Nam”. Ý ngài muốn nói lòng yêu nước, tinh thần quốc gia dân tộc có trên và trước tinh thần tôn sùng tín ngưỡng tôn giáo của mỗi người có đạo.

Dư Âm Tất Niên Giới Truyền Thông Bắc Cali

Từ Thủ Phủ Sacramento đi về Thung Lũng Hoa Vàng San José, lái xe mất hai tiếng nếu không bị kẹt đường. Bộ sậu nổi niêu son chảo của tạp chí Tiếng Vang ở Sacramento và những

văn nghệ sĩ thân hữu ở San José khá đông, dự kiến có thể lên đến 20 người, đã tham dự buổi dạ tiệc và họp mặt giới truyền thông Bắc Cali ngày 26.1.03 tại GI Forum ở đường Story, San José. Đây là lần đầu tiên, theo ban tổ chức, có 22 cơ quan truyền thông tham dự, tạp chí Tiếng Vang ở xa nhất cũng là phái đoàn đến sớm nhất, 2 giờ trưa đã có mặt tại GI Forum dù thiệp mời ghi là 5 giờ chiều mới bắt đầu. Vào giờ này, anh Lê Văn Hải, Chủ nhiệm tuần báo (hệ thống) Thăng Mỗ ở San José, Sacramento và Orange County, cùng với vài anh em lo trang trí sân khấu, sắp xếp bàn ghế, tinh thần làm việc công ích của quý anh rất đáng biểu dương. Tuy nhiên, không biết ông chủ nhiệm nào trong ban tổ chức chịu trách nhiệm trong khâu ẩm thực, thật bê bối. Thân hữu, giới truyền thông và gia đình lên đến con số trên 400 người theo như ước tính của Ban tổ chức. Thế mà chỉ có hai con heo sữa quay là món ăn chủ lực và lác đác vài món ăn khác chỉ lấy hương lấy vị cho thêm vui, còn bánh mì ổ lớn thì chỉ xé, rức không dám dùng dao cắt cho đảng hoàng. Một cái vèo, bốn năm chục người xếp hàng trước tiên còn lấy được thức ăn, xếp hàng sau chỉ có nước gặm xương giò hoặc gặm đầu heo chỉ sợ gãy răng thêm phiền hoặc liếm môi cho đỡ tức đờ đỏi. Còn chè thì được đựng trong cái thùng loại thùng đựng xà bông bột chẳng có gì thẩm mỹ cả, đừng nói chi đến khâu vệ sinh còn xét lại. Ôi! Mấy ông nhà báo, chủ nhiệm chủ bút, chủ đài phát thanh, truyền hình ơi, ai chịu trách nhiệm khâu này đáng bị đục lăm. Rút kinh nghiệm nghe mấy cha nội, vừa vừa thôi chứ, đừng để xệ quá coi không được chút nào. Trân Văn, sau bữa tiệc mấy hôm được một đồng nghiệp cho biết, các thức ăn hôm đó là do một mạnh thường quân tặng không mà Ban tổ chức cũng không ước tính, biết được tặng những gì và những thức ăn nào cần phải đặt, mua thêm. Hơn nữa Ban tổ chức thu mỗi người tham dự 25 đô. Xin lỗi quý vị trong Ban tổ chức đãi ăn free mà làm ăn kiểu đó cũng bị giữa te tua, hướng chi đi tham dự phải mất tiền, Ban tổ chức phải làm coi cho được một chút. Nhóm nội niên của Tiếng Vang gồm có Thanh Thương Hoàng;

Song Linh; Hoàng Ngọc Văn; Ngọc Bích; Anh Phương và thân hữu như cựu Chủ tịch Hạ Nghị Viện, cựu Thủ Tướng Nguyễn Bá Cẩn; Nghệ sĩ Bích Thuận; nhà thơ Hà Huyền Chi ở Seattle-Washington, Luật sư Nguyễn Thành, cựu Á hậu Bích Liên... chúng tôi thấy thương hại cho Ban tổ chức quá, thiếu người làm trưởng ban, ai muốn làm gì thì làm, nên tổ chức trót quót. Rút kinh nghiệm nghe mấy cha nội. Tổng Tư Lệnh Binh Đoàn 757 chỉ thị Trần Văn nói lên cái bê bối để rồi chúng ta quên đi và tương lai sẽ tránh việc làm vô tổ chức tương tự, phải làm tốt hơn.

Ca Sĩ Duy Khánh Giã Từ Vũ Khì

Từ thung lũng hoa vàng, nhà thơ Hoàng Ngọc Văn gõ phím computer gửi email cho Ban Biên Tập Tiếng Vang hay tin ca nhạc sĩ Duy Khánh đã ra đi theo tiếng gọi của núi sông vào lúc 12 giờ trưa ngày 12 tháng 2 năm 2003, tức là ngày lễ Lincoln's Birthday cũng là ngày của 30 năm trước đây, Quân Lực Hoa Kỳ mở màn cuộc rút quân toàn diện ra khỏi cuộc chiến Việt Nam mệnh danh là: Operation Homecoming Began từ ngày 12.2.1973. Ca nhạc sĩ Duy Khánh ra đi để lại bao sự tiếc thương cho gia đình, bạn bè và những người ái mộ tiếng hát ngọt ngào truyền cảm của anh. Với cái tuổi 67, ở xứ Mỹ không phải là già mà là tuổi chín chắn nhất, thường thích du lịch vui chơi để chuẩn bị cho những ngày tàn trong kiếp phù sinh trên trần thế. Trần Văn hay tin Duy Khánh lâm trọng bệnh cách đây vài tháng. Cũng khá lâu, sức khỏe kém, anh không còn dạy nhạc, dạy hát cho thế hệ trẻ yêu mến giọng hát nhạc buồn “chết người” của anh. Trần Văn nghĩ giọng nữ buồn “đứt ruột” không ai qua được Thanh Thúy, hiện nay Thanh Thúy và gia đình là cư dân chính thức ở Sacramento. Còn giọng nam khàn khàn buồn rười rượi số một của lớp ca sĩ già, nổi tiếng trước 75, là cổ ca sĩ Duy Khánh. Anh trút hơi thở cuối cùng tại Bệnh viện Fountain Valley ở miền Nam Cali, hưởng thọ 67 tuổi.

Ban Biên Tập Tiếng Vang và thân hữu xin cầu chúc anh

Duy Khánh thượng lộ bằng an trong cõi trời miên viễn.

Chiến Tranh VN Với Những Con Số Chóng Mặt

Ngày Tết buồn, Trần Văn không dám bắt chước cổ Tổng Thống Trần Văn Hương “ngồi buồn gãi háng, d. lẫn tẩn” mà Trần Văn, hai ba giờ khuya thức đọc Núi Tâm Hồn, còn gọi là Linh Sơn (Soul Mountain của Cao Hành Kiện - Xao XingJian, giải Nobel Văn chương năm 2000), qua bản dịch của anh Trà Nguyễn, dày 506 trang. Tác giả Cao Hành Kiện có một cuộc sống bị kèm kẹp, mất tự do dưới chế độ cai trị hà khắc của CS như đa số người Việt chúng ta. Chúng ta dễ đồng cảm với tác giả và cũng vì là cuốn sách hay được giải Nobel nữa. Nhưng, sách dày quá, Trần Văn đâm ngán đọc cho hết một lèo như hồi còn trẻ. Chợt có ý nghĩ, sẽ xin phép tác giả đăng trên Tiếng Vang từng kỳ để phe ta thích đọc hơn vì già hết xí quách, không còn thích cái gì kéo dài lâu nữa mà chỉ muốn đánh yếu rút mau thôi. Trần Văn lại tìm được cuốn sách do một ông bác sĩ về hưu thân với gia đình tặng: *The Vietnam War – Day By Day* của John S. Bowman do Barnes & Noble xuất bản từ năm 1989. Dù xuất bản cách đây 14 năm, nhưng những sự kiện lịch sử trong cuộc chiến Việt Nam vẫn còn đó mà người trong cuộc như đa số chiến sĩ trong Binh Đoàn 757 của chúng ta chưa biết rõ hết ngọn ngành. Nhiều tác giả người Mỹ viết về cuộc chiến VN họ thường tô nét thêm thất quân đội của họ rất ngon lành, còn quân đội VNCH “yếu xìu”.

Qua cuốn *Vietnam War – Day By Day* như là nhật ký hành quân của ta khi xưa, đáng được chúng ta tìm đọc và tham khảo dù có nhiều chỗ còn sai, thiếu sót hoặc họ chủ quan khi viết. Trong mục Binh Đoàn 757, Trần Văn sẽ đề cập nhiều về những mốc thời gian lịch sử từ những ngày sau hiệp định đình chiến Genève 1954 cho đến ngày tàn cuộc chiến 30.4.75. Trong bài này, Trần Văn xin trích một đôi chỗ thấy rất “nhạy cảm” đối với chiến sĩ phe ta.

Từ trước đến nay, chúng ta thường thắc mắc ai giết Tổng

Thống Diệm và ông Nhu vào sáng sớm ngày 2.11.63, Mỹ ra lệnh hay Tướng Dương Văn Minh hay tự ý Đại Uý Nhung... Trang 29, viết như sau: Major Dương Hiếu Nghĩa and General Minh's body guard, captain Nhung, murder Diệm and Nhu on their way to staff headquarters, at Minh's orders. President Kennedy is shocked. Tổng Thống Kennedy không sóc sao được vì trước đó kh lu vào ngày 8.5.1957, trong một cuộc thăm viếng từ 5 đến 19.5.57, Tổng Thống Eisenhower gọi Tổng Thống Ngô Đình Diệm: 'miracle man' of Asia and reaffirms support for his regime (trang 18).

Trong phần cuối cuốn sách, Bowman gọi là cái giá chiến tranh phải trả trong cuộc chiến Việt Nam (The Price of War). Về phía HK có đến 8,744,000 lượt chiến sĩ trong 4 quân chủng Hải, Lục, Không quân và Thủy quân lục chiến sang chiến đấu trên chiến trường VN với nhiệm kỳ là một năm (từ thời điểm chính tháng 8.64 đến tháng 1.73). Tồn thất HK về nhân mạng: 47,253 tử trận và 10,449 chết vì nhiều lý do khác; 313,616 bị thương, trong đó có 153,300 bị thương nặng (seriously wounded), và 1,340 mất tích (MIA). Tồn thất về phía Việt Nam: 185,528 tử trận và nếu tính thêm trước tháng 8.64, QL/VNCH có đến 275,000 tử trận, 499,026 bị thương; 465,000 thường dân thiệt mạng và 935,000 bị thương (trích tạp chí VietNam số April 2003 do VietNam Veterans Mỹ phát hành hàng tháng, Trần Văn vừa mới nhận chiều 19.2.03). Về phía CSBV và VC có 924,048 tử trận. Lực lượng đồng minh: Đại Hàn có 4,407 tử trận; Úc và Tân Tây Lan có 475 chết và 2,348 bị thương; Thái Lan có 350 tử trận.

Tồn thất tính chung cho cả cuộc chiến Việt Nam lên trên 3 triệu rưỡi người vừa chết vừa bị thương tích, một con số kinh khủng và phi lý cho cuộc đời vô thường này. Cái giá phải trả cho chiến tranh, ngoài nhân mạng, còn chi tiêu khổng lồ nữa, như: một viên đạn đại bác với giá 100 đô, mỗi ngày quân Mỹ và QL/VNCH bắn trung bình 10 ngàn quả, ngốn mất 1 triệu đô. Một phi xuất B52 tốn 30 ngàn đô chỉ là tiền bom chưa kể các

chi phí khác. Mỹ và QL/VNCH bị thiệt hại 4,865 trực thăng, mỗi chiếc giá 250,000 đô, 3,720 máy bay khác bị tiêu hủy. Trên chiến trường Việt Miên Lào, Mỹ và đồng minh đã sử dụng trên 8 triệu tấn bom, gấp 4 lần số bom dùng trong đệ nhị thế chiến (2,236,000 tấn). Về chi phí, trong suốt cuộc chiến Việt Nam, ngân sách Hoa Kỳ đã chi trực tiếp \$150 tỷ (billion) gồm kinh tế và quân sự. Trong khi đó, cả hai nước cộng sản quan thầy viện trợ cho CSBV 3 tỷ mỹ kim đơn thuần về phương tiện chiến tranh (Trung Cộng 2 tỷ, Nga số 1 tỷ).

Thông Báo Của Bộ Tổng Tư Lệnh Binh Đoàn 778

Phóng viên chiến trường Trần Văn có nhiệm vụ thông báo cho chiến sĩ phe ta và bàn dân thiên hạ biết rõ những thương phế binh QL/VNCH có cấp độ tàn phế từ nặng nhất như mù hai mắt lại cụt hai chân hai tay xuống đến mất một phần thân thể và được giải ngũ... Chúng ta hãy mở rộng bàn tay nhân ái và từ tâm cứu giúp những anh em thương phế binh và cô nhi quả phụ có chồng cha đã một thời oanh liệt chiến đấu anh dũng hy sinh tánh mạng hay một phần thân thể cho quê hương. Những chiến sĩ anh hùng đó đã bảo vệ chính nghĩa tự do mà Cờ Vàng Ba Sọc Đỏ là biểu tượng cho hồn thiêng sông núi của người Việt quốc gia, chúng ta tự hào và trân trọng biết ơn. Nay những vị ấy đang sống cuộc đời vô định, lầm than, cơ cực ở tại quê nhà rất cần sự tương trợ của chúng ta.

Trong mục này, mỗi số báo, chúng tôi chỉ nêu danh tính 5 thương phế binh mà chúng ta tin rằng đó là những cựu chiến sĩ QL/VNCH thứ thiệt vì chúng ta không có nhiệm vụ lo cho đối tượng khác, cán binh VC. Hơn nữa, lòng nhân ái và từ tâm của chúng ta không cho phép những kẻ xấu lợi dụng, làm hồ sơ giả mà Tiểu Ban Cứu Xét Hồ Sơ của nhóm cứu trợ TPB/CNQP-VNCH tại Sacramento rất cẩn thận xét duyệt từng trường hợp một. Tiểu Ban CXHS cũng phát hiện được nhiều hồ sơ giả và loại bỏ ngay.

Quý vị hảo tâm chỉ muốn đồng tiền làm ra khó khăn của

mình chỉ được biểu giúp cho những người đáng giúp, Ban Cứu Trợ TPB & CNQP/VNCH ở Sacramento rất hiểu điều cốt lõi đó nên có quyết tâm là chọn lọc những hồ sơ người thật việc thật, tránh bị kẻ xấu lợi dụng.

Phóng viên chiến trường Trần Văn là một trong nhiều cố vấn của Ban Cứu Trợ này rất chú trọng khâu duyệt xét hồ sơ và cách cho quý hơn của cho. Vì vậy, quý độc giả Tiếng Vang và các vị mạnh thường quân có quyền tin tưởng việc làm trong sáng và đúng đắn của cả một tập thể trong Ban Cứu Trợ chỉ biết Tình Huynh Đệ Chi Binh trên hết và luôn ghi nhớ tôn chỉ của QL/VNCH là Tổ Quốc – Danh Dự – Trách Nhiệm.

Nhân đây, Trần Văn cũng xin vinh danh tập thể nhân viên và nhà báo của tuần báo Thăng Mỗ San José và Sacramento, năm nay đã bảo trợ 26 hồ sơ TPB & CNQP - VNCH mà trước đây chúng tôi chỉ lựa chọn 5 hồ sơ xin nhờ bảo trợ cho một năm, nay thì sự bảo trợ ấy trở thành sự bảo trợ lâu dài.

Quý bà con đồng hương thử tưởng tượng, năm hết Tết đến, nhà cửa ọp ẹp, thiếu quần áo lạnh lặn chưa nói đến quần áo mới, lại không có tiền mua bánh trái, thức ăn để cúng ông bà nhân ba ngày Xuân mới, con cái nheo nhóc quanh năm. Đùng một cái, nhận được 100 đô do quý vị ân nhân gởi về, đổi được 1 triệu rưỡi tiền Hồ. Cả một đại gia đình mừng vui biết mấy, tất cả mọi người trong họ hàng hưởng được một mùa xuân thắm nồng tình người huynh đệ chi binh. Kẻ thù của chúng ta dù được khoác trên người chiếc áo trắng trợn, nhưng chúng không có tình nhân ái bao la như người quốc gia của chúng ta đối xử với nhau. Cao cả và đẹp lắm quý vị ơi!

Quý vị mạnh thường quân bảo trợ một năm hay bảo trợ lâu dài, xin quý vị thông báo đến vị phụ trách hồ sơ và theo dõi việc làm từ thiện giàu lòng nhân ái này. Và xin quý vị gởi tiền và liên lạc trực tiếp với người thụ hưởng, nếu quý ân nhân nhận được thư hồi báo, xét thấy có lời lẽ hay, ý nghĩa, có thể gởi đến Tiếng Vang để đăng lên những lời chân tình của các chiến sĩ

phe ta. Nếu TPB/CNQP nào, có quý ân nhân đã bảo trợ lâu dài rồi, Ban CTTTPB/CNQP sẽ không mời gọi ân nhân khác. Điện thoại liên lạc: Bà Bích Nga 916.427.6638 và địa chỉ nhờ Tạp chí Tiếng Vang chuyển giúp.

Chúng tôi được biết, Hội Huynh Đệ Chi Binh ở San José, còn tồn đọng trên 5 ngàn hồ sơ mà chưa được trợ cấp lần nào, cũng rất cần chúng ta tiếp sức cứu trợ.

CUỘC HÀNH QUÂN “TÔI PHẢI SỐNG”

Kế hoạch hành quân của Bộ Tổng Tư Lệnh Binh Đoàn 778 thật quy mô và chỉ thị phóng viên chiến trường tham dự 7 cuộc hành quân “Tôi Phải Sống” tại 7 tiểu bang trong tổng số 21 cuộc hành quân lớn trải rộng từ Tây sang Đông, từ Nam lên Bắc của 16 tiểu bang ở đất nước Hoa Kỳ và tại 2 thành phố Montreal, Toronto của xứ lạnh Canada. Thời gian hành quân là 14 tuần lễ. Ngày N là 14.9.03, giờ G là 2 giờ chiều.

Điểm xuất phát là Nhà thờ Saint Peter ở đường Mc Mahon, Thủ Phủ Sacramento, California. Cuộc hành quân “Tôi Phải Sống” chấm dứt vào lúc 8 giờ tối ngày Chủ nhật 7.12.03 tại Oklahoma City, Tiểu bang Oklahoma, nơi mà một thanh niên Mỹ trắng “khùng”, lúc 9:01 giờ ngày 19 tháng 4 năm 1995, chất đầy trong xe U-Haul chất nổ làm nổ tung tòa cao ốc của Liên Bang, giết hại 168 người, trong đó có 19 trẻ nhỏ đang gởi tới nhà trẻ trong cao ốc này.

Trong cuộc đời binh nghiệp, phục vụ chiến trường, theo nhu cầu của Bộ Tổng Tư Lệnh Binh Đoàn 778, tham dự các cuộc hành quân lần này, Trần Văn thấy sao đã quá. Phe ta hoàn toàn thắng lợi, đến đâu, thành phố nào của bất cứ tiểu bang cũng đều lập kỷ lục về số người tham dự và số sách Bút ký Tôi Phải Sống của Linh Mục Nguyễn Hữu Lễ đều được sự ủng hộ nồng nhiệt của bà con đồng hương.

Từ trước tới nay, một hiện tượng chưa từng thấy ở trong nước cũng như ở hải ngoại, một cuốn sách do một người mới

viết tác phẩm lần đầu, ra mắt tại ba nơi vào 1 ngày thứ bảy và 2 ngày Chủ nhật trong vòng 8 ngày: Sacramento ngày 14.9, Westminster 20.9 và San Diego 21.9, hai ngàn cuốn “*Bút ký Tôi Phải Sống*” in đợt đầu, không còn một cuốn.

Đặt in thêm 5 ngàn cuốn và trong vòng chưa tới một tuần, in được gần 1 ngàn cuốn để kịp ra mắt cuối tháng 9, thứ bảy 27, chủ nhật 28 tại Thành phố San José và Oakland. Như vậy, điểm xuất phát hành quân tại Sacramento do Trần Văn chịu trách nhiệm điều hợp và đại thành công là tiền đề cho các cuộc hành quân tiếp sau. Từ 14. 9 đến cuối tháng có 3 cái cuối tuần và tập Bút ký Tôi Phải Sống ra mắt được 5 địa điểm: Sacramento, Westminster, San Diego, San José, Oakland thuộc tiểu bang California, tiêu thụ được 3 ngàn tập “*Bút ký Tôi phải Sống*”.

Qua đầu tháng 10.03, ngày thứ bảy 4 và chủ nhật 5.10, phóng viên chiến trường Trần Văn tham dự cuộc hành quân vượt tuyến biên giới sang Tiểu bang Washington, thành phố Seattle và Oregon, thành phố Portland. Quả đúng danh bất hư truyền, hai tiểu bang Washington và Oregon được mệnh danh là cao nguyên tình xanh, cảnh đẹp, tình người thật đẹp.

Tại cuộc hành quân vùng Seattle – Washington State, phóng viên chiến trường Trần Văn lại những người quen cũ, bạn năm xưa như Đại tá Hứa Yến Lệnh của Sư Đoàn 18 Bộ binh anh hùng, Thiếu tá Nguyễn Văn Chánh, chánh văn phòng của Đại tá Trang Văn Chính, Tổng Cục Phó Tổng Cục Chiến Tranh Chính Trị. Trần Văn dừng quân ngủ 2 đêm tại nhà của một đồng hương Châu Đốc là Hồ Thanh Chiếu cũng là bạn tù ăn cơm chung với nhau tại K4 trại tù cải tạo Tân Lập-Vĩnh Phú năm 1980-81, còn gặp lại nhiều anh em đồng hương Châu Đốc trong đó có Huỳnh Minh Châu là suôi gia với Hồ Thanh Chiếu, là sĩ quan phục vụ trong Khối Tù Binh **V?** - TC/CTCT. Một bữa ăn tao ngộ với nhau tại nhà Hồ Thanh Chiếu mà hai món ăn quê hương là gỏi Sầu Đâu và Cá Nướng, không thể thiếu được của dân nhậu thứ thiệt Châu Đốc.

Tại Thành phố Portland của tiểu bang Oregon, gặp lại ông xếp cũ là Trung Tướng Phạm Quốc Thuần đến tham dự buổi ra mắt tập Bút ký Tôi Phải Sống. Trần Văn, Trưởng Ban Thông Tin Báo Chí, làm việc dưới quyền của Trung Tá Phạm Quốc Thuần, năm 1964, khi ông là Tham Mưu Trưởng QĐ4 & V4CT; Trung Tướng Nguyễn Văn Thiệu làm Tư Lệnh. Trong khi đó, Chuẩn Tướng Đặng Văn Quang, Tư Lệnh Sư Đoàn 21 BB (Bạc Liêu), Chuẩn Tướng Vĩnh Lộc, Tư Lệnh Sư Đoàn 9BB (Saféc); Chuẩn Tướng Nguyễn Bảo Trị (?) Tư Lệnh Sư Đoàn 7 BB (Mỹ Tho). Trần Văn gặp lại ông thầy cũ, bao kỷ niệm xưa nổi dậy trong lòng, miền Tây mến yêu và Cần Thơ thân thương ôm ấp biết bao kỷ niệm của đời quân ngũ.

Theo chỉ thị của Bộ Tổng, Trần Văn sẽ phải tiếp tục theo chân cuộc hành quân Tôi Phải Sống do Linh mục Nguyễn Hữu Lễ làm Tư Lệnh chiến trường tấn công vào thành phố Denver, tiểu bang Colorado, thành phố Minneapolis, Tiểu bang Minnesota, thành phố Orlando, Tiểu bang Florida vào giữa tháng 10 và cuối tháng 11.03. Bất khả kháng vì Trần Văn kẹt công vụ khác quan trọng nên không tham dự được ba cuộc hành quân quan trọng này. Rất tiếc.

Hai cuộc hành quân cuối cùng trong chiến dịch Tôi Phải Sống do Linh Mục Nguyễn Hữu Lễ phát động lần đầu tại hải ngoại, từ 14.9 đến 7.12 nhằm tiến chiếm mục tiêu nhanh gọn, nhưng kẹt nổi hai nơi này “có vấn đề” nên bằng mọi giá Trần Văn cũng cỡi máy bay đi yểm trợ chiến trường và đồng thời viết phóng sự để đăng vào số báo tới.

Ngày Chủ Nhật cuối tháng 30.11.03 là ngày Linh Mục Nguyễn Hữu Lễ, lần đầu tiên, đến thành phố đẹp Atlanta, Georgia, thành phố của cây xanh. Tiểu bang Georgia còn là vương quốc Nails của cộng đồng người Việt tỵ nạn cộng sản. Nơi đây, những người làm Neo, Trần Văn phong tặng là Tiến sĩ, còn ở Cali chỉ là kỹ sư Neo thôi.

Linh Mục Nguyễn Hữu Lễ ra mắt Tôi Phải Sống tại thành

phổ du lịch Orlando, Florida vào tối thứ sáu 28.11.03 và sáng hôm sau, Ngà được ông bà bác sĩ Đỗ Văn Hội ết-cột đi đường bộ đến Atlanta. Tối hôm đó, Cha Lễ được Đức Ông Phương mời về ngủ ở họ đạo do Đức Ông quản nhiệm. Trần Văn theo toán xung kích cùng với người bạn của Cha Lễ là Phạm Thế Khải từ Sacramento, Cali, đến chiến trường Atlanta từ thứ sáu 28.11 và nhà văn nhà thơ và còn là nhà báo chuyên nghiệp Huy Phương, từ Nam Cali, cũng đến mục tiêu Atlanta chiều thứ sáu cùng lúc với Trần Văn nhằm yểm trợ Cha Lễ pháo kích tầm xa.

Trưa ngày Chủ nhật, bu?i ra mắt Tôi Phải Sống diễn ra tại hội trường của khách sạn Quality Inn, khách tham dự chật kín cả hội trường, có sức chứa 400 người. Đây cũng là hiện tượng lập kỷ lục số người tham dự và số sách bán được mà từ trước tới lúc bấy giờ chưa có ai ra mắt sách chỉ được bằng một n?a là thành công lớn rồi.

Buổi sáng Trần Văn đến họp cùng anh em Hội Thân Hữu Châu Đốc để có dịp gặp lại bạn bè xưa như La Văn Được, sĩ quan cấp tá không quân, Phạm Thành Nhơn, cựu Hải Quân Trung tá, Nguyễn Văn Mới, cựu Thiếu tá Hải quân... và đặc biệt là người học trò cũ của Trần Văn, học lớp nhứt niên học 56-57, sau tốt nghiệp Học Viện CSQG và nay cũng 58 tuổi, là Hội Trưởng Hội Thân Hữu Châu Đốc, Bành Kim Hoàng, chân tình giới thiệu Trần Văn với anh chị em đồng hương Châu Đốc. Buổi ra mắt sách Tôi Phải Sống, anh chị em đồng hương Châu Đốc tham dự rất đông. Tại phòng hội, Trần Văn gặp lại cựu Dân Biểu Trần Quý Phong, chủ nhân Catinat hotel ở Sài Gòn năm xưa. Mới đây, có tin đồn chàng Trần Quý Phong châu về họp phổ với ca sĩ thời danh năm xưa Thái Th., anh Trần Quý Phong nói với Trần Văn làm gì có chuyện đó, tin đồn thôi.

Gặp lại ông thầy ruột là cựu Trung Tướng Đặng Văn Quang cùng với phu nhân mà Trần Văn chẳng có bà con họ hàng gì cả, được phép và quen miệng gọi là anh chị hai. Gặp lại ông bà cựu Đại tá Pháo binh Nguyễn Tiến Lộc, cựu Đại tá Quân pháp

Nguyễn Cao Quyền từ Washington DC về dự và ông nói về tác giả; nhà thơ Hà Trung Yên, có bài nhận định và phân tích Bút ký Tôi Phải Sống mà anh cho rằng đây là tác phẩm lớn. Ngoài ra, còn có rất nhiều nhà báo nhà văn, nhà thơ, như: Phan Ngọc Châu, Vân Hà, Chủ nhiệm chủ bút bán nguyệt san Rạng Đông cũng là chủ nhân nhà sách Lê Phan, chủ nhiệm và ban biên tập nguyệt san Tự Do... Nhà báo Kim Âu Hà Văn Sơn chủ nhiệm tuần báo Chính Nghĩa, Ban Tổ Chức buổi ra mắt sách Tôi Phải Sống cho biết là không hề mời, nhưng Kim Âu cùng với vợ vẫn tới dự, khách không mời cũng vui vẻ đến.

Tại Atlanta, buổi ra mắt tập Bút ký Tôi Phải Sống của Linh Mục Nguyễn Hữu Lễ được bà con đồng hương nồng nhiệt ủng hộ gần 3 trăm cuốn, nhà sách Lê Phan bán được 80 cuốn, nhà sách Mai Phương bán được 40 cuốn trong thời gian sắp sửa ra mắt sách chính thức tại Atlanta chủ nhật 30.11.03.

Trong cuộc hành quân sau chót là ngày Chủ nhật 7.12.03 tại Oklahoma City, Tiểu bang Oklahoma, kết thúc 14 cái cuối tuần kể từ 14.9.03.

Chiến sĩ Nguyễn Hữu Lễ chịu chơi mở hẳn một chiến dịch với 21 cuộc hành quân lớn nhỏ tại 16 tiểu bang và 2 thành phố ở Canada. Như vậy, có nhiều cuối tuần mở đến 2 cuộc hành quân gọi cho văn chương hoa mỹ là ra mắt sách tại 2 nơi. Thí dụ 20 và 21.9 ra mắt ở Westminster và San Diego; 27, 28.9 ở Oakland và San José; 4, 5.10 tại Seattle và Portland; 28, 30.11 ở Orlando, Atlanta...

Buổi ra mắt sau cùng trong chiến dịch với 21 cuộc hành quân Tôi Phải Sống do chiến sĩ Nguyễn Hữu Lễ nắm quyền Tư Lệnh chiến trường hoàn toàn đại thắng. Riêng trong cuộc hành quân ngày 7.12 tại Oklahoma City, tiền hung hậu kết, thành công tốt đẹp.

Tại Oklahoma City, Trần Văn gặp lại cựu Đại Úy ngành Xã Hội Quân Đội Phạm Thị Kim Dung, nguyên Trưởng Phòng Xã Hội Biệt Khu Thủ Đô, lúc đó Trần Văn là Trưởng Phòng

TLC/BKTD và chồng của cô là cựu LS Ngô Thế Quý, từng phục vụ tại Tòa án Mặt Trận V4CT. Trần Văn còn gặp hai người bạn tù cùng đội ở trại Tân Lập là anh Lưu ở đội 14 rau xanh, anh Thủy ở đội xây dựng. Anh Đỗ Duy Chương, cùng ám số chuyên nghiệp quân sự: 470.0, sĩ quan thông tin báo chí. Niên trưởng Nguyễn Trọng hôm ấy có trách nhiệm giới thiệu tác phẩm Tôi Phải Sống, ông 76 tuổi, cựu Chủ Tịch Nghiệp Đoàn Ký Giả Việt Nam khi mới thành lập, nhiệm kỳ kế tiếp là anh Thanh Thương Hoàng và nhiệm kỳ cuối cùng là anh Thái Dương Nguyễn Văn Mau, anh này đã trở thành người thiên cổ cách đây vài năm và chôn cất ở quê nhà Vĩnh Long.

Ủng Hộ Hết Mình TÔI PHẢI SỐNG Của LM Nguyễn Hữu Lễ

Bộ Tổng Tư Lệnh Binh Đoàn gọi Bru Điệp đi khắp các đơn vị cơ hữu và thuộc dụng, nói rõ phe ta phải ủng hộ hết mình cái vụ Cha Lễ ra mắt tập bút ký Tôi Phải Sống. Đây là một tác phẩm lớn có nội dung phong phú lên án dữ dội chế độ lao tù ác độc của CSVN, dùng tù giết bạn tù bằng mọi hình thức và sự thâm độc cùng cực là nhà tù của CSVN giết người có hệ thống, tổ chức giết người cùng máu thịt chết lần chết mòn bằng bỏ đói, lao động khổ sai tối đa, nhưng nuôi ăn và chăm sóc y tế tối thiểu. Còn chuyện độc ác của Bùi Đình Thi đối với Cha Lễ chỉ là một chuyện nhỏ trong cái khâu dài ác độc của chế độ lao tù CSVN. Nhà báo Tú Gàn vừa cho Tiếng Vang biết vào cuối tháng này, vụ án Bùi Đình Thi sẽ được Tòa án công bố. Trong nhiều ngày qua, tòa án đã lấy xong khẩu cung của nguyên đơn và bị cáo cũng như nhiều nhân chứng, trong đó có nhân chứng quan trọng nhất là Linh Mục Nguyễn Hữu Lễ, từ Tân Tây Lan sang. Trong dịp này, Linh Mục Nguyễn Hữu Lễ có phát hành tập bút ký nói ở trên mà Ngài đã viết bằng máu và nước mắt của một Linh Mục tù nhân và là chứng nhân của thời cuộc, nạn nhân của chế độ bạo tàn ác độc nhà tù CSVN.

Được biết tập bút ký dày 650 trang được ra mắt đầu tiên tại

Thủ Phủ Sacramento ngày 14.9, kế tiếp ngày 20, 21.9 ra mắt tại Westminster, San Diego và cuối tháng 9.03 tại thành phố San José, Oakland.

Tại các thành phố ở California, 5 lần ra mắt sách đều bán sạch, nhà in cung cấp sách không đủ. Đến đầu tháng 10, tại Seattle, Tiểu bang Washington, thành phố Portland của Tiểu bang Oregon đều được bà con đồng hương nhiệt tình ủng hộ, dù kết quả không bằng ở California, nhưng cũng là những buổi ra mắt sách có số người tham dự đông nhất từ trước tới bấy giờ ở địa phương. Kế đó, trong tháng 10.03 Tôi Phải Sống được trình làng ở Dallas, Houston của TB Texas, New Orleans TB Louisiana, Washington D.C. và Boston, TB Massachusetts...

Nơi nào Tôi Phải Sống cũng là một hiện tượng, lập kỷ lục thành công ra mắt sách hiếm thấy ở địa phương. Tháng 11.03, Tôi Phải Sống đến Toronto, Montréal-Canada, Denver, TB Colorado, Minneapolis, TB Minnesota. Thành phố du lịch Orlando, TB Florida và tại phòng hội Quality Inn, thành phố Atlanta, TB Georgia Tôi Phải Sống ra mắt cuối tháng 11. Đến tháng 12, hết thời gian nghỉ phép, Linh Mục Nguyễn Hữu Lễ sẽ quay trở lại giáo xứ do Ngài quản nhiệm ở Tân Tây Lan.

Các thân hữu của Trần Văn ở thành phố Tucson và Phoenix của Tiểu bang Arizona, nhờ Trần Văn liên lạc với Cha Lễ, anh em HO và giáo dân ở hai thành phố đó khẩn khoản mời Ngài đến thăm và ra mắt Tôi Phải Sống. Không biết Cha Lễ có thu xếp được ngày nào trong đầu tháng 12 hoặc ngày nào trong tháng 11, trước khi Ngài về Tân Tây Lan, hai thành phố giàu tình nghĩa này của đồng bào mình mong đợi chào đón đưa con tinh thần đầu lòng của Linh Mục Nguyễn Hữu Lễ, Tôi Phải Sống. Bộ Tổng Tư Lệnh Binh Đoàn 778 cầu chúc Cha Lễ thành công và đại thành công trong tương lai.

Cuối tháng 12 hoặc đầu năm 2004, Tôi Phải Sống sẽ được ra mắt ở Úc Châu, Tân Tây Lan... Khoảng gần mùa hè năm 2004, Tôi Phải Sống sẽ chu du Âu Châu. Được biết, tác phẩm

Tôi Phải Sống, tới nay đã in xong 14 ngàn cuốn và Tôi Phải Sống sẽ được chuyển viên về băng đĩa nhạc thực hiện thành CD đọc truyện do giọng đọc trụ cột của cựu xướng ngôn viên Đài Phát Thanh Cần Thơ - Bạch Mai và nhiều nghệ sĩ nổi tiếng khác ở miền Nam Cali. CD Tôi Phải Sống sẽ phát hành vào đầu năm tới, phe ta nhớ đón nhận và ủng hộ gà nhà nha.!

Vụ Án Giết Tù Cải Tạo: Bùi Đình Thi

Phóng viên chiến trường Trần Văn đã có trách nhiệm in cuốn Những Biến Cố Cần Được Ghi Lại, cách đây hơn bảy năm, đầu năm 1996. Trong tập sách này có đăng một bút ký của Linh Mục Nguyễn Hữu Lễ, từ trang 200 đến trang 265, với tựa đề: Một Tài Liệu Không Thể Thiếu Trong Thảm Họa Cộng Sản – Hai Vụ Án Mạng Trong Trại Tù Thanh Cẩm hay Một Vấn Đề Của Lương Tâm.

Với 65 trang bút ký, LM Nguyễn Hữu Lễ đã viết bằng máu và nước mắt của Ngài đã bị Bùi Đình Thi đánh đập, hành hạ tàn nhẫn chết đi sống lại trong nỗi nghẹn ngào chua xót. Bùi Đình Thi, cựu Đại úy Thiết Giáp QL/VNCH, một tín đồ Công Giáo di cư từ Bắc vào Nam năm 1954 và cư trú ở Hồ Nai, Biên Hòa. Câu chuyện bị thảm tù giết tù có một không hai trong các trại tù cải tạo chính trị, chuyện khó tin nhưng lại có thật. Bị thảm nhất ở chỗ Bùi Đình Thi là con chiên, có chú cậu thụ phong Linh Mục mà Bùi Đình Thi lại quyết đánh chết LM Nguyễn Hữu Lễ. May mắn Cha Lễ chết đi sống lại, chứng kiến trọn vẹn cảnh tượng hải hùng chính Bùi Đình Thi đánh tàn nhẫn Dân Biểu Đặng Văn Tiếp đến chết và hấn kéo vứt xác DB Đặng Văn Tiếp nằm chồng lên thân thể của Ngài.

Sau đó, Linh Mục Nguyễn Hữu Lễ dù còn sống, nhưng với thân tàn ma dại và bị cùm tại nhà kỷ luật trong nhiều năm, Bùi Đình Thi chưa chịu buông tha. LM Nguyễn Hữu Lễ bị Bùi Đình Thi hành hạ, đánh đập tàn nhẫn vài lần nữa và mỗi khi hấn nhức mắng Ngài đều chửi thề tục tĩu nghiêng răng trợn mắt: ĐM. mày Lễ, tao gi...ế...t mày. Đó là lời của một con chiên đạo

dòng và cũng là một cựu Đại úy tù cải tạo đồng cảnh với Cha Lễ. Bùi Đình Thi được cán bộ công an trại giam “phong chức” trật tự chuyên đi khóa cửa buồng giam và nhà kỷ luật, rình rập anh em tù đồng cảnh báo cáo với cán bộ công an trại tù để lập công. Chỉ có vậy, Bùi Đình Thi đã mất nhân tính đánh đập hành hạ giết chết trực tiếp Dân Biểu Đặng Văn Tiếp, cựu Thiếu Tá Không Quân, bỏ đói ông Lâm Thành Văn cho đến chết và đánh trọng thương hai người: Đại Tá Trịnh Tiểu, nguyên Trưởng Phòng 2 / QĐ2 và Tỉnh Trưởng Ban Mê Thuột, giờ thứ 25, và giáo sư Nguyễn Sỹ Thuyên. Riêng Linh Mục Nguyễn Hữu Lễ được Bùi Đình Thi “chiếu cố” nhất trong nhóm 5 người vượt ngục bất thành, đánh đập dã man, hấn tướng Ngài đã thực sự chết nên kéo lê xác vứt lên bệ đá của nhà kỷ luật.

Dân Biểu Đặng Văn Tiếp và ông Lâm Thành Văn đã chết dưới bàn tay đồ tể của Bùi Đình Thi năm 1979 tại trại tù Thanh Cẩm, Thanh Hóa. Đại Tá Trịnh Tiểu vì những trận đòn thù tàn bạo của Bùi Đình Thi và cán bộ CA bị bệnh suốt từ ngày được thả ra khỏi trại tù CS cho đến khi định cư tại Sacramento, diện HO và qua đời ngày 12.2.1996. Giáo sư Nguyễn Sỹ Thuyên cũng được sang Hoa Kỳ theo diện H.O. Cách đây không lâu, Giáo sư Thuyên vì bị đủ thứ bệnh mang từ nhà tù Thanh Cẩm do Bùi Đình Thi đánh đập tàn nhẫn cho tới lúc bấy giờ và ông cảm thấy không còn sống bao lâu nữa nên Giáo sư Thuyên quay trở về cố hương để gởi nắm xương tàn, ông mới chết cách đây vài tháng.

Năm người vượt ngục bất thành tại Trại Thanh Cẩm, Thanh Hóa, năm 1979: DB Đặng Văn Tiếp, ông Lâm Thành Văn, Đại Tá Trịnh Tiểu, Giáo sư Nguyễn Sỹ Thuyên và Linh Mục Nguyễn Hữu Lễ. Đến nay, duy nhất, Linh Mục Nguyễn Hữu Lễ còn sống và nhân chứng quan trọng nhất trong vụ án Bùi Đình Thi. Hiện LM Nguyễn Hữu Lễ đang quản nhiệm một họ đạo tại Tân Tây Lan và Ngài là Giám Đốc Điều Hành Ủy Ban Quốc Tế Tự Do Tôn Giáo Cho Việt Nam (nay cũng giải tán).

Ngày 8.8.03, cơ quan ICA, Cục Di Dân và Quan Thuế, thuộc Bộ Nội An HK đã xin lệnh Tòa Án ở miền Nam California bắt tổng giam Bùi Đình Thi.

Cách đây vài năm, Tiến sĩ Nguyễn Đình Thắng, Giám Đốc Điều Hành Ủy Ban Cứu Người Vượt Biển S.O.S, đọc được bài viết của Cha Lễ trên báo chí và nhiều bàn tán trên internet, ông thấy Bùi Đình Thi có hành vi dã thú, vi phạm nhân quyền trầm trọng không xứng đáng được hưởng quy chế tỵ nạn chính trị mà Bùi Đình Thi được chính phủ Hoa Kỳ cho định cư theo diện HO năm 1994 và cư trú ở Thành phố Garden Grove, California. Tiến sĩ Nguyễn Đình Thắng gửi toàn bộ hồ sơ đến Sở Di Trú vào tháng 3 năm 2000 (không phải LM Nguyễn Hữu Lễ đứng đơn kiện Bùi Đình Thi mà Ngài chỉ là một nhân chứng quan trọng nhất trong cả chục nhân chứng khác). Đến giữa năm 2001, Sở Di Trú và Nhập Tịch khởi sự điều tra Bùi Đình Thi và bắt đầu phỏng vấn các nhân chứng theo danh sách do UBCNVB cung cấp. Cuối năm 2002, Sở Di Trú và Nhập Tịch thông báo cho UBCNVB biết rằng sắp sửa thu hồi Thẻ Xanh của Bùi Đình Thi để chuẩn bị trục xuất. Tuy nhiên sau đó, vì một lý do gì không được tiết lộ, Sở Di Trú đã đình hoãn việc này cho đến ngày 8.8.03 (đoạn này, dựa theo tài liệu của SOS).

Trong một thông cáo chính thức ngày 9.8.03, Cục Di Dân cho biết là Bùi Đình Thi bị bắt về tội đã nhập cảnh HK một cách gian dối. Theo luật quốc tế thì những kẻ vi phạm nhân quyền của người khác thì không được sự bảo vệ của chương trình tỵ nạn.

Theo lời mời làm nhân chứng của ICA, Linh Mục Nguyễn Hữu Lễ từ Tân Tây Lan đến Los Angeles vào ngày 19.8 để ngày 22.8 ra tòa làm nhân chứng xét xử vụ án Bùi Đình Thi. Nhân vụ án Bùi Đình Thi được hoãn lại đến ngày 22.9.03, Linh Mục Nguyễn Hữu Lễ bay lên Sacramento thăm Bộ Tổng Tư Lệnh Binh Đoàn 757. Trong một cuộc tiếp xúc thân hữu tại nhà của phóng viên chiến trường Trần Văn, Linh Mục Nguyễn Hữu Lễ

tâm tình với các chiến hữu phe ta, tập bút ký Tôi Phải Sống mà Ngài đã khởi viết trên 7 năm nay. Hai năm vừa qua, vì bị giải phẫu cột sống ở gần thắt lưng do hậu quả bị Bùi Đình Thi đánh khi xưa. Nghi dưỡng bệnh, nên Ngài viết thêm và sửa chữa cũng như lọc bỏ bớt vì cả ngàn trang, nay đưa đi in còn 690 trang khổ sách của Mỹ, lớn hơn khổ sách chúng ta thường thấy. Linh Mục Nguyễn Hữu Lễ chọn Thủ Phủ Sacramento, nơi cát địa, có tổng hành dinh Bộ Tổng Tư Lệnh Binh Đoàn 757 trú đóng và Ngài chọn phóng viên chiến trường hết xí quách Trần Văn làm Trưởng Ban Tổ Chức. Buổi Ra Mắt Tôi Phải Sống đầu tiên vào ngày Chủ nhật 14.9.03 tại Sacramento, nơi đây như home-town, quê hương của Ngài tại Hoa Kỳ. Theo chương trình, Tôi Phải Sống sẽ ra mắt tại Santa Ana và San José của tiểu bang California vào hai Chủ nhật 21 và 28.9.03. Sau đó, Linh Mục dự kiến sẽ còn đến nhiều thành phố có đông đồng bào Việt Nam để Ngài tâm tình và nói lên sự tàn độc có hệ thống của chế độ trại tù cải tạo của CSVN. Luôn thể sẽ ra mắt Tôi Phải Sống nhằm mục đích bán sách kiếm thêm một số tiền để Ngài dùng trong việc đi đây đó và hoạt động, tranh đấu cho tự do tôn giáo ở Việt Nam. Đây cũng là một việc làm chính đáng và hữu ích, chúng ta, những chiến sĩ oai hùng của Binh Đoàn 757 nên nhiệt tình ủng hộ. Tôi Phải Sống, tác phẩm của một đời người thâm khổ, như lời Ngài nói trên hệ thống Đài Phát Thanh Tiếng Nước Tôi Sacramento qua cuộc phỏng vấn của nhà báo Trần Văn.

Binh Đoàn Đổi Danh Số Mới

Bộ Tổng Tư Lệnh Binh Đoàn thông báo cho toàn quân các cấp biết, kể từ đầu năm 2004, mỗi tháng được tăng lương 12 đô la tiền tươi xài chơi. Như vậy, Binh Đoàn có số hiệu 778, nay là Binh Đoàn 790. Tương lai còn tăng lương dài dài nếu chiến sĩ phe ta còn chịu thở ôxy, không hận đời, chán cảnh thế gian. Tiền lương cứ vô mãi như nước chảy rì rỉ, dù ít mà chắc mềm. Không mần việc gì hết trơn, tiền lương vẫn lãnh đủ và mỗi năm đều có gia tăng theo đà vật giá leo thang. Chiến sĩ Binh Đoàn

790 sướng cái sự đời là ở chỗ đó đấy.!

Mùa đông là mùa khắc nghiệt của các cụ chiến sĩ Binh Đoàn 790. Các thứ bệnh suyễn, đau nhức, phổi phèo, ruột gan bao tử, lục phủ ngũ tạng chỗ nào cũng muốn biểu tình hoặc đang và đã biểu tình. Mùa đông là mùa bệnh suyễn mắc dịch làm cho chiến sĩ phe ta khô khè, đàm chặn cổ họng rất ư là khó chịu, cứ phải bơm xịt mũi hoài. Các cụ lại hay buồn đi tiểu mà trời thì lạnh, tung mền ra không đành mà cứ phải đi mần việc nước hoài, chán bỏ mẹ.

Mùa đông các cụ chiến sĩ của Binh Đoàn 790 lại thích đi du lịch xa một mình, không cần ai tắc-ke cả. Chỉ riêng cái County of Sacramento và vùng phụ cận, trong mục “tang nghỉ quán” nằm trong sắc-xiông Metro của tờ nhật báo Sacramento Bee, ghi danh các cụ đi du lịch xa hơi nhiều có ngày lên đến 40-50 cụ. Trung bình cũng 30 người/ngày, các cụ chiến binh không chịu nán lại ở trên cái thế gian lắm bon chen, trả bills mệt nghỉ, cho đến phút lâm chung mới hết nợ trần ai.

Riêng cái cộng đồng tương đối nhỏ bé, chừng 30 ngàn người Việt, đang sinh cư lập nghiệp tại Quận Hạt Sacramento, miền Bắc Cali. Ai có “quờn” đọc trên báo thấy cái mục phân ưu, cáo phó, chia buồn vào mùa đông vẫn chiếm ưu thế hơn các mùa khác. Rất dễ hiểu, mùa đông khắc nghiệt của tuổi già ở bất nước nào trên trái đất đầy bụi bặm này. Các chiến sĩ của Binh Đoàn 790 rất thích chọn ngày lành của mùa đông đi du lịch xa cho sướng, rất ư là mát mẻ.

Trong Hội Người Việt Cao Niên ở Sacramento, chỉ trong tháng 12 này, đầu tháng có cụ bà Trần Thị Nga vào tuổi bát tuần đại khánh chọn San José trút hết nợ đời và con cháu đưa về quê cũ Sacramento mần tang lễ. Đến giữa tháng 12, cụ ông Nguyễn Văn Hòe, 88 cái xuân tàn, một vị cao niên nòng cốt gây dựng Chùa Kim Quang, ngôi chùa đầu tiên của người Việt tỵ nạn CS tại Thủ Phủ Sacramento, từ năm 1975, khi cụ và gia đình “di tản buồn” trước vài ngày cái ngày đau buồn oan nghiệt 30.4.75. Cụ

Nguyễn Văn Hòe có tất cả 12 đứa con, 4 trai 8 gái, trong số con cái đó, chúng ta nghe tên quen thuộc là cô con gái Nguyễn Thị Hương Thơ, cô mười, la ca sĩ Hương Thơ đó, nay ở miền Nam Cali. Cụ Nguyễn Văn Hòe là một trong những cụ sáng lập Hội Người Việt Cao Sacramento từ lúc ban đầu, cách nay cũng 22 niên và cho đến ngày cụ tìm được cỗi đi về miền viễn ngày 10.12.03. Cá nhân Trần Văn lúc nào cũng kính trọng quý mến cụ Nguyễn Văn Hòe, một ông già luôn có ý chí phấn đấu, yêu đời và vì tha nhân. Cách đây trên dưới 5 năm, cụ Hòe bị tai biến mạch máu não gọi là Ech tróc, ếch triết gì đó, miệng méo, đi đứng khó khăn, cụ kiên trì tập luyện được vài tháng. Cảm thấy đỡ cụ tự lái xe đưa cụ bà đi sớp bình và đi ăn sáng. Thỉnh thoảng, cụ cũng đi casino kéo máy chơi cho đỡ buồn. Cái hộp bi khác của cụ là đánh cờ tướng, dù tuổi già, ngồi lâu thường đau lưng, nhưng, cụ cũng có thể chơi cờ tướng từ sáng tới chiều mới chịu lái xe về làm cụ bà ở nhà lo sốt ruột.

Đối với tạp chí Tiếng Vang, cụ rất thích đọc và mỗi lần Tiếng Vang có party mời, cụ vui vẻ nhận lời. Ngày 1.6.03 vừa qua, tạp chí Tiếng Vang kỷ niệm năm năm gop mặt trên ngành truyền thông đại chúng, dù cụ ngồi xe lăn, cùng cụ bà và con gái cưng của cụ là cô Thủy đến tham dự và còn tặng quà cho Ban Tổ Chức nữa. Cụ Hòe bị hư hai quả thận, ba năm nay, cứ mỗi tuần, 3 lần có xe đến chở đi lọc máu. Cụ nằm một chỗ, sức khỏe khi trời khi sụt và lâu lâu cụ Hòe vào thanh tra bệnh viện Methodist xem coi bệnh viện này mần ăn ra sao. Trong tháng 11 và 12.03, cụ thường đi thanh tra hơn và cuối cùng cụ cũng hoàn thành nhiệm vụ của đời người, để lại một gia tài đồ sộ 12 hoàng tử và công chúa cùng mấy chục hậu duệ, cụ dứt khoát ra đi miền viễn.

* * *

Mới đây trong những cuộc họp báo ở San José, giới truyền thông cũng như cộng đồng người Việt công bố danh tính những tên đặc công văn hóa của VC trong đó có 3 nghệ sĩ mà chúng ta

chú ý: TH, AV, BK. BK là một ca sĩ trẻ đang lên ở trong nước, lấy ca sĩ PT ở hải ngoại và sang Mỹ theo diện vợ bảo lãnh chồng. Vì nghệ thuật và cuộc sống, không ai bao giờ chống đối việc làm lương thiện, chính đáng của nghệ sĩ BK.

Được sang Mỹ là một đặc ân, không chịu hưởng, lại làm cái loa tuyên truyền văn hóa vận cho VC thì c?ng d?ng ngu?i Vi?t không bao giờ chấp nhận.

Những thanh niên trẻ, chưa từng trải qua những sự trả thù dã man và hành hạ tàn nhẫn những người lính chiến QL/VNCH ngã ngựa, mỗi hận thù này chỉ có chết mới quên được thôi. Giới trẻ không hiểu cho giới già chúng tôi, tại sao căm thù VC mãi cho tới ngày nay, mặc dù, trong nước VC có thay đổi nhiều, nhưng bản chất dã man, giảo quyệt, gian manh của chúng không bao giờ thay đổi. Vì vậy, chiến sĩ các cấp của Binh Đoàn 790 luôn đề cao cảnh giác và dứt khoát không chấp nhận Hội Chợ Tết mời BK về hát ở Sacramento nhân dịp mừng xuân mới.

Nhân mùa Xuân mới 2004 đến, chúng ta thấy VC tiến hành nhiều mặt trận như tôn giáo vận, văn hoá vận, truyền thông vận... xin quý chiến hữu biết cho các cái Vận do VC chính thức phát động và có một ngân sách khá lớn để tiến hành công tác vận này tại hải ngoại.

Bắt quàng sang chuyện khác, chiến sĩ già chúng ta còn có bốn phận ủng hộ, tham gia và tích cực trong mọi công tác do tổ chức Tập Thể Cựu Chiến Sĩ QLVCNCH phát động. Ngày chủ nhật 28.12.03, Thiếu Tướng Lê Minh Đảo, Trung Tâm Trưởng Trung Tâm Điều Hợp, về công tác tại San José nhằm củng cố tổ chức Tập Thể Cựu Chiến Sĩ vững mạnh và tổ chức thành công một ban điều hành miền Tây Bắc Hoa Kỳ, bao gồm miền bắc Cali cùng 2 tiểu bang Washington và Oregon.

Mặt khác, một chiến sĩ của Binh Đoàn ở Atlanta, Georgia, dù có danh số 5 trăm mấy thôi, nhưng cũng là phe ta. Anh chiến sĩ này đã có tính đề cao cảnh giác nhưng vẫn bị kẻ xấu hãm hại, mọi người rất quan tâm.

Hai ông bà chiến sĩ Vũ Văn Đễ đã mua vé máy bay về VN

vào cuối tháng 12. Có kẻ xấu, băng đảng biết được sự chuẩn bị tiền bạc mặt và quà cáp để mang về VN tặng cho thân nhân. Hơn nữa cô con gái út của ông bà Để buôn bán thường có tiền mặt. Một tên cướp vào gõ cửa, qua cửa kiếng, bà Để 76 tuổi nhận diện, không phải người quen, ba khóat tay và vừa quay đi vào, nhanh như chớp tên cướp có bịt mặt bắn theo, bà Để bị trúng ngực, tên cướp tông cửa vào rượt bà Để lên lầu và không chế cô con gái. Có cơ hội bà Để chạy thoát thân qua nhà hàng xóm. Tên cướp sợ nhớ bà Để đi đâu mất, vội buông lời cô gái, chạy tìm. Nhân cơ may này cô gái mở cửa sổ nhảy đại xuống lầu và may mắn cô chỉ bị thương nhẹ. Còn bà Để, khi xe cứu thương đến chở vào bệnh viện, sau vài giờ bà trút hơi thở cuối cùng. Cái chết của bà Để, người Việt chúng ta cần lưu ý, trong nhà không nên giữ tiền mặt. Thứ đến, phe ta có chuẩn bị về VN nên cố gắng giữ kín chừng nào tốt chừng ấy, vì băng đảng sẽ đến hỏi thăm, chúng biết chúng ta có tiền mặt và quà cáp nhiều đem về VN vừa mất tiền, quà cáp mà còn bị giết chết như bà Để.

Nhân ngày Tết, phe ta già cả rồi nên rất cẩn thận khi đi mua sắm. Quý bà lớn tuổi đi chợ mà mang vo vai hoặc xách “bóp đầm” chỉ khổ thân mà thôi. Bọn cướp rất khoái cái vụ quý bà đeo dây chuyền lủng la lủng lẳng, cà rá hột xoàn, bông hột xoàn chiếu lấp lánh chỉ làm mục tiêu cho bọn cướp giựt có cơ hội phát tài. Quý bà yếu sức làm sao chống cự lại khi bọn lưu manh cướp giựt. Cẩn tắc vô áy náy quý vị phe ta ơi.! Chúc tất chiến sĩ Binh Đoàn 790 Một Năm Mới 2004 Dồi Dào Sức Khỏe và An Lành.

Lột Lon Tướng Kỳ Xuống Binh Ba

Sau vụ Tướng Râu kẽm Nguyễn Cao Kỳ về Việt Nam nhận kẻ thù là cha, cục cung tận tụy làm con chó thí cho nhà cầm quyền cộng sản Việt Nam, chửi vung xích chó giới làm báo người Việt ở hải ngoại là “báo lá cải” và chê người Việt ty nạn cộng sản chính hiệu là còn ngu muội ôm hoài cái quá khứ mà không chịu quay về quê hương làm tay sai vật cho chế độ cộng

sản như ông đề “hòa hợp hòa giải, xóa bỏ hận thù và quên quá khứ”.

Từ cấp chỉ huy tướng lĩnh xuống đến chiến sĩ đơ dèm cùi bắp và dân cán chính mọi ngành nghề trong Binh Đoàn 790 “nực” quá vì các lời tuyên bố bậy bạ hết nước nói, tiếng Tây gọi là Phi Nỉ Lồ Đĩa, của tướng râu kẽm Nguyễn Cao Kỳ Cục nên đề nghị với các cấp thẩm quyền và trình lên “Đại Bàng” mở đại hội “Quánh” Nguyễn Cao Kỳ Cục và lột lon y xuống binh ba.

Trong QL/VNCH, cấp bậc thấp nhất là binh nhì, binh sĩ quân dịch (binh nhì là tình nguyện đầu quân, binh sĩ quân dịch là bị động viên). Còn tướng Kỳ bị lột lon xuống binh ba nghĩa là xuống cấp đến tận cùng hẳng so, chưa thôi, còn bị tống ra ngoài rìa nữa. Trong lịch sử QL/VNCH chưa có một sĩ quan đùng nói là cấp chỉ huy cao cấp hàng tướng lĩnh, lại có một thời là cấp lãnh đạo quốc gia mà có những lời nói, việc làm tồi tệ, hèn hạ như tướng Kỳ. Năm nay là năm Thân, năm con khỉ, tướng Kỳ lại làm trò khỉ và quay về với đám người coi Khi (Vượn) là thủy tổ loài người. Đúng là tướng Kỳ về nguồn, về với loài khỉ hậu duệ ở Việt Nam.

Sau khi nghe báo cáo của cấp chỉ huy mọi Quân Binh Chủng và các đơn vị biệt lập Binh Đoàn 790. Đặc biệt là qua sự tổng hợp tin tức báo chí trong những ngày qua của phóng viên chiến trường kiêm phát ngôn viên Trần Văn, Đại Bàng quyết định cách chức và lột lon tướng Kỳ xuống binh ba, cắt tiền lương 790 đô hàng tháng của Binh Đoàn và hẳn còn bị phạt làm lao công đào binh lưu đầy về Việt Nam lao động mút mùa lệ thủy, làm ngày không đủ, tranh thủ làm đêm, cho chết kiết xác luôn.

Phóng viên chiến trường Trần Văn vốn là sĩ quan thông tin báo chí của Quân Đội trước thời tướng Kỳ lên chức Chủ Tịch Ủy Ban Hành Pháp Trung Ương và có nhiều bạn bè cùng ám số chuyên nghiệp đang làm việc về ngành truyền thông với tướng Kỳ than trời như bọng. Hôm trước sắp tuyên bố vung vít, tùm lum tà la, hôm sau, phát ngôn viên của văn phòng Chủ Tịch phải đính chính trong cuộc họp báo hàng ngày hoặc bộ phận

báo chí của Phủ Chủ tịch phải ra thông cáo báo chí nói lại, đính chính hoặc phủ nhận những gì sếp nói hôm qua. Còn bản chất ăn chơi đàng điếm cờ bạc, đá gà, chiêm vợ bạn, thuộc cấp của tướng Kỳ trước sau như một, nghĩa là từ sĩ quan cấp úy rồi lên tá, tướng, cấp chức lãnh đạo quốc gia, chứng nào tật nấy và cho mãi về già cũng cuõm vợ đàn em là Đại tá A. Tội nghiệp Đại tá A. đem sếp về nuôi curu mang khi bị mù vợ Tuyết Mai đá đít chạy theo tiếng gọi của một tên em út hạ sĩ quan khi xưa, nhưng có tiền. Như vậy, tướng Kỳ xuống cấp tá, còn vợ y xuống cấp Hạ sĩ quan, nòi nào úp vung nấy.

Một câu chuyện ăn chơi của tướng Kỳ mà Trần Văn còn nhớ, năm tháng có thể sai, nhưng nội dung câu chuyện thì quá súa. Tết 1966, không nhớ rõ, Không Đoàn 74 thuộc dụng của Quân Đoàn 4 ở Cần Thơ đã cải danh hiệu thành Sư Đoàn 4 Không Quân chưa? Đại tá Ánh làm Tư Lệnh, Trung tá Ôn văn Tài (chồng ca sĩ Thanh Thúy, hiện ở Sacramento và đến gần 10 năm sau, đến ngày tan hàng 30.4.75, hình như Trung tá Tài vẫn còn dậm chân một chỗ, không có thêm 1 mai bạc nào nữa mà đàn em của ông qua mặt hơi nhiều) giữ chức Tư Lệnh Phó. Tướng Kỳ chỉ thị Đại tá Ánh (đến năm 1968 Đại tá Ánh được truy thăng Chuẩn Tướng vì tai nạn rơi trực thăng và một Đại tá Cố vấn Mỹ cũng chết trong tai nạn lẫm xệt này. Tư Lệnh Sư Đoàn mà dùng trực thăng chỉ huy của mình đi cứu nạn một chiếc trực thăng bị VC bắn rơi. Trong khi câu chiếc trực thăng lẫm nạn, chẳng may dây cáp đứt và khúc dây cáp còn lại quật ngược lên quần chong chóng nên chiếc trực thăng rơi xuống tức khắc làm cho 2 vị đại tá khà kính có lòng và can đảm chết oan uổng. Việc này, không phải vị Tư Lệnh làm mà có toán chuyên môn cứu hộ làm, một cái chết rất thương tâm!.) theo lệnh tướng Kỳ phải cho một trực thăng bay xuống Sóc Trăng chở gà đá về Sài Gòn cho sếp Kỳ chơi đá gà, trong lúc chiến trường Miền Tây đang thiếu trực thăng sử dụng trong các cuộc hành quân. Một lần khác, sếp thích ăn đuông chà là mà ở Sóc Trăng có nhiều và ngon nhất, sếp cũng chỉ thị trực tiếp, không qua hệ thống ngang dọc gì ca, bảo lấy trực thăng, dù đang chuẩn bị đi

hành quân, đưa xuống Sóc Trăng chở mấy chục bó chà là và nhiều thổ sản ngon của địa phương để sếp nhậu và xem đá gà. Như vậy, miền Nam quá may mắn, nếu 1967, liên danh của sếp không ghép chung với Trung Tướng Nguyễn Văn Thiệu mà hẳn ứng cử và với tài ma giáo thì chắc chắn hẳn đắc cử Tổng Thống, miền Nam đã rơi vào tay CS từ khuya trước 75. Cái vụ VC tổng công kích tổng nổi dậy Tết Mậu Thân, năm 1968 vì chứng nào tật nấy, Tết nhứt, hẳn ăn chơi rượu chè càng tợn, bạt mạng hơn, nếu đàn em bắt chước hẳn thì miền Nam mất vào tay CS là cái chắc.

Trong một buổi họp tham mưu tại Bộ Tổng bàn luận về tướng hèn Nguyễn Cao Kỳ, có ba khuynh hướng.

Khuynh hướng 1 lập luận rằng, tướng Kỳ vừa hèn vừa bản, nham nhở, thiếu đạo đức tác phong thì để cho hẳn nói gì mặc xác hẳn. Kể như phe ta đếch cần để ý làm gì cho một xác vì hẳn chẳng có tư cách gì trong cộng đồng người Việt ở hải ngoại.

Khuynh hướng 2 nói rằng phải “quánh bỏ mẹ”, khi hẳn vác mặt mo trở lại Hoa Kỳ, cà chua trứng thối, đi đến đâu cũng đều bị ném vào mặt, bị chửi, bị đánh cho thân tàn ma dại. Có anh em nói là sẽ đề nghị với cơ quan Di Trú rút thẻ xanh (hẳn nói chưa nhập quốc tịch HK) và cắt tiền già SSI của hẳn, đuổi hẳn về sống VC.

Khuynh hướng 3, đánh hẳn nhẹ nhẹ thôi vì hẳn, dù sao cũng có một thời hét ra lửa, là cấp chỉ huy của Quân Đội, là cấp lãnh đạo quốc gia. Đánh chửi hẳn nhiều quá sẽ gây tổn hại danh dự cho anh em chúng ta đối với người ngoại quốc.

Riêng cá nhân Trần Văn chọn một lúc 2 khuynh hướng 1 và 2, nghĩa là phạng hẳn đến bến, rồi không bao giờ đề cập đến hẳn nữa, coi như là hẳn không còn trên trái đất này nữa là xong chuyện.

Tướng Kỳ Lại Bị Giữa Nữa

Cái vạ mồm của tướng Kỳ từ thời ông đội mũ mang hia “Chủ Tịch Ủy Ban Hành Pháp Trung Ương” vẫn đeo đuôi ông

cho đến nay, già khú để rồi mà có tật “Vũ Như Cẩn”. Tuyên bố từ từ la với tờ báo Asia Inc. bị phe ta giữa te tua khắp các mặt trận (trong đó có Tiếng Vang). Nay, theo tin Việt Báo online ngày 1.1.03, ông lại tuyên bố nữa rất ư là hách. Ông yêu cầu phía bên kia, tức là Vi Xi, chỉnh trang lại Nghĩa Trang Quân Đội ở Biên Hòa, một nghĩa trang lớn nhất, tiêu biểu của chính thể VNCH, đã bị VC đập phá tan hoang từ sau 30.4.75. Tướng Kỳ sẽ về VN và đến viếng nghĩa trang này như là tìm lại bạn cũ tình xưa. Nếu thực Tướng Kỳ có tuyên bố như vậy thì quả là hết nước nói (tiếng Tây bồi với âm tiếng Việt là Phi-ni lỗ đĩa). Các chiến sĩ Binh Đoàn 757 thử đoán xem, Tướng Kỳ lắm cảm thuộc hạng người ăn cơm dưới đất mà nói chuyện trên trời hay còn gọi là nhân vật “khều mặt trời” vì VC nghe lời ông à? Hay ông là VC? Để Tướng Kỳ chính thức tuyên bố hay đính chính tin trên đây, phe ta bình tĩnh chờ xem.

HO Sacramento Tổ Chức Tiệc Tân Niên & Ủng Hộ Vụ Kiện WJC

Do Người Tù Kiệt Xuất Nguyễn Hữu Luyện Khởi Xướng

Bộ Tổng ra lệnh chiến sĩ các cấp hưởng ứng việc Hội HO tổ chức tiệc tân niên và đặc biệt đến tham dự để nghe phái đoàn hùng hậu nguyên đơn vụ kiện WJC trình bày diễn tiến vụ kiện lịch sử này. Tiếng Vang số này đã có bài phỏng ở trang 3 và bài của nhà văn quân đội Nguyễn Tinh Vệ, Phó Chủ tịch Văn Bút Việt Nam Hải Ngoại, đại diện cho Văn Bút, lên tiếng nhiệt liệt ủng hộ vụ kiện William Joiner Center (WJC). Qua sự trình bày lý do của các nguyên đơn và của ông cựu Thủ Tướng Nguyễn Bá Cẩn, tại sao người Việt quốc gia tỵ nạn CS phải kiện, vì Trung tâm nghiên cứu này “đâm sau lưng người Việt tỵ nạn CS”. Trong dịp này, với tài hùng biện, người tù kiệt xuất Nguyễn Hữu Luyện lại có một trí nhớ tốt, dù ông đã gỡ 21 cuốn lịch của các trại tù nghiệt ngã CS. Nguyễn Hữu Luyện tóm tắt vụ kiện, cũng như ông phân tích những điểm mấu chốt cũng như những khó khăn và thuận lợi của vụ kiện. Kết luận, ông nhấn mạnh tầm quan trọng của vụ kiện vì nếu để trung tâm

ngiên cứu công bố ra, con cháu chúng ta sẽ có cái nhìn sai lạc về sự ra đi tỵ nạn CS của cha ông chúng. VC cấu kết với WJC đưa cán bộ văn hóa của chúng vào trung tâm này viết những bài phủ nhận căn cước tỵ nạn chính nghĩa của người Việt hải ngoại, cũng như WJC kỳ thị không tuyển dụng người Việt hải ngoại. Tóm lại vụ kiện, phần thắng nghiêng về phía người Việt hải ngoại và hiện nay, bên nguyên đơn, gồm 10 người, cần thêm gần 60 ngàn đô nữa để trả cho tổ hợp luật sư bệnh vực cho chúng ta.

Hôm qua, tức là Thứ bảy 7.2, đồng hương ở San José đến tham dự thật đông, trên 1 ngàn người, ủng hộ vào quỹ pháp lý được 31 ngàn Mỹ kim. Một số tiền lớn, nói lên tình cảm, quý mến và tin tưởng vào vụ kiện hợp lý bảo vệ chính nghĩa, căn cước của người Việt tỵ nạn CS và đặc biệt là uy tín người tù kiệt xuất Nguyễn Hữu Luyện. Tại Sacramento, có khoảng 3 trăm người tham dự, nghe các diễn giả trình bày mọi góc cạnh của vụ kiện: cựu Thủ Tướng Nguyễn Bá Cẩn, ông Nguyễn Hữu Luyện, thi sĩ Nguyễn Chí Thiện, luật sư Nguyễn Tường Bá, Giáo sư Trần Minh Xuân. Giờ chót vắng hai vị là Tiến sĩ Nguyễn Thanh Liêm và nhà văn Phan Nhật Nam.

Tại Sacramento, cuốn Đất Nước Tôi của cựu Thủ Tướng Nguyễn Bá Cẩn tặng bán gây quỹ được gần 1 ngàn đô la. Tổng số thu gây quỹ pháp lý của vụ kiện WJC tại Sacramento được 4 ngàn Mỹ kim (3 ngàn 9 trăm mấy chục, tính tròn là 4 ngàn). Đây cũng là một việc làm chưa bao giờ xảy ra ở địa phương này, thành công. Rất tiếc, khi tổ chức bán đấu giá sách, người tham dự ra về sớm khá nhiều. Đây là một vụ kiện lớn lịch sử bảo tồn căn cước của người Việt tỵ nạn trước âm mưu CS nhuộm đen nhuộm đỏ chính nghĩa tỵ nạn của chúng ta.

Trần Văn gặp lại nhà thơ Nguyễn Chí Thiện, làm cho chúng tôi nhớ lại, cách đây 8, 9 năm khi nhà thơ Nguyễn Chí Thiện mới đến Hoa Kỳ, người ta sợ nhà thơ này là nhà thơ giả, không biết làm thơ, ăn cắp thơ của một người khác, rồi người ta hăm dọa đủ điều. Hội HO ở San José, không dám đứng ra tổ chức rầm rộ cuộc tiếp đón long trọng mà chỉ tiếp đón khiêm nhường

ở phòng sinh hoạt nhỏ xíu của hội. Trần Văn thấy vậy, coi hồng đăng, bèn mời nhà thơ Nguyễn Chí Thiện lên Sacto để Hội HO Sacramento tổ chức tiếp đón và vinh danh một nhà thơ chống cộng kiệt xuất tại cái nôi của CSVN. Bà con phe ta nhiệt tình ủng hộ hơn 4 ngàn mỹ kim và cái ngon của nhà thơ Nguyễn Chí Thiện, dù chân ướt chân ráo mới đến HK, ông rất cần tiền để mua sắm, nhưng ông xin tặng lại hết cho Hội. Sau khi trừ chi phí thuê chỗ, mướn nhân viên an ninh và ẩm thực, Hội HO Sacramento cũng xung vào Quỹ trên dưới 3 ngàn rưởi tiền tươi. Cũng dịp tiệc tân niên này, Trần Văn gặp lại Luật sư Nguyễn Tường Bá đang ở San José, năm nay trông ông luật sư Ba già quá. Một người quen biết khác cũng vào tuổi 77 là anh Alphonse Cao, dù già nhưng anh còn dẻo còn dai vẫn đi làm việc ở Military Department của tiểu bang Cali về National Guard. Anh cho biết anh rất thích báo Tiếng Vang của Anh Phương, làm cho anh chàng phóng viên này nở phòng mũi lên, sướng tê gân.

Trần Văn lại gặp một chiến sĩ Binh Đoàn thứ thiệt “théc méc”, nói rằng anh chưa quen biết nhà văn Nhật Thịnh và anh ít dịp đọc bài Sacto Xuôi Ngược của ông ấy vì bài nào bài nấy dài thượt, nói cà kê dê ngỗng, nhưng anh có đọc mục này trên báo Làng tuần rồi. Anh này nói: Hội Chợ Tết của anh em trẻ mà trong đó có Trần Văn già nữa sao ông nhà văn này nói năng lạng quạng quá, người ta tổ chức thành công quá trời mà ông lại xi vãi thật kém văn hóa.

Trần Văn chỉ ghi nhận một điều là ông Nhật Thịnh có nói rằng “ai đó”, chứ không phải ông Nhật Thịnh, *nhiều người tới tham dự (ở TT/TTN Gió Đông ngày 19.1) đã thắc mắc hỏi nhau không biết Hội Chợ Tết 2004 tại Thủ Phủ của California tổ chức vào thời điểm nào và không khỏi ngạc nhiên khi biết Hội Chợ Tết này đã bế mạc*. Trần Văn bèn vỗ vai ông bạn nói rằng “bỏ đi tám”. Chẳng có ai ngớ ngẩn hỏi nhau như thế bao giờ vì Hội Chợ Tết năm nay quảng cáo tối đa, in đến 20 ngàn flyers và cả ngàn tấm lịch làm poster, phân phát và dán đều khắp, cũng như flyers gắn trên các kiếng xe làm người ta nói sao cứ gặp

hoài. Còn báo chí đăng liên tục và đài phát thanh cũng oang oang thường xuyên. Như vậy, nếu ai nói không biết ngày giờ tổ chức Hội Chợ Tết, một là người đó không bao giờ đọc báo Việt ngữ phát hành tại Sacramento và không có nghe các đài phát thanh ở Sacramento, hai là người đó bị bệnh tâm thần nghe thấy rồi quên, ba là người nào đó nói như vậy là người từ chỗ khác hoặc hành tinh khác mới tới. Hơn nữa, nếu ai có đọc nhật báo Sacramento Bee thường xuyên cũng thấy nhà báo nữ Thụy Doan giới thiệu Hội Chợ Tết Giáp Thân một cách trịnh trọng ở trang nhất và còn tiếp trang khác. Ngày Hội Chợ Tết báo Bee cũng cử 2 phóng viên nữ khác đến chụp hình, phỏng vấn nhiều người và đăng ở trang Metro. Tóm lại, tại người ta không muốn đi dự Hội Chợ Tết, mượn cớ nói mĩa chơi cho vui, hay là ông Nhật Thịnh phịa chuyện để “quánh” bọn tổ chức Hội Chợ Tết Giáp Thân cho có chuyện vui năm mới vậy mà. Còn cái chuyện cái bìa Đặc San, không biết ông nào bị tẩu hỏa nhập ma năm Giáp Thân mà viết lộn là năm Giáp Thìn, lấy râu ông này, cắm cằm bà kia, ông Nhật Thịnh chỉ trích điều này là đúng. Trần Văn cũng có chỉ ông nhà văn ôm nhóm mặc bộ com-lê trắng, không biết ông bạn có dám đến gặp để trực diện hỏi và nêu ý kiến về bài báo Một Vòng Chợ Tết và phê bình thẳng thắn với nhà văn lớn Nhật Thịnh không?

Chương IX

Vui Xuân Không Quên Nhiệm Vụ

Phóng viên chiến trường Trần Văn, năm nay vui xuân quá đã.

Được lệnh Bộ Tổng Tư Lệnh Binh Đoàn 790 ra lệnh tất cả chiến sĩ các cấp, từ đơn vị xe thiết giáp lẫn, cựu Đại úy Nguyễn Văn Phước làm Tư Lệnh, đơn vị xung kích xi cà que chống gậy, đơn vị biệt lập lông quặm như Trần Văn chính thức đại diện, những đơn vị thất thập cổ lai hy, bát thập, cửu thập thượng thượng thọ và mọi người đều hăm hở tham dự hai ngày 17 & 18.1.04 Hội Tết tại Thủ Phủ Sacramento.

Cờ xí rợp trời, sân khấu to rộng, trang hoàng đẹp mắt, gần 60 gian hàng trưng bày sản phẩm, triển lãm, trò chơi giải trí và quầy bán thức ăn... Tết là phải có múa lân đốt pháo, một chút xíu “cờ bạc” như các bàn lắc bầu cua cá cộp, bắn súng trúng quà, đấu cờ tướng, thi vẽ... và quan trọng nhất là phải thiết đặt bàn thờ Tổ Tiên tiến hành lễ cúng bái tổ tiên theo truyền thống dân tộc. Nhân ngày xuân chan hòa niềm vui cũng là dịp để chúng ta tiến hành nghiêm túc lễ Rước Quốc Quân Kỳ và cũng là buổi chào cờ long trọng đánh dấu năm mới sắp tới.

Những diễn tiến đó cũng là lễ khai mạc, bắt đầu cho hai ngày Hội Tết vui chơi tung bừng hoa lá tại thủ phủ Sacramento ma hai năm vừa qua thiếu vắng. Trước đó, 6 năm liền, từ năm 1996 đến năm 2001 đều có tổ chức Hội Tết và luôn 4 năm có

thêm tổ chức Thi Hoa Hậu Ao Dài rất được bà con đồng hương hoan nghênh.

Sở dĩ, chiến sĩ Binh Đoàn 790 các cấp khoái tử ủng hộ hết mình vì rằng năm nay có Hội Tết là nhờ lớp trẻ mạnh dạn tiến hành, tre già măng mọc, không sợ tốn kém miễn sao bà con đồng hương vui vẻ tham dự và các hội đoàn, cá nhân xích lại gần nhau, dẹp bỏ mọi ty hiềm vụn vặt là Okê, là thành công.

Phát huy thành quả cộng đồng người Việt nhận được Nghị Quyết của Thành Phố Sacramento vinh danh và công nhận Cờ Vàng Ba Sọc Đỏ là biểu tượng chính thức của người Việt tỵ nạn CS tại địa bàn Thủ Phủ Sacramento nói riêng và 40 Thành Phố khác của đất nước Hoa Kỳ nói chung. Đó là động cơ thúc đẩy tổ chức Hội Tết Giáp Thân và được sự ủng hộ của mọi tầng lớp trẻ già, thiếu nhi nên được thành công rực rỡ.

Không vì vậy mà phóng viên chiến trường Trần Văn vui xuân lại quên nhiệm vụ. Năm mới Tết Giáp Thân vừa qua cũng là dịp mọi người Việt được may mắn sống tại đất nước tự do giàu đẹp Hoa Kỳ hồi tưởng nhớ lại cái Tết Mậu Thân 1968, VC bạo tàn, bất chấp lệnh hưu chiến mà chúng ký kết chưa ráo mực, tấn công đồng loạt trên 40 thành phố, tỉnh thị xã, quận ly... ở miền VN, nhưng thiên bất dung gian, VC thảm bại nhục nhã ê chề.

Những người lính chiến của Tết Mậu Thân 68, mùa Hè Đỏ Lửa 72 và ngày tàn cuộc chiến 30.4.75, những chiến sĩ anh hùng năm xưa, nay kẻ còn người mất và quạnh quẽ hẩm hiu, đói nghèo bệnh tật, là những thương phế binh QL/VNCH hiện còn sống vất vưởng lầm than tại quê nhà. Bộ Tổng ủng hộ hết mình các Ủy Ban Cứu Trợ Thương Phế Binh và Cô Nhi Quả Phụ ở Sacramento hay ở bất cứ nơi nào, và kêu gọi bà con tiếp tay giúp đỡ bảo trợ lâu dài thêm nhiều trường hợp khác nữa.

Một tin vui và rất cảm động do bà Bích Nga, phụ trách hồ sơ TPB ở Sacramento, cho biết: Ms. Nguyễn Thị Bạch Mai ở

San Diego hứa vận động trợ giúp, đợt đầu, suốt đời 3 thương phế binh có cấp độ tàn phế nặng và tiền trợ giúp sẽ gởi về VN mỗi tháng (tương đương hoặc hơn lương một giáo viên tiểu học). Ba hồ sơ, UB đã gởi rồi và còn 2 hồ sơ mới nhận, người cùng tỉnh với gia đình Bạch Mai, xin nhờ cứu giúp tiếp. Nhân dịp Xuân về, xin phe ta, những chiến sĩ già thân tặng cho gia đình cô Bạch Mai một bó hoa hồng thắm vì đã nêu cao nghĩa cử cao đẹp, truyền thống “Tình Huỳnh Đề Chi Binh” bất diệt.

Phe Ta Không Chịu Ăn Tết Tìm Một Cõi Đi Về

Tết nhứt đến nơi, nhiều anh em chiến sĩ phe ta không chịu ở nán lại trần thế vui xuân với bà con, gia đình và đồng hương mà nằng nặc đòi tìm cho được một cõi đi về, nơi đất lành chim đậu, cõi vĩnh hằng.

Mở màn cho ngày Tết Dương Lịch 1.1.04, nhằm ngày mùng 10 tháng chạp năm Quý Mùi, nghĩa là chỉ còn 20 ngày là đến Tết Nguyên Đán Giáp Thân, nhà văn nổi tiếng Xuân Vũ, tên thật là Bùi Quang Triết, 74 tuổi, đã nhận Sự Vụ Lệnh của Bộ Tổng tuyên chuyển về Vùng 5 Chiến Thuật, đáo nhậm đơn vị mới. Điềm xuất phát là tại Tiểu Khu San Antonio, Khu Chiến thuật Texas, phương tiện di chuyển là xe Limousine màu đen tuyền mới hách. Nhà văn Xuân Vũ, một tác giả lớn với 78 đầu sách giá trị, gồm nhiều thể loại hồi ký, truyện ngắn, truyện dài, truyện phim... Một người có nhiều nhân cách, từ bỏ “thiên đường cộng sản” hồi chánh với chính quyền quốc gia từ năm 1968. Tác phẩm lớn Đường Đi Không Đến đoạt được Giải Văn Học Nghệ Thuật Quốc Gia, VNCH, năm 1973. Theo bài viết của nhà văn nhà thơ Dư Thị Diễm Buồn, gởi cho Trần Văn, nhưng vì không có Att. File, lấy ra không được, chỉ đọc thôi. Được biết, nhà văn Xuân Vũ sanh tại xã Minh Đức, quận Mỹ Cày, tỉnh Bến Tre. Theo ông cậu, Xuân Vũ đi kháng chiến chống Pháp và nghiệp văn chương được nhà thơ Tâm Điền tức

nhà thơ nhà văn Xuân Tước chỉ dẫn lúc mới vào bụng biển. Đến năm 1954, Xuân Vũ tập kết ra Bắc.

Để vinh danh và tưởng niệm một chiến sĩ văn hóa lớn của miền Nam Việt Nam, Trần Văn xin được trích đăng lại bài thơ của Xuân Vũ, trong Thi Tập Cuối Trời Quạnh Hiu:

MỘT ĐỜI

*Mai này Xuân vắng trên đồng lúa
Thì Xuân đang ngự ở trên mây
Giữa trời Xuân hái thêm hương sắc
Đền ơn Cha Mẹ, tạ ơn Thầy.
Sắc đẹp uy quyền đều hủy diệt
Thế gian còn lại chữ mà thôi
Cuộc sống trải ra trang giấy đẹp
Càng viết càng say nét mực ngời
Đất nước cho tôi cây bút thép
Viết đã lâu mà mực chưa vơi
Tổ Quốc cầm tay tôi nắm nốt
Phập phồng dòng chữ ánh vàng tươi:
Đại Nam sống mãi cùng trời đất
Lương tâm của thế kỷ hai mươi.*

Chiến Sĩ Thông Tin Báo Chí: Âu Minh Trị

Đến ngày 3.1.04, chiến hữu Âu minh Trị cũng được “thượng cấp” bổ nhậm về Vùng 5 Chiến Thuật. Anh là một cựu Đại Úy Sĩ quan thông tin báo chí, đang trú đóng tại Missouri, năm nay được 63 tuổi. Từ ngày mới ra trường cho đến ngày dứt phim 30.4.75, Âu Minh Trị phục vụ một đơn vị duy nhất là BTL/QĐ4 ở Cần Thơ. Nhờ có vốn Anh văn, sang Hoa Kỳ theo diện HO năm 1994, Âu Minh Trị tìm được việc làm ngay và anh đã bị vương bệnh gan khoảng 5 năm gần đây. Âu Minh Trị

kiên trì đi trị liệu ngoại khoa bằng thuốc nam thuốc bắc ở Seattle, WA. và miền nam Cali, ngoài cách điều trị chính thức tại bệnh viện ở Missouri. Âu Minh Trị biết mình vướng vào một bệnh nan y, không nề hà tốn kém, nghe ở đâu có thầy hay, đều tranh thủ, đến trị bệnh. Cách đây 2 năm, anh được bác sĩ cho biết, ở gan tạm ổn, nhưng tại phổi lại có vấn đề và đến ngày anh ra đi là bị bệnh ung thư phổi. Đầu năm 2003, Trần Văn sang Houston, Texas để cùng vợ chồng nhà văn Nguyễn Nhung lái xe đến thăm anh khi đang cấp cứu ở bệnh viện. Sức khỏe yếu, nhưng anh vẫn còn hy vọng còn nước còn tát. Khi chúng tôi trở về nhà chừng một tuần, bác sĩ “chê” bảo anh về nhà tiếp tục trị bằng cách uống thuốc giảm đau khi buồn phổi quặn đau khủng khiếp khi ho mạnh và ra máu liên tiếp. Mỗi lần ho có gợn chén máu tươi ra theo. Khó ngủ thì có thuốc an thần, cứ thế mà anh tự điều trị lấy. Vợ con anh và chúng tôi thăm nghĩ, Âu Minh Trị có thể cầm cự với tử thần chừng một tháng trở lại. Nhưng, nhờ ý chí còn nước còn tát, anh bình thần và rất thích nghi với cuộc sống chờ ngày ra đi. Mọi việc thế gian như nhà cửa, xe cộ, tiền bạc và cách thiêu lấy cốt như thế nào, Âu Minh Trị đều dặn dò vợ con tỉ mỉ. Không biết có phải là thần dược không? Nhà văn Nguyễn Nhung nhân đọc báo thấy phong trào dùng phương “Canh Dưỡng Sinh” được nhiều người tán dương, khen hay đáo để, Nguyễn Nhung gọi điện thoại cho Âu Minh Trị biết cách dùng canh dưỡng sinh để trị bệnh anh mà nhà thương đã bó tay rồi. Âu Minh Trị theo thuyết hiện sinh còn nước còn tát, anh uống liên tục canh dưỡng sinh được 2 tuần, cảm thấy khỏe, anh lái xe đi vòng vòng thành phố được. Đặc biệt, khi ho ít ra máu và máu màu đỏ lợt hơn trước khi uống “thần dược” canh dưỡng sinh.

Cái gì đến rồi cũng đến, trước giờ ra đi về vùng đất mới hoạt động mới, Âu Minh Trị dù nằm một chỗ như một cái xác, nhưng bỗng dưng anh tươi tỉnh, kêu vợ con lại trời trần, dặn dò,

giọng nói rõ ràng, và từ từ anh nhắm mắt và tắt thở một cách yên lành. Vợ chồng Âu Minh Trị chỉ có 2 cô con gái, đã lập gia đình và có con cũng ở gần nhà mẹ cha. Âu Minh Trị, sinh trưởng ở Rạch Giá và lớn lên học và sống nhiều ở Sài Gòn cho đến ngày bị động viên vào Thủ Đức, khóa 21. Âu Minh Trị, làm việc 5 năm liền khi Trần Văn là Trưởng Ban Thông Tin Báo chí của QĐ4 ở Cần Thơ.

Tôi là bạn đồng nghiệp cũng là cấp chỉ huy và là người anh của Âu Minh Trị xin có lời cầu nguyện hương hồn Trị sớm về cõi Phật. Trị sống khôn thác thiêng, về phù hộ vợ con và các bạn cùng chiến tuyến luôn được an lành. Nam Mô Tiếp Dẫn A Di Đà Phật.

Cựu Tiểu Đoàn Trưởng Vùng U Minh Nghĩ Binh Xập Xám

Mỗi chiến sĩ oai hùng của Binh Đoàn 790, về già, có những thú vui riêng, ít ai giống ai. Như cụ Hòe, 87 tuổi, vừa mới ra đi tháng trước, thích đánh cờ tướng và thỉnh thoảng nhờ con cháu đưa tới casino kéo máy chơi nghe tiếng leng keng cho vui, ăn thua chả là bao. Có chiến sĩ thích nhậu, có người thích dùng tiền được viagra cho lên gân ngon lành đặn mần việc nước, có người thì thích xem phim bộ, đến nổi mờ cả mắt, trông đờ đẫn, thấy mà tôi nghiệp...

Chiến sĩ Nguyễn Minh Triết, sinh trưởng ở Tân Châu – Châu Đốc, năm nay 72 tuổi, vĩnh biệt Sacramento, anh trở về vùng U Minh Cà Mau làm Tư Lệnh chiến trường lúc 1 giờ 53 phút sáng ngày 4.1.04, nhằm ngày 13 tháng chạp Quý Mùi, chỉ còn 17 ngày là đến Tết Con Khỉ tha hồ binh xập xám mà anh không chịu ở nán lại. Chơi xập xám là thú vui của anh cựu Thiếu Tá Tiểu Đoàn Trưởng Địa Phương Quân thuộc Tiểu Khu An Xuyên (Cà Mau) Nguyễn Minh Triết. Hồi thời trai trẻ, một thời oanh liệt, hành quân riết cũng buồn, thỉnh thoảng anh cũng

cho nhiều phụ nữ đẹp “quá giang” cho đời thêm vui. Vốn nòi tình hay nói văn chương một chút là hào hoa phong nhã, anh Nguyễn Minh Triết cũng được phái đẹp nhòm ngó hơi nhiều. Nay ra đi để lại nhiều tác phẩm sống ở Sacramento, Uc Châu và Việt Nam. Khi các chiến sĩ phe ta ra đi chẳng mang được một thứ gì của thế gian, vợ đẹp con ngoan, tiền bạc, nhà cao, xe xịn, gì gì của César trả lại César “thượng lộ huỳnh tuyến lưỡng thủ không”. Vì vậy, Bộ Tư Lệnh Binh Đoàn kêu gọi anh em phe ta đừng có keo kiệt không dám trợ giúp anh em thương phé binh phe ta đang sống dật dờ ở quê nhà và nhất là cựu sĩ quan, cấp chỉ huy cũ của nhiều anh em hạ sĩ quan, binh sĩ dưới quyền khi xưa, các anh em ấy rất trông ngóng sự trợ giúp của các đàn anh đang sống sung túc ở xứ người.

Mô Hình Yên Nghỉ Cuối Cùng Tại Thủ Phủ Sacramento

Trong chiều hướng, mỗi năm thấy yếu dần, phe ta dễ sụm bà chè bất tử lắm. Hai chiến sĩ có lòng với anh em là cựu Thiếu tá Không quân Nguyễn Đức Tân, chuyên viên địa ốc và Nha sĩ Đỗ Kỳ Long đã nhiều lần đến nghĩa trang Camellia Memorial Lawn ở đường Jackson, gần nhà thờ Các Thánh Tử Đạo Việt Nam, quan sát trận địa và được bà quản lý giới thiệu khu đất phía Tây còn trống ngon lành lắm mà ở phía tây vì trời chiều bóng ngã về tây, người Việt chúng mình đến tuổi côi hạc quy tin chọn hướng đó hợp lắm.

Sơ khởi, được biết một lô đất vĩnh viễn (chôn rồi không có bốc mộ dời đi nơi khác), họ tính khoảng 1,400 mk và phải “xí” trước, nghĩa là phải làm công tra và đặt tiền cọc. Cái vụ này Hội Cao Niên Sacramento nghe qua coi bộ hấp dẫn vì các cụ thượng thọ nay đã “muồi”, ông Hội Trưởng Cao Niên hứa sẽ trình bày trong buổi vui xuân 31.01.04, nhưng ông Hội Trưởng không quên nhiệm vụ lo chỗ an nghỉ ngon lành cho phe ta mà phải rẽ

nữa cơ. Ông Hội Trường sẽ tiếp xúc với Bà quản lý của nghĩa trang này và mặc cả cò kè bớt một thêm hai nữa đó quý vị ạ, theo cái kiểu mua cái hòm xin tặng thêm cái quách nữa mới dễ sợ!. Có tin gì mới về vụ này, ai cũng sợ, nhưng đồ ai thoát khỏi, chạy đằng trời không khỏi nắng đâu? Đừng có sợ xui xẻo gì hết vì nếu có một khu nghĩa trang chôn toàn người Việt, mình không sợ mấy thằng Mỹ to con, b Mỹ mập chết rồi còn bắt nạt vì tiếng Mỹ ngọng nghịu của mấy ông bà già Việt, chúng còn kỳ thị màu da chủng tộc thì bỏ mẹ đi. Tập trung người Việt cho đông, đồ thằng nào con nào dám ăn hiếp nữa, tha hồ mà nói tiếng Việt, ăn mắm tôm cà pháo, húp nước mắm rột rột, ăn phở, ăn bún bò Huế, ăn mắm và rau nữa cho đủ món ăn ba miền của đất nước Việt. Ăn cho đã và nhậu nhẹt toi boi hoa lá cành, lại còn được quý bà rũ đánh tứ sắc, đánh xệp và đánh mạt chược, bình xập xám chương thoải mái...

Phe ta đừng quá ham ghi tên ì xèo thì kẹt lắm. Nếu muốn chết thì lo cho đủ tiền mua đất, chi phí các cái cho đầy đủ mới được quyền chết nghe. Bảo trọng.!

Một buổi sáng đẹp trời, Trần Văn cùng với một phái đoàn cao cấp rất xịn, có cả thầy phong thủy nữa mới mê ly. Sau khi quan sát “hiện trường”, xem thế đất, ngắm hướng có địa bàn hẳn hoi để phe ta tìm vùng cát địa có “long mạch” bám trụ vĩnh viễn nơi đồi cao gió mát trang thanh cho sướng cái tấm thân. Khi có trăng thanh vầng vặc mà phe ta quây quần trà rượu và đờn ca xướng hát cho đã vì ở thế gian làm việc nhiều quá trả tiền bills muốn tắt thở, đâu có nhiều thì giờ ăn chơi vui thú. Nay về chỗ nghỉ ngơi này đã quá nên phe ta rũ ren vui chơi tiếp tục cho thỏa chí tang bồng hồ thủy mà phe ta còn đang dở dở dang dở nơi trần thế.

Nói chung vạt đất ở nghĩa trang Camellia Lawn ở số 10221 Jackson Road, gần Nhà Thờ Các Thánh Tử Đạo Việt Nam nam xưa, dành cho phe ta vừa rẽ vừa thơ mộng nữa. Thí dụ một lô

đất cho một ngôi mộ, ở các nghĩa trang như Sacramento Memorial Lawn, đối diện với chợ Vĩnh Phát hay East Lawn... phải từ 3 ngàn rưởi trở lên, còn Camellia Lawn chỉ có \$1,406.75. Điển hình, như vụ chôn cất bà Đào Thị Sửu ở East Lawn đường Greenback tốn phí lên tới trên 15 ngàn đô. Việc chôn cất và hòm rương cũng như quàng xác na ná giống nhau, nếu tang sự diễn ra ở Camellia chỉ tốn khoảng 7 ngàn đô. Giá thành rẻ chỉ có một nửa, tại sao phe ta không tiết kiệm vì chết chôn ở Camellia cũng “thung thương” như East Lawn vậy. Nghĩa trang nào tính việc chôn cất mắc quá, phe ta không thèm chết nghe. Còn chỗ nào rẻ, phe ta cứ từ từ mà chết, đừng có vội nhá!

Nghĩa trang Camellia dành một khu đất riêng cho cộng đồng người Việt, có đường vòng bao quanh, được đặt tên chính thức Nghĩa Trang Việt Nam - Vietnamese Cemetery Incorporated (A California Public Benefit Corporation), với giấy phép một hội đoàn bất vụ lợi do ông Bí Thư Tiểu Bang - Secretary of State Kevin Shelly ký và đóng mộc ngày 24 tháng 8 năm 2004.

Cách đây 2 năm, Nghĩa Trang Việt Nam đã trồng được hàng cây anh đào làm tường rào ngăn cách với khu đất trống còn lại. Trước đó, một cái đỉnh làm bằng đá hoa cương đặt mua từ núi Non Nước - Đà Nẵng vận chuyển sang, nặng đến mấy tấn, đã đặt trên một bệ xây rất uy nghiêm, tạo thêm sự tôn vinh cho một Nghĩa Trang Việt Nam đầu tiên tại Thủ Phủ Sacramento.

Một cái bia to tại cửa vào Nghĩa Trang Việt Nam được tô đậm với dòng chữ Vietnamese Cemetery. Với dòng chữ này đánh dấu mốc lịch sử, cộng đồng người Việt định cư tại Sacramento từ những ngày di tản buồn năm 1975 và kế tiếp những năm sau và khi những ty nạn cộng sản Việt Nam đầu tiên về với thiên nhiên với đất trời bao la, đã chọn nơi này làm chỗ an nghỉ nghìn thu. Các con cháu và những thế hệ kế thừa có nơi để thăm viếng ông bà, cha mẹ, tổ tiên mình đã ra đi trước và đã

tìm được một vùng đất linh thiêng phù trợ cho con cháu sau này sống mạnh, sống khỏe và thành công, thành công mọi mặt tại quê hương thứ 2 Hoa Kỳ này.

Phóng Viên Chiến Trường Làm Linh Gác Giấc

Ngày thứ năm vừa qua, nhân tiền đưa quan tài của người vợ một HO đến khu nghĩa trang VN gọi là Vietnamese Cemetery trong Camellia Memorial Lawn. Đây là người Việt Nam đầu tiên “khai trương” khu nghĩa trang này và thiên hạ không dám chúc “Khai Trương Hồng Phát” như thường thấy. Có báo Bee đến chụp hình và ký giả Thụy Đoan viết phóng sự. Đi đưa tiền người quá cố rất đông, đa số là gia đình HO và gia đình Phật tử. Trần Văn thấy khu nghĩa trang sao hấp dẫn chi lạ, bèn mượn tấm bản đồ trải ra xem, thấy các phần mộ, chỗ cửa chính ra vào chưa có ai ghi tên mua nên xí ngay 2 lô, sợ chậm thiên hạ phỏng mất thì uổng lắm.! Trần Văn thích quá, nhủ thầm, mình là lính, vợ cũng là lính khi chuyển về Quân Khu 5 mà đóng quân ngay cửa chính, làm lính gác giấc, đỡ cha những thằng loạn quạng, không biết tiếng Việt nói lú lo vào đây quây, nhị vị thiếu tá lính gác giấc nện vài báng súng, chúng mày chỉ co vùi chạy dài. Phe ta yên chí, có Trần Văn bảo vệ “khung thành” “phe ta, yên chí lớn, Mỹ đen, Mỹ trắng, Mỹ hay những tên mũi lõ khác gặp Trần Văn chắc cũng chào thua co vùi đông mất.

Thế Hệ Chiến Binh Đệ Nhị Thế Chiến Lụi Tàn & Tan Biến Vào Cõi Vô Cùng

Trong thế chiến thứ hai từ năm 1939 đến 1945 đã gây biết bao chết chóc, tang thương, đổ nát trên thế giới. Riêng Quân Đội Hoa Kỳ có 16.1 triệu chiến binh tham chiến, với số tử vong khủng khiếp là 405,399, gồm chết tại chiến trường 291,557 và chết không tác chiến 113,842 người. Trong số 16.1 triệu chiến binh ngày nào, nay còn sống, khoảng 4, 4 triệu. Người ta ước tính, các cựu chiến binh ấy chết trong năm nay, 2004, là

385,369 người. Như vậy mỗi ngày có 1,056 cựu chiến binh trên khắp nước Mỹ “Adieu Aux Armes”, giã từ vũ khí của thế gian để về với cát bụi.

Thế hệ chiến binh trong đệ nhị thế chiến, người trẻ nhất lúc bảy giờ, mới vào quân ngũ, 18 tuổi, nay cộng với 59 năm đã trôi qua, là 77 tuổi, tuổi hoàng hôn của đời người.

Cựu chiến binh 80 tuổi ở Sacramento Harold Hamlin, thuộc ngành pháo binh chiến đấu ở chiến trường Bulgary, ông sẽ hướng dẫn một phái đoàn cựu chiến binh 30 người đến Thủ Đô Hoa Thịnh Đốn ngày 29.5 tới đây viếng Đài Tưởng Niệm National WWII Veterans Memorial vừa mới hoàn thành vào trung tuần tháng 5. Và chính ngày này Đài Tưởng Niệm Cựu Chiến Binh WWII chính thức cho công chúng vào viếng xem. Theo cựu chiến binh Hamlin, nếu kể cả cựu chiến binh trong cuộc chiến Triều Tiên và cuộc chiến Việt Nam cộng với đệ nhị thế chiến, trên toàn thế giới ngày nay còn sống khoảng 61 triệu người. Còn những cựu chiến binh ở thời điểm đệ nhất thế chiến 1914 – 1918, nay không còn người nào sống trên hành tinh này, người chết sau cùng vào cuối năm 2003.

Chiến tranh Việt Nam chấm dứt vào năm 1975, lúc bảy giờ cấp chỉ huy của QL/VNCH ở vào lớp tuổi 40, 50, nay sau 29 năm mất nước, tuổi đời cũng vào thất thập, bát thập, còn sống được bao nhiêu năm tháng nữa và mỗi nhục mỗi hận mất nước ấy chỉ mang xuống tuyền đài?

Trên một khu đất rộng 7.4 mẫu tây, với 3 năm xây dựng tốn phí lên đến 175 triệu Mỹ kim, vừa mới hoàn thành. Khu tưởng niệm National WWII Veterans Memorial, một công trình vĩ đại về các tượng đài phản ánh tâm vóc của một thế hệ vĩ đại nhất (Greatest Generation) của Hiệp Chúng Quốc Hoa Kỳ. Khu tưởng niệm này nằm ở giữa Washington Monument và Lincoln Memorial.

Người ta ước đoán, sau khi khánh thành ngày 29. 5 nhân

trong dịp Lễ Memorial Day 31.5 và trong mùa hè này có 800,000 người đến viếng, thưởng ngoạn công trình vĩ đại này. Kiến trúc sư xây dựng đồ án là Friedrich St. Florian, gốc người Áo định cư ở Mỹ năm 1961. Khi thế giới chiến tranh kỳ 2 chấm dứt năm 1945, lúc ấy St. Florian mới có 12 tuổi, nay ông vào tuổi 73.

Trước khu Tưởng Niệm WW II một hồ nước dài trong vắt phản chiếu (reflecting pool) nối liền với Đài Tưởng Niệm Lincoln. Trên bức tường đá hoa cương điểm tô thêm 4 ngàn ngôi sao vàng chạy trên 16 hàng theo chiều dài của bức tường. Mỗi ngôi sao vàng tượng trưng cho 100 chiến sĩ hy sinh trong đệ nhị thế chiến. Với 400 ngàn linh hồn nằm trên 4 ngàn ngôi sao ngày đêm chiếu rọi xuống mặt nước tĩnh lặng chạy vòng theo chân tường, như thì thầm nhắc nhở sự hy sinh cao cả của họ đối đất nước Hoa Kỳ và nhân loại là khử trừ chế độ phát xít Hitler ở Âu Châu và mộng bành trướng Đại Đông Á của Nhật ở Á Châu.

Cộng Sản Tàu Dạy Cho CSVN Một Bài Học Năm 1979

Cách một phần tư thế kỷ, 25 năm, tình nghĩa anh em xã hội chủ nghĩa chơi nhau sát ván từ cái ngày đen tối 17.2.1979, nay lại thân thiện, núi liền núi, sông liền sông và túi tham mộng bá đồ vương của ai nấy giữ.

Cái ngày 17.2.1979 đen đui, xúi quẩy, mậu hủ thật, Trung cộng hạ quyết tâm đưa hàng chục sư đoàn bộ chiến, có phi pháo yểm trợ, đồng loạt tấn kích vào 6 tỉnh biên giới của 2 nước với lời rêu rao dạy cho Việt Nam một bài học.

Lật lại trang sử cũ, Trung Cộng là thầy của Việt Cộng về nhiều mặt: ý thức hệ, chính trị, quân sự, kinh tế... nước viện trợ khổng lồ từ những ngày đầu cuộc chiến chống Pháp và đỉnh cao là chiến thắng Điện Biên Phủ năm 1954. Sau ngày có Hiệp

Định Genève 20.7.1954, chia đôi đất nước, miền Bắc VN hoàn toàn thống thuộc vào chủ nghĩa cộng sản sắt máu do hai quan thầy “vĩ đại” Trung cộng và Nga xô chủ đạo từ hơi thở, lời nói, việc làm và kể cả cái dạ dày nữa. “Tình anh em xã nghĩa” khấn khít như môi với răng, thể mà đàn anh Trung cộng giảng cho đàn em một đòn chí tử vào cái ngày “tình nghĩa đôi ta có thể thôi” 17.2.79.

Ở đây, trong khoảnh khắc, các chiến sĩ BĐ.790 hãy tạm gác lại chuyện không đội trời chung với đám Việt cộng. Không phải mè khen mè dãi đuôi, chúng ta khâm phục tinh thần chống ngoại xâm của dân tộc VN dù dưới bất cứ thể chế nào. Trận chiến kết thúc sớm sủa, đệ tử VC cũng cầm chân chống trả hiệu quả và làm cho sư phụ Trung Cộng chới với xính vính, không dễ nuốt chửng nhanh chóng và là một bài học cho đàn anh TC không thể muốn làm gì thì làm đối với đàn em VC.

Lúc bấy giờ, VC lưỡng đầu thọ địch, các tỉnh phía Bắc giáp giới với Hoa Lục bị Trung cộng xua quân tấn kích. Ở miền cực Nam, VC đang đưa quân tràn sang đánh quân Khờ Me Đỏ của Pol Pot ở xứ Chùa Tháp. Quân Khờ Me Đỏ, cùng một lò cực độc tàn bạo giết đồng chủng không gớm tay cũng như với VC, TC. Khờ Me Đỏ pháo kích tấn công và giết hàng chục ngàn dân VN ở các tỉnh biên giới và điểm nóng nhất là vùng Châu Đốc Thất Sơn. Thế mà, VC cũng hóa giải được, nhưng sau này VC sa lầy trong cuộc chiến du kích, trường kỳ mai phục vì Pol Pot cùng học một thầy TC với Hồ Chí Minh và các lãnh tụ CSVN sau này.

Mới đây, đã 25 năm trôi qua mau, Đài Phát Thanh Á Châu Tự Do nhân ngày này phỏng vấn ngay những người ở trong nước, từng cầm súng bảo vệ biên cương trong cuộc chiến giữa hai nước CS thầy trò đánh nhau chí chóc, tương đối ngắn ngủi đối với các nước CS hiếu chiến. Những cựu chiến binh yêu nước năm xưa, nay than rằng CSVN vô liêm sỉ từng phục kẻ

thù, gần đây cúi đầu ký hiệp ước biên giới cắt đất, cắt biển dâng cho Trung cộng. Chúng ta là những chiến sĩ “anh hùng” hôm nay và là chiến sĩ kiên cường bất khuất, chống cộng mọt mùa lê thủy, năm xưa, suy nghĩ gì, làm gì cho đất nước vì các chiến sĩ già không bao giờ chết, như lời danh tướng Mỹ Mac Arthur nói.

Người Lính Già BD.790 Suy Nghĩ Gì Về Cuộc Chiến Iraq?

Chiến sĩ BD. 790 các cấp có quá nhiều kinh nghiệm về cuộc chiến ý thức hệ qua mô hình du kích chiến, phá hoại, trường ky, như cuộc chiến VN trước đây, đã đưa nước Mỹ vào tình trạng khủng hoảng, phân hoá, chia rẽ trầm trọng nhất trong lịch sử của đất nước son trẻ Hiệp Chúng Quốc Hoa Kỳ, giàu mạnh nhất trên hành tinh, với nhiều hội chứng còn mãi đến bây giờ. Có phải lịch sử lại tái diễn, Hoa Kỳ sa lầy ở Iraq hay nói đúng hơn là sa vào ổ kiến lửa vì người Hồi Giáo Iraq cuồng tín hơn bất cứ dân tộc nào ở các nước không phải là nước Hồi Giáo.

Hoa Kỳ, một đất nước giàu đẹp, rộng lớn, dân số vượt qua con số 250 triệu từ lâu, mỗi ngày chết thêm vài chục người, thậm chí vài trăm người cũng không thấm tháp ăn thua gì. Ví dụ, tại Sacramento County, Trần Văn xem mục Funeral Notices trong phụ bản Metro của tờ nhật báo Sacramento Bee, hai ngày thứ năm 19 và thứ sáu 20.2.04 có 100 người chết được đăng báo thông báo chương trình lễ tang. Còn nhiều người chết khác, tang quyến không đăng báo, có thể sẽ còn cao hơn những người chết được đăng cáo phó. Hơn nữa, trong những ngày lễ lớn hàng năm như July 4th, Christmas... có hàng ngàn người chết vì tai nạn giao thông và hàng chục ngàn bị thương tật, nhưng dân chúng, dư luận không ke. Đàng này, các chiến sĩ Hoa Kỳ chết vì chính nghĩa để bảo vệ tự do cho VNCH, thiên hạ chống đối, xuống đường rầm rộ đã một thời làm cho đế quốc hùng mạnh nhất hành tinh Hoa Kỳ lâm vào tình trạng phân hoá, băng hoại

với số thương vong hàng ngày, binh quân 90 người hy sinh tại chiến trường VN, từ năm 1955 đến năm 1975, hai mươi năm với 7,300 ngày và 58 ngàn chiến sĩ Mỹ ra đi...

Ngày nay, cuộc chiến ở Iraq đã xong và Hoa Kỳ trong vai trò tái tổ chức mô hình chính trị mới thời hậu chiến cho Iraq, thân với Hoa Kỳ và các nước phương tây hơn. Sự áp đặt của Hoa Kỳ tại một nước có nhiều phân hóa và quá khích như Iraq, không dễ dàng như cuộc tấn công chiếm đóng quá nhanh chóng trong năm qua. Bây giờ, năm 2004, năm có cuộc bầu cử Tổng Thống mà TT Bush tái tranh cử thêm một nhiệm kỳ nữa, lại còn nhiều vấn đề được dư luận chú ý, trong đó có vấn đề nóng bỏng Iraq.

Ai cũng tưởng, khi lực lượng Hoa Kỳ chiến thắng dễ dàng, chiếm đóng Iraq, bắt được Saddam Hussein, là quân kháng chiến Iraq sẽ xẹp hoặc tan rã và TT Bush thấy con đường sáng trước mặt trong cuộc bầu cử Tổng Thống vào tháng 11 tới đây. Nhưng bây giờ, lực lượng chiếm đóng HK còn gặp sự kháng cự dũng mãnh hơn của những tên quá khích cực đoan ở Iraq. Giới tăng lữ của 2 phái Hồi Giáo Su- ni và Si-ai chống đối lẫn nhau và kẻ cả chống luôn Hoa Kỳ mà họ muốn dành trọn quyền tự quyết định thể chế chính trị, vận mạng của nước Iraq độc lập do chính họ chứ không phải do Hoa Kỳ áp đặt. Mỗi ngày mức độ khủng bố càng gia tăng. Dựa theo thống kê của Bộ Quốc Phòng HK, hãng thông tấn AP ghi nhận số thương vong tại chiến trường Iraq cho tới ngày thứ năm 19.2.04:

545 lính Mỹ chết từ khi cuộc chiến bắt đầu.

407 lính Mỹ chết sau ngày 1.5.03 (ngày mà TT Bush tuyên bố là đã hoàn tất cuộc hành quân chiến thắng Iraq)

Về phía quân Anh có 58 chết, Ý 17 chết, Tây Ban Nha 8 chết, Bulgaria 5 chết, Thái Lan 2 chết. Còn các nước Đan Mạch, Ukraine và Ba Lan, mỗi nước có 1 chết.

Về số chiến sĩ Hoa Kỳ bị thương lên đến 2,672 người và có 415 công dân Hoa Kỳ bị thương. Trong khi đó hàng mấy chục ngàn người lính của chế độ cũ tử vong và hàng trăm ngàn người dân Iraq vô tội bị vạ lây về tử vong cũng như thương tích. Cuộc chiến tranh nào cũng đều dã man tàn ác như nhau dù chính nghĩa hay không chính nghĩa. Cái khó của TT Bush làm sao quân Mỹ không đổ máu nữa tại Iraq, ít nhất cũng phải xảy ra trước ngày bầu cử sắp tới.

Chương X

Thân Hữu K4 Trại Tân Lập Vĩnh Phúc Hợp Mặt

Trong một thư mời 130 anh em, từng là tù nhân của Trại Tân Lập – K4 thuộc tỉnh Vĩnh Phú, miền Bắc VN, về Garden Grove họp mặt vào ngày Chủ Nhật 29.2.04. Những ai là cựu tù cái gọi là cải tạo của CS đều ngậm đắng nuốt cay, trăm ngàn đau thương, khổ cực lắm than. Thật tình mà nói, có trại tù ở những khu vực thời tiết, khí hậu ít khắc nghiệt hoặc cách đối xử của các cai tù còn có chỗ thờ. Riêng cái Phân trại K4 thuộc Trại Tân Lập với 6 K mà K4, ngoài cách đối xử, quản lý gần như thống nhất nhau dưới quyền giám sát, giám thị của cán bộ bỏ vàng tên Nhu. Khi Trần Văn “thuyên chuyển” về K2 năm 1978, tên Nhu là Thượng Ủy, năm sau hấn lên Đại Ủy và trước khi hấn về làm Trại Trưởng Thanh Phong hay Thanh Lâm gì đó, thuộc tỉnh Thanh Hóa, hấn lên Thiếu Tá. Sau này, đến ngày đưa hết tù chính trị về Nam, nghe nói “Ban” Nhu lên cấp Trung Tá hay Thượng Tá. Cứ 1 hay 2 năm hấn lên một cấp, chứng tỏ hấn có tài quản lý hành hạ bóc lột sức lao động của tù nhân vào loại cực phách. Phân Trại K4 Tân Lập, ngoài cách quản lý tù như các K khác, nhưng K4 có cái đặc biệt hơn là trại thì cất ở đồi cao, xung quanh đất thấp và những thửa ruộng ngập nước quanh năm. Đất ruộng lại không có chân, trâu bước xuống vùng vẫy, khó khăn lắm mới thoát lên bờ được. Vì vậy, những thửa ruộng chẳng ăn trăn quần đó, không thể sử dụng trâu trong việc cày bừa mà phải dùng sức người. Lúc đầu mới đứng, nước ngập

khỏi đầu gối, đứng lâu một chút hay cử động nhiều, từ từ chân chúng ta bị lúng sâu và nước dâng lên đến háng, đến bụng... Anh em kêu cứu, bạn ta quăng dây ra, anh em nắm dây để được kéo vào chỗ cạn. Nước luôn luôn sền sệt vì các cây cỏ mục nát, thối rữa, nổi ở trên mà người tù phải cày lúa trên đó, chả có đất cát gì cả, thế mà lúa cũng trở bông, chuyện khó tin, nhưng có thật. Các tù nhân trong 2 đội nông nghiệp 2 và 3 mà Trần Văn được “biên chế” về đội 2 khi bị khép tội ở K1 là phát biểu linh tinh và không an tâm học tập nên bị đày về đội 2 nông nghiệp này.

Những ai ở lâu trong đội 2 nông nghiệp, chắc mẽm sẽ mắc chứng bệnh sốt vàng da mà như là có tên khoa học là Lepto Spiro. Trần Văn bị bệnh này một lần tưởng đầu đứt bóng, đầu quay về núi rồi, khoảng năm 1980. Vị Bác sĩ của phe ta là Thiếu Tá Quân Y Phạm Văn Thịnh, hiện ở Sacramento mà Trần Văn cũng thường gặp lại khi đi ăn cưới, tiệc tùng, lễ lạc gì đó. BS Thịnh rất mát tay, những bệnh sốt vàng da được anh cứu chữa bằng cách mách những anh em có thuốc trụ sinh đang giấu cất mà anh biết được, xin anh em giúp đỡ hoặc đổi chác bằng một hình thức có tình có lý. Trong hàng quân y sĩ QL/VNCH chỉ có duy nhất một mình BS Thịnh gỡ hơn 12 cuốn lịch, còn những quân y sĩ khác chỉ gỡ chừng vài cuốn lịch là xong, gọi là chuyên môn khoa học, kỹ thuật được thả sớm. Một vị BS thứ hai, dân sự, Giám Đốc Bệnh Viện Đô Thành, BS Trương Văn Quýnh, anh ruột cựu Bộ Trưởng Tư Pháp của Mặt Trận Giải Phóng Miền Nam Trương Như Tảng. Em chống đảng CSVN, bỏ trốn sang Pháp, ông anh lãnh đủ, ngồi tù mút mùa, em ăn mặn, anh khát nước. Nghe anh em nói lại, khi được thả ra, BS Trương Văn Quýnh gần như bị mù hai mắt.

Trại K4 thuộc Liên Trại Tân Lập là một trại tù nhiều hắc ám và thường chứa chấp những người tù mà các phân trại khác “chê”, tù khó cải tạo. Bây giờ, đã hơn 20 năm qua, những người bạn tù năm xưa may mắn thoát chết ở K4 và các trại tù khác,

may mắn thứ hai là được đến bến bờ tự do, ngoảnh mặt lại cũng gần một phần tư thế kỷ thoát khỏi địa ngục trần gian K4 Trại Tân Lập Vĩnh Ph. Trần Văn được Bộ Tổng cấp SVL và còn cho vé máy bay khứ hồi nữa để đi tham dự buổi họp mặt tân niên, hứa hẹn có nhiều chuyện kể lại của anh em cười ra nước mắt. Trần Văn sẽ có hình ảnh và bài phóng sự độc đáo nói về cái trại tù khủng khiếp này.

Thăm Lại Chiến Trường Xưa: K4

Phóng viên chiến trường Trần Văn như sống lại tại chiến trường xưa K4 hai mươi ba năm trước chỉ sau một cú điện thoại. Cách đây mấy ngày, anh Hình Trung Quân, cái họ đặc biệt có lẽ ông Chánh Lục Bộ viết sai thay vì là họ Huỳnh. Anh Hun đầu hói, từ San José gọi giây nói cho Trần Văn, vừa mời mọc vừa nhắc nhở về Thung Lũng Hoa Vàng ngày Chủ nhật 10.8, dự buổi họp mặt anh em chưa chịu chết trong cái K4 ngục tù độc ác của cộng sản thuộc liên trại Tân Lập, Vĩnh Phú. Anh bạn Hình Trung Quân còn nói với Trần Văn, năm rồi anh không về tham dự thì năm nay cố gắng về họp mặt với anh em coi xem ai còn ai đã Zulu cải cách về bên kia thế giới “thơ mộng”.

Như mới ngày nào, thoát một cái 23 năm trôi qua nhanh quá. Bánh xe thời gian lăn hết tốc lực đối với những chiến sĩ già của Binh Đoàn 757 bảy tám bó trở lên. Hồi còn con nít trông cho mau tới Tết để mặc quần áo mới, có tiền lì xì, sao thấy Tết đến chậm như rùa bò. Còn bây giờ, tuổi đời tròn trềm 7 bó, Trần Văn sao cứ thấy Tết đến liền tù tì, mới Tết đó lại Tết sắp đến nữa rồi. Vừa đi tham dự buổi ra mắt thơ ngày chủ nhật thì chủ nhật sau lại lấp lo, có thiệp mời tham dự buổi trình làng tập hồi ký đặc ý nhất của tác giả. Một tháng có đến 4 cái ngày chủ nhật, phải chi chỉ có hai cái chủ nhật thôi thì chờ cho mấy ông bà già giết giặc, sống được lâu lâu thêm một chút.

Thời gian ời! Mi là kẻ thù của các chiến sĩ Binh Đoàn 757 các cấp, chúng ông ghét mi đó, liệu hồn nghe!.

Đầu năm 1980, từ K1, sau một cuộc tập hợp đột xuất “khẩn trương” tuyển lựa tài tử, chừng hơn một chục tên trong sổ đoàn trường, lại có Trần Văn, đồ đoàng vô ba lô đeo trên lưng, tay xách nách mang đi lê lét ná thở hàng chục cây số mất mấy tiếng đồng hồ mới đáo nhậm đơn vị mới là K4 mắc dịch. Lại một màn kiểm tra đồ đạc bày ra trên nền đất hội trường, lại lý lịch trích ngang viết hoài viết hủy không có giây phút nào ngơi nghỉ. Trong lòng Trần Văn cũng thấy phấn khởi, vui vui một chút vì bắt gặp lại hai người bạn cũng khá thân, một làm việc cùng khối Chiến Tranh Chính Trị Quân Đoàn 4, Cần Thơ trước Tết Mậu Thân 68. Một là người bạn cùng khóa 13 Thủ Đức năm 1962, cùng đại đội chỉ khác trung đội. Hai anh đang là “chức sắc” trong cái gọi là “Thường Trực Thi Đua” có trách nhiệm “đón tiếp” tù mới chỉ về ở đội nào buông nào theo sự chỉ huy của tên kiến vàng trực trại hay cán bộ thẩm quyền nào đó. Hai anh bạn của Trần Văn im lặng như pho tượng Thương Tiếc ở Nghĩa Trang Quân Đội, không chào hỏi hay nói một lời nào cả, lặng lẽ làm nhiệm vụ, giả bộ tóc lên bờ xuống và nhìn Trần Văn như một kẻ xa lạ từ hành tinh khác mới đến cái địa ngục trần gian K tư này. Cái anh chàng trong Thường Trực Thi Đua hình như lúc bấy giờ coi về văn hoá, sau này mới làm Trưởng Ban Thường Trực Thi Đua là anh Lê Hữu Phước tức là nhà thơ Hải Phương, hiện ở San José. Anh Phước vốn là một nhà giáo, có bằng cao học Triết mà VC gọi là bằng Phó Tiến Sĩ, bị động viên đi khóa 16 Thủ Đức. Sau một thời gian phục vụ tại Tiểu Đoàn 40 CTCT, ở Bình Thủy Cần Thơ, anh được biệt phái về làm việc tại Khối CTCT/QĐ4, chúng tôi quen thân từ môi trường đó. Sau này phăng ra, vợ của Phước cùng học chung lớp bậc tiểu học ở Phan Thiết với bà xã của Trần Văn. Phước được biệt phái trở lại nghề mô phạm cho đến ngày bẻ đĩa 30. 4.75 vì tội “giáo gian” Xê I A nên bị lưu đày ra Bắc. Còn anh Trưởng ban Thường Trực Thi Đua là Bùi Bằng Đoàn, cùng khóa 13 Thủ Đức, cùng đại đội lại còn cùng ngành Con Tôm Con Tép, nhưng đến ngày dứt phim, Đoàn vẫn còn đeo ba bông mai vàng.

Cái trại K4 này được xây cất trên một thế đất cao như là một ngọn đồi, hội trường ở giữa, các nhà giam theo hình chữ U, cái miệng trống của chữ U là cửa vào, nơi Thường Trực Thi Đua và các con kiến vàng “kiểm tra” sự ra vào trại vào chuồng của phe ta đang nằm áp màn việc lớn bắt giết rệp cho đỡ buồn. “Ngồi buồn gãi háng d. lẫn tẩn” như cụ Trần Văn Hương trong Nhóm Caravelle, khi chưa làm Thủ Tướng, Phó Tổng Thống, Tổng Thống, bị cụ Diệm nhốt khám, làm thơ giễu đùa. Còn cái đám tù cải tạo ở miền Bắc Xã Hội Chủ Nghĩa đói khổ triền miên, có gãi háng như cụ Hương hay dù có “nâng niu” cái của quý đó, nó cũng queo cu đơ, chỉ còn cái chức năng, cái vòi bị teo nhăn nheo trông dễ ghét, chỉ xả nước. Lúc bấy giờ, nếu có ai đưa cho một cô gái thật đẹp, xéc xi chăm phần chăm và một chén cơm, chỉ cho Trần Văn chọn một trong hai thứ đó thôi. Trần Văn mau mắn lựa chọn một cái rệp: chén cơm. Nếu được chọn cả hai thì “nằm nuôn”. Nhưng khoan đã, ăn cơm trước dần cái bụng, may ra thẳng nhỏ cứng đầu có thể nhúc nhích cục cựa, hy vọng tiến thêm cái màn thứ hai mây mưa trắng gió.

Cái tổ hợp K4 địa ngục trần gian này đã giết chết nhiều chiến hữu phe ta, trong đó có anh Huy Vân, Tổng Thư ký tòa soạn nhật báo Tiền Tuyến, một tờ báo quân đội do Trung tá Phạm Xuân Ninh (Hà Thượng Nhân) làm Chủ nhiệm, Trung tá Phan Lạc Phúc (Lo Răng) Chủ bút. K tư, ai được biên chế vào đội chè là ngon lành, có nước chè uống thay cơm, việc làm cũng sớm trưa hai buổi tằng tằng. Đội rau xanh cũng có tí rau cải thiện, đội cửa xẻ “trên tàng dưới mặt, dái dừa lòng thông” như câu vè của dân gian, mệt, lã mồ hôi cả ngày, nhưng có cái là lúc nào cũng ngồi được trong mát, tránh được mưa nắng. Tại Sacramento có chiến hữu Huỳnh Văn Hoài, thuộc Phòng Nhì Tiểu Khu Châu Đốc ở trong đội này và ăn cơm chung với nhóm đồng hương Châu Đốc như Trần Văn, Chánh án Nguyễn Văn Đệ (Garden Grove), Đại úy Huỳnh Thanh Chiếu (Seattle, WA.) làm việc ở An Phú, Đại úy Thái Văn Nhứt (Virginia) làm việc ở Tân Châu. Đội cửa xẻ có được nhiều cơ hội hút thuốc Lào mứt

chỉ cà tha, mệt nghỉ và thỉnh thoảng được có chút tự do cải thiện và cũng được “cấp trên” ngó xuống cho tí sản hay rau luộc bồi dưỡng. Đội mộc, đội xây dựng, đội lâm sản cũng lao động hùng hục, nhưng đỡ vất vả hơn đội trồng sản... Bi thảm nhất, có người anh em ta chết, đội mộc sẽ hồ hởi phấn khởi vì đi đóng hòm được cho sản bồi dưỡng. Còn hai đội nông nghiệp 2 & 3, đứng đầu sở đoạn trường, ăn mày nhất của cái trại tù cải tạo hắc ám K4 này. Hai khu trồng lúa có đến 1/3 là đất trũng thấp, nước ngập hoặc sền sệt quanh năm, gọi là đất không chân. Trâu không lội vào chỗ này được, người thay trâu làm việc kéo cày, nhưng rồi người cũng không kéo cày được vì mới lúc đầu đứng ngập bùn sinh tới đầu gối. Hễ di chuyển, cử động thì hai chân bị lún sâu đến háng đến bụng, đành phải bỏ cuộc gọi là bỏ của chạy lấy người. Trại giao cho đội 2 nông nghiệp, mà Trần Văn là thành viên, diên tích đất không chân rộng gấp đôi của đội 3.

Trớ trêu, Trần Văn thuộc loại “trường túc bất tri lao” được đội trưởng đội 2 Lâm Quang Điền nhỏ nhẹ nhờ ông anh Trần Văn và đội chọn thêm vài người trẻ lanh lợi, còn sức khỏe khá khá một chút để tẩn công vào khu tử địa đất không chân này. Tôi nhớ mãi cái anh đội trưởng Lâm Quang Điền, trắng bóc, môi son như con gái lại độc thân vui tính, cấp bậc trung úy cùng ngành Xê Tê Xê Tê như tôi, nên anh chàng này biết người biết ta, vẫn tác phong kính trọng người có cấp bậc, tuổi tác cao hơn mình, dù anh hiện tại cũng có được một tí quyền hơn các đội viên. Anh xưng hô với tôi và các anh em lớn tuổi hơn anh đều thừa anh rất lịch sự và phân công làm việc gì anh cũng nói nhỏ nhẹ như rót vào tai làm cho anh em ai cũng thấy dễ chịu và vui vẻ nhận việc. Khi ra tù, Trần Văn mua bán quần áo ở chợ An Đông, Lâm Quang Điền cũng thường lui tới chợ An Đông thu tiền hối, anh em gặp nhau biết bao kỷ niệm kể lại. Một lần, tôi hỏi, phần đông những anh đội trưởng thường sống xa cách và không được anh em cùng cảnh tù quý mến vì cách nói, cách bố trí công việc làm cứng ngắt như ra lệnh phải thi hành, không thì báo cáo với bò vàng hoặc kiểm điểm trong tổ trong đội. Lâm

Quang Điền tâm sự với tôi: Ông anh biết là đội 2 nông nghiệp toàn quy tụ những “anh hùng hảo hán” các trại khác chê, nay về đây, em là đàn em của các anh ở ngoài đời, nay có chút quyền do đám bò vàng cho, em phải sử dụng để giúp các ông anh chứ.

Lâm Quang Điền gốc miền Bắc, không dính chút nào đến dòng họ danh gia, giàu có ở miền Tây như gia đình Trung tướng Lâm Quang Thi ở Bò-Líu (Bạc Liêu, ông đang ở Milpitas - San José và có xuất bản cuốn The Twenty-Five Year Century năm 2002), gia đình đại điền chủ Đại tá Lâm Quang Phòng ở Rạch Giá, cựu Tổng Giám Đốc Thanh Niên hàng chục năm liền (hiện định cư tại Sacramento, tuổi đời đang vào 90 và cụ còn lái xe được, nhưng độ rầy thường bị “ấm mỗ ác”). Đội 2 và 3 nông nghiệp của K tư, có thể nói là toàn Liên Trại Tân Lập – Vĩnh Phú và nhiều trại khác chưa có nơi nào bị bệnh nhiều nhất và chỉ độc có cái bệnh Lepto vì vi khuẩn trong cái đất không chân ấy đã giết chết biết bao tù hình sự trước đó. Người chữa cho nhiều anh em bị cái bệnh quái ác này, mất mạng như trở bàn tay vì thân nhiệt khi bị nóng sốt lên đến 41, 42 độ C là thường. Đó là lương y như từ mẫu Thiếu tá Bác sĩ Phạm Văn Thịnh, ông thường mách anh em bị bệnh lepto, anh nào được thăm nuôi có thuốc trụ sinh, đến xin hoặc đổi chác đến để ông chữa trị. Vì bệnh nào cũng chỉ uống Xuyên tâm liên thì cũng hết không phải hết bệnh mà là hết thở. Bác sĩ Phạm Văn Thịnh còn có cái môn thuốc trị sán lải đại tài, anh chỉ anh em lấy vỏ sêu đông nấu uống xổ lải dưa lải kim ra cả núi. Vỏ cây sêu đông nấu lấy nước, nếu uống với phân lượng quá cao, chắc chắn giết hết sán lải và cũng làm cho người uống cũng đi tù suốt cùng với lải. Đa số giới bác sĩ quân y ở tù độ vài ba, bốn năm là nhiều vì là chuyên viên y khoa giúp được xã hội đang cần. Đàng này, bác sĩ Thịnh ở tù luôn một lèo 4 nhiệm kỳ ba năm của các bác sĩ khác. Đến nay, hễ phe ta gặp bác sĩ Thịnh bất cứ ở đâu, câu đầu tiên là anh chửi Hồ Chí Minh cái đã, rồi mới tới chuyện trò tiếp. Hiện bác sĩ Phạm Văn Thịnh định cư tại Thủ Phủ Sacramento và bà con

dòng họ của anh cũng đa phần ở đây, hai cô em gái, một là vợ của bác sĩ Hoàng Gia Hùng, em trai là nha sĩ Phạm Văn Vinh, một cô em gái của anh cũng là bác sĩ đang hành nghề tại Pháp... Buổi hội ngộ các anh hùng Mặt Trận K4 - Liên Trại Tân Lập – Vĩnh Phú hứa sẽ vui đêch chịu nổi vì anh em còn sống tới bây giờ quả là được hồng ân của Trời Phật ban bố. Nên phe đã từng ở K4 Tân Lập, đêch có sợ chết, nếu chết thì chết từ năm 80, nay còn sống nhần răng, sợ gì nữa.? Chúng ta hãy vui và nhậu một trận ngát ngư tình bạn cùng lò địa ngục trần gian K4 nha.! Hẹn gặp vui về...

Chú Tư Cầu Ra Đi

Trước khi đi vào đề, một lần nữa, Trần Văn có vài lời phi lộ về cái tên Binh Đoàn 790 mà có nhiều độc giả mới đọc thiên phóng sự dài nhằng, không hiểu “Ất Giáp” gì.

Đây là một Binh Đoàn bao gồm Chủ lực quân, Địa phương quân, Nghĩa quân kể cả dân cán chính thuộc chế độ VNCH, nay vào tuổi xế chiều sắp tắt nắng vàng hiu hắt rồi, nhưng phe ta chả có gì phải lo lắng vì “sống gởi thác về”. Những chiến sĩ của Binh Đoàn với điều kiện ất có và đủ như một định đề toán học, tuổi phải từ 65 trở lên hoặc đang hưởng tiền binh, SSI. Đó là điều kiện ất có, còn điều kiện đủ là phải thuộc phe ta, VNCH, còn phe địch thì không chơi và không đề cập đến trong phóng sự dài thòng này. Hơn nữa, nơi đóng quân, trú quán của các chiến sĩ Binh Đoàn 790, ở bất cứ nơi nào trên trái đất, các tiểu bang Hoa Kỳ, Âu Châu, Úc Châu, Phi Châu, Á Châu kể cả Việt Nam và các nước khác ở Nam Bắc Mỹ. Danh số của Binh Đoàn là 790, có nghĩa là con số này sẽ thay đổi hàng năm ở từng địa phương vì “tiền lương” của các chiến sĩ Binh Đoàn được gia tăng theo đà vật giá đi lên hay nói cách khác tỷ lệ thuận với mức lạm phát của đồng đô la Mỹ. Lạm phát nhiều thì tiền lương lên, chỉ vậy thôi!

Trần Văn, tác giả của thiên phóng sự - tạp ghi bất tạn này, đang cư trú tại Sacramento, tiểu bang California nên dùng cái

móc tiền lương của Binh Đoàn tại California để đặt danh hiệu là Binh Đoàn 790 mà các tiểu bang khác, số tiền trợ cấp xã hội chỉ trên dưới 600 đô mỗi tháng. Các nước khác có chính sách trợ cấp xã hội khác hơn ở Mỹ. Còn Việt Nam dù có đổi mới cũng vẫn “Vũ Như Cần”, nghĩa là người già, bệnh tật chỉ trông nhờ vào con cháu, còn nhà nước không “quờn” lo những chuyện xã hội đó.

Dù vậy, phe ta ở bất cứ nơi nào cũng đều được quy nạp vào trong Binh Đoàn 790.

Chú Tư Cầu, dù ở Việt Nam, nhưng cũng vào diện chiến sĩ Binh Đoàn 790, như lời phi lộ nói trên.

Chú Tư Cầu, tên một tác phẩm ăn khách nhất, vang bóng một thời, truyện dài của nhà văn Lê Xuyên. Vì vậy, trong giới cầm bút và hàng triệu độc giả ở miền Nam trước kia, thường gọi thân thương tác giả Lê Xuyên là Chú Tư Cầu.

Nhà văn Lê Xuyên, tên thật là Lê Bình Tăng, sanh trưởng ở xã Phong Điền, Cần Thơ, năm 1927. Xã Phong Điền nổi tiếng về cách nuôi trồng nắm rom và cây ăn trái như vú sữa, chôm chôm... Phong Điền nằm gần như giữa Cái Răng và phi trường Trà Nóc, Cần Thơ.

Xin kể lại một chút “lịch sử” những nhà văn xuất thân ở miền Nam, trước khi nói về tác phẩm “*Chú Tư Cầu*” của Lê Xuyên.

Trong ba thập niên, 50, 60, 70, những nhà văn vốn sinh trưởng ở miền Nam nổi tiếng về văn phong và nổi tiếng về số lượng tác phẩm đã xuất bản hay viết nhiều “Feuilleton” hàng ngày cho nhiều tờ báo: Bình Nguyên Lộc, Lê Xuyên, An Khê, Ngọc Linh... Trong bốn nhà văn này, nhà văn Bình Nguyên Lộc lớn tuổi nhất và nổi tiếng nhất, ông sang Hoa Kỳ theo diện con bảo lãnh vào năm 1985 và từ trần vào ngày 7.3. 1987, an táng tại Sacramento. Nhà văn An Khê cũng đã qua đời rồi tại nước Pháp, còn nhà văn Ngọc Linh đang ở Việt Nam.

Chú Tư Cầu Lê Xuyên tìm cho mình một lối đi về miền vĩnh cửu. Sau ba năm bị bại liệt, nhà văn Lê Xuyên trút hơi thở cuối cùng hồi 21 giờ 20 ngày 2 tháng 3 năm 2004, tức ngày 12 tháng 2 năm Giáp Thân, tại tư gia số 523/238/146, đường Nguyễn Tri Phương, Quận 10, Thành phố Sài Gòn.

Sau khi ở tù ra, Chú Tư Cầu thân hình tiêu tụy võ vàng, ngồi co ro bán từng liều thuốc để kiếm cơm từ 4-5 giờ sáng mãi đến 11 giờ khuya mới vào nhà ngơi nghỉ.

Lập trường chống cộng của Chú Tư Cầu rất vững vàng, chú có cách chống chế độ CS dù âm thầm nhưng chúng ta vô cùng trân trọng và cảm mến một nhà văn lớn của miền Nam, chống chế độ bạo tàn đến hơi thở cuối cùng. Dù bị đe dọa đủ điều và cuộc sống quá chật vật vất vả, nhưng lập trường của Chú Tư Cầu trước sau như một, không làm chứng minh nhân dân, không thềm xin nhập hộ khẩu cho đến khi Chú Tư Cầu ra đi. Có mấy ai trong chúng ta làm được điều đó. Vì không có chứng minh nhân dân là không phải công dân của chế độ cộng sản và không có hộ khẩu, hàm ý chống chế độ hộ khẩu trị của nhà cầm quyền toàn trị. Ở Việt Nam mà lại ở Sài Gòn, không có chứng minh nhân dân và hộ khẩu làm sao sống yên thân, là một điều nguy nan vô cùng. Nhà văn Lê Xuyên quả là một chiến sĩ kiên cường bất khuất, chúng ta rất bái phục.

Nhà văn Lê Xuyên Chú Tư Cầu ra đi trong một hoàn cảnh gia đình nghèo khổ bi đát. Nhìn vào trong chiếc hòm gỗ đơn sơ, đồ vật tằn tiện anh, chỉ có chiếc áo sơ mi trắng, cổ còn, tương đối còn mới, và chiếc quần bà ba trắng dài cũ, trên bụng “dần” một nải chuối lá xiêm, ngoài ra không còn một thứ gì mang theo anh. Trần Văn đoán, chiếc áo sơ mi trắng còn mới có lẽ chiếc áo anh may trước ngày 30.4.75 và có mặc vài lần. Khi vào tù và ngồi bó gối bán thuốc lá lẻ, chiếc áo ấy không có dịp được mặc lại, nay trong buổi lâm chung, vợ con anh đem chiếc áo năm xưa “xếp tằn y lại để dành hơi” đó mặc cho anh.

Cuộc đời của một nhà văn nổi tiếng của miền Nam sống

trong chế độ cộng sản chết âm thầm thiếu thốn như vậy. Trước đây, nhạc sĩ Trịnh Công Sơn cũng từ chế độ cũ mà ra và ông biết “nổi vòng tay lớn” với phía bên kia, nên ngày Trịnh Công Sơn chết, tang lễ ì xèo... rồi hai nghệ nhân cũng “thượng lộ huỳnh tuyến lương thủ không”, nhưng chúng ta là chiến sĩ Binh Đoàn 790 thứ thiết ngã nón tiễn đưa và khâm phục nhà văn Lê Xuyên nghèo mà thanh cao, giữ vững lập trường quốc gia.

Kim Thánh Thán tiên sinh của Trung Quốc, trong một bài thơ nói lên cái bi thảm của đời người, khi chết trong nghèo khổ, thiếu thốn, cô đơn, đi xuống suối vàng cũng không có chỗ dừng chân, nương náu, rất xứng hợp với hoàn cảnh của nhà văn Lê Xuyên “bất phùng thời”, có tài bị mai một, chết trong cô quạnh, hẩm hiu:

Hoàng tuyền lộ thượng vô nghịch lữ

Kim dạ bất tri túc thụ gia

Hai câu thơ trên hàm ý nói rằng con đường đưa đi xuống suối vàng không có nhà khách, quán trọ để cho người nghèo khổ tốt cùng làm chỗ dừng chân dù trong chốc lát (nghịch có nghĩa là tiếp rước, nghịch lữ là quán trọ, nhà khách). Câu hai là đêm nay không biết có đủ chỗ ngủ ở nhà không (thụ có nghĩa là ngủ. Thụ gia nhà ngủ đối rất chỉnh với nghịch lữ, quán trọ, câu trên). Còn nhà văn nổi tiếng thứ 3 là An Khê Nguyễn Bính Thịnh, Trần Văn có dành riêng cho anh một bài. Nhà văn thứ tư, cũng sinh trưởng ở miền Nam là Ngọc Linh trẻ nhất so với ba lão tiền bối nói trên. Trần Văn quen biết khi anh Ngọc Linh làm Tổng Thư Ký Tòa soạn nhật báo Hòa Bình do Linh Mục Trần Du làm Chủ nhiệm và nhà văn Nguyễn Hoàng Đoan (chồng ca sĩ Khánh Ly), Thư ký tòa soạn, phụ trách trang trong. Ở tù ra, Trần Văn có nghe tin Ngọc Linh như Sơn Nam, Tyca, Cao Trần, nhà thơ Kiên Giang... được phía bên kia trọng dụng vì có thành tích “cách mạng”. Thật tình Trần Văn không biết rõ Ngọc Linh thuộc phe ta hay phe địch hay thuộc loại da lợn, theo bên này một nửa, bên kia một nửa như Trịnh Công Sơn.

Gia Đình Chú Tư Cầu Cần Sự Giúp Đỡ

Chủ nhiệm Tiếng Vang có nhờ nhà văn nữ Hàm Anh ở Việt Nam đến tận nhà Chú Tư Cầu Lê Xuyên chia buồn và tìm hiểu cuộc sống của vợ con của nhà văn nổi tiếng và dễ thương này ra sao? Hàm Anh có viết một bài khá dài và rất đầy đủ về cuộc đời lên voi xuống chó của nhà văn và chỉ còn chờ chị Lê Xuyên tìm vài tấm ảnh khi anh còn đường đường là nhà văn tên tuổi của miền Nam tự do để cùng đăng một thể.

Gia đình Chú Tư Cầu Lê Xuyên, nằm ở trong một hẻm sâu thuộc quận 10 Sài Gòn. Nhà trong hẻm mà chiều ngang được 3m80 là có bề thế rồi. Khi Chú Tư Cầu lâm trọng bệnh, ở bên Canada, có một vị mến mộ tài năng của Chú Tư Cầu, gửi về tặng 3 ngàn Mỹ kim. Chị Lê Xuyên dùng số tiền đó làm một cái gác suốt nên nhà của Chú Tư Cầu thêm rộng rãi và mát mẻ hơn. Điều này nói lên tấm lòng nhân hậu của người Việt thật cao cả bao la. Nhờ thế, trong suốt thời gian đau liệt nằm một chỗ, Chú Tư Cầu hưởng thêm một chút tiện nghi. Những văn nghệ sĩ có thực tài, đạo đức, có tinh thần quốc gia rõ ràng, chắc chắn đồng hương có lòng hào hiệp sẽ curu mang chia sẻ, giúp đỡ khi khổ sở thiếu thốn.

Hàm Anh cho biết, gia đình Lê Xuyên rất nghèo. Anh chị Lê Xuyên có 4 con 2 trai 2 gái. Đứa con gái lớn bán cà phê và chồng đã qua đời để lại 4 đứa con, ông bà ngoại nghèo khổ nuôi dạy. Cũng may, đứa cháu ngoại lớn nhất lái xe taxi cũng đóng góp tiền bạc được chút đỉnh nuôi các em. Đứa con kế của anh chị Lê Xuyên ở bên nhà vợ, cũng chẳng khá giả gì. Đứa con trai kế nữa, có vợ con cũng ở chung với cha mẹ và cháu cũng chỉ làm công việc vặt vãnh ở nhà hàng, tiền lương chẳng có là bao, còn vợ thì cũng bán buôn qua loa đại khái ở trước nhà. Cô con gái út có máy văt sỏ mà thời này, văt sỏ thì ế dài, cũng ở chung nhà. Như vậy, với căn nhà khiêm nhường ấy, may là có thêm cái gác tầng hoang, chứa đến mười người. Thu nhập hàng tháng chỉ đủ lo việc cơm nước là may mắn rồi, còn sửa sang lại nhà

cửa, đau ốm thì đành bó tay.

Cái may mắn khác nữa là Chú Tư Cầu được nhiều anh em bạn bè quý mến, thỉnh thoảng chị Lê Xuyên nhận được tiền từ nước ngoài gửi về giúp đỡ. Trong nước, anh em thuộc giới văn nghệ sĩ cũ phe ta còn kẹt lại ở Sài Gòn như Văn Quang, Phan Nghị, Vũ Thụy Long, Hoàng Vũ Đông Sơn, Thụy Vũ, Mai Anh, Hàm Anh... cũng thường đến thăm viếng và giúp đỡ nên Chú Tư Cầu cũng được an ủi trước khi anh ra đi chính thức.

Quý vị bà con đồng hương muốn giúp đỡ gia đình Chú Tư Cầu Lê Xuyên xin gửi thẳng về gia đình hoặc nhờ Tiếng Vang chuyển giúp, phần tiền cước gửi, Tiếng Vang xin ủng hộ và Tiếng Vang sẽ nhờ những bạn văn nêu trên đem tiền đến tận nhà tặng gia đình Lê Xuyên, có biên nhận hoặc hình ảnh để gửi lại người hảo tâm.

Nhà xuất bản Tiếng Vang - Sacramento, năm 2006, đã được sự ủy quyền của bà Lê Xuyên, tái bản tác phẩm bất hủ “*Chú Tư Cầu*” của nhà văn quá cố Lê Xuyên với bìa cứng, in rất đẹp tại Đài Loan.

Năm 2010, trong một chương trình văn nghệ thu DVD, Trung Tâm Asia có một vở kịch ngắn, trích đoạn tác phẩm Chú Tư Cầu do Trần Văn gửi bản thảo theo lời yêu cầu của nhân viên trong Trung Tâm Asia mà nhà xuất bản Tiếng Vang không thấy có một lời nói xuất xứ tác phẩm này do đâu mà có hay có gửi quà cáp cho chị Lê Xuyên đang khổ nghèo cùng cực ở quê nhà, gọi là chút tình văn nghệ đối với gia đình người quá cố.

Cuộc Hội Thoại Truyền Hình với Đại Tướng Nguyễn Khánh Tại Nam Cali 20.2.04

Các chiến sĩ Binh Đoàn 790 theo sát cuộc hội thoại truyền hình của Đại Tướng Nguyễn Khánh với các nhà báo. Trong buổi hội thoại, 4 vấn đề được Đại Tướng Nguyễn Khánh trình bày khá chi tiết:

Vấn đề giúp thương phế binh và cô nhi quả phụ VNCH

Vấn đề trở về Việt Nam

Vấn đề đất nước

Một số biến cố lịch sử mà Đại Tướng Khánh là người trong cuộc.

Trần Văn vốn là một cấp chức rất nhỏ trong QL/VNCH, nếu nhớ không lầm, đầu năm 1965, khi Thiếu Tướng Lâm Văn Phát và Đại Tá Phạm Ngọc Thảo làm cuộc đảo chánh ở Sài Gòn, Đại Tướng Khánh có bay xuống Cần Tho đến tư dinh của Trung Tướng Nguyễn Văn Thiệu, đang là Tư Lệnh QĐ4 & V4CT. Trần Văn được lệnh đến thu băng lời kêu gọi của Đại Tướng Khanh chống lại cuộc đảo chánh này, và hai cuốn băng đó có chuyến bay đặc biệt tức tốc chuyển xuống đài phát thanh Ba Xuyên và đài phát thanh Đà Lạt, còn đài phát thanh Sài Gòn đang bị quân đảo chánh khống chế.

Khi Đại Tướng Khánh về ở hãn Sacramento khoảng năm 2001, Trần Văn có đến thăm, cách nay cũng trên dưới 7 năm và Đại Tướng Khánh là một đại niên trưởng trong Quân Đội, một thời “làm Vua” như lời cổ nhiep ảnh gia Nguyễn Phước Tường nói, khi Đại Tướng và Trần Văn cũ nhờ Nguyễn Phước Tường chụp hình kỷ niệm cuộc phỏng vấn.

Trên tờ Sài Gòn Nhỏ số 641, phát hành ngày 5.3.04, Tú Gàn có viết một bài khá dài nói về 4 vấn đề mà Đại Tướng Khánh đã đề cập trong buổi hội thoại truyền hình.

Vấn đề trợ giúp thương phế binh và cô nhi quả phụ VNCH, không phải Đại Tướng mới có ý nghĩ này mà được biết, Đại Tướng quan tâm vấn đề này ít nhất cũng là hơn 6 năm. Đại Tướng còn tâm sự với Trần Văn, vì mỗi năm tại Sacramento có tổ chức tiệc gây quỹ cứu trợ TPB & CNQP/VNCH, đều mang thiệp mời đến tận nhà, lần nào Đại Tướng cũng nói:

Chú và mấy anh em làm chuyện lạc quyền cứu giúp TPB rất tốt, nhưng còn hạn hẹp. Kế hoạch của “moa” có từ lâu và đã thảo luận nhiều lần với nhiều vị tướng lãnh hồi hưu Mỹ, họ rất tán thành.

Khi có kế hoạch quy mô, bên phía cựu chiến binh Mỹ họ đã có những cuộc tiếp xúc với phía Chính phủ và Quốc Hội, kể cả sự thăm dò với phía bên kia. Tóm lại, kế hoạch cứu trợ thương phế binh - QL/VNCH mà Đại Tướng Khánh đã có từ lâu, ngoài lo trợ cấp giúp đỡ TPB & CNQP/VNCH, Đại Tướng còn nói bao gồm cả việc trùng tu lại các nghĩa trang Quân Đội của phe ta.

Kế hoạch lúc ban đầu, Đại Tướng yêu cầu phía Mỹ can thiệp với phía bên kia chỉ lo cho phe ta. Phía bên kia bác bỏ tức khắc. Sau đó, phía Mỹ đề nghị cứu giúp TPB & CNQP “both sides”, nghĩa là cả VNCH và VC, nhưng VC vẫn ngoan cố không chịu cho Mỹ trợ giúp phía VNCH. Vì vậy, kế hoạch đã có từ lâu mà nhì nhằng chưa thành hình. Vì nếu cấp Chính phủ tham gia có sự đồng ý của Quốc Hội Mỹ thì việc trợ giúp TPB/CNQP không phải tính bằng số ngàn mà là số triệu hoặc số tỷ đô la. Có phải đây cũng là âm mưu chính trị của một nước lớn muốn biến VN vào quỹ đạo của họ, làm tiền đồn ngăn chặn sự bành trướng nước khổng lồ Trung Cộng?

Trần Văn, không biết thời cơ có chín mùi chưa mà Đại Tướng lại đưa vấn đề trên ra vào lúc này để bị Tú Gàn kê tu đúng “Nếu chờ ông thực hiện chương trình nói trên, hầu hết các thương phế binh và cô nhi quả phụ đã về bên kia thế giới hết rồi”.

Còn về tuổi tác, không phải 73 tuổi như Tú Gàn viết, mà Đại Tướng đã 79 tuổi (nam 2004), cái tuổi cũng gần đất xa trời rồi, còn ham danh lợi bon chen gì nữa và Đại Tướng Khánh đã từng làm Quốc Trưởng, Thủ Tướng Chính Phủ và Tổng Tư Lệnh QL/VNCH, bây giờ còn chức nào cao hơn với tuổi già của ông mà ham muốn. Đó chẳng qua là cái nghiệp của Đại Tướng Khánh đối anh em chiến sĩ phe ta bằng tình huynh đệ chi binh. Còn trở về VN hèn và nhục như tướng Kỳ, Đại Tướng có nói bao giờ đâu. Còn chuyện ba anh em Tổng Thống Ngô Đình Diệm bị giết chết do Mỹ xếp đặt như Tú Gàn nói thì kể như Đại

Tướng Khánh đứng ngoài vòng.

Đại Tướng uôi! Nhớ bảo trọng sức khỏe là trên hết, còn chuyện thế gian để cho “đám nhỏ” nó làm. Đại Tướng còn đề cập đến cái chuyện ai giết ông Diệm, ông Nhu và ông Cẩn mà chỉ để Tú Gàn nặng lời với Đại Tướng, cái gì của quá khứ để lịch sử soi rọi. Bọn nhà báo chúng tôi, các chuyện tế nhị, dễ bị va chạm hay hiểu lầm, Đại tướng nên nói là “no comment” là thượng sách.

Trần Văn có đến diện kiến Đại Tướng Khánh tại tư gia vào chiều ngày thứ bảy 6.3.04 và Đại Tướng Khánh có cho xem một văn thư của Bộ Trưởng Bộ Cựu Chiến Binh gửi cho ông với title Đại Tướng, Nguyên Thủ Quốc Gia VNCH chỉ rõ cách lobby với nhiều giới và Bộ Cựu Chiến Binh Mỹ sẽ hậu thuẫn về vấn đề cứu trợ TPB & CNQP/VNCH mà Đại Tướng đã vận động từ 10 năm nay. (Trần Văn có hẹn xin gặp Đại Tướng Khánh một lần nữa, có nhiều thì giờ, với tình huynh đệ chi binh Đại Tướng sẽ đưa xem những tài liệu quan trọng. Các vấn đề mà Đại Tướng vừa hội thoại truyền hình làm cho nhiều người phe ta la toáng lên, mời phe ta bình tĩnh đừng có rung, nên theo dõi, hồi sau phân giải nha!.)

Chiến Sĩ Trần Đức Ra Đi

Phóng viên chiến trường có viết tường thuật ngắn lần thăm viếng chiến sĩ Trần Văn Đức ở Nursing Home vào chiều thứ sáu 19.3. Chưa được 2 tuần, thứ tư 31.3.04, anh Trần Văn Đức trút hơi thở cuối cùng sau hai ngày đi vào hôn mê. Các bạn bè thân hữu của anh, đứng đầu là BS Hoàng Gia Hùng cùng một số anh em thân quen với chiến sĩ Trần Văn Đức dự định ngày thứ ba 30.3 tổ chức một bữa cơm hay một hình thức tiếp tân nào đó gây quỹ giúp đỡ gia đình anh để lo việc tang lễ. Tấm lòng của anh em thì nhiều đấy, nhưng không còn kịp, tử thần cầm lưỡi hái sắc nhọn nằm mai phục bên cạnh anh hai năm rồi, chỉ chờ anh Đức lơ đễnh chê ăn uống, lưỡi biếng ngồi dậy là dùng lưỡi

hái tử thân đứt điểm một cái rụp. Anh Đức bắt ly cục kịch, chán đời không thêm thờ nữa vào đúng sáng tư 31.3 nhằm ngày 11 tháng 2 sau (tháng 2 nhuận). Năm nay, theo âm lịch có 13 tháng.

Lễ phát tang vào sáng thứ sáu 2.4 theo nghi thức Phật Giáo và từ 9 giờ sáng Chủ nhật 4.4.04, theo nghi thức Công Giáo có Cha đến đến làm lễ. Kế đó, nhiều điều văn hầu hết là những vị từng hoạt động trong Hội Bách Việt mà chiến sĩ Trần Văn Đức đã từng phục vụ trên dưới 20 năm. Đến 12 giờ trưa, thân xác chiến sĩ Trần Văn Đức hào hoa phong nhã ngày nào, nay vào tắm nóng trong lò thiêu của Sacramento Memorial Lawn, trước chợ Vĩnh Phát. Ngày đưa tiễn người chiến sĩ có công phục vụ CDVN, Trần Văn Đức, sưởi nóng đúng vào ngày có đến ba con số 4, ngày 4 tháng 4 năm 04, rất lắc ky. Ở trần gian, người chiến sĩ có số đào hoa chiếu mệnh Trần Văn Đức, gặp ngày lành tháng tốt, có thể sẽ lắc ky ở bên kia thế giới mới nữa vậy.

Có một điều mà các chiến sĩ phe ta lưu ý, đừng bao giờ sợ chết, có sợ cũng không tài nào chạy thoát. Vì vậy, lúc còn sáng suốt nên bàn thảo trước, nếu không bị chết bất đắc kỳ tử, chôn hay thiêu ở đâu theo nghi thức tôn giáo nào? Ai là người được ủy nhiệm lo tang sự cũng như quản lý tài sản, nếu có, và không có di chúc pháp định. Nhiều ông có nhiều vợ, nhiều giòng con dễ sinh ra lòi thối rắc rối khi vừa nhắm mắt qua đời.

Trần Văn và anh chị em đến thăm lần cuối may mắn gặp cháu trai con anh Đức từ Illinois qua và anh giới thiệu cháu sẽ lo tang sự và các cái sau khi anh nhắm mắt. Đó cũng là một di chúc của người chiến sĩ già biết lo xa.

Thú thật, Trần Văn thường thăm viếng những người lớn tuổi bệnh hoạn sắp đi mà không dám nói chữ chờ ê chê tờ ết sắc... chết, hỏi về vụ tang lễ sẽ làm theo nghi thức tôn giáo nào, nhiều người cũng ngại. Kinh nghiệm của một người chập chững bước vào ngưỡng cửa thất thập cổ lai hy, nhiều anh em phe ta có nhiều bà vợ, nhiều con, tin ngưỡng khác nhau cũng là điều cần

đả thông lúc còn sáng suốt trước khi nhắm mắt. Mời vị chân tu nào đến đọc kinh, cầu nguyện để hướng dẫn linh hồn mình đi về đâu, Niết Bàn, Thiên Đàng hay một nơi nào đó của đức tin tôn giáo khác. Có nhiều vị phe ta còn cẩn thận căn dặn vợ con mời vị sư, cha, mục sư... này mà không mời vị khác dù chùa, nhà thờ ở gần nơi người chết. Nhiều người còn mời vị chân tu mà người chết hoặc gia đình quý mến ở tận tiểu bang xa hay ở nước khác, rất tốn kém, nhưng họ không ke vì có đủ sức lo mặt tài chánh.

Một người đàn ông ga-lăng chịu vợ nên tín ngưỡng tôn giáo nào cũng OK. Nhà thờ Công giáo, Tin lành, Hồi giáo, Chùa miếu gì cũng đi hoặc vào hãnh tôn giáo đó để làm hài lòng bà xã, rồi nhảy sang tôn giáo khác khi có bà xã khác mới tinh. Ngoài ra, có nhiều con, nhiều hệ khác nhau có tín ngưỡng khác nhau, đứa nào cũng muốn làm theo lễ đạo của mình. Chúng ta cũng đã từng thấy, khi làm lễ tang có hai ba bàn thờ khác nhau. Như vậy, linh hồn người quá cố không biết sẽ đi về đâu?

Trần Văn rất quý mến anh Trần Văn Đức vì anh là mẫu người rộng rãi, biết xài tiền và luôn dĩ hòa di quý, có tinh thần cao phục vụ cộng đồng.

Chỉ có một dạo, Sactô nổi sóng về vụ 2 phe Hội Bách Việt kiện nhau, Trần Văn bình vực một phe ở thế nghèo tiền, còn bị kiện thưa, hiệp đáp... Còn anh Đức quý mến của Trần Văn vì chén cơm và trả nợ hàng tháng 2 cái nhà cho 2 ba, nên khác phe. Chuyện ấy xa lơ xa lác qua rồi, sau cơn mưa trời lại sáng, anh Trần Văn Đức và Trần Văn gặp nhau tay bắt mặt mừng, tình thân trở lại như xưa dù có một chút xiu lộn cợn trước đó.

Vì vậy, Trần Văn đi thăm viếng anh tại Nursing Home nhằm mục đích coi xem có giúp anh được gì, bệnh viện Kaiser đã chê và anh chỉ còn đếm thời gian mà ra đi. Trần Văn có giới thiệu khu nghĩa trang trong Camellia dành cho người Việt đã thành hình rồi và gi một phần mộ chỉ bằng 1/3 so với nhiều nghĩa trang khác. Anh nói không chôn mà thiêu ở tang nghi

quán phía bên kia đường, trước chợ Vĩnh Phát. Trần Văn mới bắt qua nghi thức tang lễ theo tôn giáo nào vì biết anh Đức, nhà thờ công giáo, tin lành, chùa chiền anh đều có đi lễ cả và rất chăm nên không biết linh hồn anh sẽ về nước Chúa hay đất Phật? Anh nói với chúng tôi 4 người trong Ủy Ban Hội Chợ Tết Giáp Thân cùng người con trai của anh từ Illinois sang và cả cô Hằng cũng là con gái của anh, có Cha (hình như Cha Hương?) đến nursing home thăm viếng, cầu nguyện... Vì vậy, mới có cái tựa bài viết: “Chiến Sĩ Trần Văn Đức Đang Nhìn Trời Hiu Quạnh Và Chờ Thiên Sứ” trong Binh Đoàn 790, TV số 105 vừa qua. Nay được biết, lễ phát tang của chiến sĩ Trần Văn Đức theo nghi thức Phật Giáo.

Một người bạn cho Trần Văn biết, trước đây trong lúc nằm ở Nursing Home, có Thầy Thích Đồng Trí đến thăm và cầu nguyện, anh Đức lại muốn tang lễ anh theo nghi thức Phật Giáo và sau đó đến lượt chúng tôi thăm viếng, anh lại quay sang Công Giáo. Có lẽ, biết trước mình sắp chết, anh Đức chỉ còn biết bầu víu vào đức tin tôn giáo, tôn giáo nào cũng được, càng nhiều tôn giáo càng tốt.

Như vậy, chiến sĩ Trần Văn Đức lên Niết Bàn tạm trú trước từ thứ sáu, lễ phát tang, 2 ngày sau, Chủ nhật được Thánh Phêrô cử Cha ở thế gian đến làm lễ để rước linh hồn anh Đức về nước Thiên Đàng. Thiên Đàng ở gần Niết Bàn chỉ cách có một lốc, đi bộ cũng tới được. Khi nào chán bên Niết Bàn vì ăn chay trường hoài lại không được nhậu cũng mất hứng thú, chiến sĩ Trần Văn Đức có thể lấy thẻ thông hành, xin Thánh Phêrô cấp visa nhập cư vào Thiên Đàng được ăn thịt cá thoải mái, chỉ có ngày thứ sáu là kiêng thịt thôi. Như vậy, tới lúc lâm chung về cõi trên, chiến sĩ Trần Văn Đức cũng rất là lắc-ky có cả Phật Giáo, Công Giáo, Thầy Cha đều đến đọc kinh cầu nguyện. Khác lạ hơn người đời thường là ở chỗ đó và cũng rắc rối là ở chỗ đó quý vị ơi!

Sinh ký tử quy, sống gởi thác về, cuộc đời của chiến sĩ Trần

Văn Đức, 77 tuổi, hưởng hạnh phúc của thế gian quá đầy đủ rồi, nay xuôi tay theo tiếng gọi của tử thần về bên kia bên bờ có thể nói là miên viễn tuyệt vời nhất, hợp tình hợp lý quá đi thôi.

Tuy nhiên, một điều các chiến sĩ phe ta lưu ý, chiến sĩ Trần Văn Đức ra đi rồi mà vẫn không yên. Trên tờ báo Làng ngày Thứ sáu 2.4.04 có đăng 2 cáo phó về tang lễ của chiến sĩ Trần Văn Đức của hai hệ phái khác nhau, hệ phái nào cũng đều là chính quy chủ lực quân. Nội dung 2 cái cáo phó đó ăn trót ăn trét nhau, như vậy có vấn đề nội bộ tang gia.

Theo Trần Văn, hệ phái có thằng con trai của anh từ Illinois sang mà anh đã có di chúc miệng trước mặt phái đoàn 4 người chúng tôi đến thăm viếng có thể nói là chính quy, chủ lực quân hơn vì là di chúc sau cùng, lúc đó lại có đứa con trai, cô Hằng cũng là con (vợ của Lương Đại Kim) và vài cháu nhỏ nữa, chỉ thiếu có người đàn bà mà anh Trần Văn Đức gá nghĩa những năm tháng sau cùng. Có dư luận nói rằng người ấy từng làm anh khổ tâm, khổ xác và cũng là người chia sẻ ngọt bùi với anh trong những ngày tháng cuối cuộc đời?. No comment!

Được biết, giữa các con và người bạn gá nghĩa của anh có nhiều dị biệt nên việc tổ chức tang sự đã buồn lại buồn hơn. Trần Văn có việc phải về trước khi cô con gái lên cảm ơn chấm dứt lễ tang. Nghe nói lại, người bạn gá nghĩa của anh Đức không được lên phát biểu lời cuối, bà nổi giận đùng đùng, cõng tung áo, mũ tang và khóc lóc. Nhiều người sợ bị vạ lây nên ra về ngay. Dư luận lại đàm tiếu, có người nói tại sao không cho bà VH, người bạn gá nghĩa của ông lên nói lời cảm ơn người tham dự tang lễ và lời cuối tiễn đưa người bạn tình chung trong mấy năm qua. Người khác nói rằng, bà VH từng đấu khẩu ác liệt và ồn ào ở nursing home và trước, trong buổi lễ phát tang, nếu bà lên nói lần này chắc ba ta sẽ “quạu tới bến”.?

Chiến sĩ Trần Văn Đức, một thời gian dài giữ chức Giám Đốc điều hành Hội Bách Việt nên quen biết rất nhiều, và là người tốt giúp đỡ cộng đồng người Việt, H’mong, Hoa và nhiều

sắc dân khác, nhưng giờ để thăm viếng tiền đưa người quá cố và chia buồn với tang gia lại không có là bao. Chỉ một hai giờ sau lễ phát tang (ngày đầu, khai mạc) và vài giờ trong lễ cầu nguyện sau cùng, bế mạc, để đưa thân xác anh lên giàn hỏa. Còn lại buổi chiều thứ sáu, trọn ngày thứ bảy, cửa phòng nhà quán đóng chặt, tội nghiệp cho anh không có nhang khói hay người thân quen đến thăm viếng tiền đưa lần cuối.

Người bình dân có câu nói rất chí lý: một vợ thì nằm giường Lèo, hai (ba, bốn) vợ nằm chèo queo... mà lại nằm chèo queo ở nhà quán lạnh lẽo, vắng hoe, buồn thấy mẹ!!

Bộ Tổng Binh Đoàn 790 và cá nhân Trần Văn xin chúc anh Trần Văn Đức thượng lộ bình an. Hẹn ngày tái ngộ, ủa quên, không tái ngộ đâu nha!

Một Người Phụ Nữ Tuyệt Vời

Trần Văn cùng với ông Huỳnh Hóa, cựu Hội Trưởng Cao Niên Sacramento đến thăm bà Lê Thị Diệp, 78 tuổi, ở tại Florin Health Care Center trên đường 24, gần Thư Viện Martin Luther King Jr. vào chiều thứ năm 1.4. Bà Diệp, nêu gương một mẫu người phụ nữ Việt Nam luôn hy sinh, cam chịu mọi khổ buồn vì chồng và phấn đấu nuôi dạy 3 con thành người tốt và có học thức.

Theo tâm sự của một người, nay nằm chờ Đức Phật Tiếp Dẫn đến đón đưa về Niết Bàn, Trần Văn tin rằng bà Diệp chắc chắn sẽ về Niết Bàn miên viễn vì những đức tính, bao dung, tha thứ, hy sinh và đạo hạnh của bà sẽ làm động lòng chư Phật, cứu độ linh hồn bà.

Cách đây gần nửa thế kỷ, chồng của bà vốn là một công chức, đối xử tệ bạc, đánh bà gãy tay vì ông có phòng nhì và sau đó hai ông bà không còn chung sống hòa bình. Cuộc đời của bà là hy sinh nuôi dạy ba đứa con nên người, cả ba đều có tú tài 2 trước năm 1975. Đứa con thứ hai là con trai, tốt nghiệp đại học sư phạm Ban Sử Địa tại Đại Học Sư Phạm Sài Gòn năm 1970

và sau đó dạy học tại Trường Trung Học Đệ Nhị Cấp Đoàn Thị Điểm, Cần Thơ. Hiện nay, anh cũng tiếp tục nghề mô phạm tại Thụy Điển. Trần Văn hân hạnh gặp anh, nghĩ phép sang Mỹ, một tháng, chăm sóc mẹ già trong những ngày tháng cuối cùng của đời người.

Có mấy ai trên cõi đời này, bị chồng ruồng rẫy, đánh gãy tay, cuộc sống riêng tư của ai nấy giữ, bà Diệp hy sinh chịu muôn vàn khổ nhọc nuôi ba đứa con mà bà không thù hận người chồng bạc tình đó.

Đứa con lớn nhất vượt biên mất tích và cô con gái út là vợ của HO Nguyễn Văn Khánh, cựu Thiếu tá Thiết Giáp QL/VNCH, chiến sĩ phe ta có thành tích 2 lần trốn trại tù cộng sản không thành công, bị đánh chết lên chết xương, gãy tay, cùm kỷ luật mút mùa... hiện ở Sacramento. Bà Diệp có tâm bồ đề, không có hận thù gì với người chồng cũ, trái lại bà thương xuyên tiếp tế chi viện cho chồng... của người khác, và còn nhắc nhớ hai con của bà gởi tiền về giúp bố, nay cũng tuổi già xế bóng thiếu thốn đủ mọi bề tại quê nhà.

Đối với người chồng năm xưa tình tào khang chi thể, bất khả hạ đường, bản tiện chi giao mạc khả vong, bà vẫn tôn quý, tâm của bà Diệp là tâm Phật mới có sự đối xử với người phụ bạc mình như vậy.

Bộ Chỉ Huy Nặng Làm Việc Nhẹ Của Binh Đoàn 790 Hợp Bất Thường Tại Thung Lũng Hoa Vàng

Sáng thứ hai đẹp trời, giữa tháng 6.04, chúng tôi 4 người Nguyễn Hồng Hà, Dương Phan, Võ Công Quý, cựu Giám Đốc Chiêu Hồi Vùng 4 và Trần Văn hững chí hẹn với quý vị ở San José họp bất thường ở quán ăn Anh Hồng trong khu Lion. Các anh chị thật thân như anh ba Nguyễn Bá Cẩn, cựu Thủ Tướng, tác giả Đất Nước Tôi rất nổi tiếng gần đây, nhà văn nhà báo Thanh Thương Hoàng, cựu Phát ngôn nhân QĐ Lê Trung Hiền, cặp uyên ương nhà văn Hoa Hoàng Lan-Phương Duy và vài vị nữa. Chúng tôi có kế hoạch hành quân, họp tham mưu với cá

bảy món tại quán Anh Hồng lúc giờ G, 12 giờ trưa, nhưng nhà hàng này mở cửa lúc 2 giờ trưa. Kế hoạch Bravo 1 thất bại, phe ta kéo lại nhà hàng Nha Trang cũng gần đó, đổi chiến thuật, thay vì cá bảy món, kế hoạch Bravo 2 là về với quê hương miệt vườn, canh chua cá, cat fish kho tộ, rau muống xào tỏi, thịt bò xào bông cải và một món gỏi tôm thịt để đưa cay với rượu vang do anh ba Cẩn và anh Lê Trung Hiền mang đến. Trần Văn nhớ đến câu nói của người bạn hiền quá cố nhiếp ảnh gia Nguyễn Phước Tường, khi anh thấy chúng tôi gầy sòng tiệc nhậu dù trưa hay tối, anh đều nói Bộ Chỉ Huy Năng làm việc Nhẹ và anh cười rất tươi, lưng hơi khom xuống, đi nhanh mắt tiêu vì anh không biết nhậu mà anh lại chết vì bệnh ung thư gan, trong khi đó có nhiều chiến sĩ phe ta nhậu mứt mùa lễ thủy quanh năm, hàng ngày mà vẫn sống ngon lành và lại không bị bệnh dị ứng, nhức đầu, cảm cúm. Có lẽ con sâu rượu thứ dữ đánh bật các con siêu vi gan, cảm cúm chẳng?

Cuộc họp Bộ Chỉ Huy năng làm việc nhẹ rất sôi nổi vì phe ta vừa nhậu vừa bàn luận thời sự. Những kỷ niệm xa xưa sống dậy trong chúng tôi, những người đã có một thời vang bóng nhiều hoặc ít. Trong số tham dự cuộc họp bất thường này chỉ có nhà văn Hoa Hoàng Lan trẻ nhất, kể đến là kiến trúc sư Nguyễn Hồng Hà mới vừa qua 6 bó. Còn lại gần 7 bó và 7 bó rưỡi có anh ba Cẩn, anh Thanh Thương Hoàng; anh Quý và anh Hiền cũng được 7 bó 2, 7 bó 3.

Với tuổi cao, chúng ta còn được mấy năm ăn còn biết ngon, tại sao không tận dụng thời gian, cơ hội mà vui vẻ với cái khoái thứ nhất của cuộc đời ô trọc này là ăn. Cuộc họp bất thường chấm dứt lúc hơn 2 giờ. Nguyễn Hồng Hà tình nguyện làm thủ quỹ, Trần Văn và Dương Phan làm tài xế đường trường xa, từ San José trở về đơn vị gốc Sacramento.

Cuộc Hành Quân Khu Chiến San Diego

Phóng viên chiến trường Trần Văn tham dự cuộc hành quân Southwest Airlines vận, từ Thủ Phủ Sacramento đổ bộ xuống

thành phố biển du lịch San Diego vào ngày N tức là ngày 22.6.04, tiếp đón phóng viên chiến trường Trần Văn tại sân bay là chiến hữu Chủ tịch Hội Cựu Quân Nhân QL/VNCH vùng San Diego Lê Lào. Ông Chủ tịch đưa phóng viên chiến trường đến nhà hàng Ngọc Lan lúc hơn 9 giờ sáng gặp các bạn phe ta đang đầu lảo uống cà phê và phì phà ba số. Đứng rồi, lính mà em, dù có gần đất xa trời, phe ta Vũ Như Cẩn, đánh giặc số dách mà ăn chơi, nhậu nhẹt cũng số dách luôn. Cũng tại bàn cà phê buổi sáng nơi quán Ngọc Lan, Trần Văn có dịp gặp lại cựu Trung tá Lục Phương Ninh thuộc Đơn vị Tỉnh Báo 101, năm xưa anh Ninh có vợ buôn bán ở chợ Kim Biên – Chợ Lớn mà Trần Văn, điêu khắc gia Nguyễn Thanh Thu và giáo sư Triết Lê Văn Tấn từng làm cổ vấn “tối om” của Ban Quản Lý Chợ, trước năm 1974. Nhiều bạn đồng môn Thủ Đức cũng có mặt nơi đây. Chiến hữu Bùi Ngọc Hi, Hội Trưởng Hội Cựu SVSQ/TB/Thủ Đức San Diego vừa chạy bộ, tập thể dục về cũng ghé vào mời niên trưởng Trần Văn làm một điều ba số. Lâu hút và bụng đói, phì phà gần hết một điều 3 số, cảm giác lân lân, đã quá, lại hăm thêm một ly phê nại nữa cộng với không khí mát mẻ của vùng biển lại có gió hiu hiu, thật sướng mê toi đời trai, như nghệ sĩ Việt Dũng thường nói câu này. Hôm nay ở Sacramento, nóng lên 96^0 F, trong khi đó San Diego độ nóng cao nhất chỉ có 68^0 và độ thấp là 59^0 và độ thấp của Sacramento là 54^0 . Sacramento, chênh lệch gần 30^0 , còn thành phố biển, nhiệt độ cách biệt trên dưới 10^0 . Vì vậy, mọi người nhất là người già thích sống cuộc đời còn lại của mình ở San Diego với khí hậu ôn hòa lý tưởng cho những về hưu, không nóng lắm mà cũng không lạnh lắm như ở Thủ phủ Sacramento.

Trần Văn đi San Diego lần này nhằm phát triển tờ báo Tiếng Vang ở đây. Tiếng Vang có cái lợi là tờ báo in đẹp nhất ở địa phương này, nội dung bài viết xuất sắc và có nhiều bài rất có giá trị mà hàng chục tờ báo ở địa phương khó mà chạy theo kịp. Hơn nữa, việc in ấn từ San José, gởi theo xe đồ của người Việt trong ngày từ San José đến San Diego rất nhanh hơn gởi Bu

Điện hoặc gọi UPS, giá tiền gọi cũng rẻ hơn nhiều. Nhưng cái khó, vì là tờ báo ở xa, khó lấy quảng cáo hơn và quảng cáo ở San Diego rẻ hơn các nơi khác...

Nhân dịp này, Trần Văn đến thăm ông thầy cũ Đại Tá Cổ Tấn Tinh Châu, cựu Tham Mưu Trưởng Biệt Khu Thủ Đô, Chỉ Huy Trưởng Đặc Khu Rừng Sác năm 1975, anh Châu đang đau nhiều, mới đây, đi nhà thương hai ba lần mỗi lần cả chục ngày để thông tim, vá tim, có lẽ anh Châu đẹp trai quá, tướng tá ngon lành nên bị nhiều người đẹp bắt tên vào tim và về già mũi tên năm xưa nhúc nhít cục cựa làm anh phải vào bệnh viện giải phẫu. Sau mấy tháng bị bệnh nặng, anh Châu sụt hơn 30 pao, tay chân khẳng khiu. Trần Văn còn đến thăm ông bà Giáo sư Trần Cảnh Xuân, chúng tôi quen biết nhau từ năm 1963 khi anh Xuân làm Hiệu trưởng trường trung học đệ nhị cấp Hoàng Diệu – Sóc Trăng. Anh Xuân cũng có một thời oanh liệt, làm Hiệu trưởng trung học Long An, rồi làm Chánh Văn Phòng Phó Thủ Tướng Nguyễn Lưu Viên và nhiều chức vụ quan trọng khác trong ngành giáo dục. Anh Xuân từng du học ở Anh Quốc và du học lần thứ hai để lấy Ph. D ở Hoa Kỳ vào năm 1973 và từ đấy đến sau này anh vẫn giữ vững nghề mô phạm của mình và nay đã về hưu với tuổi 70. Một người bạn khác, từ hồi Trần Văn ở Cần Thơ, anh Nguyễn Bá Lộc, cựu Giám Đốc Nha Phổi Huyết Kinh Tế Miền Tây, nay cùng với bà xã mở phòng thẩm mỹ và anh cũng có bàn giấy tại đây chuyên lo hồ sơ di trú và các dịch vụ về xã hội, pháp lý... Các chiến hữu Lê Lào Chủ tịch Hội Cựu Quân Nhân, chiến hữu Bùi Ngọc Hỷ Chủ tịch Hội Cựu SVSQ Trừ Bị Thủ Đức, Chủ nhiệm chủ bút tuần báo Tiếng Việt Vũ Hữu Trường là những người bạn quen biết từ lâu.

Được biết, cựu Trung tá Tham Mưu Phó CTCT Sư Đoàn 18 Bộ Binh Phan Ngọc Trung, người cùng tù cải tạo chung một đội với Trần Văn ở Trại Tân Lập Vĩnh Phú. Cựu Trung tá Hoàng Thọ Tham Mưu Phó CTCT Biệt Khu Thủ Đô, cựu Đại tá Phạm Hữu Duệ Tham Mưu Trưởng Tổng Cục CTCT, cựu Tỉnh Thị Trưởng Thừa Thiên Huế cũng là cấp chỉ huy cũ của Trần Văn

cũng đang định cư tại San Diego, dịp khác sẽ thăm viếng quý vị nhà.

Tại San Diego, Trần Văn còn gặp và phỏng vấn cựu Thiếu tá Trần Ngọc Phú, khóa 16 Thủ Đức Tiểu Đoàn Trưởng và cựu Đại Úy Phan Vĩnh Thanh, khóa 20 Thủ Đức, kể lại câu chuyện bi hùng một Tiểu Đoàn Trưởng Địa Phương Quân thuộc Trung Đoàn 66 Địa Phương, Tiêu Khu Ba Xuyên (Sóc Trăng) là anh Nguyễn Văn Đốt (quê Châu Đốc). Tới 29 và gần suốt ngày 30.4.75, tiểu đoàn của anh đánh một trận lịch sử cuối cùng tại vòng đai phi trường Sóc Trăng, có gần trăm xác chiến binh CSBV phơi thây. Khi miền Nam hoàn toàn bị CSBV cưỡng chiếm, người chiến sĩ anh hùng Nguyễn Văn Đốt bị VC xử tử man rợ tại trường tiểu học xã Nhu Gia thuộc tỉnh Bạc Liêu.

Chương XI

Trận Chiến Cờ Vàng Ba Xọc Đỏ Nở Rộ Trên Xứ Cờ Hoa

Chiến hữu Phạm Bá Hoa, đương nhiệm Chủ Tịch Hội Đồng Chỉ Đạo Tổng Hội Cựu Sinh Viên Sĩ Quan Trừ Bị Thủ Đức, hiện định cư tại Thành phố Houston – Texas, tác giả Đồi Dòng Ghi Nhớ, một tác phẩm lớn ghi lại những biến cố lịch sử trong những ngày trước, sau và trong ngày 1.11.1963, cuộc đảo chánh đẫm máu sát hại Tổng Thống Ngô Đình Diệm và bào đệ là ông Cố Vấn Ngô Đình Nhu. Sau đó không lâu, dẫn thêm cái chết thứ ba trong gia tộc họ Ngô là ông Ngô Đình Cẩn. Chiến hữu Phạm Bá Hoa được phe ta mệnh danh là chuyên viên Chánh Văn Phòng của nhiều ông Tướng Tổng Tham Mưu Trưởng, Tham Mưu Trưởng Liên Quân và giữ chức vụ sau cùng là Tham Mưu Trưởng Tổng Cục Tiếp Vận cho đến ngày 30.4.75. Chiến hữu Phạm Bá Hoa rất chú tâm theo dõi trận chiến “Dựng Lại Cờ Vàng” và trận chiến “Giành Lại Căn Cước Cộng Đồng Việt Nam Ty Nạn Cộng Sản” qua vụ kiện William Joiner Center thuộc trường đại học Massachusetts tại Boston. Chiến hữu Phạm Bá Hoa nhận định: *Cả hai trận chiến đều trong mục tiêu góp phần phát triển Cộng Đồng, và hỗ trợ dân chủ hoá Việt Nam, đang có chiều hướng thuận lợi.*

Đến ngày 24.4.04, có 61 địa phương ở nhiều Tiểu bang Hoa Kỳ công nhận Quốc Kỳ Việt Nam nền vàng ba sọc đỏ.

Thành phố đầu tiên khởi phát Trận Chiến Dựng Lại Cờ Vàng là Thành phố Westminster – California, thành công với

Nghị Quyết 3750 ngày 19.2.03.

Tiểu bang đầu tiên đã ban hành Luật công nhận Cờ Vàng Ba Sọc Đỏ, lá cờ biểu tượng chính nghĩa tự do của người Việt tỵ nạn cộng sản tại Hoa Kỳ, là Tiểu bang Louisiana với Luật số 839 ngày 15.7.03. Đến nay đã có thêm ba tiểu bang nữa cũng đã ban hành Luật công nhận lá cờ chính nghĩa tự do của người Việt: Tiểu bang Hawai ngày 9.2.04, Tiểu bang New Jersey ngày 19.2.04, Tiểu bang Virginia ngày 15.2.04.

Thành phố Stockton - California ngày 24.4.04, là địa phương thứ 61 ban hành Nghị Quyết công nhận Cờ Vàng Ba Sọc Đỏ của chúng ta.

Sơ kết, sau 1 năm 2 tháng từ ngày 19.2.03 đến ngày 24.4.04, có 61 địa phương công nhận Cờ Vàng Ba Sọc Đỏ, gồm: 4 tiểu bang, 3 quận hạt, 54 thành phố.

Hai tiểu bang có nhiều thành phố nhất công nhận Cờ Vàng Ba Sọc Đỏ: California và Washington với 12 thành phố. Các tiểu bang khác: Florida 2, Georgia 5, Indiana 1, Kansas 1, Massachussetts 8, Michigan 2, Minnesota 1, Mississippi 1, Nebraska 1, New York 1, Oklahoma 1, Pennsylvania, Texas 6.

Trận chiến Dừng Lại Cờ Vàng trên đất nước Hoa Kỳ hứa hẹn tiếp tục sôi nổi, là một tát tay nẩy lửa đối với chế độ CSVN và là một sự ô nhục, nhức nhối của Đại Sứ Quán CSVN ở Hoa Thịnh Đốn và Tổng Lãnh Sự Quán ở San Francisco, không đại diện cho người Việt Nam, còn các tòa đại sứ khác là đại diện dân tộc họ trên đất nước Hoa Kỳ.

Theo Dõi Thời Cuộc

Các chiến sĩ phe ta của Binh Đoàn 790 thường quan tâm theo dõi thời cuộc và đặc biệt là tin chiến sự, các cuộc hành quân Mỹ tấn công vào A Phú Hãn, và gần đây là Iraq để “nhớ những ngày xa xưa ấy” vì là “nghề” của chàng trong bao nhiêu năm trường đùa giỡn với súng đạn. Vì vậy, phe ta hàng ngày dán mắt trên truyền hình, báo chí với những tin, hình ảnh về

cuộc chiến và sự chiếm đóng Iraq của Mỹ, càng ngày càng khốc liệt. Trong một bài nhận định thời cuộc của nhà văn Quân Đội VNCH Nguyễn Đạt Thịnh mới đây, đã vạch rõ sự tụt dốc uy tín của Tổng Thống George W. Bush. Nhà văn Nguyễn Đạt Thịnh, một chiến sĩ của Binh Đoàn 790 đang giữ chức Tư Lệnh Chiến Trường ở Tiểu bang Hạ Úy Di, viết như sau: Cuộc “Mộng Du Trên Cát” của Tổng Thống Bush đang bế tắt nhiều mặt, đánh không thắng, rút không thoát, tổn thất gia tăng, kinh tế suy thoái. Đây là những nan đề, bài toán hóc búa, giải quyết không xong sớm sửa mà móc thời gian là 30.6.04 như lời tuyên bố, kế hoạch của ông đề ra kể như sự nghiệp chính trị của ông khó bảo toàn, không muốn nói là đi đong. TT Bush định phải tay “Iraq hóa Chiến Tranh”, bỏ của chạy lấy người.

Cuộc chiến và chiếm đóng Iraq của quân Mỹ mới có 1 năm, tổn thất nhân mạng chưa tới 1 ngàn chiến sĩ mà đã tạo ra sự rạn nứt trầm trọng trong nội tình nước Mỹ và quan trọng hơn nữa là chuyện này xảy ra vào đúng thời điểm chuẩn bị bầu cử Tổng Thống Hoa Kỳ vào tháng 11 tới đây.

Kế hoạch rút quân và trao quyền lại cho người bản xứ na ná giống Việt Nam hoá chiến tranh trước đây của Mỹ để cho CSBV nuốt trọn miền Nam VN vào ngày 30.4.75. Nay, Iraq thì khác vì là nước có nhiều dầu hỏa mà Hoa Kỳ muốn khai thác nên không thể phải tay như ở VN, bỏ thì thương, vương thì tội. Đất nước dầu hỏa Iraq sẽ còn níu kéo dài dài sự chiếm đóng hay dưới hình thức nào đó của nhiều đơn vị thiện chiến của quân đội HK. Chắc chắn, chính phủ và quân đội mới của Iraq do Mỹ dựng lên, sẽ không thể nào đủ sức đương đầu lại với các đạo quân nổi loạn bằng chiến thuật, chiêu thức kinh hoàng lại hữu hiệu là mang bom tự sát. Nay, “loạn quân” dùng cả tàu, thuyền chứa đầy chất nổ lao thẳng những mục tiêu vận hành dầu hỏa. Biết đâu, loạn quân còn có thể sử dụng máy bay tự sát chứa đầy bom, chất nổ đâm thẳng vào những mục tiêu chiến lược ở Iraq. Khi con người không sợ chết dám ôm bom tự sát để giết kẻ thù thì cuộc chiếm đóng của Hoa Kỳ ở Iraq quả gặp muôn vàn khó

khăn.

Một Hậu Duệ Nhà Báo Mỹ Gốc Việt: Thụy Đoan

Tại Thủ Phủ Sacramento, cách đây 10 năm (năm 2004) có 2 tờ nhật báo lớn cạnh tranh ráo riết, tờ The Union ra đời trước The Sacramento Bee với lịch sử trên 100 năm, nhưng nhiều năm liên bị lỗ xiển niên nên phải đóng cửa dẹp tiệm. Nay thì The Sacramento Bee độc quyền phát hành, một mình một chợ, số ấn bản phổ biến càng ngày càng nhiều và độc giả rất yêu mến, ưa thích (năm 2011, báo phát hành xuống thấp & quá mỏng và có thể đến ngày tự ý đình bản cũng không xa). Ảnh hưởng của tờ báo này rất lớn về mọi lãnh vực kinh tế, chính trị, xã hội v.v... tại quận hạt Sacramento và các vùng phụ cận. Những ký giả, tốt nghiệp cử nhân báo chí, kể những nhà báo hành nghề nhiều năm cũng rất khó xin một Job chính thức trong tờ báo có số phát hành hàng ngày lên gần nửa triệu số này. Hơn nữa bài viết về những sinh hoạt, tin tức cộng đồng của các sắc dân thiểu số ở địa phương được đăng ở trang nhất rất hiếm hoi. Từ đầu năm dương lịch 2004, khi cháu Thụy Đoan Lê (gia đình định cư ở San Diego) được tờ báo Sacramento Bee tuyển nhận chính thức vào Ban Biên Tập. Cháu Thụy Đoan thường tiếp xúc với các hội đoàn, tổ chức của người Việt tại địa phương và cháu viết được nhiều bài, nói lên những sinh hoạt truyền thống về ngày Tết của người Việt mà tờ nhật báo này đã trịnh trọng đăng ở trang nhất cuối tháng giêng vừa qua nhân Hội Chợ Tết Giáp Thân 2004 của CĐVN.

Số đặc biệt ngày chủ nhật 25.4.04, trên gần hết trang nhất và trọn trang sau cùng của tờ báo, đăng trọn vẹn bài phóng sự dài của cháu Thụy Đoan và kèm theo nhiều tấm ảnh do phóng viên nhiếp ảnh Lezlie Sterling ghi.

Trần Văn có hỏi ký giả Thụy Đoan về sự việc, một nhật báo lớn như The Sacramento Bee đưa bài phóng sự này lên trang nhất, quả là điều cháu Thụy Đoan chưa nghĩ tới, những bài

tương tự như thể thường đăng ở phụ bản Section B – Metro (thuộc loại local News).

Cháu Thụy Đoan cảm xúc ghi lại cái chết bi thảm dã man của hai vợ chồng ông Nguyễn Đại Huế, 56 tuổi và bà Ngô Thị Lợi, 52 tuổi, tại tiệm vàng Kim Vân trong khu thương mại sầm uất nhất Pacific Plaza của người người Việt và người Tàu ở Sacramento, ngày 25.7.03. Hai ông bà nạn nhân chết để lại 5 đứa con nheo nhóc, lớn nhất mới 19 tuổi. Cuộc sống của năm cháu mồ côi cha mẹ được cháu Trang Nguyễn, chị ca, giải quyết bằng cách dìu dắt các em tiếp tục học và về ở hẳn ở khu cư xá sinh viên Trường Đại học Berkeley mà cháu Trang đang theo học. Đây là một gương hiếu học và tấm gương can đảm phấn đấu vươn lên của anh chị em đùm bọc, giúp đỡ, nương tựa nhau cùng tiến bước vào một tương lai tươi sáng đang chờ đón 5 cháu mồ côi.

Trước đó, 3 ngày, ký giả Thụy Đoan có viết 2 bài được liên tiếp đăng 2 số ở Section B – Metro về vụ 2 hãng quảng cáo đăng hình Đức Phật trên mảnh đồ tắm Bikini và hình Đức Phật ở ngay trên quần xì nời kín đáo nhất của phụ nữ. Ký giả Thụy Đoan đi tìm hiểu phản ứng của cộng đồng VN đối với quảng cáo bản thiêu phạm thượng này. Một bài phóng sự khác có kèm theo ảnh về nghĩa trang Việt Nam trong khu Camellia Memorial Lawn.

Được biết, ký giả Thụy đoan có cha là sĩ quan Hải Quân, sang Mỹ năm 1975, ông ngoại cũng là sĩ quan bị tù CS nhiều năm và nay cũng sang Mỹ với cả gia đình, theo diện HO, tất cả đều định cư ở miền Nam Cali. Thụy Đoan sinh năm 1997 tại Hoa Kỳ, cô ăn chay trường trên 10 năm, thường ngồi thiền và đi chùa.

Vì nghề nghiệp làm ký giả đi đây đó thường xuyên, vả lại với vóc dáng nhỏ thó xinh đẹp của người phụ nữ VN, cần biết võ để phòng thân và bảo vệ khi cần thiết, Thụy Đoan cũng đã học Aikido đến đai đen và cô cũng có học môn Thái Cực Đạo.

Cộng đồng VN tại Sacramento rất hãnh diện có một hậu duệ vừa xinh đẹp vừa có tài viết những phóng sự, tin tức về sinh hoạt CĐVN để người bản xứ và các sắc dân bạn thấy được những cái hay cái đẹp, cái mạnh kể cả cái dở của CĐVN để chúng dễ hòa nhập với mọi sắc dân ở địa phương.

Bộ Tư Lệnh Binh Đoàn 790 tuyên dương công trạng hậu duệ Thụy Đoàn trước Binh Đoàn và chúc kỷ giả Thụy Đoàn luôn thăng tiến trong nghề nghiệp.

Tại Sacramento, ngoài nhà báo Mỹ gốc Việt là Thụy Đoàn, có thêm một phóng viên truyền hình người Mỹ gốc Việt cũng có nguồn gốc tốt nghiệp từ đại học San Diego State University, gia đình cháu Suzane Phan đang ở San Diego, là cháu của nhà giáo dục, nhà chính trị... Phan Ngô và anh Phan Ngọc Cẩn đang ở Sacramento. Suzane Phan làm việc cho đài truyền hình số 3 (NBC) và năm 2011, cháu Suzanne Phan về đầu quân cho đài truyền hình số 10 (ABC). Trước đây, cô Leyna Nguyễn cũng là phóng viên truyền hình của đài TV số 3 ở Sacramento và sau đã cơ xin về làm việc ở Los Angeles cho đến nay - 2011.

Chuyện thiên hạ sự khác:

Phóng viên chiến trường đã nhận được 2 Sự Vụ Lệnh của Bộ Tổng cử đi Washington D.C. vào ngày Lễ Độc Lập July 4th nhân đồng hương Châu Đốc khắp nơi trên thế giới về tham dự Đại Hội hàng năm. Ngày 25 & 26.9, cũng tại Thủ Đô Hoa Thịnh Đốn, Đại Hội Nữ Quân Nhân Thế Giới Kỳ 3 được long trọng tổ chức nơi đây.

Trong 2 lần viếng thăm Thủ đô của Hiệp Chúng Quốc Hoa Kỳ, Trần Văn chắc chắn sẽ không quên đến viếng 2 khu Tưởng Niệm Vietnam Veterans Memorial và World War II Memorial sẽ ghi hình ảnh và viết bài phóng sự trình duyệt cấp trên để được đăng vào mục Binh Đoàn 790. Cũng trong tháng 9, Trần Văn còn nhận thêm một Sự Vụ Lệnh đi Úc Châu tham dự Đại Hội Thế Giới lần thứ tư Cựu Sinh Viên Sĩ Quan Trừ Bị Thủ Đức vào ngày 18 và 19.09 tại Australia.

Trong 3 chuyến đi công tư tác này, phe ta ai muốn cùng đi cho vui có thể liên lạc với Trần Văn để bút vé máy bay trên Internet và Trần Văn lo gíp chỗ ăn ở. Riêng đi Úc Châu, Trần Văn sẽ đến Tân Tây Lan thăm LM Nguyễn Hữu Lễ trước, ở đây 2 ngày, Cha Lễ tác giả Tôi Phải Sống, Ngài sẽ đưa đón chúng ta từ phi trường về nhà khách của giáo xứ mà Ngài đang quản nhiệm. Còn ba cái chuyện ăn ngủ và thăm viếng danh lam thắng cảnh ở thành phố Auckland, Ngài cũng lo luôn.

Nhắc đến LM Nguyễn Hữu Lễ, mọi người như cảm thông với Ngài qua vụ án Bùi Đình Thi. Toà án INS mới xử chung thẩm Bùi Đình Thi bị tổng xuất về VN. Trần Văn gọi điện thoại cho Ngài biết sự việc ấy và Ngài nói rằng rất buồn về chuyện này và Trần Văn cho biết vợ con Bùi Đình Thi không bị ảnh hưởng gì, còn Bùi Đình bị giam đến khi nào hai nước Mỹ và VNCS có thỏa thuận chính thức thì Bùi Đình Thi mới bị trả về VN. Nhân lần điện thoại này, Trần Văn nhắc lại, anh em ở Sacramento quý mến Cha Le. Tôi xin đại diện Sacramento sẽ đến thăm Cha 2 ngày 15 và 16.9.04, Ngài cho biết rất hoan hỉ tiếp đón và Ngài sẽ nghỉ làm việc những ngày có khách đến thăm, bao nhiêu người cũng có chỗ ăn ngủ đàng hoàng. Nhà khách giáo xứ có thể ở cả chục người, còn thiếu chỗ, Ngài sẽ gọi ở trọ nhà giáo dân. Những lời nói này của LM Lễ nói lên cái tình, còn chuyện ăn ở đối với chúng ta là chuyện nhỏ phải không quý bạn phe ta?

Những Con Số & Những Mảnh Đời Tan Vỡ

Nhân ngày Quốc Hận 30 tháng tư năm nay, nhật báo Thời Báo có đăng lại tài liệu của Hội Quán Việt Nam ở San José về quân số QL/VNCH trước 30.4.75 và những con số của những mảnh đời tan vỡ khi Sài Gòn sụp đổ và bị tù CS nằm gở lịch đếm thời gian.

Trước đây, theo thống kê, thời cao điểm nhất, QL/VNCH có đến 1 triệu 1 trăm ngàn quân gồm chủ lực quân, địa phương quân và nghĩa quân chưa nói đến các lực lượng bán quân sự

khác và nhân dân tự vệ. Theo tài liệu của Hội Quán VN, QL/VNCH vào thời điểm năm 1975 có 980,000 người. Trong số này có khoảng 1/10 từ cấp thiếu tá đến đại tướng.

- Cấp tướng và tá: 9,600 người.

- Cấp úy: 80,000 người.

Còn lại là hạ sĩ quan và binh sĩ.

Khi miền Nam VN bị CSBV cưỡng chiếm hoàn toàn, có 32 vị tướng lĩnh bị đi “tù cải tạo” trong tổng số sĩ quan cấp tướng tại ngũ vào thời điểm 30.4.75 là 112 vị. Còn 80 vị rời khỏi VN hoặc vài vị không bị đi tù cải tạo như Đại tướng Dương Văn Minh, Chuẩn tướng Nguyễn Hữu Hạnh...

- Cấp đại tá có 600 người, bị tù 366 người.

- Cấp trung tá có 2,500 người, bị tù 1,700.

- Cấp thiếu tá có 6,500 người, bị tù 5,500.

- Cấp úy có 80,000 người, bị tù 72,000.

Qua các con số kể trên, xét tỷ lệ chạy kịp ra ngoại quốc năm 1975, thì cứ theo hệ thống quân giai, cấp trên di tản được nhiều hơn cấp dưới.

Cũng theo tài liệu của Hội Quán VN, người cựu tù nhân chính trị trong diện HO, khi sang định cư ở Mỹ, đầu năm 1990 là HO1.

Năm 1990: 20% 1991: 30% 1992: 30% 1993: 10%.

Số còn lại, không rõ là 10%.

Về tuổi tác, trung bình người có diện HO ngoài 50 tuổi. Tuổi này được xem như là khó bắt đầu xây dựng lại cuộc đời trong một xã hội mới với hoàn cảnh và ngôn ngữ mới.

Để có đủ tiêu chuẩn theo diện HO, thời gian ở tù cải tạo từ đủ 3 năm trở lên hoặc một vài tiêu chuẩn khác.

Tù 3 năm 12%

Tù 4 năm 7%

Tù 5 năm 13%

Tù 6 năm 15%

Tù 7 năm 9%

Tù 8 năm 8%

Tù 9 năm 8%

Tù 10 năm trở lên 21%

Không ghi rõ là 10%

Những HO xuất thân từ các quân trường và Học Viện QGHC:

Trường sĩ quan trừ bị Thủ Đức: 53%

Trường võ bị Đà Lạt: 12%

Trường Nha Trang: 6%

Các quân trường Không Quân, Hải Quân, Quốc Gia Hành Chánh... 29%

Tình trạng gia cảnh HO khi mới đến Hoa Kỳ:

Chỉ có một mình, không con cái 11%

Có từ 1 đến 4 con 63%

Có từ 5 con trở lên 26%

Phe ta có nhiều vị nói rằng có nhiều con cái thì hơn là không có đứa nào. Gia đình nào giữ được truyền thống thì khá cho đơn vị trưởng, cha mẹ. Còn nếu không thì rất “cay đắng mùi đời”.

Thành Lập Hội Cựu SVSQ Trừ Bị Thủ Đức Sacramneto

Chiến hữu Đại Minh Mẫn cho biết, nhân ngày HO tổ chức tưởng niệm 30.4 vào chủ nhật 2.5.04, phe ta đáp lời mời của Hội tân lập ghi tên tham dự khá đông trên 20 vị cộng với anh em đã tham gia từ ngày đầu, nay lên đến gần 50 anh em gốc là cựu SVSQ/TB/Thủ Đức. Trong số anh em cùng mẫu số chung Thủ Đức có một vị niên trưởng tốt nghiệp Khoá 3 từng làm Tư Lệnh Sư Đoàn 9 Bộ Binh, nay vào hội có dịp gặp gỡ với các

đồng môn cùng xuất thân trường mẹ Thủ Đức, Chuẩn Tướng Huỳnh Văn Lạc.

Chúng ta đến Mỹ và đã thuộc quân số của Binh Đoàn hoặc đang ở ngưỡng cửa xin nhập ngũ vào Binh Đoàn 790 thì cùng tình huynh đệ chi binh, cấp bậc chức vụ cũ chẳng qua là vang bóng một thời, nay mọi cấp chức đều bình đẳng trước cơ quan xã hội Hiệp Chung Quốc Hoa Kỳ. Chúng ta đến với nhau bằng cái tình, bằng cái alpha đeo trên cầu vai khi chúng ta mới vào quân trường Thủ Đức. Tuy vậy, tuổi đời, tác phong đạo đức, tư cách của cấp chỉ huy xưa vẫn còn giá trị để anh em kính trọng. Được biết Đại Hội đầu tiên của của Hội Cựu SVSQ/TB/TĐ Sacramento sẽ được long trọng tổ chức vào ngày chủ nhật 11.7.04 nhằm bầu ra một Ban Đại Diện gọi cho xóm là HĐQT, BCH để làm gạch nối giữa hội nhà với các hội bạn và Tổng Hội cũng như nhắc nhở anh em lo việc quan hôn tang tế, đùm bọc giúp đỡ nhau khi hữu sự. Còn lập trường chính trị, trước sau như một, triệt để chống cộng cho đến hơi thở cuối cùng.

Có nhiều anh em cựu SVSQ/TB/TĐ ở Thành phố Stockton cũng muốn gia nhập với anh em ở Sacramento, như vậy sẽ biến thành Hội Cựu SVSQ/TB/TĐ liên Thành Phố Sacramento-Stockton. Hội có nhiều anh em tham gia càng đông càng vui càng có sức mạnh đoàn kết sẽ đạt nhiều thành tích hữu ích. Các chiến hữu cựu SVSQ/TB/TĐ nhớ ghi tên tham gia sinh hoạt với Hội, ngày Đại Hội 11.7 tới đây, quý chiến hữu nhớ thu xếp thì giờ tham dự đông đủ nha!

Chiến Sĩ Binh Đoàn 757 Cần Biết Về Sacramento

Trong những lần đi đó đi đây, thăm dân cho biết sự tình, Trần Văn thường ta bà thế giới cho nên cũng thường “thắc mắc”, nhiều cư dân ở Sacramento “bụt nhà không thiêng” cứ xách xe chạy đi xa để vui chơi giải trí mà quên đi rằng ở Sacramento và vùng phụ cận như Lodi, Eldorado Hill... có nhiều nơi đi chơi rất tuyệt. Cái vụ uống thử rượu vang, Mỹ nó gọi Wine Tasting, đâu phải đi chi cho xa đến Napa, Sonoma

mất 2 tiếng lái xe mới có các hãng sản xuất, cắt rượu vang cho thưởng thức free. Từ Stockton Blvd, khu buôn bán sầm uất nhất của người Việt ((nay 1 khu Little Saigon), khoảng 20 phút sẽ đến Lodi, tha hồ mà wine tasting mệt ngh?. Thành phố này có đến hàng hai ba chục nơi sản xuất hoặc dự trữ rượu vang và hàng năm có hai lần Festival về rượu vang. Năm nay, từ ngày 18 đến 21 tháng 9 có Lodi Grape Festival và Harvest Fair, liên lạc để biết chi tiết 209.369.2771 và Taste of Lodi (a food & wine experience) Chủ nhật 5.10.03, chúng ta sẽ được thưởng thức nhiều thứ rượu vang hảo hạng của trên 30 hãng sản xuất và lại còn thoải mái ăn ngon mà lại được thưởng thức nhạc sống nữa. Chỉ có cái là mua vé vào cửa trước là 30 mk và mua tại cửa là 35 mk, chỉ mở cửa từ 12 giờ trưa đến 4 giờ chiều Chủ nhật 5.10.03 tại địa điểm: Wine & Rose 2505 W. Turner Rd. Lodi hay vào website: tasteoflodi.com

Từ 7-9 tháng 11 hàng năm có Sandhill Crane Festival, một loại chim quý hiếm trên thế giới trở về khu đất ẩm ướt ở Central Valley tìm mồi. Loại chim này là 1 trong 15 loại chim quý hiếm trên thế giới, Sandallhill crane cùng chủng giống với loại Nhan sen ở VN hiện còn rất ít ở Tràm Chim Đồng Tháp Mười, loại chim quý hiếm được LHQ tài trợ bảo tồn ở VN.

Thành phố Sacramento được chọn làm Thủ Phủ từ năm 1855 và California là tiểu bang thứ 31 của Hợp Chúng Quốc Hoa Kỳ năm 1850 và California là tiểu bang sản xuất vàng thứ tư trong nước. Năm 1859, Sacramento được chọn làm nơi thường trực tổ chức State Fair hàng năm vào giữa mùa hè. Đây là một Hội Chợ lớn nhất của tiểu bang có đến hàng triệu lượt người đến tham dự Cal Expo hàng năm.

Sacramento, một sự kiện quan trọng nhất mà trên nước Mỹ chỉ có vài nơi có mà thôi. Đó là Salmon Festival. Năm nay American River Salmon Festival tổ chức 2 ngày 11 và 12.10.03 tại Nimbus Hatchery, cách trung tâm Thủ Phủ Sacramento chừng 15 phút lái xe. Trong dịp này, chúng ta sẽ thấy cá hồi

hàng hàng lớp lớp lội từ biển cả, nước mặn, trở về nguồn, vùng nước ngọt, để chết tại quê hương. Sau ba bốn năm trưởng thành, salmon - cá hồi trở về nơi chúng đã được sinh ra, c mi “có bầu”, bụng đầy trứng, khi đẻ bụng phải bị vỡ ra rồi chết. Với sự thông minh của con người, tạo chỗ cho chúng vượt vào hồ nhân tạo, nơi đặt cơ sở máy móc ấp trứng, vớt cá hồi lên và mổ bụng lấy trứng đưa vào máy ấp. Có nhiều hồ nuôi cá con nhỏ xíu từ mới trong lò ấp ra đến các hồ từ vài tuần đến vài tháng mới được thả ra để chúng tung hoành từ nước ngọt ra biển cả và trở về quê cũ khi chúng lớn nặng từ 5, 10 đến vài chục lbs, được con người hóa kiếp mổ bụng lấy trứng ấp, tạo ra thế hệ kế thừa. Chiến sĩ BD 757 ở gần Sacramento mà chưa đến đây quan sát để suy gẫm cuộc đời của con người, quả là còn thiếu sót. Còn nếu các bạn ở xa cũng nên để dành ngày nghỉ đến đây cả ngày để mà cảm thông với loài cá hồi cho kiếp người của chúng ta với cuộc đời vô thường này.

Sacramento có nhiều điều lạ điều hay và là vùng có nhiều cây ăn trái đặc biệt là trái Pear, người ta vô hộp bán khắp nơi và xuất cảng. Tháng 8 là mùa hái Pear. Tháng 9 hàng năm là mùa đi bắt tôm đồng mà cả tiểu bang California chỉ có Sacramento và vùng phụ cận (gần phi trường Sacramento) có loại tôm đồng ngon ngọt nhất này, chỉ tiếc cái đầu tôm to quá, lớn hơn mình. Sacramento đẹp lắm các chiến hữu phe ta ơi! Nhưng, Sacramento cũng có cái nóng nung người nóng nóng ghê vào loại dách lều, mặt hủi đó.

Tư Lệnh Chiến Trường Hội Thơ Đồi Chiến Trường

Trong một Lệnh Thuyên Chuyển do Phòng Tổng Quản Trị của Bộ Tổng Tư Lệnh Binh Đoàn 778 ký ban hành, sẽ có hiệu lực từ ngày 28.12.03, nhưng vì phe đảng, phóng viên chiến trường biết trước. Lệnh thuyên chuyển sẽ tổng đạt, ngày 21.12.03, đến đương sự Tư Lệnh Chiến Trường Như Hoa Lê Quang Sinh, Hội Trưởng Hội Thơ Tài Tử Việt Nam Hải Ngoại, tổng hành dinh đặt tại một chung cư ở đường 47 trong Thủ phủ

Sacramento, California, từ năm 1994. Gần 10 năm nắm quyền Tư Lệnh, chương môn phái Thơ tình lai láng như dòng sông quê hương chảy mãi trên mọi nẻo đường của đất nước tạm dung giàu đẹp Hoa Kỳ và còn chảy qua nhiều nước bên trời Âu, trời Phi, Canada và còn chạy ngược về nguồn của quê hương Việt Nam yêu dấu.

Nhà thơ chiến sĩ Như Hoa Lê Quang Sinh quả là một chiến sĩ già chịu chơi, càng già càng dẻo càng dai, ông đã từng nắm nhiều chức vụ “ăn cơm nhà vác ngà voi” mệt nghỉ rồi lại vác tiếp, dù bà xã và cô con gái cung can ngăn, nhưng chàng đường ta ta cứ đi. Tuổi của chàng còn nhỏ xíu mới có bảy bó tư, còn có mấy ngày trước khi thuyền chuyên về vùng chiến thuật mới sẽ chẵn chòi bảy bó rưỡi, tính theo tuổi Tây, còn tuổi ta thì cộng thêm một tuổi nữa vậy, bà con cô bác ơi, coi bộ cũng muối rồi!. Cuộc đời của chàng thăng trầm theo vận nước nổi trôi, Như Hoa đi lính học tại Trường Võ Bị Huế năm 1952. Đi du học Hoa Kỳ ba lần, năm 57, 67 và 74. Hai lần làm Tiểu Đoàn Trưởng. Năm 61-63, Tiểu Đoàn Trưởng TĐ 12 Công Vụ, Bộ Chỉ Huy 2 Tiếp Vận – Nha Trang. Năm 64-66, Tiểu Đoàn Trưởng TĐ 2/51 Sư Đoàn 2 BB – Quảng Ngãi.

Tại Trường BB Thủ Đức, từ năm 67-75, Như Hoa từng đảm trách các chức vụ: Trưởng Phòng Tham Mưu, Trưởng Phòng Chiến Thuật, Giám Đốc Huấn Luyện, Trưởng Khối Huấn Luyện.

Nhà thơ chiến sĩ Như Hoa cùng với nhà thơ Nguyễn Phúc Sông Hương ở Sacramento và nhà văn nhà thơ Nguyễn Lý Tưởng ở Westminster sáng lập Hội Thơ Tài Tử Việt Nam Hải Ngoại từ mùa thu năm 1994 và Như Hoa giữ chức chương môn gọi là Hội Trưởng, có giấy phép của Tiểu bang California cấp. Nhờ thế, hàng năm, Hội Thơ cũng có xin một ít ngân khoản để điều hành. Việc làm này, không phải ai cũng làm được.

Cái mạnh của nhà thơ già gân này là ông nói, viết, và làm thơ được tiếng Pháp và tiếng Anh, dù chưa được ngon lành như

những người có bằng cấp, đỗ đạt cao. Dù vậy, ông đã xâm nhập được làng thơ của người Mỹ tại TB California và ông cũng đã tiếp xúc chiêu dụ được nhiều nhà thơ Pháp chính gốc và gốc Phi Châu mà có vị là Viện sĩ Hàn Lâm. Như Hoa dự tính sẽ có một đại hội thơ thu hẹp vì gồm các nhà thơ VN nói được tiếng Pháp, do một giáo sư đại học ở Casablanca, Algérie đứng ra tổ chức.

Phóng viên chiến trường không phải khen anh chàng nhà thơ chiến sĩ già này ăn được cái giải gì mà chỉ vì là sự thật, người thật. Thế mà, vài hội thơ văn thấy Như Hoa nổi quá, ganh tỵ phang cho bỏ ghét. Rất buồn cười, như hiện nay, tập bút ký Tôi Phải Sống của Linh Mục Nguyễn Hữu Lễ, chỉ qua 2 tháng bán được gần 10 ngàn cuốn và in tất cả là 15 ngàn cuốn trong lần phát hành đầu tiên. Nhiều nhà văn thấy chóng mặt quá, sách của mình in một ngàn cuốn bán mấy năm vẫn tồn kho hơn một nửa. Nay có hiện tượng chưa từng có trong cộng đồng người Việt tỵ nạn ở hải ngoại. Họ kết bè kết lũ “bè hội đồng” một nhà tu hành vì sách của LM Lễ bán chạy quá. Họ nói rằng làm sao v?i thời gian ngắn trong vòng hơn 2 tháng mà có số sách in nhiều như thế và in cả tận Đài Loan 3 ngàn cuốn chỉ có hơn 1 tháng là nơi nhận tại nhà Trần Văn được xe Big Rig chở đến tận nhà. Thế mà họ nói phải 6 tháng mới có sách in xong từ Đài Loan shipping tới. Họ làm khác, người ta làm khác vì người ta có cái đầu, còn họ thiếu cái đầu, họ cũng chửi toé lên. Cũng như chuyện tù, mỗi trại mỗi khác, Cha Lễ bị Bùi Đình Thi đánh cho chết, nhưng may Ngài còn sống. Họ nói cũng bị ở tù ngoài Bắc cả 20 năm mà họ không nghe thấy chuyện tù chính trị đánh tù chính trị cho đến chết, rồi họ tố khổ Cha Lễ đủ 36 kiểu. Nhưng cây ngay không sợ chết đứng. Sự thật là sự thật, muôn đời cũng là sự thật.

Nhà thơ Như Hoa ơi! Cha Lễ vì cuốn sách Tôi Phải Sống được bà con hâm mộ quá mà bị bè hội đồng mới là kỳ cục hết nước nói. Còn Như Hoa, cũng vì anh tổ chức hay quá, đưa Hội Thơ Tài Tử VN Hải Ngoại vươn dài sang cc châu lục khác và nổi tiếng nên bị chửi, bị đánh, hạ bệ, không có gì ngạc nhiên cả.

Tiến lên nghe bác tài Lê Quang Sinh, ai dè pha mặc xác họ.
Do not worry about that!

Trần Văn xin khen nhà thơ già Như Hoa một phát, trong 9 năm đã ấn hành 9 Cùm Hoa Tình Yêu, từ vài chục nhà thơ nay lên tới mấy trăm. Ngoai 9 Cùm Hoa Tình Yêu từ số 1 đến số 9. Nhà thơ Như Hoa còn in một tập thơ Anh ngữ Flowers of Love, tập 1 năm 1998, tập thơ tam ngữ Cùm Hoa Tình Yêu-Flowers of Love-Fleurs D'Amour năm 2000 và tập thứ 3 năm 2003 cũng tam ngữ.

Nhà thơ Như Hoa còn là Chủ nhiệm Đặc san Việt Điều do Hội Thơ của ông chủ trương từ năm 1995 tới nay. Ông đã tổ chức ba lần đại hội thơ, lần đầu tại Sacramento tháng 9.1998, lần thứ nhì tại Westminster tháng 9.2000. Tổ chức Đại hội kỷ ba tại Thủ Đô Paris, Pháp Quốc cũng vào tháng 9.2002. Đại Hội kỷ 4, năm 2004 sẽ diễn ra tại Thủ Đô Hoa Thịnh Đốn...

Những công việc đóng góp của nhà thơ chiến sĩ già Như Hoa Lê Quang Sinh thật to lớn về mặt văn học ở hải ngoại và công việc cộng đồng cũng không phải là nhỏ ở Thủ Phủ Sacramento như ông làm Chủ Tịch Hội Người Việt Sacramento nhiệm kỳ 97-99, Trưởng Ban tổ chức Giỗ Tổ Hùng Vương năm 2003... Với những đóng góp phục vụ cộng đồng người Việt ở Sacramento và thành tích văn học lớn lao. Bộ Tổng Tư Lệnh Binh Đoàn 778 đã có bằng Tuyên Dương Công Trạng trước Binh Đoàn với Nhành Dương Liễu xanh lè tặng nhà thơ chiến sĩ già Như Hoa. Riêng Hội Người Việt Cao Niên Sacramento cũng có bằng Tưởng Lệ tặng chàng hội viên xuất chúng. Nghe nói bà Nghị Sĩ Tiểu Bang Cali Deborah Ortiz và Dân Biểu TB Darrell Eisenberg (năm 2010-2011 Chủ Tịch Thượng Viên TB California) cũng có bằng khen chàng có công đóng góp cho CĐVN nhiều công sức.

Phóng viên chiến trường được lệnh Bộ Tổng Tư Lệnh Binh Đoàn 778 lo tổ chức một buổi tiệc tiễn đưa Tư Lệnh Chiến Trường Hội Thơ TTVNHN lên đường đáo nhậm đơn vị mới là

Thành phố Dallas của xứ Cao bồi Texas. Buổi tiệc tiễn đưa nhà thơ chiến sĩ già Như Hoa Lê Quang Sinh sẽ diễn ra từ 5 giờ chiều ngày Chủ Nhật 21.12.03 tại nhà hàng Tự Do, mỗi phần ăn là 10 đô, đóng tiền ăn cho Trần Văn tại bàn tiệc.

Quý vị phe ta ơi! Chàng nhà thơ chiến sĩ già Như Hoa Lê Quang Sinh chuyển vùng công tác lần này, đảm nhiệm chức vụ mới ở Dallas, chắc anh em mình ở Sacramento khó có dịp gặp lại Như Hoa vì tuổi già chồng chất, lần tới chàng có đổi vùng chiến thuật để phục vụ, chắc chắn đó là Vùng 5 Chiến Thuật mà tất cả chúng ta khó đi tiễn đưa lắm. Dù muốn hay không muốn, không thích các chiến sĩ BĐ 778 cũng phải thuyền chuyển đến Vùng 5 Chiến Thuật vậy. Đố ai chạy thoát!.

Chương XII

Đổi Danh Hiệu Mới

Bộ Tổng Tư Lệnh Binh Đoàn 757 đã ra Quyết Định đổi ám số danh hiệu, từ nay gọi là Binh Đoàn 778, tất cả mọi Quân Binh Chung và các đơn vị biệt lập Nursing Home chiếu nhiệm vụ thi hành. Đơn vị trưởng nào không chịu thi hành đem ra pháp trường nhà hàng bắn bỏ bằng đạn lade. Quyết Định của Binh Đoàn sao nghe dữ tợn, phóng viên chiến trường đọc thấy khiếp quá, nổi da gà da vịt cùng mình, bèn xem lại Quyết Định cho kỹ, đồng thời xem lại thư của nhà văn Phương Duy từ Thung Lũng Hoa Vàng gửi cho Trần Văn nói về Quyết Định này, nguyên văn như sau:

Kính gửi Chiến hữu Trần Văn,

Một lần nữa Binh Đoàn 757 sẽ đổi danh hiệu mới. Chiếu đề nghị của cơ quan SSA trung ương, kể từ 1st June 2003, Binh Đoàn tăng thêm tài khoản để có “đủ xăng nhớt, café...” hoạt động tiếp từ ngày thứ 28 đến ngày 31 (tùy theo tháng dương lịch).

Vậy tin chiến hữu rõ để đổi ám số mới, thành Binh Đoàn 778 (Bảy Bảy Tám).

Chúc quý chiến hữu trong Binh Đoàn vui mạnh hơn với danh hiệu (và trợ cấp) mới.

Nhà văn Phương Duy, câu cuối cùng chúc nghe coi bộ được, Bộ Tổng gấn cho chiến hữu thêm một mai bạc nữa nha để cho đủ cặp.

Tin được tăng lương 21 đô một tháng làm cho chiến sĩ phe ta các cấp khoái tĩ, mặt mày sáng rỡ, mắt chớp lia dừ lông nheo rưng hết tron hết trội rồi. Người ta thường nói: tiền là Tiên là Phật là sức bật của con người. Đúng phóc. Nghĩ cho kỹ, chúng ta thương cho cái ông chính quyền sao mà ngon lành quá chời, Tiểu Bang California thâm hụt ngân sách hơn 38 tỷ và vụ bầu cử truất phế cái ông Thống Đốc Gray Davis gọi là Recall, nay ba ông Tòa lớn ra lệnh đòi lại tháng 3 năm tới vì ngày 7 tháng 10 tới đây, 9 Quận Hạt (county) trong tổng số 42 Quận Hạt, còn có vấn đề trực trặc về các cái máy bấm lỗ thẻ cử tri. Dù sửa lại hay thay các cái máy bấm lỗ khác tốt hơn tốn cũng bộn đô nữa chớ bộ. Tiểu bang đã thâm thủng ngân sách trầm trọng, nay bị thủng thêm cái vụ Recall, bây giờ thủng thêm một lỗ nữa vì đòi lại năm tới để sửa hoặc mua máy mới, lại tốn kém. Ba ông Toà lớn nói là để cho các cuộc kiểm phiếu chính xác hơn nên phải đòi lại ngày khác, các cử tri sẽ không thắc mắc. Đó là cách chơi nhau giữa các phe nhóm chính trị. Người ta nói là rút kinh nghiệm cái vụ bầu cử Tổng Thống năm 2000 ở Tiểu Bang Florida, cái vụ việc đếm phiếu kiện tới kiện lui cho đã không xong, đưa lên Tối Cao Pháp Viện Liên Bang xử một cái rụp ông Bush con thắng và ông Gore về nhà giữ baby bà xã. Trò chơi chính chị chính em ở cái xứ Mỹ này rất ngoạn mục gay cán mà cũng rất tro trên, thô bạo nữa.

Thuyền Chuyền và Đáo Nhậm Đáo Nhậm Đơn Vị Mới

Nhà văn Quân Đội Nguyễn Đạt Thịnh, hiện ở Hawai nay cũng mu về định cư ở Houston để hưởng cái nóng chết người của xứ cao Texas mà ở Hawai lại thiếu cái nóng đó. Cách đây vài tháng, có báo cáo về Bộ Tổng Tư Lệnh Binh Đoàn cái vụ Trung Tướng Vĩnh Lộc định cư tại Houston-Texas, cựu Tư Lệnh Vùng 2 Chiến Thuật (Cao Nguyên), cựu Chỉ Huy Trưởng Trường Cao Đẳng Quốc Phòng, cựu Tổng Tham Mưu Trưởng QL/VNCH giờ thứ 25, tuổi đời trên dưới 8 bó, đến thời kỳ được

thuyền chuyển về đơn vị biệt lập Nursing Home, cựu ca sĩ Minh Hiếu xinh đẹp năm xưa là hiền nội của ông tướng săn sóc không kham. Tướng Vĩnh Lộc có thể nói là ông tướng bô trai và cao ráo sạch sẽ vào hàng nhất trong các nhà tướng phe ta. Nay tuổi già xế bóng đáo nhậm đơn vị mới cô đơn chờ “kính” đi tàu suốt sang thăm các bạn năm xưa đang chơi golf, đánh tennis, mặc churơc, xập xám và dô dô nhậu quắc cần câu... ở bên kia thế giới, vui quá là vui.!

Đố ai thoát được đoạn đường chiến binh này, đừng có lo, chỗ nào cũng đều cát địa, thế giới bên kia mới là đất lành chim đậu, không sợ bị lay off, ngồi không ăn bát vàng khỏe re, nơi mà người đời không muốn đến mà bắt buộc có ngày phải đến. Thiện tai, thiện tai!!

Tin từ Vùng Chiến Thuật Atlanta-Georgia cho biết Trung Tướng Cao Hảo Hớn ở xứ lạnh Canada đã dời đến chỗ ở mới, nay chán, tự ý cấp Sự Vụ Lệnh đáo nhậm đơn vị mới là Detroit, cũng còn là xứ lạnh có lẽ ít lạnh hơn xứ lá đu đủ một chút. Ở Canada, ông Tướng nhà ta ở nơi trời đất lạnh, lòng người cũng lạnh và người bạn đời năm xưa cũng lạnh lòng với ông vì bây giờ ông còn lon lá chi để che lấp cái lạnh lòng tẻ hại này. Tin cho biết, từ ngày sang định cư ở Canada, ông Tướng sống âm thầm cô đơn. Hồi xưa hồi xưa, thời ông tướng hét ra lửa, có quyền có chức đến hàng Tổng, Bộ Trưởng quyền uy tột đỉnh, ra đi tiền hô hậu ủng. Nay thì, Tướng hết quân như cá mắc cạn, phơi mình chờ chết. Nói đến Tướng Cao Hảo Hớn, phóng viên chiến trường Trần Văn có vài kỷ niệm với ông. Ngày 28.12.62, tốt nghiệp Liên Trường Võ Khoa Thủ Đức, khóa 13. Nghi 10 ngày phép, Trần Văn cùng với 12 người bạn cùng khóa và mấy chục tân sĩ quan khác của khóa 16 Đà Lạt và khóa 3 Nha Trang trình diện Sư Đoàn 21 Bộ Binh, Bộ Tư Lệnh đóng tại Bạc Liêu. Cả ba khóa sĩ quan này Tổng Thống Ngô Đình Diệm đều đến chủ tọa buổi lễ mãn khóa và đặt cho cái tên nghe cũng ớn, nổi da gà Khóa Áp Chiến Lược. Theo lẽ, có rất nhiều sĩ quan vừa ra

trường đi làm Ấp Trưởng vì quốc sách ấp chiến lược chúng tôi được học rất kỹ.

Hơn 40 sĩ quan mới cầu cạnh được phòng Tổng Quản Trị và Phòng Nhứt của Sư Đoàn hướng dẫn trình diện Thiếu Tá Tham Muu Trường, Trung Tá Cao Hao Hơn Tư Lệnh Phó và sau cùng trình diện Đại Tá Tư Lệnh Bùi Hữu Nhơn và cả bọn về nhà vắng lai chờ đợi lệnh chuyển về các Trung Đoàn 31, 32, 33. Trần Văn may mắn được chuyển về Trung Đoàn 33 và xe chở về đơn vị vào chiều 28 Tết âm lịch. Lúc bấy giờ Bộ Chỉ Huy TRĐ 33 đóng trong tỉnh lỵ Châu Đốc, gần Tòa Hành Chánh. Như cá gặp nước, có gì hạnh phúc cho bằng cái Tết năm ấy tôi được về quê xứ mắm đậm đà Châu Đốc, sum họp với cha mẹ già và bà con ruột thịt ăn một cái Tết huy hoàng phần khởi nhất. Theo lẽ, Phòng Tổng Quản Trị tiết lộ, tôi về Trung Đoàn 32 ở Cà Mau, có sự vụ lệnh rồi. Tất cả mấy chục sĩ quan chuẩn bị tinh thần lên đường đáo nhậm đơn vị. Đùng một cái, tất cả lệnh chuyển đều hủy bỏ và chính Đại Tá Tư Lệnh bổ nhiệm lại, những sĩ quan từ Trung Đoàn 32 đổi lại về Trung Đoàn 33. Lúc bấy giờ, vùng hoạt động của Trung Đoàn 33 tương đối ngon lành hơn, gồm các tỉnh Châu Đốc, Long Xuyên, Cần Thơ... Mấy tháng sau, tôi có dịp công tác về BTL/SĐ ở Bạc Liêu mới biết được tin thay đổi đơn vị giờ chót của tất cả sĩ quan, vì có người chạy chọt phe đảng được về chỗ tốt như làm tại BTL hoặc về Trung Đoàn 33. Thời nào cũng vậy, thấp cổ bé miệng và thiếu phe cánh khó mà có chỗ đứng tốt và trong Quân Đội khó được chữ thọ lớn và quyền cao chức trọng. Nhờ chó ngáp phải ruồi, Trần Văn về ăn được cái Tết tại quê nhà tuyệt vời đầu năm 1963.

May mắn kế tiếp, Trần Văn đánh vũ cầu với mấy a muồi ở Bạc Liêu có học trường Trung Tiểu Học Phước Kiến, Chợ Lớn mà Trần Văn từng làm Giám Học các môn dạy bằng Việt ngữ ở đây trước khi bị động viên. Tái ông mất ngựa, chơi vũ cầu, chẳng may, bị sụp lỗ, trật mắt cá, bàn chân sưng to húp đi cả nhấc không mang giày vớ được. Khi về trình diện Thiếu tá

Trung Đoàn Trưởng 33, tất cả 13 mạng, lại may mắn, 12 người bạn được phân bổ đều 3 Tiểu Đoàn. Bác sĩ cho nghỉ dưỡng bệnh thêm một tuần nữa, chân vẫn mang giày chưa được, Thiếu Tá Trung Đoàn Trưởng gọi Trần Văn trình diện và thấy đương sự còn mang giết, đi cà nhắc, ông gọi sĩ quan Tổng Quản Trị vào ra lệnh làm lệnh chuyển chuyên về Đại Đội Trọng Pháo 33. Đơn vị này ở sát BCH/TRĐ cùng với Đại Đội Công Vụ lo bảo vệ BCH. Thế là Trần Văn được chữ thọ lớn hơn và đỡ vất vả lợi sinh lợi nước hành quân. Mỗi người đều có số cả.

Đến gần cuối năm, sau khi di chuyển về Long Xuyên, BCH/TRĐ đóng tại doanh trại, sau này là Quân Y Viện Long Xuyên được vài tháng lại dọn về Sóc Trăng. Chưa yên nơi yên chỗ, kể như toàn bộ Trung Đoàn di chuyển xuống Cà Mau thay thế cho Trung Đoàn 32 vì trung đoàn này mới dựng một trận lớn ở U Minh có nhiều thiệt hại, tổn thất, cần chỉnh đốn lại gọi là rèn cán chỉnh quân, hấp lại và chờ bổ sung quân số. Ở Sóc Trăng chỉ là còn là hậu cứ, tại Thị xã Cà Mau TRĐ 33 có đặt một hậu trạm và BCH/HQ đóng tại Chà Là-Giá Ngựa, nằm ơ rìa Rừng U Minh Hạ.

Lần đầu tiên trong cuộc đời binh nghiệp, Trần Văn mới thưởng thức được trận địa chiến, VC pháo kích vào mấy chục quả súng cối 82 ly trúng ngay BCH/HQ của Trung Đoàn 33. Nhờ ở hầm kiên cố và ở giữa vườn dừa và cau, tàng lá che phủ, tổn thất nhẹ, chỉ có một hạ sĩ quan truyền tin bị mảnh đạn ghim vào đầu chết và vài máy truyền tin hư hại. Lúc bấy giờ ở miền Tây mà địch tập trung hỏa lực đạn cối nhiều như vậy chưa xảy ra lần nào trước đây. Chứng tỏ sau ngày đảo chánh 1.11.63, địch đã lớn mạnh thấy rõ. Sáng hôm sau, Tư Lệnh Sư Đoàn 21 không phải là Đại Tá Bùi Hữu Nhơn vì có vụ đảo chánh ông đã được gấn sao và giữ chức vụ cao hơn, Trung Tá Cao Hảo Hón Tư Lệnh Phó cũng được vinh thăng thêm một cấp và thăng chức Tư Lệnh Sư Đoàn 21 BB, đến thăm viếng BCH/HQ. Lúc ấy vừa mới ăn Tết Nguyên Đán xong, cuối tháng giêng hay đầu tháng 2 năm 1964. Trần Văn nhớ mãi, hai chiếc trực thăng của

phái đoàn, loại cỏ lỗ xỉ từ chiến tranh Hàn Quốc và đệ nhị thế chiến còn sót lại, trục thẳng H21, lượn qua lượn lại nặng nề, gầm gừ, mấy bận đáp xuống chưa được, dù bãi đáp là một cái sân banh lớn, nhưng gần đó cau và dừa um tùm. Phi công là Mễ, thật hủ vía, chiếc chở Đại Tá Tư Lệnh và Đại Tá Cố Vấn lướt trên ngọn một cây cau, cánh quạt chạt nghe một tiếng “bựt” rất lớn, chiếc trục thẳng chao đảo tưởng đâu bị lộn nhào xuống đất...

Thời oanh liệt của ông Tướng Hớn nay còn đâu? Ở đời người ta thường phù thịnh chớ không ai phù suy. Khi ông Tướng còn lon lá, chức trọng quyền cao thì tình tiền vào nướm nược, nay vợ goodbye, đàn em từng nhờ vả lặn mất tiêu, tình đời là thế quý vị phe ta ạ!

Tượng Đài Chiến Sĩ Việt Mỹ

Phe ta có dịp về Sacramento, nhớ ghé vào xem gọi là thăm viếng chiến trường xưa, một thời quân Mỹ, gốc cư dân California, sát cánh cùng chiến đấu chống Cộng với chúng ta, California Vietnam Veterans Memorial. Khu tưởng niệm này nằm trong công viên Capitol, gần đường 15 và cũng gần Điện Capitol, đầu não bộ máy chính quyền của TB California. Xây dựng khu tưởng niệm này tiêu tốn 2.5 triệu gồm có tượng đài với 22 phiến đá hoa cương màu đen nhạt ghi tên họ, tuổi, Quân Binh Chung và thành phố của TB California mà họ cư ngụ trước khi vào quân đội, tham chiến và tử trận hay mất tích trong chiến tranh Việt Nam, gồm có 5,822 chiến sĩ. Hàng năm khu tưởng niệm này, nhiều tổ chức cựu chiến binh trong đó có cựu chiến binh QL/VNCH và Hội HO Sacramento, Stockton, San Francisco... long trọng tổ chức lễ tưởng niệm chiến sĩ trận vong vào ngày Memorial Day và ngày Veterans Day hàng năm. Chừng nào Thủ Phủ Sacramento, chúng ta xây dựng được một tượng đài tưởng niệm và vinh danh QL/VNCH cho xứng hợp với sự hy sinh cao cả vì chính nghĩa tự do của QL/VNCH?

Đề cho quý chiến hữu phe ta thuộc Binh Đoàn Bảy Bảy

Tám thưởng lãm một bài thơ hay của nhà thơ nữ Thiếu Tá Cao My Nhân nói về đời lính Sau Cuộc Chiến:

*Anh về rũ áo từ quan
Ao đâu mà rũ, quan quàn trái tim
Chín năm còn lại tia nhìn
Không trần trời, chẳng ân đền, oán mang*

*Thương em tung vạt cò vàng
Phủ vai anh nổi bằng hoàng ngân ngơ
Hai mươi năm vẫn mộng mơ
Em ơi, quan cách, áo chờ người may*

*Này đây: ngang dọc thế này
Sắc màu vô ngã, hồn bay lạc loài
Nhưng y đã ủ thân dài
Đôi tà võ phục cứ hoài so le*

*Ao anh sút chỉ đam mê
Tua vai túi ngực, ê chề, buồn tênh
Đôi hoang, gió hú biên đình
Giờ đây bó gói lặng thinh quê người*

*Đang khi tham chiến bên trời
Kiếm cung chưa mỗi một người sắt son
Sầu ai lấp biển, san non
Cũng không vui được sầu chôn anh hùng*

*Thôi em bỏ lại sau lưng
Quan xưa, áo cũ đã từng dọc ngang
Nhưng, xin duy vạt cò vàng
Liệt hồn chiến sĩ dở dang cho người.*

(Trích Thơ My – Sau Cuộc Chiến, sắp trình diện phe ta).

Quý chiến hữu hãy tìm đọc Thơ My – Sau Cuộc Chiến, bạn yêu thơ mới thấy được bút pháp nhà thơ Quân Đội, độc đáo,

yêng hùng như một nam quân nhân QL/VNCH.

Đại Hội Toàn Quân Thành Công Rực Rỡ

Bộ Tổng Binh Đoàn 778 vừa hân hoan đổi danh số mới, từ con số 757 nay là 778, phe ta thấy phở re một chút, mỗi tháng lãnh lương thêm 21 tỉ mà lại được “ráp ben” từ tháng sáu đến tháng 9. Xứ Cờ Hoa của chúng ta chơi đẹp thật, ngồi không lãnh lương mà cũng được tăng lương hàng năm theo đà vật giá gia tăng. Hễ có tăng lương dù ít nhiều gì cũng đều ô kê, ai có thêm tiền thêm tình mà không vui?

Trong niềm vui phấn khởi của chiến sĩ các cấp, từ ông tướng 4 sao đến anh binh nhì đơ dèm cùi bắp đồng loạt tăng lương như nhau, không ai hơn ai, không có cái vụ lon lá lớn nhỏ nữa, tiền nhiều tiền ít, xứ dân chủ mà ly!. Tất cả mọi cấp chức lớn nhỏ năm xưa nay đều cá mè một lứa, bình đẳng trước cơ quan xã hội, chỉ còn kính trọng nhau về tuổi tác, tư cách, đối vật cách tri... Cuộc đời ngoạn mục tại xứ sở giàu đẹp này đã dạy cho mọi người một bài học về tình người tình đời rất cụ thể. Chúng ta đối xử với nhau bằng chữ tình và nhất là tình huynh đệ chi binh, vì quan niệm như thế, phóng viên chiến trường Năm Voi vui mừng hết biết khi nhận được Sự Vụ Lệnh của cấp trên chỉ thị đi tham dự Đại Hội Toàn Quân trong ba ngày 26-27-28 tháng 9 vừa qua tại Quận Cam, miền Nam Cali.

Trước ngày lên đường thi hành nghiêm chỉnh lệnh lạc của Bộ Tổng, Trần Văn lên Net lấy phóng đồ hành quân để biết mục tiêu, điểm đứng của ba ngày mần việc lớn tại Đại Hội Toàn Quân. Luôn tiện, Trần Văn mở xem những cuộc pháo kích của phe ta đánh phe mình không thương tiếc bằng những dư luận, đàm tiếu, bình loạn đủ thứ cũng như bôi bẩn, thêu dệt, đặt điều, chụp mũ Tướng Lê Minh Đảo, người đứng đầu tổ chức Đại Hội lần này. Cái bệnh hoạn của người Việt mình ở hải ngoại, hễ ai làm việc ngon lành, muốn làm một cái gì lớn, chưa biết ngô khoai rõ ràng, kết cục ra sao thì phe ta bề hội đồng trước cái đã, hời sau tính tiếp. Chưa nói tới bàn tay lông lá của kẻ thù thọt

vào, kích đầu này, động đầu kia làm cho sự đoàn kết, thương yêu nhau của cộng đồng người Việt đổ vỡ, nghi kỵ, hiềm khích, chống đối nhau, càng nát bấy càng tốt để chúng dễ thao túng. Vì vậy, tới bây giờ sau hơn 28 năm xa quê hương, chưa có một cộng đồng, tổ chức người Việt ở địa phương nào đủ lớn mạnh thật sự lâu dài, có tầm cỡ kêu gọi mọi người Việt đoàn kết thật sự để làm một cái gì đó hữu ích cho quê hương.

Hơi dài dòng văn tự một chút, phe ta thông cảm nha, phóng viên chiến trường Nam Voi hăm hở tham dự Đại Hội Toàn Quân với hai điều suy nghĩ:

1 – Gặp lại các chiến hữu năm xưa hồi thời đi học ở quân trường, thao trường đồ mồ hôi-chiến trường bớt đổ máu. Những người bạn cùng đơn vị, cùng ngành, cùng tù cải tạo mút mùa lê thủy, những ông thầy cũ, thuộc cấp cũ ai còn ai mất và bây giờ đang ở đâu, làm gì cho những ngày còn lại vân vân...

2 – Mục đích, đường hướng của sự tập hợp bè bè đông đảo của đại gia đình quân đội ở nhiều nước bên trời Âu, Úc Châu, Canada và nhiều Tiểu Bang ở Hoa Kỳ để làm gì? Những chiến sĩ già còn làm gì hữu ích cho quê mẹ?...

Tiếng Vang số này đã có bài tường thuật về ba ngày đại hội 26-27-28 tháng 9/03, toàn văn Nghị Quyết và hai trang ảnh về Đại Hội Toàn Quân lần đầu tiên ở hải ngoại, Năm Voi xin miễn tường thuật lại mà chỉ ghi những xúc cảm của một chiến sĩ già, từng làm phóng viên chiến trường năm xưa, nay nhớ da diết đôi giày boots, mũ lưỡi trai, bộ đồ trận, khẩu súng lục, cái máy ảnh Topcon, Leika, máy ghi âm kênh càng và còn nhớ nhiều cái nữa... Đời quân ngũ thật hào hùng. Cái thời huy hoàng, sung mãn của người chiến binh trẻ nhiệt huyết nay đi vào cảnh hoàng hôn, chân mỗi gỏi chùng và chỉ còn chờ ngày mai đi về bên kia thế giới an bình vĩnh cửu.

Ba ngày đại hội, chương trình làm việc tràn ngập, nhưng tâm hồn của chúng ta như sống lại những ngày hào hùng đáng ghi nhớ cách nay cũng 30 năm. Ai có đi tham dự Đại Hội Toàn

Quân chắc cũng như phóng viên chiến trường Năm Voi trẻ lại chừng mười, hai mươi tuổi. Sự oai hùng của QL/VNCH một thừa tung hoành như sống dậy trong lòng tôi trong lòng anh, trong lòng mọi người lính chiến và trong lòng đồng bào.

Đường Trường Xa

Từ Thành Phố Sacramento, phóng viên chiến trường Trần Văn được bà xã ký Sự Vụ Lệnh cấp quân xa Quest-Nissan, tự bỏ tiền túi bốn ngày đi đường, chi phí linh tinh, thuê khách sạn... Ngày lên đường Thứ năm 25 và trở về đơn vị vào sáng Thứ hai 29. Trong Sự Vụ Lệnh nói rõ nhiệm vụ của Năm Voi, lúc đi và về phải đi đường vòng, qua trạm chuyển tiếp Thung Lũng Hoa Vàng San José, đưa art works cho nhà in in Tiếng Vang số 93 và bận về sáng sớm thứ hai 29.9.03 lấy báo chở về Sacramento phân phát cho bà con đọc chơi cho đỡ ghiền.

Rời nhà hàng Palace II ở Westminster lúc 11 giờ đêm sau hơn 3 giờ ăn nhậu thả dãn, nghe ca hát nhạc lính tung bừng hoa lá, “Lính mà em”. Năm Voi khoái bộ đồ trận BB, thiên hạ đua nhau mặc toàn đồ rằn ri hoa lá cảnh vì các quân binh chúng ấy có quá khứ oai hùng và le lói hơn các anh chàng bộ binh. Nhưng thiên hạ quên rằng “binh thư” đã nói bộ binh là hoàng hậu của chiến trường, ai không tin cứ giờ binh thư ra mà “ngâm cứu”. Trong QL/VNCH khi xưa có đến 11 Sư đoàn bộ binh: 1, 2, 3, 5, 7, 9, 18, 21, 22, 23, 25 và biết bao các đơn vị yểm trợ khác, kể cả Địa Phương Quân đều mặc đồ trận trơn tru. Chỉ có các đơn vị tổng trừ bị như Sư Đoàn Dù, Thủy Quân Lục Chiến, Biệt Động Quân, Lực Lượng Đặc Biệt... mới mặc đồ trận rằn ri hoa lá cảnh, thuộc thiểu số, nhưng phe ta, ra hải ngoại tha hồ mà mặc đồ trận rằn ri cho hách xì xằng một tý dù “đơn vị gốc” là bộ binh chăm phần chăm, cũng vui thôi. Chỉ tội nghiệp cho bộ đồ trận của BB ít người mặc quá trong những buổi lễ lạc như ngày Đại Hội Toàn Quân. Vì vậy Năm Voi “ninh” luôn suốt ba ngày dù có xịt dầu thơm cho bớt nặng mùi, sợ rằng ngồi dự tiệc gần mấy cô “em gái hậu phương” cứ lấy giấy bịt mũi thì cũng

kết quả.

Hơn 28 năm, có dịp ngồi trong xe mà mặc đồ trận mang giày sô cũng có súng như thiên hạ, nhưng khẩu súng ngắn cơ hữu với hai viên đạn lép bây giờ chỉ để làm kiểng cho vui đó thôi, còn bắn biếc gì được nữa. Thật tình mà nói, Năm Voi có cảm tưởng mình như là đang đi hành quân xa thật của những năm 60 trong các lần tham dự hành quân ở Rừng U Minh-Cà Mau. Cùng đồng hành với Năm Voi, anh chàng nhà báo Du Phong tức là cựu Thiếu Tá Quận Trưởng Thủ Đức từ cuối năm 73 đến ngày tan hàng, Phan Văn Hòa, cùng khóa 13 Thủ Đức với Năm Voi, đang bám trụ ở San José. Chàng lãnh phần lái xe, còn Năm Voi đại diện cho hai đứa cùng nhậu với phe Quân Cảnh do Ông Chủ tịch Tổng Hội Quân Cảnh Phan Kỳ Nhơn làm chủ xị, ngồi bàn kế bên. Thiếu Tá Quân Cảnh Phan Kỳ Nhơn mà năm xưa, 1963, khi còn ở Trung Đoàn 33 BB, Năm Voi thường gọi đùa là Phan Kỳ Không. Sau sang qua binh chủng Quân Cảnh, khi chàng còn là Trung Úy, Đại Úy từng làm Tiểu Đoàn Trưởng Tiểu Đoàn 8 Quân Cảnh trấn thủ ở trại giam tù phiến cộng ở đảo Phú Quốc mà Năm Voi có vài lần ra đảo gặp chàng Tiểu Đoàn Trưởng đẹp trai, hào hoa quá cỡ này vào năm 65, 66. Trong cuộc phòng thủ Mặt Trận Phan Rang do Trung Tướng Nguyễn Vĩnh Nghi và Chuẩn Tướng Không Quân Phạm Ngọc Sang chỉ huy, Thiếu Tá Phan Kỳ Nhơn bị CSBV bắt làm tù binh cùng với hai vị tướng chỉ huy khi mặt trận Phan Rang bị vỡ trước ngày 30.4.75. Nay gặp lại biết bao mừng vui, Phan Kỳ Nhơn cười tươi luôn miệng. Năm Voi gặp lại anh chàng Thiếu Tá Tiến có bộ râu đẹp, gốc LLDB từng làm Phụ Tá Tùy viên Quân Lực ở Tòa Đại Sứ Lào, cùng ở tù chung với Năm Voi một đội ở Vĩnh Phú. Nhiều anh em không gặp nhau cũng vài chục năm dù trước kia khi học cùng trường quân sự, chuyên môn, hay ở cùng đơn vị, ở tù chung... Nhiều anh em nói những lời tâm tình, chúng ta sẽ nhớ mãi: chúng ta gặp lần này, biết có còn cơ hội gặp lại nhau nữa chẳng? Vì ai cũng vào tuổi hoàng hôn gần 7 bó và hơn bảy bó. Năm Voi còn gặp một anh

bạn của dân, ông cò Văn Minh Tịnh, khóa 1 hay khóa 2, 3 Biên Tập Viên Cảnh Sát mà chúng tôi rất quý mến nhau trong những ngày giá rét nơi đất Bắc học bài hoài mà không thuộc nên gỡ lịch đêm thời gian chơi cũng cả chục cuốn.

Trên đường đi dự ba ngày đại hội, chiến hữu Nguyễn Bửu Thoại, Chủ Tịch Tổng Hội Cựu SVSQTB Thủ Đức, ở Houston-Texas, cùng nhà thơ Ngọc Sương, hiền nội của chàng đến thăm Năm Voi và bạn bè, tháp tùng quân xa từ Sacramento đi San José, chúng tôi đổi xe trục chỉ Westminster. Trong lần này, Năm Voi còn gặp người bạn đồng môn Thủ Đức, nhỏ hơn Năm Voi cả chục tuổi, nhưng chàng có một tâm hồn lớn, một việc làm vĩ đại, đã vận động thành công để cả Tiểu Bang Louisiana chấp thuận vinh danh và công nhận Cờ Vàng Ba Sọc Đỏ là biểu tượng tự do của người Việt tỵ nạn CS tại tiểu bang. Đó là cựu SVSQ Trừ Bị Thủ Đức Huỳnh Hồng Quân, anh cùng Nguyễn Bửu Thoại đại diện Tổng Hội được quyền bỏ hai phiếu bầu chọn thành phần lãnh đạo của tập thể cựu chiến binh QL/VNCH trong cuộc bầu chọn cấp chỉ huy ngày thứ hai của Đại Hội Toàn Quân.

Chiến Sĩ Già Nhưng Tâm Hồn Trẻ

Trên hai hàng ghế đầu trong hội trường rộng lớn và sang trọng của khách sạn Coast đường Katella, gần Disney Land, Năm Voi có dịp ngắm nghía lại các niên trưởng một thời vang bóng, tung hoành, nay cái tuổi già mắc dịch và vận nước nổi trôi đã xô đẩy làm cho nhiều vị tóc râu trắng tợt như bông: Đề Đốc Trần Văn Chơn cựu Tư Lệnh Hải Quân; thân người tọt quắc lại như Thiếu Tướng Giám Đốc Nha Động Viên Bộ Quốc Phòng Bùi Đình Đạm; dù tướng đi còn lanh lẹ nhưng bụng phê như Thiếu Tướng Tổng Cục tiếp Vận Nguyễn Văn Chức; vừa đi vừa chống gậy có vẻ mệt nhọc nhưng luôn cười nói rộn ràng tự nhiên như Đại Tá Nguyễn Quốc Quỳnh, cựu Chỉ Huy Trưởng Trường Đại Học Chiến Tranh Chính Trị ở Đà Lạt. Cựu Tư Lệnh Sư Đoàn 25 BB Tướng Lý Tòng Bá có vẻ đang đi vào con

đường quên trước quên sau của tuổi già khi ông ngồi ghế chủ tọa điều hành các buổi họp làm cho các MC phải nhắc từng.

Trong đêm liên hoan kết thúc ba ngày đại hội, Tướng Bá với giọng khàn, đục của tuổi già nhưng còn ẩn chứa rạt rào tình cảm của người lính trận năm xưa, bản nhạc Pháp Les Feuilles Mortes truyền cảm được ông tướng diễn đạt tuyệt vời qua tiếng đàn điều luyện của tướng Lê Minh Đảo phụ đệm. Tướng Đảo cựu Tư Lệnh SĐ18/BB, người hùng mặt trận Xuân Lộc-Long Khánh của tháng 4.75 định mệnh và cũng là người chạy đôn chạy đáo 18 tháng trường vận động, kết hợp đứng mũi chịu sào tổ chức thành công ba ngày Đại Hội Toàn Quân lần đầu tiên ở hải ngoại. Sự vui vẻ, thân tình của hai vị tướng đã có một thời ở trong trại cải tạo hai vị xích mích không muốn gặp nhau, nay tình huynh đệ chi binh truyền thống đã xua tan nhưng cái bất đồng đó, hai vị diu nhau trong giọng hát tiếng đàn, đúng nghĩa lính mà em. Còn Tướng Bùi Đình Đạm xem coi bộ lụm cụm mà ăn nói vẫn còn ngon lành mạch lạc. Trong hàng đại niên trưởng, tướng tá còn bỏ trai vạm vỡ, cựu SVSQ Thủ Đức khóa I và cũng là cựu Thủ Tướng Chính Phủ VNCH cuối cùng Nguyễn Bá Cẩn, tuổi Canh Ngọ 1930. Thiếu Tướng Nguyễn Khắc Bình, người hùng tình báo và là sếp chúa ngành Bạn Dân, Cảnh Sát Quốc Gia, Năm Voi rất có cảm tình, ông thường trao đổi với đàn em vài câu chuyện gì đó khi gặp nhau. Trung Tướng Lâm Quang Thi với nước da bánh mật, cao ráo, miệng lúc nào cũng túm lại như đào sâu suy nghĩ, giọng nói chưa rung, còn nhậ được, không kiêng cử như mấy ông anh lớn. Năm Voi còn đi ăn với cựu Đại Tá TQLC Cổ Tấn Tinh Châu, sếp cũ ở Biệt Khu Thủ Đô, hiện ông ở San Diego và bà xã thì buôn bán ở Westminster. Niên trưởng Cổ Tấn Tinh Châu vẫn luôn bỏ trai, mũi cao mắt sáng, tí người lady killer, giọng nói trầm ấm dễ mê hoặc lòng người. Nhìn ngắm anh như một tài tử xilama và anh cũng là một nghệ nhân với bút họa ký tên là Tinh Châu hay cộp biển Tinh Châu. Năm Voi gặp lại cựu Đặc Khu Trưởng quận 5 Hồ Văn Phàng, chỉ hơn 5 tháng thôi mà thấy ông anh

sao hao mòn sức khỏe nhiều quá, tuổi già hơn 7 bó mau đi lắm ông anh ơi! Nhớ bảo trọng bảo trọng, take care yourself – Mon Colonel.

Buổi chiều chủ nhật 28.9 kết thúc ba ngày Đại Hội Toàn Quân, một cuộc họp báo sống động, vui vẻ quy tụ nhiều nhà báo viết cũng như nhà báo nói, Năm Voi ngồi cạnh Tú Gàn, Kiều Mỹ Duyên và phía hàng ghế sau là Bích Huyền của Đài VOA. Nhiều câu hỏi được đặt ra dù niên trưởng Toàn Phong Nguyễn Xuân Vinh và Tướng Lê Minh Đảo giải đáp khá nhuỷễn. Ai cũng biết, Đại Hội Toàn Quân hoàn toàn thành công ngoài sự tưởng tượng của Ban Tổ Chức và khí thế dâng cao trong lòng mọi người ngay lúc này, nhưng tương lai qu'est sera sera... Có mấy ai biết được rõ tương lai? Trong cái logic này, Năm Voi đặt câu hỏi với Giáo sư Nguyễn Xuân Vinh, bộ phận lãnh đạo của tổ chức do ông cầm càng sẽ có hai khối được thành lập là kế hoạch và ngoại giao. Trong khối kế hoạch, ông có đặt nặng vấn đề tìm nguồn và gây dựng mạnh mẽ tài chánh. Vì không có tiền hoặc thiếu địa chả làm gì được dù việc nhỏ đừng nói chi đến việc lớn, quốc gia đại sự. Năm Voi dí dõm, nếu không có tiền, tổ chức cũng như cơ sở kinh doanh tung bừng khai trương rồi âm thầm đóng cửa. Cả hội trường cười vui, nghĩa là đồng tình với Năm Voi, không có tiền hay nói cách khác thiếu nguồn tài trợ thì tổ chức chính danh đẹp đẽ, đúng thời điểm cũng chỉ là tổ chức tập hợp toàn quân rộng khắp này đầu to đít teo và sẽ đi vào quên lãng. Năm Voi cầu nguyện ơn trên phù trợ cho việc làm thuận lòng trời được lòng mọi người này sẽ thành công, thắng lợi hoàn toàn và mãi mãi tồn tại cho đến ngày quang phục được quê hương.

Đại Hội Tập Thể Chiến Sĩ VNCH Vùng Tây Bắc Hoa Kỳ

Như mọi chiến sĩ Binh Đoàn đã biết, sự thành công vượt bực của Đại Hội Toàn Quân tại thành phố Anaheim, miền Nam Cali cuối tháng 9 năm 2003, đã làm nức lòng mọi người dù là cựu

chiến binh hay dân cán chính ty nạn CS thứ thiệt. Ngoại trừ một người trí thức vừa là Nghị sĩ, Luật sư, đại hội chưa diễn ra là đã viết báo chữ tùm lum tà la như một người mất thần kinh. Sau đại hội, sự thành công rõ ràng như thế mà ông trí thức này lại cũng tiếp tục chữ bậy bạ nữa, hết nước nói. Đến nay thì tất đài có lẽ chẳng có tờ báo nào đăng những bài nhằm nhĩ tương tự như vậy nữa. Đó là Nghị sĩ Luật Sư Nguyễn Văn Chức, hiện ở Houston, Texas, năm nay ông cũng trên dưới 75 tuổi, không còn sáng suốt nữa như các chiến sĩ hào hùng ngon lành của Binh Đoàn chúng ta.

Phát huy thành quả của Đại Hội Toàn Quân và kiện toàn tổ chức thêm vững mạnh. Đến ngày 17 và 18 tháng 4 tới đây, tại thung lũng hoa vàng San José, chiến hữu Đoàn Thi, Tổng Thư Ký Liên Hội Cựu Quân Nhân QL/VNCH Bắc Cali và chiến hữu Phan Quang Nghiệp, Hội Trưởng Hội Cảnh Sát Quốc Gia VNCH Bắc Cali được sự ủy nhiệm của Niên Trưởng Lê Minh Đảo, Trung Tâm Trưởng Trung Tâm Điều Hợp Trung Ương Tập Thể Chiến Sĩ VNCH Hải Ngoại, tiến hành tổ chức Đại Hội nhằm bầu ra cơ cấu mới gọi là Trung Tâm Điều Hợp Tập Thể Chiến Sĩ Vùng Tây Bắc Hoa Kỳ (bao gồm miền Bắc Cali và 2 tiểu bang Washington, Oregon).

Mới có cuối tháng 2 mà Bộ Tổng đã cấp SVL trước rồi cho Phóng viên chiến trường Năm Voi phải đi làm nhiệm vụ chụp hình viết phóng sự cho sũa. Phe ta yên chí lớn Năm Voi sẽ có mặt trong 2 ngày trọng đại này.

Một Nữ Chiến Binh Ngon Lành

Trong một bức thư gửi cho mông xừ Chủ nhiệm Tiếng Vang, một nữ chiến binh ở Thành Phố Stockton, tuổi đời mới trắng tròn lẽ... 80, viết như sau: Có một trang quảng cáo ở báo... làm tôi dừng mắt hơi lâu (chú đọc cái quảng cáo kèm theo đây để rõ). Đây tờ quảng cáo nói “Hệ thống vệ tinh đài truyền hình Việt Nam” “Xem T.V. Quê Hương Việt Nam”. Đài Truyền hình nào đây? Đọc tiếp quảng cáo thấy: “Quý vị có thể xem T.V. Việt

Nam mỗi ngày qua hệ thống vệ tinh phát hình từ Việt Nam”. Thôi chắc mẽm là T.V. Việt Cộng rồi. Chúng nó có mặt ở đây khá đông đảo rồi, bây giờ chúng nó định đi vào tận mỗi nhà của chúng ta để rì rả mỗi ngày “Tin tức, âm nhạc, kịch ảnh, cải lương, hò quảng, văn hóa Việt Nam”.

Chú Mười ơi! (nữ chiến binh 80 gọi Chủ nhiệm TV bằng chú mười), nếu đồng bào tỵ nạn chúng ta ham cái khoản dụ dỗ “không cần trả tiền ghi danh, không cần trả tiền hàng tháng” chỉ mua hệ thống thu nhận vệ tinh để xài cả đời thì chết cả đời chúng ta lẫn đời con cháu nữa đó...

Quý vị đồng bào tỵ nạn ơi! Đừng vì mê cái lương hò quảng, thích xem múa lâm thôn của người Khome, ghiền phim chương Trung Quốc, Đài Loan, hay phim bộ truyện dài nhân dân tự vệ Hàn Quốc, mà liều mạng uống thuốc độc truyền hình Việt Nam, chúng ta tự sát đó bà con ơi!

Tôi biết chú chạy chân không bén đất, thờ không ra hơi, nhưng tôi cũng phải nói với chú để cho hả cơn uất ức. Thông cảm nghe chú 10. Không nói với chú thì nói với ai...

Bức thư trên đây, vốn vẹn có một trang viết tay của một nữ chiến sĩ quá cái tuổi xuân thì từ khuya, tinh thần chống cộng còn thật vững như thuở nào, đề cao cảnh giác cao độ và nhận xét tinh tường. Bộ Tổng Binh Đoàn 778 và phóng viên chiến trường muôn vàn báỉ phục bậc nữ lưu chống cộng. Giặc Cộng đến nhà đàn bà phải phạng đó, cô Út Châu Đốc ơi! (biệt danh của nữ chiến binh cao tuổi là cô Út Châu Đốc).

Ông Chủ nhiệm đưa bức thư này bảo phóng viên chiến trường chạy nhứt trình để cho phe ta cẩn thận mang kiếng vô đọc cho kỹ và cảnh giác. Vụ này chính Chủ nhiệm TV đã có cuộc tiếp xúc với ông chủ báo nọ. Nhân viên quảng cáo vô tình nhận quảng cáo mà không thấy được cái ý đồ văn hóa vận của Việt cộng. Ông chủ báo đó hứa sẽ cắt cái quảng cáo nửa trang ấy dù có ký hợp đồng ba tháng, tờ báo mất in-khâm trên dưới 300 mk. Đó là chuyện nhỏ, hoan nghênh ông chủ báo kịp thời

“nghe theo tiếng gọi lương tâm”. Bà con đọc giả, đọc các báo hoặc nghe đài phát thanh hay xem truyền hình Việt ngữ hải ngoại thấy có cái gì lạ, có bàn tay lông lá VC đưa ra thọt vào báo động ngay nha!. Đa tạ lắm lắm. Hiện nay, cái vôi văn hóa vận của Vixi đã vuron dài ra “khúc ruột ngàn dặm” ở hải ngoại với một ngân sách khá lớn của Nhà Nước và nhiều cán bộ có trình độ nghiệp vụ hoạt động khắp nơi, giấu mình như con cắc kè thay màu da, phá rối trong nhiều sinh hoạt cộng đồng và đặc biệt trong ngành truyền thông đại chúng. Phe ta đề cao cảnh giác tối đa âm mưu của VC nha! OK!

Binh Đoàn 778 Chính Thức Thành Lập Ngành Nữ Quân Nhân

Từ nay, Bộ Tổng Tư Lệnh bổ nhậm nữ chiến hữu BN làm Chỉ Huy Trưởng ngành Nữ Quân Nhân. Vừa nhận nhiệm vụ, chiến hữu BN gởi đến phóng viên chiến trường một lá thư của một đồng nghiệp ngành xã hội Quân Đội từ quốc nội gởi sang. Đây là một nữ chiến binh thứ thiệt một trăm phần trăm với 76 cái xuân tàn, đọc cho một đứa cháu viết một cái thơ rất cảm động gởi cho vị Chỉ Huy Trưởng ngành Nữ Quân Nhân của Binh Đoàn 778 ở Sacramento, bà ta phụ trách xếp loại hồ sơ các thương phế binh, cô nhi quả phụ để Ủy Ban Cứu Trợ cứu xét nhanh và đúng đối tượng.

Trường hợp nữ chiến binh đáng thương này, thật ra, không nằm trong diện thương phế binh trước 75 hoặc bị thương tật trong trại cải tạo. Dù vậy, bà BN chuyển thư và vận động với các chị em nữ quân nhân đồng nghiệp để nhờ giúp đỡ. Nguyên văn bức thư đó như sau:

BN thân thương,

Hôm nay 18/9 chị nhận được thư em. Đứa cháu gái đọc thư cho chị nghe, chị vui và bất ngờ quá. Hồi âm cho em liền. Chị xin giới thiệu: Lý Hữu Hạnh – ĐT: 510.8159

40/22 Lam Sơn P6 Quận Bình Thạnh.

Đơn vị công tác sau cùng là Trưởng Ban Xã Hội Hải Quân. Chị bây giờ bệnh tật nhiều lắm, ngoài hai mắt mù, còn thêm bệnh bướu cổ và cao huyết áp. Vào năm 1980 mổ mắt phải, sang năm 1982 mổ luôn mắt trái. Từ đó cho đến nay sống trong cảnh tối tăm, buồn lắm em ơi! Đi lại khó khăn lắm, đưa cháu ngoại lo lắng chăm sóc cho chị từ việc ăn uống đến vệ sinh tiêu tiểu. Chị đọc thư cho nó viết để gửi sớm cho em. Chị có ba đứa con gồm 2 trai 1 gái và 8 cháu nội ngoại. Năm nay, chị 76 tuổi, sống nhờ vào con cháu, đau bệnh hoài cũng vất vả cho chúng lắm. Được biết, em có nhã ý muốn giúp đỡ cho chị, chị mừng quá. Chị sống cứ quanh quẩn trong nhà hoài chán lắm. Thịnh thoảng gọi điện thoại nói chuyện với các bạn già.

Chị có lời cảm ơn em đã thăm hỏi chị, cho chị gửi lời thăm đến các bạn biết chị.

Chúc em và gia đình mạnh khỏe, gặp nhiều may mắn. Lúc nào chị cũng ở nhà, em gọi điện thoại cho chị nha, số phone: 510.8159.

*Trông tin em,
Chị Hạnh*

Thuyền Chuyển Về Quốc Nội

Tin chiến trường từ xa vọng lại, đi nửa vòng trái đất, cho biết: nhà văn hóa mà những người lớn tuổi 40-50 trở lên có thể biết nhiều về cụ, một thời sáng chói ở Việt Nam, từ Bắc vô Nam. Đó là lão chiến sĩ Phạm Cao Cung thuộc Binh Đoàn 778, tuổi đời mới có chín bó ba, còn trẻ chán. Sau khi hiền nội của cụ ghét thể gian này sao bát nháo quá, bèn cất bước theo tiếng gọi thiêng liêng của sông núi già biệt kinh kỳ xứ Cờ Hoa, mới hơn hai năm, cụ chiến sĩ Phạm Cao Cung bèn quay về nguồn như loài cá hồi (salmon) tìm đường xưa lối cũ, nơi sinh trưởng để gởi nắm xương tàn tại quê hương. Tin trên còn cho biết, cự Trung tá Tạ Ty, một chiến sĩ tài hoa trong QL/VNCH, họa sĩ, thi sĩ, văn sĩ. Ba cái sĩ đi theo ông suốt cuộc đời binh nghiệp, nay tuổi mới tám bó tư. Gần đây, người bạn đời của ông ra đi

chơi về bên kia cuộc đời vô thường này ở miền Nam Cali, đành bỏ ông lẻ loi hiu quạnh ở cái xứ giàu tiền, giàu phương tiện vật chất, y khoa, nhưng về già, bệnh hoạn, đi đứng bằng ba bốn năm chân được con cháu tống khứ vào nhà chờ chết cho rảnh nợ, có cái tên mỹ miều là Nursing Home. Còn ở VN, dù có nghèo thế mấy, con cháu cũng phụng dưỡng cha mẹ gọi là trả hiếu cho đến giây phút cuối cùng, các cụ luôn gần gũi với con cháu và người thân cho đến lúc lâm chung. Vì binh theo con đường mòn của người Việt còn giữ văn hóa cổ đó, chưa update trào lưu văn hóa của xứ Mỹ như đám trẻ Việt thành công ở xứ người. Phe ta, đa số, có ước muốn là cuối cuộc đời được chôn cất hay gởi hỏa táng về quê hương cho trọn tình với đất nước. Bộ Tổng Binh Đoàn có lời chúc hai chiến hữu Phạm Cao Cung, Tạ Tỵ và nhiều chiến sĩ gần đất xa trời khác tìm được chỗ yên nghỉ đời đời như ý.

Họp Khóa 13 Thủ Đức Tại Sacramento

Bộ Tổng vừa nhận đơn thỉnh nguyện của các chiến sĩ phe ta xin phép tổ chức họp khóa 13 SVSQ/TB Thủ Đức tại Thủ Phủ Sacramento vào đúng ngày mãn khóa là ngày 28 tháng 12, tức là 28.12.1962. Khóa 13 Thủ Đức được Tổng Thống Ngô Đình Diệm đặt tên là Khóa Áp Chiến Lược cùng tên với khóa 16 VBQG Đà Lạt và khóa 3 đặc biệt Nha Trang, ba khóa ra trường trước sau mấy ngày và cả ba khóa đều được Tông Tông Ngô Đình Diệm đến chủ tọa. Mới ngày nào mà nay đã 41 năm, từ tuổi trẻ cường tráng, yêu đời, nay xấp xỉ 7 bó hoặc hơn bảy bó, lưng còng, tóc bạc, có người đi xe lăn hoặc vào trú ngụ nhà chờ tử thần rước đi du lịch. Thế thì, những anh em phe ta còn sống còn khỏe mạnh nên gặp gỡ hàn huyên, tâm sự bốn phương và kể lại cho nhau nghe những ngày đầu đời binh nghiệp. Kỷ niệm quân trường khó quên như mới khai giảng khóa có mấy ngày, ông Thiếu Tướng Chỉ Huy Trường giận đàn em lên ngựa gió chiều trời vì cái cô L. xinh đẹp ở CLB đó, đa số SVSQ thêm rớt nước miếng. Bây giờ răng còn tốt hay có răng giả, miễn là

miệng chưa méo, nước miếng chưa chảy quanh mép, tay chưa queo queo cong cong, mắt còn thấy dù có hom hem, còn ăn được, nhậu được, tại sao chúng ta không họp nhau lại càng đông vui, nô xì ta que, có sao đâu, ăn nhậu cho quên đời. Tình xưa, bạn cũ có dịp chúng ta ôn nhắc lại chuyện xưa đời lính, những năm tháng tù đầy cải tạo đói khổ mùa lụt thủy...

Vụ này Bộ Tổng Binh Đoàn chấp thuận cái rụp và còn biệt phái mông xù phóng viên chiến trường Trần Văn phụ trách nữa. Nghe nói hai ông chủ nhà hàng Nam Phương và Phở Hòa tán thành ý kiến hay của phe ta. Bà chủ Phở Hòa tươi cười hứa chắc nụi sẽ lo món gỏi sen sứa, món cari gà, nếu có cari thịt thầy, hết sẩy, ông ăn bà khen ngon đó bà con ơi!. Ngoài ra bà chủ tặng luôn một món chè lai xết, ăn một nghỉ. Còn chiến binh Nguyễn Hữu Hùng, từ Thung Lũng Hoa Vàng San José mới mu về Sacramento cùng với con trai mở nhà hàng Nam Phương và anh cũng hứa chắc như bắp, trước nhất là món cơm chiên Dương Châu và một hai món gì nữa cho xôm. Còn các cái khác như cánh, chân, ức, gà BBQ, gỏi sầu đâu, nếu có rùa sẽ làm món rùa xé phe trộn với rau răm nhậu chơi, ai có đi kiện Trần Văn xin đi hầu vậy đó. Đây là buổi họp mặt đầu tiên ở Sacramento của một nhóm anh em từng đường trường xa cùng khóa 13 SVSQ/TB Thủ Đức, hiện đang định cư ở miền Bắc Cali, nếu phe ta ở xa mà hay tin về dự nữa thì hoan hô hết mình đấy. Mọi chuyện liên lạc với Trần Văn báo Tiếng Vang, chiến hữu Nguyễn Hữu Hùng, nhà hàng Nam Phương đt: 916.392.4505, mít tơ Phước, Phở Hòa, giầy nói: 391.1861.

Ở San José, liên lạc với chiến hữu Phan Văn Hòa, biệt danh là Hòa điếc đt: 408.298.7662 (H) hoặc Cell:408.646.7788, đồng môn Trần Quý Cao, giầy nói: 408.270.4879.

Chương Kết

Phóng viên chiến trường nhận được lệnh Bộ Tổng Tư Lệnh Binh Đoàn 778 bảo phải nghiên cứu kỹ bài Nursing Home của Niên Trưởng Tôn Thất Hùng, tác giả “*Người Về Từ Tân Cảnh*”, cựu Đại Tá QL/VNCH, đã có nhiều suy tư về cảnh về chiều của những chiến sĩ già thấm mệt. Chúng ta cùng niên trưởng Tôn Thất Hùng cất tiếng than như tiên sinh Đặng Dung thuở xưa:

Quốc thù vị phục đầu tiên bạc

Kỷ độ long tuyền đãi nguyệt ma

Có nghĩa là chưa trả quốc thù đầu bạc trước, bao phen gươm báu dưới trăng mai. Nhắc đến hai câu nói lịch sử của Đặng Dung tiên sinh làm cho chúng ta nao nao tắc dạ. Thù nhà nợ nước còn đó, ngày quốc hận 30.4, cái nhục mất nước còn mang. Những cảnh đày đoạ dã man trong chế độ lao tù nghiệt ngã của cộng sản như một nhát dao chém sâu vào tâm khảm da thịt vẫn còn ươm mủ cho đến giây phút lâm chung.

Ngày về quê hương sạch bóng quân thù vẫn còn mịt mờ, điệu vọi và ngày ra đi, thuyền chuyển về Vùng 5 Chiến Thuật lại đến gần. Số trời đã định, đã mang lấy nghiệp vào thân, cũng đừng trách lẫn trời gần trời xa như cụ Nguyễn Du thốt ra. Định mệnh đã an bày, chúng ta cùng niên trưởng Tôn Thất Hùng duyệt xét lần cuối kế hoạch hành quân, đưa quân dân trận tại nơi tuyến xuất phát. Khi nghe tiếng kèn lệnh tiến quân và xung phong vào

mục tiêu thứ nhất là Nursing Home và đích đến cuối cùng là thắng với khúc khải hoàn ca là nghĩa địa hay lò thiêu.

Mục tiêu thứ nhất chuẩn bị:

Nursing Home (nguyên văn bài viết của niên trưởng Tôn Thất Hùng, hiện nay, ông đang ở San José).

Thưa Chị,

(Bức thư này khá đông dài, đề cập đến khá nhiều khía cạnh, để rồi... cũng đến giải pháp nursing home).

1 - Sự Giúp Đỡ Của Bạn Bè:

Có lẽ đã được vài ba tháng rồi, chị được may mắn là được vợ chồng bà bạn già mời về ở chung, mà tụi em xin chị cho họ biết là rất cảm ơn họ, vừa làm home care, vừa giúp ăn uống. Bạn bè giúp cho được bao ngày, tuần, tháng, năm, thật là quý hóa, mặc dù họ lãnh tiền của chính phủ để home care cho chị. Nhưng (phải, và là chữ Nhưng phiền phức ấy), bạn bè đâu có thể đùm bọc mình, kéo cả một vài năm, rồi... 5, 10 năm?

Ai ai cũng có sự riêng tư, và mong muốn được riêng tư với nhau (đây là em dùng hai chữ Privacy và Intimity).

Mình là người bạn, chỉ nên ở tạm thôi, và phải nên hiểu vị trí của mình, mặc dù chuyện đó là bất đắc dĩ, bất khả kháng, vì tình trạng gia đình của mình.

Nhưng, rồi, thưa Chị, không lẽ, mặc nhiên kéo dài quá lâu (có ý là ở lì). Việc ở lâu... dễ sinh ra nhàm chán, bất bình trong vài chuyện nhỏ, rồi từ bất bình sẽ đến việc bất hạnh, làm mất lòng nhau. Lúc đó, tùy mức độ, tình bạn sẽ bị tổn thương.

2 - Dùng Tiền SSI

Có thể hùn mua nhà hoặc thuê nhà, chị em cùng ở chung với nhau.

Ở Cali, tiền SSI là 778 Mỹ kim (năm 2009 - 2010 - 2011 được \$845.00 và trở trên, theo lẽ tiền SSI được tăng lên vài

chục hàng năm cho mỗi tháng vì vật giá gia tăng và nạn lạm phát. Nhưng, ngân sách California thâm thủng trầm trọng, không được tăng như trong quá khứ mà đến ngày 01 tháng 7 năm 2011, “tiền lương” SSI lại bị giảm xuống còn \$830.40).

Chị phải qua Cali ở và có địa chỉ ổn định, rồi làm đơn gửi lên SS Administration, xin chuyển SSI từ miền đông (552mk) qua Cali.

Như vậy, cũng phải mất vài tháng (?) chị mới được hưởng “mức lương” SSI của Cali. Với số tiền SSI của hai chị em cộng chung là $778 \times 2 = 1,556.00$ là cũng chưa đủ tiền thuê nhà ở Cali. Riêng, ở San José, tiền thuê nhà khá đắt. Đó chỉ mới nói đến thuê thôi, chứ mua thì bị over rồi.

Trung bình, giá share 1 phòng là \$300, không được nấu nướng.

Một nhà 3 bed + 2 bath (không phải nhà mới), tiền thuê từ \$1,500 trở lên (em e là phải cao hơn nữa).

Tiền mua, ít nhất từ 300-400 ngàn (cũng nhà cũ)

Tiền mướn một người để chăm sóc cho một người khoảng \$700/tháng và còn phải thuê “phim bộ” cho họ xem.

Vấn đề housing ở San José rất gay go, hiện còn 9 ngàn hồ sơ chưa cứu xét từ... năm 2000!. Phần em, còn lái xe được thêm vài năm nữa thôi (đã 78 tuổi), cho đến tuổi nào đó (Dự Luật?), chính phủ sẽ cấm người old senior không được lái xe nữa (sau một tai nạn do một ông cụ 86 tuổi, đã đạp ga, thay vì đạp thắng, cán chết một lúc 9 người, 2 tháng trước đây).

Cuối năm, nhà em sẽ lãnh tiền già. Sức khỏe đã mòn mỏi rồi, và mòn mỏi nhiều.

Vợ chồng già nay cố gắng đùm bọc lẫn nhau, được ngày, tháng, năm nào, thì tốt, ngày, tháng, năm ấy.

Sau này, ai lỡ đi trước, người còn lại, cũng đành phải đi Nursing Home thôi.

3 – Phương Cách Thứ Ba

Về lại Sài Gòn (?!), ở cho hết chặn cuối của con đường cuộc đời. Nhà vợ chồng Sáu ở Phú Nhuận, nay đã sửa chữa lại, có được 5 phòng để cho thuê (có phòng tắm và lối đi riêng).

Có thể ngay từ bây giờ, chị phải cố gắng để dành một chút ít tiền, trong trợ cấp SSI. Chừng vài năm nữa (còn sức không), khi ấy ở bên này, không còn thuận tiện nữa, xin về lại Việt Nam ở (và như vậy phải hồi lại quốc tịch đấy. Nếu chị đi đi về về, mỗi lần dưới 30 ngày, vẫn được tiếp tục lãnh trợ cấp SSI).

Với số tiền dành dùm tích lũy, chị share 1 phòng (trên lầu) và nhờ mượn cho một người (nữ) để giúp đỡ chăm sóc cho chị. Hàng tháng, các cháu (chị có 3 trai 1 gái), chúng cũng có trách nhiệm phụng dưỡng bằng cách gom tiền và gởi về yểm trợ chị. Đó là trách nhiệm chung của 4 cháu, mỗi cháu giúp vài chục (lúc ấy, không cần đóng tiền bảo hiểm nhân thọ cho chị nữa, ở tại Mỹ, nghĩa là các cháu bớt tốn kém rồi). Tụi em phỏng đoán, trên dưới 300 USD, chị sẽ được thoải mái.

Cũng nên dự trù rằng, chuyện 4 cháu gởi tiền về... có được thường xuyên không? Hoặc vài ba tháng đầu thì đầy đủ lắm, nhưng lần hồi, có thể là thừa thớt (ai bảo đảm được tương lai), hoặc tháng có, tháng không (đây không phải là direct deposit, theo kiểu electronic fund transfer), rồi đến giai đoạn không có gởi gì nữa cả. Tất nhiên, có nhiều lý do sẽ được đưa ra. Và tang thương, đau khổ là ở chỗ đó.

Bây giờ, chúng ta hãy tự sắp xếp cuộc sống còn lại. Lúc ấy, xin đừng đòi hỏi gì nhiều và cũng không cần thêm nữa chỉ làm nặng thân xác già này thôi. Cố tránh đừng để con cháu từ chối, mình chỉ thêm bẽ bàng, buồn tủi.

Riêng vợ chồng em không nghĩ đến phương cách này. Tụi em đã qua Mỹ với tư cách là người tỵ nạn cộng sản, diện HO. Hơn 10 năm nay, chúng em chưa về cố hương. Nay về (?), ở lại

luôn (!!?) với cộng sản, thì tội nghiệp cho Chính Phủ Mỹ đã hao công tốn của, cuu mang đem tụi em qua, và sẽ làm cho tụi em hồ hện với vong linh bạn bè đã “vị quốc vong thân”.

Nursing Home

Đây là đoạn đường chông gai và khó khăn mà ở Mỹ, người già, không may, không mong muốn, nhưng bắt buộc phải trải qua.

Con cái, vì sự sống của chính chúng nó và lo toan tương lai cho con cái của chúng nó ăn học nữa. Quả thật, con cái của chúng ta không có thì giờ để chăm sóc cha mẹ già yếu, bệnh hoạn. Mình không cần than van rằng đã nặng nhọc sinh con ra, nuôi nấng khôn lớn và cho ăn học, mà nay con cái không nghĩ đến công lao ấy (các con đâu có biết liền lúc còn trẻ, chỉ sau này thôi, vâng, chỉ sau này thôi, trong thời gian từ 50 đến 70 tuổi, khi chúng đã chi ra biết bao công sức và tiền của cho các con của chúng. Chừng đó, chúng mới hiểu thâm sâu công lao của các bậc sinh thành trước đây, (như ca dao có câu: *Công cha như núi Thái Sơn. Nghĩa mẹ như nước trong nguồn chảy ra*).

Người già than thở, buồn phiền, trách móc con cái để làm chi? Chỉ làm nặng thêm cái xác còm cõi, nặng nghiệp với trần gian. Ta vui được ngày nào hay ngày đó, cuộc đời là vô thường. Một thi sĩ Pháp (Guy De Maupassant?) đã từng viết: Khóc nhục, rên hên, van yếu đuối (Pleurer, gémir, prier sont également lâches - NV phụ đề có thể nhớ và viết sai, nhưng ý nghĩa như thế).

Có Ai Đoái Hoài Không?

Đây, là câu hỏi mà nhiều người già thường nghĩ tới.

Thưa chị, mình chỉ cần biết rằng, là con người, mình phải trải qua các giai đoạn làm người. Khi làm xong được giai đoạn nào, tự mình biết sắp hết nợ đời rồi.

Lúc không còn đủ sức tự chăm sóc bản thân, bất khả kháng,

mình bất động, sẽ là một gánh nặng cho con cái, dâu, rể và cả các cháu nội ngoại nữa đấy.

Chị nên hiểu như thế, em chỉ xin chị xử sự đúng theo cương vị mình.

Còn ở Việt Nam là lúc trẻ, mình chưa thấy được hoàn cảnh lúc già. Cấp chính phủ Au Mỹ, và nhất là tại Hoa Kỳ, đã thấy trước các biến cố của người già và trù liệu mọi biện pháp tốt:

Cho lãnh tiền SSI, đối với người không có lãnh thêm tiền hưu bổng SSA, cũng đủ chi tiêu cho qua ngày đoạn tháng (khỏi làm phiền con cháu về mặt tiền bạc).

Lập ra Nursing Home, muốn người chăm sóc, thuốc thang, ăn uống đầy đủ cho người già.

Lẽ tất nhiên, trong số nhân viên lãnh lương, cũng có người tốt, kẻ xấu, người có lòng nhân hậu bác ái nhiều ít khác nhau, có kẻ cũng hay ngược đãi người bệnh, người già...

Khi mình không còn tự chăm sóc cho bản thân mình được nữa, có thể tạo mối phiền hà cho thân nhân, thì cũng cay đắng và phũ phàng thật. Nhưng, thực tế là vậy đó. Không ít người, muốn người già cả lắm cảm mà lại bệnh tật triền miên chết sớm cho khuất mắt và rảnh nợ. Tuy nhiên, cũng có những người con cháu hay dâu rể, phụng dưỡng cha mẹ ông ba hàng chục năm mà lúc nào gương mặt họ cũng tươi cười rạng rỡ. Thật là đại chí hiếu, rất đáng khen và chúng ta vô cùng khâm phục.

Tóm lại, chúng ta hãy mạnh dạn mà đối diện với thực tế.

Chị e ngại rằng “người già bị bạc đãi và bị đánh đập”. Chị hãy nhớ rằng, chữ Nursing bắt nguồn từ chữ Nurse. Theo tự điển Nguyễn Văn Khôn (xuất bản năm 1952 tại Sài Gòn), chữ Nurse có khá nhiều nghĩa, xin đề ý đến vài nghĩa sau:

Người điều dưỡng, một loại cá mập, cá nhám.

Vậy, xin đừng ngạc nhiên, nếu người già được gia đình gửi vào Nursing Home, có thể bị ngược đãi, bị riả, “bị ăn thịt” như

gặp cá mập vậy.

Chị ơi! lúc ấy mình sắp hoặc đã lú lẫn rồi, đâu còn biết gì mà lo, mà sợ nữa, chị nhỉ!.

Đâu còn biết đâu đờn chi nữa. Nhân viên Nursing Home, nếu có hành hạ (?) thì cũng chỉ có gây hại cho thân xác thôi, mình gần như vô tri vô giác, lúc ấy đâu còn biết sợ hay không sợ nữa.

Tụi em nghĩ, mình sẽ chấp nhận mọi tình huống xảy ra, dù muốn tránh cũng không thể được. Ở Nursing Home chắc chắn mình sẽ cô đơn nhiều, chung quanh đa phần là người không cùng ngôn ngữ văn hóa, im vắng thứ tiếng Việt thân yêu của cả đời mình, biết bao cái mình mất và không bao giờ tìm thấy lại được. Cái cô đơn cùng cực là thiếu người tâm phúc cạnh bên, như là muối xát vào vết cắt, vết trầy. Và có thể, nằm ở Nursing Home lâu ngày quá, con cháu cũng thưa dần thăm viếng, phò mặc cho các nam nữ người điều dưỡng.

Thôi, nghĩ làm chi, rồi cũng chỉ phác thảo một viễn ảnh tối tăm, lo âu, phiền muộn. Để làm chi chị nhỉ?!

Về già, lo nghĩ nhiều chẳng có ích lợi, bỏ bèo gì chỉ chuốc thêm nặng đầu, nặng bụng.

Hãy yên tâm, sống bình thản và hãy cóc cần mọi thứ trên trái đất này lúc mình đã già cỗi rồi, chị ạ!

Kính chào Chị

Tôn Thất Hùng

Thưa niên trưởng Tôn Thất Hùng và quý vị cao niên, xác thân chúng ta và mọi người trên trái đất này đều phải trở về với cát bụi. Ai ra đi cũng với 2 hai bàn tay trắng: thượng lộ huỳnh tuyến lưỡng thủ không, không còn gì để luyến tiếc khi chúng ta đã đến ngày ra đi.

Xin quý vị cao niên đã trải qua cuộc đời binh nghiệp hãy nhìn xem tượng Thương Tiếc ngoài bìa sách Theo Chân Bình

Đoàn 692. Chúng ta có dịp nhìn lại thời quá khứ vàng son, anh hùng của mỗi người, xông pha trong lửa đạn và bao năm trong ngục tù cộng sản không chết và nay đến tuổi già cũng phải đi theo tiếng gọi Thiên Thần hay ác quỷ để đến chốn vĩnh hằng, nơi chúng ta không muốn đến mà vẫn phải đến.@

PHỤ LỤC



Một Chiến Sĩ Tài Hoa: Tướng Nguyễn Văn Minh

Để tưởng niệm một vì sao vừa mới rơi rụng, tắt hẳn ở cuối chân trời, một tướng lãnh tài trí và hào hoa vào bậc nhất trong những giới chức chỉ huy cao cấp của QL/VNCH thời hào hùng vang bóng trước năm 1975. Trung Tướng Nguyễn Văn Minh có một lúc về đảm nhiệm chức vụ Chỉ Huy Trưởng Trường Bộ Binh Thủ Đức và các chức vụ cao cấp khác từ miền Tây lên miền Đông và cuối cùng về Thủ Đô Sài Gòn cho đến ngày 28.4.1975.

Anh Phương Trần Văn Ngà

Thời Xa Xưa

Sau những ngày nghỉ phép mãn khóa 13 Thủ Đức, một Chuẩn Úy, từ Sài Gòn đi xe đò về tỉnh lỵ Bạc Liêu trình diện Bộ Tư Lệnh Sư Đoàn 21 Bộ Binh, đầu tháng giêng năm 1963. Ngày xa xưa ấy, nay đã qua hơn 43 năm (năm 2006).

Sư Đoàn 21 Bộ Binh có 3 trung đoàn cơ hữu: 31, 32, 33. Tôi may mắn được chuyển về Trung Đoàn 33, Bộ Chỉ Huy đang đóng ở thành lỵ Gạt (Garde – Vietnam Sud), phía sau toà hành chánh và khám lỵ Châu Đốc. Thật là hạnh phúc, cơ hội bằng vàng, tôi được về lại nơi sinh trưởng và nơi đi dạy học đầu tiên của mình lúc m?i 19 tu?i, đúng vào những ngày

giáp Tết Nguyên Đán. Trong nhóm 13 sĩ quan mới ra trường về trình diện Trung Đoàn 33, con số 13 lại đeo đuổi, không phải là con số xui xẻo mà con số hên cho cá nhân tôi. Chúng tôi, gồm có 3 khóa: 13 Thủ Đức, 16 Đà Lạt và 3 Nha Trang. Khóa 16 Đà Lạt, sĩ quan hiện dịch đeo lon Thiếu Úy, khóa 13 Thủ Đức quy tụ hầu hết là những thanh niên vào hạng tuổi tổng động viên, ra trường với cấp bậc Chuẩn Úy trừ bị và khóa 3 Nha Trang ra trường cũng cấp Chuẩn Úy, nhưng ngạch hiện dịch (gồm những hạ sĩ quan ưu tú được tuyển chọn học khóa sĩ quan đặc biệt này). Cả 3 khóa đều được chính Tổng Thống Ngô Đình Diệm đặt tên là Khóa Áp Chiến Lược và đích thân Tổng Thống đến chủ tọa lễ mãn khóa liên tiếp từ giữa tháng 12 đến ngày 28 tháng 12 năm 1962 là lễ tốt nghiệp của khóa 13 Thủ Đức, thời Đại Tá Lam Sơn Phan Đình Thứ giữ chức Chỉ Huy Trưởng, Trung Tá Vĩnh Lộc Chỉ Huy Phó, Thiếu Tá Đồng Văn Khuyên Giám Đốc Huấn Luyện (?). Sau 3 vị này đều là tướng lãnh mà mọi quân nhân đều nghe tên biết tiếng.

Trong cái rủi lại có cái may, như chuyện tái ông mất ngựa, khi trình diện Bộ Tư Lệnh Sư Đoàn 21 BB, mất hơn 1 tuần mới biết mình về trung đoàn nào và còn đợi xe của đơn vị đi công tác đến đón. Nhân cơ hội chờ đợi, tôi cùng vài anh em, chiều thường thả bộ “bát phố” của cái xứ “dưới sông cá chột trên bờ Triều Châu” Bạc Liêu. Cơ may, tôi gặp lại vài cô nữ sinh của trường trung tiểu học Phước Kiến ở số 266 đại lộ Không Tử – Chợ Lớn mà tôi có dịp làm Giám Học về các môn dạy Việt Ngữ, nơi mà nhiều sĩ quan cấp tá chết và bị thương do phi cơ trực thăng phe ta bắn nhầm phe mình trong vụ VC tổng tấn công Tết Mậu Thân, năm 1968. Cùng đánh vũ cầu với các em nữ sinh gốc người Hoa đã từng học với tôi ở trường Phước Kiến, mãi lo chạy theo một đường cầu, chẳng may, bị sụp ổ gà, cổ bàn chân trái bị bong gân và sau đó sưng phù. Cái bàn chân trái bị phù, không mang giày được, dù mặc quần phục số 2, thắt cà vạt đen và đội cát-két nghiêm túc lại kéo lê đôi giếp, không giống ai khi trình diện Đại Tá Tư Lệnh Bùi Hữu Nhơn, Trung

Tá Tư Lệnh Phó Cao H?o H?n.

Lúc về trình diện Thiếu Tá Trung Đoàn Trưởng Nguyễn Văn Thanh cũng mặc quân phục vàng số 2 mà đi giép, chẳng giống con giáp nào. Có lẽ vì lý do đó, tôi được giữ lại đại đội trọng pháo của trung đoàn và mấy tháng sau lại nắm chức vụ Trưởng Ban 5 của Trung đoàn (sau này, gọi là Phụ Tá Chiến Tranh Chính Trị trung đoàn), còn 12 sĩ quan khác được chia đều mỗi tiểu đoàn 4 người.

Trung Tá Nguyễn Văn Minh - Tỉnh Trưởng An Giang

Ngay chiều ngày trình diện và nhận nhiệm vụ tại Trung Đoàn 33 đang đóng quân ở Châu Đốc cũng là dịp đầu tiên tôi được gặp Trung Tá Tỉnh Trưởng An Giang Nguyễn Văn Minh, tuổi đời rất trẻ mới trên tam thập nhi lập. Trung Tá Tỉnh Trưởng đến thăm Bộ Chỉ Huy Trung Đoàn 33, đơn vị này mới di chuyển về Châu Đốc và cũng cận ngày Tết Nguyên Đán năm 1963. Lý do Trung Đoàn 33 BB về Châu Đốc (lúc bấy giờ tỉnh Châu Đốc bị sáp nhập vào tỉnh Long Xuyên, thành tỉnh mới An Giang) vì trước đó chừng 1 tuần, nhà máy điện của Thị Xã Châu Đốc bị đặc công CS đặt chất nổ phá hoại.

Trung Tá Nguyễn Văn Minh, vóc dáng trung bình, nghĩa là không cao lắm, không mập, không ốm, có làn da trắng khỏe mạnh, chân mày dày rậm, mũi cao, đôi mắt rất sáng có nhiều “power” khi nhìn người khác. Ông nói mau, nhỏ tiếng và rất bất thiệp với tất cả mọi người, đặc biệt với cấp dưới, ông rất vui vẻ bắt tay, làm thân, hỏi thăm chuyện này chuyện nọ cởi mở và thoải mái. Cái tính chất nhạy bén, mềm mỏng, khéo léo và chinh tâm vì thượng sách từ cấp nhỏ, đàn em đến thượng cấp của Trung Tá Nguyễn Văn Minh trước sau như một.

Từ ngày tôi biết lần đầu khi ông còn là trung tá cho đến khi ông là tướng 3 sao Tư Lệnh Quân Đoàn 3 & Quân Khu 3 kiêm Đại Biểu Chính Phủ Miền Đông, cung cách giao tế của ông không thay đổi. Những tháng ngày trước 30 tháng 4 năm 1975, Trung Tướng Nguyễn Văn Minh được bổ nhiệm trở lại chức Tư

Lệnh Biệt Khu Thủ Đô kiêm Tổng Trấn Sài Gòn – Gia Định thay thế Phó Đô Đốc Chung Tấn Cang và Đô Đốc trở về giữ chức Tư Lệnh Hải Quân (Phó Đô Đốc 3 sao – hiện Đô Đốc Chung Cang đang lâm bệnh và định cư ở thành phố Bakersfield – Cali. Kẻ viết bài này mới đến viếng thăm ông và sẽ viết 1 bài về Đô Đốc Chung Tấn Cang, ông tuổi Bính Dần, cùng tuổi với Đại Tướng Nguyễn Khánh – sinh năm 1926).

Phong cách của Trung Tướng Nguyễn Văn Minh đối với mọi người vẫn như xưa, nhưng thời điểm dầu sôi lửa bỏng này, những ngày cuối cùng của miền Nam Việt Nam, ông ít nói hơn trước và gương mặt luôn đăm chiêu suy nghĩ. Lúc bấy giờ tôi là Thiếu Tá Trưởng Phòng Tâm Lý Chiến Biệt Khu Thủ Đô nên có nhiều dịp họp tham mưu, gần gũi ông thường xuyên hơn.

Kỷ Niệm Xưa

An xong cái Tết Nguyên Đán năm 1963 tại Châu Đốc, Trung Đoàn 33 BB được lệnh di chuyển Bộ Chỉ Huy về thị xã Long Xuyên, đóng trong một căn cứ, cạnh cầu Hoàng Diệu, ngang hông trường trung học Thoại Ngọc Hầu, trường trung học lớn nhất của tỉnh An Giang. Nhiều năm sau khi Bộ Chỉ Huy Trung Đoàn 33 di chuyển về Thị xã Sóc Trăng, khu quân sự này? Long Xuyên trở thành Quân Y Viện Long Xuyên cho đến ngày 30.4.75.

Bộ Chỉ Huy Trung Đoàn ổn định cơ ngơi mới, Trung Tá Tỉnh Trưởng lại đến thăm viếng xã giao Trung Đoàn Trưởng và Bộ Chỉ Huy, cùng đi với ông có Thiếu Tá Trần Chí Thâm và Thiếu Tá Nguyễn Văn Bê là phụ tá đặc lực của Trung Tá Tỉnh Trưởng An Giang về Nội An và chỉ huy các đơn vị Bảo An của tỉnh. Thiếu Tá Trung Đoàn Trưởng 33 trình bày về 3 tiểu đoàn cơ hữu đang hành quân ở 3 tỉnh gần An Giang, Trung Tá Tỉnh Trưởng hỏi trung đoàn cần gì thì ông sẽ giúp và giúp thật tình. Ông còn mời Thiếu Tá Trung Đoàn Trưởng và BCH Trung Đoàn đến tòa hành chánh tỉnh để nghe ông trình bày tỉ mỉ về mọi vấn đề quân sự, an ninh, tình báo, các khu trù mật, dinh

điền của tỉnh... và kế hoạch đào con kinh mới nối liền với con kinh số 1 ở Quận Tri Tôn (vùng Thất Sơn), vòng qua núi Tượng, tức là xã Ba Chúc của tỉnh Châu Đốc cũ để nối liền với kinh Vĩnh Tế (từ tỉnh lỵ Châu Đốc, kinh Vĩnh Tế được Ngài Thoại Ngọc Hầu chỉ huy đào cách đây hơn 200 năm trước chạy dài chừng 80 cây số đến địa phận quận Giang Thành của tỉnh Hà Tiên cũ, một công trình vô cùng vĩ đại của Triều Nguyễn).

Lúc đầu Bộ Chỉ Huy Hành Quân của Trung Đoàn đóng tại đầu con kinh số 1 gần cầu Cây Me gần quận lỵ Tri Tôn. Sau Sư Đoàn 21 chỉ thị đóng ở vùng vòng cung giữa đoạn con kinh mới đào để giữ an ninh cho 2 đoàn dân công luôn luôn có đến trên 500 người, gọi là làm xâu (làm nghĩa vụ của người dân trong tỉnh phải tham gia công việc chung). Một đoàn từ bên núi Tượng đào qua và 1 đoàn đào từ hướng Tri Tôn tới, cách chân núi Tượng cũng không xa. Trung Đoàn đóng chốt tại đây khoảng 4 tháng giữ an ninh cho công cuộc đào kinh to lớn cho đến ngày dứt điểm. Tại nơi đây, nếu không có 3 tiểu đoàn cơ động của trung đoàn thường xuyên hành quân xa trong vùng Thất Sơn, vấn đề an ninh cũng sẽ có nhiều rắc rối vì đầu não VC của Tỉnh Ủy An Giang đóng trong các hang động trên núi Dài, cách kinh mới đào hơn 5 cây số đường chim bay. Về đêm, VC thường cho các toán nhỏ ra tấn công quấy phá các đơn vị bảo vệ an ninh cho việc đào kinh kéo dài cũng khoảng 2 năm rồi.

Khi Tổng Thống Ngô Đình Diệm hướng dẫn một phái đoàn hùng hậu gồm có Đại Sứ Mỹ, Anh, Pháp... nhiều Tổng Bộ Trưởng trong Chính Phủ cùng đoàn tùy tùng đông đảo đến khánh thành đoạn kinh đào mới này. Lần đầu tiên, tôi thấy Trung Tá Minh thuyết trình bằng tiếng Pháp rất gãy gọn, có giọng rất Tây và tiếp theo là BCH Hành Quân của Trung Đoàn 33 thuyết trình do Đại Ủy Lê Thọ Trung, Trung Đoàn Phó trình bày việc bảo vệ an ninh của đơn vị. Đại Ủy Lê Thọ Trung vốn xuất thân từ trường Pháp Chasseloup Laubat ở Sài Gòn, nói tiếng Tây như Tây chính cống (Đại Ủy Lê Thọ Trung, tốt

ngiệp Khóa 1 Thủ Đức, cấp bậc cuối cùng là Đại Tá, từng làm Tham Mưu Trưởng Sư Đoàn 5 Bộ Binh và chức vụ cuối cùng là Phụ Tá Tư Lệnh Cảnh Sát Quốc Gia, hiện định cư tại TB Virginia). Thời Đệ Nhất Cộng Hòa, nơi nào có Tổng Thống đến lại có ngoại giao đoàn tháp tùng thường Tổng Thống chỉ thị thuyết trình bằng tiếng Pháp để khỏi mất thì giờ thông dịch chuyển ngữ vì lúc bấy giờ các sĩ quan VNCH và giới chức hành chánh cao cấp lớn tuổi ít có người biết tiếng Anh giỏi như tiếng Pháp vì tiếng Pháp như là tiếng mẹ đẻ.

Trong vấn đề giao tế, xã giao hàng ngang hay hàng dọc từ thời năm 1963, Trung Tá Nguyễn Văn Minh luôn chu toàn, được lòng mọi người.

Với con mắt của nhà giáo thường hay chấm điểm, tôi nói với bạn bè ở trung đoàn, tôi cho điểm 10/10 cách giao tế tuyệt vời tròn trịa của Trung Tá Minh. Một việc làm rất tế nhị và dễ chinh phục cảm tình với người khác, trong túi của Trung Tá Nguyễn Văn Minh thường có nhiều tiền lẻ, khi ông gặp em út làm việc dưới quyền, nhất là các cấp nhỏ, ông vừa hỏi thăm việc này việc nọ vừa móc bóp lấy tiền tặng biếu cho gọi là tiền lì xì, nhằm xà, ca phê hủ tít. Làm như thế, Trung Tá Nguyễn Văn Minh đã đắc nhân tâm và chinh tâm vì thương sách. Lúc bấy giờ tôi thường nghĩ, nếu chẳng may, giả sử Trung Tá Minh có bị VC ám sát bằng cách bắn hay ném lựu đạn, nếu cận vệ thấy chắc sẽ dùng thân mình nhảy ra che chắn hy sinh cứu ông vì ông luôn đối xử tốt với thuộc cấp. Cái tình cảm của Trung Tá Minh luôn đối với anh em cấp dưới đúng câu tình huynh đệ chi binh, ít có cấp chỉ huy nào có được cách đối xử với cấp dưới như ông.

Thoát Hiểm Sau Cuộc Đảo Chánh Ngày 01.11.1963

Những quân nhân từng phục vụ thời Đệ Nhất Cộng Hòa, tôi làm việc ở cấp trung đoàn được biết trong hệ thống Quân Ủy của đảng Cần Lao có đặt người để báo cáo thẳng với cấp cao không qua hệ thống quân giai. Vì vậy, mọi sĩ quan phải chú ý,

dè chừng những việc làm của mình, lạm dụng quân xa hay xăng dầu... của đơn vị đều có tai mắt báo cáo qua hệ thống đảng mà ông đơn vị trưởng không hay biết. Khi có lệnh trên đưa xuống bảo ông đơn vị trưởng khiển trách hay phạt người vi phạm, lúc ấy ông đơn vị trưởng mới vỡ lẽ.

Các ông Tỉnh Trưởng thời Đế Nhất Cộng Hòa, người ta thường nghĩ là người nằm trong đảng Cần Lao, nhưng không biết có hay không?. Tuy nhiên, thời đó việc được bổ nhiệm giữ nhiệm vụ như Tỉnh Trưởng, chắc chắn phải được chế độ tin dùng, cánh tay đắc lực của chế độ. Khi Đế Nhất Cộng Hòa bị sụp đổ sau cuộc đảo chánh đẫm máu 1.11.63, nhiều cấp chỉ huy mật thiết với chế độ đều bị thay thế hoặc bị đưa ra tòa hay giải ngũ... Trung Tá Tỉnh Trưởng An Giang Nguyễn Văn Minh cùng chung số phận với các vị có chức quyền tương đối cao “được nhiều ân sủng” của chế độ. Nếu tôi nhớ không lầm, Trung Tá Nguyễn Văn Minh cũng nằm trong danh sách bị “thanh trừng”, nghĩa là sẽ bị đưa ra tòa xét xử có thể bị giải ngũ hay ngồi tù...

Lúc bấy giờ, dư luận đồn ầm lên là Trung Tá Tỉnh Trưởng An Giang Nguyễn Văn Minh nào nuôi nhiều chim yến quý mua từ Nhật Bản, bông hoa cây kiểng hiếm quý mua từ nước ngoài, giàu sang... Người ta đồn đãi 1001 chuyện về một ông Trung Tá Tỉnh Trưởng hào hoa, chịu chơi, khôn khéo, giao tế giỏi, bị đưa ra tòa. Nhưng, khi Trung Đoàn 33 chuẩn bị đưa Bộ Chỉ Huy Hành Quân xuống Cà Mau thì có lệnh của Sư Đoàn 21, tuân hành chỉ thị của Bộ Tổng Tham Mưu, thay vì Sư Đoàn có 3 Trung Đoàn, nay Sư Đoàn 21 làm thí điểm thành lập 2 Lữ Đoàn. Lữ Đoàn A do Trung Tá Nguyễn Văn Minh làm Lữ Đoàn Trưởng (Lữ Đoàn A gồm 2 Trung Đoàn 31 và 32), Lữ Đoàn B, nòng cốt là Trung Đoàn 33 do Trung Tá Nguyễn Văn Thanh (được thăng cấp sau 1.11.63) Trung Đoàn Trưởng, nay được bổ nhiệm làm Lữ Đoàn Trưởng. Tin này đến với sĩ quan các cấp của TRĐ 33 thật bất ngờ vì có tin đồn Trung Tá Nguyễn Văn Minh bị nhốt và bị đưa ra tòa xét xử về tội danh là cán bộ tin cậy, người của chế độ Ngô Đình Diệm.

Điều này chứng tỏ sự khéo léo giao tế của Trung Tá Nguyễn Văn Minh đối với cấp trên, cấp dưới đều nhận được sự cảm tình quý mến của mọi người nên ông được “quới nhor” che chở, thoát hiểm trong đường tơ kẽ tóc. Từ chức Lữ Đoàn Trưởng Lữ Đoàn A chỉ được một thời gian rất ngắn, mô hình Sư Đoàn Bộ Binh có 2 Lữ Đoàn cũng được Bộ Tổng Tham Mưu hủy bỏ.

Từ thời điểm đó, cuộc đời binh nghiệp của Trung Tá Nguyễn Văn Minh qua bước ngoặt mới, lên hương. Ông được thăng lên Đại Tá sau mấy lần có biến động chính trị “chính lý, biểu dương lực lượng”. Đại Tá Nguyễn Văn Minh có một thời gian ngắn giữ chức Tham Mưu Trưởng Quân Đoàn 4 và Vùng 4 Chiến Thuật thời Trung Tướng Đặng Văn Quang Tư Lệnh. Sau đó, Đại Tá Minh được bổ nhiệm nắm chức Tư Lệnh Sư Đoàn 21 B? Binh. Từ chức vụ của đơn vị này, Đại Tá Nguyễn Văn Minh thăng hoa lên tướng 1 sao rồi 2 sao và được chuyển chuyên với chức vụ cao hơn Tư Lệnh Biệt Khu Thủ Đô Sài Gòn, kế tiếp là Tư Lệnh Quân Đoàn 3 và Quân Khu 3 và sao thứ 3 cũng đến với ông.

Đến ngày 28.4.75, ông lên trực thăng bay ra Hạm Đội 7 để sang Hoa Kỳ tỵ nạn khi đang nắm giữ chức vụ Tư Lệnh Biệt Khu Thủ Đô kiêm Tổng Trấn Sài Gòn - Gia Định lần thứ 2.

Trung Tướng Nguyễn Văn Minh tri bỉ tri kỷ nên ông hoàn toàn im lặng suốt hơn 31 năm cho đến ngày ông già từ vũ khí trên cõi trần này.

Biệt Danh Minh Đồn

Trong QL/VNCH có nhiều vị tướng tên Minh: Trung Tướng Trần Văn Minh thuộc Lục Quân, xuất thân từ hàng ngũ sĩ quan Pháp, vóc dáng hơi thấp, nhỏ con một chút, có biệt danh Minh nhỏ, sau khi Quân Đội nắm quyền lãnh đạo quốc gia (19.6.1965...), hình ảnh của ông tướng này mờ nhạt và được đi làm Đại Sứ một nước nào đó và chúng ta quên lãng tên ông.

Trung Tướng Trần Văn Minh, Tư Lệnh Không Quân cho

đến 30.4.75, gốc xứ “Bồ Liêu” (Bạc Liêu), nước da không trắng lắm, có người gọi là Minh đen.

Trung Tướng Nguyễn Văn Minh thuộc típ “bô trai”, hào hoa thích văn nghệ và biết đàn nũa (?) nên có biệt danh là Minh Đòn, một tên gọi thân thương của mọi người đối với ông. Trong QL/VNCH còn có thêm 2 ông tướng cũng tên Minh. Đại Tướng Dương Văn Minh, gọi là Big Minh hay Minh Cồ vì ông tướng này cao lớn to con hơn nhiều vị tướng lãnh khác. Tướng Minh Cồ lên làm Tổng Thống thay thế Tổng Thống Trần Văn Hương được hơn một ngày thì miền Nam hoàn toàn rơi vào tay cộng sản, ngày 30.4.1975. Một ông tướng thuộc Hải Quân cũng tên Minh mới đeo một sao không lâu lắm trước ngày chế độ VNCH bị sụp đổ vào tháng tư đen 75, Phó Đề Đốc Hoàng Cơ Minh. Ty nạn sang Hoa Kỳ, Đề Đốc Hoàng Cơ Minh thành lập Mặt Trận nhằm phục quốc bằng quân sự, có tên gọi tắt là Mặt Trận Hoàng Cơ Minh.

Cả 5 ông tướng có tên đẹp là Minh lần lượt ra đi, giới kaki gọi là được thuyền chuyển về “Vùng 5 Chiến Thuật”.

Trung Tướng Nguyễn Văn Minh có biệt danh là Minh Đòn nhận Sự Vụ Lệnh sau cùng về Vùng 5 Chiến Thuật vào mùa Lễ Tạ Ơn của xứ Cờ Hoa tại thành phố du lịch San Diego ngày thứ sáu 24 tháng 11 năm 2006. Lễ an táng của vị tướng lãnh có thể nói là hào hoa, dễ cảm mến nhất và giao tế khôn khéo nhất trong hàng tướng lãnh, được cử hành trang trọng với đầy đủ lễ nghi quân cách do các hội đoàn cựu quân nhân ở miền Nam Cali phụ trách. Tướng Minh rất xứng đáng được các cựu chiến binh đàn em ngậm ngùi đưa tiễn một cấp chỉ huy tài giỏi, biết thương mến và thông cảm với anh em cấp dưới, nêu một tấm gương sáng lãnh đạo chỉ huy tuyệt vời. Lễ an táng được cử hành vào chiều ngày chủ nhật 3 tháng 12 năm 2006 tại nghĩa trang Peek Family - Orange County đầy cảm động, chúng ta vô cùng thương tiếc.

Trung Tướng Nguyễn Văn Minh có pháp danh Hằng Minh,

sinh năm 1928, tính theo tuổi ta, tuổi Thìn, ông mất lúc 79 tuổi. Trung Tướng Nguyễn Văn Minh, trước khi vào Quân Đội, ông là một công chức, hình như làm việc tại Tòa Đô Chánh Sài Gòn, nhập ngũ khóa 4 Trường Võ Bị Liên Quân Đà Lạt (sau này có tên gọi là Trường Võ Bị Quốc Gia Việt Nam) và tốt nghiệp năm 1951, tính đến nay đúng 55 năm.

Hùm Chết Để Da Người Chết Để Tiếng

Thời vàng son, có quyền có chức, Trung Tướng Nguyễn Văn Minh luôn có cử chỉ đẹp với đàn em, thuộc cấp của mình. Trong Quân Đội, người chiến sĩ cần có lon, có chức, có nhiều huy chương, Tướng Lục. Những chiến sĩ làm việc dưới quyền ông luôn được che chở, nâng đỡ và trong phạm vi thẩm quyền, Tướng Minh Đồn không tiếc sự ân thưởng cho những nhân viên dưới quyền có công nhiều hay ít. Ông luôn tỏ ra một tướng lãnh gentleman hết lòng với cấp dưới. Vì vậy, những người may mắn làm việc trực tiếp dưới quyền ông đều được ông cất nhắc, giúp đỡ.

Một đặc tính khác làm cho tôi nhớ mãi. Khi Tướng Minh Đồn nắm chức Tư Lệnh Sư Đoàn 21 Bộ Binh, Bộ chỉ Huy Hành Quân của Sư Đoàn đặt tại sân bay tỉnh Chương Thiện, ông chỉ thị sĩ quan báo chí của SD gọi về Quân Đoàn 4 ở Cần Thơ xin đưa phái đoàn báo chí xuống Chương Thiện làm phóng sự viết bài. Đích thân ông Tướng Tư Lệnh chiến trường trình bày diễn tiến cuộc hành quân đang đụng mạnh với VC và đã chiến thắng trong ngày đầu.

Từ Cần Thơ, tôi xin trực thăng đưa một phái đoàn báo chí chừng 8 người, trong đó có 3 phóng viên ngoại quốc đang có mặt ở Cần Thơ. Về phía báo chí VN có phóng viên Việt Tân Xã, đài phát thanh Quân Đội, nhật báo Tiền Tuyến, đài phát thanh Cần Thơ và phóng viên chiến trường Mai Hòa của Quân Đoàn 4. Lúc bấy giờ, tôi làm Trưởng Ban Thông Tin Báo Chí Quân Đoàn 4 phụ trách đưa đón ký giả đi tham dự các cuộc hành quân, thực hiện tờ bán nguyệt san Chiến Sĩ Miền Tây và

phụ trách chương trình phát thanh Tiếng Nói Vùng 4 Chiến Thuật trên đài phát thanh Cần Thơ.

Khi trực thăng vừa đáp xuống phi trường Chương Thiện, bụi mù chưa tan hết, chiếc xe Jeep có biển đỏ với 1 sao trắng chạy đến gần sát càng trực thăng, tôi bước xuống trước và thấy tướng Minh Đồn, cầm can chỉ huy đến gần, tôi đứng nghiêm chào và ông tướng chào lại nghiêm chỉnh, bắt tay vỗ vai tôi, ông hỏi đi như thế này có khỏe không và hỏi nhanh phái đoàn báo chí có mấy người, rồi ông tướng lần lượt bắt tay niềm nở từng người và cũng hỏi thăm sức khỏe, xã giao. Tướng Minh Đồn quay lại tôi bảo: em đưa phái đoàn báo chí đi ra chợ Chương Thiện vào ăn ở nhà hàng, rửa mặt cho mát mẻ, có tỉnh lo mọi thứ. Ông tướng đã chỉ thị trước, tiểu khu chuẩn bị cho 3 chiếc xe Jeep, phần tôi Trưởng Đoàn 1 chiếc cùng đi với sĩ quan báo chí Sư Đoàn và 1 sĩ quan của tiểu khu, hai xe còn lại chờ ký giả.

Mất gần 2 giờ ăn uống và nghỉ ngơi, ông tướng cho mời phái đoàn báo chí đến phòng hành quân, có đầy đủ sĩ quan tham mưu của ông hiện diện. Thay vì, như nhiều ông tướng khác để cho phòng 2, phòng 3 trình bày, chính ông tướng đích thân trình bày, thỉnh thoảng ông hỏi lại sĩ quan tham mưu liên hệ xác nhận con số hay chi tiết gì đó. Tất cả phái đoàn báo chí đều khen ông tướng hào hoa, tài giỏi trình bày rõ ràng, đến 3 ký giả ngoại quốc cũng tỏ vẻ khen ông giỏi vì trình bày bằng tiếng Việt xong, ông trình bày lại bằng tiếng Anh rất gãy gọn. Tóm lại mọi phóng viên đều có cảm tình và nể phục tướng Minh Đồn về phương diện giao tế và tế nhị trong lúc tiếp chuyện với người khác và đặc biệt đối với báo chí vốn rất nhạy cảm về khó tính.

Tôi sức nhớ đến 1 ông tướng cũng 1 sao Tư Lệnh SĐ21 BB, đang hành quân ở giữa lòng Rừng U Minh, khi tôi về phục vụ ở Khối Thông Tin Giao Tế Dân Sự thuộc Tổng Cục Chiến Tranh Chính Trị ở Sài Gòn. Khoảng năm 71, 72, tôi có hướng dẫn một phái đoàn báo chí có hơn 10 người, phân nửa là ký giả ngoại quốc. Khi phái đoàn báo chí đến lều làm trung tâm hành quân,

ông tướng chẳng buồn bắt tay tiếp đón nhà báo, tỏ vẻ hách dịch ra mặt, sau ông tướng này cũng lên 3 sao và có lúc làm Tư Lệnh Quân Đoàn 4.

Qua tờ báo KBC Hải Ngoại số 7 ngày 1.1.07, nhà văn, nhà thơ, nguyên Trung Tá BĐQ Hoàng Ngọc Liên (HNL) co viết Đồi Dòng Ký Ức: Tưởng niệm cố Trung Tướng Nguyễn Văn Minh. Ông HNL có nhắc lại một lần, ông đến Long Xuyên thuyết trình về đề tài Quốc Phòng, đi xe từ Sài Gòn xuống. Lúc bấy giờ HNL là Trung Úy, Trung Tướng Minh là Thiếu Tá Tỉnh Trưởng An Giang (chưa thăng cấp Trung Tá). Dích thân ông Tỉnh Trưởng lái xe ra đón tận bắc Vàm Cống cách Thị Xã Long Xuyên 8-10 cây số. Hôm sau, ông Tỉnh Trưởng còn lái xe đưa Trung Úy HNL đi viếng Miếu Bà Chúa Xứ Núi Sam Châu Đốc, cách Long Xuyên hơn 60 cây số. Đây là một cử chỉ đẹp của một cấp chỉ huy biết đặc nhân tâm, chinh phục lòng người.

So sánh giữa hai ông tướng Tư Lệnh Sư Đoàn 21 BB thời tướng Minh Đồn và ông tướng sau này, chắc chắn tướng Minh Đồn được báo chí quý mến và viết bài ca tụng, nói tốt đủ thứ cho đơn vị của ông và chiến thắng của ông trong cuộc hành quân này cũng được thổi phồng xứng đáng hơn ông tướng kia. Đây là một bài học căn bản về giao tế và đặc nhân tâm để chiếm trọn cảm tình của người khác.

Cuộc đời là vô thường, sanh ký tử quy, nhưng phẩm cách của người này hơn người khác ở chỗ biết người biết ta và biết xử thế đúng cách có kết quả tốt nhất và hùm chết để da, người ta chết để tiếng.

Người viết bài này rất ngưỡng mộ Trung Tướng Nguyễn Văn Minh từ năm 1963 dù chưa hề được ông tướng ban tặng một ân huệ nào về lon lá, huy chương hay tiền bạc.

Tôi thành kính cầu nguyện chư Phật tiếp dẫn hương linh phật tử Hằng Minh vãng sanh nơi miền Cực Lạc. Xin chia buồn với bà Trung Tướng Nguyễn Văn Minh và tang quyến.

Anh Phương Trần Văn Nga - Sacramento - 2006

Cuộc Triệt Thoái Tuyệt Vời

LTG: Cuộc Triệt Thoái Tuyệt Vời, đã viết xong ngày 31.01.2007, cuối tháng 12 năm 2010, tôi có hiệu đính lại vài chỗ và thêm hình ảnh cho bài viết thêm sinh động.

Từ ngàn xưa cho đến thời đại ngày nay, trong tất cả binh thư đông tây, những nhà quân sự mưu lược cùng có một nhận định chung, những cuộc tấn công đánh địch, chiến thắng dễ dàng hơn là cuộc triệt thoái, rút lui bảo toàn được lực lượng.

Trong các cuộc tiến đánh chiếm lĩnh mục tiêu, bất cứ cấp chỉ huy nào từ đơn vị nhỏ đến đại đơn vị đều phải điều nghiên địa hình, nắm biết rõ sự tương quan lực lượng giữa ta và địch nên khi đánh địch, giành phần thắng chắc chắn và dễ dàng hơn. Vì vậy, trong Tôn Tử Binh Pháp đã có khái niệm chiến lược, chiến thuật như là khuôn vàng thước ngọc mà các nhà quân sự nào cũng phải quan tâm, chiêm nghiệm, đại ý: Biết người biết ta, trăm trận đánh trăm trận thắng. Biết người không biết ta (hay ngược lại) với kết quả một thắng một bại. Còn không biết người và cũng không biết ta, như kẻ mù khi điều quân, không hiểu rõ khả năng của mình và khả năng của đối phương, chắc chắn trăm trận đánh trăm trận thua.

Bốn Cuộc Triệt Thoái Lịch sử Khi Miền Nam Đang Hấp Hối

Từ đầu tháng 3 năm 1975, khi chính phủ Việt Nam Cộng Hòa không được Quốc Hội Hoa Kỳ chấp thuận viện trợ 300 triệu Mỹ kim và cũng từ ngày giờ đó, miền Nam Việt Nam đang đi vào cảnh hấp hối, không còn cơ may xoay đổi được tình thế, cuộc chiến đang hồi ngật nghèo, bi thảm về phía Việt Nam Cộng Hòa.

Với Hiệp Định Balê quái ác ký ngày 21 tháng 1 năm 1973 cộng với cái gọi là Việt Nam Hóa Chiến Tranh để Hoa Kỳ rút quân hay nói cách khác “Bỏ Cửa Chạy Lầy Người” mà người Mỹ khoác cho danh từ hảo: rút quân trong danh dự. Như vậy,

Hoa Kỳ bỏ mặc chính phủ, dân chúng và Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa từng là đồng minh thân thiết với họ làm tiền đồn chống cộng cho thế giới tự do... đang bị khan kiệt tiếp liệu về quân dụng, kinh tế... để đương đầu với CSBV được tập đoàn cộng sản quốc tế trang bị, tiếp tế đầy đủ và tiến quân công khai vào xâm chiếm miền Nam.

Cuộc tấn công của cộng sản Bắc Việt đánh chiếm Ban Mê Thuột vào ngày 10 tháng 3 năm 1975, mở màn cho sự sụp đổ hoàn toàn cả Quân Khu II do Thiếu Tướng Phạm Văn Phú làm Tư Lệnh.

Trong vòng 45 ngày từ ngày 16 tháng 3 đến ngày 29 tháng 4 năm 1975 với 4 cuộc triệt thoái, rút quân lịch sử đầy bi thương đã đưa đầy miền Nam Việt Nam vào con đường bại vong về tay cộng sản Bắc Việt (CSBV), đánh dấu bằng ngày 30.4.1975.

1 - CUỘC TRIỆT THOÁI THỨ NHẤT

Sau cuộc họp lịch sử ngày 14.3.75 tại Cam Ranh với đầy đủ các vị đầu não ở trung ương: Tổng Thống, Thủ Tướng, Tổng Tham Mưu Trưởng, Phụ Tá Quân Sự... Tổng Thống Nguyễn Văn Thiệu quyết định, chỉ thị Thiếu Tướng Phạm Văn Phú đang là Tư Lệnh Quân Đoàn II và Quân Khu II, rút bỏ Cao Nguyên gọi là tái phối trí lực lượng ở vùng duyên hải để tương lai có thể tái chiếm lại Ban Mê Thuột, Kontum và Pleiku... Nay, Quân Khu II có trách nhiệm củng cố bảo toàn vùng duyên hải đông dân và dễ chuyển vận tiếp liệu.



Kế hoạch cuộc triệt thoái Kontum, Pleiku được vị Tư Lệnh chiến trường soạn thảo một cách vội vàng. Hai ngày sau cuộc họp tại Cam Ranh, ngày 16.3.1975, cuộc rút quân bắt đầu và chọn đường liên tỉnh lộ số 7 nhỏ hẹp, nối Pleiku và Phú Yên, sử dụng yếu tố bất ngờ như Thiếu Tướng Phạm Văn Phú suy tính, thay vì dùng quốc lộ 19 nối liền Pleiku với Qui Nhơn vì đã bị

CSBV chiếm đóng nhiều nơi nên ông Tướng e ngại? Cuộc triệt thoái này đã bị thất bại ngay từ đầu vì lệnh của cấp trên và ngay cấp thừa hành cũng vấp phải sự yếu kém, không ước tính được tình hình diễn tiến cuộc rút quân quy mô nhất từ trước đến lúc bấy giờ của nền đệ nhất và đệ nhị Cộng Hòa miền Nam Việt Nam. Kế hoạch triệt thoái của Tướng Phạm Văn Phú đã tan vỡ từ khi bị quân CSBV chặn đánh ở đèo Tuna, phía đông Phú Bổn. *Cả Quân Khu II bị thất thủ kéo theo Quân Khu I và sau đó cả miền Nam Việt Nam.* (Trách Nhiệm Làm Mất Miền Nam VN - Lữ Giang - *Những Biến Cố Cần Được Ghi Lại* do Hội HO Sacramento xuất bản năm 1996). Thiếu Tướng Phạm Văn Phú, Tư Lệnh chiến trường Quân Khu II và là cấp chỉ huy trực tiếp trách nhiệm cuộc triệt thoái bi thảm nhất trong 4 cuộc triệt thoái lịch sử trong chính thể Việt Nam Cộng Hòa.

Sinh vi tướng, tử vi thần, Thiếu Tướng Phạm Văn Phú đã can đảm chọn cái chết hào hùng, tuần tiết tại Sài Gòn khi đoàn quân xâm lược của CSBV tiến chiếm Thủ Đô VNCH ngày 30.4.1975

CUỘC TRIỆT THOẠI THỨ HAI:

Ngày 13.3.1975, trong một cuộc họp tại Sài Gòn, Tổng Thống Nguyễn Văn Thiệu cho Trung Tướng Ngô Quang Trưởng Tư Lệnh Quân Đoàn I & Quân Khu I biết sẽ rút hết SĐ Dù và SĐ Thủy Quân Lục Chiến về làm lực lượng tổng trừ bị và ra lệnh cho Tướng Trưởng rút quân về phòng thủ vùng duyên hải từ Huế tới Chu Lai.



Ngày 19.3.1975, QL/VNCH rút khỏi Quảng Trị, về lập phòng tuyến ở Mỹ Chánh, giữa Huế và Quảng Trị. Tướng Trưởng vào Sài Gòn gặp Tổng Thống Thiệu trình bày kế hoạch giữ ba “đầu cầu” (enclaves) Huế, Đà Nẵng và Chu Lai, Tổng Thống Thiệu chấp thuận (Trích trong bài Trách Nhiệm Làm

Mất Miền Nam của Lữ Giang, sách dẫn thượng). Nhưng, tối 20.3.1975, Tổng Thống Nguyễn Văn Thiệu lại ra lệnh rút thêm Lữ Đoàn 2 Dù về Sài Gòn. Như vậy, QK1 chỉ còn Sư Đoàn Thủy Quân Lục Chiến đang tăng cường, Tướng Trưởng bối rối trước sự việc quân cộng sản Bắc Việt càng ngày gây áp lực nặng nề và 4 Sư đoàn trừ bị CSBV đang sẵn sàng vượt sông Bến Hải kết hợp với các đơn vị của CSBV đã có sẵn ở Quân Khu I, tiến chiếm toàn bộ QK I.

Ngày 21.3.1975, CSBV đã cắt đứt Quốc Lộ 1 ở Truồi, giữa Huế và Đà Nẵng và đóng chốt ở đèo Phú Gia. Đường bộ giữa Huế và Đà Nẵng đã bị quân CS cắt đứt.

Ngày 25.3.1975, Trung Tướng Ngô Quang Trưởng quyết định cho các đơn vị TQLC rút ra cửa Thuận An. Sư Đoàn 1 Bộ Binh, Biệt Động Quân và Địa Phương Quân được lệnh xuống cửa Tư Hiền đề tàu Hải Quân đến đón. Hai đoàn quân rút lui đã tan rã tại 2 cửa biển này, về tới Đà Nẵng chỉ còn 1 phần 3 quân số. Sự rút lui của Sư Đoàn 2 Bộ Binh tương đối thành công hơn vì chỉ phải di chuyển từ Chu Lai ra bờ biển để được tàu Hải Quân chở ra Cú Lao Ré ở gần đó và Sư Đoàn 2 về tới Bình Tuy, quân số cùng chỉ còn một nửa.

Ngày 27.3.1975, tình hình Đà Nẵng vô cùng nghiêm trọng, CSBV pháo kích liên tục gây bất ổn làm cho nhân tâm thêm xao xuyến. Hơn nữa, dân chúng từ Quảng Trị, Huế, Quảng Nam, Quảng Ngãi, Quảng Tín... đổ về đây quá đông. Khi tình hình Đà Nẵng không còn kiểm soát được, Tướng Trưởng ra lệnh bỏ Đà Nẵng. Ngày 28.3.1975, tàu Hải Quân đến Đà Nẵng đón binh sĩ và dân chúng, ưu tiên cho TQLC, đưa vào Nha Trang, Cam Ranh, Vũng Tàu...

Ngày 29.3.1975, Quân Khu I hoàn toàn thất thủ.

Trung Tướng Ngô Quang Trưởng là vị Tư Lệnh Chiến Trường Quân Khu I đổ lỗi chỉ thị, lệnh lạc của trung ương tiền hậu bất nhất làm cho Tướng Quân lừng danh nhất trong QL/VNCH đành phải bó tay để cho cuộc “di tản chiến thuật”

của QK I chìm trong cảnh hỗn loạn. Có nguồn tin khác nói rằng chuyện rút quân Quân Khu I hỗn loạn, phần lớn các Tư Lệnh chiến trường đầu óc quá căng thẳng, rối mù nên không kiểm soát được lệnh của mình, và nhận lệnh của cấp trên không thi hành được...

Sự triệt thoái không thành công và Tướng Trưởng khi về tới Sài Gòn bị khiển trách, làm bản tường trình, bị Trung Tướng Trần Văn Đôn Phó Thủ Tướng kiêm Tổng Trưởng Quốc Phòng ra lệnh bắt giam (ngay sau đó Tướng Trưởng được thả ra?) cùng với nhiều vị tướng, tá khác chờ xét xử sau...

Mặc dù vậy, các nhà quân sự ngoại quốc, đặc biệt là nhiều tướng lĩnh Hoa Kỳ thông cảm và chấp nhận sự việc triệt thoái toàn bộ lực lượng của QK I dù có nhiều cảnh hỗn loạn trên đường rút quân. Nhưng, họ luôn chiêm ngưỡng và kính trọng Tướng Quân Ngô Quang Trưởng, uy danh của ông vẫn sừng sững oai hùng trên trang quân sử VNCH và chiếm trọn sự kính mến của nhiều người và đặc biệt của các chiến sĩ gần gũi và trực tiếp dưới quyền ông.

Ngày 22.1.2007, Trung Tướng Ngô Quang Trưởng đã “giã từ vũ khí” tại Tiểu Bang Virginia, ông ra đi để lại bao sự tiếc thương cho nhiều người.

Trên tờ nhật báo Sacramento Bee, mục Metro, của Thủ Phủ Sacramento, phát hành ngày chủ nhật 28.1.07 đã đăng lại nguyên văn một bài viết của tờ nhật báo có thể nói là tờ báo uy tín và lớn nhất Hoa Kỳ, Washington Post, về một vị Tướng tài giỏi của QL/VNCH.

Từ năm 1968, trong trận tổng công kích và nổi dậy của VC vào dịp Tết Mậu Thân và cuộc chiến đẫm máu nhất trong quân sử QL/VNCH mùa hè lửa đỏ 1972, Tướng Quân (từ của nhà văn Phan Nhật Nam) Ngô Quang Trưởng đã chứng tỏ khả năng điều binh của nhà quân sự nổi danh nhất của QL/VNCH mà Đại Tướng Creighton Abrams, Tư Lệnh các lực lượng Hoa Kỳ tham chiến ở Việt Nam, khẳng định khả năng cầm quân của Tướng

Trưởng sẽ chỉ huy được cả sư đoàn chính quy của Quân Lực Hoa Kỳ.

Đại Tướng Norman Schwarzkopf, một tướng tài của Quân Lực Hoa Mỹ, từng là Tư Lệnh Chiến Trường Bão Táp Sa Mạc ở Iraq vào thập niên 90. Trong cuốn hồi ký autobiography xuất bản 1992, Đại Tướng Schwarzkopf đã viết về Tướng Quân Ngô Quang Trưởng: *Mr. Truong was "the most brilliant tactical commander I'd ever known"*, Tướng Schwarzkopf khi tham chiến ở Việt Nam với cấp Tá và từng làm Cố Vấn Trưởng cho Đại Tá Ngô Quang Trưởng, mỗi thâm tình đó và ông biết rõ khả năng điều động, chỉ huy đơn vị và sự liêm khiết của Tướng Trưởng, Tướng Schwarzkopf nói rằng ông đã học hỏi nơi Tướng Trưởng, áp dụng trong cuộc chiến ở Iraq và ông đã chiến thắng.

Trong hàng mấy mươi vị tướng lãnh chỉ huy các đại đơn vị trong QL/VNCH, chỉ có Tướng Quân Ngô Quang Trưởng là vị tướng được nhiều tướng lãnh Hoa Kỳ không tiếc lời khen ngợi và kính trọng.

CUỘC TRIỆT THOÁI THỨ BA:

Sau khi Quân Khu II và Quân Khu I triệt thoái không thành công, các đơn vị tinh nhuệ của QL/VNCH nay bị tan tác và quân số khiêu dụng của 2 quân khu này không còn được một nửa, khí thế chiến đấu giảm sút đáng kể. Quân của các đại đơn vị CSBV tự do di chuyển từ vùng vĩ tuyến 17, vùng cao nguyên và con đường mòn Hồ Chí Minh rộn rịp chuyển quân vào Quân Khu III như chỗ không người. Nhiều sư đoàn chính quy của CSBV sau khi "bôn tập" về vùng Xuân Lộc - Long Khánh, CSBV quyết "nhỏ" mặt trận này để chúng nhanh chóng tiến quân thẳng về Thủ Đô Sài Gòn. Những trận mưa pháo ngày đêm của cộng quân rót vào Xuân Lộc, tỉnh lỵ Long Khánh, nơi có sự hiện diện của Sư Đoàn 18 Bộ Binh dưới quyền chỉ huy của Thiếu Tướng Lê Minh Đảo. Nơi đây là nơi thử sức cuối cùng giữa các đơn vị thiện chiến của CSBV và SĐ 18 BB cùng

với các đơn BDQ, ĐPQ, NQ, Thiết Giáp, Pháo Binh... và các đơn vị tăng phái đã diễn ra một cuộc chiến dữ dội nhất của tháng tư đen năm 1975.

Vinh dự thay cho đơn vị thiện chiến SĐ 18 BB và các đơn vị tăng phái, chặn đứng được làn sóng tiến công vũ bão của CSBV về điểm hẹn là Thủ Đô Sài Gòn.

Mặt trận Xuân Lộc – Long Khánh là nơi chôn vùi hàng chục ngàn chiến binh CSBV và danh dự của QL/VNCH đã được khôi phục mà nhiều ký giả chiến trường ngoại quốc và Việt Nam không tiếc lời ca ngợi. Lúc bấy giờ, từ vĩ tuyến 17 xuyên qua lãnh thổ QK I và QK II, đã nằm dưới quyền kiểm soát của CSBV, chưa kể hậu phương lớn của toàn thể miền Bắc như bỏ ngõ, CSBV đưa hết quân vào cưỡng chiếm miền Nam cho bằng được mà địa danh Xuân Lộc - Long Khánh là cửa ngõ dẫn về Thủ Đô Sài Gòn.



Một con mãnh hổ SĐ 18 BB không thể đương cự được với một tập đoàn hồ ly vây quanh. Vì vậy, dưới quyền chỉ huy của Tướng Lê Minh Đảo đã mở một cuộc triệt thoái thành công thoát hiểm trước nanh vuốt của hàng chục sư đoàn quân CSBV định nuốt trửng đơn vị tinh nhuệ này.

Tuy nhiên, SĐ 18 BB vừa thoát cảnh bị bao vây tiêu diệt, con đường bộ lui binh ngắn, tương đối an toàn về hướng Biên Hòa và Sài Gòn. Cuối cùng cả đơn vị này cùng số phận chung của các đơn vị QL/VNCH đều phải vứt bỏ vũ khí, quân trang, quân dụng và tan hàng, rã ngũ khi Đại Tướng Dương Văn Minh tuyên bố đầu hàng CSBV sáng ngày bị thảm 30.4.1975.

Người chỉ huy cuộc lui binh cùng đi bộ với các đơn vị của ông dù an toàn về tới Sài Gòn, nhưng, sau đó, Thiếu Tướng Lê Minh Đảo đã phải trả một cái giá đắt trong lao tù cộng sản, ông đã gở lịch, đến cuốn thứ 17 và nay được định cư ở Hoa Kỳ theo diện HO. tại Tiểu Bang Connecticut.

CUỘC TRIỆT THOÁI THỨ TƯ:

Cuộc Triệt Thoái Tuyệt Vời - Đô Đốc Chung Tấn Cang

Thủ Đô Sài Gòn trong những giờ phút hấp hối, khi các đại đơn vị CSBV áp sát tất cả bốn hướng đông, tây, nam, bắc, sau



khi Sư Đoàn 18 Bộ Binh và Bộ Tư Lệnh QĐ III cùng các đơn vị trực thuộc di tản về Sài Gòn từ đêm 28.4.1975. Xung quanh Thủ Đô Sài Gòn hàng chục sư đoàn CSBV hiện diện, những trận mưa pháo vào phi trường Tân Sơn Nhất, nội thành Sài Gòn và các đơn vị đồn trú trong lãnh thổ của Biệt Khu Thủ Đô. Sài Gòn náo loạn, chính phủ mới của Đại Tướng Dương Văn Minh không biết phải làm gì

để đối phó với tình hình nguy kịch này. Lúc bấy giờ nhiều phái đoàn của cái gọi là thành phần thứ ba, các Nghị Sĩ, Dân Biểu gọi là thiên tả, đối lập hay xù xù ỉn ỉn, thường chống chính quyền và kể cả phái đoàn chánh thức của chánh phủ Dương Văn Minh – Vũ Văn Mẫu, chạy tới chạy lui vào Camp Davis trong khu vực phi trường Tân Sơn Nhất để xin yết kiến xin xỏ VC tìm giải pháp. Nhưng, VC trên đà chiến thắng, họ không “quờn” nói chuyện với các phái đoàn đó.

Trong bối cảnh, các đơn vị lớn nhỏ QL/VNCH đang hiện diện trong nội thành Sài Gòn và vùng ngoại ô, không nhận được lệnh lạc gì của cấp trên, Bộ Tổng Tham Mưu hay của chính phủ mới. Các đơn vị trưởng còn bám trụ ở đơn vị, không vọt đi ra đường biển hay đi bằng phi cơ thì tùy nghi quyết định lấy số phận của đơn vị mình, tiếp tục chiến đấu đến viên đạn cuối cùng hay bỏ đơn vị về nhà hay tìm cách vượt thoát ra biển Đông...

Ngày 29.4.75 Sài Gòn hỗn loạn, cảnh người chen chúc đến Toà Đại Sứ Mỹ để hy vọng được lên trực thăng di tản hay người ta đổ xô xuống các bến tàu tìm chỗ để ra đi khỏi Sài Gòn đang ngột ngạt đầy chết.

Trong khi đó, Phó Đô Đốc Chung Tấn Cang Tư Lệnh Hải Quân, ông mới về đảm nhận chức vụ này lần thứ 2 chỉ được một thời gian rất ngắn. Với tầm nhìn của vị tướng lãnh sáng suốt, sau khi 2 Quân Khu II & I thất thủ, Đô Đốc đã tự hoạch định một phương cách bảo toàn lực lượng Hải Quân để có thể ứng phó với cơn dầu sôi lửa bỏng đang âm ập lao tới.

Với tư cách là Tư Lệnh Hải Quân mới, ông thường xuyên mở những cuộc họp tham mưu và những cuộc họp lớn có tất cả các đơn vị trưởng các Hạm Đội, Vùng Duyên Hải, Vùng Sông Ngòi... đang có mặt tại 4 Quân Khu để Đô Đốc nắm chắc những gì Hải Quân sẽ sử dụng hiệu quả khi có đột biến, cần tới.

Qua bài viết của Hải Quân Đại Tá Nguyễn Bá Trang được phổ biến trên các diễn đàn sau khi Đô Đốc Chung Tấn Cang qua đời ngày 24 tháng 1 năm 2007 tại Thành Phố Bakersfield - California, hưởng thọ 82 tuổi. Chúng ta đọc không khỏi ngậm ngùi thương cảm cho một vị Tướng Hải Quân kỳ tài vì có quá ít thời gian phục vụ ngành chuyên môn của mình. Đô Đốc Chung Tấn Cang dù phục vụ trong Hải Quân, thời gian chỉ có 5% cuộc đời binh nghiệp của ông, như Hải Quân Đại Tá Nguyễn Bá Trang viết, nhưng, Tướng Cang biểu tỏ thiên tài của ông về sự chỉ huy, điều động các đơn vị Hải Quân dưới quyền.

Đô Đốc Quân Cang tâm sự với người viết bài này, cách đây 6 năm khi đến thăm ông vì tình thầy trò trong Quân Đội, ông nói rằng rất tiếc, Bộ Tư Lệnh Hải Quân đặt tại một địa điểm nhỏ hẹp tại Thủ Đô Sài Gòn, cách biển khá xa mà Hải Quân là quân chủng cần vùng hoạt động hữu hiệu ở vùng sông nước, biển cả. Lúc bấy giờ, tôi (ĐĐ Cang) có ý nghĩ, cấp lãnh đạo quốc gia chưa có tầm nhìn đúng về khả năng tinh nhuệ của quân chủng Hải Quân, họ phải hoạt động ở trên mặt nước, khi đưa Hải Quân lên bờ là chặt tay chặt chân họ. Đô Đốc Cang có ý ám chỉ về số phận của ông, là một Phó Đô Đốc (tướng lãnh 3 sao), cấp bậc cao nhất trong Quân Chủng Hải Quân lại phải xa rời màu nước xanh biếc của biển cả, ông không được phục vụ hay chỉ

huy ngành chuyên môn của mình một thời gian quá dài.

Cuộc chính biến 1.11.1963, Tư Lệnh Hải Quân, Hải Quân Đại Tá Hồ Tấn Quyền bị giết tàn nhẫn và Quân Chung Hải Quân là đại đơn vị không được quân đảo chánh tin dùng vì sợ còn trung thành với chế độ của cố Tổng Thống Ngô Đình Diệm?

Vật đổi sao rời, có một thời gian ngắn, sau cuộc đảo chánh 1.11.1963, Đô Đốc Chung Tấn Cang cũng được về làm Tư Lệnh Hải Quân và sau đó ông bị cho “lên bờ”, ông đi lang thang trên bộ, giữ những chức vụ như Chỉ Huy Trưởng Trường Chỉ Huy Tham Mưu ở tận Đà Lạt, cách xa Sài Gòn và xa biển cả mệnh mông. Sau đó, Đô Đốc Cang được đổi về làm Tư Lệnh Biệt Khu Thủ Đô kiêm Tổng Trấn Sài Gòn - Gia Định vài năm mà người viết bài này được may mắn làm việc dưới quyền của một vị Tướng mà tôi kính trọng nhất trong cuộc đời binh nghiệp 13 năm của mình. Đô Đốc Chung Tấn Cang đã chứng tỏ, đặc biệt là cựu chiến sĩ QL/VNCH, rất hãnh diện có một vị tướng tài, có tầm nhìn chiến thuật, chiến lược sâu rộng và Đô Đốc Cang xứng đáng là vị tướng tài nhất trong QL/VNCH về phương diện hành quân triệt thoái thành công và tuyệt vời nhất.

Mới đây, trước ngày Trung Tướng Nguyễn Văn Minh tức Tướng Minh Đờn ra đi ngày 24.11.06 ở Thành Phố San Diego - California. Khoảng hơn một tuần trước đó, tôi có dịp đi viếng thăm ông thầy cũ, Đô Đốc Chung Tấn Cang sau nhiều lần đi bệnh viện về, dưỡng bệnh tại nhà riêng ở Thành Phố Bakersfield, một thành phố buồn hiu so với miền Nam Cali. Trong một ngôi nhà khiêm nhường, cũ kỹ tuổi thọ của ngôi nhà cũng 3, 4 chục năm. Phu nhân của Đô Đốc tuổi cũng vào hàng gần 80, bà còn khỏe mạnh chuẩn bị sẵn bữa ăn trưa để đãi khách. Chúng tôi, gồm có cựu Trung Tướng Đặng Văn Quang, bà Đặng Văn Quang, ông Đỗ Bá Ngữ, một người bạn đồng môn cùng học Trường Hàng Hải Thương Thuyền với Đô Đốc Cang và cùng khóa với cựu Tổng Thống Nguyễn Văn Thiệu vào thập

niên 40. Hai ông cụ lại đồng tuổi Bính Dần, năm 1926, và đồng cư ngụ ở Sài Gòn cạnh nhau hàng mấy chục năm dài và vợ chồng tôi là đàn em của các cụ. Trước đây, hễ mỗi lần vợ chồng chúng tôi đến thăm viếng Đô Đốc Cang, phu nhân của ông đều mời chúng tôi ăn cơm, đặc trưng của người gốc miền Nam chân chất, thành thật và hiếu khách. “Khách đến nhà không gà thì vịt”, đó là bản chất thật của người dân Nam Bộ.

Lần này gặp bạn xưa và gặp ông bà Tướng Quang, Đô Đốc Chung Tấn Cang mời khách uống rượu vang mà thứ rượu quý ông cất giữ lâu ngày. Gặp bạn xưa là cụ Đỗ Bá Ngữ, ông Đô Đốc vui gọi xưng mày tao giữa hai ông cụ già 82 tuổi, tôi nghe sao dễ thương quá như thăm vào tim mình và sẽ viết về tình thâm giao của hai cụ cao niên này trong một bài khác.

Trở lại cuộc triệt thoái của Quân Chung Hải Quân, tất cả hạm đội được Đô Đốc Chung Tấn Cang ra lệnh “Lên Neo”, nghĩa là sẵn sàng tham dự cuộc hành quân triệt thoái vĩ đại nhất của Quân Chung Hải Quân và điểm hẹn là đảo Côn Sơn và Phú Quốc. Lệnh hành quân triệt thoái lịch sử được ban ra vào ngày N tức là sáng sớm ngày 29 tháng 4 năm 1975 trong khi chính phủ Dương Văn Minh – Vũ Văn Mẫu hết có thuốc chữa, không ngăn chặn được sự tiến quân như vũ bão, bôn tập, của CSBV về cưỡng chiếm Thủ Đô Sài Gòn. Lúc này, Đô Đốc Chung Tấn Cang không nhận được bất cứ một lệnh lạc gì của chính phủ của Bộ Tổng Tham Mưu. Tướng Quân Chung Tấn Cang chứng tỏ khả năng nhìn xa hiểu rộng của một vị tướng tài trong QL/VNCH, ông đã có kế hoạch sẵn sàng chờ lệnh là thi hành, nhưng lệnh không có thì không lẽ ông bó tay chờ CSBV đến tiếp thu Bộ Tư Lệnh Hải Quân mà Tướng Quân đang ngồi ở đó. Đô Đốc Chung Tấn Cang tự ý ra lệnh cho Hạm Đội của Quân Chung Hải Quân Lên Neo và tất cả những chiến hạm, tàu tuần duyên, các giang đoàn còn khiển dụng nhỏ neo ra khơi theo lệnh của ông để khi được lệnh của thượng cấp là quay tàu về giải cứu Sài Gòn. *(Xin quý độc giả tìm đọc bài viết Một Thoáng Suy Tư của Hải Quân Đại Tá Nguyễn Bá Trang, nguyên Tư*

Lệnh đơn vị Đặc Nhiệm Thủy Bộ 211 để biết rõ về cuộc hành quân triệt thoái này). Đô Đốc Cang tâm sự với tôi, đàn em gần gũi thân tình với ông, đến bây giờ, nghĩa là 6 năm trước đây, ông tự cho mình là một quân nhân vô kỷ luật, không chờ lệnh thượng cấp, tự ý ban lệnh hành quân triệt thoái cho các đơn vị dưới quyền. Đô Đốc vừa nói đến đó, bỗng ông nở một cười tươi dù mình vô kỷ luật nhưng đã cứu được hơn 40 chục ngàn nhân mạng được các chiến hạm Hải Quân VNCH chở ra khơi và đến bến bờ tự do an toàn. Đô Đốc Cang sau khi uống thêm một ngụm rượu vang nữa, ông cười tươi hơn, ông nhìn tôi nói thật tình với lòng ông: *“Chủ nghĩ coi, tôi đã bảo toàn được hầu hết các chiến hạm, tàu thuyền của Hải Quân QL/VNCH, đưa đi an toàn, nếu trị giá bằng đô la Mỹ, các tàu chiến cũng trị giá hàng triệu triệu, người Mỹ để vậy hoặc tân trang lại viện trợ cho các nước khác mà họ cũng tính ra bằng đô la. Nếu người Mỹ biết điều, họ thưởng cho chúng tôi, Hải Quân VNCH, chừng vài trăm ngàn hay vài chục ngàn đô mỗi chiếc tàu chiến, chắc ngày nay cuộc sống của tôi và anh em Hải Quân không phải cơ cực làm việc lao động tầm thường như tôi đã từng trải qua”*. Những lời nói chân tình của Đô Đốc Chung Tấn Cang, dù nói chơi hay nói thật cũng làm cho chúng ta suy nghĩ. Chính phủ Mỹ lúc bấy giờ không muốn cho nhiều người VN di tản ồ ạt sang Hoa Kỳ, họ muốn bỏ lại tất cả tài sản và QL/VNCH cũng phải làm như vậy.

Một hay hai ngày trước cuộc triệt thoái 29.4.75, một Phụ Tá Bộ Quốc Phòng Mỹ cùng đi với một người Mỹ nói tiếng Việt rất giỏi đến thuyết phục Đô Đốc ra đi bằng chiếc trực thăng họ đã lái tới đậu ở BTL Hải Quân. Nếu Đô Đốc Chung Tấn Cang chỉ biết mình mà không lo đến sự an toàn sinh mạng của các chiến sĩ dưới quyền và đồng bào, thân nhân của Hải Quân, lên trực thăng cùng với gia đình bay ra khơi, an toàn cho gia đình ông, dễ dàng quá. Nếu thế, chúng ta không có gì để phải nói nhiều về Đô Đốc Chung Tấn Cang. Chính Đô Đốc là người anh hùng bảo toàn được tài sản quý giá hàng triệu triệu Mỹ kim của

quốc gia VNCH và của Hiệp Chúng Quốc Hoa Kỳ, không để lọt vào tay địch. Quan trọng hơn, có trên 40 ngàn người VN đã được di tản an toàn đến bến bờ tự do, biết bao gia đình nhờ có cuộc ra đi của vị chỉ huy “vô kỷ luật” chưa có lệnh của thượng cấp mà tự ý cho lệnh Lên Neo mà ngày nay nhiều gia đình ăn nên làm ra.

Chúng ta hãy hiệp ý cầu nguyện hương linh Gioan Baotixita Chung Tấn Cang sớm về hưởng Nhan Thánh Chúa nơi cõi Thiên Đàng.

Kết Luận:

Qua 4 cuộc triệt thoái, lui binh, cuộc rút quân của Thiếu Tướng Lê Minh Đảo có tầm vóc nhỏ hơn 3 cuộc triệt thoái khác ở cấp Quân Đoàn và Quân Đoàn cộng mà cuộc triệt thoái do Đô Đốc Chung Tấn Cang điều động chỉ huy là cuộc triệt thoái thành công và tuyệt vời nhất.

Về danh tiếng, Tướng Quân Ngô Quang Trưởng là người chỉ huy tài giỏi và thanh liêm, ai cũng nghe danh và khi Tướng Quân Trưởng ra đi có biết bao người thương tiếc và kể cả báo chí Mỹ cũng viết bài, đưa tin, chia buồn và vinh danh ông... Tôi không có may mắn làm việc dưới quyền ông nên không dám có bài viết về Tướng Quân Ngô Quang Trưởng.

Còn Đô Đốc Chung Tấn Cang, Tướng Quân sống âm thầm tại một nơi điều hui, ít người Việt. Cuộc sống của Đô Đốc cũng lặng lẽ như bản tính của ông. Suốt cuộc đời binh nghiệp, ông tỏ ra một cấp huy tài giỏi, thanh liêm, mẫu mực và đến khi ông ra đi cũng lặng lẽ, ít có người viết về ông. May mắn có Hải Quân Đại Tá Nguyễn Bá Trang đã viết một bài có thể gây sự chú ý, tôi chưa dám nói là làm chấn động tâm tư tình cảm của nhiều người vì biết được sự thật về



Đô Đốc Chung Tấn Cang (người có cặp nặng trước ngực là cổ Đô Đốc Chung Tấn Cang và cạnh bên là cụ Đỗ Bá Ngữ).

Người viết bài này sẽ còn viết tiếp 2 bài nữa nói đến một vị chỉ huy Hải Quân kiệt xuất của QL/VNCH. Tôi sẽ kể lại những sự việc mà tôi có dịp làm việc dưới quyền và gần gũi Đô Đốc tại Biệt Khu Thủ Đô. Một bài khác, tôi sẽ viết Tình Bạn của hai người bạn già giữa Đô Đốc Chung Tấn Cang và cụ Đỗ Bá Ngữ gặp lại nhau sau hàng mấy chục năm xa vắng.

Cụ Đỗ Bá Ngữ đang sống âm thầm tại một nhà dưỡng lão - nursing home ở đường 24, gần nhà hàng Rice Bowl - góc đường Florin và 24 Sacramento.

Cụ Đỗ Bá Ngữ, tuổi Bính Dần sinh năm 1926 ở tỉnh Mỹ Tho, cụ là em ruột của cố Giáo sư Đỗ Bá Khê - nguyên Khoa Trưởng Phân Khoa Khoa Học Đại Học Cộng Đồng American River College - ARC. Trước năm 1975, Giáo Sư Đỗ Bá Khê giữ chức vụ Thứ Trưởng Bộ Quốc Gia Giáo Dục.

Sacramento ngày 31.01.2007

Anh Phương Trần Văn Ngà - Cựu SVSQ/TB/ Thủ Đức K.13

Cuộc Trùng Phùng Chúc Thọ

Trần Văn

Cuộc chiến tranh quốc cộng tại Việt Nam, đưa đến ngày 30 tháng 4 năm 1975 vô cùng nghiệt ngã đối với nhiều gia đình, cha con, anh chị em ly tán xa lìa nhiều nơi, nhiều phương trời khác nhau, người còn kẻ mất hoặc lâm vào vòng tù tội khổ sai của chế độ cộng sản bạo tàn.

Đánh dấu hơn 35 năm mất nước Việt Nam Cộng Hòa vào tay cộng sản Bắc Việt xâm lăng Miền Nam Việt Nam. Lần đầu tiên có sự trùng phùng với cha mẹ cùng 7 chị anh em ruột thịt từ một xuất xứ nguồn cội do Trung Tướng và bà Đặng Văn Quang đồng tác giả với 7 tác phẩm mà các tác phẩm ấy phiêu bạt từ

các ngày cuối tháng 4 năm 1975, tính đến ngày trùng phùng đông đủ nhất, 26 tháng 12 năm 2010, đúng 35 năm 4 tháng 4 ngày.



Nay 7 tác phẩm trên 3 châu lục Âu Châu - Paris Pháp Quốc, Úc Châu - New South Wale, Canada - Montreal và Đông Bắc Hoa Kỳ - Indiana, Iowa, Maryland cùng hẹn ngày về gặp tác giả với tuổi đời trên 82. Cuộc đời của vị tướng tài Đặng Văn Quang bị nhiều hàm oan, hiện ông đang ẩn mình trong bóng chiều tà của nhà dưỡng lão và chờ đợi đến đêm tối hải hùng của cuộc đời, không còn xa nữa.

Bảy người con cùng với phối ngẫu và hậu duệ của chúng cộng chung trên 20 người cùng đến điểm hẹn tại Sky Parkway Garden, một nơi gọi là Senior Assisted Living - một loại nhà dưỡng lão - nursing home, của những người già chờ đợi tới phiên Chúa gọi về Thiên Đàng trình diện và hưởng Nhan Thánh Chúa. (Trong hình, hàng đứng đầu bên trái, Đại Tá Huỳnh Thao Lược, cựu Tỉnh Trưởng Ba Xuyên, cựu Tham Mưu Trưởng Sư Đoàn 18 Bộ Binh, đến từ Oakland - Thứ 2 Đại Tá Phạm Văn Tương - Biệt Khu Thủ Đô, đến từ San Francisco; kế tiếp bà và BS Nguyễn Huỳnh Anh - Hàng ngồi bà Đặng Văn Quang, Trung Tướng Đặng Văn Quang ngồi giữa, và Đại Tướng Nguyễn Khánh, bên phải, cựu Quốc Trưởng VNCH.

Gia đình 7 đứa con của Trung Tướng và Bà Đặng Văn Quang có tổ chức một đêm hội ngộ đánh dấu sự sum họp của các con đối với thân phụ mẫu và đối với huynh đệ tỷ muội thủ

túc của chúng tại nhà hàng Happy Garden, khai diễn từ 5 giờ chiều Chúa Nhật 26 tháng 12 năm 2010. Buổi tiệc sum họp kéo dài cho đến trước 11 giờ đêm mới chấm dứt trong sự tiếc nuối của tất cả các con cháu của ông bà Tướng hơn 35 mới có một đêm vui trọn vẹn. Đồng thời các con cháu của ông bà Tướng đang đối diện đến sự mất mát đáng sanh thành không còn xa nữa, tính bằng tuần, bằng tháng, thật trở trêu sanh lão bệnh tử là quy luật của Trời Đất mà không một ai thoát vòng sanh ly tử biệt này.

Buổi dạ tiệc và văn nghệ sum họp rất có ý nghĩa, nói lên công đức sanh thành của cha mẹ đối với con cái và chị anh em cùng huyết thống ruột rà:

Công Cha như núi Thái Sơn - Nghĩa Mẹ như nước trong nguồn chảy ra

Một lòng thờ Mẹ kính Cha - Cho tròn chữ hiếu mới đành dạ con.

Huynh Đệ như thủ túc - anh (chị) em như chân tay.

Với trang phục 10 Di Phước - Sơ (Soeur), 3 cô con gái, 2 cô dâu, một đứa cháu nội, một đứa cháu ngoại và 3 người bạn từ San José lên cùng thủ diễn và hợp ca một bản nhạc vui tươi “I Will Follow Him” trong phim Sister Act. Các “Di Phước” gia đình họ Đặng biểu diễn vô cùng sống động với bản nhạc kích động bắt hủ đầy hào hứng sôi nổi này để dâng hiến lên Cha Mẹ cùng quan khách tham dự hưởng trọn niềm vui tươi hạnh phúc trong Mùa Giáng Sinh năm 2010 và Mừng Năm Mới 2011. Di Phước thứ 11, không mặc áo chùng đen (trong hình) là con gái trưởng Agnès Thu Đặng của Trung Tướng và bà Đặng Văn Quang, đến từ Paris - Pháp Quốc cùng với chồng là bác sĩ Phan Xuân Thuận, con trai của cố Chuẩn Tướng Phan Xuân Nhuận.

Quan khách tham dự, ngoài Đại Tướng Nguyễn Khánh, Đại Tá Huỳnh Thao Lược, Đại Tá Phạm Văn Tương, BS và bà Nguyễn Huỳnh Anh có trong hình. Còn có Thiếu Tướng Huỳnh Văn Lạc cựu Tư Lệnh Sư Đoàn 9 Bộ Binh, bà Hoàng Gia Hùng

cùng cô em gái của bà, BS Chung và phu nhân. ông bà được sĩ Bích Lan - Lam Sơn, nhà bảo nhà văn lão thành Tô Ngọc; Hải Quân Trung Tá Nguyễn Phước Chắc cùng phu nhân đến từ San José và nhiều thân hữu khác.



Riêng thành phố San José có đến trên 20 người, trước kia từng làm việc với Trung Tướng Quang trong Ủy Ban Phối Hợp Tình Báo Quốc Gia, Trung Tâm Phối Hợp Thi Hành Hiệp Định Ba Lê. Từ Orange County lên có: Đại Tá Tâm Trưởng Phòng Nhất Bộ Tổng Tham cùng với vợ con, Bác sĩ và bà Thiết, con và dâu của cô Đô Đốc Chung Tấn Cang, Tư Lệnh Hải Quân, một số bà con bên ông và bà Tướng. Các em của bà Tướng từ Oregon sang có người em trai thứ 9 của bà Tướng cùng với bà xã là ca sĩ Trúc Ly, một thời một cặp với ca sĩ Trúc Mai (đang ở San José) và cô em gái của bà Tướng và ông xã cũng đến từ Oregon, cô Diệp. Một cô em gái út, cô Mai của bà Tướng cùng với đứa con gái đến từ Atlanta - Georgia.

Sau phần nói lý do và ý nghĩa buổi sum họp gia đình họ Đặng và giới thiệu quan khách tham dự của gia đình họ Đặng do đứa con rể từ Iowa sang.

Ông Trần Văn Ngà, người bảo trợ ông bà Tướng Quang định cư ở Thủ Phủ Sacramento, lên giới thiệu Đại Tướng Nguyễn Khánh nguyên Quốc Trưởng Việt Nam Cộng Hòa, nguyên Thủ Tướng Chính Phủ, Tổng Tư Lệnh Quân Đội QL/VNCH. Đại Tướng là chứng nhân của lịch sử cận đại của Việt Nam. Đại Tướng có nhận định một cách ngắn gọn là nước

Việt Nam đang bị họa ngoại xâm của Tàu Cộng, bôn phân mọi người dân Việt ở hải ngoại phải tiếp sức với đồng bào trong nước giải phóng quê hương khỏi họa diệt vong.

Nhân dịp này, Đại Tướng có nói đến cách đây trên 25 năm, Đại Tướng cùng phu nhân có lái xe đi từ Florida đến Montreal - Canada thăm viếng Trung Tướng và bà Đặng Văn Quang vốn quen thân trước và dưới quyền Đại Tướng trong quân ngũ. Đến Montreal Đại Tướng Khánh chứng kiến tận mắt, thấu rõ hoàn cảnh khô sở tột cùng, bi đát của Trung Tướng Quang không có một chiếc xe để làm phương tiện đi lại mưu sinh, ông bà ở một căn chung cư thuê chật hẹp với 2 phòng ngủ cho gia đình 5 người ở.

Người viết, đã viết thành bút ký về cuộc đời của một danh tướng từng đảm trách nhiều chức vụ quan trọng của quốc gia, chỉ vì bị hàm oan tội tham nhũng mà Trung Tướng Quang thân bại, danh liệt, đi làm thuê “chui” bồi phòng motel hoặc làm bồi tại 1 quán cà phê hay làm thợ làm ve chai, ly pha lê ở Montreal. Đau buồn hơn nữa, Trung Tướng Quang sống trong âu lo vì thường xuyên bị cảnh sát thừa hành lệnh của Bộ Ngoại Giao - Sở Di Trú Canada tổng đạt lệnh tổng xuất Tướng Quang ra khỏi Canada. Sở Di Trú của Bộ Ngoại Giao Canada cũng có liên lạc với tòa Đại Sứ CSBV dự định đưa Tướng Quang trở về Việt Nam với điều kiện CSBV không được tra tấn, giam cầm. Phía cộng sản Việt Nam từ chối điều kiện đó, thẳng thừng cho biết Tướng Quang về đến Việt Nam là phải đền tội ác. Vì vậy, việc tổng xuất Trung Tướng Quang về Việt Nam bất thành. Ông vẫn còn được sống ở Canada một cách bất hợp pháp, tội nghiệp cho ông Tướng không có một mảnh giấy tùy thân, sống ngoài lề xã hội cho nên không xin được vào chỗ làm chính thức, dù ông có trình độ văn hóa khá, vốn tiếng Anh tiếng Pháp rất thông thạo. Ông Tướng luôn sống trong phập phồng cô đơn và đau khổ trăm bề, thiếu thốn đủ mọi thứ.

Mãi cho đến khi, cách nay trên 20 năm, một cựu Trung Tá

Lực Lượng Đặc Biệt Mỹ vì nhớ hàm ơn Trung Tướng Quang cứu sống ông - Đại Úy Daniel Marvin tại Trại Lực Lượng Đặc Biệt Dân Nam thuộc tỉnh Châu Đốc của Vùng 4 Chiến Thuật. Câu chuyện Trung Tướng Quang cứu tử Đại Úy Daniel Marvin, được viết lòng vào trong cuốn sách dày 500 trang với tựa đề Expendable Elite có trên Google, viết từ năm 1984.

Cựu Trung Tá Daniel Marvin trước thọ ân Trung Tướng Quang, nay ông là người nêu cao tình chiến hữu cùng chiến tuyến chống cộng, quyết tâm cứu giúp Trung Tướng Quang thoát cảnh bị quản thúc tại gia ở Canada vì bị vu oan giáng họa tội tham nhũng gộc ở Việt Nam nên bị Sở Di Trú Canada muốn tống xuất. Cựu Trung Tá Daniel Marvin phải đi vận động với các vị Tướng Mỹ từng làm việc chung hay quen biết với Tướng Quang và có những lá thư của các vị Tướng lãnh Mỹ từ 4 sao, 3 sao đến 2 sao từng ở Việt Nam có thân quen với Trung Tướng Quang giải oan xin Bộ Ngoại Mỹ cấp Visa cho bà và Trung Tướng Quang nhập cư lại Hoa Kỳ. Nhất là những lá thư của trùm tình báo CIA Hoa Kỳ ở Việt Nam, ông Tom Polgar đã hết lời bênh vực và chứng minh rằng Trung Tướng Đặng Văn Quang là một tướng lãnh tài ba lỗi lạc của QL/VNCH và không có tiền bạc triệu đô la gởi ở ngân hàng Thụy Sĩ do chính cơ quan ông CIA điều tra mà nhiều sách báo Mỹ đã thêu dệt bôi nhọ Tướng Quang.

Lúc bấy giờ, theo chủ trương chính sách Mỹ muốn phải tay rút hết quân khỏi Việt Nam và cắt hết viện trợ, nên các Tướng lãnh, các chức quyền cao cấp VNCH đều bị chụp mũ tham nhũng, buôn lậu... Các ngòi bút bản thiêu Mỹ còn viết chế giễu, chê bai chiến sĩ QL/VNCH đánh giặc đỡ nghĩa là 100 thứ xấu xa đều trút lên chính thể VNCH để có cái cớ Hoa Kỳ (Tổng Thống Nixon & Ngoại Trưởng Kissenger) bỏ của chạy lấy người, quân Mỹ rút ra hết khỏi lãnh thổ VNCH để mở cửa cho CSBV mặc tình xâm lăng thôn tính.

Vì vậy, mới có ngày đau buồn 30 tháng 4 năm 1975 ập đến làm cho những người yêu nước, phục vụ chính nghĩa quốc gia dân tộc, chính thể Việt Nam Cộng Hòa, lâm vào cảnh con xa cha, vợ xa chồng, tài sản bị CSBV vơ vét, tịch thu...

Bây đưa con và 6 cháu rể cùng với cháu nội cháu ngoại của bà và Trung Tướng Đặng Văn Quang sum họp lần này không khỏi ngậm ngùi buồn lo cho cuộc sống của ông bà hiện còn quá mong manh. Ông vừa bị bệnh Alzheimer vừa bị thêm bệnh Parkinson nên ông Tướng dù có đi walker cũng bị té thường xuyên, tối thiểu 3-4 lần trong tuần. Nếu tình trạng bị té thường xuyên dễ đưa đến thương tật nằm một chỗ hoặc tử vong. Còn bà Tướng vừa bị đau thận, vừa đau tim lại vướng thêm bệnh tiểu đường, với tuổi đời 84 cũng khó bảo toàn sức khỏe cho thêm dài lâu.

Người viết không dám nghĩ lần gặp gỡ lần này là lần cuối cuộc đời của một trong hai ông bà gặp được đông đủ con cháu.

Nhân Tết Dương Lịch, chúng tôi xin cầu chúc ông Trung Tướng và bà Tướng, từng là cấp chỉ huy cũ của chúng tôi tại Quân Đoàn 4 & Vùng 4 Chiến Thuật - Miền Tây Nam Bộ sống thêm dài lâu trong tình thương của Thiên Chúa.

Buổi chúc thọ cha mẹ của bà và Trung Tướng Đặng Văn Quang diễn ra rất ấm cúng, đượm thấm tình thương của quan khách, thân hữu đối với ông Tướng và bà Tướng vào tuổi hoàng hôn của cuộc đời. Các con của ông bà ngoài tình thương trân trọng tôn kính cha mẹ, các con cháu của ông bà cùng hợp soạn một chương trình văn nghệ vô cùng đặc sắc qua email, internet trước, đầy đủ thi ca, tân cổ nhạc giao duyên và các con của ông bà biểu lộ khả năng văn nghệ tuyệt vời, đáng khen.

(Sau vài tuần biếng ăn, sức khỏe lụi tàn dần và cựu Trung Tướng Đặng Văn Quang ra đi thanh thản nhẹ nhàng trước mặt đông đủ vợ con và nhiều cháu nội ngoại tại Senior Assisted Living - Sky Parway Gardens - gần khu Little Saigon

Sacramento, thứ sáu 15 tháng 7 năm 2011.)

Sacramento ngày 28 tháng 12 năm 2010

Nhà báo già Trần Văn

Mục Lục

Chương I

Đơn Vị Tiền Sát VNCH Xâm Nhập.....	3
Binh Đoàn 692 Xâm Nhập Thành Công Vào Đất Mỹ	4
Hành Quân Tăng Viện Thủy Bộ Sau Ngày 30-4-1975	14
Đơn Vị Tiền Sát Xâm Nhập Hoa Kỳ.....	16
Cuộc Trốn Chạy Cộng Sản Lại Tiếp Tục Sôi Động.....	20
Hành Quân Tăng Viện Thủy Bộ Sau Ngày 30.04.1975.....	20
Cuộc Hành Quân Bắc Tiến.....	23
Cái Phao Cứu Tử: Tướng Vessey - Thứ Trưởng Funsneith	26
Thiết Lập Cầu Không Vận Sài Gòn - Hoa Kỳ	28
Binh Đoàn 692 Kiện Toàn Lực Lượng	30
Thân Trai - Nam Nhi Chi Chi	31
Sacramento Thành được tăng cường quân số.....	40
Cuộc Chiến Bùng Nổ Ác Liệt Tại Hoa Kỳ	49

Chương II

Những Thuyền Chuyển & Bỏ Nhậm Nội Bộ	59
Trần Văn Nhận Xứ Mạng Mới	68
Binh Đoàn 692 Quyết Định Tăng Lương Năm 2001	73
Nhiều Chiến Sĩ Binh Đoàn 692 Lâm Nguy.....	75
Lời Nói Khích Lệ	81

Chương III

Cộng Sản VN Bàn Giao Quyền Hành Cho Hải Ngoại.....	83
Binh Đoàn 692 Quyết Định Tăng Lương.....	93
Binh Đoàn 692 Đổi Tên Thành Binh Đoàn 712.....	98
Chiến Sĩ Lý Tổng Chịu Chơi.....	102
Nhật Lệnh Binh Đoàn 712 Năm Mới Con Rắn - 2002.....	106

Chương IV

Cờ Quốc Gia Rợp Trời	111
Đại Tá Phạm Bá Hoa & Nhà Thơ	113
Một Giác Chiêm Bao.....	117
Chuyện Vui Tắm Cuồng Trời Của Tủ Cải Tạo	121
Hướng Về Tương Lai Xa Xăm.....	126
Binh Đoàn 712 Thăm Viếng Chiến Hữu	133
Đại Tá Lâm Quang Phòng.....	139
Hoà 1999 – Năm Quốc Tế Người Cao Niên	145
Phóng Viên Chiến Trường Công Tác Ở San José	147
Cuộc Hạnh Ngộ Tuyệt Vời Của Các Cụ	149
Ngày Giỗ 30 Tháng 4	151
Nhà Báo Mỹ Alan Dawson - Một Tên Nói Láo Bẩn.....	152
Vài Công Tác Đặc Biệt Tại Nam Cali.....	155

Chương V

Cụ Thiếu Tá – Nhà Văn An Khê Nguyễn Bính Thịnh.....	161
Tưởng Niệm 30 Tháng Tư.....	164
Nhà Văn Nhà Báo Quân Đội - Nguyễn Đạt Thịnh.....	170
Tướng Tổng Tham Mưu Cuối Cùng Của QL/VNCH	174
Chiến Sĩ Cầm Bút Đặng Trần Huân.....	176
Đại Tá Phạm Văn Liễu	178
Một Thời Xa Xưa	180

Chương VII

Đội 8 Trại Sơn La Có 3 Anh Tù Kiệt Xuất Hết Biết.....	183
Chuyện Tù Sơn La & Tân Lập	186
Tiến Sĩ Nguyễn Xuân Oánh Ra Đi	191
Binh Đoàn Với Danh Xưng Mới	192
Bản Nhạc Lạnh Lùng với Nỗi Buồn Thê Thảm	194
Bộ Tư Lệnh Tiền Phương Sacramento	195
Lại Một Nghĩa Cử Cao Đẹp	198

Chương VIII

Dư Hương Ngày Tết Cổ Truyền VN Tại Sacramento.....	201
Ca Sĩ Duy Khánh Giã Từ Vũ Khí	204
Chiến Tranh VN Với Những Con Số Chóng Mặt	205
Thông Báo Của Bộ Tổng Tư Lệnh Binh Đoàn 778	207
CUỘC HÀNH QUÂN “TÔI PHẢI SỐNG”	209
Ủng Hộ Hết Mình TÔI PHẢI SỐNG	214
Vụ Án Giết Tù Cải Tạo: Bùi Đình Thi.....	216
Binh Đoàn Đổi Danh Số Mới	219
Lột Lon Tướng Kỳ Xuống Binh Ba	223
Tướng Kỳ Lại Bị Giữa Nửa.....	226
HO Sacramento Tổ Chức Tiệc Tân Niên &	227

Chương IX

Vui Xuân Không Quên Nhiệm Vụ	231
Phe Ta Không Chịu Ăn Tết Tìm Một Cối Đi Về	233
Chiến Sĩ Thông Tin Báo Chí: Âu Minh Trị	234
Cụu Tiểu Đoàn Trưởng Vùng U Minh.....	236
Mô Hình Yên Nghỉ Cuối Cùng	237
Phóng Viên Chiến Trường Làm Linh Gác Giặc.....	240
Thế Hệ Chiến Binh Đệ Nhị Thế Chiến	240

Cộng Sản Tàu Dạy Cho CSVN	242
Người Lính Già BĐ.790	244

Chương X

Thân Hữu K4 Trại Tân Lập Vĩnh Phúc Hợp Mặt	247
Thăm Lại Chiến Trường Xưa: K4	249
Chú Tư Cầu Ra Đi	254
Đại Tướng Nguyễn Khánh Tại Nam Cali 20.2.04	259
Chiến Sĩ Trần Đức Ra Đi	262
Một Người Phụ Nữ Tuyệt Vời	267
Cuộc Hành Quân Khu Chiến San Diego	269

Chương XI

Trận Chiến Cờ Vàng Ba Xọc Đỏ	273
Theo Dõi Thời Cuộc	274
Một Hậu Duệ Nhà Báo Mỹ Gốc Việt: Thụy Đoan	276
Những Con Số & Những Mảnh Đời Tan Vỡ	279
Thành Lập Hội Cựu SVSQ Trừ Bị Thủ Đức Sacramneto	281
Chiến Sĩ Binh Đoàn 757 Cần Biết Về Sacramento	282
Tư Lệnh Chiến Trường Hội Thơ Đồi Chiến Trường	284

Chương XII

Đôi Danh Hiệu Mới	289
Thuyền Chuyển và Đáo Nhậm Đáo Nhậm Đơn Vị Mới	290
Tượng Đài Chiến Sĩ Việt Mỹ	294
Đại Hội Toàn Quân Thành Công Rục Rỡ	296
Đường Trường Xa	298
Chiến Sĩ Già Nhưng Tâm Hồn Trẻ	300
Đại Hội Tập Thể Chiến Sĩ VNCH	302
Một Nữ Chiến Binh Ngon Lành	303
Binh Đoàn 778 Chính Thức Thành Lập	305

Thuyền Chuyển Về Quốc Nội 306

Hợp Khóa 13 Thủ Đức Tại Sacramento 307

Chương Kết 309

PHỤ LỤC

Một Chiến Sĩ Tài Hoa: Tướng Nguyễn Văn Minh..... 317

Thời Xa Xưa 317

Cuộc Triệt Thoái Tuyệt Vời 329

Cuộc Trùng Phùng Chúc Thọ 342

VAI DÒNG TIỂU SỬ

Trần Văn Ngà sinh ngày 10 tháng 1
năm 1935 tại ấp Bà Bài - Xã Vĩnh Ngươn
Quận Châu Phú - Tỉnh Châu Đốc



Bút hiệu thường sử dụng ở Việt Nam & Hoa Kỳ:

Trần Văn - Anh Phương - Năm Voi - Bảo Bình

Vào đời với nghề mô phạm tiểu trung học (1954-1962)

Nhập ngũ: 15/3/1962 & Rã ngũ 30.4.1975

Khoá 13 Ấp Chiến Lược Thủ Đức

Phục vụ: Trung Đoàn 33 - Sư Đoàn 21 Bộ Binh

Bộ Tư Lệnh Quân Đoàn 4 & Vùng 4 Chiến Thuật - Ban Thông
Tin Báo Chí & Phát Thanh

Tổng Cục Chiến Tranh Chánh Trị - Khối Thông Tin Giao Tế
Phòng Tâm Lý Chiến Biệt Khu Thủ Đô

Tù cải tạo từ năm 1975-1985

Tác phẩm xuất bản: Chuyện Đồng Quê 1 1999 - Chuyện
Đồng Quê 2 2014 - Theo Chân Binh Đoàn 692 XB 2011 & TB
2021 - Trung Tướng Đặng Văn Quang Vinh Quang & Đau Khổ
XB 2012 & TB 2013 - Thế Giới Quanh Ta 2019 - Hồi Ký -
Công Tử Nhà Quê Bà Bài 2020

Chủ Nhiệm Chủ Bút tạp chí Tiếng Vang (1999-2007)

Theo Chân Binh Đoàn 692
Anh Phương Trần Văn Ngà
2021